

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.95356		200.000		020097041509101901322024qx7z234083.95356. 190132.HUYNH THI NGOC THAO Chuyen tien
10/09/2024 5216.92321		10.000		802160.100924.190132.NGUYEN VAN HAI chuyen tien
10/09/2024 5244.557		200.000		MBVCB.6996313661.CHU THI HAI gui chut tam long ung ho dong bao do con bao so 3 gay ra. Cau mong cho moi nguoi deu binh an a..CT tu 1024869679 CHU THI HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.23894		100.000		MBVCB.6996313647.VU THI VAN ung ho cuu tro thien tai.CT tu 1017233965 VU THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.92328		16.447		603499.100924.190132.NGUYEN LE TU UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5209.91533		300.000		775329.100924.190041.GIANG NGOC DIEP ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.91554		200.000		191531.100924.190133.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5214.92381		100.000		997705.100924.190133.Mong duoc giup do dong bao than thuong FT24254677178549
10/09/2024 5240.570		200.000		MBVCB.6996314424.NGUYEN THI CHUC chuyen tien mong moi nguoi binh an .CT tu 1026313488 NGUYEN THI CHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.94880		100.000		0200970422091019013420240V8K812926.94880 .190135.LE THI QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5243.572		200.000		MBVCB.6996314984.chung tay cuu tro lu lut mien bac.CT tu 0071001046053 NGUYEN BACH LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.77716		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2382448.20240910.66522382448-0387424322_ U ng ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5078.23915		1.000.000		MBVCB.6996303854.UngHoBaoYagi.CT tu 0251002730068 NGUYEN THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.92444		500.000		779459.100924.190130.NGO HONG DIEP hotrokhacphucsaubaoyagi
10/09/2024 5217.92456		300.000		072409.100924.190133.Ung ho bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.583		500.000		MBVCB.6996303276.NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien.CT tu 0121000894260 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.92500		100.000		997913.100924.190136.Ung ho khac phuc bao yagi FT24254953727639
10/09/2024 5390.94916		3.000.000		020097042209101901362024XYVK220200.9491 6.190137.Gd Tan Duyen chung tay khac phuc hau bao Yagi
10/09/2024 5239.592		1.000.000		MBVCB.6996313400.PHAM VAN TAI chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 0011004208669 PHAM VAN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.95498		100.000		0200970415091019013820246xXE233655.95498. 190130.PHAM TIEN MANH chuyen tien
10/09/2024 5218.92514		1.000.000		780064.100924.190132.NGUYEN THI HAO ung ho dong bao mien trung khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5215.91691		100.000		997860.100924.190135.VAN TRONG BANG ung ho dong bao FT24254706058629
10/09/2024 5239.601		100.000		MBVCB.6996304090.Le Thanh Huyen co chut tam long ung ho nguoi dan thiet hai sau bao so 3.CT tu 0341007210910 LE THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.77746		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2878796.20240910.66522878796-0367293708_C ua it long nhieu
10/09/2024 5243.609		188.000		MBVCB.6996303552.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 1017791518 NGUYEN THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.92594		100.000		552352.100924.190141.Nguyen Thi Lien Nhi chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5209.91761		300.000		998140.100924.190139.TRINH TRAN HOAI ANH ung ho dong bao mien bac FT24254134500410
10/09/2024 5215.91777		500.000		453056.100924.190138.LE THI YEN ung ho ng dan anh huong bao yagi
10/09/2024 5078.23965		50.000		MBVCB.6996303845.khac phuc BAO so 3 yagi.CT tu 1033318319 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5218.91805		100.000		230565.100924.190140.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI CAU MONG MOI NGUOI DEU BINH AN

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.91838		100.000		439189.100924.190140.Nguyen Thuy Trang ho tro dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5216.92724		1.000.000		588092.100924.190142.LE THI THUY UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5078.23983		150.000		MBVCB.6996315827.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc thien tai.CT tu 0071001036995 PHAM THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.92739		500.000		998455.100924.190143.Chung tay cung dong bao mien Bac vuot qua bao lu FT24254666158628
10/09/2024 5244.631		300.000		MBVCB.6996315338.Ung ho cuu tro khac phuc bao Yagi.CT tu 0021000242113 NGO THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.92753		100.000		998344.100924.190141.TRINH PHUONG MAI chuyen FT24254896305810
10/09/2024 5215.92778		150.000		367826.100924.190142.TAO DIEP VINH KHANH chuyen tien
10/09/2024 5219.92780		500.000		998340.100924.190141.NGUYEN NHU VU ung ho FT24254710433820
10/09/2024 5245.644		500.000		MBVCB.6996304152.LE DINH HUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut!.CT tu 0411001028274 LE DINH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.647		300.000		MBVCB.6996304877.VU DOAN QUYNH ANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi..CT tu 1045618606 VU DOAN QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.93012		100.000		439879.100924.190145.Doan Duy Linh chuyen tien
10/09/2024 5213.93029		200.000		439408.100924.190145.Ung ho dong bao bi thien tai lu lut
10/09/2024 5388.95632		100.000		020097041509101901472024p2PO233852.95632 .190127.HOANG MINH VU Chuyen tien
10/09/2024 5215.93041		1.000.000		998772.100924.190146.Nguyen Thi Phuong ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi FT24254271007618
10/09/2024 5218.92959		500.000		780294.100924.190140.NGUYEN THANH THAI Ung ho dong bao mien Trung
10/09/2024 5217.92955		100.000		998781.100924.190146.NGUYEN DINH QUANG chuyen FT24254345203570
10/09/2024 5216.93049		300.000		072718.100924.190146.LAI THI HONG HOA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.661		300.000		MBVCB.6996316594.TANG NGOC QUYNH TRANG chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0721000584843 TANG NGOC QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.24019		200.000		MBVCB.6996304774.NGUYEN TUAN HUY chuyen tien.CT tu 0281000614536 NGUYEN TUAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.93072		2.000.000		998844.100924.190147.NGUYEN CONG LINH TAM DIEP NINH BINH UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO LU FT24254537105755
10/09/2024 5243.663		100.000		MBVCB.6996304506.MY HOA ung ho dong bao cac tinh do bao so 3.CT tu 1028634190 DUONG KHOI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.92981		10.000		605033.100924.190146.DAM THI QUYEN ung ho cuu nan dong bao lu lut
10/09/2024 5219.93088		200.000		780339.100924.190141.NGUYEN THI PHUONG THAO Chuyen tien
10/09/2024 5390.96086		200.000		0200970415091019014920245Yo4233905.96086. 190140.TRUONG VAN TOAI chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5218.94016		25.500		780365.100924.190142.DANG THU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5216.94018		100.000		998898.100924.190148.Mong nguoi vuot bao yagi binh an FT24254395292487
10/09/2024 5213.94021		100.000		932571.100924.190149.Tran Van Pho chuyen tien ung ho dong bao ca nuoc dang gap kho khan truooc thien tai bao lu
10/09/2024 5242.672		500.000		MBVCB.6996316585.TRAN NGOC LY LY chuyen tien.CT tu 1019650165 TRAN NGOC LY LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.96092		20.000		020097041509101901502024TTg2233917.96092 .190150.Quyen gop ung ho dong bao mien bac do bao yagi
10/09/2024 5390.95668		1.000.000		020097041509101901502024pDZP233921.9566 8.190150.ho tro dong bao anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5189.96106		400.000		0200970422091019014820243DW8163644.9610 6.190150.NGUYEN HOANG THAO NGOC chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5242.677		100.000		MBVCB.6996304459.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0461000455110 NGUYEN HONG CAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.678		200.000		MBVCB.6996325214.NGUYEN VAN PHUC ung ho lu lut .CT tu 9977038567 NGUYEN VAN PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.93173		100.000		999048.100924.190150.ung ho dong bao lu lut mien Bac FT24254426622300
10/09/2024 5215.93178		500.000		998969.100924.190149.TRAN THI PHUONG ung ho nguoi dan vung bao FT24254549380788
10/09/2024 5244.681		100.000		MBVCB.6996316640.HO VAN BAO chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0301000375429 HO VAN BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.683		500.000		MBVCB.6996315463.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU .CT tu 0101000402897 NGUYEN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.94080		100.000		999084.100924.190150.Chung tay gop suc. Mien Bac co lennn FT24254413003705
10/09/2024 5213.93188		500.000		999030.100924.190149.DO THI VAN KHANH ho tro khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254572449254
10/09/2024 5387.96122		100.000		020097042209101901502024YDGE593414.9612 2.190151.VU THI NHU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5078.24050		50.000		MBVCB.6996317131.HOANG LE PHUONG THAO ung ho ba con lu lut.CT tu 1040640626 HOANG LE PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.24051		500.000		MBVCB.6996303982.ung ho dong bao bao lu mien Bac.CT tu 0071000641781 HUYNH THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.95730		100.000		020097042209101901512024Y440967370.95730. 190132.TRAN THAO NGUYEN chuyen tien ung ho ba con mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5387.96140		20.000		020097042209101901512024XP5X191429.9614 0.190131.VU HONG MINH chuyen tien
10/09/2024 5242.689		200.000		MBVCB.6996317376.TRAN THUY LINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut bao yagi.CT tu 0531000293147 TRAN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.93217		200.000		781494.100924.190149.VU THU TRANG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.94162		200.000		780522.100924.190147.son thao ung ho khac phuc bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.93242		200.000		438751.100924.190153.HO HAI YEN chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5390.95757		1.000.000		020097042209101901522024RMUC958604.957 57.190153.TRAN THI THU DUNG UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5240.696		1.000.000		MBVCB.6996304089. MINH THAO- ung ho ba con vung lu lut-mong moi nguoi binh an .CT tu 1030280112 NGUYEN THI MINH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.705		1.000.000		MBVCB.6996315207.Le Thi Kim Chi ung ho bao so 3 Yagi.CT tu 1035943554 LE THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.708		1.000.000		MBVCB.6996318027.ho tro ba con mien bac .CT tu 0371000428996 NGHE DINH HAI HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.709		100.000		MBVCB.6996317642.NGO HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 9362956194 NGO HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.94198		200.000		440847.100924.190153.Hang con chi co tam long gui den moi nguoi trong con bao
10/09/2024 5017.94203		222.222		999203.100924.190152.TRINH ANH QUAN ung ho bao lu FT24254525327760
10/09/2024 5209.94232		1.000.000		418682.100924.190155.CHIA SE CUNG DONG BAO ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5214.94229		300.000		175544.100924.190154.IBFT TUONG VAN ung ho bao Yagi
10/09/2024 5387.95795		1.000.000		020097041509101901552024Td1T234589.95795 .190155.VU THI KHANH LINH chuyen tien UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5214.93307		100.000		736533.100924.190238.GUI CHUT TINH CAM TOI DONG BAO LU LUT. MOI NGUOI CO LEN NHE-100924-19:01:54 736533
10/09/2024 5216.94201		500.000		615205.100924.190151.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5219.94261		2.000.000		736550.100924.190154.LE THI BICH HOA XIN CHIA SE VOI DONG BAO LU LUT-100924-19:01:55 736550
10/09/2024 5212.94215		500.000		999180.100924.190151.BUI THI HUYEN TRANG chuyen ung ho ba con anh huong bao so 3 FT24254621735803
10/09/2024 5245.718		20.000		MBVCB.6996325142.Cua it long nhieu a:((.CT tu 1049538343 LE NGUYEN THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.77881		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2880680.20240910.66522880680-0859138587_C huc moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.94302		100.000		440976.100924.190155.Nguyen Hoang Trang quyen gop ho tro dong bao chiu anh huong bao Yagi, mong mng binh an
10/09/2024 5387.95768		200.000		020097041509101901532024Gmsv234545.95768 .190133.PHAM QUYNH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5219.93318		200.000		781529.100924.190150.gui chut qua nho den dong bao vung lu
10/09/2024 5387.96222		2.000.000		020097042209101901552024ND0U130092.9622 2.190157.HangToan ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.94330		500.000		736496.100924.190254.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-19:01:53 736496
10/09/2024 5216.94354		100.000		999636.100924.190156.LE THI THUY TRINH ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254090561900
10/09/2024 5390.95876		100.000		020097042209101901562024Q0ZA803111.9587 6.190138.Pham Duc Loc ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5220.93408		500.000		932742.100924.190157.DAO THI HOAI chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.94396		10.000.000		073049.100924.190157.To Lan Phuong ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.94394		1.000.000		781336.100924.190146.DONG QUANG LAM Chuyen tien
10/09/2024 5217.93441		200.000		736609.100924.190241.UH-100924-19:01:57 736609
10/09/2024 5220.94419		300.000		999788.100924.190158.DIEU MY ck tien ung ho lu lut mien bac FT24254062468917
10/09/2024 5189.95922		100.000		02009704220910190158202486LL246532.95922. 190139.Dat nuoc binh an
10/09/2024 5388.95926		500.000		020097042209101901582024TPGQ647223.9592 6.190159.BUI QUANG KHAI
10/09/2024 5017.93490		500.000		932829.100924.190159.Cung chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5243.747		200.000		MBVCB.6996326005.MAI DUYEN chuyen tien ung ho lu lut mien bac.CT tu 1025232487 MAI THI THANH DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.94487		500.000		073139.100924.190200.Ung ho cac vung bi anh huong bao lu
10/09/2024 5387.95990		200.000		020097040509101902012024SJUT018052.95990 .190201.Vietcombank:0011001932418:HUYNH NGOC PHUONG THAO chung tay giup do dong bao vuot qua kho khan

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.96339		500.000		020097040509101901582024GXAL017882.9633 9.190153.Vietcombank:0011001932418:Quyền góp ủng hộ khác phục bảo Yagi
10/09/2024 5244.753		1.000.000		MBVCB.6996318147.GD Hải Châu Huy Hoàng & Hồng Hà ủng hộ bảo số 3 và lu lưu miền Bắc.CT từ 0121000764722 HO SY TRUNG tôi 0011001932418 MAT TRAN TO QUỐC VN - BAN CỬU TRỞ TỶ
10/09/2024 5387.96355		20.000		020097042209101902002024Z8Q4171583.96355 .190202.UNG HỘ KHÁC PHỤC HẬU QUA BẢO SỐ 3 YAGI
10/09/2024 5219.94548		500.000		073202.100924.190202.ung hộ đồng bảo sau bảo Yagi
10/09/2024 5217.94550		200.000		441299.100924.190201.Tran Thanh Trang ủng hộ đồng bảo miền Bắc khác phục hậu quả sau bảo Yagi, mong mọi người bình an
10/09/2024 5017.93564		80.000		781949.100924.190158.Con xin gửi chút lòng thanh mong đồng bảo vượt qua được khó khan ah..
10/09/2024 5212.94552		5.000.000		000034.100924.190201.NGUYEN CUONG 543 Laolongquan. HN ủng hộ đồng bảo lưu lưu FT24254451673319
10/09/2024 5209.94554		200.000		999950.100924.190200.DO HONG ANH ủng hộ đồng bảo bị lưu lưu FT24254084816116
10/09/2024 5219.93580		200.000		781629.100924.190152.LE NGUYEN THANH HIEN Chuyển tiền
10/09/2024 5389.97058		500.000		020097042209101902012024R7PZ383582.97058 .190142.TRAN THU HANG ủng hộ khác phục bảo yagi
10/09/2024 5389.97068		200.000		020097041509101902032024x5Ov235258.97068. 190203.PHAM CAM DUONG quyền góp ủng hộ đồng bảo lưu lưu
10/09/2024 5387.96418		500.000		020097041509101902042024SMwZ235305.9641 8.190204.Ung hộ đồng bảo do bị thiệt hại con bảo số 3
10/09/2024 5161.77895		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2881017.20240910.66522881017-0335002700_U ng hộ Đồng bảo sớm vượt qua thiên tai
10/09/2024 5161.77956		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2882378.20240910.66522882378-0853896271_T ANG THI THU QUYNH gửi chút tâm lòng hộ trở ba con vùng lũ phía Bắc a
10/09/2024 5390.97166		1.000.000		020097040509101902052024C2BL018295.97166 .190205.Vietcombank:0011001932418:DO THI HANH DUNG ủng hộ khác phục hậu quả bảo lưu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.776		200.000		MBVCB.6996318925.Ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 1014851776 NGUYEN THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.97173		350.000		020097042209101902042024T4JE348504.97173.190157.ung ho dong bao do thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5017.94661		2.000.000		588415.100924.190203.NGUYEN THI TAM CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5240.779		1.000.000		MBVCB.6996319063.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0451000376574 NGUYEN THI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.93665		500.000		441814.100924.190203.NGUYEN THI MAI LUONG ung ho dong bao khac phuc hau qua cua con bao so 3
10/09/2024 5241.779		100.000		MBVCB.6996326385.LE TIEN THANH chuyen tien.CT tu 9986993162 LE TIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.94682		100.000		000257.100924.190204.Sonledoan ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi FT24254646805494
10/09/2024 5189.97201		500.000		020097041509101902062024kM5B235354.97201.190206.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5209.93694		50.000		782007.100924.190159.Huong ve mien Bac
10/09/2024 5215.93700		50.000		781946.100924.190158.NGUYEN THI DIEU LINH ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5213.93707		100.000		000338.100924.190205.TRAN NHAN PHAN chuyen FT24254500886854
10/09/2024 5387.96492		1.000.000		020097041509101902062024B0Bc234961.96492.190206.HA THI KIM NGOC chuyen tien
10/09/2024 5161.77991		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66522161825.20240910.66522161825-0837534499_P HAN NU HOANG YEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.94726		500.000		000347.100924.190205.Little Forest team ung ho dong bao lu lut FT24254032495058
10/09/2024 5212.93728		200.000		441974.100924.190206.Pham Thi Mai Anh ung ho dong bao vuot qua mua bao a
10/09/2024 5215.94751		100.000		780918.100924.190202.NGUYEN THI THUY AI Chuyen tien HUONG VE DONG BAO
10/09/2024 5217.93736		500.000		781357.100924.190147.PHAM THANH TRUC Chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5218.94773		100.000		000423.100924.190206.Ung ho cuu tro bao lut FT24254036532300

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.94754		5.000.000		791561.100924.190206.NGUYEN VIET HUNG chuyen tien
10/09/2024 5245.792		100.000		MBVCB.6996319738.co len mien bac.CT tu 1012556721 NGUYEN XUAN QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.97273		300.000		020097042209101902062024MDV0218918.9727 3.190147.HOANG MINH THUY chuyen tien
10/09/2024 5213.93763		100.000		780806.100924.190158.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.94802		150.000		176486.100924.190207.IBFT NGUYEN DUY KHANH chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5161.77962		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2883954.20240910.66522883954-0399531585_T RAN THI THU TRANG chuyen tien ho tro
10/09/2024 5161.78001		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2441272.20240910.66522441272-0925524779_1 chut ung ho dong bao chong lu lut
10/09/2024 5388.97300		300.000		020097041509101902082024a7xL235436.97300. 190148.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5242.800		50.000		MBVCB.6996326655.TRINH QUYNH ANH chuyen tien.CT tu 1031290869 TRINH QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.96557		100.000		020097041509101902092024RSel235458.96557. 190209.TA ANH TU chuyen tien
10/09/2024 5388.97342		50.000		020097042209101902082024760S238392.97342. 190209.NGUYEN MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5216.93838		200.000		442165.100924.190209.Ung ho dong bao mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5244.814		500.000		MBVCB.6996319525.LE QUANG VU ung ho Dong Bao.CT tu 0011004099009 LE QUANG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.97424		100.000		020097042209101902102024IKZQ119518.97424 .190211.Nha Be ung ho dong bao vung bao
10/09/2024 5214.93909		200.000		000966.100924.190212.MINH PHUONG dong gop cuu tro bao lu FT24254537003968
10/09/2024 5389.97499		200.000		020097041509101902132024DPH7236062.9749 9.190153.PHAM THI THU chuyen tien ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5243.828		500.000		MBVCB.6996326698.NgocTam ung ho dong bao kho khan.CT tu 0501000237988 TRAN THI BAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.95076		500.000		783074.100924.190207.cuu tro dong bao gap lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.95074		100.000		175937.100924.190212.IBFT Con mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.24204		666.666		MBVCB.6996326925.TRAN HAI PHONG chuyen tien.CT tu 0181003335164 TRAN HAI PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.95081		2.000.000		000996.100924.190212.LE PHI LONG chuyen FT24254290890938
10/09/2024 5239.830		1.000.000		MBVCB.6996326339.DIEP NHIEU LUAN chuyen tien ung ho Dong Bao cac tinh bi thiet hai do bao lu.CT tu 1026628685 DIEP NHIEU LUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.95087		50.000		780841.100924.190159.LAM CHI DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5239.832		200.000		MBVCB.6996319932.PHAM DUC TOAN Ung Ho- Con bao so 3.CT tu 1044901041 PHAM DUC TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.839		500.000		MBVCB.6996319936.NGUYEN TRUNG TUNG chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0061001003359 NGUYEN TRUNG TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.840		200.000		MBVCB.6996320229.Em xin gop mot phan nho de ung ho nguoi dan vung bao lut chuc moi nguoi luon binh an.CT tu 0271001008442 TRUONG THI TAM HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.95128		1.000.000		737070.100924.190315.GD SON THAO HP CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO CHIU THIET HAI VI THIEN TAI-100924-19:02:13 737070
10/09/2024 5216.93959		500.000		552497.100924.190215.SG ung ho nguoi dan mien Bac bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5390.97558		500.000		020097041509101902152024O5ul235756.97558.190215.TRAN MY NGOC chuyen tien chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5213.95152		200.000		933328.100924.190215.Chut tam long nho gui dong bao mien Bac than thuong
10/09/2024 5209.93976		200.000		443060.100924.190214.Ung ho dong bao mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5388.96724		200.000		020097041509101902152024iDKP236165.96724.190216.DUONG NGOC TUAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh mien bac khac phuc hau qua do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.847		100.000		MBVCB.6996320778.DO THI LAN ANH chuyen tien.CT tu 1015975082 DO THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.845		500.000		MBVCB.6996320836.LE QUANG TUNG chuyen tien.CT tu 0011004435293 LE QUANG TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.96732		50.000		02009704220910190214202417X7540263.96732. 190216.NGUYEN THI KHANH LINH Ha Nam ung ho tinhtp bi thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5212.96009		500.000		001093.100924.190214.Xuat phat tu trai tim FT24254857663394
10/09/2024 5242.853		500.000		MBVCB.6996327138.chuyen tien ung ho lu lut .CT tu 0371000411053 TON THIEN MAI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.96762		100.000		02009704220910190216202428X7706785.96762. 190217.ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5161.78038		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2882829.20240910.66522882829-0916353842_N GUYEN THI MY TU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.858		500.000		MBVCB.6996321207.PHAM NGOC ANH chuyen tien.CT tu 0301000392881 PHAM NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.78035		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2162034.20240910.66522162034-0961688165_Y angBoWen Vietnamfan ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.97682		100.000		020097041509101902172024418E236237.97682. 190218.HOANG THU UYEN ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5390.97686		200.000		020097042209101902162024VFYA271968.9768 6.190157.TRAN HO NGOC HA chuyen tien
10/09/2024 5161.78067		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2882617.20240910.66522882617-0373538749_D am Thi Su ung ho ba con cac tinhthanh anh huong bao lu YAGI
10/09/2024 5242.855		500.000		MBVCB.6996327086.TRIEU DUNG chuyen tien.CT tu 1032299710 TRIEU THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.96036		200.000		176696.100924.190216.IBFT Ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.96049		500.000		073604.100924.190217.LE THI THUAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.97738		100.000		020097040509101902192024BOS0019048.97738 .190219.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.96060		2.000.000		443147.100924.190216.The Lima nails and more ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.96828		250.000		020097040509101902192024VCCU019070.9682 8.190219.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI HOAI HAO chuyen tien
10/09/2024 5387.96826		100.000		020097042209101902182024OQC6320082.9682 6.190219.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.96830		50.000		020097042209101902182024DZHQ469031.9683 0.190219.ung ho dong bao
10/09/2024 5242.875		50.000		MBVCB.6996327076.ung ho Mien Bac.CT tu 0481000916958 TRAN NGOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.879		500.000		MBVCB.6996320479.NGUYEN THU THUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011003530904 NGUYEN THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.882		200.000		MBVCB.6996327180.HOANG TAN PHAT Fan Ninh Duong Story - Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0071001230203 HOANG TAN PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.96118		100.000		001563.100924.190220.Dong bao co len ah FT24254290891414
10/09/2024 5388.97817		2.000.000		0200970405091019022120249CGR019168.97817 .190221.Vietcombank:0011001932418:LE HONG YEN chuyen tien ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5215.96131		100.000		783248.100924.190213.MAI THI KIM LIEN Chuyen tien
10/09/2024 5017.95457		400.000		933473.100924.190220.NGUYEN KIEU DIEM chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.95461		300.000		783238.100924.190213.Mong mien bac than yeu som vuot qua thien tai binh an
10/09/2024 5389.96897		500.000		0200970405091019022220245FX0019249.96897 .190222.Vietcombank:0011001932418:TRUC THOANG chuyen tien ung ho mien Bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5212.96187		100.000		443776.100924.190221.Cua it long nhieu, chuc moi nguoi nhieu binh an, may man va suc khoe
10/09/2024 5213.95505		300.000		001768.100924.190222.PHAM NGOC TOAN FT24254849529016

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.78097		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2885811.20240910.66522885811-0913996892_T v trollxe ung ho dong bao
10/09/2024 5209.96200		1.000.000		001753.100924.190222.Doan Minh Quang chung tay khắc phục bao lu FT24254913917411
10/09/2024 5161.78098		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2885296.20240910.66522885296-0783208997_U ng ho khắc phục thiên tai bao lu
10/09/2024 5216.95544		500.000		782819.100924.190212.HOANG VAN HUNG Chuyen tien ung ho bao lu cac tinh mien bac
10/09/2024 5218.96231		2.000.000		552539.100924.190223.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5242.903		50.000		MBVCB.6996320845.NGUYEN THI NHU NGOC chuyen tien.CT tu 1043376881 NGUYEN THI NHU NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.97932		100.000		020097042209101902232024Y6F8494828.97932. 190224.NK Media chung tay cung dong bao a
10/09/2024 5213.95577		100.000		784139.100924.190218.LE HA YEN CHI Chuyen tien
10/09/2024 5387.97961		200.000		020097041509101902252024UTlc236475.97961. 190225.Be Thu Binh Phuoc ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5017.95598		100.000		001933.100924.190224.NGUYEN DUC MANH chuyen FT24254060017306
10/09/2024 5214.96254		100.000		737351.100924.190325.CHUNG TAY GIUP DO DONG BAO-100924-19:02:24 737351
10/09/2024 5242.910		60.000		MBVCB.6996322498.LE TAN HUNG chuyen tien.CT tu 1019893687 LE TAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.97995		1.000.000		020097040509101902252024K127019431.97995. 190225.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN VAN DONG ung ho Dong Bao khắc phục bao Yagi
10/09/2024 5218.95673		100.000		443964.100924.190225.DO THI HOA ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.96997		200.000		020097042209101902252024AOZV249655.9699 7.190226.DANG NGOC GIAU chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5017.96293		200.000		813695.100924.190226.ung ho mien bac
10/09/2024 5216.96305		100.000		443991.100924.190226.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.95696		100.000		002118.100924.190226.LE HUYNH BAO TRUC chuyen FT24254817992004

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.98069		1.000.000		020097042209101902262024BI37131106.98069. 190227.VU MANH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5215.96309		5.000.000		933632.100924.190226.DONG QUAN GIAU ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao YAGI mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5241.920		500.000		MBVCB.6996302545.HA THI MY HANG chuyen tien ung ho dong bao mien bac.CT tu 0201000562356 HA THI MY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.96315		50.000		177230.100924.190226.IBFT Co len nhe
10/09/2024 5390.99027		100.000		020097041509101902272024LAhC237055.9902 7.190227.ung ho dong bao bi thiet hai bao so 3
10/09/2024 5242.925		200.000		MBVCB.6996321811.NGUYEN PHU CHAU chuyen tien.CT tu 0441000720149 NGUYEN PHU CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.96324		200.000		002183.100924.190227.Con xin ung ho dong bao vung bao lu FT24254260045374
10/09/2024 5243.928		300.000		MBVCB.6996322254.DO THI THAO chuyen tien.CT tu 1040600738 DO THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.99045		500.000		020097042209101902272024M2H4852431.9904 5.190208.NGUYEN VAN CHUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.99058		200.000		020097042209101902272024RO0Q371304.9905 8.190228.KHONG TRONG TU ck ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.99056		30.000		020097042209101902272024FGI3107708.99056. 190228.VO NGOC NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5215.95758		200.000		814761.100924.190227.Le Tuan Thai ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5216.96342		500.000		002216.100924.190227.HOANG VY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 FT24254635070237
10/09/2024 5213.95767		100.000		933667.100924.190228.NGUYEN THI THU NGAN chuyen tien
10/09/2024 5212.95783		240.105		175226.100924.190228.IBFT quyen gop bao Yagi
10/09/2024 5245.935		200.000		MBVCB.6996327867.ung ho mien bac.CT tu 0181003403459 TRAN QUANG THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.78137		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2618947.20240910.66522618947-0964688950_U ng ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5242.937		500.000		MBVCB.6996320831.PHUONG chuyen tien cuu tro Mien Bac.CT tu 9946152828 HUYNH THI NGOC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.95823		200.000		444770.100924.190228.Huynh Hoai Nam chia se kho khan voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5243.938		250.000		MBVCB.6996326109.Em xin gop chut suc khac phuc hau qua do bao yagi o mien bac.CT tu 1035146757 TRUONG HOAI BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.95849		200.000		444796.100924.190229.Nguyen Phuong Thao chuyen tien
10/09/2024 5220.95886		100.000		002405.100924.190229.Nhom Subarato ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254763769190
10/09/2024 5189.99120		200.000		020097041509101902312024nTig236882.99120. 190231.Ung ho dong bao bao lu lut
10/09/2024 5212.95939		500.000		615416.100924.190230.HO TRO DONG BAO
10/09/2024 5244.952		500.000		MBVCB.6996327980.PHAN THI MY NGAN chung tay ung ho khac phuc bao so 3 -10/09/24.CT tu 0111000299628 PHAN THI MY NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.96462		100.000		737490.100924.190336.NGUYEN THI THY TRANSFER-100924-19:02:31 737490
10/09/2024 5219.96464		500.000		933792.100924.190232.DUONG THI HOAI THU chuyen tien
10/09/2024 5239.955		500.000		MBVCB.6996321517.TRAN THI THOM chuyen tien cuu tro ba con bao yagi.CT tu 0351000704138 TRAN THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.954		100.000		MBVCB.6996321021.LE HONG TRUNG KIEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0101001178499 LE HONG TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.95963		200.000		002528.100924.190231.LUU TRAN TRI chuyen FT24254297361260
10/09/2024 5239.962		300.000		MBVCB.6996321415.TRAN THI THANH NGAN chuyen tien.CT tu 0431000246262 TRAN THI THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.96496		1.107.000		784709.100924.190228.ung ho dong bao cac tinh, tp bi thiet hai do bao
10/09/2024 5215.95996		200.000		176994.100924.190232.IBFT Mien bac oi co len nhe
10/09/2024 5213.96505		100.000		784701.100924.190228.ung ho dong bao
10/09/2024 5220.95995		100.000		784616.100924.190226.DINH DIEU LY HO TRO CAC TINH BI ANH HUONG BOI BAO LU
10/09/2024 5389.98309		200.000		020097042209101902332024FVIN920155.98309 .190234.HO THI HONG PHAN chuyen tien
10/09/2024 5212.96500		500.000		445000.100924.190233.ho mai ngoc ung ho ho tro cuu ho bao
10/09/2024 5209.96478		500.000		177031.100924.190232.IBFT BTS va SEVENTEEN ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 gay ra. Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5217.97059		100.000		933784.100924.190232.ung ho thien tai
10/09/2024 5213.96508		500.000		002611.100924.190232.Xin ung ho phan nho den voi moi nguoi khac phuc hau qua bao so 3 FT24254375954196
10/09/2024 5078.24366		200.000		MBVCB.6996328534.ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 0711000288020 NGUYEN TRAN AI VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.97019		300.000		783631.100924.190227.PHAN MY ANH Rach gia ung ho khac phuc bao yari
10/09/2024 5218.97004		100.000		002567.100924.190231.Gop suc chia se dong bao bao lu FT24254609689005
10/09/2024 5239.972		100.000		MBVCB.6996320925.Ung ho khac phuc bao Yagi.Nguyen cho khap tat ca moi nguoi va moi loai duoc binh an.CT tu 0071001244587 NGUYEN HO THI THU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.95966		50.009		002657.100924.190232.ung ho bao so 3 FT24254032497092
10/09/2024 5214.96549		100.000		002799.100924.190234.NGUYEN DINH QUANG chuyen FT24254490549891
10/09/2024 5241.976		1.000.000		MBVCB.6996322646.Nguyen Hoang Mai ung ho khac phuc bao lu Mien Bac.CT tu 0421000513132 NGUYEN HOANG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.97069		200.000		444423.100924.190234.Nguyen Tuan Duong chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.976		100.000		MBVCB.6996328042.Ung ho Mien Bac con bao Yagi .CT tu 1030641297 DINH TIEN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.980		500.000		MBVCB.6996328594.NGUYEN VAN TRINH chuyen tien ung ho Dong Bao.CT tu 1015404821 NGUYEN VAN TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.97123		500.000		784464.100924.190224.LE QUANG HUNG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5161.78170		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2600303.20240910.66522600303-0973776572_V IET NAM CO LEN
10/09/2024 5390.98390		200.000		0200970415091019023720245Gtx237573.98390. 190237.ung ho dong bao
10/09/2024 5214.96576		14.000		807672.100924.190232.HA BAN MAI chuyen tien
10/09/2024 5214.97171		500.000		368140.100924.190236.DOAN THI THAO MY chuyen tien
10/09/2024 5390.99211		157.000		020097042209101902352024ITC6468260.99211. 190236.NGUYEN VAN SANG chuyen tien
10/09/2024 5388.98444		100.000		020097040509101902382024P8GQ020188.98444 .190218.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N GIA QUYEN ung ho bao va lu lut mien Bac
10/09/2024 5390.98438		200.000		020097042209101902372024Q2XH677944.9843 8.190238.NGUYEN NHAT LINH ung ho dong bao lu lut Mien Bac
10/09/2024 5161.78180		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2928471.20240910.66522928471-0358340136_N INH THI KIM NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.98497		100.000		020097041509101902392024RzVU237679.98497 .190239.PHAM THI DUNG chuyen tien ung ho tien luc lut
10/09/2024 5209.97178		200.000		933932.100924.190238.MAI KIM THU TRANG UNG HO CAC TINH MIEN BAC BI BAO LU
10/09/2024 5209.97192		500.000		002986.100924.190237.NGUYEN DUC VIET ung ho dong bao FT24254370403000
10/09/2024 5213.97197		300.000		737581.100924.190348.CHIA SE VOI DONG BAO MIEN BAC-100924-19:02:38 737581
10/09/2024 5242.1008		100.000		MBVCB.6996323976.LE VAN LOI chuyen tien.CT tu 9523672164 LE VAN LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99347		200.000		020097042209101902392024M48G286698.9934 7.190241.LE THI TRANG NHUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.97266		500.000		074219.100924.190240.BUI CAM CHI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.96680		200.000		784639.100924.190227.VAN ANH chia se cung dong bao khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5213.96681		200.000		003104.100924.190238.HT TRAVEL Chia se cung dong bao lu lut FT24254608713034
10/09/2024 5244.1011		500.000		MBVCB.6996324185.NGUYEN THI THANH NGAN chuyen tien chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0421000524480 NGUYEN THI THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.99359		1.000.000		020097042209101902402024NDH4628048.99359.190241.NGUYEN THI DAO chuyen tien cuu tro dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5219.96690		500.000		003062.100924.190238.NGO THI HUYEN NHUNG ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 yagi FT24254860775207
10/09/2024 5241.1017		200.000		MBVCB.6996329114.NGUYEN THI MINH HANG chuyen tien.CT tu 1024745516 NGUYEN THI MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.1016		1.000.000		MBVCB.6996323675.ung ho cac tinh bi anh huong lu lut.CT tu 0071001054434 TRUONG THI HAI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.96705		25.000		785119.100924.190235.NGUYEN VIET HUNG Chuyen tien
10/09/2024 5213.96720		300.000		783826.100924.190233.LUONG NGUYET MINH Chuyen tien
10/09/2024 5244.1024		200.000		MBVCB.6996324333.Ung ho bao Yagi.CT tu 1013794723 PHAM THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.98648		700.000		020097040509101902432024GDHO020472.98648.190243.Vietcombank:0011001932418:gia dinh An Nguyet ung ho ba con vung lu lut.
10/09/2024 5388.98685		200.000		020097041509101902442024iLET238092.98685.190223.HA THI HOAI chuyen tien
10/09/2024 5189.98696		200.000		020097042209101902432024B5KJ487884.98696.190244.NGUYEN THI HONG KINH chuyen tien
10/09/2024 5390.99464		50.000		020097040509101902452024YVO9020593.99464.190225.Vietcombank:0011001932418:TREAS URE MAKER VN UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.96828		1.000.000		003629.100924.190244.BUI THI TRAM HO TRO NGAP LUT SAU BAO YAGI FT24254932274298
10/09/2024 5217.96839		100.000		784035.100924.190216.NGUYEN THI NGOC YEN ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5219.97492		2.000.000		003520.100924.190243.LE THI PHUONG THAO FT24254710438444
10/09/2024 5216.97506		300.000		194013.100924.190243.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5389.98782		200.000		0200970422091019024520246TEP126815.98782 .190246.HOANG CONG HUYNH chuyen tien
10/09/2024 5239.1045		200.000		MBVCB.6996324769.ngoc han ho tro dong bao bi lu lut a.CT tu 1031185948 NGUYEN NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.78245		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2929209.20240910.66522929209-0934269059_N GUYEN THI THUY LINH
10/09/2024 5242.1047		100.000		MBVCB.6996324800.Mong moi nguoi an toan, binh an.CT tu 0251002761513 NGUYEN HOANG LAN NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.1048		100.000		MBVCB.6996323298.Mien Bac Co Len.CT tu 1044799957 NGUYEN DUY PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.99485		200.000		0200970422091019024520249YI4147292.99485. 190246.HOANG KHANH HAI chuyen tien
10/09/2024 5209.97582		200.000		003707.100924.190245.Mong moi nguoi binh an FT24254066869195
10/09/2024 5390.98808		500.000		020097041509101902472024dfGY238190.98808. 190247.BUI THI VOC chuyen tien giúp dong bao vung lu
10/09/2024 5214.97607		100.000		178242.100924.190246.IBFT Vi dong bao
10/09/2024 5214.97614		1.000.000		003764.100924.190246.Chung tay khac phuc hau qua bao Yagi FT24254609348184
10/09/2024 5388.99502		100.000		0200970415091019024720240qo7238207.99502. 190227.HOANG TUAN TU Chuyen tien
10/09/2024 5214.97638		100.000		003801.100924.190247.Ung ho dong bao lu lut FT24254767953622
10/09/2024 5244.1057		100.000		MBVCB.6996329520.NGUYEN THAI MINH THU chuyen tien giúp do dong bao gap lu lut.CT tu 1040402784 NGUYEN THAI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.96902		200.000		934217.100924.190248.VO DINH TAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.98852		50.000		020097042209101902472024G1UW472539.9885 2.190239.BUI LE CHAU ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.98858		20.000		020097042209101902472024IX5J429592.98858. 190228.KLYL ung ho dong bao
10/09/2024 5388.98862		500.000		020097042209101902472024H229139999.98862. 190248.NGUYEN LY NHAT ANH chuyen tien
10/09/2024 5216.97491		1.000.000		003582.100924.190244.Gia dinh Viet Linh - ung ho cac tinh bi bao lu FT24254950432794
10/09/2024 5387.98878		100.000		0200970422091019024720245OP0843204.98878 .190249.LE THI KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5078.24485		100.000		MBVCB.6996324536.NGOC HAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI MONG MOI NGUOI BINH AN.CT tu 1037103120 VO NGOC HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.98899		100.000		0200970422091019024820246SMC623253.9889 9.190229.LE THANH TUNG co tam long nho a
10/09/2024 5388.99553		100.000		020097041509101902492024zCW0238581.9955 3.190249.ung ho dong bao
10/09/2024 5241.1069		100.000		MBVCB.6996329488.LE VAN HUNG chuyen tien lu lut mien bac.CT tu 0231000627527 LE VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.96952		1.000.000		178387.100924.190249.IBFT Ung ho ba con vung bao lu lut
10/09/2024 5242.1070		300.000		MBVCB.6996327651.chuyen tien ung ho cac tinh bao lu.CT tu 9589380259 LU THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.97772		200.000		446847.100924.190249.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5389.99566		200.000		020097040509101902502024DE7E020882.99566 .190242.Vietcombank:0011001932418:Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.96982		1.000.000		934282.100924.190250.VU THANH THU chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do yagi
10/09/2024 5017.97778		200.000		809356.100924.190249.Unghodongbao
10/09/2024 5219.97783		200.000		004050.100924.190250.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu FT24254492062405
10/09/2024 5212.97787		200.000		419122.100924.190250.VUONG THUY HA UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5209.97793		1.000.000		446872.100924.190249.Ung ho khac phuc su co sau bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.24494		10.000		MBVCB.6996324515.NGUYEN THI NGOC NGAN k co nhieu, xin gop it cung mn sau vu bao.CT tu 1040817653 NGUYEN THI NGOC NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.78283		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2928502.20240910.66522928502-0832972006_U ng ho dong bao cac tinh bi thiet hai
10/09/2024 5220.98019		100.000		177809.100924.190251.IBFT cuu tro dong bao mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.98980		2.000.000		020097042209101902502024UP5X357174.9898 0.190251.DO VAN BAO chuyen tien
10/09/2024 5214.97878		200.000		193909.100924.190252.Ho tro dong bao thiet hai do bao so3
10/09/2024 5387.99609		50.000		020097042209101902512024FMJ2477575.99609 .190232.Em la sinh vien nen chi ung ho duoc tung nay thoi a moi nguoi co len a
10/09/2024 5388.99612		90.000		020097041509101902522024CkGJ238703.99612. 190252.TRINH THI XUAN HANH xin chia se kho khan den dong bao lu lut
10/09/2024 5389.99613		50.000		020097042209101902512024D727676653.99613. 190232.NGUYEN NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.97890		90.000		737893.100924.190401.NGUYEN CHO DONG BAO BINH AN TAI QUA NAN KHOI-100924-19:02:51 737893
10/09/2024 5209.97899		200.000		786177.100924.190246.NGUYEN THI BICH NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5390.33		50.000		020097042209101902512024J6RI727513.33.190 253.DO THI THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5213.97887		200.000		737866.100924.190250.UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO YAGI-100924-19:02:50 737866
10/09/2024 5213.97921		200.000		446363.100924.190252.Nguyen Viet Khang chuyen tien
10/09/2024 5219.97924		200.000		074519.100924.190251.xin gui den dot bao yagi
10/09/2024 5245.1093		300.000		MBVCB.6996329919.Chut long thanh.CT tu 0381000359064 TRAN XUAN HOP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.97927		250.000		785871.100924.190248.DO THUY NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5209.97926		500.000		615570.100924.190251.DOAN THI DIU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.1096		100.000		MBVCB.6996335836.PHAM PHUONG THAO mong binh an den voi dong bao..CT tu 9355391231 PHAM PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.78295		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2881654.20240910.66522881654-0344508777_D UONG KHANH SON chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.97965		100.000		785921.100924.190249.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.98112		1.000.000		004311.100924.190253.DUONG THI MAI LINH gui nguoi dan dong bao mien bac sau con bao so 3 FT24254066869852
10/09/2024 5220.99006		500.000		787011.100924.190250.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.99018		100.000		004446.100924.190254.PHAM THI THUY chuyen tien ung ho lu lut FT24254666163002
10/09/2024 5219.98160		50.000		004465.100924.190254.giup do FT24254116418910
10/09/2024 5389.152		20.909		0200970422091019025520246RK2144329.152.1 90247.PHAM NGOC TU chuyen tien
10/09/2024 5390.157		200.000		020097042209101902552024DAW5286999.157. 190247.Minh tiep suc cho nguoi dan dang gap bao lu
10/09/2024 5389.185		150.000		020097041509101902572024HjQe238488.185.19 0257.gop mot phan nho cho ba con vung bao
10/09/2024 5387.231		100.000		0200970422091019025720243S01891674.231.19 0258.TONG KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5241.1127		200.000		MBVCB.6996330076.DANG BAO NGOC ANH ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 9867128264 DANG BAO NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.235		500.000		020097041509101902582024JNLT238898.235.1 90258.Ung ho cac tinh bao lut
10/09/2024 5387.99752		50.000		020097042209101902572024PXYV709368.9975 2.190258.TRAN TUE AN chuyen tien
10/09/2024 5017.99125		100.000		004658.100924.190257.Ung ho dong bao bi anh huong bao lu FT24254060019824
10/09/2024 5387.263		200.000		020097042209101902572024VXDJ539753.263.1 90250.em dong gop chut cho mn a
10/09/2024 5388.274		400.000		020097041509101902592024HeV0238933.274.1 90259.chuyen tien tro giup dong bao bi bao lu Yagi
10/09/2024 5209.98259		200.000		004790.100924.190258.LA THI THU HA ung ho ba con vung cao khac phuc thien tai FT24254754063034
10/09/2024 5213.99190		300.000		004802.100924.190258.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254816768328

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.98274		500.000		447281.100924.190257.Ung ho dong bao mien bac. Mong moi nguoi binh an vuot qua, va cuoc song som tro lai binh thuong 3
10/09/2024 5215.99256		100.000		784855.100924.190230.UNG HO DONG BAO VUNG LU
10/09/2024 5017.98320		200.000		447657.100924.190258.Mong binh an cho nhan dan
10/09/2024 5389.99834		35.000		020097042209101903002024ZAOX742961.99834.190253.ung ho nhan dan vung bao lu
10/09/2024 5217.98333		100.000		004855.100924.190259.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254772237676
10/09/2024 5244.1148		100.000		MBVCB.6996336320.ung ho cac tinh tp bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 0151000533665 TRAN THI MY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.99850		1.000.000		020097041509101903022024EDsk239543.99850.190241.HOANG HUU HOA ung ho dong bao bao YAGI
10/09/2024 5389.386		50.000		02009704220910190301202473NG929541.386.190242.PHAM MAI HUONG chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5390.384		1.000.000		020097041509101903022024DRYy239134.384.190302.Phan Thi Hoai ung ho bao lu bao yagi
10/09/2024 5240.1153		100.000		MBVCB.6996323054.LE HONG ANH chuyen tien.CT tu 1047267475 LE HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.396		500.000		0200970422091019030120242EA6537330.396.190302.Cau mong mn binh an
10/09/2024 5245.1153		210.000		MBVCB.6996324889.HUYNH VAN MEN chuyen tien ho tro khac phuc sau bao mong tat ca moi nguoi binh an.CT tu 1040412742 HUYNH VAN MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.99328		200.000		004974.100924.190300.Ung ho dong bao mien bac FT24254299402443
10/09/2024 5388.423		20.000		020097042209101903022024NISR201456.423.190303.ung ho dong bao thiet hai do lu lut
10/09/2024 5161.78361		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66522932904.20240910.66522932904-0902366834_Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5239.1160		1.000.000		MBVCB.6996336344.Ung ho khac phuc hau qua Yagi.CT tu 0071001137320 TO THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.99408		200.000		005000.100924.190300.NGUYEN THI HUYEN chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254093569777

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.1167		150.000		MBVCB.6996336668.NGUYEN THI PHU HA chuyen tien.CT tu 1014712469 NGUYEN THI PHU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.98446		300.000		454118.100924.190304.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5217.99445		100.000		005224.100924.190303.NGUYEN DUC THANG . Mong dong bao vuot qua kho khan bao lu FT24254019508550
10/09/2024 5218.98455		30.000		169439.100924.190302.chau sinh vien khong co nhieu chi co the giup chut it
10/09/2024 5212.99450		100.000		786544.100924.190300.con xin gui chut tam long nho
10/09/2024 5189.99917		100.000		020097041509101903052024jb9e239673.99917. 190305.ung ho nguoi dan vung bao yagi
10/09/2024 5213.99455		200.000		786426.100924.190255.HA THI GIANG Chuyen tien
10/09/2024 5389.99928		500.000		020097042209101903032024AU9M508643.999 28.190245.LUONG LE QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5218.99462		200.000		005307.100924.190304.PHI MINH ANH chuyen ho tro FT24254228470315
10/09/2024 5219.98471		200.000		005280.100924.190304.Gd le thi thu ung ho ng dan bao lu FT24254286685008
10/09/2024 5243.1176		2.000.000		MBVCB.6996336494.PHAN THI MAI HOA chuyen tien cuu tro dong bao vung lu lut.CT tu 0091000153022 PHAN THI MAI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.1176		5.000.000		MBVCB.6996330637.DO NGUYEN MINH CHAU chuyen tien cuu tro.CT tu 1013161639 DO NGUYEN MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.99492		500.000		005347.100924.190305.Huong Nguyen ung ho dong bao chong bao Yagi FT24254090172215
10/09/2024 5212.98486		200.000		787596.100924.190301.Nhat Long ung ho dong bao khac phuc, vuot qua thien tai, lu lut.
10/09/2024 5213.99486		500.000		786450.100924.190256.NGUYEN THI NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5218.98488		500.000		178671.100924.190306.IBFT Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.98499		100.000		738257.100924.190416.NGUYEN THI MY LE CHUYEN KHOAN-100924-19:03:06 738257
10/09/2024 5220.99512		100.000		934766.100924.190306.THTH chuyen tien
10/09/2024 5189.548		1.000.000		020097041509101903062024XLTN239727.548.1 90307.bs Dao gop 1 phan nho ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.99984		50.000		0200970422091019030620243MKB434751.9998 4.190247.VO THI NGOC HAN ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5213.98534		50.000		448111.100924.190307.Dang Thanh Hoa ung ho dong bao chiu thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5243.1187		150.000		MBVCB.6996324572.ung ho dong bao cac tinh mien Bac bi bao lu .CT tu 0071000712015 BUI NGOC KHANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.98545		250.000		005535.100924.190307.ung ho dong bao vung lu FT24254009460361
10/09/2024 5387.1002		200.000		020097040509101903082024YK2K021950.1002. 190248.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao - bao Yagi
10/09/2024 5239.1193		50.000		MBVCB.6996330791.Ung ho dong bao VN.CT tu 0201000699819 NGUYEN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.99617		100.000		005572.100924.190308.LE KIM THUY chuyen ung ho ba con khac phuc sau bao FT24254009083816
10/09/2024 5390.1012		20.000		020097042209101903072024K54Z361267.1012. 190309.mong ba con binh an
10/09/2024 5218.98563		20.000		786632.100924.190304.NGUYEN TAM AN ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.99640		100.000		195131.100924.190308.Nguyen van Hung ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5388.646		200.000		020097040509101903092024IPO022005.646.19 0309.Vietcombank:0011001932418:HOANG DUC MANH chuyen tien
10/09/2024 5220.99677		200.000		005640.100924.190308.Ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3 FT24254309941016
10/09/2024 5387.689		102.000		020097042209101903092024OMWT319890.689 .190310.TRAN NGOC MAI ANH ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 va bi lu lut
10/09/2024 5390.1065		200.000		020097042209101903092024BLWM152968.106 5.190310.NGUYEN THUY NGOC PHUONG chuyen tien chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5239.1206		300.000		MBVCB.6996338039.mien bac co len!.CT tu 0061001153752 NGUYEN DUC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.1207		1.000.000		MBVCB.6996326914.NGUYEN THI QUOC HUNG transfer gui mot chut am ap den mien bac bi lu lut.CT tu 0071001249066 NGUYEN THI QUOC HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.98626		1.000.000		035062.100924.190310.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5161.78410		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2650333.20240910.66522650333-0904561606_L ong Yen gui ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5213.99774		200.000		448289.100924.190310.Bo Nuoch Duc chuyen tien
10/09/2024 5161.78418		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2601528.20240910.66522601528-0834961899_N GUYEN DUC THANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.98658		1.000.000		738440.100924.190313.CHUYEN TIEN UNG HO CUU TRO-100924-19:03:11 738440
10/09/2024 5209.98660		400.000		589323.100924.190311.NGUYEN THANH HUONG CHUNG TAY CUNG BA CON VUNG BAO LU
10/09/2024 5078.24654		700.000		MBVCB.6996331207.ho tro cac tinh lu lut.CT tu 1034736240 NGUYEN THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.1116		100.000		0200970415091019031220240I8K239904.1116.1 90312.chung tay cung dong bao viet nam
10/09/2024 5387.1128		2.000.000		020097042209101903122024LPH3724856.1128. 190253.HY CHAN LIN chuyen tien ho tro thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.1135		500.000		020097042209101903122024FTFQ305552.1135. 190313.ung ho dong bao vung bao lut phia Bac
10/09/2024 5218.98724		50.000		006004.100924.190313.ung ho dong bao cuu tro nguoi dan, Viet Nam co len FT24254991848748
10/09/2024 5388.843		500.000		020097041509101903142024RLu5239952.843.1 90314.Con xin dong gop 1 phan nho cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.868		50.000		0200970422091019031320248LPD910494.868.1 90254.Mai Huy Hoang ung ho dong bao mien Bac khac phuc thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5388.886		1.000.000		020097042209101903142024K3P2501875.886.1 90315.NGUYEN VAN LINH chuyen tien
10/09/2024 5212.99937		200.000		738561.100924.190315.MONG DONG BAO SOM VUOT QUA KHO KHAN-100924-19:03:14 738561
10/09/2024 5220.99939		500.000		448474.100924.190314.Nguyen Thi Xuan chuyen tien
10/09/2024 5387.1205		50.000		020097041509101903162024Naxc240018.1205.1 90316.ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.98788		800.000		006134.100924.190314.Chung tay cung dong bao khac phuc bao so 3 FT24254565288011
10/09/2024 5242.1249		200.000		MBVCB.6996331473.TRINH VIET THU HIEN chuyen tien.CT tu 1021197561 TRINH VIET THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.1225		200.000		02009704220910190316202430VX952643.1225.190257.Hoang Thu Trang gui toi Mat Tran To Quoc Viet Nam giup nhung noi bi anh huong sau bao Yagi
10/09/2024 5078.24695		500.000		MBVCB.6996331648.NGUYEN THI ANH XUYEN gop chut long cho mien Bac, mong mn binh an.CT tu 0121000715753 NGUYEN THI ANH XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.78461		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66522443240.20240910.66522443240-0354565177_Cuu Tro Dong Bao Viet Nam - Cung Nhau Vuot Qua Kho Khan
10/09/2024 5161.78449		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66522934005.20240910.66522934005-0329937870_Ung ho dong bao bao lu mien Bac
10/09/2024 5078.24700		100.000		MBVCB.6996338567.NGUYEN VAN MINH chuyen tien.CT tu 1042393331 NGUYEN VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.2001		30.000		0200970422091019031820244SMI272412.2001.190319.LE HONG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5214.99992		600.000		448532.100924.190315.Doi 25 Thuong Mai ung ho cuu tro khac phuc thien tai
10/09/2024 5245.1263		200.000		MBVCB.6996339416.quyen gop thiet hai bao Yagi.CT tu 0281000634221 NGUYEN MAI TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.34		200.000		006256.100924.190316.Unghonguoidanquaba oyagi FT24254316016205
10/09/2024 5209.40		500.000		006318.100924.190316.Ung ho nguoi dan vung lu lut FT24254606186482
10/09/2024 5387.1280		200.000		020097042209101903182024M2WC695280.1280.190319.Quyen Gop Dong Bao Lu lut
10/09/2024 5216.53		1.000.000		006354.100924.190317.Gia dinh Sim va Gung ung ho dong bao mien Bac FT24254904889237
10/09/2024 5240.1267		1.000.000		MBVCB.6996339291.TRAN DUC THANH chuyen tien.CT tu 9399906069 TRAN DUC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5211.1289		3.644.048		0200888899091019031920241001088727.1289.190320.Gift

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.2033		200.000		020097042209101903192024EW7C536669.2033 .190311.NGUYEN VAN THANH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.101		100.000		419322.100924.190317.Ung ho dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5388.2048		100.000		02009704220910190319202430O5495446.2048.1 90312.NGUYEN TRONG NGHIA chuyen tien
10/09/2024 5189.1314		100.000		020097042209101903192024MG0A454557.1314 .190321.Bui Pham Phuong Nha ung ho
10/09/2024 5212.98875		200.000		006527.100924.190319.TRAN THI THANH TAM chuyen FT24254084731105
10/09/2024 5017.98882		2.000.000		935123.100924.190319.LAM MINH DUC cuu tro dong bao Mien Bac khac phuc lu lut
10/09/2024 5213.98886		500.000		787736.100924.190304.DANG DUC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5214.98890		200.000		449342.100924.190317.Ung ho quy cuu tro dong bao vung lu
10/09/2024 5244.1280		4.500.000		MBVCB.6996325771.nhom fan huong Thien cua Rhymastic ung ho dong bao vuot qua thien tai.CT tu 9947415068 PHAM KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.150		20.000		449755.100924.190319.Nguyen Thu Thuy chuyen tien
10/09/2024 5213.98907		200.000		449534.100924.190320.Xin Chua ban binh an cho moi nguoi
10/09/2024 5215.167		500.000		788391.100924.190314.BUI THU PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5244.1284		100.000		MBVCB.6996338134.Xin gop tam long huong ve ba con than thuong vung thien tai bao Yagi.CT tu 1021498101 DO HOANG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.98914		1.000.000		006563.100924.190319.Diep My chuyen tien ung ho mien Bac chong bao FT24254840238944
10/09/2024 5220.98915		300.000		006655.100924.190320.VUONG DINH VU chuyen FT24254288099087
10/09/2024 5217.188		1.000.000		006623.100924.190320.NGUYEN DO KHANH LY ung ho dong bao lu lut FT24254659229036
10/09/2024 5244.1286		200.000		MBVCB.6996338591.HO THANH TRUNG chuyen tien.CT tu 0251002773226 HO THANH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.2122		100.000		020097042209101903212024OBVA913759.2122 .190322.NGUYEN THI MY DUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.1287		2.100.000		MBVCB.6996337543.FTU2 - ACTION CLUB - CLB KY NANG DOANH NHAN UNG HO DONG BAO VIET NAM.CT tu 1026231996 DANG PHUC PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.98931		1.000.000		179533.100924.190321.IBFT NGO MY LINH mong so tien it oi nay giúp do duoc mot phan cho ba con mien bac e cam on
10/09/2024 5216.98975		1.000.000		450611.100924.190322.Hoang Phuong Anh chuyen tien
10/09/2024 5239.1295		200.000		MBVCB.6996338643.NGUYEN THI MI NA chuyen tien mong ba con vuot qua con bao.CT tu 0291000295334 NGUYEN THI MI NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.1298		50.000		MBVCB.6996332274.TRAN NGOC MAI chuyen tien.CT tu 0301000373313 TRAN NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.300		23.000		738845.100924.190324.NGUYEN QUANG LUAT chuyen khoan-100924-19:03:23 738845
10/09/2024 5389.2200		50.000		020097041509101903242024uZhO240224.2200.190304.ung ho dong bao
10/09/2024 5242.1303		50.000		MBVCB.6996335903. chuyen tien.CT tu 1030795617 NGUYEN THI LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.1303		100.000		MBVCB.6996338991.NGUYEN CONG THANH ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao.CT tu 9974623193 NGUYEN CONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.1016		500.000		637148.100924.190322.LE PHUONG THUY ung ho
10/09/2024 5220.338		5.000.000		817758.100924.190325.Ngoc Ngan Tram Anh Ung ho Dong Bao anh huong bao YAGI
10/09/2024 5189.1419		100.000		020097042209101903242024LOB6563604.1419.190305.HOANG THI TIEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5388.2237		100.000		020097041509101903262024EB2I240258.2237.190317.NGUYEN DUC DUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.2236		200.000		020097042209101903242024JE5J952170.2236.190326.VU VAN ANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.2247		200.000		020097040509101903262024BRUN023006.2247.190326.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HUYEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.2239		500.000		020097042209101903242024VXSZ743702.2239. 190305.chia se cung dong bao lu lut
10/09/2024 5388.1426		1.000.000		0200970422091019032520242MOJ174336.1426. 190326.giup do dong bao
10/09/2024 5189.1429		200.000		020097040509101903262024M6KW023024.142 9.190326.Vietcombank:0011001932418:BUI THI TIEP chuyen tien
10/09/2024 5240.1316		30.000		MBVCB.6996338587.HOANG VIET TRUNG - Nguoi con mien trung gui chut tam long cho ba con mien bac.CT tu 1031109771 HOANG VIET TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.2265		300.000		0200970422091019032520240QJU992726.2265. 190326.Ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5242.1317		200.000		MBVCB.6996340319.NGUYEN THANH PHUONG chuyen tien.CT tu 1048386518 NGUYEN THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.1078		50.000		007068.100924.190325.Xin chia se huong ve mien Bac FT24254153091018
10/09/2024 5215.1082		100.000		007081.100924.190326.ung ho dong bao, mien bac co len FT24254751466500
10/09/2024 5213.1081		200.000		007094.100924.190326.HO THI CAM TU ung ho khac phuc bao FT24254720706506
10/09/2024 5213.424		100.000		179698.100924.190326.IBFT TRAN NHAT DUY ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5218.1090		45.875		738891.100924.190325.UNG HO DONG BAO MUA LU-100924-19:03:26 738891
10/09/2024 5387.2317		50.000		020097042209101903272024LWX3628441.2317 .190328.du nho thoi nhung cung mong se giup mn duoc chut it
10/09/2024 5217.1122		100.000		007215.100924.190327.HOANG DONG BACH ung ho ba con lu lut FT24254659229603
10/09/2024 5189.2336		2.000.000		020097042209101903282024WWP9243433.233 6.190329.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5219.1154		1.000.000		075442.100924.190329.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5387.1524		1.000.000		020097041509101903302024ckec240983.1524.1 90330.TRUONG THI PHUONG ung ho sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.1535		5.000.000		0200970405091019033020245MJX023245.1535. 190310.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI HOA mong dong bao binh an vuot qua con bao yagi
10/09/2024 5387.1529		50.000		020097042209101903292024XP1V175225.1529. 190310.TA THUY DUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.2391		500.000		020097042209101903302024KXBF197040.2391. 190331.NGUYEN VAN THINH chuyen tien
10/09/2024 5212.1200		100.000		788710.100924.190319.DO THI KIEU OANH Chuyen tien
10/09/2024 5388.1549		200.000		020097042209101903302024ETEZ580759.1549. 190331.HOANG THI MINH HUYEN chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5216.612		100.000		813193.100924.190330.yeu To Quoc yeu dong bao
10/09/2024 5244.1353		100.000		MBVCB.6996339403.GOP PHAN HO TRO CUU NAN.CT tu 1022491077 LE THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.633		100.000		454420.100924.190331.CHAU HONG NHUNG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac sau bao
10/09/2024 5216.639		100.000		450321.100924.190331.Mot chut gop den dong bao lu lut
10/09/2024 5213.643		50.000		007534.100924.190331.Ung ho ba con vung lu a FT24254892516027
10/09/2024 5161.78550		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2936424.20240910.66522936424-0778902236_G op suc chia se giup nguoi dan vuot qua bao lu
10/09/2024 5217.660		200.000		739099.100924.190433.MONG DONG BAO DUOC BINH AN-100924-19:03:32 739099
10/09/2024 5212.674		900.000		180365.100924.190332.IBFT Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5387.2467		50.000		020097041509101903332024FQis240439.2467.1 90333.NGUYEN MINH THU ung ho
10/09/2024 5214.697		1.000.000		007620.100924.190332.Ung ho dong bao bi bao lu vung nui phia Bac FT24254780460483
10/09/2024 5189.1601		500.000		020097042209101903322024CZF5499493.1601. 190333.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5219.1287		100.000		007628.100924.190332.vi dong bao ruot thit. FT24254286687113
10/09/2024 5215.765		300.000		739167.100924.190417.CAU CHUC BA CON MIEN BAC BINH AN VUOT QUA CON BAO YAGI.-100924-19:03:34 739167
10/09/2024 5243.1370		100.000		MBVCB.6996333046. PHUONG MAI ung ho khac phuc hau qua bao Yagi .CT tu 0201000737453 LE THI PHUONG MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.1333		500.000		007579.100924.190332.Ung ho dong bao lu lut FT24254020940847
10/09/2024 5387.1661		2.000.000		020097042209101903342024TEA5195750.1661. 190335.NGUYEN NGOC CUONG chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.1379		1.000.000		195472.100924.190335.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.844		81.000		007857.100924.190335.NGUYEN NGOC THAO ung ho mien bac FT24254565289550
10/09/2024 5239.1379		1.000.000		MBVCB.6996341376.PHAN THI TU TRINH chuyen tien Ho tro dong bao mien Bac bao so 3.CT tu 0721000524687 PHAN THI TU TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.24832		500.000		MBVCB.6996340231.Tran My Xuyen chia se voi dong bao bi lu lut mong moi nguoi vuot qua moi kho khan.CT tu 9947552878 NGUYEN HOANG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.1390		200.000		195469.100924.190335.Ung ho cac tinh thanh bi anh huong boi bao lu
10/09/2024 5243.1379		100.000		MBVCB.6996341385.DOAN VU KHANH HUONG ung ho cac gia dinh sau bao Yagi.CT tu 1032429726 DOAN VU KHANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.849		70.000		368503.100924.190336.MAI HAI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5244.1387		100.000		MBVCB.6996341505.cuu tro bao lu thien tai.CT tu 9706947912 NGUYEN THI MY HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.78559		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2163849.20240910.66522163849-0888613884_N GUYEN THI THANH TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.1720		5.000.000		020097041509101903382024Lwgn241565.1720. 190338.LE THANH NGHI ung ho nguoi dan vung bao YaGi
10/09/2024 5219.915		400.000		451336.100924.190336.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.1393		3.000		MBVCB.6996333794.Duy, Bao, Thai, Nam ung ho dong bao mien Bac lu lut!.CT tu 1033239996 LUONG PHU GIA BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.1449		2.000.000		195503.100924.190338.chichichic ghet mua bao lu
10/09/2024 5078.24850		500.000		MBVCB.6996335540.OANH UNG HO CAC TINH MIEN BAC BAO LU.CT tu 1029548239 DUONG THI OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.24854		200.000		MBVCB.6996333321.DANG THI MY DUYEN ung ho nhan dan bi lu lut.CT tu 0711000312465 DANG THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.984		500.000		075893.100924.190339.Ung ho dong bao mien bac chong lu lut
10/09/2024 5216.1488		500.000		789330.100924.190335.Alliance National Esports ung ho dong bao mien Bac chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5161.78594		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 1965928.20240910.66521965928-0392669633_ U ng ho dong bao
10/09/2024 5213.1518		200.000		008213.100924.190339.HUYNH THI MAI LIEN chuyen FT24254334604709
10/09/2024 5216.2047		300.000		451750.100924.190339.Chuc dong bao VN ta binh an vuot qua duoc moi thien tai
10/09/2024 5245.1411		200.000		MBVCB.6996333297.ung ho dong bao mien bac.CT tu 1014325607 NGUYEN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.2731		200.000		0200970405091019034120243S8E023829.2731.1 90321.Vietcombank:0011001932418:LUONG TRUC LAN chuyen tien cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5213.1544		50.000		008296.100924.190340.Tu Le Tran Tran ung ho ba con o vung bao lu FT24254267060601
10/09/2024 5218.2099		1.000.000		008331.100924.190341.Nguyen Thanh Thuy Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 FT24254115091019
10/09/2024 5216.2119		1.000.000		451808.100924.190341.NGUYEN DINH THEM chuyen tien
10/09/2024 5078.24878		3.000.000		MBVCB.6996333080.Bach Anh Tu chuyen tien ung ho Mien Bac .CT tu 1016250626 PHAN THI THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.1422		300.000		MBVCB.6996342054.LO THI KHANH CHI chuyen tien.CT tu 1036411946 LO THI KHANH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.1849		200.000		0200970422091019034220247IGT501224.1849.1 90343.TRINH QUANG NGHIA ung ho vung lu
10/09/2024 5239.1429		100.000		MBVCB.6996333988.giup do nguoi dan bao lu.CT tu 1024274063 LE HOANG HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.1857		100.000		020097042209101903422024UH2R229859.1857.190323.thao quyen ung ho nguoi dan mien bac khac phuc sau bao
10/09/2024 5219.2183		100.000		008501.100924.190343.Group Tro Chuyen Ben Bep Lua mong moi nguoi binh an FT24254016230496
10/09/2024 5216.2205		100.000		935828.100924.190343.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.2217		2.222.222		008533.100924.190343.BUI NGUYEN HOANG LONG chuyen FT24254297538306
10/09/2024 5215.2239		100.000		008581.100924.190344.DINH THI KIM NGAN chuyen FT24254790200796
10/09/2024 5240.1436		200.000		MBVCB.6996342538.NGUYEN VIET NHAN chuyen tien.CT tu 0371000497331 NGUYEN VIET NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.1436		100.000		MBVCB.6996342288.a.CT tu 0731000880029 NGO MINH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.78642		600.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523029066.20240910.66523029066-0983525595_Ung ho Mien Bac
10/09/2024 5242.1438		50.000		MBVCB.6996333804.Cua it long nhieu, mong ba con vung lu duoc binh an.CT tu 1013144195 TRUONG TRAN NGOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.1902		200.000		020097042209101903442024FRPO109302.1902.190345.mien nam gui den mien bac than yeu
10/09/2024 5389.1912		100.000		0200970422091019034420244IEN315426.1912.190325.Mai yeu Viet Nam
10/09/2024 5078.24901		1.000.000		MBVCB.6996342305.ung ho lu lut.CT tu 0281000228949 NGO THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.1919		1.000.000		020097041509101903452024boIV241445.1919.190346.PHAM MINH DUONG Chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5240.1444		150.000		MBVCB.6996334226.LUU NGUYEN CONG MINH ung ho nhan dan.CT tu 0281000655746 LUU NGUYEN CONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.1445		500.000		MBVCB.6996342493.Cuu tro dong bao sau bao yayi va vung lu lut.CT tu 0491000042836 NGUYEN THI DAO HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.1445		500.000		MBVCB.6996342530.ung ho nguoi dan vung lu yagi.CT tu 0381000499904 NGUYEN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.1926		50.000		0200970422091019034520242JT4482384.1926.190326.Dong bao gang len a
10/09/2024 5215.2303		100.000		008707.100924.190345.NGUYEN THI THUY LINH ung ho ng dan MB sau bao Yagi FT24254579139722
10/09/2024 5389.2920		100.000		020097042209101903452024CPQX964139.2920.190346.LE HA MY ung ho dong bao bi anh huong do bao lu Yagi
10/09/2024 5390.2919		200.000		0200970405091019034620246TRD024156.2919.190346.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.1449		30.000		MBVCB.6996342701.NGUYEN HOANG KIM GIANG chuyen tien.CT tu 1015455125 NGUYEN HOANG KIM GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.2322		5.000.000		076094.100924.190345.NGUYEN THI MINH NGUYET chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.1950		1.000.000		020097042209101903462024UITF132496.1950.190327.TRAN THI NGOC chuyen tien ung ho cuu tro Mien Bac
10/09/2024 5209.2337		1.000.000		008791.100924.190346.Gia dinh Phong Le toeic va bong boo FT24254482246120
10/09/2024 5244.1453		200.000		MBVCB.6996332947.Pham Thi Thanh Sen ung ho lu lut.CT tu 1049554434 PHAM THI THANH SEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.1718		200.000		791056.100924.190340.Khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.2385		50.000		935927.100924.190348.NGUYEN HOANG chia se kho khan cung dong bao
10/09/2024 5215.2374		5.000.000		008823.100924.190346.Dang Thi Minh Hoa Ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao Yagi FT24254953005207
10/09/2024 5389.1976		100.000		020097042209101903472024KMOL793422.1976.190348.ung ho bao lu
10/09/2024 5216.2409		20.000		980878.100924.190348.Tran Thi Ngoc Tuyen gop it mong ba con vuot qua bao yagi, ma GD 248847018
10/09/2024 5390.1980		50.000		020097041509101903482024c9rp241844.1980.190348.ung ho lu lut
10/09/2024 5213.2411		50.000		815011.100924.190348.DINH PHUONG ANH

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.1462		300.000		MBVCB.6996333970.cuu tro nguoi dan vung cao lu lut.CT tu 0691000405656 NGUYEN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.2418		300.000		180700.100924.190348.IBFT Fan 9M ATVNCG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.3001		251.932		0200970422091019034720249XWZ159514.3001 .190349.LE MINH TOAN chuyen tien ung ho vung lu lut
10/09/2024 5214.2419		200.000		180134.100924.190348.IBFT HO THI HOAI AN chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5390.4007		500.000		0200970405091019034920248XNY024325.4007. 190349.Vietcombank:0011001932418:LE THI QUE chuyen tien
10/09/2024 5390.4008		100.000		020097040509101903492024OYNX024326.4008 .190349.Vietcombank:0011001932418:Nguyen le ung ho khac phuc hau qua do bao so 3
10/09/2024 5219.1776		50.000		789519.100924.190344.NGUYEN THI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5017.2456		500.000		008903.100924.190347.NGUYEN THI HUYEN ung ho ba con vung bao FT24254430000242
10/09/2024 5390.3027		100.000		020097042209101903482024AI5647442.3027.1 90349.PHO BICH NGOC ANH ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5217.2470		50.000		008964.100924.190348.Fan dien vien Duy Khanh ung ho dong bao FT24254123172230
10/09/2024 5217.1788		1.000.000		008837.100924.190347.Gia dinh Hoang Lam - ung ho cac tinh bi bao lu FT24254115409420
10/09/2024 5189.4030		300.000		0200970415091019035020247p3g242065.4030.1 90350.NGUYEN THI THUY HANG ung ho dong bao mien bac bao yagi
10/09/2024 5078.24933		10.000		MBVCB.6996343323.PHAM MANH CUONG chuyen tien.CT tu 9399663358 PHAM MANH CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.1800		200.000		008999.100924.190349.Quyen gop cho dong bao lu lut FT24254084733382
10/09/2024 5017.2512		50.000		009049.100924.190349.NGUYEN HOANG THAO MAI chuyen FT24254609693946
10/09/2024 5215.1807		100.000		009000.100924.190349.Nguyen Thi Thuy Trang ung ho dong bao, co lennnnn FT24254917389019
10/09/2024 5390.4044		9.999.999		0200970422091019034920249R5B207113.4044. 190330.NGUYEN THI HONG NGA chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.4057		100.000		0200970415091019035120247FAs242099.4057. 190351.Chau Vu T. Xuan chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.1850		200.000		789495.100924.190344.Ho Trong Dung Hs truong TH Nghi Hoa. Nghi Loc. Nghe An. Chung tay cung mien Bac
10/09/2024 5388.3080		100.000		0200970415091019035120242vRj242117.3080.1 90331.mong moi nguoi vuot qua tai uong
10/09/2024 5017.2563		100.000		009192.100924.190351.Mot chut tam long nho gui den dong bao a FT24254009463701
10/09/2024 5217.2581		200.000		009218.100924.190351.NGUYEN THI GIANG chuyen FT24254214500107
10/09/2024 5017.1876		10.000		616272.100924.190351.PHAM DUY AN chuyen tien
10/09/2024 5387.3108		200.000		020097042209101903502024861W954504.3108. 190352.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5388.4104		500.000		020097041509101903532024efLo242151.4104.1 90353.LE THI TY chuyen tien ung ho thien tai cac tinh mien bac
10/09/2024 5387.3126		100.000		020097042209101903522024KINK701435.3126. 190353.Le Phuong Lan ung ho khac phuc bao Yagi. Mong mn binh an
10/09/2024 5219.1910		100.000		009311.100924.190352.NGUYEN THI KIM CHAU chuyen FT24254923929617
10/09/2024 5220.1912		5.000		616374.100924.190352.PHAN PHUONG NAM chuyen tien
10/09/2024 5390.3141		100.000		020097042209101903522024GJXZ491164.3141. 190353.NGUYEN THI THUY DUONG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.1947		300.000		791659.100924.190350.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.1948		200.000		009401.100924.190353.Ung ho cuu tro dong bao vung lu FT24254555528373
10/09/2024 5240.1494		100.000		MBVCB.6996341937.NGUYEN HA PHUONG chuyen tien.CT tu 9912897110 NGUYEN HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.1966		200.000		009297.100924.190352.Ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao. FT24254662042306
10/09/2024 5388.4169		100.000		020097042209101903542024NMMV339644.416 9.190355.TA TRUNG DUC ung ho cac noi dang bi anh huong do bao va lu lut
10/09/2024 5390.3217		200.000		020097040509101903552024LE6Z024815.3217. 190356.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI HOAN chuyen tien ung ho vung bao va lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.78700		25.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3030395.20240910.66523030395-0932230903_Li nh ung ho
10/09/2024 5161.78654		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2651906.20240910.66522651906-0866549527_T huy Dung ung ho nguoi dan vung bao Yagi a
10/09/2024 5161.78655		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3030645.20240910.66523030645-0329950299_V U THI TRA MY chuyen tien cua it long nhieu
10/09/2024 5242.1512		500.000		MBVCB.6996334963.Xin ung ho dong bao .CT tu 0841000085298 NGUYEN THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.78716		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3029074.20240910.66523029074-0848493430_D OAN THI THUY QUYEN ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5245.1517		300.000		MBVCB.6996345225.HOANG THI GIANG chuyen tien.CT tu 9336909807 HOANG THI GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.3023		100.000		788971.100924.190323.NGUYEN THANH NGAN Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do con bao yagi gay ra
10/09/2024 5189.3290		180.000		020097042209101903572024YPK5585420.3290. 190358.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.4239		100.000		020097042209101903572024XWKC521073.423 9.190358.LE NGUYEN BAO HAN CHIA SE VOI DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5219.2854		200.000		791883.100924.190353.PHAM HONG ANH Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5219.3079		2.000.000		789604.100924.190348.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5017.2865		200.000		009787.100924.190357.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI FT24254080700404
10/09/2024 5216.3083		1.000.000		370446.100924.190357.GD TRA DA UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5389.3309		200.000		020097042209101903582024BSWV299662.3309 .190359.HA THI MY TRAN chuyen tien ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5239.1533		100.000		MBVCB.6996342841.Chung tay ung ho dong bao vuot qua kho khan.CT tu 1815091896 LE VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.3099		100.000		453616.100924.190357.TRAN TRA MY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5218.3101		200.000		453653.100924.190358.Ung ho thiet hai do bao va lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.3106		5.000.000		453691.100924.190359.from 36 (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5209.3111		200.000		009769.100924.190357.NGUYEN THI LINH ung ho dong bao lu lut FT24254890361269
10/09/2024 5212.3147		500.000		453739.100924.190400.Ung ho ba con vung lu. Mong dong bao som vuot qua giai doan kho khan nay
10/09/2024 5220.3166		200.000		010022.100924.190400.PHUNG THI MY PHUONG ung ho dong bao bi lut FT24254892331675
10/09/2024 5189.3379		50.000		020097042209101904002024W5B7143801.3379. 190401.PHAM THI THANH XUAN chuyen tien
10/09/2024 5245.1551		200.000		MBVCB.6996343810.Ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi gay ra.CT tu 1028271231 PHAN THI BICH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.4015		200.000		454633.100924.190401.Tran Minh Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5389.4335		100.000		020097042209101904012024XBW0987696.4335 .190402.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5245.1554		2.000.000		MBVCB.6996344908.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0171003478066 LE HAI HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.4337		500.000		020097040509101904022024HU3F025230.4337. 190402.Vietcombank:0011001932418:ung ho vung bao lu
10/09/2024 5216.3221		200.000		010216.100924.190403.NGUYEN DANG MINH chuyen FT24254509882815
10/09/2024 5245.1561		100.000		MBVCB.6996341654.Khanh Hoa ho tro.CT tu 0581000793451 NGO VAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.3225		33.751		010206.100924.190402.ung ho khac phuc bao lu FT24254690610601
10/09/2024 5390.3444		500.000		020097042209101904022024PGA381747.3444. 190403.mong mn co gang vuot qua kho khan nay..
10/09/2024 5214.3242		200.000		010218.100924.190403.Phan thi hai ung ho dong bao lu lut FT24254036540074
10/09/2024 5241.1568		500.000		MBVCB.6996344630.Gia dinh Phong Yen ung ho cac tinh bao lu.CT tu 1013903974 LAI THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.3470		400.000		020097042209101904032024FP7J956490.3470.1 90404.LUONG THI MINH HUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.78771		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2164492.20240910.66522164492-0838921500_P HAM LINH CHI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.3492		1.000.000		020097040509101904042024PSN025365.3492. 190405.Vietcombank:0011001932418:LE DIEN THANH chuyen tien cuu tro mien Bac
10/09/2024 5078.25050		1.000.000		MBVCB.6996335025.ho tro bao yagi.CT tu 0471000320251 NGUYEN THI MONG HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.25052		1.000.000		MBVCB.6996345107.Ung ho dong bao vung lu.CT tu 1016788525 NGUYEN THI THAO NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.1577		300.000		MBVCB.6996355225.NGUYEN THI NGOC TRAM chuyen tien.CT tu 1014360741 NGUYEN THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.3318		200.000		010413.100924.190405.Vung niem tin va manh me vuot qua giong bao nhe a FT24254611338218
10/09/2024 5241.1580		1.000.000		MBVCB.6996345825.chia se dong bao bi lu lut .CT tu 0501000184235 VO THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.4429		50.000		020097042209101904052024EG6386252.4429.1 90406.Gop suc giup dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5387.4450		100.000		0200970422091019040620240PEF444094.4450.1 90358.NGUYEN TAN QUANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.3355		200.000		616005.100924.190404.Mong moi nguoi se vuot qua binh an
10/09/2024 5220.4252		1.500.000		820049.100924.190407.NGUYENTHIHUE UNG HO BA CON SAU BAO
10/09/2024 5220.4255		148.000		454077.100924.190406.TRINH NGUYEN THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5239.1593		100.000		MBVCB.6996355487.TRAN THI MAI TRINH .CT tu 0201000704162 TRAN THI MAI TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.1593		2.000.000		MBVCB.6996344310.PHAM THANH THONG ung ho cuu tro dong bao mien bac khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0251002664679 PHAM THANH THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.4219		300.000		010449.100924.190405.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254289119042
10/09/2024 5215.4274		2.000.000		010585.100924.190407.Ung ho ba con FT24254299407484
10/09/2024 5217.4269		2.000.000		820067.100924.190407.Chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5217.3393		200.000		789700.100924.190353.NGUYEN THI NGOC ANH ung ho dong bao cac tinh mien Bac vuot bao lu
10/09/2024 5219.3402		100.000		076638.100924.190407.Chau ung ho nguoi dan lu lut, mong moi nguoi deu an toan a
10/09/2024 5242.1596		200.000		MBVCB.6996344949.VI VAN HA chuyen mat tran to quoc viet nam ban cuu tro .CT tu 1049329235 VI VAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.1596		200.000		MBVCB.6996345739.TRAN THI HUONG LAN chuyen tien.CT tu 0441000737688 TRAN THI HUONG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.3414		300.000		936506.100924.190408.NGUYEN THI KIM CUC chuyen tien ung ho vung lu
10/09/2024 5189.3596		100.000		0200970422091019040720240GTY829415.3596. 190408.NGUYEN THI HONG HIEP chuyen tien
10/09/2024 5389.4482		5.000.000		020097042209101904072024RM8F824554.4482. 190400.ung ho cac vung bao lu
10/09/2024 5240.1603		200.000		MBVCB.6996355636.ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 1018877215 DUONG NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.1605		300.000		MBVCB.6996345567.Ung ho dong bao do bao Yagi.CT tu 0611001947515 NGUYEN CHI HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.4343		50.000		010710.100924.190408.NGUYEN THI NGUYET chuyen FT24254618546961
10/09/2024 5245.1607		1.000.000		MBVCB.6996346296.HOANG THI THU HA chuyen tien.CT tu 0031000268560 HOANG THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.3645		300.000		020097041509101904092024aphA242900.3645. 190409.NGUYEN THI TRANG Chuyen tien ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5209.4364		100.000		010753.100924.190409.TRAN THI NGOC ANH chuyen cuu ho viet nam FT24254120689945
10/09/2024 5243.1610		500.000		MBVCB.6996343997.ung ho Mien Bac khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 0381000595205 DANG THI KIM NUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.78806		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3032387.20240910.66523032387-0967900683_N GUYEN NGOC TU chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5161.78810		88.888		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2798653.20240910.66522798653-0343111036_U ng ho bao lu
10/09/2024 5219.3465		100.000		181579.100924.190409.IBFT PHAM THANH THUAN chuyen tien
10/09/2024 5389.4528		200.000		020097040509101904102024JWPQ025677.4528 .190410.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THU TRANG ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5215.4399		200.000		740192.100924.190453.DONG HANH CUNG DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-19:04:09 740192
10/09/2024 5388.3685		20.000		020097041509101904102024HFPC243146.3685. 190410.VU ANH THU chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5213.3485		200.000		936590.100924.190410.TRINH DUC MINH ung ho dong bao ca nuoc chung tay vuot qua con bao YAGI
10/09/2024 5390.3694		1.000.000		020097041509101904112024Nefb243153.3694.1 90411.2 be LE NGUYEN AN NHIEN va LE MINH KHANG dong gop khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5389.4564		200.000		020097042209101904102024Z4HH621805.4564. 190351.ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5387.3726		1.000.000		0200970415091019041220240zQc243181.3726.1 90403.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.4463		200.000		454315.100924.190411.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5244.1628		100.000		MBVCB.6996345608.Ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0901000115434 NGUYEN THI LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.1623		100.000		MBVCB.6996346181.Chau xin gop chut suc nho gui toi nguoi dan vung lu. Mong tat ca moi nguoi deu binh an .CT tu 1028528763 HO BAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.3532		100.000		651680.100924.190412.NGUYEN THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5078.25116		200.000		MBVCB.6996356576.DOAN THI THANH THANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu.CT tu 1015168161 DOAN THI THANH THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.3769		200.000		020097042209101904122024PTVU369848.3769. 190413.TRINH VAN TIEN chuyen tien ung ho khac phu bao so 3 va lu
10/09/2024 5017.4521		1.000.000		419792.100924.190413.Vu ngoc tram chia se voi dong vao lu lut
10/09/2024 5161.78819		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2652561.20240910.66522652561-0853479462_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5220.3568		100.000		792626.100924.190406.LUU THAO VY Chuyen tien
10/09/2024 5241.1638		200.000		MBVCB.6996355677.PHAM TRAN THUY VY chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1045152307 PHAM TRAN THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.3574		650.000		011077.100924.190413.Thuong gui dong bao bi thiet hai trong bao YAGI FT24254761249646
10/09/2024 5212.3581		300.000		590216.100924.190412.UNG HO DONG BAO MIEN BAC KHAC PHUC LU LUT
10/09/2024 5017.4575		300.000		011007.100924.190412.HO THI TUONG VI chuyen FT24254363314688
10/09/2024 5245.1643		1.000.000		MBVCB.6996356601.ung ho dong bao lu lut .CT tu 0621000446217 TRAN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.1645		100.000		MBVCB.6996343920.BUI VAN TRUNG chuyen tien ho tro bao yagi.CT tu 0331003882475 BUI VAN TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4654		500.000		020097042209101904142024RAKU831550.4654 .190415.NGUYEN NGOC THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5390.4656		200.000		020097041509101904152024U5SM243286.4656 .190355.NGUYEN THU GIANG chuyen tien cuu ho dong bao bi anh huong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.1649		100.000		MBVCB.6996355702.Anh Trang ung ho nguoi dan mien bac khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 0401001472809 THAN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.3614		500.000		195830.100924.190414.Gia dinh chau Duc Long chia se voi dong bao bi bao lu. Mong tat ca binh an.
10/09/2024 5217.4607		5.000.000		011178.100924.190414.Ung ho lu lut FT24254067710329
10/09/2024 5214.3638		5.000.000		011181.100924.190414.Chia se kho khan voi dong bao sau bao Yagi FT24254669025410
10/09/2024 5189.3870		1.000.000		020097042209101904142024WZ9B307350.3870 .190416.NGUYEN GIA ANH ung ho
10/09/2024 5388.3880		50.000		020097042209101904152024UBUH299877.3880 .190416.Ung ho nhan dan vuot qua bao lu
10/09/2024 5219.4627		500.000		740327.100924.190415.NGUYEN THI LUYEN CK-100924-19:04:14 740327
10/09/2024 5390.3894		200.000		020097042209101904152024RSIF168437.3894.1 90416.LE THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5220.4656		200.000		454561.100924.190416.Nguyen Ha Thu Thuy ung ho dong bao
10/09/2024 5388.4693		500.000		020097040509101904162024S1TN026025.4693. 190416.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5239.1659		2.178		MBVCB.6996345803.Em k co nhieu chi co nhieu day thoi a . mot mieng khi doi bang mot goi khi no.CT tu 1047274760 NGUYEN HOANG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.3678		4.000.000		011247.100924.190415.Gia dinh Duyanh-Huyentrang ung ho dong bao mien nui phía Bac FT24254848250285
10/09/2024 5243.1664		200.000		MBVCB.6996355145.Ung ho cuu tro bao MBac KPHQ.CT tu 0451000479210 DUONG THI THUONG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.25151		200.000		MBVCB.6996356736.Ngan quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 1012738225 NGUYEN THI THANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.4716		200.000		792955.100924.190412.Long Giang ung ho dong bao
10/09/2024 5189.4729		1.000.000		020097040509101904172024EI1K026113.4729.1 90357.Vietcombank:0011001932418:gui ba con mien bac vuot qua mua lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.4722		2.000.000		076929.100924.190417.NGUYEN TRUNG QUAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.3939		50.000		020097041509101904182024Ag82243361.3939.190418.cuu tro ng dan vung bao Yagi
10/09/2024 5220.3713		50.000		817602.100924.190417.Lan Anh gui chut tam long cho nguoi dan chiu anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5243.1668		100.000		MBVCB.6996346379.NGUYEN THI THANH LAM chuyen tien ung ho vung lu.CT tu 1032314294 NGUYEN THI THANH LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.3972		200.000		020097042209101904182024I9KH596974.3972.190419.Cuu tro dong bao Viet Nam
10/09/2024 5215.3753		1.000.000		011554.100924.190418.Ung ho dong bao FT24254680200610
10/09/2024 5218.3760		500.000		740414.100924.190418.PHAM THI MY HANH CHUYEN KHOAN HUONG VE MIEN BAC THAN YEU-100924-19:04:18 740414
10/09/2024 5390.3999		50.000		020097042209101904182024UKDF538320.3999.190359.tam long nho tu NGOC HAN
10/09/2024 5220.3778		300.000		011605.100924.190419.Ung ho khac phuc bao Yagi FT24254861668816
10/09/2024 5241.1680		500.000		MBVCB.6996347128.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0481000852010 TRAN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.78885		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523034220.20240910.66523034220-0372626314_UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 - 100924
10/09/2024 5213.3819		100.000		740399.100924.190421.HOANG THI CAM LY UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-100924-19:04:20 740399
10/09/2024 5216.3816		1.000.000		793118.100924.190413.mot chut tam long cuu tro dong bao mien bac sau con bao
10/09/2024 5387.5068		200.000		020097041509101904212024gPx7243473.5068.190401.chung tay khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5216.3821		200.000		181841.100924.190421.IBFT Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.3823		100.000		455793.100924.190420.Con ung ho nguoi dan bi lu lut a
10/09/2024 5245.1692		50.000		MBVCB.6996357089.NGO NGOC THU HUYEN ung ho dong bao .CT tu 0481000777633 NGO NGOC THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.25182		500.000		MBVCB.6996357403.Gia đình Mai LE ung ho bao lu mien Bac sau bao Yagi.CT tu 0311000699772 MAI THI LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.4832		200.000		020097041509101904212024w7ZJ243486.4832. 190421.Boss Den chuyen tien cuu tro mien Bac lu lut
10/09/2024 5209.4897		20.000.000		740494.100924.190423.139 VINH LONG - CHIA SE CUNG NGUOI DAN VUNG LU-100924-19:04:20 740494
10/09/2024 5218.3839		200.000		011741.100924.190421.CHU THI MY LINH chuyen FT24254426632687
10/09/2024 5388.5094		200.000		020097041509101904222024umUC243499.5094. 190422.1 chut dong gop chung tay cung moi nguoi vuot qua bao lu
10/09/2024 5219.4931		10.000		818869.100924.190422.PHAM KIM TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5243.1700		5.000.000		MBVCB.6996356486.Gia đình con o Han Quoc ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao so 3 - Yagi.CT tu 1034782431 BUI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.1700		200.000		MBVCB.6996346695.TRUONG THI KIM THUY chuyen tien.CT tu 1017418288 TRUONG THI KIM THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.4941		2.000.000		011829.100924.190422.Ung ho dong bao lu lut thien tai FT24254050404923
10/09/2024 5217.3883		500.000		794409.100924.190419.ung ho cac tinh mien nui lu lut
10/09/2024 5215.4969		500.000		011896.100924.190422.NGUYEN THI THANH chuyen FT24254413014073
10/09/2024 5078.25198		50.000		MBVCB.6996357347.chau ung ho dong bao vung lu, cua it long nhieu mong moi nguoi binh an a.CT tu 0301000373815 LE THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.4895		500.000		020097042209101904232024FYZ7856313.4895. 190424.Mong cho tat ca chung ta binh an vuot qua con song nay
10/09/2024 5387.4899		500.000		020097041509101904242024Qsbv244066.4899. 190424.UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5245.1711		500.000		MBVCB.6996357604.NGUYEN DIEU THUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0451000359844 NGUYEN DIEU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.1712		200.000		MBVCB.6996347455.DINH THI CAM TU cuu tro Mien Bac.CT tu 1026221225 DINH THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.5051		100.000		012034.100924.190424.NGUYEN THI THANH TAM chuyen ung ho khac phuc bao so 3 FT24254555530731
10/09/2024 5017.5064		20.000		794166.100924.190415.LE THE PHONG Chuyen tien
10/09/2024 5389.5204		1.000.000		020097041509101904252024DX1n244102.5204.190417.Cau mong cho tat ca mn binh an
10/09/2024 5243.1720		200.000		MBVCB.6996347633.PHAN THI THUY ANH transfer.CT tu 1016505592 PHAN THI THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.5065		500.000		012072.100924.190424.Ung ho dong bao bi thien tai FT24254880841669
10/09/2024 5245.1722		500.000		MBVCB.6996355877.NGUYEN THI HONG DAO chuyen tien.CT tu 1019381432 NGUYEN THI HONG DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.1727		100.000		MBVCB.6996358053.NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien.CT tu 0301000421306 NGUYEN THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.4956		600.000		0200970405091019042620247O72026628.4956.190427.Vietcombank:0011001932418:TRAN TRONG THANH chuyen tien
10/09/2024 5217.6031		50.000		553079.100924.190427.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5243.1734		20.000		MBVCB.6996357466.PHAM MANH QUANG chuyen tien.CT tu 1016185009 PHAM MANH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.5144		100.000		456885.100924.190426.Tien Trung ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5189.4975		50.000		020097042209101904262024WKTI123342.4975.190407.LE NGOC TUONG VY chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5212.5170		400.000		012291.100924.190427.DO XUAN PHONG chuyen FT24254900441535
10/09/2024 5215.5191		100.000		012093.100924.190425.mong ba con ca nuoc binh an FT24254509235896
10/09/2024 5390.4984		3.000.000		020097042209101904272024XOWX291442.4984.190428.NGUYEN VAN LUAN chuyen tien
10/09/2024 5161.78915		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523034917.20240910.66523034917-0778448732_V U QUOC HUY chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.4995		200.000		020097041509101904282024Ouem243898.4995. 190408.HOANG THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5017.5236		500.000		012380.100924.190428.NGUYEN THI CHUC ANH chuyen ung ho ba con bao lu FT24254853333022
10/09/2024 5213.6096		3.000.000		794757.100924.190425.LE THUY ung ho bao Yagi
10/09/2024 5242.1749		800.000		MBVCB.6996358044.TRAN THI YEN chuyen tien ung ho.CT tu 9023328888 TRAN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.5255		500.000		457008.100924.190429.Nguyen Hoang Ha quyen gop ung ho bao lu
10/09/2024 5388.5341		1.000.000		020097042209101904282024GMO571535.5341 .190429.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.6027		100.000		020097042209101904292024DQ8U652460.6027. 190430.fcphapkieu ung ho bao lu
10/09/2024 5387.5361		300.000		020097040509101904302024KN0C026838.5361. 190421.Vietcombank:0011001932418:NGO THI KIM HAN chuyen tien
10/09/2024 5216.6125		100.000		012471.100924.190429.PHUNG CHI LAN chuyen ho tro nguoi dan gap nan FT24254267063248
10/09/2024 5388.5365		100.000		020097042209101904292024WWLM988122.53 65.190430.DINH THI PHUONG HOAI UNG HO KHAC PHUC THIEN TAI
10/09/2024 5215.6144		50.000		794647.100924.190423.Ung ho mien Bac
10/09/2024 5388.5386		200.000		020097041509101904302024zY90243937.5386.1 90431.LE THI THANH ung ho dong bao bi bao so 3
10/09/2024 5218.6162		10.000		818566.100924.190428.Football Club Galaticos
10/09/2024 5390.6053		200.000		020097040509101904312024O02U026887.6053. 190431.Vietcombank:0011001932418:LE THE TRUNG UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5218.6171		500.000		077340.100924.190431.ung ho dong bao
10/09/2024 5389.5406		100.000		020097042209101904302024D85V220016.5406. 190431.LE NAM QUAN chuyen tien
10/09/2024 5209.6170		30.000		793400.100924.190425.Con mong voi so tien nay se giúp duoc cac tinh mien Bac thoat khỏi bao lu lan nay
10/09/2024 5220.5354		500.000		980999.100924.190432.Gui chut tam long cua nguoi con mien Nam den dong bao vung lu lut, ma GD 248847276
10/09/2024 5214.5371		200.000		182682.100924.190431.IBFT Ung ho dong bao lu luc

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.78940		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2818966.20240910.66522818966-0933220894_U ng ho dong bao tinh thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.6080		200.000		020097042209101904312024UHJQ826188.6080. 190432.ung ho bao lut
10/09/2024 5189.6086		500.000		020097042209101904312024IO8Z804905.6086.1 90412.NGUYEN THI THANH PHUONG chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5242.1769		200.000		MBVCB.6996357983.ung ho dong bao.CT tu 0461000553363 NGUYEN THI NGOC DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.5452		500.000		012750.100924.190433.Ung ho dong bao bao lu Viet Nam FT24254932281504
10/09/2024 5189.6111		200.000		020097041509101904342024g1Cm244515.6111. 190413.NGO THI LINH chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5242.1784		100.000		MBVCB.6996358889.LUU NGOC MAI ung ho bao lu. Mong dong bao chung ta co len.CT tu 1014544807 LUU NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.5460		5.000.000		182757.100924.190433.IBFT chia se mot it tam long bao lu mien bac
10/09/2024 5220.5464		1.000.000		794995.100924.190428.cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5240.1787		200.000		MBVCB.6996348277.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0101001192478 PHAM VAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.1787		1.000.000		MBVCB.6996358732.LUU TUAN HUNG ung ho Dong Bao Lu Lut cac tinh mien nui phía Bac.CT tu 0021002022682 LUU TUAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.5517		100.000		456517.100924.190434.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.1792		100.000		MBVCB.6996348650.LUONG THANH HUNG ung ho khac phuc thien tai.CT tu 9943061306 LUONG THANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.1793		1.000.000		MBVCB.6996358707.NGUYEN THI THO chuyen tien ung ho dong bao lut mien bac.CT tu 0161001765462 NGUYEN THI THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.5543		2.000.000		740800.100924.190434.UNG HO DONG BAO-100924-19:04:35 740800

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.5550		200.000		077417.100924.190435.DO THI BINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5243.1797		50.000		MBVCB.6996348714.HAU GIA CHUC PHUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut bao yagi.CT tu 1024529205 HAU GIA CHUC PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.5568		200.000		012983.100924.190436.LAI THE VU chuyen FT24254900442183
10/09/2024 5161.78946		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2799166.20240910.66522799166-0985073394_N GO THANH TRUC quyen gop dot bao
10/09/2024 5241.1801		100.000		MBVCB.6996358480.ung ho dong bao thiet hai do bao. chuc moi nguoi suc khoe a.CT tu 1029727767 NGUYEN THI HA TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.25303		20.000		MBVCB.6996348340.lu.CT tu 0371003872572 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5161.78948		250.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3036333.20240910.66523036333-0704683686_T RAN BAO VY ung ho cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5388.5569		100.000		0200970422091019043620243HR3269265.5569. 190437.DOAN HOANG YEN chuyen tien
10/09/2024 5245.1803		1.000.000		MBVCB.6996358990.Gd Viet Nguyet chia se cung nguoi dan chiu thiet hai bao Yagi.CT tu 0371000455312 HOANG THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.1807		500.000		MBVCB.6996358580.LE THI KIM NGAN chuyen tien.CT tu 1012726837 LE THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.5609		100.000		794974.100924.190428.Tom Toet ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5244.1811		200.000		MBVCB.6996346428.BUI HO HUY ung ho mien bac.CT tu 0041000301858 BUI HO HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.1811		500.000		MBVCB.6996348675.chung tay vi dong mau Viet.CT tu 1021687940 PHAN THI CAM THACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.5671		6.000		763248.100924.190438.HOANG HA PHUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.6422		10.000		819703.100924.190438.BUI TRA MY chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.6261		100.000		020097042209101904382024W28T680754.6261. 190440.DANG THUY DUNG ung ho ng dan khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5212.5718		300.000		457839.100924.190439.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5242.1824		500.000		MBVCB.6996359479.HOANG MANH HUNG chuyen tien.CT tu 0361001796262 HOANG MANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.5677		5.000.000		020097042209101904392024MRHA107835.567 7.190440.Ung ho bao lu Mien Bac
10/09/2024 5216.5742		50.000		013201.100924.190438.NGUYEN MINH HIEN quyen gop FT24254020944886
10/09/2024 5017.6500		200.000		651743.100924.190440.NGUYEN THI THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.5759		100.000		741001.100924.190440.UNG HO CUU TRO DONG BAO BI ANH HUONG BOI BAO YAGI-100924-19:04:40 741001
10/09/2024 5244.1830		10.000		MBVCB.6996349044.NHAN THAI MINH chuyen tien.CT tu 9903820444 NHAN THAI MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.25338		200.000		MBVCB.6996348750.NGUYEN THANH HOA chuyen tien.CT tu 1034665782 NGUYEN THANH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.5776		100.000		457901.100924.190440.Nguyen Phuong Dong ung ho thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5017.5781		500.000		013336.100924.190440.NGO HUYNH AN KHUONG ung ho dong bao bi anh huong lu lut va bao cau mong moi nguoi binh an FT24254457053674
10/09/2024 5387.6298		200.000		020097042209101904402024E0H6494356.6298. 190421.HOANG TAN PHAT chuyen tien
10/09/2024 5241.1842		600.000		MBVCB.6996357141.ung ho nguoi dan khac phuc bao so 3 .CT tu 0601000534754 DUONG NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.1843		100.000		MBVCB.6996360012.CHU THI HAI YEN ung ho dong bao sau con bao so 3.CT tu 0451000371367 CHU THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.6567		1.000.000		458031.100924.190442.Thai Thi Phuong Lan chuyen tien ung ho dong bao. Mong mn binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.1846		200.000		MBVCB.6996348724.mien bac co len..CT tu 0461000632423 LA THI LE GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.5866		20.000		795355.100924.190435.TRAN TU OANH Chuyen tien
10/09/2024 5212.6582		500.000		741031.100924.190445.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-19:04:43 741031
10/09/2024 5218.6587		200.000		793625.100924.190436.PHAN MAI THANH TRA Chuyen tien ung ho cuu tro bao lut
10/09/2024 5215.6600		200.000		795532.100924.190437.ung ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5217.5895		1.000.000		741074.100924.190444.CHIA SE KHO KHAN VOI DONG BAO-100924-19:04:43 741074
10/09/2024 5219.5894		10.000		819628.100924.190443.Nguyen Ngoc Lan Anh quyen gop
10/09/2024 5390.6359		100.000		0200970415091019044420242RDx244782.6359. 190444.LUONG GIA HUNG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.6355		1.500.000		020097042209101904432024DPTA410328.6355 .190444.BUI THI TU ANH: Ung ho nguoi dan mien Bac khac phuc hau qua bao so 3 YaGi
10/09/2024 5387.6362		200.000		0200970422091019044320249T6L515096.6362.1 90424.LE DUC ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.5905		500.000		954772.100924.190434.NONG THI HANG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.5938		500.000		795427.100924.190435.TRAN DAI DUONG gop chut it cung MTTQ khac phuc bao
10/09/2024 5240.1861		100.000		MBVCB.6996348974.NGUYEN HUYNH NHU Y chuyen tien.CT tu 0091000587308 NGUYEN HUYNH NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.6642		100.000		458156.100924.190444.NGUYEN MINH DUONG chuyen tien
10/09/2024 5218.6663		38.000		386243.100924.190445.Ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5161.79033		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3036004.20240910.66523036004-0967001398_N GUYEN THI HOA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.6679		200.000		795410.100924.190435.NGUYEN VAN DU Chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5240.1869		300.000		MBVCB.6996360571.Quan + Huong ho tro dong bao bi lu lut.CT tu 1018114055 NGUYEN ANH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.1871		500.000		MBVCB.6996359163.TRAN THI THANH TRUC ung ho dong bao anh huong bao so 3.CT tu 0181003324917 DO VAN BE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.7040		50.000		793417.100924.190426.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3
10/09/2024 5387.6448		100.000		0200970422091019044520243NQD592092.6448. 190426.NGUYEN THI CAM TIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.6454		240.000		02009704220910190446202443Z7918479.6454.1 90447.Tien ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut
10/09/2024 5215.6639		300.000		458926.100924.190444.Nguyen Bich Ngoc chuyen tien ung ho bao lu lut
10/09/2024 5217.7056		100.000		937688.100924.190447.PHAM THI THUY NGA chuyen tien
10/09/2024 5390.6466		50.000		020097042209101904462024LK6P145851.6466. 190427.Ung ho nguoi dan vung lu lut va thien tai do bao yagi gay ra
10/09/2024 5209.7085		100.000		183263.100924.190447.IBFT NGUYEN VAN ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5219.6694		500.000		459025.100924.190445.Gop suc nho, mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5239.1877		300.000		MBVCB.6996360668.ung ho mien bac.CT tu 0701000453634 LE THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.6733		5.000		820750.100924.190446.Khanh An ung ho khac phuc bao so 2 Yagi
10/09/2024 5390.6484		500.000		020097041509101904482024A9wo245244.6484. 190448.Ung ho cuu tro nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5215.6756		100.000		981130.100924.190448.Lam Minh Hoang quyen gop cuu tro dong bao lu lut, ma GD 248847353
10/09/2024 5161.79042		85.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3037573.20240910.66523037573-0326803988_L E TRONG NHAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.6757		100.000		937704.100924.190448.Yeu to quoc yeu dong bao
10/09/2024 5078.25397		1.200.000		MBVCB.6996360013.Ung ho giup do dong bao Mien Bac.CT tu 1024740698 MAI THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.1884		300.000		MBVCB.6996360701.NGUYEN NGOC TRUNG ANH chuyen tien.CT tu 1030336455 NGUYEN NGOC TRUNG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.1886		300.000		MBVCB.6996358812.ung ho dong bao lu.CT tu 1048180370 TRAN THIEN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.7162		100.000		077821.100924.190449.VU HA TRANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5214.6797		200.000		793776.100924.190443.TRAN HUONG GIANG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.6515		300.000		020097040509101904492024R4LI027938.6515.1 90449.Vietcombank:0011001932418:ung ho nguoi dan bi bao lu lut
10/09/2024 5189.6523		300.000		020097041509101904502024h37Y244938.6523.1 90450.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.5975		300.000		020097040509101904502024YAGQ027956.5975 .190450.Vietcombank:0011001932418:DANG THI CHIN chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5209.6850		50.000		014189.100924.190450.HUYNH HUU LOC ung ho dong bao lu lut FT24254425934464
10/09/2024 5245.1897		1.000.000		MBVCB.6996361056.ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 0071001179795 NGUYEN LE KIM TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.6556		100.000		020097042209101904492024BLWT363763.6556 .190451.Ho tro nguoi dan mien Bac vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5241.1902		100.000		MBVCB.6996360827.CU PHAN HOANG THUOC chuyen tien.CT tu 0601000503842 CU PHAN HOANG THUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.6868		50.000		795548.100924.190437.LA XUAN KIEU Chuyen tien
10/09/2024 5388.7051		50.000		020097042209101904512024ENP3274718.7051. 190452.VO THI THANH HIEN
10/09/2024 5078.25425		500.000		MBVCB.6996349091.Ung ho bao lut mien Bac co len.CT tu 9582325355 NGUYEN THI LAN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.7305		42.000		458589.100924.190451.Nguyen Lam Anh chuyen tien
10/09/2024 5219.7312		5.000.000		014307.100924.190451.NGUYEN GIA BAO chung tay ung ho dong bao FT24254148345209
10/09/2024 5078.25429		1.000		MBVCB.6996350035.DUONG VAN DIEP chuyen tien.CT tu 0351001009281 DUONG VAN DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.6598		50.000		020097041509101904532024JSrv245528.6598.1 90453.Ung ho dong bao bi thiet hai boi thien tai
10/09/2024 5217.6914		500.000		014214.100924.190450.DUONG NGUYEN HONG ANH chuyen FT24254917392564
10/09/2024 5390.7108		200.000		020097042209101904522024VNTB738298.7108. 190454.NGUYEN HUU DAT chuyen tien
10/09/2024 5240.1916		100.000		MBVCB.6996359841.NGUYEN VAN HIEN ho tro ba con vung lu lut.CT tu 0081001010508 NGUYEN VAN HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.1917		300.000		MBVCB.6996361225.Hong Hanh ung ho lu lut mien bac mong mn duoc binh an.CT tu 1037410585 LE THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.6637		1.000.000		020097042209101904532024VGQ6113817.6637. 190454.Ung ho dong bao bi anh huong do bao
10/09/2024 5245.1924		100.000		MBVCB.6996361464.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1014552915 NGUYEN KHANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.7352		15.000		821016.100924.190449.HO NGUYEN MAI THU ung ho nguoi dan mien bac khac phuc hau qua cua it long nhieu
10/09/2024 5213.6920		10.000		621822.100924.190449.NGUYEN HOANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5161.79076		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2446311.20240910.66522446311-0904346125_U ng ho dong bao do bao Yagi
10/09/2024 5219.7359		200.000		937877.100924.190453.DOAN THI HIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.6668		250.000		020097042209101904552024HX95993621.6668. 190455.BUI THI HAI LIEN chuyen tien
10/09/2024 5212.7374		500.000		014481.100924.190454.LE TRUC VI chia se voi dong bao khac phuc bao FT24254460892877
10/09/2024 5189.6674		200.000		020097041509101904562024aTm1245471.6674. 190456.Fan Duy Khanh Zhou Zhou chung tay khac phuc hau qua do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5387.6680		100.000		020097041509101904562024EAuJ245625.6680. 190456.LUU THI PHUONG NGOC chuyen tien ho tro lu lut. mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.1935		200.000		MBVCB.6996360290.BUI PHUC TRAM ANH chuyen tien.CT tu 0381000529998 BUI PHUC TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.7438		200.000		014583.100924.190455.PHAM HUONG GIANG gui ho tro ba con FT24254830266492

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.6993		500.000		459513.100924.190455.Le Ngoc My Linh chuyen tien cuu tro bao lu
10/09/2024 5214.7444		100.000		796230.100924.190448.NGUYEN HONG PHUONG Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5189.7227		100.000		020097041509101904572024T7pq245493.7227. 190457.NGUYEN ANH HAO ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5212.7463		200.000		014624.100924.190456.DUONG MINH TUAN chuyen FT24254808712550
10/09/2024 5390.6719		500.000		020097042209101904562024CE9T674328.6719. 190457.Em xin gui chut it ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5387.6721		20.000		020097042209101904562024U6US907676.6721. 190458.ung ho cac tinh thanh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5209.7494		100.000		014725.100924.190457.Mong moi nguoi binh an FT24254720712319
10/09/2024 5388.7274		50.000		020097041509101904582024raOf246024.7274.1 90449.gop chut suc nho
10/09/2024 5078.25468		300.000		MBVCB.6996361200.NGUYEN MINH DUC chuyen tien ung ho.CT tu 0301000409992 NGUYEN MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.8028		200.000		014641.100924.190456.Nguoi mien trung ho tro thiet hai bao lu dong bao mien Bac. Moi nguoi co len FT24254950441704
10/09/2024 5217.8073		2.000.000		420199.100924.190457.NGUYEN THI HUONG GIANG CHUYEN KHOAN CHIA SE voi dong bao bao lut yagi
10/09/2024 5389.7283		1.000.000		0200970422091019045720240E6R405215.7283.1 90458.HO TRO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5218.8083		200.000		938005.100924.190457.Mot chut dong gop nho nhoi mong moi ng vung lu vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.7272		200.000		020097041509101904572024zeCk245666.7272.1 90457.TRUONG THI HONG THU chuyen tien mong tat ca mn deu binh an
10/09/2024 5239.1948		200.000		MBVCB.6996362125.NGUYEN MINH ANH chuyen tien.CT tu 0781000502717 NGUYEN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.7533		1.000.000		741442.100924.190457.UNG HO DONG BAO VUNG LU LUT-100924-19:04:57 741442
10/09/2024 5239.1951		500.000		MBVCB.6996362351.NHU VAN NHAN chuyen tien.CT tu 1043405334 NHU VAN NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.7560		200.000		460666.100924.190458.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao yagi
10/09/2024 5017.7589		12.000		014762.100924.190457.NGUYEN DAI LONG UNG HO MOI NG CHUT FT24254134513280
10/09/2024 5239.1959		2.000.000		MBVCB.6996350782.DO THI DAN chuyen tien.CT tu 0121000736451 DO THI DAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.6767		5.000.000		020097041509101905002024Z1EG246083.6767.190500.HUYNH THI HIEN chuyen tien ung ho bao lu Mien Bac
10/09/2024 5243.1959		100.000		MBVCB.6996360182.TRAN VAN TRI chuyen tien.CT tu 0451000393217 TRAN VAN TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.1962		300.000		MBVCB.6996362336.TRAN THI HIEN chuyen tien.CT tu 0011004043648 TRAN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.7376		200.000		020097042209101905002024PWHK594223.7376.190501.NAT tien ho tro dong bao gap kho khan do bao va lu gay ra
10/09/2024 5219.8167		100.000		460074.100924.190500.Xin ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5214.8171		5.000		622855.100924.190501.DINH SY TRONG chuyen tien
10/09/2024 5215.7687		1.000.000		938121.100924.190501.Ung ho dong bao
10/09/2024 5189.7408		200.000		020097042209101905012024BYEE731773.7408.190502.Thu Trang va Duy Anh ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5245.1974		200.000		MBVCB.6996350179.Thuy Duong ung ho dong bao.CT tu 1023356918 LE NGUYEN THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.7415		150.000		020097042209101905012024FF57470929.7415.190442.DINH THAO UYEN gop it tam long mong ba con vuot qua kho khan
10/09/2024 5388.6817		30.000		0200970422091019050120241CM1763196.6817.190502.ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5219.7758		100.000.000		938163.100924.190503.Dai gia dinh NGUYEN HUU TRUNG xin chia se voi dong bao
10/09/2024 5189.7425		20.000		020097042209101905022024S4B9722668.7425.190503.NGUYEN VAN NAM chuyen tien
10/09/2024 5017.7760		500.000		015031.100924.190501.Ung ho nguoi dan mien Bac FT24254764722886
10/09/2024 5388.6820		200.000		02009704220910190501202439EG345852.6820.190502.NGO QUANG THANG chuyen tien ung ho dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.7759		200.000		015051.100924.190501.NGUYEN HAI QUAN chuyen FT24254136740055
10/09/2024 5214.7765		200.000		015102.100924.190502.DANG THI DAN MY ung ho dong bao lu lut FT24254690614056
10/09/2024 5215.7775		500.000		741582.100924.190502.NGUYEN THI VAN ANH chuyen khoan-100924-19:05:02 741582
10/09/2024 5078.25512		250.000		MBVCB.6996350968.DUONG MANH TUAN ung ho khac phuc lu lut.CT tu 0491000153300 DUONG MANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.8225		100.000		015135.100924.190502.Ung ho cac tinh bi anh huong bao so 3 FT24254828000376
10/09/2024 5242.1982		500.000		MBVCB.6996350953.Ung ho ba con khac phuc con bao so 3.CT tu 0771000591766 HOANG THI BAT YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.7813		1.000.000		183170.100924.190503.IBFT Suti Totti ung ho vung bao lu .
10/09/2024 5213.8261		50.000		797072.100924.190457.THIEU QUANG SON Chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5243.1987		1.000.000		MBVCB.6996351045.PHAM THI MY TIEN chuyen tien cuu tro ung ho dong bao gap bao lu.CT tu 0421000477975 PHAM THI MY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.8266		50.000		183821.100924.190504.IBFT LUONG THI NGOC QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5161.79124		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2166080.20240910.66522166080-0932154439_B UI NGUYEN UYEN PHUONG cua it long nhieu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.7482		1.000.000		0200970422091019050420241ENJ490857.7482.1 90505.ung ho dong bao lu lut bao
10/09/2024 5389.7487		44.000		020097041509101905052024o7im246229.7487.1 90445.Khac phuc hau qua con bao yagi
10/09/2024 5220.8309		200.000		822745.100924.190504.Le Cong Hac ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5218.7906		100.000		822772.100924.190505.NGUYEN HOANG LONG HO TRO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5388.7512		100.000		020097040509101905062024JAIY028867.7512.1 90506.Vietcombank:0011001932418:TRUONG THI HUE ung ho thien tai lu lut
10/09/2024 5388.7527		5.000.000		02009704220910190505202485LI418700.7527.1 90446.MEKOMOM ung ho chia se kho khan voi ba con vung bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.8355		1.000.000		460365.100924.190506.Do Hoang Phuc ung ho dong bao. Chuc moi nguoi nhieu suc khoe.
10/09/2024 5213.7949		300.000		078313.100924.190506.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.2005		3.000.000		MBVCB.6996362492.chung tay chong bao yagi.CT tu 0881000465052 TRAN PHUC TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.2006		1.000.000		MBVCB.6996362550.gui chut am ap toi dong bao mien bac.CT tu 0061001066752 BACH THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.7961		2.000.000		015452.100924.190506.Ung ho nguoi dan vung bao FT24254120693159
10/09/2024 5213.8367		100.000		183896.100924.190506.IBFT ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5161.79098		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3081650.20240910.66523081650-0349461542_U ng ho mien Bac
10/09/2024 5209.8373		1.000.000		015479.100924.190506.Tieu Ngao quyen gop ung ho FT24254761252627
10/09/2024 5245.2007		200.000		MBVCB.6996351075.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1025547703 NGUYEN TRAN XUAN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.6941		1.000.000		020097042209101905072024HNZ8236997.6941. 190508.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5218.8410		100.000		015541.100924.190507.Cac anh chi co chu co len a. Mong moi nguoi binh an vo su FT24254100710071
10/09/2024 5245.2016		1.000.000		MBVCB.6996351427.BUI THI HUYNH HOA chuyen tien.CT tu 0081001180366 BUI THI HUYNH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.8434		213.706		741695.100924.190506.UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-19:05:07 741695
10/09/2024 5220.9063		100.000		460511.100924.190508.DOAN THI SON TUYEN
10/09/2024 5214.9078		1.500.000		796297.100924.190448.Ung ho Dong Bao bi thiet hai do bao YaGi gay ra.
10/09/2024 5209.9066		200.000		078359.100924.190509.Ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5017.8453		100.000		015654.100924.190508.NGUYEN NAM KHANH chuyen FT24254188501108
10/09/2024 5388.6989		100.000		020097042209101905082024ERF5694624.6989. 190510.LE HOAI ANH THU chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.79166		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3081703.20240910.66523081703-0967087384_F an 9M chung tay gop suc
10/09/2024 5213.8478		300.000		938396.100924.190510.Ung ho dong bao
10/09/2024 5388.8002		50.000		0200970422091019050920247G5F901992.8002.1 90502.NGHIEM HONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5240.2028		1.000.000		MBVCB.6996350877.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0061001153655 NGUYEN THI THU LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.7653		100.000		020097042209101905092024MF56186958.7653. 190510.NGUYEN HA KIEU ANH chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5242.2034		100.000		MBVCB.6996351698.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao.CT tu 9963719922 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.2037		200.000		MBVCB.6996360661.VO THI YEN NHI UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0111000292726 VO THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.25579		200.000		MBVCB.6996363470.VU MINH CHI ung ho,co len..CT tu 0061001024038 VU MINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.2038		1.000.000		MBVCB.6996351551.LE THU TRANG chia se cung dong bao bi lu lut.CT tu 0691000324288 LE THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.8543		500.000		616389.100924.190510.Chia se kho khan Mien Bac bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.8562		100.000		798229.100924.190504.NGUYEN THU HA Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.7733		999.999		020097042209101905122024IWD4662673.7733 .190452.ShopGeta ung ho ba con phong chong lu lut
10/09/2024 5244.2043		5.000.000		MBVCB.6996363976.cau mong mien bac mau khac phuc hau qua.CT tu 0481000756605 HOANG THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.7739		500.000		02009704220910190512202441YS224485.7739.1 90513.THAI THI THANH MINH chung tay cung nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5389.7743		2.000.000		0200970422091019051220242UT9443393.7743. 190513.ho tro dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.8085		300.000		020097041509101905132024Nbgo246440.8085. 190513.PHAN NGOC QUYNH chuyen tien Con xin gop chut it ung ho ba con chiu anh huong cua bao o Mien Bac
10/09/2024 5243.2049		200.000		MBVCB.6996363655.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0701000385304 TRAN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.79171		40.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3081178.20240910.66523081178-0387115250_u ng ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5161.79155		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3081669.20240910.66523081669-0939995517_ Mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5189.7799		100.000		020097042209101905142024ZRAS201073.7799. 190454.PHAM NGUYEN PHUONG LINH gui toi Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5212.8583		200.000		823512.100924.190513.NGUYEN DANG QUANG chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5388.7805		200.000		0200970422091019051320245NCI931203.7805.1 90515.MONG MOI DIEU TOT DEP SE DEN VOI MIEN BAC
10/09/2024 5219.9275		1.000.000		461426.100924.190512.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5218.8590		150.000		938495.100924.190513.Ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5215.8602		51.740		461751.100924.190512.Le Thi Quyen chuyen tien
10/09/2024 5215.9314		200.000		938506.100924.190514.NGO MINH QUANG chuyen tien
10/09/2024 5389.7839		500.000		020097041509101905162024t0f2247002.7839.19 0516.Take Them Down xin gop chut suc ung ho dong bao
10/09/2024 5209.9357		300.000		938508.100924.190514.Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.8630		2.000.000		078399.100924.190514.Thu Huyen Ung ho nhan dan Viet Nam khac phuc thien tai
10/09/2024 5219.9350		2.000.000		016126.100924.190515.DANG BINH MINH chuyen FT24254088063450
10/09/2024 5389.7856		100.000		0200970415091019051620244xCO246602.7856. 190516.Chung tay ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5241.2072		50.000		MBVCB.6996352114.CHAU NGOAN BAC HO UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1014427341 LE MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.9375		8.058		823471.100924.190513.NGUYEN MINH QUAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.2074		100.000		MBVCB.6996364301.NGUYEN THUY DUNG ung ho dong bao.CT tu 1016449909 NGUYEN THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.8686		100.000		981229.100924.190515.Ung ho cac tinh bi bao lu , ma GD 248847506
10/09/2024 5209.9425		111.111		798577.100924.190510.PHAM BACH YEN ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5218.9422		500.000		184521.100924.190516.IBFT Pham Thi Phuong ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5209.8703		1.000.000		946741.100924.190516.BUI THI MAI HUONG UNG HO KHAC PHUC CON BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5212.8718		500.000		016248.100924.190516.NGUYEN DIEU LINH chia se voi dong bao lu lut FT24254500125403
10/09/2024 5215.9438		500.000		938605.100924.190517.MACH KIM PHUONG HO TRO DONG BAO BI BAO YAGI
10/09/2024 5219.9457		7.366		461905.100924.190516.Xin loi, vi con chi con bao nhieu thoi a...
10/09/2024 5390.7911		100.000		020097041509101905182024Sqt5247055.7911.1 90518.ung ho dong bao lu phia Bac
10/09/2024 5220.9469		500.000		462628.100924.190517.Anh minhnh10 ngan hang acb ung ho bao yagi
10/09/2024 5241.2081		100.000		MBVCB.6996351827.NGUYEN DUC VAN chuyen tien ung ho khac phuc thien tai.CT tu 0111000364269 NGUYEN DUC VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.25630		200.000		MBVCB.6996351777.VANG VAN LOI ung ho dong bao lu lut do bao so 3.CT tu 9386300082 VANG VAN LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.8751		100.000		016322.100924.190517.VU HA TRUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254805516319
10/09/2024 5017.9472		300.000		461984.100924.190517.PHAN MY PHAP chuyen tien
10/09/2024 5244.2082		150.000		MBVCB.6996350363.TRUONG DUC THANG chuyen tien Ho tro khac phuc hau qua Bao Yagi.CT tu 1016462267 TRUONG DUC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.9479		100.000		016350.100924.190517.Ung ho lu lut FT24254829254735
10/09/2024 5244.2084		50.000		MBVCB.6996351939.PHAM VAN KHANH chuyen tien ung ho.CT tu 1026105409 PHAM VAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.9503		1.000.000		798766.100924.190512.PHAN ANH NGHIA Chuyen tien
10/09/2024 5161.79220		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3081961.20240910.66523081961-0788845873_U ng ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5244.2087		599.999		MBVCB.6996363419.Hanh dong nho gop phan giup ba con nong dan chong bao lu.CT tu 9938849686 PHAM MINH NHUT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.79219		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2447032.20240910.66522447032-0355240436_P HAN HOANG ANH THY ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5161.79218		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3083811.20240910.66523083811-0906723258_U ng ho dong bao chong lu
10/09/2024 5209.8782		200.000		798324.100924.190506.huong ve mien bac, hoi huong cong duc nay cho chi con dang gap bien co
10/09/2024 5212.9543		200.000		016449.100924.190519.Dat Trang ung ho cac tinh bi bao lu FT24254490560221
10/09/2024 5387.7951		200.000		0200970415091019051920245kK3246679.7951.1 90520.UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO YAGI
10/09/2024 5387.8222		200.000		020097041509101905202024DADF247111.8222 .190520.Viet Nam co lennn
10/09/2024 5241.2097		500.000		MBVCB.6996351844.NGUYEN THI HUONG chuyen tien.CT tu 1024543149 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.7967		100.000		020097042209101905192024HVXT723829.7967 .190520.VU HONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.9616		500.000		797511.100924.190514.VU XUAN QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5389.8253		100.000		02009704220910190520202464R5592536.8253.1 90521.ung ho ba con mien bac do bao Yagi
10/09/2024 5220.8881		100.000		938726.100924.190521.BE TRUONG THANH ung ho
10/09/2024 5389.9008		146.871		020097042209101905202024KY7D373434.9008. 190522.dong bao oi co len
10/09/2024 5136.13612		500.000		MBBIZ6019713612.CT TNHH WORDEE chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do Bao so 3
10/09/2024 5215.9655		1.997.406		938755.100924.190522.COMINGYUVN thuong gui dong bao khac phuc thiet hai do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.9660		500.000		323775.100924.190521.LE THI LAI ung ho dong bao con bao so 3
10/09/2024 5389.8278		300.000		020097040509101905222024AP03029793.8278. 190522.Vietcombank:0011001932418:Chau Nguyen Hung gui toi dong bao lu lut mien Bac a
10/09/2024 5078.25665		120.000		MBVCB.6996352437.ung ho cong tac cuu tro sau bao Yagi.CT tu 1013966125 NGUYEN HOAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.2117		200.000		MBVCB.6996351164.NGUYEN THI HANH chuyen tien ung ho bao so 3.CT tu 1040232430 NGUYEN THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.8292		1.000.000		020097042209101905222024GPHC691478.8292. 190523.Nguyen Duc Bac Giang ung ho chia se nguoi dan vung lu
10/09/2024 5241.2118		10.000.000		MBVCB.6996365224.TANG THUY VY chuyen tien.CT tu 0111000345130 TANG THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.8296		20.000		020097042209101905222024PPYU130071.8296. 190523.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.79266		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3084274.20240910.66523084274-0399662139_P HO DUC NGHIA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.8299		100.000		020097040509101905232024LLJT029844.8299.1 90523.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.9708		50.000		016665.100924.190521.TRAN THI THU HUYEN ho tro vung lu FT24254868328027
10/09/2024 5189.8300		100.000		020097042209101905222024913R735345.8300.1 90503.BUI LE BAO ANH chuyen tien
10/09/2024 5209.9729		500.000		938834.100924.190524.NGUYEN THU HIEN ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.8316		1.000.000		020097041509101905242024uvjA246775.8316.1 90524.ho tro dong bao
10/09/2024 5220.9735		2.000.000		016715.100924.190522.Truong Thi Nguyet ung ho dong bao lu lut FT24254413018628
10/09/2024 5218.8970		500.000		016737.100924.190522.ung ho nguoi dan vung lu lut FT24254034106007
10/09/2024 5216.8976		10.000		824653.100924.190524.Bui Thi Quyen
10/09/2024 5244.2128		100.000		MBVCB.6996361974.em gop chut suc ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua do bao yagi.CT tu 1035146757 TRUONG HOAI BAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.8980		200.000		016789.100924.190523.VU PHUONG THAO ung ho mien bac khac phuc lu FT24254686545906
10/09/2024 5219.9748		3.000.000		016811.100924.190523.Le Dang Quynh Anh FT24254892337930
10/09/2024 5209.8991		3.000		763443.100924.190524.NGUYEN THE VIET chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.8345		2.000.000		020097042209101905242024SW17950285.8345.190525.VUONG THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5220.10013		1.000.000		184804.100924.190525.IBFT Cuu tro bao lu
10/09/2024 5387.8359		500.000		0200970422091019052520241S8B103262.8359.190526.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.10019		20.000		185344.100924.190525.IBFT Chia se kho khan cung dong bao
10/09/2024 5078.25689		1.000.000		MBVCB.6996364573.VU THI NHUNG ung ho dong bao bao yagi.CT tu 0081000616213 VU THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.9804		200.000		188280.100924.190515.ung ho dong bao thien tai lu lut
10/09/2024 5215.9797		100.000		016948.100924.190524.Cung chung tay co len-Nguyen Thi My FT24254116429106
10/09/2024 5245.2137		200.000		MBVCB.6996353288.NGUYEN MANH DUONG chuyen tien.CT tu 9969871872 NGUYEN MANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.10045		50.000		799017.100924.190517.VI TIEN HOANG Chuyen tien
10/09/2024 5189.9161		200.000		020097042209101905252024FC7S955234.9161.190526.Quyen gop chia se chut it cung nguoi dan vuot qua con bao Yagi
10/09/2024 5214.10043		50.000		797352.100924.190508.Toi yeu Viet Nam
10/09/2024 5214.10072		1.000.000		797710.100924.190522.ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5189.8377		100.000		020097042209101905262024Y0D6560056.8377.190527.NGUYEN THI THU HIEN chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao lut Yagi
10/09/2024 5215.9867		500.000		017119.100924.190526.Dam Yen Chi, Dam Bao Chung ung ho FT24254260171206
10/09/2024 5389.9198		200.000		020097042209101905262024QDW8750977.9198.190527.TRAN XUAN NGOC chuyen tien
10/09/2024 5243.2149		200.000		MBVCB.6996353014.Nguyen Minh Khoa xin ung ho dong bao mot it khac phuc bao yagi.CT tu 1033437161 NGUYEN MINH KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.2151		100.000		MBVCB.6996353495.PHAM QUANG NGOC chuyen tien.CT tu 9767166188 PHAM QUANG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.10113		400.000		798028.100924.190500.LE QUYNH GIANG ung ho nguoi dan vung bao mong mn deu binh an
10/09/2024 5218.9897		200.000		938896.100924.190527.THI TRIEU ANH chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.8388		200.000		020097042209101905262024EJHY819572.8388.190519.TRUONG NGOC HAN chuyen tien
10/09/2024 5219.9898		1.000.000		799213.100924.190521.HO THUY NGA Chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5189.9213		1.000.000		020097042209101905272024EWUI389338.9213.190528.VN co len
10/09/2024 5213.9906		300.000		017171.100924.190527.NGUYEN THI HUYEN ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254271022189
10/09/2024 5216.10130		300.000		797655.100924.190520.HOANG MINH HA Chuyen tien khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.9911		10.000		462596.100924.190527.LUONG TUYET QUAN chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5390.9218		200.000		020097042209101905272024UIZL603894.9218.190528.HUYNH THI TUYET NGA chuyen tien
10/09/2024 5388.9232		500.000		020097042209101905272024TOU1722496.9232.190529.TRAN THI NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5189.8422		100.123		020097042209101905282024N1Q3380876.8422.190509.Ung ho lu lut
10/09/2024 5241.2160		100.000		MBVCB.6996364499.Ung ho ba con chiu anh huong bao so 3 .CT tu 1020568621 HUYNH THI HONG GAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.9965		300.000		825168.100924.190529.All about Jaeyong Jaeyong Vietnam Supporters ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5214.10173		100.000		017312.100924.190529.ung ho khac phuc bao lu FT24254554449933
10/09/2024 5388.9263		100.000		020097042209101905292024CGD6366169.9263.190522.co len a
10/09/2024 5242.2167		1.000.000		MBVCB.6996365792.Dong bao co len.CT tu 0111000272811 LE HOANG THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.8450		100.000		020097042209101905292024PUB0206310.8450.190510.Em mong rang so tien nho se giúp do duoc dong bao lu lut Viet Nam co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.2168		300.000		MBVCB.6996353054.PHAN THI THANH TRANG chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0881000447176 PHAN THI THANH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.9276		500.000		020097042209101905292024XAM5734693.927 6.190530.TRAN MANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5214.10181		300.000		939030.100924.190530.LE BAO LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.10195		100.000		742342.100924.190531.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI SAU CON BAO SO 3 YAGI-100924-19:05:30 742342
10/09/2024 5388.9292		100.000		020097042209101905302024MC49812586.9292. 190531.NGUYEN PHAM TIEN THANG chuyen tien
10/09/2024 5161.79290		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3085056.20240910.66523085056-0932053196_N GUYEN THI NHU QUYNH chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5161.79311		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3081687.20240910.66523081687-0377454720_H uynh Thuy Hoang Oanh ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.2174		50.000		MBVCB.6996365927.DAM THI KIM NGAN chuyen tien.CT tu 0301000408980 DAM THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.9308		50.000		020097042209101905302024B5T9492619.9308. 190531.NGUYEN TRUNG VIET chuyen tien
10/09/2024 5244.2176		100.000		MBVCB.6996364431.DAO THI ANH PHUONG chuyen tien ung ho vung lu lut.CT tu 1012331749 DAO THI ANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.8489		1.000.000		020097042209101905312024QOI1949602.8489. 190523.Chau xin ho tro cac tinh bi lu.
10/09/2024 5218.11044		100.000		017458.100924.190531.Ho tro dong bao thien tai FT24254618552117
10/09/2024 5220.10242		100.000		439424.100924.190532.VO QUANG HUY chia se cung dong bao
10/09/2024 5220.10261		500.000		939093.100924.190532.ung ho
10/09/2024 5161.79293		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 1968291.20240910.66521968291-0878809209_L E TO ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.11099		100.000		796981.100924.190500.NGUYEN THI TRA GIANG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.11142		150.000		078982.100924.190532.Nguyen Minh Canh chuyen tien ung ho dong bao mien bac .
10/09/2024 5213.11140		100.000		463501.100924.190533.DAO MINH LAN chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5244.2200		50.000		MBVCB.6996353855.NGUYEN HO THANH HUYEN chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1017115210 NGUYEN HO THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.10313		200.000		799549.100924.190527.Ung ho dong bao lu lut MB
10/09/2024 5219.11158		100.000		196695.100924.190534.cua it long nhieu mong som khac phuc dc hau qua bao Yagi a
10/09/2024 5212.10319		500.000		017687.100924.190534.Vu phuong chia se voi dong bao lu lut FT24254666174018
10/09/2024 5217.11175		70.000		799682.100924.190529.ung ho ba con bi bao lu
10/09/2024 5213.11169		500.000		197273.100924.190534.GD Minh Anh chia se kho khan cung dong bao mien bac
10/09/2024 5218.10334		1.000.000		189503.100924.190522.DANG THI THUAN chia se voi dong bao bi lu lut phia Bac. Mong moi nguoi deu binh an.
10/09/2024 5387.9433		100.000		02009704050910190535202415EB030541.9433.190535.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.10336		100.000		463974.100924.190534.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.10342		50.000		017759.100924.190534.Ung ho mien Bac vuot thien tai FT24254070236983
10/09/2024 5388.9438		500.000		020097042209101905342024M58E463182.9438.190536.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.10365		50.000		017814.100924.190535.DO THI THU HANG chuyen FT24254565297570
10/09/2024 5387.8626		239.000		020097041509101905362024ddbT247618.8626.190528.TRAN TIEN CAO chuyen tien ung do dong bao vung lu
10/09/2024 5218.11222		500.000		799583.100924.190527.PHAM BAO NHI Ung ho dong bao
10/09/2024 5390.8632		5.000.000		020097040509101905362024JXR0030604.8632.190516.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI MINH unghobaoso3.12lequydon.bmt
10/09/2024 5214.10378		200.000		939174.100924.190536.Cong dan dinh bang tu son ung ho
10/09/2024 5390.8636		500.000		02009704150910190537202432ko248026.8636.190537.Ung ho Dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.10421		50.000		742539.100924.190620.UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA-100924-19:05:37 742539
10/09/2024 5389.8671		500.000		020097040509101905372024S7MT030664.8671.190537.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN DINH DUC ANH chia se voi dong bao mien Bac than yeu
10/09/2024 5219.11275		1.209.943		822715.100924.190537.Remitly transfer R16038289611
10/09/2024 5017.10453		50.000		798866.100924.190514.NGUYEN THI THANH TUYEN Chuyen tien ho tro
10/09/2024 5209.10459		200.000		742540.100924.190642.UNG HO BAO LU YAGI-100924-19:05:37 742540
10/09/2024 5239.2223		100.000		MBVCB.6996353709.BOO MAN BAKERY ung ho dong bao .CT tu 0071000830425 NGUYEN THI XUAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.11316		100.000		079082.100924.190534.Ung ho nguoi dan vung bao a
10/09/2024 5389.9518		100.000		020097042209101905372024482Q339209.9518.190538.TANG PHUONG QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5387.8697		200.000		020097040509101905382024O8RO030718.8697.190518.Vietcombank:0011001932418:Thuong dong bao ta lam
10/09/2024 5389.9522		100.000		020097041509101905382024zyab248085.9522.190539.NGUYEN THI THANH chuyen tien
10/09/2024 5218.11335		2.000.000		799890.100924.190533.CHI BO SINH VIEN SO 1 DANG UY TRUONG DAI HOC LUAT HA NOI UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5212.11349		100.000		742621.100924.190643.TRAN GIA BAO THINH CHUYEN KHOAN UNG HO MIEN BAC-100924-19:05:38 742621
10/09/2024 5215.10479		200.000		939251.100924.190539.NGUYEN THI THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5390.8734		50.000		020097042209101905382024BKV5136784.8734.190519.tuy it nhung hy vong cung gop duoc 1 phan nho
10/09/2024 5240.2235		100.000		MBVCB.6996367160.NGUYEN THI MY DUYEN chuyen tien.CT tu 0561000624815 NGUYEN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.10518		200.000		079228.100924.190540.DO THI KIM DUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5017.11399		200.000		464817.100924.190539.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.11401		100.000		801006.100924.190536.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.2239		100.000		MBVCB.6996364291.Thanh Xuan ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1033458320 THACH THI THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.2240		3.000.000		MBVCB.6996352559.NMT&NTTT chung tay giup do chong bao yagi.CT tu 0141000828533 NGUYEN MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.2241		100.000		MBVCB.6996353390.NGO HONG ANH chuyen tien.CT tu 1049170610 NGO HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.8760		200.000		020097041509101905412024KA8k247747.8760. 190541.NGUYEN THI PHUONG THAO ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5387.9602		500.000		0200970422091019054120249RCV503558.9602. 190542.PHAN THI NGOC LINH chuyen tien
10/09/2024 5389.9609		500.000		020097041509101905422024I9mO248158.9609.1 90542.ho tro dong bao gap bao lu
10/09/2024 5240.2249		1.000.000		MBVCB.6996350309.TRAN THI HUONG GIANG ung ho dong bao lu lut bao Yagi.CT tu 0611001950899 TRAN THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.11483		500.000		464364.100924.190542.Dao Quang Thuan chuyen tien
10/09/2024 5245.2252		200.000		MBVCB.6996354330.VAN THI TRA MY quyen gop ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0771000580024 VAN THI TRA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.2256		200.000		MBVCB.6996352685.ung ho ba con dong bao cac Tinh bao lu.CT tu 1026473632 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.11518		180.000		801169.100924.190539.ung ho mot ngay luong vao quy de giup do moi nguoi
10/09/2024 5212.11526		200.000		079285.100924.190543.Nguyen Kim Hong ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5209.11534		2.500.000		185714.100924.190543.IBFT mong moi nguoi an toan qua bao yagi
10/09/2024 5189.9673		20.000		020097042209101905432024IZ29677677.9673.1 90544.NGUYEN QUYNH MAI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.2259		100.000		MBVCB.6996366753.THAI THI TUYET HOA chuyen tien gop phan nho cho dong bao hung chiu tam bao.CT tu 0601000360650 THAI THI TUYET HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.8833		872.264		020097042209101905432024T6YS205389.8833.190544.TAP THE A2K52 THPTLS UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5387.9686		50.000		020097042209101905432024B45K176014.9686.190544.chi em Ha ung ho dong bao
10/09/2024 5215.11547		300.000		939378.100924.190544.TRAN THI THU HUONG Tan Mai Hoang Mai HN
10/09/2024 5388.8842		100.000		020097041509101905442024HW2O247833.8842.190544.Dung Nguyen ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5389.9695		300.000		020097040509101905442024UHQZ031086.9695.190545.Vietcombank:0011001932418:LE MANH LINH chuyen tien ung ho lut bao
10/09/2024 5387.8854		134.000		020097042209101905442024LM5C395705.8854.190545.Ung ho dong bao
10/09/2024 5245.2268		200.000		MBVCB.6996367408.LE THI THU HA chuyen tien.CT tu 1016108757 LE THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.10688		300.000		801292.100924.190541.DAU THI HONG DIEP Chuyen tien ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5244.2270		300.000		MBVCB.6996367722.ung ho ba con dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0371000431184 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.2272		300.000		MBVCB.6996354480.DANG THI THUY DUONG chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1020509255 DANG THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.10718		300.000		465089.100924.190545.Ung ho
10/09/2024 5219.10721		100.000		801156.100924.190539.NGUYEN MAI HUONG ung ho nguoi dan
10/09/2024 5220.10737		100.000		801383.100924.190543.NGUYEN NGOC HUYEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.10747		10.000		821641.100924.190546.TRAN PHUONG NAM la lanh dum la rach mong nguoi dan binh an
10/09/2024 5215.10754		100.000		018577.100924.190545.Ung ho khac phuc bao yagi FT24254780202107
10/09/2024 5214.10752		100.000		800215.100924.190540.NGUYEN ANH NGUYET Chuyen tien ung ho mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.11621		200.000		018555.100924.190544.TRAN QUOC HUNG chuyen ung ho ba con kin bac lu lut FT24254848257038
10/09/2024 5078.25847		500.000		MBVCB.6996367842.PHAM THI HON ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1035969967 PHAM THI HON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.11623		200.000		018576.100924.190545.Ung ho dong bao FT24254666174828
10/09/2024 5213.10772		50.000		801096.100924.190537.LE THUY TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5017.10778		500.000		079371.100924.190546.DAM THI THANH HUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.9765		500.000		020097042209101905452024OE8B681005.9765. 190547.NGUYEN VAN THUAN chuyen tien ung ho dong bao phia bac bi anh huong do bao lut
10/09/2024 5242.2282		200.000		MBVCB.6996354971.DUONG THU HIEN chuyen tien.CT tu 0011004369091 DUONG THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.2283		500.000		MBVCB.6996354637.LUONG A MUI chuyen tien.CT tu 0351000960383 LUONG A MUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.11644		200.000		800284.100924.190543.VI THI HIEU ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.8923		200.000		020097042209101905462024NJC6399786.8923. 190547.gia dinh gau tit ck ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.11664		2.000.000		800285.100924.190543.NGUYEN THI AN HA Chuyen tien
10/09/2024 5215.10835		100.000		018573.100924.190545.NGUYEN THI TRUNG ANH ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao yagi FT24254690915730
10/09/2024 5241.2290		1.000.000		MBVCB.6996354378.Ung ho dong bao bao lu.CT tu 1029847274 TRAN HUY CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.9803		500.000		020097040509101905482024FOFF031302.9803. 190528.Vietcombank:0011001932418:Cuu tro nguoì dan bi bao yagi va ngap lut
10/09/2024 5389.9812		200.000		020097041509101905492024m7HW247970.981 2.190540.LE THI THU HUYEN Chuyen tien cuu tro bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.2296		100.000		MBVCB.6996354773.NGO PHAM THAO NHU chuyen tien.CT tu 1030405825 NGO PHAM THAO NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.11719		88.629		455990.100924.190548.Con xin cau mong cho tat ca thiet hai ma con bao Yagi da gay ra o mien Bac dat nuoc ta se mau chong duoc khac phuc a.
10/09/2024 5216.10881		200.000		018911.100924.190548.TRAN THI VIET LINH chuyen FT24254264656879
10/09/2024 5243.2301		200.000		MBVCB.6996354874.ung ho khac phuc su co do bao so 3 yagu gay ra.CT tu 0401001435323 NGUYEN HUU TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.8973		600.000		020097042209101905482024SCE7955301.8973.190549.Ung ho quyen gop dong bao lu lut
10/09/2024 5389.8979		100.000		0200970422091019054820245W4H966806.8979.190541.DANG THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5387.9836		3.000.000		020097041509101905492024FJXM248375.9836.190529.banh kem Yen Ngan xin chia se voi dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5017.10907		1.000.000		939538.100924.190549.Chia se cung cac dong bao tai vung lu
10/09/2024 5216.11754		2.000		827134.100924.190549. chau con la hoc sinh khong co gi nhieu tai khoan con tung nay chau ung ho not ah
10/09/2024 5213.10909		1.000.000		018976.100924.190549.LE THI THU TRA chung tay khac phuc hau qua bao Yagi FT24254039205136
10/09/2024 5213.11762		1.000.000		018983.100924.190549.PHAM TIEN DUC ung ho ba con mien bac khac phuc hau bao Yagi FT24254530126897
10/09/2024 5388.9864		1.000.000		020097042209101905492024D40S879122.9864.190550.TRAN THANH HUONG chuyen tien ho tro bao lu mien bac
10/09/2024 5390.9870		100.000		020097042209101905492024FM58163091.9870.190550.TRAN MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.11781		200.000		801371.100924.190543.xin gui mot chut tam long ho tro ba con, mien bac co len a
10/09/2024 5078.25892		200.000		MBVCB.6996375285.LE THUY DUONG chuyen tien quyen gop ung ho dong bao lu lut.CT tu 0611001979226 LE THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.11805		200.000		798451.100924.190508.PHAN THI THUY LINH Chuyen tien
10/09/2024 5219.10960		50.000		939582.100924.190551.Mot phan nho chung tay ho tro dong bao vuot qua kho khan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.11816		500.000		800411.100924.190547.PHAM BAO NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5017.10969		200.000		019060.100924.190550.CAO VAN HOAN chuyen FT24254618796230
10/09/2024 5189.9922		126.000		0200970422091019055120242185987567.9922.1 90532.DINH THI YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5245.2322		12.225		MBVCB.6996375400.cua it long nhieu, mng co len nhe a!.CT tu 1034917050 LUONG THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.10066		50.000		020097042209101905512024NRR1695603.1006 6.190552.NGUYEN HA TRANG chuyen tien
10/09/2024 5212.12011		500.000		019166.100924.190552.Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi lu lut FT24254978213879
10/09/2024 5215.11866		100.000		801485.100924.190545.Lan Thao chia se voi dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5216.11869		200.000		019191.100924.190552.NGUYEN THI THU HUONG chuyen ung ho dong bao chiu anh huong cua bao FT24254868330395
10/09/2024 5387.9952		1.000.000		020097040509101905532024PSJM031572.9952. 190553.Vietcombank:0011001932418:LE DAC TAI chuyen tien
10/09/2024 5389.9956		200.000		0200970415091019055320248THA248471.9956. 190553.THAI DINH VIET chuyen tien
10/09/2024 5390.9977		100.000		020097042209101905532024XCH1945409.9977. 190554.DEWJANE VN UNG HO DONG BAO VIET NAM
10/09/2024 5387.9980		50.000		0200970422091019055320244TKI470043.9980.1 90554.TRAN TUNG DUONG chuyen tien
10/09/2024 5219.12031		1.000.000		079589.100924.190552.NGO DAI LONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.12046		50.000		186413.100924.190553.IBFT CHAU PHUOC TOAN chuyen tien
10/09/2024 5214.12057		100.000		019307.100924.190554.PHAM ANH THU mong kha banh thoi bay bao cho ba con FT24254872281355
10/09/2024 5219.11924		500.000		465995.100924.190554.Hoang Quynh Huong chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.11928		300.000		019365.100924.190554.VU THI KIM THANH ung ho mien Bac than yeu FT24254972000011
10/09/2024 5215.12084		1.000.000		019349.100924.190554.TangDuong NguyenHong ung bo dong bao mien bac lu lut FT24254413020079
10/09/2024 5212.11931		200.000		743019.100924.190659.HUYNH CHAU DOAN HO TRO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-19:05:54 743019

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.11936		200.000		939669.100924.190554.LE ANH TUAN ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5189.11019		500.000		0200970415091019055520249oLD249023.11019.190556.NGUYEN THI THU HIEN Nam Dinh ung ho
10/09/2024 5244.2349		200.000		MBVCB.6996369239.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0011004439943 HOANG HUU TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.11964		500.000		079670.100924.190556.TRAN LE THU THAO chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.11972		50.000		742995.100924.190556.NGUYEN TRUONG SON chuyen khoan-100924-19:05:55 742995
10/09/2024 5243.2353		200.000		MBVCB.6996366514.PHAM THI NGOC BICH ung ho dong bao cac tinh, thanh pho thiet hai do bao yagi.CT tu 0181000374863 PHAM THI NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.12133		500.000		466619.100924.190555.LE NGOC TU chuyen tien ung ho dong bao do con bao so 3
10/09/2024 5215.12143		15.000.000		743040.100924.190657.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI-100924-19:05:56 743040
10/09/2024 5388.10205		500.000		020097041509101905572024J4Og249062.10205.190557.chau bong kua tom ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5161.79481		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3179989.20240910.66523179989-0379269149_N INH NGOC DUC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.12157		1.000.000		466091.100924.190556.mong mien bac vuot qua lu bao
10/09/2024 5189.10210		200.000		020097041509101905572024pv1p249068.10210.190537.DAO THI THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.25941		1.000.000		MBVCB.6996354131.Sanh &P.Anh ung ho dong bao chiu thiet hai do bao Yagi.CT tu 1031331982 HOANG XUAN SANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.13009		1.000.000		801697.100924.190549.TA THI HIEN ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5212.13024		100.000		801885.100924.190553.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5189.10232		200.000		0200970422091019055720245YTI983591.10232.190558.Xin chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5242.2364		100.000		MBVCB.6996375911.BUI THI THANH THAO chuyen tien.CT tu 1020737481 BUI THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.10251		500.000		020097042209101905572024WN65184225.1025 1.190538.NGUYEN THI DIEM chuyen tien
10/09/2024 5209.12252		600.000		801315.100924.190541.Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.12268		30.000		019690.100924.190558.Ung ho dong bao lu lut FT24254565484920
10/09/2024 5161.79490		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2656229.20240910.66522656229-0898305330_N guyen Phuong Diem Quynh ho tro cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5189.10269		5.000.000		0200970422091019055820245WKV233462.1026 9.190600.NGUYEN THI KIM PHUONG chuyen tien dong bao thiet hai con bao so 3 yagi
10/09/2024 5219.13113		1.000.000		466805.100924.190559.Ung ho dong bao bi anh huong do bao yagi
10/09/2024 5215.13121		20.000		801971.100924.190554.Cua it loc nhieu ung ho mn
10/09/2024 5216.12304		2.271.337		802064.100924.190556.tuy khong nhieu nhung day la tat ca so tien toi co
10/09/2024 5220.13131		200.000		019796.100924.190559.LE THI CHAU ANH FT24254746613060
10/09/2024 5212.12318		3.000.000		743160.100924.190559.FC BA VINH CUU TRO-100924-19:06:00 743160
10/09/2024 5220.12193		100.000		019501.100924.190556.Ung ho dong bao sau bao FT24254953003966
10/09/2024 5219.12321		2.000.000		800648.100924.190555.DAO DUC THO cuu tro bao lu
10/09/2024 5245.2379		500.000		MBVCB.6996354762.Phuc Khanh ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 0111000289760 NGUYEN GIANG PHUC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.12361		500.000		802061.100924.190556.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5161.79501		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3476908545236992.20240910.Remit Gop it giup mng con bao so 3 1833476908545236992
10/09/2024 5241.2387		100.000		MBVCB.6996369241.MONG MIEN BAC SOM LANH.CT tu 0651000803047 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.13192		20.000		019874.100924.190600.da con la sinh vien ko co nhieu tien de ung ho a. mong ba con o khap moi noi deu binh an FT24254746613041

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.2390		50.000		MBVCB.6996369351.Ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao .CT tu 9945741088 TRINH NGAN HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.13244		1.000.000		019987.100924.190602.NGUYEN CHI QUYET ung ho FT24254200780610
10/09/2024 5245.2397		50.000		MBVCB.6996370049.NGUYEN HA LINH chuyen tien vietnam co len a.CT tu 1048635942 NGUYEN HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.2397		500.000		MBVCB.6996376189.LE THI THANH THU chuyen tien.CT tu 1013249306 LE THI THANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.25983		80.000		MBVCB.6996368954.TRAN HUYNH NHU Y chuyen tien.CT tu 1027581385 TRAN HUYNH NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.12449		200.000		019908.100924.190601.P304 D1 Nam Dong Dong Da ung ho ba con FT24254363321897
10/09/2024 5213.13298		500.000		800599.100924.190553.Bui Nguyen Chuyen tien
10/09/2024 5240.2403		50.000		MBVCB.6996369677.ung ho dong bao thiet hai do lu lut.CT tu 0461000620219 TRINH THI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.12481		3.000.000		079892.100924.190602.Nguyen Tam Kha ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5215.13315		300.000		020125.100924.190604.Ung ho mien Bac khac phuc bao lu FT24254004582772
10/09/2024 5388.11260		500.000		02009704050910190604202439AZ032137.11260 .190605.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI LAN chuyen tien
10/09/2024 5212.13335		200.000		939978.100924.190605.VU THI NGOC ANH ung ho thiet hai bao lu
10/09/2024 5245.2409		1.000.000		MBVCB.6996370016.TA ANH QUAN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua do bao so 3.CT tu 1038146587 TA ANH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.13336		300.000		802327.100924.190601.trao gui yeu thuong
10/09/2024 5213.13340		1.000.000		467090.100924.190604.Ung ho dong bao chong bao Yagi
10/09/2024 5213.12537		1.000.000		743318.100924.190606.LE THI HAO UNG HO THIET HAI BAO YAGI-100924-19:06:05 743318

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.2417		1.000.000		MBVCB.6996368437.Ung ho dong bao chiu anh huong bao so 3 .CT tu 1021139326 PHAN THI THUY HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.2418		1.000.000		MBVCB.6996370685.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0421000446000 BUI THI LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.10460		200.000		0200970422091019060520246H1F730310.10460 .190546.Ly My ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5387.10470		1.000.000		020097041509101906062024cWnQ248947.1047 0.190606.Chia se cung dong bao bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5189.10493		200.000		02009704220910190606202470GY890208.10493 .190547.BUI THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.10495		24.000		02009704220910190606202489DI393471.10495. 190607.fan Ta Ky Ham o Viet Nam ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5218.13426		100.000		522943.100924.190606.Ker Phong Jia chuyen tien
10/09/2024 5216.12583		100.000		232032.100924.190607.ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5388.11351		200.000		020097041509101906082024R1pg248991.11351 .190608.NGUYEN DINH CHINH chuyen tien
10/09/2024 5219.12594		100.000		940042.100924.190608.DONG TIEN DAT chuyen tien
10/09/2024 5213.12606		200.000		616758.100924.190606.ung ho dong bao vuot bao Yagi
10/09/2024 5216.12616		1.000.000		020289.100924.190606.NGUYEN THI THUY TIEN mong dong bao vuot qua kho khan FT24254467338352
10/09/2024 5387.11380		200.000		020097042209101906082024VN4P590817.11380 .190609.DANG THI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.11388		1.000.000		020097042209101906082024J3LF476408.11388. 190609.Ung ho dong bao vung bao lu Yagi
10/09/2024 5161.79553		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3179625.20240910.66523179625-0355014896_V U BINH DUONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5240.2438		50.000		MBVCB.6996370406.ung ho dong bao.CT tu 0091000683988 LE BAO NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.12633		100.000		020458.100924.190608.NGUYEN THI THU THAO chia se dong bao lu lut FT24254772250898

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.12637		1.000.000		758058.100924.190559.PHAN HOANG NGUYEN Chia se cung dong bao bi lu lut do bao Yagi MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.2439		200.000		MBVCB.6996377063.TRAN THI MINH HUE chuyen tien.CT tu 0451000390079 TRAN THI MINH HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.12648		100.000		020387.100924.190607.ho tro dong bao lu lut FT24254490563898
10/09/2024 5389.11403		1.000.000		020097041509101906092024Gd4k249535.11403.190609.DAT NUOC MINH CO LEN NHE
10/09/2024 5189.10570		150.000		020097041509101906092024D4R8249390.10570.190549.ho tro nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5218.13534		500.000		800935.100924.190604.chia se cung ba con bao Yagi
10/09/2024 5389.11419		200.000		020097042209101906092024CZ6E221012.11419.190601.Thanhvy ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5245.2449		100.000		MBVCB.6996370983.NGUYEN KHANH NAM chuyen tien.CT tu 1030034479 NGUYEN KHANH NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.12730		1.000.000		800983.100924.190606.HOANG THI ANH TU ung ho dong bao
10/09/2024 5078.26048		100.000		MBVCB.6996371474.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien ah.CT tu 1027246418 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.26049		200.000		MBVCB.6996370902.1 chut tam long gop phan bao boc lay dong bao dan toc Vietnam.CT tu 1019926084 DANG VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.10642		2.000.000		020097040509101906122024UBQW032527.10642.190612.Vietcombank:0011001932418:phan Hang goi chut long den dong bao mien bac
10/09/2024 5388.11485		25.000		020097042209101906112024NTD4607846.11485.190603.LUYEN DUY HUNG chuyen tien
10/09/2024 5161.79539		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523181251.20240910.66523181251-0374343735_Tu mien nam
10/09/2024 5209.13605		100.000		616781.100924.190609.ung ho nguoi dan tu bao yagi
10/09/2024 5218.12770		300.000		467902.100924.190611.Vu Thu Ha chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5212.12776		1.000.000		232055.100924.190611.Chia se cung dong bao bi lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.2457		500.000		MBVCB.6996376791.HOANG THI HUE chuyen tien ung ho ba con MB vuot qua bao YaGi.CT tu 0501000001049 HOANG THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.12790		200.000		802496.100924.190604.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5387.11503		1.000.000		02009704220910190611202426T3973171.11503. 190613.PHAM THI HAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5242.2467		500.000		MBVCB.6996353141.TRAN THI MINH PHUONG chuyen tien.CT tu 0961000018509 TRAN THI MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.11543		200.000		020097041509101906142024iT4A249656.11543. 190614.ung ho lu lut
10/09/2024 5216.13630		70.000		020724.100924.190611.ung ho FT24254598690616
10/09/2024 5212.13645		200.000		020732.100924.190611.Ung ho cuu tro thiet hai do con bao so 3 FT24254069818125
10/09/2024 5212.13561		200.000		802568.100924.190606.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5387.11553		1.000.000		0200970415091019061420241w8d249659.11553 .190614.VO THI TUYET SUONG ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5240.2472		500.000		MBVCB.6996371225.DANG THI HOI chuyen tien.CT tu 1026809509 DANG THI HOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.12817		50.000		467489.100924.190612.Nguyen Thi Mai Trang chuyen tien
10/09/2024 5209.12859		200.000		020862.100924.190613.NGUYEN LE TRAM ANH chuyen FT24254153002520
10/09/2024 5217.13698		100.000		020783.100924.190612.HOANG THU PHUONG chia se tam long mong gop suc nho cho mien Bac FT24254611020407
10/09/2024 5017.13718		400.000		802610.100924.190607.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5241.2480		270.000		MBVCB.6996350860.HUYNH TRAN MY TAM mot chut tam long chia se toi dong bao bi lu lut, mong moi nguoi binh an..CT tu 0171003467173 HUYNH TRAN MY TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.10706		100.000		020097042209101906142024N536347562.10706. 190615.Dat Mai Mot it tam long mien Nam gui mien Bac. Chia se kho khan cung nguoi dan trong dot bao Yagi.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.13731		500.000		187438.100924.190613.IBFT PHAN THANH THANH Ung Ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.2484		1.000.000		MBVCB.6996370922.NGUYEN CAT LUONG UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI.CT tu 1017981544 NGUYEN CAT LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.12931		1.000.000		420793.100924.190616.Gia dinh HO THI NGOC TRAM Xin chung tay gop chut tam long nho den dong bao vung lu
10/09/2024 5215.12932		500.000		803036.100924.190608.NGUYEN THI KIEU TRAM Chuyen tien ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5387.10746		50.000		020097042209101906152024S3JV316811.10746.190607.LE HIEN LUONG chuyen tien
10/09/2024 5189.11622		200.000		020097041509101906162024uEWc250078.11622.190616.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.11616		200.000		020097042209101906152024ZW9M290803.11616.190616.LE HOANG VIET chuyen tien ung ho ba con
10/09/2024 5217.12921		100.000		468085.100924.190614.NGUYEN QUY NHAN chuyen tien ho tro bao lut (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5388.10755		1.000.000		020097041509101906162024vi46250087.10755.190608.TRAN THI DUYEN xin chia se voi ba con vung lu lut
10/09/2024 5387.10771		400.000		020097040509101906172024MG42032809.10771.190617.Vietcombank:0011001932418:chuc tam long voi ba con vung lu
10/09/2024 5219.13781		200.000		021048.100924.190615.NGUYEN THI TU UYEN chuyen ung ho dong bao bao lu FT24254180242143
10/09/2024 5241.2491		500.000		MBVCB.6996377649.NGUYEN THANH PHUONG ung ho vung lu lut.CT tu 1019373884 NGUYEN THANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.11665		200.000		020097041509101906172024RaJM249739.11665.190617.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5220.13818		50.000		021152.100924.190617.NGUYEN THI BAO NGAN ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi FT24254162127208
10/09/2024 5216.13789		500.000		021100.100924.190616.Dat Nguyen Realty ung ho cuu tro Vung lu lut . Viet Nam co len FT24254250528216
10/09/2024 5217.12986		3.000		829514.100924.190616.Zai dep Thanh Mai ung ho ba con cua it long nhieu
10/09/2024 5217.12998		500.000		651972.100924.190618.ung ho dong bao cac tinh bao lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.13842		50.000		021182.100924.190617.. FT24254080710980
10/09/2024 5390.11690		1.000.000		020097042209101906172024EG4Q911029.11690 .190618.Sunday
10/09/2024 5017.13853		777.777		802853.100924.190612.Mong dan minh som vuot qua kho khan bao lu
10/09/2024 5078.26100		100.000		MBVCB.6996371897.MA THIEN KIM chuyen tien.CT tu 1039166121 MA THIEN KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.11706		200.000		020097042209101906172024YM7G220942.1170 6.190618.LE QUANG HA chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5219.14024		200.000		021248.100924.190618.DANG MINH HANG chuyen tien tu thien FT24254621026276
10/09/2024 5239.2503		100.000		MBVCB.6996372027.PHAM TRUNG SON chuyen tien.CT tu 1020661641 PHAM TRUNG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.13880		500.000		021259.100924.190618.NGUYEN THI PHUONG HOA chuyen chia se lu lut dong bao FT24254991860636
10/09/2024 5220.14056		200.000		187507.100924.190618.IBFT CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU
10/09/2024 5017.13895		500.000		802888.100924.190612.Kim Chung tinh Binh Duong gui tang dong bao khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5212.14067		10.000		629530.100924.190618.TRUONG THI YEN LINH ung ho ba con som vuot qua anh huong bao lu
10/09/2024 5078.26108		200.000		MBVCB.6996371917.NGO THI DIEU MY chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0861000089648 NGO THI DIEU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.2508		50.000		MBVCB.6996370822.NGUYEN HONG HANH THUC ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 (yagi) gay ra.CT tu 1033757989 NGUYEN HONG HANH THUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.14085		100.000		021330.100924.190619.PHAM KHAC CUONG chuyen FT24254829259361
10/09/2024 5216.14092		200.000		021366.100924.190619.NGUYEN TRONG LAC ung ho cac tinh thiet hai do bao so 3 FT24254365803524
10/09/2024 5213.13931		500.000		021350.100924.190619.DONG ANH NGOC ung ho ba con bi anh huong bao so 3 FT24254100915808

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.11770		30.000		020097042209101906192024888T284296.11770.190620.NGUYEN THI THUY TRAM chuyen tien
10/09/2024 5242.2512		100.000		MBVCB.6996371775.tran thi bay ung ho.mong mn binh an ak.CT tu 1041941370 TRAN THI BAY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.11777		50.000		0200970422091019061920245HLQ986884.11777.190600.LE THAO LY chuyen tien
10/09/2024 5389.11775		1.000.000		020097042209101906192024OMFV242175.11775.190620.mien Bac binh an nhe
10/09/2024 5078.26114		10.000		MBVCB.6996369626.TRAN CONG MINH chuyen tien.CT tu 0931004195636 TRAN CONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.13982		500.000		021482.100924.190621.Ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254036550480
10/09/2024 5387.10908		200.000		020097042209101906212024AOO3913360.10908.190622.NGUYEN VAN LAN ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5212.14161		200.000		187624.100924.190621.IBFT Che ba hoa cong thanh san se noi dau cung ng dan mien bac
10/09/2024 5387.10913		300.000		020097040509101906222024VBQS033113.10913.190622.Vietcombank:0011001932418:Chia se voi dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5241.2524		1.000.000		MBVCB.6996372315.HA NHU PHUONG UYEN chuyen tien.CT tu 9971823597 HA NHU PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.14158		500.000		803289.100924.190617.MAC YEN NHI Chuyen tien
10/09/2024 5217.14163		200.000		021523.100924.190621.Chung tay ung ho dong bao mien bac FT24254426640706
10/09/2024 5387.10914		1.000.000		020097042209101906212024NEC8425890.10914.190622.chut tam long gui den ba con vung lu
10/09/2024 5212.15006		200.000		468447.100924.190621.Huyen Pham ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5219.15021		3.000.000		021530.100924.190621.NGUYEN THI KIM HUE chuyenung ho dong bao bi thien tai FT24254659240681
10/09/2024 5220.15026		400.000		021578.100924.190622.HUYNH VAN CUA 083086000349 Ung Ho Dong Bao Mien Bac Anh Huong Bao FT24254938016972
10/09/2024 5220.14187		222.222		021483.100924.190621.DO MINH TRANG ung ho bao lu FT24254707375803
10/09/2024 5215.14188		1.000.000		021583.100924.190622.Ung ho bao mien bac FT24254136746049

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.15057		200.000		021616.100924.190622.Ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi FT24254841604277
10/09/2024 5390.10969		100.000		0200970422091019062220244PWC447669.1096 9.190624.Ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5218.15078		200.000		743782.100924.190623.MONG MOI NGUOI BINH AN VUOT QUA BAO
10/09/2024 5239.2538		300.000		YAGI-100924-19:06:23 743782
10/09/2024 5242.2538		200.000		MBVCB.6996377894.NGUYEN THI XOAN chia se dong bao bao lut mien bac.CT tu 0041000320261 NGUYEN THI XOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.15093		500.000		MBVCB.6996378377.LE THI HAI VAN ung ho .CT tu 0301000403173 LE THI HAI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.15099		100.000		553555.100924.190624.Cam on to chuc da ho tro ba con, mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.2541		500.000		940525.100924.190624.LTK ung ho bao lut
10/09/2024 5245.2541		200.000		MBVCB.6996378335.NGUYEN THI HUYNH TRAM chuyen tien khac phuc hau qua bao lu.CT tu 1012680053 NGUYEN THI HUYNH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.15112		500.000		MBVCB.6996378500. UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0801000278900 VU THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.14266		200.000		021721.100924.190624.Ung ho cuu tro trong bao mien Bac FT24254904901297
10/09/2024 5242.2546		500.000		469617.100924.190624.Nguyen Thi Hong Vy chuyen tien
10/09/2024 5217.15144		100.000		MBVCB.6996372520.cuu tro bao lut.CT tu 0381002753182 NGUYEN MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.11941		300.000		469632.100924.190625.Bui Cong Vinh chuyen tien
10/09/2024 5215.15166		500.000		020097042209101906242024KS7Q260171.1194 1.190626.PHUNG THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5241.2552		500.000		021795.100924.190625.Thanh Thanh ung ho cac tinh bao so 3 Yagi FT24254337697409
				MBVCB.6996372468.NGUYEN THI KIEU THU chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 0181003466400 NGUYEN THI KIEU THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.15171		1.000.000		743830.100924.190628.BAO TRAN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI-100924-19:06:25 743830
10/09/2024 5219.15175		100.000		726805.100924.190616.VN KIEN CUONG BAT KHUAT CO LEN
10/09/2024 5214.14327		2.000.000		743881.100924.190731.MUNG HO NGUOI DAN VUNG LU LUT-100924-19:06:26 743881
10/09/2024 5387.11980		138.000		020097042209101906262024K9JB170135.11980 .190627.NGUYEN QUOC VIET chuyen tien
10/09/2024 5220.14341		200.000		187758.100924.190626.IBFT ung ho dong bao tinh mien bac thiet hai ve bao
10/09/2024 5242.2564		1.000.000		MBVCB.6996372488.Duong Lam Nhat Sinh ho tro thien tai mien bac .CT tu 0501000241543 TRAN THI MONG HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.15243		200.000		021924.100924.190627.DAO DUY HANH NGUYEN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi FT24254328375761
10/09/2024 5387.11999		150.000		020097042209101906262024XN7P314851.1199 9.190628.ung ho khac phuc hau qua cua bao
10/09/2024 5242.2566		200.000		MBVCB.6996372769.cac chau Mam Gon Xoai ung ho.CT tu 064100577777 DINH HUU THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.14373		200.000		197753.100924.190627.Tran Trung Luong ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5241.2567		300.000		MBVCB.6996378856.mong moi nguoi som vuot qua bao lu.CT tu 0731000766106 NGUYEN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.15256		200.000		804384.100924.190622.HOAI THANH ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.14377		100.000		940650.100924.190628.DINH MINH TUE chuyen tien
10/09/2024 5218.15267		500.000		021987.100924.190627.Chuyen tien ung ho dong bao do bao yagi FT24254754736072
10/09/2024 5220.15272		300.000		187201.100924.190628.IBFT VAN MINH SON chuyen tien
10/09/2024 5239.2571		200.000		MBVCB.6996372010.Mong moi nguoi binh an.CT tu 9833377077 NGUYEN LE MINH KHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.13035		1.000.000		0200970415091019062920249Skm250453.13035 .190629.Pham thanh tam kr ck

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.15293		100.000		021955.100924.190627.Ung ho dong bao vuot qua con bao Yagi FT24254797546955
10/09/2024 5189.13037		200.000		020097041509101906292024Chko250542.13037 .190629.chut tam long ung ho
10/09/2024 5189.12103		500.000		0200970422091019062820247D2S598090.12103 .190629.Ung ho nhan dan chong bao so 3 . mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5161.79698		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3184184.20240910.66523184184-0357396839_P HAN THI KIM YEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.12122		1.000.000		020097042209101906292024X56B375358.12122 .190621.cuu tro thien tai
10/09/2024 5189.12134		30.000		0200970422091019063020241ZH3557239.12134 .190622.VU MINH ANH chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YaGi
10/09/2024 5240.2586		200.000		MBVCB.6996371954.Ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 0071000973005 BUI NGUYEN NGUYEN TRANG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.12140		400.000		020097040509101906312024YL25033644.12140. 190631.Vietcombank:0011001932418:DO VIET NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.15382		30.451		022206.100924.190630.BAO NGOC chuyen tien cuu tro mong bao som qua, mng an toan a FT24254102056800
10/09/2024 5212.14500		500.000		743980.100924.190741.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-19:06:31 743980
10/09/2024 5216.15390		200.000		022073.100924.190628.NGUYEN DANG mot chut nho mong dong bao vuot qua kho khan nay FT24254892528358
10/09/2024 5216.14508		200.000		187195.100924.190631.IBFT HUYEN ung ho dong bao bi ngap lut bao Yagi
10/09/2024 5215.15401		200.000		022261.100924.190631.DOAN GIA HAN chuyen ung ho dong bao FT24254347135503
10/09/2024 5017.14504		500.000		469953.100924.190630.Gia dinh be Le Khai Ha Chi Q12 HCM mong moi nguoi vuot qua kho khan
10/09/2024 5390.13109		100.000		020097041509101906312024yanb251019.13109. 190611.Ung ho ba con mien bac bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5161.79677		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2168347.20240910.66522168347-0827009918_d u cua it nhung con mong co the gop suc ung ho a huhu
10/09/2024 5216.15423		1.000.000		022179.100924.190629.Ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi gay ra tai mien Bac FT24254153003744

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.14537		100.000		744008.100924.190634.DANG HUYNH TRAM chuyen khoan-100924-19:06:31 744008
10/09/2024 5189.12168		100.000		020097042209101906312024JI8F642658.12168. 190632.TMy ung ho bao lu mien Bac
10/09/2024 5189.12182		50.000		020097042209101906312024KU6B967171.1218 2.190612.THAI NGOC PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5017.14501		200.000		022105.100924.190629.TRAN THI MINH TAM ung ho cac tinh bao lu FT24254743570997
10/09/2024 5389.12202		200.000		020097042209101906322024DKU7198999.1220 2.190633.BUI DUC LINH UNG HO PCLB
10/09/2024 5240.2604		5.000.000		MBVCB.6996371614.PHAN THANH CONG chuyen tien.CT tu 9669333999 PHAN THANH CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.12238		300.000		020097042209101906332024LDC2173419.12238 .190614.nguoi con xa que gui chut tam long ve Viet Nam
10/09/2024 5390.12245		2.600.000		020097042209101906342024BYSA184431.1224 5.190626.ung ho dong bao lu lut trong con bao so 3 Le Trung Kien
10/09/2024 5209.15542		1.500.000		823350.100924.190635.VIETINBANK CK NGUOI GUI THI HAI ANH TRAN MS 1040062335
10/09/2024 5245.2616		200.000		MBVCB.6996379483.ung ho dong bao mien Bac .CT tu 0011004133716 VU THI KIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.2616		1.000.000		MBVCB.6996372889.Em ten Anh Thu, xin dong gop mot phan nho vao viec cuu tro dong bao gap thien tai. Mong moi nguoi binh an.CT tu 1046579976 LE NGOC ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.2617		1.000.000		MBVCB.6996373268.PHAN NGUYEN THI NGAN PHUONG UNG HO MIEN BAC.CT tu 0041000338646 PHAN NGUYEN THI NGAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.15570		100.000		616931.100924.190634.DOAN THI KIEU ANH chuyen tien
10/09/2024 5243.2622		500.000		MBVCB.6996373964.Ung ho dong bao bi lu lut & anh huong bao Yagi.CT tu 0181003544750 LE THI THAO TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.15585		2.000.000		804679.100924.190628.Mong dong bao binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.2625		100.000		MBVCB.6996379499.chung tay ung ho dong bao .CT tu 1031649341 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.15591		1.000.000		470711.100924.190636.Ho tro dong bao bi bao lu
10/09/2024 5212.14690		5.000.000		470272.100924.190636.Truong Anh Tu chuyen tien
10/09/2024 5189.13279		100.000		020097042209101906362024DJ4U795937.13279 .190637.TRAN DINH DUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.14694		99.999		804443.100924.190623.p502 45b ven ho ha dinh ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5213.15612		50.000		470283.100924.190636.Nguyen Ngoc Hong Anh chuyen tien
10/09/2024 5220.14698		200.000		198409.100924.190630.DUONG THI MANG chia se cung dong bao trong thien tai bao lu
10/09/2024 5390.12319		200.000		02009704150910190638202425t0250774.12319. 190638.VO THANH DAT Chuyen tien
10/09/2024 5243.2631		50.000		MBVCB.6996374511.Sinh vien nen chi co 1 chut mong giup do mng phan nao a.CT tu 1041293014 VU THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.15630		500.000		803725.100924.190632.NGO VAN HAI Chuyen tien
10/09/2024 5161.79754		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3184806.20240910.66523184806-0797187692_C on la sinh vien mien Nam xin gui chut tam long den ba con mien Bac
10/09/2024 5217.14732		33.333		022486.100924.190633.NgocZaMedia ung ho dong bao lu lut FT24254872284280
10/09/2024 5189.13305		100.000		02009704220910190637202491W8776039.1330 5.190638.HO THI MY TAM chuyen tien chung tay khac phuc hau qua bao
10/09/2024 5388.13313		500.000		02009704220910190637202490TK295246.1331 3.190638.mong ba con duoc yen binh sau bao
10/09/2024 5242.2634		100.000		MBVCB.6996379396.NGUYEN THI KIM OANH ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 1030559697 NGUYEN THI KIM OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.14743		100.000		022534.100924.190634.NGUYEN QUANG HAI chuyen khoan ung ho dong bao lu lut FT24254902690623
10/09/2024 5388.12345		100.000		020097042209101906372024O0GQ553377.1234 5.190618.NGUYEN KHANH HA chia se chut tam long nham khac phuc thiet hai do bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.14770		100.000		804932.100924.190633.Ung ho dong bao gap nan do anh huong cua bao
10/09/2024 5216.15661		200.000		022605.100924.190635.LE THI PHUONG chuyen tien ung ho do bao yagi FT24254088069463
10/09/2024 5220.15677		1.400.000		022631.100924.190635.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254439200981
10/09/2024 5218.15681		500.000		022653.100924.190636.Ung ho vung bao lu FT24254191262611
10/09/2024 5189.12355		100.000		020097040509101906392024MJ92034128.12355 .190630.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI HOAI THAO chuyen tien
10/09/2024 5387.12356		200.000		0200970422091019063820241XNK473578.1235 6.190630.NGUYEN THI THUY GIANG chuyen tien
10/09/2024 5212.14789		100.000		022682.100924.190636.Gop suc ung ho dong bao khac phuc hau qua FT24254039513045
10/09/2024 5017.14790		5.000.000		022708.100924.190636.Ung ho dong bao lu lut FT24254300720076
10/09/2024 5216.14796		500.000		744179.100924.190749.PHAM DINH THAI CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-19:06:38 744179
10/09/2024 5209.14802		100.000		022718.100924.190636.Ung ho sau bao yagi FT24254608258485
10/09/2024 5390.12367		1.000.000		020097041509101906392024X4J1250821.12367. 190639.TRAM QUOC TUONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5244.2643		200.000		MBVCB.6996374048.Huong ve Mien Bac-Mong moi nguoi binh an.CT tu 7978099651 NGUYEN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.13375		300.000		0200970422091019063920245UY8611005.13375 .190631.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5017.14814		300.000		022737.100924.190637.Ung ho dong bao mien Bac - Bao so 3 Yagi FT24254050404086
10/09/2024 5213.15736		500.000		022822.100924.190638.Mong dong bao som vuot qua kho khan, chuc moi nguoi binh an FT24254732910052
10/09/2024 5219.15744		200.000		022797.100924.190637.Anh Chuc - Khanh Trinh ung ho dong bao FT24254903175811
10/09/2024 5214.14836		1.000.000		022817.100924.190638.Mien Bac co len FT24254343393207
10/09/2024 5078.26270		200.000		MBVCB.6996372919.TRAN THUY KHUE chuyen tien Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai bao yagi.CT tu 0531002549205 TRAN THUY KHUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.15758		15.000		831807.100924.190640.Em la sinh vien nhung ma xin gop 1 bua an de tiep dong bao a
10/09/2024 5216.14858		500.000		022910.100924.190639.HOANG VIET DUC Ung Ho Dong bao bao lu FT24254309070006
10/09/2024 5219.15773		100.000		022891.100924.190639.LE THI THAO ung ho ba con mien bac mong som qua thien tai FT24254732910033
10/09/2024 5213.14872		300.000		022995.100924.190640.Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3 FT24254377056560
10/09/2024 5388.13422		300.000		02009704220910190639202486QG428364.13422 .190641.Ho tro dong bao
10/09/2024 5212.15792		200.000.000		023013.100924.190641.Cuu tro mien bac bao so 3 FT24254140116601
10/09/2024 5161.79783		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2719181.20240910.66522719181-0383093123_N GUYEN TIEN CHUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.2658		500.000		MBVCB.6996374656.UH DB lu lut.CT tu 0351000820520 DAO PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.14880		5.000.000		188467.100924.190641.IBFT Ung ho dong bao bi lu lut - bao yagi
10/09/2024 5390.13433		500.000		020097042209101906412024GIB6526697.13433. 190622.NGUYEN QUANG KHAI chuyen tien
10/09/2024 5245.2662		1.000		MBVCB.6996379434.Chuc cac dong bao manh khoe a.CT tu 1025320847 NGUYEN HUYNH NAM KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.26284		10.000		MBVCB.6996373701.Quyen Gop Ung Ho Khac Phuc Hay Qua Do Bao Va Thien Tai.CT tu 9762960931 LUU ANH KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.26285		500.000		MBVCB.6996374111.DOAN NGUYET NHU Y chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao YAGI gay ra.CT tu 9933041703 DOAN NGUYET NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.12432		150.000		020097042209101906412024GDU4214391.1243 2.190642.BUI THUY LINH ung ho
10/09/2024 5217.14904		50.000		805044.100924.190635.Chau co 2 bua com sinh vien gui vung cao
10/09/2024 5217.14934		100.000		023153.100924.190642.HA THU TRANG ung ho ba con FT24254162129151

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.2671		500.000		MBVCB.6996375107.LE THI MY KIM chuyen tien.CT tu 0071001068363 LE THI MY KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.15874		1.000.000		940945.100924.190643.Em Duyen va Nghia gui chut tam long ve mien Bac
10/09/2024 5213.14940		50.000		744273.100924.190643.NGUYEN TRUONG SON chuyen khoan-100924-19:06:43 744273
10/09/2024 5220.14957		100.000		803964.100924.190640.NGUYEN THU HANG gop chut tam long mong ba con vung lu binh an
10/09/2024 5217.15889		1.000.000		941042.100924.190644.CUNG DINH TAN chuyen tien cuu tro mien bac
10/09/2024 5209.14979		100.000		188327.100924.190644.IBFT Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.14983		500.000		471107.100924.190643.UNG HO DONG BAO BAO LUT
10/09/2024 5240.2679		2.500.000		MBVCB.6996371885.Ung ho mb.CT tu 1014059681 THAN NGOC HOANG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.16006		500.000		023143.100924.190642.Gia dinh chau Mi ung ho khac phuc bao lu. Co len Viet Nam oi FT24254328376905
10/09/2024 5212.15926		200.000		941069.100924.190644.TRAN LE NGUYET ANH ung ho dong bao mien Bac ruot thit co lennnn
10/09/2024 5078.26306		100.000		MBVCB.6996380260.BUI KHANH HUYEN ung ho cac tinh mien bac lu lut.CT tu 9974915088 BUI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.16016		50.000		803367.100924.190619.thuong vo cung tan, xin gop chut suc nho cho dong bao cac tinh bi thiet hai, mong moi nguoi deu binh an.
10/09/2024 5220.16025		2.000.000		744353.100924.190645.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-19:06:45 744353
10/09/2024 5390.12511		1.000.000		0200970422091019064420248G1N463781.12511 .190645.NGUYEN THI LUAN chuyen tien
10/09/2024 5215.15962		1.000.000		023324.100924.190645.Ung ho mien Bac khac phuc thien tai FT24254492323135
10/09/2024 5017.15968		200.000		941111.100924.190646.Chung tay ung ho dong bao chiu anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5388.12530		50.000		020097042209101906452024UDQY489089.1253 0.190626.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 GAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.15977		2.500.000		826840.100924.190646.Chung con xin ung ho ba con anh huong bao yagi con cau mong moi nguoi lun duoc binh an nam mo a di da phat
10/09/2024 5390.13554		500.000		020097042209101906452024JXQP494885.13554 .190646.TO MINH THANH chuyen tien ung ho nguoi dan lu lut
10/09/2024 5161.79780		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2890349.20240910.66522890349-0335951695_u ng ho nhan dan mien bac mua bao lu 2 nguoi gop 100 cho nguoi dan
10/09/2024 5214.15989		1.000.000		023384.100924.190646.NGUYEN THAO NGUYEN ung ho thiet hai do con bao Yagi gay ra. FT24254191263340
10/09/2024 5209.17006		200.000		188610.100924.190646.IBFT ung ho bao yagi
10/09/2024 5244.2696		50.000		MBVCB.6996374660.LE THI HUONG ung ho thiet hai do con bao so 3 gay ra .CT tu 1017031938 LE THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.79811		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2828779.20240910.66522828779-0386920370_U ng ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.12559		100.000		020097042209101906462024T5T8836711.12559 .190647.TA THI THANH THAO dong gop it suc
10/09/2024 5215.16113		2.000		023356.100924.190645.Chia se cung dong bao vuot bao Yagi FT24254841605997
10/09/2024 5389.12579		100.000		020097042209101906462024HZJV207286.12579 .190648.CT SPORTS dong gop ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.17039		100.000		941174.100924.190648.Ung ho dong bao mua lu mien bac
10/09/2024 5218.17042		1.000.000		023492.100924.190647.LE NGOC TU FT24254751480602
10/09/2024 5242.2708		200.000		MBVCB.6996379932.tam long nho nho co len mien bac .CT tu 1022046816 NGUYEN THI MY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.12602		26.000		020097042209101906482024395Q494373.12602. 190649.moi nguoi co len ngaa
10/09/2024 5390.13626		500.000		020097042209101906482024L3GM647432.1362 6.190629.TBKA ho tro ba con Mien Bac
10/09/2024 5161.79844		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3188230.20240910.66523188230-0825530343_N HAT TAN chuyen tien
10/09/2024 5219.16185		200.000		200895.100924.190645.VU QUYNH HIEN ANH Ung ho ho tro khac phuc hu qua lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.12629		99.999		0200970422091019064820246Y5T566610.12629 .190649.no nhieu nhung van ung ho ba con chuc ba con tai qua nan khoi
10/09/2024 5218.17092		2.000		941207.100924.190649.Babybaby va cong dong nguoi ham mo Jennie tai Viet Nam chung tay cung ca nuoc
10/09/2024 5240.2718		100.000		MBVCB.6996373827.NGUYEN THI HA MY ung ho Mien bac sau con bao yagi.CT tu 0051000566496 NGUYEN THI HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.12647		200.000		0200970405091019065020249RBQ034757.1264 7.190630.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5215.16206		100.000		023640.100924.190649.NGUYEN VU HANG NGA chuyen FT24254805784707
10/09/2024 5387.12650		100.000		020097042209101906492024LIE6330262.12650. 190650.HUYNH LUONG TUAN chuyen tien
10/09/2024 5241.2721		200.000		MBVCB.6996385865.mong dong bao luon khoe.CT tu 0151000580088 HOANG GHI KIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.16233		400.000		744477.100924.190650.UNG HO BA CON QUA BAO YAGI-100924-19:06:50 744477
10/09/2024 5216.16237		50.000		023718.100924.190650.Mong moi nguoi binh an FT24254555540704
10/09/2024 5189.12672		800.000		020097041509101906512024pbj1251624.12672.1 90651.Chau xin dong gop phan nho de ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5212.16246		500.000		471473.100924.190650.Ung ho dong bao thiet hai do bao lu
10/09/2024 5219.17137		300.000		189323.100924.190651.Quyen gop tien tu thien
10/09/2024 5388.12678		100.000		020097041509101906512024UW5a251631.1267 8.190631.DOAN NHAT MINH chuyen tien
10/09/2024 5161.79850		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2949589.20240910.66522949589-0965646694_C ua it long nhieu
10/09/2024 5213.16273		100.000		832894.100924.190652.le thi thu thuy chia se voi dong bao bi lu lut mien bac
10/09/2024 5161.79852		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3187217.20240910.66523187217-0346389572_V O THANH KHAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.16280		500.000		472107.100924.190651.XIEM THI THANH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.12709		200.000		020097041509101906522024tTTZ251658.12709 .190632.Gia dinh Phu Thuy ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.13719		100.000		020097042209101906512024F7VK207679.13719 .190644.co len ba con mien Bac oi
10/09/2024 5189.13720		500.000		020097042209101906512024Q9MZ565674.1372 0.190653.ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5388.13737		200.000		020097042209101906522024K2U5179266.13737 .190653.NGUYEN HUU TO chuyen tien
10/09/2024 5189.12745		1.500.000		020097040509101906532024V5M9034967.1274 5.190653.Vietcombank:0011001932418:LE THI XUAN YEN chuyen tien tam long nho.giup vuot qua kho khan luc can
10/09/2024 5189.12751		20.000.000		0200970422091019065220244EFB664942.12751 .190654.NGUYEN THI BACH TUYET chia se mot chut tam long den dong bao lu lut.
10/09/2024 5078.26380		300.000		MBVCB.6996379930.NGUYEN ANH TUE chuyen tien ung ho dong bao bi bao yagi.CT tu 0011002371145 NGUYEN ANH TUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.17180		100.000		553679.100924.190652.Cua it long nhieu. Mong dong bao vuot qua bao lu. Thuong lam
10/09/2024 5209.17181		200.000		806087.100924.190644.NAY TRUNG ung ho dong bao mien bac chong bao yagi
10/09/2024 5215.16305		2.000.000		023826.100924.190651.LE HOANG TRAM chuyen FT24254889705089
10/09/2024 5213.16299		40.000		472122.100924.190652.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5212.16319		300.000		189292.100924.190652.IBFT VU HOANG tien cuu tro mien bac.
10/09/2024 5218.16323		200.000		805675.100924.190647.PHAM HOA TU Chuyen tien
10/09/2024 5189.13776		100.000		020097041509101906542024kYhu251713.13776 .190634.NGUYEN THI HUE Chuyen tien
10/09/2024 5078.26388		100.000		MBVCB.6996385378.PHAM YEN NHI chuyen tien.CT tu 1023344596 PHAM YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.13782		500.000		020097040509101906542024GQKP035022.1378 2.190654.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N YEN NGOC chuyen tien
10/09/2024 5244.2751		100.000		MBVCB.6996386032.HOANG TRAM ANH chuyen tien.CT tu 1033498776 HOANG TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.16360		300.000		023845.100924.190651.Ung ho dong bao bao lu FT24254260063194
10/09/2024 5388.13795		500.000		020097042209101906542024ZPYP687941.13795 .190646.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.16390		50.000		024037.100924.190653.chia se giúp dong bao khac phục bao lu FT24254090188443
10/09/2024 5214.17252		1.000.000		081285.100924.190654.MA THI LE TRUC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.17258		100.000		805831.100924.190650.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.16423		5.000.000		744621.100924.190738.MASTERKIDS-DAOT AOHANOI CHIA SE CUNG DONG BAO LU LUT-100924-19:06:55 744621
10/09/2024 5218.16417		100.000		941395.100924.190655.Giang chia se kho khan cung dong bao lu lut Mong dong bao binh an
10/09/2024 5242.2762		200.000		MBVCB.6996381451.HO THI TRUC LY chuyen tien.CT tu 1037306586 HO THI TRUC LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.16462		1.000.000		744608.100924.190657.HUNG CK CUU TRO DONG BAO LU LUT-100924-19:06:55 744608
10/09/2024 5241.2767		150.000		MBVCB.6996380519.TRAN THI THANH THUY ung ho dong bao mien bac vuot qua bao lu thien tai.CT tu 1024406552 TRAN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.12841		100.000		020097042209101906562024YISS789716.12841. 190636.DINH VAN QUOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.13836		50.000		0200970422091019065620241ZKB433647.1383 6.190636.Cua it long nhieu a mong mn vuot qua lu a
10/09/2024 5244.2771		100.000		MBVCB.6996386432.NGUYEN DUC DO chuyen tien.CT tu 0541000250324 NGUYEN DUC DO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.16503		100.000		024241.100924.190656.Mong moi nguoi luon duoc binh an, dong gop 1 phan nho gui toi moi ng vung ngap lut a FT24254020954100
10/09/2024 5214.16506		500.000		024238.100924.190656.DAO XUAN TRUNG chuyen FT24254060035781
10/09/2024 5387.12862		50.000		020097042209101906562024DGIN507834.12862 .190637.ung ho con bao yagi
10/09/2024 5217.16521		50.000		456771.100924.190656.SV Nguyen Tan Loc kinh gui dong bao khac phục hau qua sau sieu bao Yagi
10/09/2024 5216.16533		10.000		941471.100924.190658.NGUYEN TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5216.16532		3.000.000		744672.100924.190659.DANG CHI QUI CHUYEN KHOAN CHIA SE DONG BAO LU LUT-100924-19:06:57 744672

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.2778		200.000		MBVCB.6996381248.chuyen tien ho tro dong bao lu lut.CT tu 0441000643468 NGUYEN THI CAM HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.79878		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3188095.20240910.66523188095-0773373660_C huc mn that doi dao suc khoe de giup do ba con tran trong biet on
10/09/2024 5390.12893		100.000		020097042209101906572024050K807543.12893. 190658.Ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5245.2782		200.000		MBVCB.6996385706.Cau mong tat ca binh an.CT tu 9705088777 NGUYEN NGOC CAT ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.16566		100.000		805981.100924.190652.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.16571		100.000		805958.100924.190652.NGUYEN THUY DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5240.2785		200.000		MBVCB.6996381666.NGUYEN KIEU HOANG VU chuyen tien.CT tu 1017921609 NGUYEN KIEU HOANG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.17379		5.000.000		081405.100924.190659.Gop suc khac phuc bao lu
10/09/2024 5390.13904		150.000		02009704220910190658202473HV709416.13904 .190659.HOANG HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5209.17395		5.000.000		744711.100924.190700.UNG HO CAC TINH BAO LU-100924-19:06:59 744711
10/09/2024 5213.17402		1.000.000		807099.100924.190655.gia dinh Kieu Chinh dong gop
10/09/2024 5214.17406		100.000		199088.100924.190659.Pham An Binh va gia dinh dong gop chut suc nho vao viec ho tro khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.16638		300.000		024412.100924.190658.PHAM THUY LINH ung ho FT24254298110994
10/09/2024 5242.2797		50.000		MBVCB.6996381458.TRAN VAN KHANH chuyen tien Ung ho ba con.CT tu 1020962679 TRAN VAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.13941		100.000		020097040509101907012024G4WU035389.1394 1.190701.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI DUYEN chuyen tien ung ho dong bao MB
10/09/2024 5214.17432		100.000		807161.100924.190656.ung ho dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.17436		5.000		633324.100924.190700.Cha Nguyen Minh Quang Tran PhuHK ung ho dong bao lu o Thai Nguyen
10/09/2024 5388.12991		1.000.000		020097041509101907012024igOo252372.12991.190641.ung ho dong bao
10/09/2024 5218.16676		200.000		024516.100924.190659.Ung ho dong bao cac tinh, thanh phi bi thiet hai do con bao so 3 gay ra Cam on mat tran to quoc VN FT24254140117998
10/09/2024 5242.2802		500.000		MBVCB.6996382042.NGUYEN THI KHANH HUYEN chuyen tien.CT tu 1025656932 NGUYEN THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.13958		500.000		020097042209101907002024FR82568468.13958.190653.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5220.16712		300.000		081431.100924.190701.Cau mong tat ca m.ng duoc binh an
10/09/2024 5216.16723		200.000		024645.100924.190701.THOM nghe an chuyen ung ho MB FT24254611023061
10/09/2024 5388.14014		50.000		020097042209101907012024XRJM939777.14014.190702.NGUYEN DAC HOANG chuyen tien
10/09/2024 5212.17467		100.000		024540.100924.190659.Ung ho bao lu FT24254034112306
10/09/2024 5217.16740		100.000		806376.100924.190655.Tam long nho gui ba con mien bao lu
10/09/2024 5388.13980		1.000.000		020097042209101907012024VWEL522177.13980.190702.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.13985		100.000		020097042209101907022024TT1K944932.13985.190642.NGUYEN NHAT HA chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5243.2813		500.000		MBVCB.6996382214.MAI HONG NHUNG ung ho dong bao .CT tu 1021537684 MAI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.13999		50.000		020097042209101907022024DZ5Z344080.13999.190703.NGUYEN LE THUY KIEU chuyen tien
10/09/2024 5161.79891		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.1833477081204301824.20240910.Remit UNG HO DONG BAO CAC TINH TP BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA 1833477081204301824
10/09/2024 5217.16762		100.000		456843.100924.190702.H Wel Nie chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5220.17516		100.000		806444.100924.190657.TRAN THI KIM CUC ung ho dong bao vung lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.16785		300.000		807010.100924.190653.ung ho dong bao vung thien tai
10/09/2024 5220.17534		50.000		024809.100924.190703.Ung ho khac phuc thiet hai bao Yagi FT24254090048333
10/09/2024 5241.2823		100.000		MBVCB.6996382225.VO VAN TOAN ung ho cac tinh bi lu lut.CT tu 1032893476 VO VAN TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.17561		100.000		473142.100924.190703.Le Hung Anh nhan vien quan cafe Vintage Taste Deli Cafe ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5243.2825		100.000		MBVCB.6996381690.GD Manh Diep ung ho mien bac.CT tu 0401001374747 TRINH THI DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.17592		200.000		833997.100924.190705.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5161.79945		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523270449.20240910.66523270449-0919114608_H o tro mien Bac
10/09/2024 5244.2832		100.000		MBVCB.6996387485.mong moi nguoi binh an.CT tu 0011004388576 PHAM THANH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.15061		300.000		020097042209101907052024MWND116384.15061.190706.Doi Cau Giay Ung ho dong bao cac tinhTP bi thiet hai do bao
10/09/2024 5389.15063		200.000		020097042209101907052024Z2N4412144.15063.190646.DAU THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5387.14161		10.000.000		0200970422091019070520246YK6100688.14161.190707.MAI VAN HOAT ung ho khac phuc sau bao iagi
10/09/2024 5390.14171		100.000		0200970405091019070720240VM6035731.14171.190707.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI NGOC DIEM UNG HO DONG BAO BAO LUT MIEN BAC
10/09/2024 5390.14176		100.000		0200970405091019070720243GJ4035740.14176.190647.Vietcombank:0011001932418:Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5219.17656		400.000		025112.100924.190706.DO VAN DIEP ung ho khac phuc bao lu so 3 Yagi FT24254467341998
10/09/2024 5241.2846		1.000.000		MBVCB.6996387706.LE VAN THANG chuyen tien ung ho.CT tu 0041000264165 LE VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.16946		200.000		025108.100924.190706.NGUYEN VAN DAT cung dong bao vuot qua bao lu FT24254892530283

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.16957		200.000		025070.100924.190706.LE THUY AI ung ho lu lut mien bac FT24254892344644
10/09/2024 5017.16966		100.000		807484.100924.190702.Ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.14211		500.000		0200970422091019070720246LQ2557547.14211 .190648.ung ho
10/09/2024 5220.16986		200.000		807432.100924.190701.PHAM THI HAI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5209.16993		1.000.000		025215.100924.190708.NGUYEN DANH THUONG ung ho dong bao mien bac mong moi nguoi som vuot qua thien tai FT24254230530947
10/09/2024 5189.15105		500.000		020097040509101907082024QFYR035809.1510 5.190708.Vietcombank:0011001932418:Gia dinh chau Pham Minh Khue ung ho dong bao lu lut. Mong moi nguoi binh an.
10/09/2024 5212.18014		200.000		744981.100924.190809.BINH AN NHE DONG BAO OI-100924-19:07:08 744981
10/09/2024 5212.18016		150.000		806673.100924.190704.TRAN THI HUONG LY Chuyen tien
10/09/2024 5215.18050		1.000.000		025281.100924.190709.Ho tro dong bao vuot qua bao Yagi FT24254004587641
10/09/2024 5245.2859		100.000		MBVCB.6996382638.Tam long nho mong ba con vuot qua lu lut a .CT tu 1017374846 LE THI THANH NGAN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.15146		2.000.000		020097042209101907092024EY30601398.15146. 190710.Bui Van Kieu cua it long nhieu voi dong bao lu lut.
10/09/2024 5218.18060		1.000.000		025288.100924.190709.NGUYEN THI HOA chuyen ung ho dong bao vung lu bao so 3 FT24254537127966
10/09/2024 5220.18053		500.000		473985.100924.190708.NGUYEN DANG KHANH chuyen tien
10/09/2024 5387.15155		100.000		020097042209101907092024BGEV678535.1515 5.190710.DO TRINH HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5017.17720		1.000.000		807609.100924.190705.Nhu Nguyet ung ho khac phuc thiet hai sau bao
10/09/2024 5390.14268		250.000		020097042209101907092024D8QI440178.14268 .190710.Nguoi Viet Nam
10/09/2024 5189.14276		200.000		020097040509101907102024MS1O035915.1427 6.190710.Vietcombank:0011001932418:VU TRONG QUYET chuyen ung ho
10/09/2024 5078.26514		20.000		MBVCB.6996388232.NGUYEN THI THAO chuyen tien.CT tu 1046846858 NGUYEN THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.15167		100.000		020097042209101907092024BNX9167759.1516 7.190711.ung ho nguoi dan bi thiet hai do bao gay ra
10/09/2024 5244.2868		250.000		MBVCB.6996385820.ung hocuutro.CT tu 1043590588 TRAN THI QUYNH GIAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.18120		200.000		025416.100924.190710.NGUYEN THI THUY TRANG ung ho cac tinh bi bao lu FT24254206640600
10/09/2024 5209.18119		5.000.000		025414.100924.190710.NGO THI NHAT LINH ung ho dong bao FT24254084747495
10/09/2024 5215.18124		100.000		025440.100924.190710.DUONG THI THUY NHI chuyen FT24254067721658
10/09/2024 5217.18138		100.000		744999.100924.190711.MINH PHUONG UH BAO LU-100924-19:07:08 744999
10/09/2024 5017.17773		100.000		807606.100924.190705.BUI HUU HIEP Chuyen tien
10/09/2024 5239.2875		200.000		MBVCB.6996387768.Ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 0421000542734 NGUYEN THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.2875		500.000		MBVCB.6996387838.Chau ung ho cuu tro moi nguoi bao.CT tu 1038364252 CHU THI HONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.2877		50.000		MBVCB.6996386587.NGUYEN THI NGOC TRAM chia se voi dong bao lu lut.CT tu 1040580361 NGUYEN THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.14332		200.000		020097042209101907112024TG2V489255.14332 .190712.Anh em Mien Bac co len
10/09/2024 5243.2881		500.000		MBVCB.6996382682.PHAM THI LE THUY chuyen tien.CT tu 1048174906 PHAM THI LE THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.14352		200.000		02009704150910190713202437B0252721.14352. 190713.PHAM THI KIM CUC chuyen tien
10/09/2024 5387.14353		200.000		020097040509101907132024LMCZ036071.1435 3.190713.Vietcombank:0011001932418:VU THI HONG HANH chuyen tien
10/09/2024 5245.2884		200.000		MBVCB.6996387719.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0331000409018 LE THI NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.18178		1.000.000		189170.100924.190712.IBFT THACH MINH KHOI UNG HO DONG BAO DO BAO YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.17805		500.000		025592.100924.190712.Viet Nam co len FT24254275740104
10/09/2024 5390.14367		500.000		020097041509101907132024sRUs252740.14367 .190714.LE THU HA ung ho dong bao
10/09/2024 5243.2887		1.000.000		MBVCB.6996383398.Ung ho dong bao vuot qua bao so 3.CT tu 0881000471537 NGUYEN MINH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.2890		2.000.000		MBVCB.6996388538.duyen duyen 2hand .CT tu 0501000167569 HUYNH THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.18225		100.000		807694.100924.190707.DO XUAN BACH Chuyen tien
10/09/2024 5017.18269		100.000		807688.100924.190707.ung ho thiet hai do lu lut va bao so 3
10/09/2024 5161.79981		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2891391.20240910.66522891391-0971235703_D O DUC TAY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5389.15279		100.000		0200970415091019071520241kaB253210.15279. 190715.ho tro dong bao bi bao lu
10/09/2024 5388.15280		500.000		020097042209101907142024NO1V165360.1528 0.190707.TRAN VAN GIANG gui loi dong vien toi ba con phía bac trong dot thien tai bao yagi
10/09/2024 5212.18302		9.767		634572.100924.190714.LE NHAT HOANG chuyen tien
10/09/2024 5214.18300		1.000.000		941994.100924.190715.PHAN THI KIM TIEN chuyen tien
10/09/2024 5214.17903		200.000		025641.100924.190713.BUI CHAU MINH TUNG ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254843192592
10/09/2024 5216.18326		10.000		025714.100924.190714.NGUYEN HOANG ANH chuyen FT24254890605906
10/09/2024 5240.2903		1.000.000		MBVCB.6996387129.NGUYEN NHU QUYNH cua it long nhieu a.CT tu 1018374629 NGUYEN NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.18332		200.000		025699.100924.190714.Ung ho ho tro bao yagi FT24254079783015
10/09/2024 5212.17938		50.000		942004.100924.190716.Khac phuc hau qua Yagi xin Nha Nuoc giúp dan
10/09/2024 5388.15327		50.000		020097042209101907162024Z4ZB687719.15327 .190657.LPnthao ung ho thiet hai do bao gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.18379		200.000		025882.100924.190716.Gd Minh Thanh ung ho dong bao khac phuc sau bao yagi FT24254706852040
10/09/2024 5161.80009		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3271887.20240910.66523271887-0389872754_C au chuc Viet Nam binh an
10/09/2024 5220.17971		1.000.000		025891.100924.190716.TRAN THI THU HUYEN Ecopark Yagi FT24254839196837
10/09/2024 5215.18404		200.000		189810.100924.190717.IBFT em xin ung ho dong bao Mien Bac thung mi tom a
10/09/2024 5389.14502		200.000		0200970415091019071820241A1d253260.14502 .190657.TRAN PHUONG ANH chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5017.18429		200.000		808090.100924.190714.emli ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5216.18444		100.000		026031.100924.190718.Quyen gop FT24254750570700
10/09/2024 5387.14532		1.000.000		020097042209101907172024EAOE842517.1453 2.190719.PHAM THI THU HONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.18445		1.000.000		474428.100924.190717.Le Thi Yen ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5220.19031		300.000		474934.100924.190718.Mong moi nguoi binh an sau bao Yagi.
10/09/2024 5239.2927		50.000		MBVCB.6996388864.Vi TO QUOC Than Yeu.CT tu 9837297498 NGUYEN HONG DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.2928		100.000		MBVCB.6996388803.Tran thanh thuy (sam sam).CT tu 1023960469 TRAN THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.14554		200.000		020097040509101907192024659D036432.14554. 190711.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao khac phuc thien tai mua lu
10/09/2024 5017.18496		200.000		808111.100924.190715.Ung ho dong bao con bao yagi
10/09/2024 5217.19044		200.000		474497.100924.190719.Mong moi dieu tot dep se nhanh toi voi dong bao
10/09/2024 5017.18501		500.000		026140.100924.190719.NGUYEN MAU XUAN chuyen FT24254816786005
10/09/2024 5213.19046		100.000		252500.100924.190719.Truong Phuong Nguyen ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5216.18507		50.000		806980.100924.190714.NGUYEN THANH THUY Chuyen tien
10/09/2024 5213.18506		1.000.000		806872.100924.190711.LE VIET THANH ung ho Mien Bac bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.26588		100.000		MBVCB.6996388286.NGUYEN THU HA UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1025489354 NGUYEN THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.14586		300.000		020097042209101907192024WHOO931419.14586.190720.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5387.14604		50.000		020097042209101907202024WVJR929207.14604.190701.ung ho cac tinh anh huong do bao lu
10/09/2024 5244.2940		200.000		MBVCB.6996384111.Chung tay gop suc ung ho dong bao vuot qua kho khan sau bao Yagi .CT tu 0531002569669 PHAM CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.15429		450.000		020097042209101907202024Z4KA721488.15429.190701.LE THI HANG chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.18595		50.000		198562.100924.190721.Chut tam long mong mn binh an vuot qua con bao
10/09/2024 5388.14620		30.000		0200970422091019072020246L75152366.14620.190722.LE QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.15465		1.000.000		020097042209101907222024MP05508084.15465.190722.DOAN THI DUNG Lam Dong ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.14672		50.000		020097041509101907232024omU6253506.14672.190703.nguyen cong cuong ck
10/09/2024 5243.2953		20.000		MBVCB.6996383990.Minh Quan chung tay ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 9944614890 NGUYEN LE MINH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15475		100.000		020097042209101907222024O93N411577.15475.190703.chuyen tien
10/09/2024 5242.2954		300.000		MBVCB.6996389101.PHAM NHAT DUY - UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 1024399635 PHAM NHAT DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.18668		500.000		635222.100924.190723.Thuhm ung ho mien bac
10/09/2024 5216.19183		17.000		835724.100924.190723.NGO TRONG NHAN chuyen tien
10/09/2024 5390.14693		100.000		020097041509101907232024wubC253530.14693.190724.vi dong bao lu lut
10/09/2024 5209.18684		500.000		026341.100924.190721.MAI TUNG ANH chuyen ung ho mien Bac FT24254518396520

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.18703		100.000		026414.100924.190722.Mong moi nguoi binh an vuot qua bao lu FT24254298111776
10/09/2024 5212.19205		300.000		026434.100924.190722.NGUYEN VAN DONG chuyen ung ho dong bao bi anh huong cua bao so 3 FT24254367125044
10/09/2024 5161.80075		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3272754.20240910.66523272754-0344038174_H UYNH THI BAO CHAU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.18730		1.000.000		026522.100924.190724.DO THI BICH NGOC FT24254162131239
10/09/2024 5240.2965		100.000		MBVCB.6996388322.UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 9984094931 VU THI KIM THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.15523		300.000		020097041509101907252024ICgA253578.15523 .190725.NGUYEN TRONG NGHIA chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.15526		100.000		020097041509101907252024PDFK253442.1552 6.190725.MOI NGUOI CO LEN
10/09/2024 5189.14723		200.000		0200970415091019072420241F1y253428.14723. 190704.chuyen tien Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.2968		1.000.000		MBVCB.6996390007.LE THI HAU chuyen tien.CT tu 0481000744079 LE THI HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.18821		100.000		808589.100924.190723.E Khanh Chi quyen gop dong bao lu lut
10/09/2024 5219.19309		100.000		942301.100924.190727.TRAN THI OANH Ung ho cuu tro dong bao chiu thien tai
10/09/2024 5189.14794		500.000		0200970405091019072720244XDA036840.1479 4.190707.Vietcombank:0011001932418:LE PHAN TRUONG AN chuyen tien
10/09/2024 5241.2978		100.000		MBVCB.6996389878.UNG HO BAO LU MIEN BAC.CT tu 0511000445471 NGO THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.2978		200.000		MBVCB.6996390010.NGUYEN VAN DO chuyen tien ung ho.CT tu 0531002645832 NGUYEN VAN DO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.14820		1.000.000		020097042209101907262024D7QN392351.1482 0.190728.GIAP VAN NGOC chuyen tien
10/09/2024 5389.14825		100.000		020097042209101907272024H70I164770.14825. 190728.NGUYEN THI BICH HANH chuyen tien
10/09/2024 5161.80113		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3272168.20240910.66523272168-0338315655_V U DINH TO NHU chuyen tien qua MoMo

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.80115		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3274127.20240910.66523274127-0967019484_N GUYEN THI PHUONG ANH
10/09/2024 5213.19326		200.000		652133.100924.190727.Chut tam long gui toi dong bao mien Bac mong moi ng binh an
10/09/2024 5388.15626		200.000		020097041509101907292024eKc3253703.15626. 190729.Tra Sua Mum SG ung ho khac phuc thien tai bao lu
10/09/2024 5241.2989		200.000		MBVCB.6996388895.PHAM THI CAM TIEN ung ho cuu tro cho vung bao lu a.CT tu 1027557378 PHAM THI CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.2989		100.000		MBVCB.6996390443.ung ho dong bao mien Bac chong bao lu.CT tu 1034863125 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.19352		5.000.000		190035.100924.190728.IBFT THAI GIA HAN chuyen tien
10/09/2024 5390.14869		20.000		020097042209101907282024ZKAV510314.1486 9.190729.cua it long nhieu ung ho dong bao
10/09/2024 5215.18882		100.000		745521.100924.190728.CAU MONG MOI NGUOI BINH AN VO SU-100924-19:07:28 745521
10/09/2024 5239.2990		100.000		MBVCB.6996390454.ung ho phong chong lu lut.CT tu 1037507764 LE THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.19359		100.000		809117.100924.190720.giao vien Le Thi Duyen xin ho tro ngap lut bao YAGI
10/09/2024 5218.18887		200.000		809134.100924.190720.duong thanh canh chuyen khoan
10/09/2024 5388.15649		1.000.000		0200970422091019072820249X38757721.15649. 190729.DO PHAM MINH KHOI chuyen tien
10/09/2024 5214.18911		500.000		942368.100924.190729.Mong dong bao binh an
10/09/2024 5078.26664		300.000		MBVCB.6996383310.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0631000458267 TRUONG TIEU MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.18958		200.000		369726.100924.190729.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5078.26668		100.000		MBVCB.6996389635.PHAM NGUYEN BAO CHAU chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1049803656 PHAM NGUYEN BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.14921		500.000		0200970422091019073020249LJW785941.1492 1.190710.BUI MANH THANH chuyen tien
10/09/2024 5244.3002		2.000.000		MBVCB.6996388427.LE YEN NHI ung ho ba con vung lu mien Bac.CT tu 0371000465428 LE YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.15686		500.000		020097041509101907312024YAIF253764.15686 .190731.HOAI PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut 2024
10/09/2024 5217.19441		500.000		027019.100924.190730.CO LEN VIET NAM OI FT24254662057724
10/09/2024 5388.15707		1.000.000		0200970422091019073020241U4W224434.1570 7.190731.TRAN THI THUY HAN chuyen tien
10/09/2024 5218.20003		1.000.000		027030.100924.190730.NGUYEN VAN HIEP ho tro dong bao bao lu FT24254876599120
10/09/2024 5212.20008		200.000		942437.100924.190731.NGUYEN MINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5214.20006		500.000		027057.100924.190730.NGUYEN XUAN HOANG chuyen ung ho bao lu FT24254250532914
10/09/2024 5217.20011		100.000		027063.100924.190731.Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254345227481
10/09/2024 5189.14941		400.000		020097040509101907312024LZTE037082.14941 .190731.Vietcombank:0011001932418:TRUON G NGOC HOA chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5242.3006		1.000.000		MBVCB.6996390666.TaThuyVy, NgoQuocTrung ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 1026575817 TA THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.3007		100.000		MBVCB.6996386237.Chau Khanh Ly va Thu An ung ho khac phuc bao lu.CT tu 1031467916 NGUYEN THI KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.14959		500.000		020097040509101907322024GUD7037134.1495 9.190732.Vietcombank:0011001932418:xin chia se voi dong bao
10/09/2024 5189.15717		30.000		020097040509101907322024QMTc037115.157 17.190732.Vietcombank:0011001932418:LAM NGOC THAO VY chuyen tien
10/09/2024 5390.14970		300.000		020097041509101907322024cXiB254115.14970. 190732.LE THI BINH AN chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5390.14973		200.000		020097041509101907322024ob85253812.14973. 190732.Chia se cung dong bao trong bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.3013		100.000		MBVCB.6996384247.HA THI PHUONG chuyen tien.CT tu 0141000791912 HA THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.14989		100.000		02009704050910190733202444NH037180.14989 .190733.Vietcombank:0011001932418:VOONG THI NGOC PHUONG ung ho khac phuc hau qua bao Yagi mong moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5212.19467		100.000		082223.100924.190731.NGUYEN MINH TRANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5387.14994		50.000		0200970422091019073322024R80N385240.14994 .190733.ung ho db bao yagi
10/09/2024 5389.16002		500.000		020097040509101907332024OJ87037209.16002. 190733.Vietcombank:0011001932418:TRINH THI VUI ung ho bao so 3
10/09/2024 5389.16011		100.000		02009704220910190733220241F3Z870317.16011. 190733.DO NGUYEN NGUYEN PHONG chuyen tien
10/09/2024 5216.20059		100.000		809105.100924.190719.Nguyen Luong Minh 3A6 tieu hoc Mai Dich Ha Noi ung ho lu lut
10/09/2024 5239.3024		1.000		MBVCB.6996376457.LE THI THU CUC chuyen tien.CT tu 1046720287 LE THI THU CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.3024		150.000		MBVCB.6996390976.Cua it long nhieu - ung ho dong bao vung bi lu lut.CT tu 1030557034 LE THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.20072		50.000		027188.100924.190732.Ngoc Linh ung ho khac phuc bao yagi FT24254300724204
10/09/2024 5078.26698		200.000		MBVCB.6996387900.NGUYEN THI KIM THI ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1030361436 NGUYEN THI KIM THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.3026		200.000		MBVCB.6996391057.ung ho db khac phuc bao lu.CT tu 0901000077105 BUI THI THANH MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.20081		200.000		809295.100924.190727.HOANG THI THUY TRINH HO TRO MIEN BAC KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5212.20082		200.000		808903.100924.190728.TRINH THI MINH CHAU Chuyen tien
10/09/2024 5017.20084		500.000		027215.100924.190733.NGUYEN THI THANH chuyen ung ho Bao Yagi FT24254274783476

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.19533		300.000		027204.100924.190733.ung ho dong bao FT24254579154870
10/09/2024 5390.16033		100.000		020097041509101907342024SIWO253862.1603 3.190734.NGUYEN THI LY chuyen tien ung ho
10/09/2024 5209.20085		2.000.000		027210.100924.190733.KIM THANH THANH chuyen, mong moi nguoi binh an FT24254239680897
10/09/2024 5389.16044		50.000		020097042209101907332024O4QO638212.1604 4.190734.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5244.3029		100.000		MBVCB.6996384965.LUONG THI TU UYEN chuyen tien ho tro lut.CT tu 1024560778 LUONG THI TU UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20109		10.000		635895.100924.190733.DANG DUC LONG chuyen tien
10/09/2024 5213.20105		300.000		027272.100924.190733.ung ho dong bao bao lut FT24254231772087
10/09/2024 5212.19566		150.000		942515.100924.190734.PHAM THI HAI chuyen tien ung ho sau bao Yagi mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5217.20132		5.709		836895.100924.190733.NGUYEN TRIEU QUY chuyen tien
10/09/2024 5387.16045		500.000		020097041509101907342024zGs2254154.16045. 190714.NGUYEN TRAN BAO HAN chuyen tien ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5388.16065		100.000		020097042209101907342024R8IM900292.16065 .190735.UNG HO KHAC PHUC BAO BAO YAGI
10/09/2024 5209.20145		500.000		476666.100924.190733.Ung ho bao lu
10/09/2024 5387.15816		100.000		0200970422091019073320243AFQ688142.1581 6.190715.ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5387.16071		20.000		0200970422091019073420249WVB521603.1607 1.190735.ung ho
10/09/2024 5017.19581		300.000		476678.100924.190733.BUI XUAN TIEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5245.3035		10.000		MBVCB.6996391136.NGUYEN THI THANH HANG chuyen tien.CT tu 1016962350 NGUYEN THI THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.16077		200.000		0200970415091019073520244HoF253901.16077 .190735.TRUONG THI DUYEN ung ho dan mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.16079		500.000		020097042209101907342024C5YN749663.1607 9.190735.NGUYEN THI HA UNG HO DONG BAO GAP KHO KHAN
10/09/2024 5189.15834		10.000.000		020097041509101907352024aQhT254185.15834 .190715.Sam Nam Baby Ung Ho Dong Bao Mien Bac Khac Phuc Bao Lut
10/09/2024 5189.16111		50.000		020097042209101907352024KMLQ816732.161 11.190736.VU NGUYEN THAO NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5189.16113		100.000		020097041509101907362024aSvN254206.16113 .190736.THAI THI HONG THUY chia se dong bao lu lut.Co len nhe dong bao.
10/09/2024 5218.20213		100.000		808892.100924.190728.ung ho bao yagi
10/09/2024 5189.15865		1.000.000		020097042209101907362024XLC1497560.15865 .190728.HOANG NGOC HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5219.19632		40.000		191268.100924.190735.IBFT HUYNH NGOC TIEN chuyen tien
10/09/2024 5390.15871		100.000		02009704220910190735202401PP214704.15871. 190728.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.19641		2.000.000		082342.100924.190736.ung ho khac phuc bao lu mien bac
10/09/2024 5388.15874		400.000		020097040509101907372024EEIL037435.15874. 190737.Vietcombank:0011001932418:DANG THI HAI chuyen tien cuu tro dong bao baolu
10/09/2024 5017.19649		500.000		027393.100924.190735.Ho tro dong bao bi anh huong boi bao so 3 FT24254230532981
10/09/2024 5078.26729		200.000		MBVCB.6996395565.NGUYEN HA ANH chuyen tien.CT tu 1048508050 NGUYEN HA ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.19671		200.000		027591.100924.190737.Mong dong bao Mien Bac vuot qua bao lu FT24254608262040
10/09/2024 5213.19677		1.000.000		027586.100924.190737.Mong nguoi dan se som vuot qua kho khan FT24254607348972
10/09/2024 5390.15901		50.000		020097042209101907372024K0LZ492587.15901 .190738.ung ho dong bao
10/09/2024 5017.19684		300.000		027606.100924.190737.NGUYEN TRONG THUAN chuyen ung ho cuu tro bao lu FT24254064136073
10/09/2024 5214.20294		90.000		476850.100924.190737.Gia dinh mi vinh phuong dan
10/09/2024 5387.15909		200.000		020097042209101907372024E7GV583187.15909 .190730.VU HONG THAO HUONG chuyen tien em xin gui mot it tro giup ba con vung thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.3063		200.000		MBVCB.6996391509.TRAN THI THUONG chuyen tien ung ho lu lut .CT tu 1017918143 TRAN THI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.3064		10.000		MBVCB.6996391623.Net Siraphop Manithikhun.CT tu 1046185464 NGUYEN THI HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.20359		2.000.000		027768.100924.190739.Ung ho dong bao chong bao lu FT24254892347074
10/09/2024 5214.20365		100.000		027779.100924.190739.NGUYEN THI LOAN chuyen FT24254102414004
10/09/2024 5209.19769		1.000.000		027793.100924.190739.DUONG NGOC TAN ung ho khac phuc bao FT24254880855205
10/09/2024 5218.19783		1.000.000		810357.100924.190735.Ung ho cac gia dinh bi thiet hai sau con bao Yagi
10/09/2024 5241.3073		1.000.000		MBVCB.6996395271.UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI.CT tu 0921000713179 LE HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.3075		300.000		MBVCB.6996391541.NGUYEN TIEN DUNG chuyen tien ung ho dong bao lu.CT tu 0901000025763 NGUYEN TIEN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.3077		100.000		MBVCB.6996391940.mong moi nguoi binh an.CT tu 1015146786 NGUYEN THI VIET CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.20444		100.000		477618.100924.190741.BUI VAN QUANG chuyen tien
10/09/2024 5239.3082		100.000		MBVCB.6996390291.UNG HO BAO YAGI.CT tu 1031287996 TRAN THI LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.19843		100.000		808947.100924.190729.NGUYEN DINH HUY Chuyen tien
10/09/2024 5216.19848		1.000.000		810542.100924.190738.TRAN THUY TIEN Chuyen tien ung ho nguoi dan vuot qua mua bao lu
10/09/2024 5213.19856		200.000		190547.100924.190742.IBFT gui tang dong bao chong bao yagi
10/09/2024 5215.19862		200.000		190786.100924.190742.IBFT Ung ho bao yagi
10/09/2024 5209.20500		150.000		942782.100924.190743.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.17024		1.000.000		0200970422091019074220248FUY676058.17024 .190743.TRAN HONG TRANG ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.17039		500.000		020097041509101907432024ljtz254619.17039.19 0723.LE VAN KHANH chuyen tien ung ho mien bac bao so 3
10/09/2024 5189.16317		100.000		020097042209101907432024BBGI330170.16317 .190723.NGUYEN PHUONG THAO quyên góp ung ho dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5209.19912		25.000		809249.100924.190725.fan ninhduong story ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5245.3094		300.000		MBVCB.6996391594.Han Hi chia se cung mien Bac.CT tu 0771000606669 NGUYEN TUAN VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.19913		11.640		636712.100924.190743.cua con it nhung long con nhieuung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5218.20540		100.000		028048.100924.190743.Nguoi dan Viet Nam an toan het nhaaa FT24254808407045
10/09/2024 5078.26781		173.247		MBVCB.6996388411.Chut suc luc be nho gui den dong bao, cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1023464976 NGUYEN HUYNH KIM TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.20552		200.000		028119.100924.190743.Xin gui chut it den dong bao FT24254377060347
10/09/2024 5220.20560		1.000.000		942820.100924.190744.DANH CHI TRUNG ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5189.17062		100.000		020097042209101907432024RXU4398664.1706 2.190736.UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5189.17067		200.000		020097041509101907452024c5LD254661.17067 .190745.Ung ho khac phuc bao so 3 YAGI
10/09/2024 5209.20576		100.000		942829.100924.190745.Hong Ha ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5161.80226		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3275841.20240910.66523275841-0782433127_P HAM DUC HUY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.17089		3.570.000		020097042209101907442024D2H5215656.17089 .190745.Cong dong nguoi ham mo tuyen thu Mun Oner Hyeonjun ung ho dong bao khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5242.3101		200.000		MBVCB.6996392136.DANG CONG QUANG chuyen tien cuu tro lu luc mien bac.CT tu 1021652647 DANG CONG QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.20602		100.000		028150.100924.190744.Ung ho dong bao lu lut FT24254092716483

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.3106		1.000.000		MBVCB.6996396426.GIAO THI CAM HAN chuyen tien.CT tu 1025201645 GIAO THI CAM HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.20610		200.000		477268.100924.190745.Duong Thi Ngoc Yen chuyen tien ung ho ba con khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5217.19974		200.000		190844.100924.190745.IBFT PI LOONG THUY TIEN chia se voi ba con bi lu lut
10/09/2024 5213.19973		500.000		942861.100924.190745.NGUYEN DINH TU chuyen tien ung ho cac tinh mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5390.17111		50.000		020097042209101907452024U92H932890.17111 .190746.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.16411		200.000		020097041509101907462024dsL3254471.16411. 190738.Ung ho dong bao thiet hai do bao lu
10/09/2024 5243.3108		1.000.000		MBVCB.6996391867.TRAN THI MY DUNG chuyen tien chia se dong bao bi lu lut.CT tu 0251002569947 TRAN THI MY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.20643		100.000		593049.100924.190745.LE THI LAN ANH. UNG HO BA CON. MONG TAT CA BINH AN
10/09/2024 5189.16419		200.000		020097041509101907462024u5uW254474.1641 9.190746.NGUYEN THI DUYEN ANH chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5240.3111		200.000		MBVCB.6996396269.DANG THI ANH THU chuyen tien.CT tu 1025102459 DANG THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.3111		2.000.000		MBVCB.6996396421.NGUYEN VAN NHAN Ung ho Khac phuc bao lu .CT tu 8888889988 NGUYEN VAN NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17133		200.000		0200970422091019074520248FA3891509.17133 .190747.ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5245.3113		1.000		MBVCB.6996392264.ung ho.CT tu 2003002222 BUI DUC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.21015		50.000		810508.100924.190738.LE VAN THANG Chuyen tien
10/09/2024 5216.21024		1.000.000		810389.100924.190736.pray for Vietnam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.3115		300.000		MBVCB.6996391628.Gia Dinh chau Cua- San ung ho khac phuc bao Yagi. .CT tu 0351000865644 NGO THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.3117		500.000		MBVCB.6996396362.CHU CONG KHOA chuyen tien.CT tu 1013257685 CHU CONG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.21051		100.000		028431.100924.190747.sachthethao chung tay ung ho chong bao so 3 FT24254994192438
10/09/2024 5214.21058		500.000		028376.100924.190747.LAM THI ANH chuyen ung ho dong bao mua lu FT24254242507022
10/09/2024 5189.17172		100.000		0200970415091019074820249Cii254771.17172.1 90728.UNG BOI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5217.20730		50.000		028334.100924.190746.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254828010725
10/09/2024 5240.3121		111.111		MBVCB.6996391719.TRAN ANH THU chuyen tien.CT tu 1043224300 TRAN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.3121		500.000		MBVCB.6996396766.VUONG TUAN LAM chuyen tien.CT tu 0201000608211 VUONG TUAN LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.17185		100.000		020097041509101907492024Kn54254776.17185 .190749.NGUYEN VIET TUAN HUNG ung ho dong bao
10/09/2024 5217.21083		10.000		838152.100924.190747.BUI THI BICH TRAM chuyen tien
10/09/2024 5387.17191		50.000		020097042209101907482024ZG4O209716.1719 1.190749.PHAM HONG ANH chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5241.3125		1.000.000		MBVCB.6996392597.MAI HUYNH PHUONG chuyen tien.CT tu 0071001157893 MAI HUYNH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.17209		200.000		020097042209101907482024D2GS515416.17209 .190749.ung ho cac tinh phía bắc bì lut loi do thien tai bao lu
10/09/2024 5217.21144		40.000		746163.100924.190900.HOANG QUAN VA NGUOI THAN GUI CUU TRO-100924-19:07:50 746163
10/09/2024 5389.16522		300.000		0200970422091019074920247YXB647793.1652 2.190750.DANG HUYEN TRAN ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5017.20808		1.000.000		028627.100924.190750.ung ho cuu tro thien tai FT24254304770907

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.20811		500.000		028626.100924.190750.NGUYEN THI THU HUONG chia se voi dong bao lu lut FT24254411998195
10/09/2024 5212.20821		10.000		637258.100924.190750.NGUYEN ANH DUC chuyen tien
10/09/2024 5189.17261		50.000		020097042209101907502024S8IS120428.17261.190751.TRUONG TAM NHU chuyen tien
10/09/2024 5245.3142		200.000		MBVCB.6996392755.PHAM NGOC LINH chuyen tien ung ho ba con vung bao lu Mien Bac.CT tu 0161001763106 PHAM NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.3143		200.000		MBVCB.6996391554.Con xin gop chut long huong ve mien Bac than yeu. Nam Mo A Di Da Phat.CT tu 1015734390 NGUYEN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.17286		200.000		020097040509101907522024W8BT038275.17286.190752.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5387.17297		200.000		0200970422091019075220246YNA309608.17297.190753.VU THI TUYET NHUNG Luong Van Truong chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5214.21175		200.000		746177.100924.190751.PHAM THACH THAO chuyen khoan-100924-19:07:51 746177
10/09/2024 5388.16610		200.000		020097042209101907522024EIBE930809.16610.190753.Bao Linh ung ho nguoi dan khac phuc hau qua con bao so 3 yagi
10/09/2024 5215.20886		500.000		191581.100924.190751.IBFT Con gui ung ho dong bao vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.16622		200.000		020097042209101907532024XOPI686624.16622.190754.NGUYEN NGOC PHUONG NHU chuyen tien
10/09/2024 5219.20881		1.000.000		028834.100924.190752.VietNam co len FT24254839016703
10/09/2024 5219.21232		200.000		943092.100924.190753.PHAM NHU QUYNH ung ho dong bao thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5219.20950		100.000		811165.100924.190749.Ho tro dong bao bi anh huong lu lut
10/09/2024 5189.17365		100.000		020097042209101907552024KTVK583837.17365.190755.NGUYEN VAN THANH DAT chuyen tien ho tro bao
10/09/2024 5189.16663		200.000		020097042209101907542024PBZV746009.16663.190755.dong bao VN manh me
10/09/2024 5217.20974		100.000		478275.100924.190754.Nguyen Thao Linh chuyen tien ung ho vung bao lu
10/09/2024 5214.20999		50.000		029029.100924.190755.PHAM MINH HIEN ung ho dong bao FT24254068425307

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.22008		12.000		825927.100924.190755.chuc moi nguoi hanh phuc
10/09/2024 5212.21318		200.000		029050.100924.190755.ung ho khac phuc bao so 3 yogi FT24254531008244
10/09/2024 5389.16684		100.000		0200970422091019075520241BT9600247.16684 .190756.e xin dong gop mot phan nho nho a
10/09/2024 5017.22031		300.000		029019.100924.190754.TRAN THI HOAI chuyen FT24254297383635
10/09/2024 5214.21323		500.000		746277.100924.190755.HOANG VAN KHUONG chuyen khoan-100924-19:07:55 746277
10/09/2024 5215.21325		500.000		029105.100924.190756.NGUYEN THI TRANG ung ho Mien Bac ruot thit FT24254554459987
10/09/2024 5189.17390		30.000		020097042209101907552024RS4R538083.17390 .190736.anhem trung tay quyen gop dong bao lu lut
10/09/2024 5217.21338		300.000		029124.100924.190756.Ung ho cac tinh mien bac vuot qua bao lu FT24254559698540
10/09/2024 5214.21339		200.000		478830.100924.190756.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5214.21358		200.000		478391.100924.190756.Nguyen Thi Huong ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.17409		200.000		020097041509101907572024QxoJ255234.17409. 190737.TRAN THI TRUC LINH ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.16736		100.000		020097042209101907572024C7W4200366.1673 6.190758.LINH KHANH ck chut tien cuu tro mac du nho but hi vong co the giup dc mn a
10/09/2024 5387.17419		200.000		020097041509101907582024xJLI255526.17419.1 90737.con xin dong gop 1 chut suc minh a. Mong giup do phan nao nguoi dan vung lu a
10/09/2024 5214.22098		30.000		029165.100924.190756.TRAN THI TUYET NHI chuyen ung ho ba con dong bao mua bao yagi FT24254754256169
10/09/2024 5017.21379		400.000		746320.100924.190840.GOP CHUT SUC UNG HO DONG BAO VUOT QUA SAU CON BAO YAGI-100924-19:07:57 746320
10/09/2024 5078.26884		100.000		MBVCB.6996393752.ung ho.CT tu 0291000285140 NGO NGUYEN KHANH UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.3183		100.000		MBVCB.6996397705.NGO HONG THAM ung ho khac phuc bao.CT tu 1039705869 NGO HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.17442		2.000.000		020097040509101907592024YWIE038641.1744 2.190759.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THU HIEN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.3186		29.000		MBVCB.6996397587.NGUYEN MANH QUAN chuyen tien.CT tu 0581000801521 NGUYEN MANH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.17448		200.000		020097041509101907592024v7QW255563.1744 8.190750.DOAN KHANH LY ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5245.3189		300.000		MBVCB.6996393511.Duy Hai ung ho ba con chong lu lut .CT tu 9353947659 TRAN DUY HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.22144		100.000		746385.100924.190903.BUI NGUYEN BICH NGOC chuyen khoan-100924-19:07:59 746385
10/09/2024 5217.22145		100.000		082932.100924.190758.TRAN THU HA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.21421		5.000		637906.100924.190759.LE KIM TOAN ung ho
10/09/2024 5242.3192		200.000		MBVCB.6996393435.Nguoi con xu nghe gop 1 phan nho giup ba con khac phuc hau qua cua bao so 3 gay ra..CT tu 1047790337 NGUYEN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.16806		200.000		0200970405091019080020248M0D038706.1680 6.190800.Vietcombank:0011001932418:ung ho bao lut
10/09/2024 5243.3194		200.000		MBVCB.6996393755.TRAN DAI PHAT chuyen tien.CT tu 9357254060 TRAN DAI PHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.22170		600.000		029173.100924.190756.NHO NGHI MAI o HAU GIANG chia se voi dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so3 Yagi FT24254458107940
10/09/2024 5161.80306		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2816731.20240910.66522816731-0967359504_m ot it tam long gui den mien Bac than thuong
10/09/2024 5388.17486		100.000		020097042209101907592024Y1B3773808.17486 .190800.NGUYEN THAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.17490		1.000.000		020097041509101908002024tzHd255322.17490. 190800.Ung Ho Nhan Dan bao Yagi
10/09/2024 5244.3198		10.000		MBVCB.6996392559.XIN UNG HO DONG BAO MIEN BAC GAP THIEN TAI.CT tu 1031403014 NGUYEN THI KIM XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.21452		200.000		029282.100924.190758.TRAN KHANH VI chuyen FT24254308413040

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.21458		100.000		811137.100924.190748.TRAN NGUYEN LINH THUY Chuyen tien cuu tro bao so 3
10/09/2024 5209.21459		10.000.000		943285.100924.190801.GUNO dong gop ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.21470		200.000		809763.100924.190751.Vo chong Titi Bibi ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5217.22219		500.000		811357.100924.190752.Quyen gop dong hanh khac phuc su co bao Yagi
10/09/2024 5209.21479		1.000.000		029424.100924.190800.PHAN THI HANH ung ho bao lu FT24254664571300
10/09/2024 5388.17519		50.000		0200970422091019080020249VHM483468.1751 9.190801.ung ho nhan dan vung lu
10/09/2024 5220.22255		500.000		811350.100924.190752.LUONG THI KIM DUNG Chuyen tien
10/09/2024 5189.17526		50.000		020097042209101908002024SXUI356262.17526 .190802.mong nguoi dan duoc binh an
10/09/2024 5212.21518		100.000		479651.100924.190801.NGUYEN NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5209.22270		100.000		210074.100924.190754.HOANG THI LAN ANH ung ho chia se khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5219.21546		180.000		029315.100924.190758.Ung ho anh huong bao FT24254211061003
10/09/2024 5212.22296		300.000		029469.100924.190800.Co len Dong bao oi FT24254100722071
10/09/2024 5389.16872		100.000		020097042209101908012024NG86574453.16872 .190802.Chau Thanh Binh ung ho dong bao khac phuc thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.17555		100.000		020097041509101908032024wXtr255672.17555. 190803.LE NHAT TRUONG chuyen tien ung ho dong bao MB
10/09/2024 5390.16896		200.000		020097041509101908032024I2VY255675.16896. 190803.TAM va HUNG Chuyen tien ung ho dong bao mien bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5219.21579		1.000.000		029613.100924.190802.Nguyen thi buu tran ung ho khac phuc bao so 3 FT24254297384111
10/09/2024 5243.3218		200.000		MBVCB.6996394519.TRAN THI MY DUYEN ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0481000921378 TRAN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.22361		200.000		943383.100924.190803.Chung tay cung dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5218.21605		100.000		617474.100924.190802.Doan Anh Thu ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5216.21610		50.000		811317.100924.190751.HOANG THU TRANG Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.3225		22.000		MBVCB.6996396942.gđinh linhthanh ung ho bao so 3 yagi.CT tu 1030567861 LE DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.21613		1.000.000		192344.100924.190803.IBFT Gia dinh ung ho Dong Bao
10/09/2024 5218.22395		50.000		029739.100924.190804.DONG TUE MINH ung ho nguoi dan khac phuc bao so 3 FT24254343399715
10/09/2024 5189.17609		100.000		020097041509101908052024fmo8255426.17609. 190805.HUYNH THANH VU chuyen tien
10/09/2024 5214.21649		500.000		943418.100924.190804.LA THI PHUONG CHAM chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5387.17616		500.000		020097041509101908052024ag1h255751.17616. 190757.ho tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5389.16965		100.000		02009704220910190804202428ZB933698.16965 .190805.UNG HO GIUP DO DONG BAO MUA LU
10/09/2024 5241.3234		500.000		MBVCB.6996394362.DOAN THI KIM NGAN chuyen tien.CT tu 0591000277625 DOAN THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.16967		200.000		0200970422091019080420248MTE727038.1696 7.190757.ung ho chong lu lut
10/09/2024 5389.17623		100.000		020097042209101908042024ENG6987186.17623 .190806.MAI THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5243.3237		100.000		MBVCB.6996398349.DANG THI NGOC ANH chuyen tien.CT tu 0861000003974 DANG THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.17626		500.000		0200970422091019080520248U14248443.17626. 190806.gđ so 67 ngo 489 NVC long bien ha noi
10/09/2024 5242.3240		100.000		MBVCB.6996398589.tran phuong ck ung ho lu lut mien Bac.CT tu 0861000006648 TRAN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.21702		250.000		811719.100924.190758.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5389.16998		96.000		020097042209101908052024SSX1871121.16998 .190758.CHU THANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.26957		200.000		MBVCB.6996391765.TONG KHANH LINH CHI chuyen tien.CT tu 1042359144 TONG KHANH LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.22493		200.000		029892.100924.190806.NGUYEN THI KIM LOAN chuyen FT24254706084963

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.21729		10.000		191775.100924.190806.IBFT gửi chut yeu thuong cho mien Bac
10/09/2024 5220.21726		1.000.000		809933.100924.190800.NGUYEN VAN HUY Chuyen tien
10/09/2024 5387.18048		30.000		020097042209101908062024KFDO457700.1804 8.190747.NGUYEN THI THUY LINH gop chut tien cuu tro
10/09/2024 5209.22547		100.000		826298.100924.190758.chut tam long ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5243.3253		300.000		MBVCB.6996394047.NGUYEN VU QUANG ho tro dong bao khac phuc bao so 3.CT tu 0251002736662 NGUYEN VU QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.3253		100.000		MBVCB.6996394151.TRAN TRUC HA ung ho, mong dong bao minh vuot qua kho khan.CT tu 1026442906 TRAN TRUC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.21797		100.000		811937.100924.190802.NGUYEN THANH TRUNG Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5241.3259		5.000.000		MBVCB.6996394073.TRAN NHU MANH hanoi ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi.CT tu 9977737728 TRAN NHU MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.18097		1.000.000		020097042209101908082024C6O7246755.18097 .190809.DAO THI THUY NGA ung ho dong bao do con bao Yagi
10/09/2024 5218.21828		100.000		479521.100924.190809.Bui Thi Thuy Trang chuyen tien
10/09/2024 5388.17736		1.000.000		020097040509101908092024UUNV039240.1773 6.190801.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N NGOC THUY ung ho
10/09/2024 5212.22612		50.000		811238.100924.190750.NGUYEN THI MAI PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5387.17746		200.000		020097042209101908092024SSC3613473.17746 .190810.1 chut tam long nho gop suc cho ba con
10/09/2024 5389.18128		200.000		020097041509101908102024Qylo256075.18128. 190810.TRAN HONG HANH ung ho dong bao bi thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5390.18169		200.000		020097041509101908122024x2Y2256102.18169. 190751.HUYNH TRONG NHON chia se voi dong bao mien bac bi lu lut
10/09/2024 5214.21896		200.000		030249.100924.190810.Ung ho dong bao lu lut FT24254211161294

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.22675		100.000		030307.100924.190811.NGUYEN THI MINH NGUYET chuyen FT24254137694425
10/09/2024 5212.21903		100.000		191884.100924.190811.IBFT NGUYEN THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5078.26999		100.000		MBVCB.6996405223.PHAM KHOA DIEU LINH chuyen tien.CT tu 1029477188 PHAM KHOA DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.17811		50.000		0200970422091019081120246RIQ593998.17811.190752.Ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5389.18214		200.000		020097042209101908122024ZO0G400243.18214.190813.NGUYEN THI KIM LIEN xin gui chut tam long nho mong ba con binh an
10/09/2024 5161.80397		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66522720561.20240910.66522720561-0912154573_T RAN HOANG LAM chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.27007		200.000		MBVCB.6996405226.TRINH THI YEN chuyen tien.CT tu 0931004214204 TRINH THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.3288		100.000		MBVCB.6996405371.ung ho .CT tu 1018536443 BUI THUY NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.3294		300.000		MBVCB.6996398880.NGUYEN THI THUY chuyen tien.CT tu 9932304561 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.21911		199.000		030397.100924.190812.NGUYEN THANH THAO chuyen FT24254707383084
10/09/2024 5209.21915		500.000		030405.100924.190812.Ho tro nguoi dan bi anh huong boi bao lu FT24254363330716
10/09/2024 5215.22716		500.000		083301.100924.190812.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5240.3296		500.000		MBVCB.6996405143.HOANG THI LOAN UNG HO DONG BAO BAO LUT.CT tu 0351000806278 HOANG THI LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.21929		1.000.000		030442.100924.190813.QUACH DUC HIEP chia se voi dong bao dang bi lu lut FT24254913640914
10/09/2024 5387.17885		500.000		02009704150910190815202496cY256191.17885.190755.TRAN THI HOAI THU chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.18292		500.000		020097040509101908152024EFOD039564.18292.190755.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI HONG VAN chuyen tien ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.3302		500.000		MBVCB.6996398252.GD NGUYEN THI LUY chuyen tien.CT tu 0021001116019 NGUYEN THI LUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.21957		200.000		593399.100924.190813.MONG CO THE GOP 1 PHAN NHO GIUP DONG BAO, CAU MONG MN SOM VUOT QUA
10/09/2024 5387.18297		600.000		0200970405091019081520249PAY039570.1829 7.190816.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N LE HOAI HUYEN TRANG ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5212.21966		500.000		809825.100924.190755.LE VAN VU Chuyen tien ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5388.17899		100.000		020097042209101908152024KCZY409922.1789 9.190807.NGUYEN TRAN DIEM QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5161.80421		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3451631.20240910.66523451631-0914282992_N guoi dan mien Nam ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.22792		100.000		554044.100924.190815.Nguyen Trang Ung ho khac phuc hau qua con bao Yagi
10/09/2024 5390.18318		500.000		020097042209101908152024QC54761194.18318 .190816.Mong dong bao co gang vuot qua thien tai
10/09/2024 5390.17920		500.000		020097042209101908152024BHYJ948079.17920 .190816.LA YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5244.3309		100.000		MBVCB.6996405554.DAO THI UT chuyen tien.CT tu 1041038856 DAO THI UT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.3312		300.000		MBVCB.6996398674.TRAN THI NGOC TRAM chuyen tien.CT tu 1036573766 TRAN THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.23021		500.000		030650.100924.190815.DAO THI GAM chuyen ung ho sau bao yagi FT24254750574011
10/09/2024 5390.17942		210.791		020097042209101908162024R5O0811008.17942 .190817.ung ho bao lu
10/09/2024 5216.22843		200.000		030678.100924.190816.Vung vang Viet Nam FT24254257403097
10/09/2024 5389.17944		500.000		0200970422091019081620249FVD948337.17944 .190757.DANG THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5390.18358		200.000		020097042209101908162024WCJS127492.1835 8.190817.TRAN THI HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5217.22868		100.000		030783.100924.190817.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do bao so3 FT24254873149136

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.3319		50.000		MBVCB.6996399828.VO DUC TAI ung ho dong bao mien bac.CT tu 9916945268 VO DUC TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.22887		1.000.000		813035.100924.190805.MY UYEN MINH NGOC UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5388.17968		1.000.000		020097041509101908182024jmA4256631.17968 .190818.TRUONG THI LAN ANH chuyen tien ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5219.22886		100.000		192251.100924.190817.IBFT MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5239.3321		100.000		MBVCB.6996406048.LE CONG MANH chuyen tien.CT tu 1040489786 LE CONG MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.22907		7.000		764200.100924.190817.Em khong co nhieu nhung cung muon gop 1 it long thanh a
10/09/2024 5244.3324		3.000.000		MBVCB.6996399452.LE TIEN DUNG chuyen tien.CT tu 0071000961521 LE TIEN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.80414		2.500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3451413.20240910.66523451413-0938117465_C hia se kho khan khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5189.18398		100.000		020097042209101908182024HTTC489900.1839 8.190819.Viet Nam mot nha
10/09/2024 5219.23097		500.000		083446.100924.190819.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5390.18399		1.000.000		020097042209101908182024B6NH122685.1839 9.190819.nha ho Luu
10/09/2024 5189.19008		50.000		020097042209101908182024257Z133452.19008. 190819.NGUYEN THI MY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5389.18431		200.000		020097041509101908192024xMsW256305.1843 1.190820.gia dinh thai ly chung tay khac phuc sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5387.18430		50.000		020097042209101908182024BWBA717515.184 30.190820.TRAN TIEN HUAN chuyen tien
10/09/2024 5017.22991		200.000		943850.100924.190819.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5243.3333		200.000		MBVCB.6996405869.UNG HO DONG BAO MIEN BAC THAN THUONG.CT tu 9937836555 NGUYEN TIEN LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.3337		200.000		MBVCB.6996399761.CAT THI THANH THAI chuyen tien ung ho .CT tu 1015389064 CAT THI THANH THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.3337		100.000		MBVCB.6996397445.PHAM HOANG AN ung ho lu lut.CT tu 0261003489211 PHAM HOANG AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.18467		200.000		020097041509101908212024U7F9256331.18467 .190821.cua it long nhieu...ung ho cho mien bac vuot qua
10/09/2024 5241.3338		100.000		MBVCB.6996406109.KHONG THI PHUONG DUNG chuyen tien.CT tu 0301000372114 KHONG THI PHUONG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.23176		500.000		193384.100924.190820.IBFT TRAN THI THU THUY ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5241.3340		500.000		MBVCB.6996405705.Huong ve mien Bac, cau mong moi nguoi binh yen.CT tu 0251002782381 LE THI NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.24057		50.000		746944.100924.190925.MONG MIEN BAC SOM VUOT QUA MUA BAO CO LEN NHE-100924-19:08:20 746944
10/09/2024 5209.23192		500.000		193271.100924.190821.IBFT tinh than tuong than tuong ai la lanh dum la rach se chia chung suc chong lu cung nguoi dan mien bac
10/09/2024 5218.24076		500.000		212634.100924.190815.BUI THI NGAN chia se cung dong bao lu lut chiu anh huong bao YAGI
10/09/2024 5220.23207		300.000		943916.100924.190822.ung ho dong bao
10/09/2024 5217.24113		400.000		030881.100924.190818.TRINH LAN ANH ung ho dong bao bao Yagi FT24254069826640
10/09/2024 5214.24142		500.000		083567.100924.190822.TRAN TAN NGUYEN-NGUYEN LE MINH XUAN
10/09/2024 5216.24167		3.000.000		031084.100924.190821.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi FT24254193328390
10/09/2024 5220.24168		100.000		031098.100924.190821.Ung ho nguoi dan mien Bac bi anh huong bao Yagi FT24254849553092
10/09/2024 5017.24182		50.000		192734.100924.190822.IBFT DUONG THI NGOC TRAM chuyen tien
10/09/2024 5387.19111		450.000		0200970415091019082320240lpa256797.19111. 190824.NGUYEN THI TAM ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5212.24189		500.000		747007.100924.190928.GIA DINH XOAI UNG HO-100924-19:08:23 747007

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.3362		500.000		MBVCB.6996399491.VO THI MY NGOC ung ho dong bao mien Bac (bao Yagi).CT tu 0051000397813 NGUYEN THI TO NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.23304		500.000		943964.100924.190824.VO THI XUAN AI chuyen tien
10/09/2024 5217.23303		200.000		943970.100924.190824.TA HOANG ANH mong cuu duoc nhieu nguoi
10/09/2024 5241.3369		100.000		MBVCB.6996399407.LE THI MINH TU chuyen tien.CT tu 0301000375401 LE THI MINH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.24249		200.000		943992.100924.190825.cong dan mien Nam huong ve mien Bac
10/09/2024 5243.3372		100.000		MBVCB.6996405642.BUI THI NGOC THUY chuyen tien.CT tu 1036876092 BUI THI NGOC THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.3373		5.000		MBVCB.6996393517.chung tay khac phuc bao yagi.CT tu 0181003477380 LE LAM THANH HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.3375		50.000		MBVCB.6996406300.Ung ho dong bao bao lu.CT tu 1018084347 NGUYEN THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.24271		500.000		193442.100924.190825.IBFT Ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5387.19163		100.000		020097042209101908242024J8A6198384.19163.190826.ung ho lu lut hau bao so 3
10/09/2024 5189.18616		50.000		020097042209101908252024Z1AB946443.18616.190826.DO HOANG BAO THY chuyen tien
10/09/2024 5209.24306		100.000		031461.100924.190826.ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254903182940
10/09/2024 5217.24302		300.000		031320.100924.190824.Gia dinh Vinh Trang Xiu 47nt ung ho dong bao vung lu FT24254568893158
10/09/2024 5161.80452		36.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66522893501.20240910.66522893501-0394313288_P HAM MINH DUC ung ho chong lu
10/09/2024 5245.3382		100.000		MBVCB.6996399250.NGUYEN THI MY LINH chuyen tien.CT tu 1045582309 NGUYEN THI MY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.23357		100.000		813174.100924.190812.TO VAN HONG Chuyen tien ung ho .

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.3387		1.000.000		MBVCB.6996399284.TO TAN LINH chuyen tien.CT tu 0121000226882 TO TAN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.3385		500.000		MBVCB.6996405761.HUYNH THI NGOC HUYEN chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0181003487023 HUYNH THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.23375		500.000		083711.100924.190827.TANG THI BINH NGUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.24358		100.000		083670.100924.190827.mong moi nguoi vuot qua va binh an
10/09/2024 5244.3388		500.000		MBVCB.6996406587.TRINH THU PHUONG chuyen tien.CT tu 1020160525 TRINH THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.24364		500.000		814106.100924.190822.BUI HONG VAN Chuyen tien ung ho con bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.23387		20.000		387897.100924.190827.Tran Minh Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5388.19240		1.000.000		0200970422091019082720242K2F135637.19240 .190820.NGUYEN VAN TAN chuyen tien
10/09/2024 5017.24411		50.000		814016.100924.190820.ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5242.3405		1.000.000		MBVCB.6996406503.Gia Dinh Phan Ran Binh Dinh ung ho khac phuc Bao so 3 Yagi.CT tu 0441000720323 PHAN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.18740		100.000		020097040509101908312024YDY5040453.1874 0.190831.Vietcombank:0011001932418:chia se voi dong bao o vung lu lut
10/09/2024 5212.23518		300.000		031817.100924.190830.NGUYEN KHANH LINH ung ho dong bao vung bao lu FT24254829040584
10/09/2024 5241.3419		100.000		MBVCB.6996401129.VO THI THU THAO chuyen tien.CT tu 0791000044262 VO THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.23532		100.000		031880.100924.190831.cuu tro dong bao FT24254743580078
10/09/2024 5243.3420		100.000		MBVCB.6996394755.ung ho ng dan vung bao lu.CT tu 0381002395388 NGUYEN CAO THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.27160		500.000		MBVCB.6996406102.Nhan dan mien Bac co len.CT tu 0071005867499 NGUYEN MINH TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.19360		150.000		020097042209101908312024JNKR187680.1936 0.190833.TRAN THI BAO AI ung ho dong bao bi lu lut.
10/09/2024 5242.3430		100.000		MBVCB.6996401256.gop chut suc nho ho tro ba con vung lu .CT tu 1038106474 VI THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.3435		200.000		MBVCB.6996407357.DOAN THI NGOC HAO chuyen tien.CT tu 0281000530575 DOAN THI NGOC HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.24595		200.000		583960.100924.190833.Vu Hong Phi ho tro thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5216.23598		1.000.000		813546.100924.190828.Ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai
10/09/2024 5078.27175		100.000		MBVCB.6996407664.LE VAN THANG chia se dong bao lu lut.CT tu 1014903258 LE VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.24626		20.000		482762.100924.190833.BUI THU PHUONG ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai sau con bao yagi
10/09/2024 5215.23641		100.000		083885.100924.190835.Chia se kho khan voi dong bao mien bac
10/09/2024 5214.23658		100.000		813401.100924.190822.TRAN THI ANH THU Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5189.18911		200.000		020097042209101908352024YYX3821140.1891 1.190836.HOANG THANH THAO chuyen tien ung nhan dan mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5215.24696		500.000		832741.100924.190836.Mot chut tam long chia se voi dong bao bi lu lut. Cau nguyen cho moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5215.23676		1.000.000		032218.100924.190835.VU THI HAN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254831793452
10/09/2024 5217.24714		200.000		813418.100924.190822.HOANG THI NHAN, xe dien Phi Hung ung ho Dong bao lu lut.
10/09/2024 5388.19470		150.000		020097042209101908352024U7IP847165.19470. 190836.TRAN THI HAI chuyen tien
10/09/2024 5212.24722		200.000		981889.100924.190837.ung ho dong bao bao lut, ma GD 248848374
10/09/2024 5017.23699		200.000		032276.100924.190836.thanh vien trollxe ung ho lu lut FT24254785536456

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.19482		100.000		02009704220910190836202445ZP533932.19482. 190837.ung ho mat tran to quoc lu lut do bao yagi
10/09/2024 5390.19507		5.000.000		020097041509101908382024O2Ri257260.19507. 190838.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5217.23770		100.000		482973.100924.190838.Huynh Thanh Truc chuyen tien
10/09/2024 5217.23781		100.000		813643.100924.190833.chau la sinh vien nen khong co nhieu
10/09/2024 5389.19535		50.000		0200970415091019083920249IZT257279.19535. 190819.PHUNG THI LOC chuyen tien
10/09/2024 5213.23799		500.000		814808.100924.190834.NGO THI PHUONG Ung ho ba con dong bao
10/09/2024 5213.23810		100.000		747445.100924.190841.THANH THUY UH DONG BAO BI LU LUT-100924-19:08:38 747445
10/09/2024 5387.19550		500.000		020097042209101908382024DTFR441564.1955 0.190840.Ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5214.23825		50.000		813333.100924.190818.PHAN TRUC LINH ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5389.20034		50.000		0200970405091019084020247R6C040953.20034 .190820.Vietcombank:0011001932418:uh khac phuc bao lu
10/09/2024 5243.3478		100.000		MBVCB.6996408057.NGUYEN PHUOC THANH chuyen tien.CT tu 1032045125 NGUYEN PHUOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.19582		500.000		020097041509101908402024VRJn257774.19582 .190820.PHAN THI MINH CHAU Chuyen tien
10/09/2024 5241.3479		500.000		MBVCB.6996383140.mong moi nguoi that binh an .CT tu 9567891993 NGUYEN THI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.3479		1.000.000		MBVCB.6996400916.NGUYEN QUANG TRONG chia se cung Ba Con bi anh huong boi Bao Yagi.!!! Mong Binh An.!!!.CT tu 0071003852149 NGUYEN QUANG TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.20046		672.417		0200970422091019084020244L8P636179.20046. 190841.Ha Pham gui mien Bac than yeu khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.23865		100.000		739450.100924.190840.DINH QUYNH HUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.19609		300.000		020097041509101908412024Ta7i257804.19609.190841.NGUYEN THI XUAN THU ung ho ba con cac tinh som vuot qua bao lu
10/09/2024 5388.20085		200.000		020097042209101908412024FQRS746114.20085.190842.HOANG THI HA NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5161.80569		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523455058.20240910.66523455058-0389820403_T uoi nho lam viec nho
10/09/2024 5212.23884		200.000		814255.100924.190824.DOAN NGUYEN NGAN TAM xin chia se voi dong bao Mien Bac gap thien tai
10/09/2024 5213.23885		600.000		815050.100924.190838.CHAU UNG HO QUE HUONG AH
10/09/2024 5243.3489		500.000		MBVCB.6996408260.thanh vien group TrollXe Facebook ung ho dong bao do bao Yagi gay ra .CT tu 0071001540560 PHAM MINH TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.80575		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66522894012.20240910.66522894012-0769844218_u ng ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5189.20107		200.000		020097041509101908432024srzc257835.20107.190843.LUONG NGUYEN HOANG MINH chuyen tien ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5078.27238		200.000		MBVCB.6996405497.UNG HO KPHQ BAO LU YAGI.CT tu 0851000009722 NGUYEN MANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.3491		51.000		MBVCB.6996408660.NGUYEN HUU SANG chuyen tien.CT tu 1031395163 NGUYEN HUU SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.19643		300.000		020097041509101908432024Ccfj257394.19643.190823.Xin ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5389.19651		200.000		0200970405091019084320240Q7U041131.19651.190843.Vietcombank:0011001932418:PHAM NGUYEN BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5219.23925		500.000		814932.100924.190836.WON WIN gui 1 chut tam long ung ho dong bao sau bao so 3
10/09/2024 5161.80582		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66522828289.20240910.66522828289-0972076583_u ng ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5217.23939		5.000		554160.100924.190844.A DI DA PHAT. MONG TIEN DEN DUOC VOI NGUOI KHO NAN
10/09/2024 5219.23931		5.000.000		483821.100924.190843.Kevin mart manila ho tro cuu tro ngap lut sau con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.80547		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3453154.20240910.66523453154-0399175767_Q UACH VIET MINH chuyen tien
10/09/2024 5389.19668		100.000		020097041509101908442024zOYc257429.19668 .190844.ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5241.3501		200.000		MBVCB.6996402540.NGUYEN LE HOANGTHUY DUONG chuyen tien.CT tu 9986074897 NGUYEN LE HOANG THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.23955		50.000		641674.100924.190843.Khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5387.19690		100.000		020097042209101908432024Y9KZ400476.1969 0.190845.HA THU THUY ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5212.25052		50.000		944436.100924.190842.LE THI HUYEN TRANG chuyen tien
10/09/2024 5078.27256		2.000.000		MBVCB.6996400487.mot nguoi con Mien Trung ung ho Mien Bac yeu thuong.CT tu 0101001183773 TRAN TRUNG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.23985		500.000		831296.100924.190845.Nguyen sari ung ho dong bao lu yagi
10/09/2024 5218.23999		100.000		617729.100924.190843.Nguyen Phuong Ha ung ho Dong Bao phong tranh bao Yagi
10/09/2024 5387.19724		200.000		020097042209101908452024JC7X181587.19724 .190837.NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5220.26033		100.000		813843.100924.190842.chau chuc moi nguoi binh an a
10/09/2024 5241.3516		200.000		MBVCB.6996409021.NGUYEN THANH HANG chuyen tien.CT tu 0931004183969 NGUYEN THANH HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.25144		300.000		032874.100924.190843.MAI THI THANH HONG chuyen ung ho dong bao vung bao FT24254062496295
10/09/2024 5078.27271		100.000		MBVCB.6996402263.DAU DUC QUAN chuyen tien.CT tu 1015611117 DAU DUC QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.20227		500.000		020097041509101908462024GSku257486.20227 .190846.mong binh an toi voi ba con vung lu
10/09/2024 5214.26055		100.000		033088.100924.190846.NGUYEN DAC LY chuyen FT24254034120262
10/09/2024 5017.25158		3.000		843591.100924.190846.Khanh An ung ho khac phuc bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.26064		500.000		458164.100924.190846.Chau Vu Hue xin chia se noi dau cung dong bao mien Bac.
10/09/2024 5243.3523		10.000		MBVCB.6996402704.LA VAN KHUONG chuyen tien.CT tu 0351000869029 LA VAN KHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.25198		600.000		033154.100924.190846.Le truong giang ung ho ba con FT24254873150413
10/09/2024 5390.20261		300.000		020097041509101908472024g5kq258006.20261.190847.HA PHAM NGOC KHANH ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5390.20282		100.000		02009704220910190847202409HF618170.20282.190848.NGO XUAN TUAN HOANG chuyen tien
10/09/2024 5220.26117		200.000		484005.100924.190846.Nguyen Truong Anh Thu chuyen tien
10/09/2024 5212.25238		10.000		483392.100924.190847.Le Phuoc Bao chuyen tien
10/09/2024 5189.20309		1.000.000		020097040509101908492024LNYX041458.20309.190849.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5212.25262		500.000		033280.100924.190848.PHUNG THI NGOC LAN chia se cung dong bao MB trong bao lu FT24254067729057
10/09/2024 5244.3541		200.000		MBVCB.6996409017.GIA DINH PHAM THI MINH HIEN UNG HO .CT tu 1001000294996 LE THI TUYET NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.25265		1.000.000		747701.100924.190849.DONG GOP KHAC PHUC LU LUT MIEN BAC VIET NAM-100924-19:08:49 747701
10/09/2024 5217.26137		200.000		033318.100924.190849.ung ho dong bao bi anh huong do bao FT24254304775290
10/09/2024 5212.25278		1.000.000		747706.100924.190849.XIN CHIA SE CUNG DONG BAO BI ANH HUONG BOI THIEN TAI-100924-19:08:49 747706
10/09/2024 5217.25302		500.000		033355.100924.190850.NGUYEN THI HOAI GIANG ung ho dong bao FT24254552364901
10/09/2024 5242.3549		3.000.000		MBVCB.6996402315.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 yagi.CT tu 0351000732972 TUONG VAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.26164		200.000		226784.100924.190848.Nguyen thi huyen chuyen tien ho tro lu lut mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.3554		200.000		MBVCB.6996409491.HUYNH PHAT NGUYEN chuyen tien.CT tu 0071000927122 HUYNH PHAT NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.26181		1.000.000		458214.100924.190851.DO THI THUY LIEU VK DUC UNG HO DONG BAO BAO LU
10/09/2024 5243.3556		500.000		MBVCB.6996401929.NGUYEN THI THE chuyen tien chung tay khắc phục bao lu Mien Bac.CT tu 0541000205953 NGUYEN THI THE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.3556		50.000		MBVCB.6996402892.dong gop ho tro thien tai bao lu.CT tu 1047766355 NGUYEN NGOC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.25350		200.000		813724.100924.190836.DAM THUY DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5218.25346		50.000		033446.100924.190851.PHAM THI PHUONG THAO chuyen FT24254843199991
10/09/2024 5078.27309		300.000		MBVCB.6996409167.NGUYEN THI HIEN chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 1038104426 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.25370		1.000.000		944708.100924.190852.Ung ho dong bao khác phục hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.25374		100.000		033497.100924.190852.NGUYEN PHUONG QUYNH chuyen FT24254843200072
10/09/2024 5078.27316		200.000		MBVCB.6996409071.Ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0071002036753 NGUYEN THI ANH DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.20411		20.000		0200970405091019085320248V4T041656.20411 .190853.Vietcombank:0011001932418:cuu tro dong bao bao lu con bao so 3
10/09/2024 5161.80630		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3457211.20240910.66523457211-0981961354_U ng ho cac Tinh bi thiet hai do bao
10/09/2024 5239.3567		500.000		MBVCB.6996409453.PHAN THI THUY chuyen tien Ung ho Dong bao mien Bac khác phục sau bao Yagi.CT tu 1023338640 PHAN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.25388		500.000		815533.100924.190846.MINH THU Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5213.26263		200.000		033616.100924.190853.NGUYEN THI TRA MY ung ho dong bao bao so 3 FT24254500112315

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.26280		300.000		747760.100924.190855.UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC BAO LU-100924-19:08:53 747760
10/09/2024 5017.26282		500.000		743283.100924.190843.TRAN VAN QUAN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.3575		500.000		MBVCB.6996401202.BUI THI MAI LAN chuyen tien.CT tu 0721000588861 BUI THI MAI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.3575		10.000		MBVCB.6996402763.Thong cam cho e cua it long nhieu mong ba con vuot qua kho khan.CT tu 1046837387 TA NGOC NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.19950		1.000.000		0200970422091019085420244WEW401446.199 50.190835.ung ho nguoi dan bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5215.26313		150.000		194356.100924.190854.IBFT NGUYEN THANH TAM chuyen tien
10/09/2024 5216.26314		200.000		084419.100924.190855.Le quynh mai ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.25474		500.000		100319.100924.190854.Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5244.3581		200.000		MBVCB.6996403229.PHAM THI TUYET TRINH chia se cung dong bao bi lu lut do bao YaGi, mong moi nguoi deu binh an.CT tu 0911000033237 PHAM THI TUYET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.26326		1.000.000		033764.100924.190855.VU DUC TRUNG chuyen FT24254751489189
10/09/2024 5213.25505		300.000		101247.100924.190855.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5239.3583		10.000		MBVCB.6996403584.LE HUYNH BAO AN chuyen tien.CT tu 1040912351 LE HUYNH BAO AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.19968		129.709		020097042209101908552024UC7C184370.1996 8.190856.NGUYEN THI HANH chuyen tien
10/09/2024 5389.20508		100.000		020097041509101908562024QWmg258741.205 08.190856.TRU THI PHUONG LAN co chut tam long ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5388.20514		100.000		020097041509101908562024VCPd258223.20514 .190856.VO THANH DAT ung ho cac thiet hai do bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.3586		50.000		MBVCB.6996393108.jiayou.CT tu 1041787408 VO MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.25544		100.000		844649.100924.190856.ung ho dong bao
10/09/2024 5189.19990		100.000		020097042209101908552024BZ8W141500.1999 0.190857.em xin gui 1 it ung ho cho dong bao
10/09/2024 5241.3589		1.000.000		MBVCB.6996402494.DO THU HA chuyen tien cuu tro sau bao Yagi.CT tu 1040910493 DO THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.26384		1.500.000		484496.100924.190856.Nguyen Thi Lan chuyen tien ung ho dong bao lu lut va anh huong bao YAGI
10/09/2024 5218.25578		200.000		033901.100924.190857.Ung ho moi nguoi FT24254587154693
10/09/2024 5243.3595		500.000		MBVCB.6996409747.VO THI NGOC ANH chuyen tien ung ho ba con phia bac khac phuc bao lu yagi.CT tu 0761002369299 VO THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21011		200.000		0200970405091019085720243U4B041915.21011 .190857.Vietcombank:0011001932418:BUI NGUON KHANH chuyen tien ung ho dong bao vuot qua bao so 3 YAGI
10/09/2024 5212.25608		50.000		594023.100924.190857.TRAN VAN HUY CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5213.25627		200.000		747898.100924.190857.CAU MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-19:08:57 747898
10/09/2024 5212.26441		500.000		944875.100924.190858.Ung ho nguoi dan chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5218.25634		3.000.000		084494.100924.190858.NGUYEN HONG LIEN ck ho tro Bao lut mien Bac
10/09/2024 5219.25643		1.000.000		747957.100924.190859.HOANG XUAN LE CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI-100924-19:08:57 747957
10/09/2024 5389.20582		500.000		020097041509101908592024FVWf258816.2058 2.190859.NGUYEN THI DIU HOAI chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.25674		200.000		034052.100924.190858.Ung ho dong bao bi lu lut FT24254200792860
10/09/2024 5218.26494		200.000		944913.100924.190900.NGUYEN HUU UOC chuyen tien
10/09/2024 5217.26495		500.000		034082.100924.190859.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu FT24254641050016
10/09/2024 5212.25680		500.000		033971.100924.190857.CHIA SE NOI KHO KHAN DEN DONG BAO MIEN BAC FT24254857690781

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.21094		200.000		020097041509101909002024I9qf258298.21094.1 90900.ung ho nguoi dan bi lu lut
10/09/2024 5219.25691		300.000		034021.100924.190858.Ung ho bao lu FT24254343402784
10/09/2024 5189.21110		100.000		020097042209101908592024LM4U994143.2111 0.190900.VI VAN CHUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.26533		109.000		485043.100924.190900.Nguyen Hong Hanh quyen gop cho nguoi dan chong bao lu
10/09/2024 5017.26540		1.000.000		485054.100924.190900.Nguyen Thi Bang Tam chuyen tien ung ho thiet hai sau con bao Yagi
10/09/2024 5388.21135		200.000		0200970422091019090020241A0B759898.21135 .190841.Ho tro dong bao bao Yagi
10/09/2024 5217.26556		100.000		816112.100924.190852.TRUONG TRA MY ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.26568		50.000		034247.100924.190901.QUANG ANH ung ho dong bao nu nut FT24254417003506
10/09/2024 5389.20651		5.000.000		02009704220910190900202410FM642751.2065 1.190901.highchic ung ho nguoi dan khac phuc bao Yagi.
10/09/2024 5220.25735		300.000		194126.100924.190900.IBFT TRUONG THI MY HANH chuyen tien UH khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5212.26575		100.000		816039.100924.190849.NGUYEN XUAN DOANH UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5217.26577		200.000		944981.100924.190902.Ung bo dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5245.3624		3.000.000		MBVCB.6996393355.Chou Shop ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 0721000657824 NGUYEN THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.26586		100.000		084596.100924.190902.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5220.25788		1.000.000		034285.100924.190901.ung ho dong bao mien Bac - mong binh an FT24254720729690
10/09/2024 5242.3626		100.000		MBVCB.6996410764.DANG THE ANH chuyen tien.CT tu 9853656886 DANG THE ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21165		30.000		020097042209101909012024IZ9P189468.21165. 190902.VU BA TUNG chuyen tien
10/09/2024 5219.26615		300.000		034310.100924.190902.Ung ho cuu tro dong bao FT24254211165191
10/09/2024 5387.20694		500.000		020097042209101909022024FK7I875971.20694. 190903.mong cho moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.3631		1.000.000		MBVCB.6996404390.Ung ho dong bao chiu anh huong boi thien tai.CT tu 2917949297 TRAN DAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.80692		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3538807.20240910.66523538807-0387442368_D O QUANG QUANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5390.21166		110.000		Ung ho dong bao bao lu 0200970422091019090120243GQT711810.2116 6.190902.chut tien ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5078.27400		500.000		MBVCB.6996410937. HIEU chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 9846999999 NGUYEN CONG ANH HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.26660		2.000.000		034413.100924.190903.MAI THI PHUONG TRANG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao yagi FT24254115103131
10/09/2024 5388.21193		300.000		0200970422091019090220246T1P265938.21193. 190843.Than gui dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.21171		200.000		020097041509101909032024wbaM258927.2117 1.190903.PHAM HONG QUAN ung ho dong bao bi lu lut do bao Yagi
10/09/2024 5388.20718		200.000		020097042209101909022024H4GY239428.2071 8.190904.DANG THU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5387.20726		200.000		020097042209101909032024O7AB148618.2072 6.190904.TRAN THI NGAN ung ho nguoi dan sau bao so 3
10/09/2024 5390.20727		200.000		020097042209101909032024QJ51926974.20727. 190904.mot chut tam long nho toi ba con
10/09/2024 5387.20733		100.000		020097042209101909032024SE70625825.20733. 190904.TRAN NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5217.25856		50.000		817133.100924.190856.NGUYEN TRUNG KIEN Chuyen tien ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5078.27404		200.000		MBVCB.6996410758.ung ho cac tinh tp sau bao so 3 yagi.CT tu 0691000410194 BUI THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.21217		50.000		020097042209101909032024XT1S238892.21217 .190856.DAO HUYEN LUONG ung ho dong bao
10/09/2024 5219.25867		250.000		458357.100924.190903.TRAN VAN AN PHUC chuyen tien
10/09/2024 5245.3648		20.000		MBVCB.6996411169.chut tam long ung ho dong bao a.CT tu 1030320738 NGUYEN THI THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.21252		100.000		020097042209101909052024LOSD967389.2125 2.190846.Gia đình và em ung ho vùng lu. Mong tat ca ba con nguoi dan deu binh an vo su
10/09/2024 5241.3648		1.000.000		MBVCB.6996411158.LAM HUY va LE THUY quyen gop khac phuc bao Yagi .CT tu 9969623281 HOANG DO LAM HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.3651		1.000.000		MBVCB.6996404448.NGUYEN XUAN QUYEN chuyen tien.CT tu 0101001100037 NGUYEN XUAN QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21280		100.000		020097041509101909062024wGLG259024.2128 0.190907.CHAU HONG NGOC -long an- ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5220.26774		1.000.000		034534.100924.190904.YAGI FT24254530140502
10/09/2024 5390.20807		200.000		020097042209101909062024AFZ5263198.2080 7.190907.DINH THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.27428		200.000		MBVCB.6996403868.NGUYEN THI DIEM QUYNH chuyen tien.CT tu 1048119467 NGUYEN THI DIEM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21313		20.000		0200970422091019090620243UF1965593.21313 .190908.elm duy hai chua di lam ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5389.20834		20.000		020097042209101909062024LP4F240309.20834. 190908.CAO THI YEN chuyen tien
10/09/2024 5239.3663		500.000		MBVCB.6996404960.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi.CT tu 0331000470636 DONG NGUYEN SONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.26836		200.000		817185.100924.190857.NGUYEN THI MY HANH UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5209.26837		500.000		034685.100924.190906.PHAN THI HONG NHUNG chuyen chia se dong bao lu lut FT24254761269662
10/09/2024 5220.26834		2.000		764363.100924.190907.NGUYEN PHAM BAO CHAU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.27015		1.000.000		034724.100924.190906.NGUYEN THI TUYET BINH chuyenunghokhacphucbaoyagi FT24254090591220
10/09/2024 5219.26843		150.000		034705.100924.190906.DINH VAN CANH chuyen FT24254518403314

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.26846		10.000		034662.100924.190906.an danh FT24254742628450
10/09/2024 5242.3669		200.000		MBVCB.6996411382.ung ho dong bao bao lu.CT tu 0301000409262 PHAN THI HA PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.27056		100.000		034811.100924.190908.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen FT24254260186867
10/09/2024 5213.27057		100.000		945200.100924.190909.moi nguoi co len nhaaaa
10/09/2024 5240.3671		500.000		MBVCB.6996404109.VO THI THANH .CT tu 0721000647375 VO THI THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.27060		50.000		982019.100924.190909.Be Thien Vu chuc tat ca moi nguoi deu binh an, ma GD 248848637
10/09/2024 5212.26890		100.000		034857.100924.190909.TRAN THI THUY NGAN ung ho dong bao anh huong bao lu FT24254619195654
10/09/2024 5240.3674		2.000.000		MBVCB.6996404919.NGUYEN THI THU NGA chuyen tien ung ho dong bao bao lut Yagi.CT tu 0721000552487 NGUYEN THI THU NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.27448		300.000		MBVCB.6996404007.Xin dong gop ho tro ba con vung lu.CT tu 0021000366593 PHAM THI LINH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.21366		200.000		020097042209101909082024R8WO564412.2136 6.190910.ung ho mua lu mien bac
10/09/2024 5387.20908		1.000.000		0200970415091019091020249uLm259546.20908 .190901.NGUYEN THI KIEU TRANG ung ho dong bao
10/09/2024 5390.21383		1.000.000		020097042209101909092024705G464975.21383. 190901.ung ho cac ban iu
10/09/2024 5390.21398		5.000.000		0200970422091019090920241HA7446290.2139 8.190910.LE THI LAN ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5390.21386		174.000		0200970415091019091020240GFz259548.21386. 190850.DANG NGOC NHU QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5389.21404		200.000		020097041509101909102024vxiG259145.21404. 190910.Bao nghi ung ho khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5389.21392		50.000		020097042209101909092024FMSY428224.2139 2.190910.Cau mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5387.20932		1.000.000		020097042209101909092024DV83899449.20932 .190911.Ung ho dong bao bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.3681		100.000		MBVCB.6996404865.TRAN THI NGOC HUYEN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai.CT tu 1018114854 TRAN THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.26941		300.000		945269.100924.190911.Beovit ung ho dong bao mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5161.80735		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2955153.20240910.66522955153-0325425889_N GUYEN VU THUY TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.26824		300.000		034707.100924.190906.unggho FT24254668333091
10/09/2024 5388.20949		100.000		020097040509101909112024YZQL042668.2094 9.190903.Vietcombank:0011001932418:LE THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5239.3688		50.000		MBVCB.6996410478.NGUYEN THI CHUYEN 1 chut tam long.CT tu 0901000083457 NGUYEN THI CHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.26991		500.000		817190.100924.190857.HUYNH BICH NGOC ung ho ba con bao yagi
10/09/2024 5240.3692		100.000		MBVCB.6996411627.TRAN THI MAI PHUONG chuyen tien.CT tu 0101001235110 TRAN THI MAI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.3692		100.000		MBVCB.6996411295.PHAM MINH TUAN chuyen tien.CT tu 0071001195061 PHAM MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.21479		500.000		020097041509101909132024FiCq259622.21479. 190904.TRAN THI KHANH ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5218.28004		200.000		084845.100924.190912.Ung ho dong bao chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5387.21496		20.000		020097042209101909122024CYP3599039.21496 .190905.hssv mong dong bao minh vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.21497		1.000.000		020097042209101909122024MPF2850582.2149 7.190914.NGUYEN HUU THINH chuyen tien
10/09/2024 5387.22006		200.000		020097042209101909132024MO0S357070.2200 6.190914.ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5212.27185		1.000.000		298380.100924.190912.Chung tay ho tro dong bao mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.28040		10.000		035206.100924.190913.NGUYEN LE SON chuyen tien ung ho bao lu a FT24254608740784
10/09/2024 5209.28022		500.000		945317.100924.190913.HOANG MINH HAI chuyen tien
10/09/2024 5209.27209		50.000		084914.100924.190913.Diep Khai Toan chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5390.21506		50.000		020097042209101909132024B69V151016.21506 .190914.UNG HO DONG BAO MIEN BAC SAU THIEN TAI
10/09/2024 5216.27217		100.000		748388.100924.191014...-100924-19:09:13 748388
10/09/2024 5240.3703		5.000.000		MBVCB.6996404779.HOANG THI THANH NGA chuyen tien.CT tu 9912280092 HOANG THI THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.28077		100.000		035273.100924.190914.con ung ho dong bao mien bac FT24254280072300
10/09/2024 5241.3705		200.000		MBVCB.6996411639.HUYNH NHAT Y chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut o Thai Nguyen va cac tinh khac.CT tu 1026634625 HUYNH NHAT Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.28090		200.000		035291.100924.190914.DINH THI NGAN chuyen ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254188508550
10/09/2024 5017.28093		1.000.000		195426.100924.190914.IBFT Nguoi con mien Nam gui ba con mien Bac khac phuc hau qua sau bao yagi. Cau mong mien Bac BINH AN
10/09/2024 5219.28106		100.000		815345.100924.190842.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5245.3708		500.000		MBVCB.6996411613.NGUYEN THI KIM YEN ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0261003469680 NGUYEN THI KIM YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.27307		200.000		486472.100924.190915.huu hao ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.21565		500.000		020097040509101909162024XCQO042922.2156 5.190916.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.3719		1.000.000		MBVCB.6996411950.ung ho Ho tro sau bao Yagi.CT tu 0021001353301 NGUYEN TRUNG THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.28188		100.000		458531.100924.190916.Nguyen Thi Ngoc Thu ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua do bao yagi gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.27358		200.000		195403.100924.190917.IBFT LE THI THANH KIEU chuyen tien
10/09/2024 5216.28206		222.222		194823.100924.190916.IBFT HUYNH QUOC DANG chuyen tien
10/09/2024 5214.27373		200.000		286659.100924.190917.ung ho dong bao mien bac gap thien tai
10/09/2024 5218.27375		200.000		194821.100924.190917.IBFT Ung ho nhan dan cac tinh mua lu
10/09/2024 5217.28210		100.000		817958.100924.190910.NGUYEN THI LE QUYEN UNG HO NG DAN VUNG BAO LU
10/09/2024 5219.27391		11.168		816573.100924.190911.Kim Ngan con gioi trollxe ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5241.3729		100.000		MBVCB.6996410497.Cuu tro con bao so 3 Yagi .CT tu 1042851028 TRAN THI BE GIAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.28237		100.000		035590.100924.190918.LE THANH SANG chuyen FT24254609706635
10/09/2024 5161.80762		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2994397.20240910.66522994397-0383463181_C ua it long nhieu ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5215.27411		200.000		035642.100924.190918.PHAM DIEM QUYNH chuyen FT24254611359792
10/09/2024 5240.3735		100.000		MBVCB.6996415794.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0621000475220 NGUYEN BAO KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.27435		500.000		945504.100924.190919.Ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.21642		5.000.000		020097042209101909182024DRZY297148.2164 2.190920.QUAN VI. Ung ho khac phuc hau qua bao yagi. Mong tat ca moi nguoi binh an.
10/09/2024 5390.22175		50.000		0200970422091019091920247ERC816897.22175 .190920.DO THI DIEM QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5209.27441		500.000		834058.100924.190919.Doan Thi Loc ung ho cho dong bao mien bac khac phuc sau con bao yagi
10/09/2024 5244.3744		100.000		MBVCB.6996404118.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1030624339 HUYNH THI TRUC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.28309		100.000		035762.100924.190920.NGUYEN THI MAI huong ve ba con vung bao lu FT24254124808452

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.21682		200.000		020097041509101909212024oIgK259433.21682. 190921.LE THI NGOC CHAM chuyen ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5219.28364		200.000		195622.100924.190921.IBFT Xin dong gop chut long thanh
10/09/2024 5213.28409		100.000		748644.100924.191023.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO YAGI GAY RA-100924-19:09:22 748644
10/09/2024 5218.27558		500.000		818202.100924.190914.PHAM THI THANG Ung ho Dong Bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5389.21747		50.000		020097041509101909232024MRKd259884.2174 7.190923.tv trol xe Minh Anh + Duy Long ung ho lu lut
10/09/2024 5245.3765		100.000		MBVCB.6996416359.LUC THANH QUANG chia se dong bao lu lut.CT tu 0011001061673 LUC THANH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.21753		200.000		020097042209101909232024FLQN498143.2175 3.190924.DO THI THU HOA chuyen tien
10/09/2024 5078.27561		50.000		MBVCB.6996410821.chau khong co nhieu nhung chau gop mot phan nho a.CT tu 1033437951 TRAN QUYNH TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.28481		1.000.000		035997.100924.190923.TO QUE PHUONG ung ho bao Yagi FT24254191274113
10/09/2024 5389.21773		200.000		020097041509101909242024W8H0260027.2177 3.190904.PHAN QUYNH ANH chuyen tien ho tro bao lu dong bao Mien Bac
10/09/2024 5209.27609		200.000		036029.100924.190923.ung ho dong bao cac tinh thiet hai do con bao so 3 FT24254064143030
10/09/2024 5212.27610		1.000.000		195720.100924.190924.IBFT Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.28491		1.000.000		036009.100924.190923.Chau Son Lam Yen ung ho dong bao lu lut . FT24254830284636
10/09/2024 5220.27627		50.000		036091.100924.190924.Sachthethao chong baoso3 FT24254587397476
10/09/2024 5390.21781		200.000		020097041509101909252024fF31259918.21781. 190925.NGUYEN DIEU THO chuyen tien
10/09/2024 5209.27633		600.000		748687.100924.191008.BUI PHUONG THUY QUYEN GOP KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI CHO MIEN BAC-100924-19:09:24 748687
10/09/2024 5390.21784		10.000.000		020097041509101909252024Xo1T260041.21784 .190925.Nguyen Duc Thinh (song tai Melbounre) ung bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.22320		35.000		020097042209101909242024DD7G472445.2232 0.190917.ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5243.3775		300.000		MBVCB.6996415897.NGUYEN THI HANH chuyen tien.CT tu 0761002354406 NGUYEN THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.27662		30.000		818515.100924.190920.NGUYEN LAN PHUONG ung ho
10/09/2024 5388.22346		100.000		020097042209101909252024OZIT936677.22346 .190906.LUONG GIA HUE chuyen tien
10/09/2024 5161.80796		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3543723.20240910.66523543723-0788822908_ Mong tai qua nan khoi cho dong bao ta
10/09/2024 5243.3785		55.555		MBVCB.6996411746.zjizjsjsnJbabsb.CT tu 9988738448 TRAN QUOC DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.3786		200.000		MBVCB.6996403529.PHAM ANH HOANG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0081001349463 PHAM ANH HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.28592		1.000.000		036286.100924.190926.Dong hanh khac phuc hau qua bao lu FT24254286700777
10/09/2024 5240.3789		10.000		MBVCB.6996412922.NGUYEN CHI TIEN THANH chuyen tien.CT tu 1018494426 NGUYEN CHI TIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.28614		200.000		818544.100924.190921.LE HONG ANH Chuyen tien ung ho lu lut phía Bac
10/09/2024 5388.21853		100.000		0200970422091019092720241UJG556931.21853 .190928.Gia dinh Chill ung ho
10/09/2024 5245.3795		50.000		MBVCB.6996410702.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1037147951 LE DINH QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.22412		200.000		020097040509101909282024GSHN043596.2241 2.190928.Vietcombank:0011001932418:PHAN THI HONG VAN chuyen tien
10/09/2024 5388.21878		500.000		0200970422091019092720240Z08594092.21878. 190929.NGUYEN THI NHU QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5244.3799		500.000		MBVCB.6996416388.HO TRO VUNG LU.CT tu 0021000435644 VU THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.27755		4.500.000		554363.100924.190929.Cho Xuong ung ho cuu tro dong bao va cac be dong vat khac phuc hau qua do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5244.3803		500.000		MBVCB.6996417320.UH mien bac bao yagi.CT tu 0351000884542 PHAN THI NGOC YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.28654		5.000		554367.100924.190929.A DI DA PHAT. MONG TIEN DEN DUOC VOI NGUOI KHO NAN
10/09/2024 5215.28661		200.000		036326.100924.190926.ung ho khac phuc bao lu FT24254609707283
10/09/2024 5388.21903		100.000		020097040509101909292024PN1Y043663.21903.190930.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5136.5807		50.000.000		MBBIZ6019705807.CTCP TM&DV TP26 ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.21909		100.000		020097040509101909302024T8DD043671.21909.190921.Vietcombank:0011001932418:LE THI DIEM NHU chuyen tien
10/09/2024 5389.21928		200.000		020097041509101909302024m5mB260542.21928.190922.Pham Thi Ngoc Mai chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.21930		500.000		020097041509101909302024UEjG260212.21930.190931.Em ung ho khac phuc sau bao
10/09/2024 5212.28718		200.000		488230.100924.190930.Do Thi Oanh dong gop cuu tro dong bao lu lut yagi
10/09/2024 5219.27850		100.000		036673.100924.190931.Mong moi nguoi binh an FT24254709539622
10/09/2024 5387.21981		200.000		020097042209101909312024Y7SX135092.21981.190932.ung ho dong bao
10/09/2024 5390.22509		100.000		02009704220910190931202486IO566099.22509.190932.DO THUY DUONG chuyen tien ung ho cac tinh thiet hai lu lut
10/09/2024 5217.28784		50.000		036712.100924.190932.UNG HO BA CON BAO LU MIEN BAC FT24254125725562
10/09/2024 5212.27873		10.000		422401.100924.190932.VU QUYNH ANH CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5215.28792		100.000		748852.100924.190932.Kieu Thu Ha chuyen khoan-100924-19:09:32 748852
10/09/2024 5078.27624		200.000		MBVCB.6996413678.NGUYEN HUY TRUONG chuyen tieb.CT tu 1018049872 NGUYEN HUY TRUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.23024		500.000		0200970422091019093220247Q0P225898.23024.190925.NGUYEN VAN HIEU ung ho khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.3831		2.000.000		MBVCB.6996413376.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yazi.CT tu 0081000147586 PHAM TUNG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23038		50.000		0200970405091019093420247PII043885.23038.190934.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.27891		200.000		036755.100924.190932.Ung ho dong bao vung lu FT24254608903020
10/09/2024 5390.23062		100.000		020097042209101909342024U79T451911.23062.190926.NGUYEN NHUT MINH chuyen tien
10/09/2024 5388.23081		50.000		020097042209101909342024N0N1320564.23081.190935.NGUYEN THI KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5216.28852		61.000		488427.100924.190934.Nguyen Thi Ha Thuong chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5017.27931		500.000		847530.100924.190929.CLB Truyen thong HUST Media Club ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5217.27945		500.000		618025.100924.190931.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu.
10/09/2024 5389.22599		50.000		0200970422091019093520247Q5M603432.22599.190936.BUI THANH THUY chuyen tien
10/09/2024 5220.28879		200.000		818622.100924.190922.NGO THI HONG THAM Chuyen tien
10/09/2024 5220.28866		200.000		819098.100924.190929.NGO THI THU PHUONG Chuyen tien
10/09/2024 5388.23103		2.345		0200970405091019093620249BBW043979.23103.190915.Vietcombank:0011001932418:LE QUOC CUONG chuyen tien
10/09/2024 5213.27961		200.000		816940.100924.190927.Ung ho dong bao bi lu lut bao Yagi
10/09/2024 5243.3847		1.000.000		MBVCB.6996413831.Lan .CT tu 0071000820776 DINH TUYET LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.3848		1.000.000		MBVCB.6996416110.NGUYEN THANH BINH ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0071000636600 NGUYEN THANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.3854		500.000		MBVCB.6996417064.Ung ho bao Yagi.CT tu 0011004160948 NGUYEN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.29042		300.000		945950.100924.190937.Ngo Khanh Huyen Ung ho bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.28952		300.000		945953.100924.190937.LE PHUONG ANH chuyen tien ung ho dong bao chiu thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.29046		200.000		085481.100924.190936.nguyen bich ngoc ho tro cac tinh bi lu lut
10/09/2024 5387.22664		300.000		020097041509101909382024eChN260420.22664 .190938.HUYNH THI MY DIEU chia se kho khan cung dong bao vuot qua con bao
10/09/2024 5388.23174		100.000		020097042209101909372024JBBL721180.23174 .190938.DAO THI PHUONG ung ho lu lut
10/09/2024 5161.80862		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2994491.20240910.66522994491-0965221494_E m xin dong gop phan nho ung ho ba con Chuc mn binh an va manh khoe a
10/09/2024 5387.22682		500.000		020097042209101909372024AHRM102595.226 82.190939.gia dinh Bao Bao ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.23196		200.000		020097041509101909392024F26G260456.23196. 190939.ung ho mien bac
10/09/2024 5219.29114		300.000		458824.100924.190938.Phung Thi Thuong Nho ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5243.3868		100.000		MBVCB.6996413921.HOANG THI HANH chuyen tien.CT tu 0491000110995 HOANG THI HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.22694		48.000		020097041509101909392024aEm260732.22694. 190939.TRUONG THI LIEN chuyen tien
10/09/2024 5214.30054		200.000		037265.100924.190939.TRAN XUAN NGUYEN chuyen FT24254308576099
10/09/2024 5017.30058		300.000		946017.100924.190940.NGUYEN TA QUYET chuyen tien ung bo cuu tro bao so 3
10/09/2024 5218.29160		100.000		037261.100924.190939.NGUYEN PHUONG NHU NGOC chuyen FT24254395314905
10/09/2024 5389.23222		1.000.000		020097041509101909402024bTAN260485.2322 2.190920.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5017.29173		500.000		819326.100924.190933.TRAN THANH HIEU ung ho dong bao do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5217.29178		5.000.000		946050.100924.190940.Meioi gui ung ho dong bao
10/09/2024 5243.3879		300.000		MBVCB.6996412955.Ung ho ba con anh huong bao Yagi.CT tu 0301000389008 HUONG LINH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.30104		200.000		037355.100924.190940.DO THI MAI chuyen FT24254289141227
10/09/2024 5209.29189		500.000		946036.100924.190940.Gop suc khac phuc hau qua bao cung dong bao

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.30114		50.000		946042.100924.190940.NGUYEN DUC HOANG chuyen tien
10/09/2024 5215.30117		50.000		037381.100924.190940.TRAN THI NGOC NHU ung ho ba con thiet hai do bao lu lut FT24254664578871
10/09/2024 5219.30112		100.000		037392.100924.190940.LE TONG MY LINH chuyen FT24254460902307
10/09/2024 5216.30122		1.000.000		085586.100924.190939.Gia dinh San
10/09/2024 5213.29198		200.000		037365.100924.190940.Luong Minh Duc ung ho dong bao bi lu lut thien tai FT24254778188028
10/09/2024 5213.30129		200.000		196415.100924.190941.IBFT HOANG THI MUI chuyen tien cuu tro dong bao bao lut
10/09/2024 5243.3887		100.000		MBVCB.6996418656.PHAM XUAN THAI ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0851000029766 PHAM XUAN THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.23280		50.000		020097042209101909412024BS20340568.23280. 190922.TRAN VU HA VY chuyen tien
10/09/2024 5389.23287		200.000		020097042209101909412024R8LI987438.23287. 190942.VO THANH TUAN ung ho mien bac chong bao yagi
10/09/2024 5189.23286		500.000		020097040509101909422024E0H1044331.23286 .190942.Vietcombank:0011001932418:ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5216.29245		299.999		037487.100924.190941.TRAN MAU DAN chuyen FT24254754749690
10/09/2024 5216.30185		1.000.000		196442.100924.190942.IBFT GD ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5161.80890		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2956186.20240910.66522956186-0346433214_D UONG THU ANH ung ho nguoi dan khac phuc hau qua con bao yagi
10/09/2024 5244.3896		50.000		MBVCB.6996409051.NGO MONG TRUC chuyen tien.CT tu 1018707775 NGO MONG TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.30212		300.000		820128.100924.190935.Nguoi Viet Nam chung tay chong lu
10/09/2024 5220.30220		50.000		820160.100924.190936.quynh nhu chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5220.30225		50.000		594686.100924.190943.NGUYEN THI HUYNH EM CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5189.22800		100.000		020097042209101909432024TJO0228586.22800 .190944.chut it ung ho dong bao dang bi anh huong cua con bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.30232		1.000.000		819657.100924.190939.TRAN THI PHUONG OANH gui cuu tro Mien Bac
10/09/2024 5388.23325		200.000		02009704220910190943202437KI366898.23325. 190944.NGUYEN DUC CANH chuyen tien
10/09/2024 5241.3901		500.000		MBVCB.6996414760.NGUYEN HONG MY ANH transfer.CT tu 1041992786 NGUYEN HONG MY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.30239		100.000		037403.100924.190940.Quyen gop cuu tro bao Yagi FT24254746628540
10/09/2024 5245.3902		100.000		MBVCB.6996419079.DO THI ANH HONG ung ho lu lut .CT tu 1040322349 DO THI ANH HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.23342		500.000		020097042209101909432024MQCA315174.233 42.190944.LE SY HIEU chuyen tien
10/09/2024 5216.30274		100.000		037687.100924.190944.Ung ho dong bao vung bao lu FT24254500808991
10/09/2024 5389.23361		168.300		020097042209101909432024VGH7559159.2336 1.190945.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.80901		250.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2722549.20240910.66522722549-0911481121_D ong gop dong bao mien bac mong nhan dan binh an Viet Nam on dinh
10/09/2024 5017.29357		1.000.000		196097.100924.190945.IBFT TRAN NGUYEN NHU QUYNH chuyen tien ung ho dong bao mien bac khac phuc thien tai
10/09/2024 5219.29356		10.000		037753.100924.190945.NGUYEN THI KIM NGAN chuyen FT24254189023473
10/09/2024 5212.29367		600.000		298491.100924.190944.chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5189.23405		1.000.000		020097042209101909452024PI8M683974.23405 .190946.LE THI HOAI chuyen tien
10/09/2024 5161.80880		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3101759.20240910.66523101759-0982027099_ Mong dong bao mien Bac som khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5161.80922		32.266		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3121257.20240910.66523121257-0862341378_N GUYEN THI KHANH LINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5243.3922		1.000.000		MBVCB.6996418326.ung ho dong bao vuot bao.CT tu 0561000575309 TRAN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.29385		70.000		197275.100924.190946.IBFT Ung ho ba con gap nan bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.30369		200.000		422535.100924.190947.KA LOAN chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.22906		230.000		020097041509101909482024yFJp260937.22906. 190948.TO HOANG LAN chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai
10/09/2024 5212.29421		200.000		554424.100924.190948.cuu tro
10/09/2024 5387.23481		200.000		020097041509101909482024i0LN260940.23481. 190948.TPHCM HUONG VE MIEN BAC THAN YEU....
10/09/2024 5389.22911		500.000		020097042209101909472024OAE3903146.2291 1.190928.NGUYEN QUYNH MAI chuyen tien
10/09/2024 5189.22916		1.000.000		0200970422091019094720243GX4362268.22916 .190948.TRAN VAN KHANH chuyen tien
10/09/2024 5243.3931		200.000		MBVCB.6996418747.NGUYEN TUYET NGAN chuyen tien.CT tu 1017282724 NGUYEN TUYET NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.22922		50.000		020097040509101909482024YY8P044679.22922 .190940.Vietcombank:0011001932418:DANG QUANG NGHI chuyen tien
10/09/2024 5390.22946		1.000.000		020097042209101909492024BKKC459722.2294 6.190950.LE QUANG THUAN chuyen tien
10/09/2024 5387.23536		2.000.000		020097040509101909492024YE8N044745.23536 .190950.Vietcombank:0011001932418:PHAM VAN PHUC chuyen tien
10/09/2024 5387.22949		500.000		020097042209101909492024RQHR619806.2294 9.190950.ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5390.23557		100.000		020097042209101909492024FBNI250324.23557 .190950.ho tro bao lu
10/09/2024 5189.22971		20.000		020097042209101909492024L2OD737569.2297 1.190950.NGUYEN DUY NAM chuyen tien
10/09/2024 5017.29499		200.000		819424.100924.190935.AN VIET HAI ung ho
10/09/2024 5216.30524		500.000		946339.100924.190951.TANG QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5242.3954		3.000.000		MBVCB.6996425399.ASAD ABBAS transfer.CT tu 1030625488 ASAD ABBAS toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.3955		130.000		MBVCB.6996413399.ELF VN UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI.CT tu 1012579114 HUYNH THI NHU LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.3955		200.000		MBVCB.6996413471.Ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0301000420276 LE THI HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.29516		200.000		819943.100924.190944.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5017.29517		200.000		585605.100924.190951.Ung ho cac tinh bi bao lut
10/09/2024 5161.80941		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523547773.20240910.66523547773-0814548081_V U HONG NGOC ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.27763		200.000		MBVCB.6996417148.NGUYEN VAN HIEU chuyen tien.CT tu 0971000032558 NGUYEN VAN HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.23627		500.000		0200970422091019095020241JI8566887.23627.190952.ung ho dong bao khac phuc bao lu yagi
10/09/2024 5209.30568		450.000		821138.100924.190947.Doi Tintok NK20 ho tro dong bao
10/09/2024 5215.30575		1.000.000		038211.100924.190950.TRAM THI KIM PHUNG UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU FT24254395315715
10/09/2024 5220.30573		500.000		819410.100924.190935.DANG VAN HIEU Ung ho dong bao lu lut. Co len dong bao oi
10/09/2024 5189.24017		200.000		020097042209101909512024JOA6799126.24017.190944.Gop suc giup nhan dan
10/09/2024 5218.30585		200.000		225354.100924.190942.GIAP QUANG TRINH Chuyen tien ung ho do anh huong bao yagi
10/09/2024 5387.23639		300.000		020097041509101909532024Oxhy261330.23639.190953.NGUYEN HUNG VI transfers ho tro dong bao anh huong bao YaGi
10/09/2024 5245.3970		500.000		MBVCB.6996419255.Chia se voi dong bao bi anh huong boi lu lut.CT tu 0561000562006 NGUYEN NGOC THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.3972		2.000.000		MBVCB.6996425217.cau mong moi nguoi binh an.CT tu 0491000081945 BUI THU SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.3976		100.000		MBVCB.6996419572.NGUYEN QUOC TOAN chuyen tien.CT tu 9814091681 NGUYEN QUOC TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23717		300.000		020097042209101909542024K383532172.23717.190935.HO VAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5189.24079		100.000		020097042209101909542024SG16695500.24079.190935.NGUYEN NHA BAO VY chuyen tien
10/09/2024 5017.29578		15.000		849920.100924.190953.NGUYEN TU QUYEN ung ho ban cuu tro MAT TRAN TO QUOC VIET NAM

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.30621		500.000		821236.100924.190949.Ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5242.3987		200.000		MBVCB.6996420044.PHAM SY KHAI chuyen tien.CT tu 1030730674 PHAM SY KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.29588		200.000		038037.100924.190948.NGUYEN BA TAM ung ho dong bao anh huong boi thien tai FT24254095400503
10/09/2024 5213.29591		200.000		038036.100924.190948.NGUYEN THU HA ung ho dong bao FT24254732923257
10/09/2024 5214.30652		159.466		038028.100924.190948.Tranvanlinh FT24254467353006
10/09/2024 5017.29603		100.000		946399.100924.190954.LA THI BICH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5216.30663		20.000		820502.100924.190949.NGUYEN XUAN THAI Chuyen tien ung ho cuu tro nguoi dan bao lu , mong binh an vuot qua
10/09/2024 5242.3992		100.000		MBVCB.6996420467.ung ho dong bao lu lut .CT tu 0731000815558 HOANG VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.30672		3.000.000		038296.100924.190951.TRAN CONG NGOC chuyen tien ung ho dong bao lu lut niem bac FT24254572481571
10/09/2024 5189.23778		200.000		020097041509101909562024Qn3v261442.23778 .190936.DO TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5218.29624		1.000.000		038189.100924.190950.CAO LINH TRANG chuyen FT24254525360664
10/09/2024 5017.30699		1.000.000		038298.100924.190951.Gia dinh MyBunBom ho tro dong bao lu lut FT24254299420398
10/09/2024 5388.23798		100.000		020097042209101909562024SDCS421381.2379 8.190957.Ca Loc Suy from dev gang xin gop suc
10/09/2024 5214.30707		1.000.000		946459.100924.190955.DO PHUONG HA chuyen tien
10/09/2024 5209.30710		100.000		490657.100924.190953.Cau mong moi nguoi duoc binh an.
10/09/2024 5245.3996		200.000		MBVCB.6996420197.Ung ho dong bao anh huong bao so 3.CT tu 0871004249699 LE HOANG TRIEU HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.30713		500.000		821277.100924.190950.HOANG VAN AN Ung ho thiet hai con bao so 3
10/09/2024 5219.30734		500.000		038478.100924.190954.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3 gay ra FT24254304780160

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.29660		1.000.000		196780.100924.190955.IBFT VONG TUYET HOA chuyen tien
10/09/2024 5217.30770		20.000		038414.100924.190953.NGUYEN KHOA MANH TUAN chuyen FT24254016256272
10/09/2024 5078.27812		10.000		MBVCB.6996420529.DTT ung ho Mien Bac con bao Yagi.CT tu 1030641297 DINH TIEN TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.29676		100.000		038648.100924.190956.NGUYEN NGOC BAO ung ho lu lut Mien Bac FT24254664039331
10/09/2024 5217.29692		300.000		821342.100924.190951.NGUYEN PHUONG DIEU Chuyen tien
10/09/2024 5209.29696		500.000		226399.100924.190949.TRUONG CONG PHUNG ung ho mien bac bao lu
10/09/2024 5161.80950		90.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3548387.20240910.66523548387-0827832073_G op suc vao cuu tro nguoi dan mien Bac
10/09/2024 5216.30852		100.000		946517.100924.190957.NGUYEN NGOC PHUONG QUYNH ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5161.80918		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3015528.20240910.66523015528-0337341763_L E THI TAM Chuyen tien ung ho bao lu MB
10/09/2024 5220.30859		50.000		820459.100924.190948.NGUYEN HAI DANG Chuyen tien
10/09/2024 5189.23887		100.000		020097042209101909582024RIJ7141491.23887. 190959.TRINH THE ANH ung ho dong bao bi thiet hai boi bao yagi
10/09/2024 5161.80964		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3659409.20240910.66523659409-0336530072_H A GIANG HUONG ung ho nguoi dan trong dot bao Yagi
10/09/2024 5161.80971		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3548376.20240910.66523548376-0706730136_H O THI PHUONG KHANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.4012		200.000		MBVCB.6996425662.Ung ho cuu tro khac phuc hau qua bao lu.CT tu 1013426755 BUI THI MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.23893		50.000		020097040509101909592024YQRG045297.2389 3.191000.Vietcombank:0011001932418:Ung Ho vung lu lut
10/09/2024 5218.30904		500.000		038834.100924.190959.Chia se cung dong bao FT24254720733083
10/09/2024 5219.30911		27.000		850630.100924.191000.mong moi nguoi deu binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.29753		500.000		749570.100924.191000.LAI THAI NHU NGOC chuyen khoan-100924-19:10:00 749570
10/09/2024 5239.4022		500.000		MBVCB.6996420810.VU QUYNH CHI chuyen tien.CT tu 0011004217329 VU QUYNH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.29769		250.000		749582.100924.191110.NGUYEN VAN KY chuyen khoan-100924-19:10:00 749582
10/09/2024 5390.24198		50.000		0200970422091019100020247FIB852975.24198. 190953.tran ha phuong chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5388.24194		200.000		020097041509101910012024XB4I262078.24194. 190941.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5212.29779		500.000		820250.100924.190939.ung ho nguoi dan khac phuc hau qua cua bao so 3
10/09/2024 5209.29800		500.000		038908.100924.190959.Nha xe Hien Khoi ung ho dong bao FT24254669049324
10/09/2024 5161.80979		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2833449.20240910.66522833449-0933448101_U NG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5241.4029		200.000		MBVCB.6996414933.HUYNH HUU NGHI ho tro Dong Bao Bao Yagi .CT tu 1034996279 HUYNH HUU NGHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.4029		1.000.000		MBVCB.6996426060.Ung Ho DONG BAO bi lu lut .CT tu 1028726879 NGUYEN THI KIM NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.30989		100.000		821548.100924.190954.Ung ho dong bao bi anh huong bao lu thien tai do con bao so 3
10/09/2024 5387.24225		100.000.000		0200970422091019100120248P4L763703.24225. 191002.Quy Dieu Uoc The Thao ho tro Dong Bao khac phuc hau qua Bao Yagi
10/09/2024 5242.4034		100.000		MBVCB.6996419147.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien.CT tu 0041000345949 NGUYEN THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.25006		500.000		020097041509101910032024KFCi262125.25006. 190943.gop chut suc giup ba con trong bao yagi
10/09/2024 5390.24234		100.000		020097040509101910032024GM7C045484.2423 4.191003.Vietcombank:0011001932418:HOAN G XUAN NAM chuyen tiencuu tro dong bao mua lu
10/09/2024 5209.31038		200.000		086262.100924.191002.E Gop 1 chut nho ung ho cuu tro a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.31057		500.000		793859.100924.190956.Ung ho dong bao do lu mong mn binh an
10/09/2024 5216.29853		100.000		039174.100924.191003.TRAN THI NET ung ho nguoi dan bao lu FT24254635100520
10/09/2024 5209.31065		100.000		298539.100924.191001.KIEU THANH LONG transfer
10/09/2024 5219.31097		200.000		491935.100924.191003.Ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5017.31103		300.000		749633.100924.191003.VO CHONG QUAN HUYEN MONG MOI NGUOI DEU DUOC BINH AN-100924-19:10:03 749633
10/09/2024 5017.31106		200.000		459133.100924.191003.Thuy Tien chuyen tien ho tro dong bao trong con bao Yagi
10/09/2024 5390.25057		100.000		020097040509101910042024P2XZ045550.25057 .191004.Vietcombank:0011001932418:TRINH THI VAN chuyen tien
10/09/2024 5161.81009		18.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2833517.20240910.66522833517-0359813159_T RAN HUYEN TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.25070		50.000		020097042209101910042024SG4D153307.25070 .190956.ung ho bao lu
10/09/2024 5242.4054		200.000		MBVCB.6996425904.Khoi chuyen khoan ung ho mien Bac bao Yagi.CT tu 1032316082 H TRA NIE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.4054		500.000		MBVCB.6996419760.NGUYEN THI THANH THUY Da Nang chuyen tien.CT tu 1049068795 NGUYEN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.4056		200.000		MBVCB.6996426286.ung ho lu lut.CT tu 0591000298020 HA THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.29919		50.000		821899.100924.191001.NGUYEN THI THUY HUONG Chuyen tien ung ho mien bac
10/09/2024 5017.31182		1.000.000		574453.100924.190955.PHAM THI THU TRUC ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5219.31187		500.000		371732.100924.191004.TO NGAN THAO TRANG ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.31198		500.000		039392.100924.191005.Cua it long nhieu, mong moi nguoi mau chong vuot qua kho khan a FT24254509259398
10/09/2024 5212.29935		100.000		820743.100924.190959.Chia se cung dong bao
10/09/2024 5220.31235		200.000		039423.100924.191006.TRAN MANH HUNG ung ho dong bao FT24254008696851

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.31238		100.000		946809.100924.191006.MAI HOANG NGOC ANH chuyen tien cau chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.31245		500.000		820639.100924.190955.Hai chau Nga Phuc ung ho dong bao mong bao lu som qua moi nguoi co len a
10/09/2024 5216.29966		300.000		492129.100924.191006.Nguyen Thi Thu Phuong chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.29973		200.000		039491.100924.191006.NGUYEN THI KIM YEN chuyen FT24254624652840
10/09/2024 5217.29981		300.000		749754.100924.191006.NGUOI CON THAI NGUYEN UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO LU YAGI-100924-19:10:07 749754
10/09/2024 5217.31322		7.000.000		039572.100924.191007.DTHue , TTTTrang , NTB ung ho khac phuc hau qua bao YAGI FT24254686565184
10/09/2024 5220.31334		1.000.000		039571.100924.191007.2 chau Thu Giang va Tuan Nam ung ho cac ban vung bao lu FT24254000619578
10/09/2024 5215.31341		300.000		086330.100924.191007.Ung Ho Dong Bao Lu Lut
10/09/2024 5220.32011		45.000		820746.100924.190959.TRAN THI THUY LINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5245.4078		2.000.000		MBVCB.6996421770.CHUNG TAY HO TRO DONG BAO LU LUT.CT tu 0471000340292 QUACH THI CAM GIAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.31396		200.000		821989.100924.191002.THAI PHUONG HAO ung ho mien bac khac phuc bao
10/09/2024 5387.24337		50.000		020097042209101910072024LZF9538349.24337 .191009.PHAN THI TU NHU chuyen tien
10/09/2024 5212.31397		100.000		822072.100924.191004.NGO LE HAI LY Chuyen tien ung ho thiet hai do bao
10/09/2024 5388.24358		150.000		020097040509101910102024F3CJ045850.24358. 191010.Vietcombank:0011001932418:Mien Bac oi co len
10/09/2024 5390.24377		200.000		020097042209101910102024815M475312.24377 .191011.HA VAN THU chuyen tien UNG HO CUU TRO VUNG LU
10/09/2024 5216.31462		200.000		822076.100924.191004.NGUYEN THI BAO Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5078.27926		500.000		MBVCB.6996421678.ung ho lu lut.CT tu 0451001296477 TRAN THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.25262		200.000		020097041509101910112024fGxR261953.25262. 190951.NGUYEN THANH TUNG ung ho khac phuc hau qua mua lu
10/09/2024 5389.25265		100.000		020097042209101910102024739S174410.25265. 191011.Van Son ho tro dong bao con bao so 3
10/09/2024 5244.4098		40.000		MBVCB.6996427461.DANG DIEP QUYNH ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 1014700515 DANG THI DIEP QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.25275		500.000		020097042209101910102024CIY7705121.25275. 191012.DO THI LY ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5214.31493		100.000		822040.100924.191003.NGUYEN CONG DANH Chuyen tien ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5245.4107		200.000		MBVCB.6996427445.Chut it ung ho Mien Bac than thuong.CT tu 1030734175 PHAM THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.25318		1.000.000		020097042209101910122024PEZJ890205.25318. 191013.fan dien vien Nguyen Huu Duy Khanh ung ho thien tai
10/09/2024 5245.4111		100.000		MBVCB.6996427484.TRAN THI THU TRANG chuyen tien cuu tro lu lut thien tai.CT tu 1048512334 TRAN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.24438		100.000		0200970405091019101420243U4X046011.24438 .191014.Vietcombank:0011001932418:Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5387.25339		100.000		020097040509101910142024R0O2046024.25339 .191014.Vietcombank:0011001932418:NGOC HA CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO VUOT QUA CON BAO
10/09/2024 5189.25340		500.000		0200970422091019101320248PUH442777.2534 0.190954.Mong moi nguoi an toan va co cuoc song tot dep hon
10/09/2024 5387.25350		200.000		020097041509101910142024wRtV262347.25350 .190954.DANG VAN TIEN chuyen tien
10/09/2024 5218.31547		100.000		822207.100924.191006.NGUYEN THI THUONG Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5216.32105		50.000		652479.100924.191014.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.31567		200.000		820913.100924.191006.VU DUC DO Chuyen tien
10/09/2024 5213.31648		3.000		764597.100924.191015.TA VIET AN chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.31653		500.000		040048.100924.191012.VU THU HA FT24254148367260
10/09/2024 5214.32160		500.000		039714.100924.191009.DO THI HUONG chuyen FT24254598706492
10/09/2024 5390.25430		1.000.000		0200970422091019101420240ARM336759.2543 0.191016.ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5189.24494		100.000		020097041509101910162024a91C262576.24494. 191016.NGU ANH DUY khong co nhieu tien nhu moi nguoi
10/09/2024 5161.81065		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3661768.20240910.66523661768-0384810561_L E THI DAO chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.31676		1.700.000		040124.100924.191013.Gia dinh dong chi Thanh Thuy ung ho dong bao vuot qua thien tai FT24254009102742
10/09/2024 5213.31655		500.000		459257.100924.191014.DAO THI HONG HUE chuyen tien
10/09/2024 5388.24498		500.000		020097042209101910152024W53E790991.2449 8.191016.Ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5390.25447		500.000		0200970405091019101620240ZEF046171.25447 .191016.Vietcombank:0011001932418:HO SY DUONG chuyen tien khac phuc thien tai
10/09/2024 5212.32197		100.000		947057.100924.191016.1 chut tam long ung ho mien Bac
10/09/2024 5390.25464		500.000		0200970415091019101720247Ng5262416.25464 .190957.PHAM THU HA Chuyen tien ung ho dong bao cac tinh; thanh pho bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5243.4133		123.456		MBVCB.6996422431.HO LAM CHIEN chuyen tien CO LEN DONG BAO OI!!!.CT tu 0441000635517 HO LAM CHIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.32206		1.000.000		750013.100924.191117.LAM THI ANH LY UNG HO THIET HAI BAO YAGI-100924-19:10:15 750013
10/09/2024 5017.31734		1.000.000		947041.100924.191016.TRAN THANH TUNG transfer
10/09/2024 5242.4134		100.000		MBVCB.6996428005.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao lu.CT tu 9836945151 MAI DUC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.32216		100.000		370629.100924.191016.tu mien Tay gui toi mien Bac
10/09/2024 5218.32218		200.000		822256.100924.191007.NGUYEN THI XUAN NHI ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.4138		400.000		MBVCB.6996421329.ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao so 3 (yagi) gay ra.CT tu 0071001033857 TRAN THI HOANG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.31782		1.000.000		040304.100924.191015.MAI THI KIM LIEN chuyen ung ho bao lut so 3 FT24254896340478
10/09/2024 5017.31827		10.322		649628.100924.191015.Ung ho dong bao khac phuc thiet hai sau con bao
10/09/2024 5217.31840		1.000.000		492941.100924.191018.NGUYEN THI QUYNH chuyen tien ung ho bao lu yagi
10/09/2024 5390.24546		1.000.000		020097041509101910192024qCmA262625.2454 6.190958.1 mieng khi doi bang 1 goi khi no. mong dong bao MB vuot qua kho khan
10/09/2024 5209.31889		10.000		649611.100924.191015.NGUYEN THANH TAI chuyen tien
10/09/2024 5387.24558		500.000		0200970422091019101920245J7S227085.24558. 191020.HA THI HAI chuyen tien ung ho khac phuc thien tai lu lutmong moi nguoi luon binh an
10/09/2024 5243.4151		100.000		MBVCB.6996421186.NGUYEN THI KHANH LINH chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 1040987882 NGUYEN THI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.31910		500.000		493791.100924.191018.Chia se voi ba con bi lu lut mien bac
10/09/2024 5241.4153		200.000		MBVCB.6996428263.LE XUAN BINH ung ho cac tinh thien tai.CT tu 1022698454 LE XUAN BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.25577		100.000		020097042209101910192024AZ2T535622.2557 7.191020.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5389.24585		200.000		020097040509101910202024H805046421.24585. 191021.Vietcombank:0011001932418:LE THI HA PHUONG chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5389.25598		180.000		020097041509101910212024FtQN262662.25598 .191021.NGUYEN THI MINH THU chuyen tien thay mat gia tien ung ho khac phuc hau qua bao mien bac
10/09/2024 5241.4160		200.000		MBVCB.6996422519.NGUYEN NHAT SON ung ho dong bao mien bac .CT tu 0761002375710 NGUYEN NHAT SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.31981		1.000.000		947199.100924.191021.MONG DONG BAO VAN SU BINH AN

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.31984		100.000		493109.100924.191021.TRUONG THI KIM NHU chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5218.31987		500.000		554543.100924.191021.Dinh Thi Thanh Tuyet chuyen ung ho dong bao bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5161.81080		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3662905.20240910.66523662905-0706199054_N guoi dan Viet Nam oi co len nhe
10/09/2024 5214.33009		100.000		040753.100924.191021.mong dong bao vuot qua kho khan FT24254010220912
10/09/2024 5209.33022		204.000		040776.100924.191021.xin ung ho nguoi dan vung lu FT24254841610143
10/09/2024 5244.4169		500.000		MBVCB.6996422560.TRAN HUY HOANG chia se cung dong bao bao lut.CT tu 1028309581 TRAN HUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.32373		100.000		554545.100924.191022.Tran Bao Duy chung tay ung ho dong bao bi bao lagi
10/09/2024 5212.33041		500.000		822770.100924.191015.TRAN THI HOAI PHUONG Chuyen tien UH cac tinh thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5161.81108		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3142585.20240910.66523142585-0583828182_G op chut tam long cho nguoi dan bao lut
10/09/2024 5209.32379		500.000		822906.100924.191017.VU DUY TRUONG Chuyen tien ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5240.4176		200.000		MBVCB.6996412524.ho tro khac phuc bao yagi.CT tu 1039157566 DO THI DUNG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.25665		1.000.000		0200970422091019102220243SZN932166.25665 .191023.cac chau xa xu huong ve que huong dat nuoc
10/09/2024 5218.32396		200.000		086774.100924.191022.Ung ho bao lu mien nui
10/09/2024 5213.33096		50.000		947241.100924.191023.DANG THUY TRANG ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5390.25674		200.000		020097040509101910232024QPSU046559.2567 4.191003.Vietcombank:0011001932418:ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5218.32411		2.000.000		040893.100924.191023.Gd em Nguyen ung ho cac tinh mien thanh pho bi thiet hai do bao. Thuong dong bao minh FT24254188512753
10/09/2024 5189.25709		200.000		020097042209101910232024G1JY822549.25709. 191024.HOANG THU THAI chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5218.32429		200.000		040958.100924.191024.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi FT24254403966816

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.33155		200.000		040953.100924.191024.Chut xiu tien ung ho dong bao FT24254302289968
10/09/2024 5209.33187		300.000		252757.100924.191024.ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5209.33190		200.000		040653.100924.191020.DUONG HA CHI chuyen FT24254281790036
10/09/2024 5240.4188		200.000		MBVCB.6996429035.cuu tro mien bac bao so 3.CT tu 0441000699768 AU MINH QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.25734		100.000		020097041509101910252024CX2P262731.25734 .191025.NGUYEN THI HUE chuyen tien ung ho lu bao so 3
10/09/2024 5245.4188		1.000.000		MBVCB.6996428778.Ung ho bao lu yagi.CT tu 0051000527906 TRAN NGHIA HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.25739		100.000		020097042209101910242024DMDJ331011.2573 9.191025.NGUYEN PHUONG THAO ho tro mot chut toi dong bao gap kho khan
10/09/2024 5240.4193		1.000.000		MBVCB.6996423279.Ngo Gia Quynh .CT tu 0421000493283 NGO GIA QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.24680		500.000		020097042209101910252024Z239939514.24680. 191026.BUI THUY MO chuyen tien
10/09/2024 5161.81128		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2834075.20240910.66522834075-0833183077_C ong Dong Locket Pon Pon ung ho Mien Bac khac phuc bao YaGi
10/09/2024 5216.33191		1.000.000		041007.100924.191024.TRUC- ung ho dong bao anh huong lu lut bao Yagi. FT24254082774429
10/09/2024 5219.33192		100.000		823299.100924.191021.ung ho khac phuc hau qua bao so 3 va lu lut mien bac
10/09/2024 5212.33196		500.000		041019.100924.191024.BAO NGOC chuyen FT24254868348872
10/09/2024 5387.24696		100.000		020097042209101910262024C9UV369281.2469 6.191027.quyen gop dong bao dot bao yagi
10/09/2024 5220.32505		250.000		041231.100924.191027.NGUYEN THANH TUNG chuyen FT24254484199003
10/09/2024 5214.32515		100.000		041206.100924.191027.LAM TIEN DAT chuyen FT24254457077750
10/09/2024 5017.32503		5.000.000		041180.100924.191026.LUU DUC chia se voi dong bao bi lu lut FT24254840268032
10/09/2024 5219.32514		5.672.000		750313.100924.191026.HONG NHUNG UNG HO BAO SO 3-100924-19:10:27 750313

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.4207		25.000		MBVCB.6996429143.ho tro bao yagi.CT tu 1027169633 DO HOANG KHANH VY toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.32526		20.000		750320.100924.191027.UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO YAGI-100924-19:10:26 750320
10/09/2024 5212.32541		1.000.000		750383.100924.191030.UNG HO BA CON THIEN TAI BAO YAGI-100924-19:10:28 750383
10/09/2024 5214.33362		500.000		041298.100924.191027.NGUYEN LE QUOC HOI chuyen FT24254484199084
10/09/2024 5214.32552		10.000		830926.100924.191028.UNG HO CAC TINH BAO LU
10/09/2024 5245.4216		200.000		MBVCB.6996429170.Pham Thi Tho- Ung ho ba con vung lu phia Bac.CT tu 0901000088557 PHAM THI THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.32558		50.000		197030.100924.191029.IBFT LE THI THUY TIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.25873		150.000		020097042209101910282024YJ88713534.25873. 191029.NGO THI HAI YEN chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5213.33388		1.000.000		041326.100924.191028.Mertrip ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254913950984
10/09/2024 5217.33387		200.000		041373.100924.191029.NGUYEN NAM ung ho khac phuc hau qua bao FT24254611037750
10/09/2024 5217.32561		50.000		947427.100924.191029.NGUYEN HOANG HIEP chuyen tien
10/09/2024 5216.33419		3.000		830947.100924.191030.PHAM NGOC KY DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.25897		500.000		020097041509101910302024cVbr262846.25897. 191010.PHAM DANH HOANG chuyen tien
10/09/2024 5216.33426		200.000		041449.100924.191029.CHUNG TAY CUNG DONG BAO VUOT QUA KHO KHAN FT24254034813118
10/09/2024 5189.24752		300.000		020097042209101910292024YTTT214468.2475 2.191030.Ung ho nguoi dan chiu anh huong bao Yagi
10/09/2024 5389.24750		100.000		020097041509101910302024XDYX263230.2475 0.191030.VONG TIEU BINH chuyen tien ung ho vung lu
10/09/2024 5213.33444		100.000		041462.100924.191030.TRIEU THI HAI ung ho dong bao khac phuc thien tai do bao lu FT24254849561750
10/09/2024 5219.32605		200.000		494404.100924.191030.Gd Gau ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.24762		100.000		020097042209101910302024OWMP719140.247 62.191031.con xin gui it tam long cua minh toi nguoi dan gap nan mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan nay yeu dat nuoc Viet Nam minh lam
10/09/2024 5213.32608		19.325		853721.100924.191030.
10/09/2024 5217.33505		100.000		087030.100924.191031.Dong gop khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.33519		500.000		652528.100924.191031.UNG HO DONG BAO LU LUY VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5189.24786		200.000		020097042209101910312024KWGE962407.247 86.191032.Dong long chung tay giup khac phuc bao lu
10/09/2024 5161.81158		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2723460.20240910.66522723460-0934174413_C HI EM CAY KHE GROUP quyen gop khac phuc sau bao
10/09/2024 5388.25967		2.000.000		0200970422091019103120243OQ6799899.25967 .191032.Nhom TN Hanh trinh ket noi ung ho khac phuc bao lut Mien bac
10/09/2024 5209.32638		100.000		041529.100924.191030.PHAN THUONG UYEN ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi FT24254646840504
10/09/2024 5211.25975		400.000		0200970488091019103220240767349416.25975. 191032.LE TRUONG LINH Foreign Worker Salary:OTT:1259OTT240905947:1QT:12591QT 240905196211026618:IMT:0910247468008781:
10/09/2024 5161.81173		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2834321.20240910.66522834321-0879567772_C au mong dong bao binh an vo su
10/09/2024 5217.32645		500.000		041545.100924.191030.DAO THU TRANG chuyen ung ho cac tinh bi bao lu FT24254999259862
10/09/2024 5209.32669		1.000.000		087112.100924.191033.Ho tro nguoi dan sau bao yagi
10/09/2024 5387.24849		500.000		0200970415091019103520244LuY263369.24849 .191035.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5220.33606		100.000		824548.100924.191029.ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5242.4250		1.000.000		MBVCB.6996429798.GIA DINH DUNG - KHOE P4,tptn, tinh tay ninh ung ho cuu tro bao YAGI.CT tu 0701000390490 HUYNH THI THAO NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.4250		500.000		MBVCB.6996427268.VO NGUYEN BUT chuyen tien.CT tu 0381000538806 VO NGUYEN BUT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.33604		2.000.000		837315.100924.191032.Ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5161.81177		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523664949.20240910.66523664949-0908440309_Dong gop tam long nho be den dong bao
10/09/2024 5242.4252		500.000		MBVCB.6996424003.NGUYEN HOAI VU chuyen tien ung ho cuu tro nguoi dan bao Yagi.CT tu 1071000569933 NGUYEN HOAI VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.32707		200.000		823550.100924.191030.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.33660		219.000		041687.100924.191032.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254890619766
10/09/2024 5213.33662		50.000		824613.100924.191030.NGUYEN THI THAO Chuyen tien
10/09/2024 5216.33690		200.000		823484.100924.191028.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5220.33702		2.000.000		197912.100924.191035.IBFT TRAN THI HUYEN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.33697		50.000		494839.100924.191034.Hoang Kieu Huong chuyen tien cua it long nhieu mong mn som vuot qua bao lu ah
10/09/2024 5213.32733		500.000		041864.100924.191034.NGUYEN THI THOAN va gd chia se voi dong bao bi lu lut FT24254458108884
10/09/2024 5215.33735		100.000		495710.100924.191036.ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.26141		100.000		020097041509101910372024aaET263432.26141.191037.Dong bao Mien Nam chia se cung dong bao Mien Bac
10/09/2024 5244.4264		100.000		MBVCB.6996430225.LE GIA HAN chuyen tien.CT tu 1027697240 LE GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.81194		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523666074.20240910.66523666074-0339699950_C huc moi nguoi binh an
10/09/2024 5078.28112		500.000		MBVCB.6996424088.ho tro mien Bac .CT tu 0121000758549 LAI SON LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.33785		200.000		041960.100924.191036.VU MANH HOANG ung ho mien trung FT24254565503801
10/09/2024 5212.32807		2.000.000		838188.100924.191037.Cuu tro dong bao vuot qua bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.24929		100.000		020097041509101910382024fAqv263581.24929 .191038.NGUYEN HOANG THANG UNG HO CON BAO YAGI
10/09/2024 5219.32823		200.000		824721.100924.191032.NGO XUAN NGOC Chuyen tien
10/09/2024 5243.4277		5.000.000		MBVCB.6996424140.DO THI THANH XUAN ung ho dong bao cac tinh thiet hai con bao so 3 YAGI.CT tu 0181003498751 DO THI THANH XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.81216		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2896956.20240910.66522896956-0937930559_T rieu Thanh ho tro nguoi dan bi bao Yagi
10/09/2024 5390.26204		1.000.000		020097040509101910392024HYMM047365.262 04.191019.Vietcombank:0011001932418:Gia dinh chau xin goi tinh yeu thuong va chut tam long den ba con mien Bac
10/09/2024 5216.33861		200.000		750580.100924.191039.UNG HO BA CON VUNG BAO-100924-19:10:38 750580
10/09/2024 5213.32840		200.000		042013.100924.191036.DOAN THI ANH HONG FT24254450982050
10/09/2024 5209.33873		1.000.000		042091.100924.191037.Ung ho dong bao cac tinh trong bao yagi FT24254816799865
10/09/2024 5387.24949		1.000.000		020097041509101910392024djXU263500.24949 .191039.ung ho nguoi dan bao lu
10/09/2024 5245.4280		100.000		MBVCB.6996429714.CHU THI HUONG chuyen tien uh dong bao mien bac bao Tagi.CT tu 0201000640873 CHU THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.4284		500.000		MBVCB.6996424894.ung ho ba con vung lu.CT tu 9559246686 BUI THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.24965		200.000		020097041509101910402024e9zk264030.24965. 191040.DINH THI LAM OANH chuyen tien
10/09/2024 5215.32877		1.000.000		198745.100924.191039.IBFT Nguyen Thi Thien Thao gui chut long ung ho mien bac
10/09/2024 5189.26251		300.000		020097042209101910382024KY6A618020.2625 1.191040.ung ho cho dong bao mien bac sau bao
10/09/2024 5389.24978		200.000		020097041509101910402024xMGI264047.24978 .191040.gd em be bo ung ho ba con anh huong bao
10/09/2024 5220.32891		1.000.000		042246.100924.191039.NGUYEN THI THANH NHAN chuyen FT24254656206642

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.26270		300.000		020097040509101910402024CD7F047467.26270 .191041.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN THANH ung ho dong bao sau con bao yagi
10/09/2024 5212.33948		1.000.000		824500.100924.191028.TRAN TRONG DAO Chuyen tien ho tro dong bao bi bao so 3
10/09/2024 5209.32897		20.000		102347.100924.191039.ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5214.32908		10.000		198682.100924.191040.IBFT KHANH TRANG DAN HOA ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5218.32913		100.000		750654.100924.191043.NGUYEN NHAT THAO UYEN chuyen khoan-100924-19:10:40 750654
10/09/2024 5215.32910		2.000.000		750665.100924.191144.TRAN DUNG SY UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-19:10:40 750665
10/09/2024 5240.4294		5.000		MBVCB.6996435246.NGUYEN THI BICH HANG chuyen tien.CT tu 1027808735 LE NGOC HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.28141		100.000		MBVCB.6996430352.LUU HIEU KY ung ho dong bao .CT tu 0601000549758 LUU HIEU KY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.81242		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3143314.20240910.66523143314-0963396635_L E THI KIM NGOC chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5220.32942		300.000		042327.100924.191040.Gd Nhat anh Ha My ung ho bao lut FT24254202038917
10/09/2024 5219.32962		50.000		824954.100924.191037.Cuu tro ngap lut cac tinh phia Bac
10/09/2024 5219.34034		100.000		495145.100924.191041.gia dinh Hat De ung ho lu lut
10/09/2024 5214.34044		500.000		042298.100924.191040.NGUYEN THI QUYNH TRAM chuyen FT24254818016135
10/09/2024 5243.4302		1.000.000		MBVCB.6996424950.GIA DINH QUY TRANG THANH HOA UNG HO DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA THIEN TAI BAO SO 3.CT tu 1111000479888 NGO NGOC QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.4302		100.000		MBVCB.6996429369.Thu Trang ung ho khac phuc hau qua con bao yagi.CT tu 1014997878 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.26358		500.000		020097041509101910432024V1G6263721.26358 .191043.UNG HO DONG BAO

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.34086		200.000		750720.100924.191143.NGUYEN NGOC MAI THANH chuyen khoan-100924-19:10:42 750720
10/09/2024 5017.32991		200.000		042438.100924.191042.PHAM XUAN CHINH ung ho khac phuc bao so 3 yagi FT24254136763635
10/09/2024 5209.32992		100.000		042483.100924.191042.NGUYEN MINH THU chuyen FT24254498507944
10/09/2024 5218.34103		200.000		496077.100924.191043.Ha Phuong Anh chuyen tien
10/09/2024 5214.34107		100.000		496055.100924.191042.Trinh Ngoc Chi ung ho cac tinh, thanh phoi bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5244.4311		1.000.000		MBVCB.6996428718.TRINH ANH NGUYEN chuyen tien.CT tu 0081000135087 TRINH ANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.35023		300.000		750737.100924.191043.HO TRO BA CON KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-19:10:43 750737
10/09/2024 5387.27058		100.000		020097041509101910442024T6Y4264168.27058 .191044.HO THI THANH TAM chuyen tien
10/09/2024 5214.34142		200.000		825253.100924.191042.LE THE THANH Chuyen tien
10/09/2024 5245.4317		300.000		MBVCB.6996435142.DO THI LAN CHI ung ho.CT tu 0021001143998 DO THI LAN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.34155		25.000.000		042572.100924.191044.DREAM MEDIA Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254892545610
10/09/2024 5213.35038		50.000		042571.100924.191044.Ung ho va chia se kho khan trong dot bao lu yagi FT24254874617970
10/09/2024 5209.35045		200.000		298660.100924.191044.Ung ho dong bao lu lut va anh huong bao yagi
10/09/2024 5388.27082		200.000		020097041509101910452024IB6I264197.27082. 191025.Th Thao chuyen tien ung ho mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5242.4323		200.000		MBVCB.6996424171.mong cho dong bao, vung lu, dc binh an.CT tu 0831000052572 LE CUONG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.4326		100.000		MBVCB.6996422959.NGUYEN THI TUYET UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0221007406444 NGUYEN THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.4330		100.000		MBVCB.6996431127.NGUYEN THI PHUONG NGOC chuyen tien.CT tu 1027688378 NGUYEN THI PHUONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.27114		100.000		020097042209101910452024UCKB912278.2711 4.191046.ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5241.4333		500.000		MBVCB.6996431126.ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 9369092599 PHUONG THANH LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.34238		500.000		042716.100924.191046.Ung ho khac phuc bao so 3 Yagi FT24254188514454
10/09/2024 5219.34271		500.000		042789.100924.191046.NGUYEN MINH DAT chuyen FT24254034814342
10/09/2024 5213.35133		2.000.000		495469.100924.191046.BUI THI ANH THU ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.27137		1.000.000		020097040509101910472024GL4M047856.2713 7.191047.Vietcombank:0011001932418:Duyen va Viet ung ho dong bao mien bac khac phuc anh huong bao yagi
10/09/2024 5388.27138		100.000		020097042209101910462024F6WF295722.2713 8.191048.NGUYEN HA QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.27139		100.000		020097040509101910472024LP3J047871.27139. 191048.Vietcombank:0011001932418:chia se cung ba con vung bao a. Chuc mn khoe manh
10/09/2024 5213.34286		2.000.000		750864.100924.191130.AM THUC LUA VANG CHIA SE CUNG DONG BAO MB-100924-19:10:47 750864
10/09/2024 5389.26542		200.000		020097042209101910472024BD6M350238.2654 2.191048.NGUYEN THANH TAM chuyen tien
10/09/2024 5390.27164		1.300.000		0200970422091019104720247HNZ610120.2716 4.191049.ung ho dong bao bi anh huong boi bao so 3
10/09/2024 5389.26549		200.000		020097041509101910482024Fft7263895.26549.1 91049.Yeu Viet Nam
10/09/2024 5215.34342		100.000		042925.100924.191048.Cua it long nhieu, mong ba con binh an FT24254621044591
10/09/2024 5216.34351		50.000		825387.100924.191044.PHAM QUYNH ANH Chuyen tien
10/09/2024 5390.27177		100.000		020097041509101910492024YAbG263909.2717 7.191049..
10/09/2024 5209.34356		300.000		042932.100924.191048.ung ho dong bao vuot bao lu yagi FT24254090598872

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.34369		500.000		838460.100924.191048.Remitly transfer R40375687446
10/09/2024 5387.26575		80.000		020097042209101910482024KV7N960924.2657 5.191049.LAU BOI VAN chuyen tien
10/09/2024 5017.34410		500.000		496436.100924.191049.Do Chi Thuan chuyen tien
10/09/2024 5243.4357		200.000		MBVCB.6996426863.BUI THI LOI chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 1049664226 BUI THI LOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.4361		300.000		MBVCB.6996431109.MAI THI HONG VAN chuyen tien.CT tu 0161001712054 MAI THI HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.35237		20.000		459681.100924.191050.HA THI NHUNG chuyen tien
10/09/2024 5241.4366		100.000		MBVCB.6996431395.NGUYEN THI HANG chuyen tien.CT tu 0081001269962 NGUYEN THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.35253		100.000		287126.100924.191051.chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5215.35266		200.000		750957.100924.191051.NGUYEN THI NG A CHUYEN KHOAN UNG HO BAO LU MIEN BAC-100924-19:10:51 750957
10/09/2024 5209.34473		231.998		043175.100924.191051.NGUYEN THI THU HUONG chuyen gui ung ho ba con a FT24254105017431
10/09/2024 5218.34472		1.000.000		559117.100924.191042.Ung ho thien tai Dong bao mien bac
10/09/2024 5388.27262		20.000.000		020097041509101910522024agpO264402.27262 .191052.Gia Dinh Mien Nam Chuyen tien ung ho dong bao chiu anh huong bao Yari
10/09/2024 5389.27264		5.000.000		020097042209101910512024RJCT437753.27264 .191052.gd truong quang huong dong gop ung ho khac phuc hau qua thien tai
10/09/2024 5161.81275		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2897388.20240910.66522897388-0981662103_N GUYEN THI HA chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.4374		300.000		MBVCB.6996436429.kim ngan long an ung ho dong bao lu lut.CT tu 0631000453908 HO THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.4375		50.000		MBVCB.6996436062.BUI VAN MANH ho tro vung lu lut.CT tu 9866017206 BUI VAN MANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.34506		200.000		043251.100924.191052.NGUYEN THI KIM CHI ung ho dong bao bao lut FT24254400116059

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.4386		200.000		MBVCB.6996432069.Saint Marketing.CT tu 9868396188 NGO THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.26770		100.000		02009704220910191053202485XK424313.26770 .191055.tu mien trung to quoc
10/09/2024 5241.4388		286.000		MBVCB.6996432150.NGUYEN MANH DUONG chuyen tien.CT tu 9969871872 NGUYEN MANH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.26771		20.000		020097042209101910542024FA11982494.26771 .191034.TRAN ANH QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5217.35306		200.000		825486.100924.191046.NGUYEN THI NINH Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5213.34538		1.000.000		948112.100924.191053.Gd VIEN LINH DUONG UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO
10/09/2024 5240.4390		200.000		MBVCB.6996436078.1 chut tam long nho xin gui den dong bao lu lut .CT tu 1021938415 TRAN THI PHUC HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.34567		150.000		825571.100924.191048.XUAN PHUONG UNG HO NGUOI DAN DO ANH HUONG CON BAO SO 3
10/09/2024 5189.27342		100.000		0200970405091019105620246AFI048297.27342. 191056.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THAO VAN chuyen tien mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5215.35355		100.000		199744.100924.191054.IBFT VU THI HOAI THU chuyen tien
10/09/2024 5220.34623		500.000		948211.100924.191056.KIM CUONG chia se voi dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5243.4400		100.000		MBVCB.6996432018.DO THI HIEN HONG chuyen tien.CT tu 0451000496533 DO THI HIEN HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.35392		1.000.000		948187.100924.191055.Mira Media ung ho dong bao thiet hai bao yagi
10/09/2024 5387.26820		500.000		020097041509101910562024Zsf0264590.26820. 191056.LE THI HUONG GIANG Chuyen tien hotro dongbao lu lut
10/09/2024 5217.34643		100.000		043493.100924.191055.HAI DANG UNG HO DONG BAO BI LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI FT24254413040650
10/09/2024 5219.34648		50.000		043500.100924.191055.PHAN TUYET NGAN chuyen FT24254997007184

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.34659		200.000		087681.100924.191056.LE THANH THAO chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5389.26842		200.000		020097041509101910572024F0Mz265041.26842 .191057.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5209.35418		100.000		043539.100924.191055.TRAN DUC HUY ung ho dong bao bao lu FT24254136764607
10/09/2024 5388.26848		50.000		02009704050910191057202423G3048385.26848. 191037.Vietcombank:0011001932418:gop suc chia se giup dong bao bao lu
10/09/2024 5387.27365		1.000.000		020097042209101910562024W7TL841171.2736 5.191057.NGUYEN DINH DAO chuyen tien
10/09/2024 5389.26854		300.000		02009704220910191056202415P3203474.26854. 191057.ung ho bao lu
10/09/2024 5219.35429		500.000		825110.100924.191039.VU MINH HUNG Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5213.35447		100.000		497824.100924.191057.Ung ho dong bao
10/09/2024 5217.35452		10.000		856553.100924.191057.Liutiuziu Studio ung ho dong bao ca nuoc
10/09/2024 5213.34719		200.000		102526.100924.191057.Quyen gop chia se dong hanh cung dong bao trong dot bao Yagi
10/09/2024 5389.27400		200.000		020097042209101910572024H062649914.27400. 191058.sinh vien Bao Quyen ung ho nhan dan cac tinh anh huong do bao va lu lut
10/09/2024 5213.35457		200.000		043589.100924.191056.Ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi FT24254076018894
10/09/2024 5243.4418		1.000.000		MBVCB.6996432137.NGUYEN XUAN HUONG ung ho ba con vung lu.CT tu 9908020400 NGUYEN XUAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.26896		25.000		02009704220910191058202408X2898608.26896. 191059.e khong co nhieu nhung ung ho moi nguoi a
10/09/2024 5212.35477		200.000		459777.100924.191058.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.26904		200.000		020097040509101910592024TH1Q048510.2690 4.191059.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N DINH THAM chuyen tien
10/09/2024 5390.26905		500.000		020097040509101910592024HSGK048512.2690 5.191059.Vietcombank:0011001932418:LUU THIEN TUNG chuyen tien UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5220.34772		100.000		825679.100924.191051.PHAM MINH CHINH Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.26910		200.000		020097042209101910582024T2BN455350.2691 0.191059.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5212.34784		420.000		043781.100924.191058.Ung ho phong chong bao lu FT24254367140110
10/09/2024 5017.34789		300.000		199156.100924.191059.IBFT ANH THU chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5389.26925		50.000		0200970422091019105820249ZL7255895.26925. 191100.ung ho dong bao khac phuc thiet hai sau bao lut
10/09/2024 5212.34805		200.000		751224.100924.191101.HUYNH THI LAM UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI-100924-19:10:59 751224
10/09/2024 5189.26929		100.000		020097041509101911002024I4NP265125.26929. 191039.Pham Nhat Dang chuc co chu nhieu suc khoe vuot bao
10/09/2024 5209.34825		100.000		199128.100924.191059.IBFT xin chuc ng dan mien Bac an toan
10/09/2024 5189.26953		500.000		020097042209101910592024HDQR495097.2695 3.191100.Gd Ong Ben ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.26959		50.000		020097042209101911002024V8A937960.26959 .191052.em la sinh vien chi co nhieu day thoi a
10/09/2024 5189.27472		200.000		020097042209101911002024DN0R360932.2747 2.191053.Bao Ngoc Ung ho bao yagi mong moi nguoi dan luon binh an va som vuot qua a
10/09/2024 5212.35584		32.784		948338.100924.191101.NGUYEN VU THANH NGAN chuyen tien
10/09/2024 5214.34860		100.000		497127.100924.191100.Pham Trong Nghia chuyen tien
10/09/2024 5245.4438		500.000		MBVCB.6996432607.THIEU QUANG VU chuyen tien ung ho mien bac mua bao.CT tu 0281000618223 THIEU QUANG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.34896		2.000.000		498026.100924.191101.Pham Dang Sa ung ho bao so 3
10/09/2024 5241.4439		2.000.000		MBVCB.6996432258.PHAM THI QUYNH NGA ung ho khac phuc bao so 3 YAGI.CT tu 0231000572668 PHAM THI QUYNH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.34911		100.000		825881.100924.191055.VU HAI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5388.28013		1.000.000		020097042209101911012024RG39175091.28013 .191102.NGUYEN THAO LINH chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.34943		150.000		199925.100924.191102.IBFT Minh va An ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5216.34954		50.000		652590.100924.191103.quyen gop chia se dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5161.81383		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523329290.20240910.66523329290-0395297648_LE THI NGOC TRANG chia se khac phuc hau qua bao lu mien bac
10/09/2024 5213.35681		50.000		618511.100924.191101.LE THI MY NGOC chuyen tien
10/09/2024 5213.35695		100.000		044192.100924.191103.LE HUYEN VI NGUYEN GOP. MONG MOI NGUOI DEU BINH AN. FT24254329209140
10/09/2024 5241.4454		1.000.000		MBVCB.6996423584.NGUYEN VAN TUYEN chuyen tien.CT tu 0251002740291 NGUYEN VAN TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.28101		200.000		0200970405091019110420242RIB048805.28101.191104.Vietcombank:0011001932418:DO THI KIM DUNG chuyen tien
10/09/2024 5244.4458		2.000.000		MBVCB.6996432506.LE THI HOAI THUONG chuyen khoan ung ho dong bao thiet hai do bao so 3 yagi.CT tu 0711000239475 LE THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.4456		100.000		MBVCB.6996423695.ung ho dong bao lut va anh huong bao yagi.CT tu 1028646884 NGO DANG PHUONG LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.28329		50.000		MBVCB.6996432794.Mong moi nguoi duoc binh an.CT tu 1031287262 NGUYEN THI MAI LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.35717		500.000		826435.100924.191059.HO THI NGA Chuyen tien
10/09/2024 5017.35725		100.000		948462.100924.191105.Ung ho mien Bac bao Yagy
10/09/2024 5161.81375		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523710115.20240910.66523710115-0344492359_VO TRUONG THINH
10/09/2024 5240.4467		2.000.000		MBVCB.6996433068.Vc Hoa -Can ung ho dong bao lu lut.CT tu 0591000265596 NGUYEN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.4471		500.000		MBVCB.6996437312.Ung ho Mien Bac khac phuc bao so 3 .CT tu 0881000442578 BUI NGOC KIM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.35774		200.000		044424.100924.191106.BUI THI LAN ANH chuyen FT24254426660055
10/09/2024 5213.35798		200.000		044468.100924.191107.Em nguoi da nang gui mot chut tam long toi ba con mien bac FT24254525365424
10/09/2024 5214.36142		200.000		497472.100924.191107.Ung ho dong bao
10/09/2024 5243.4478		200.000		MBVCB.6996433248.chuc moi nguoi deu an toan.CT tu 0971000014036 LAM THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.36156		50.000		948550.100924.191108.HOANG THI NGOC HA mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.28195		200.000		020097040509101911082024BSUY048979.2819 5.191108.Vietcombank:0011001932418:chuyen tien
10/09/2024 5216.35826		1.000.000		827360.100924.191104.NGUYEN THI THU YEN ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5214.35827		200.000		827316.100924.191103.PHAM THI LANH Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.4491		200.000		MBVCB.6996432431.xin ung ho dong bao mien Bac khac phuc thiet hai do bao gay ra.CT tu 1019380361 NGUYEN THI KIM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.28365		1.000.000		MBVCB.6996438018.Gia dinh Thuy Chung ung ho cuu tro lu lut Mien Bac.CT tu 0011000338305 TRAN XUAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.28280		100.000		020097042209101911082024ZBJI205323.28280. 191109.Nguyen Hong Thi
10/09/2024 5389.27683		300.000		020097041509101911102024vjhh265438.27683. 191110.LE THI KIM HONG chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5217.35885		10.000		653652.100924.191104.NGUYEN THANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5390.28293		200.000		020097042209101911092024NYTW265120.282 93.191110.mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5214.36227		1.000.000		554742.100924.191110.Sent by Ya Tao Cai from my Timo
10/09/2024 5218.35893		100.000		554747.100924.191110.Chau xin ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5216.36234		50.000		088125.100924.191110.Ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.28309		1.000.000		020097042209101911092024YGK923767.2830 9.191110.uho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.36241		2.000.000		827332.100924.191104.PHAM THI KIEU DIEM Chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5215.35900		1.000.000		498615.100924.191110.Ung ho dong bao
10/09/2024 5239.4502		20.000		MBVCB.6996438606.PHAN CONG BANG chuyen tien.CT tu 1039564571 PHAN CONG BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.36267		500.000		498633.100924.191110.Le Nguyen Binh chuyen tien
10/09/2024 5209.35942		300.000		044746.100924.191110.Ung ho dong bao lu lut FT24254136765750
10/09/2024 5217.35946		200.000		252836.100924.191111.Chuyen khoan tu tai khoan 48071882011
10/09/2024 5389.28337		50.000		020097041509101911122024UUxZ265489.2833 7.191112.Chau Duy Khanh lop 7A3 ung ho cac ban vung lu
10/09/2024 5189.27728		50.000		020097042209101911120243NWA650578.277 28.191112.HUYNH TRAN NGOC THAO chuyen tien
10/09/2024 5161.81430		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2835200.20240910.66522835200-0968984457_P HAM NGOC HUONG chuyen tien
10/09/2024 5245.4513		80.000		MBVCB.6996433967.ho tro dong bao lu lut.CT tu 1027302903 NGO THANH HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.27752		100.000		020097041509101911132024M5yR264991.2775 2.191113.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5245.4514		500.000		MBVCB.6996431600.VU HOANG HOAN chuyen tien ung ho dong bao bi Lu Lut do con bao so 3.CT tu 0011000037173 VU HOANG HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.4514		50.000		MBVCB.6996433649.em xin ung ho khac phuc hau qua do bao so 3 gay ra.CT tu 1016111579 NGUYEN THI THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.28402		300.000		MBVCB.6996433995.NGUYEN THANH DAT chuyen tien.CT tu 1020591871 NGUYEN THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.36319		20.000		044851.100924.191112.huong ve mien bac FT24254530403895
10/09/2024 5212.35986		500.000		044849.100924.191112.NGUYEN CAM ANH ung ho dong bao. FT24254615378037

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.36324		200.000		044855.100924.191112.TRAN THI XINH ung ho ba con mien Bac khac phuc hau qua sau con bao so 3 YAGI mong moi nguoi binh an FT24254287203596
10/09/2024 5219.37008		500.000		751519.100924.191213.PHAM MY HIEN CHUYEN KHOAN DEN DONG BAO LU LUT-100924-19:11:12 751519
10/09/2024 5215.37012		550.000		044898.100924.191112.ung ho ba con mien bac FT24254461490404
10/09/2024 5215.37011		10.000		857801.100924.191112.bay co ung ho bao so 3 yagi
10/09/2024 5218.37022		200.000		595855.100924.191112.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5189.27806		500.000		020097041509101911152024dLfU266040.27806.191107.DANG DUC THINH chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5078.28412		100.000		MBVCB.6996439032.quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 1013311070 MOHAMAD AS A RI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.4529		50.000		MBVCB.6996434077.VO NGUYEN KHANH LINH chuyen tien.CT tu 0381000505426 VO NGUYEN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.37077		500.000		554771.100924.191115.Ung ho ba con do anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5388.28435		100.000		020097041509101911162024fhzN265580.28435.191116.TRAN TRUNG NGHIA Chuyen tien
10/09/2024 5212.36424		200.000		948755.100924.191116.Gdinh co quyet ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5388.28455		100.000		0200970415091019111620247loa265590.28455.191116.chut tam long con mong mn mau thoat lu luon binh an
10/09/2024 5242.4535		1.000.000		MBVCB.6996432870.Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Sau Bao Yagi.CT tu 0261003485242 NGO MAI NHIEEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.36438		200.000		948764.100924.191116.TRAN TRANG ANH ung ho dong bao som vuot qua bao lu
10/09/2024 5390.27834		50.000		020097042209101911152024U010482046.27834.191116.NGUYEN THI ANH HUYEN ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.28460		100.000		020097041509101911162024kUyv265594.28460 .191116.chau Phung Thu Phuong ung ho mien Bac chong bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.4540		200.000		MBVCB.6996434180.NGUYEN THANH NHAN chuyen tien.CT tu 1044191931 NGUYEN THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.28479		50.000		020097041509101911172024cPBm266078.28479 .191117.mong dong bao minh vuot qua
10/09/2024 5212.37139		100.000		499781.100924.191116.Tong Le Ha chuyen tien ung ho ho tro bao
10/09/2024 5388.27869		50.000		020097042209101911162024M04J642423.27869 .191117.ung ho ba con vung bi bao lu
10/09/2024 5215.37159		3.200.000		498969.100924.191117.con Tieng Nguyen ung ho dong bao bi bao lu do bao Yagi
10/09/2024 5390.28517		500.000		020097042209101911172024IOUH413143.2851 7.191110.NGUYEN THI XUAN ung ho chia se khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5217.36540		1.000.000		045287.100924.191116.chuyen cuu tro dong bao FT24254857700168
10/09/2024 5218.36541		18.000		858352.100924.191117.mng co len aaa
10/09/2024 5216.37205		501.291		045152.100924.191115.LE THI MINH TUYET - KINH BAC TREND UNG HO FT24254492341450
10/09/2024 5189.27922		50.000		020097042209101911182024WFPT865879.2792 2.191119.NGUYEN THI THANH TRA chuyen tien ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5219.37224		1.000.000		459992.100924.191118.Em ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5212.36571		100.000		827354.100924.191104.Ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5213.36573		200.000		200511.100924.191118.IBFT Con ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 YAGI
10/09/2024 5219.36577		100.000		499049.100924.191118.Nguyen Ngoc Diep chuyen tien
10/09/2024 5389.27929		100.000		020097041509101911192024rPSd266126.27929. 191119.BUI NGOC PHUC MINH Chuyen tien
10/09/2024 5209.36633		1.000.000		618609.100924.191118.Do Chi Cuong chia se voi dong bao bi anh huong bao lu 2024
10/09/2024 5189.28595		50.000		020097041509101911212024bXIF265716.28595. 191121.DO NGUYEN TUAN ANH ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5212.37278		100.000		499988.100924.191120.em D nguoi ham mo cua Rhyder va Captain ung ho mien Bac a, mien Bac co len
10/09/2024 5388.28608		100.000		0200970405091019112120242DV4049651.28608 .191121.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI TRAM ung ho Viet Nam oi co len nhe

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.28458		200.000		MBVCB.6996434487. VY ung ho dong bao Mien Bac do bao Yagi.CT tu 1025600463 PHAM THI THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.36646		100.000		103474.100924.191120.Luu Tuyet Nhung chuyen tien
10/09/2024 5215.37305		500.000		102748.100924.191121.Ung ho cac vung bi bao lu
10/09/2024 5241.4572		500.000		MBVCB.6996434179.ung ho cac tinh bao lu.CT tu 0251002702844 NGUYEN NGOC HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.27995		100.000		020097040509101911222024BTCO049703.2799 5.191122.Vietcombank:0011001932418:TRAN TRUNG TIN chuyen tien cau chuc cho ba con tai qua nan khoi nhin thay xot qua
10/09/2024 5218.36695		1.000.000		045573.100924.191120.VU THI MINH ung ho khac phuc con bao so 3 FT24254162148043
10/09/2024 5387.28657		50.000		0200970422091019112120240NTY639292.2865 7.191102.NONG THI HAN chuyen tien
10/09/2024 5387.29007		300.000		020097042209101911212024JQCJ102888.29007. 191122.UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5218.36711		200.000		238434.100924.191116.ung ho khac phuc con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5213.36726		2.000.000		826985.100924.191117.ung ho khac phuc thiet hai lu lut mien bac.
10/09/2024 5209.37356		200.000		045730.100924.191122.LE NHU QUYNH ung ho FT24254231788205
10/09/2024 5215.36759		500.000		751797.100924.191122.PHUONG HANG - SONG TOAN CHIA SE CUNG DONG BAO-100924-19:11:22 751797
10/09/2024 5078.28477		100.000		MBVCB.6996434736.khong ai bi bo lai phia sau.CT tu 0511000480262 CHAU DUC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.29062		200.000		020097041509101911242024Dpa1265809.29062 .191124.mong dong bao mien bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5243.4591		50.000		MBVCB.6996434119.DAO ANH TUAN chuyen tien.CT tu 1050211268 DAO ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.4592		2.000.000		MBVCB.6996433371.ung ho khac phuc hau qua con bao so 3.CT tu 06410096666666 TRUONG THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.4594		100.000		MBVCB.6996434620.NGUYEN NGOC NGAN chuyen tien ung ho thien tai.CT tu 1021041866 NGUYEN NGOC NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.37443		1.000.000		045911.100924.191124.VU DINH THINH ung ho dong bao vuot bao Yagi FT24254609715050
10/09/2024 5189.28750		200.000		020097042209101911242024C8VN406006.2875 0.191116.NGUYEN DANG MANH chuyen tien
10/09/2024 5161.81517		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2898359.20240910.66522898359-0705797735_D oan Trung Nam nam mo a di da phat
10/09/2024 5161.81497		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2724499.20240910.66522724499-0932949634_N GUYEN THI THUY QUYEN ung ho cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5017.36869		300.000		826917.100924.191114.Chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5215.36890		1.000.000		949063.100924.191126.TRAN THI NGOC NGAN chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5189.28769		1.599.000		020097040509101911262024I22F049935.28769. 191117.Vietcombank:0011001932418:Gia dinh con khoa xin gop chut tam long ung ho ba con lu lut
10/09/2024 5017.37516		1.000.000		829096.100924.191121.HOANG THI MAI HUYEN Chuyen tien ung ho lu lut va bao Yagi
10/09/2024 5214.37518		50.000		949079.100924.191127.NGUYEN YEN NHI ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.29134		500.000		020097042209101911262024KDZA619442.2913 4.191127.BUI THI LOI chuyen tien
10/09/2024 5189.28816		178.114		020097042209101911262024WODE573999.288 16.191127.DUONG CAO PHONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.37562		200.000		949087.100924.191128.Ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5239.4616		5.000.000		MBVCB.6996433483.SARA MINH HUONG UNG HO DONG BAO MIEN BAC VUOT QUA BAO LU.CT tu 0501000125763 PHAM HONG CAM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.28870		100.000		020097042209101911272024PADN644444.2887 0.191108.con xin ung ho 1 chut tam long den ba con chiu anh huong cua bao lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.29188		100.000		020097041509101911292024UUDu266367.2918 8.191129.HUYNH THI TRUC LINH nguoi con VIET NAM chuyen tien
10/09/2024 5388.28892		250.000		020097042209101911282024RT75192765.28892 .191129.Khanh Linh chuyen tien ung ho mien bac than thuong
10/09/2024 5388.28887		500.000		020097040509101911292024D496050130.28887. 191129.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5245.4621		200.000		MBVCB.6996445282.GUI CHUT YEU THUONG DEN DONG BAO .CT tu 0111000303881 PHAM THANH DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.38049		100.000		840214.100924.191129.DTLT ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5212.38051		10.000		500457.100924.191129.Ung ho
10/09/2024 5215.38057		100.000		200817.100924.191129.IBFT NGUYEN THI THAO NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5218.37637		5.000.000		751990.100924.191130.CTY MOI TRUONG TAN UYEN UNG HO DONG BAO BI LU LUT-100924-19:11:28 751990
10/09/2024 5218.37629		300.000		828360.100924.191123.Chuyen tien ung ho khac phuc bao yagi mien bac
10/09/2024 5189.28923		200.000		0200970415091019113020240oY3266407.28923. 191130.NGUYEN TRI TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.29222		149.000		0200970422091019112920249XZU207336.2922 2.191130.ung ho ba con dong bao
10/09/2024 5017.37648		1.000.000		046332.100924.191129.Ung ho cac tinh thanh pho bi anh huong do bao lu FT24254164461371
10/09/2024 5189.29263		200.000		020097042209101911302024IO5D910314.29263 .191132.ung ho mien Bac
10/09/2024 5239.4640		200.000		MBVCB.6996445623.HOANG ANH QUAN chuyen tien.CT tu 1035230874 HOANG ANH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.81567		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3716067.20240910.66523716067-0366464382_V O THI PHUONG MAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.28991		1.000.000		020097042209101911312024UK4T617178.2899 1.191124.NGUYEN THI HUYEN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5189.28990		300.000		020097042209101911322024R20B457081.28990 .191133.NGUYEN ANH TUAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.38153		100.000		828542.100924.191127.PHAM THI LAN ANH Chuyen tien ung ho mien bac khac phuc su co
10/09/2024 5217.37720		200.000		088638.100924.191131.Bich Chau HP ung ho cac tinh mien nui phia Bac bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5213.38180		200.000		752088.100924.191132.NGUYEN MINH VI CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-19:11:32 752088
10/09/2024 5389.30037		1.000.000		020097041509101911342024qmIw266498.30037 .191134.Cty Phuc Ngan ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5213.38219		1.000.000		501656.100924.191133.Ung ho dong bao mien Bac bi lu lut
10/09/2024 5209.38224		500.000		200863.100924.191133.IBFT DUONG THI HONG chuyen tien
10/09/2024 5244.4657		1.000.000		MBVCB.6996445280.NGUYEN QUOC QUAN ung ho dong bao bi bao lu.CT tu 0491000413771 NGUYEN QUOC QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.37810		200.000		088773.100924.191134.Mong ba con mien Bac som vuot qua kho khan.
10/09/2024 5214.37804		300.000		829335.100924.191129.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5243.4660		500.000		MBVCB.6996438823.DINH TRONG THANG chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0491000110913 DINH TRONG THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.28563		500.000		MBVCB.6996445940.Ung ho dong bao Mien Bac.CT tu 9939301879 NGUYEN THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.37831		200.000		828705.100924.191130.HO THI YEN Chuyen tien
10/09/2024 5217.37843		68.686		829407.100924.191132.NGUYEN ANH DUONG Chuyen tien
10/09/2024 5078.28568		1.000.000		MBVCB.6996445932.BUI MINH TAN chuyen tien.CT tu 1013491576 BUI MINH TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.37856		50.000		046798.100924.191136.chuyen ngo xa bac ninh ung ho bao lu viet nam. FT24254839204323
10/09/2024 5390.30105		500.000		0200970422091019113520246UAB815416.3010 5.191136.ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.28572		500.000		MBVCB.6996440940.NGUYEN DANH KHANH chuyen tien.CT tu 1038376874 NGUYEN DANH KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.29377		100.000		0200970422091019113620240FE4346445.29377.191137.NGUYEN NGOC XUAN chuyen tien
10/09/2024 5215.38350		500.000		828736.100924.191130.LUONG THU HA Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5189.30139		500.000		0200970422091019113620246WMG498805.30139.191137.KHUONG VAN TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5161.81604		108.812		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523716071.20240910.66523716071-0962520180_Ung Ho Cac Tinh Bi Anh Huong Bao Yagi
10/09/2024 5212.37910		500.000		046801.100924.191136.chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao so 3 yagi FT24254525367620
10/09/2024 5239.4677		1.000.000		MBVCB.6996434478.NGUYEN THI THUY TIEN chia se voi dong bao trong bao lu.CT tu 1031634771 NGUYEN THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.37917		20.000		829186.100924.191124.Sinh vien mien nam gop phan nho ung ho dong bao
10/09/2024 5241.4679		1.000.000		MBVCB.6996446136.Nguyen Van Anh ck ung ho dong bao sau lu Yagi.CT tu 0011004062791 VU NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.30179		200.000		020097042209101911372024YH39610468.30179.191118.NGUYEN VAN TRUONG gop thung mi tom khac phuc bao yagi
10/09/2024 5219.37950		20.000		618727.100924.191137.NGUYEN THI THU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.30213		30.000		0200970422091019113920242T18610010.30213.191140.PHAM DUC TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.37957		100.000		046915.100924.191137.MAI NGOC HIEU chuyen ho tro bao FT24254153014904
10/09/2024 5219.38335		500.000		752218.100924.191138.NAM DUYEN UNG HO DONG BAO BI THIEN TAI-100924-19:11:36 752218
10/09/2024 5220.38498		1.000.000		047041.100924.191138.Pham Thi Hanh Duyen gui dong bao FT24254772272749
10/09/2024 5219.38506		200.000		141508.100924.191139.LE VAN THUY UNG HO

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.38526		200.000		046978.100924.191138.Con chi co 1 chut it, nhưng con mong rang co the gop 1 phan nho giúp dong bao ta co the vuot qua duoc bao lu. Mai yeu Viet Nam FT24254880871152
10/09/2024 5189.30237		200.000		020097040509101911402024RQNM050781.30237.191140.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN HUYNH TRUC PHUONG chuyen tien ho tro
10/09/2024 5217.38540		100.000		828988.100924.191136.ung ho lu lut
10/09/2024 5213.38557		50.000		047028.100924.191138.PHAM THI HOAI THUONG chuyen FT24254078389161
10/09/2024 5214.38575		60.000		828642.100924.191129.LE DUONG MINH CHAU Chuyen tien
10/09/2024 5017.38583		100.000		949475.100924.191141.TO HOAI NGAN chuyen tien
10/09/2024 5387.30278		50.000		020097042209101911402024Y5F9526700.30278.191142.chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5017.39036		1.000.000		047248.100924.191141.ung ho dong bao lu lut FT24254913655503
10/09/2024 5239.4703		200.000		MBVCB.6996441978.NGUYEN THI DIEM MI gop 1 phan nho huong ve mien Bac than yeu.CT tu 9337967738 NGUYEN THI DIEM MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.30299		3.000.000		020097040509101911422024FYVL050875.30299.191122.Vietcombank:0011001932418:TRINH THI THEN chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5390.29524		50.000		020097042209101911422024FH87638084.29524.191143.NGUYEN THI KHANH THUAN
10/09/2024 5219.38631		100.000		502123.100924.191142.Thuy Duong chuyen tien ung ho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5189.30319		300.000		020097042209101911422024W6WC674180.30319.191143.TRAN THI THU HA ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.38644		1.000.000		949522.100924.191143.HA THI BICH LIEN chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5387.29557		100.000		020097041509101911432024wvbZ267210.29557.191144.ung ho dong bao cac tinh lu lut
10/09/2024 5214.39085		20.000		829567.100924.191137.TRAN VAN TAI Chuyen tien
10/09/2024 5215.38686		1.000.000		752385.100924.191244.UNG HO DONG BAO VUNG BAO-100924-19:11:42 752385

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.4719		500.000		MBVCB.6996433817.NGUYEN THI THU HUONG chuyen tien.CT tu 9945513888 NGUYEN THI THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.30359		40.700		020097042209101911432024CY9C307170.30359 .191136.NGUYEN NGO MINH TRANG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3
10/09/2024 5213.39104		200.000		047448.100924.191144.NGUYEN THI TRANG chuyen tien ung ho bao so 3 FT24254000933069
10/09/2024 5189.29587		100.000		0200970415091019114520247AX7266852.2958 7.191124.NGUYEN NHU MINH QUAN Chuyen tien
10/09/2024 5213.38705		50.000		201089.100924.191144.IBFT chut tien tieu vat chau gui ung ho moi nguoi a chau mong co the giup duoc mot chut cho moi nguoi a
10/09/2024 5218.38712		200.000		949545.100924.191145.TRAN VAN THICH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5390.29598		28.000		020097042209101911442024T704448545.29598. 191145.NGUYEN TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5161.81661		24.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3713450.20240910.66523713450-0868606911_D ANG XUAN THAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5242.4727		100.000		MBVCB.6996442898.BUI KHANH LINH chuyen tien.CT tu 1030804465 BUI KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.29615		200.000		0200970422091019114520241Y1F431354.29615. 191146.chung tay gop suc ho tro Dong Bao sau con bao
10/09/2024 5189.29618		500.000		020097042209101911452024KLYP342778.2961 8.191137.DUONG THUY HANG ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5389.29626		3.000.000		020097042209101911452024AH2M898108.296 26.191146.ung ho do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5242.4736		300.000		MBVCB.6996446786.xin chia se cung dong bao.CT tu 1023906300 LE THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.29631		500.000		020097042209101911452024RK83203627.29631 .191126.TRAN NGOC GIO chuyen tien
10/09/2024 5017.39173		100.000		830221.100924.191140.Mai Khanh ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5220.38802		1.000.000		047631.100924.191146.Ung ho mien bac than yeu FT24254619206427
10/09/2024 5217.39200		500.000		830280.100924.191141.ung ho khac phuc thien tai bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.4747		200.000		MBVCB.6996443135.HOANG KHANH LINH ung ho tam long nho toi ba con vung lu.CT tu 0441000757185 HOANG KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.28661		300.000		MBVCB.6996442565.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0601000407842 NGUYEN THI MY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.4750		100.000		MBVCB.6996447106.PHAM HONG QUANG chia se dong bao bi lu lut.CT tu 0911000069768 PHAM HONG QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.4750		200.000		MBVCB.6996446206.VO THI VAN chuyen tien UNG HO BA CON LU LUT.CT tu 0481000857634 VO THI VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.39260		200.000		830341.100924.191142.QUACH THI THU PHUONG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao YAGI
10/09/2024 5216.38896		100.000		830345.100924.191142.NGUYEN THI THANH XUAN ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5220.39257		300.000		554924.100924.191149.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi
10/09/2024 5387.30527		200.000		020097042209101911482024GF78566966.30527.191150.a
10/09/2024 5244.4758		200.000		MBVCB.6996442049.NGUYEN THI TRUC HUONG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 9982082160 NGUYEN THI TRUC HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.39279		200.000		949679.100924.191150.Nguyen Thi Tam ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.39281		500.850		841265.100924.191149.Quynh Anh Dao ct Mat Tran To Quoc Viet Nam Ban Cuu Tro Trung Uong
10/09/2024 5387.30536		100.000		020097041509101911502024B4Xf267503.30536.191150.ung ho ba con trong thien tai
10/09/2024 5220.38915		500.000		502469.100924.191149.TDThang ung ho cac tinh mien bac bi bao lu
10/09/2024 5017.38939		5.000		657170.100924.191149.TRAN XUAN NHI ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5217.39307		5.000.000		752519.100924.191150.VAN THI THU HA CK UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3-100924-19:11:50 752519

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.29731		200.000		020097041509101911502024UIAY267509.2973 1.191150.chung tay cung nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5215.38949		200.000		047935.100924.191150.PHAN NHAT LE ung ho lu lut FT24254880872043
10/09/2024 5212.38953		1.000.000		830632.100924.191148.PHAM THANH NHI Chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5189.30562		200.000		020097042209101911492024HCC3111440.3056 2.191151.NGUYEN PHUC NHAN chuyen tien
10/09/2024 5388.30566		200.000		0200970415091019115120245dVJ267526.30566. 191151.DANG MINH TRANG chuyen tien
10/09/2024 5218.39332		2.000.000		201986.100924.191151.IBFT Ung ho cuu tro bao lu Mien Bac
10/09/2024 5216.38986		100.000		502653.100924.191150.Nguyen Tu Anh chuyen tien
10/09/2024 5389.29774		100.000		020097040509101911522024ZAIF051410.29774 .191152.Vietcombank:0011001932418:Chau xin gui mot chut ung ho cac dong bao bi thiet hai do bao a
10/09/2024 5219.40017		5.000.000		502577.100924.191151.Ung ho cac tinh bi bao lu Yagi
10/09/2024 5189.29808		20.000		0200970405091019115320248P1J051502.29808. 191153.Vietcombank:0011001932418:LE TRAN MANH DUC UNG HO DONG BAO BAO LUT
10/09/2024 5161.81679		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3778602.20240910.66523778602-0988111248_D OAN DIEU ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.40033		1.000.000		048062.100924.191151.Hay su dung so tien nay that hieu qua FT24254289150059
10/09/2024 5212.40032		10.000		861852.100924.191151.HA PHUONG LINH chuyen tien
10/09/2024 5244.4784		200.000		MBVCB.6996433453.Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0601000471718 PHAM THI KIM QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.40036		4.593		657479.100924.191152.NGUYEN HUU LONG chuyen tien
10/09/2024 5220.39377		50.000		048094.100924.191152.NGUYEN THIEN NGAN chuyen FT24254675310664
10/09/2024 5218.39381		50.000		829903.100924.191148.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi
10/09/2024 5215.39382		200.000		048103.100924.191152.together through the storm FT24254288023411
10/09/2024 5219.40045		200.000		829843.100924.191146.PHAM THI SAU ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.30665		500.000		02009704220910191153202498O6984645.30665. 191154.pham
10/09/2024 5215.40091		300.000		202141.100924.191153.IBFT Ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5017.40074		200.000		048154.100924.191152.NGUYEN BAO NHI chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai sau con bao Yagi FT24254609717246
10/09/2024 5189.29841		100.000		020097041509101911542024FN08267649.29841 .191154.VU HA KHANH PHUONG chuyen tien ho tro nguoi dan khac phuc sau bao Yagi va mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.30679		1.000.000		0200970405091019115420245539051557.30679. 191146.Vietcombank:0011001932418:LE THANH TOAN chuyen tien
10/09/2024 5215.40136		200.000		048261.100924.191154.Ung ho dong bao FT24254090068188
10/09/2024 5387.29855		100.000		020097042209101911542024GM26196750.2985 5.191155.MUI LAN HUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.39458		200.000		048210.100924.191153.DO DAI DAT chuyen FT24254115441992
10/09/2024 5189.30709		100.000		020097041509101911552024rQ4w268021.30709 .191155.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.40162		100.000		982607.100924.191155.Mien Bac co len,chuc cac ban se vuot qua kho khan nay., ma GD 248849405
10/09/2024 5220.39476		500.000		048328.100924.191155.NGUYEN PHI THUY chuyen ho tro cong tac cuu tro nguoi dan vung lu bao yagi FT24254288023664
10/09/2024 5390.30727		300.000		020097040509101911562024B7PO051640.30727 .191156.Vietcombank:0011001932418:BUI THI TIEP chuyen tien
10/09/2024 5387.29876		2.000.000		0200970422091019115420248BTF522292.29876 .191156.NGUYEN TUAN NGHIA
10/09/2024 5161.81715		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3779285.20240910.66523779285-0342896515_B UI THI THU THUY mong mn binh an
10/09/2024 5017.39503		500.000		048380.100924.191156.UH dong bao bi anh huong boi bao so 3 FT24254403286659
10/09/2024 5219.40232		100.000		048395.100924.191156.Hoang thi hien Ung ho dong bao cac tinh thanh pho do con bao so 3 yagi gay ra FT24254417015675
10/09/2024 5078.28735		100.000		MBVCB.6996438226.NGUYEN THI XUAN KHUE ung ho dong bao chiu thien tai.CT tu 1014924578 NGUYEN THI XUAN KHUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.39548		200.000		652647.100924.191158.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.39565		20.000		503007.100924.191157.Nguyen Thanh Vy chuyen tien
10/09/2024 5390.30819		100.000		0200970422091019115720247PH7363392.30819 .191158.Tro giúp thiên tai bão yagi
10/09/2024 5244.4817		300.000		MBVCB.6996447154.NGUYEN THI NGOC QUYEN chuyen tien ung ho dong bao chong bao yagi.CT tu 0371000423032 NGUYEN THI NGOC QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.29940		50.000		020097042209101911572024A3Q812782.2994 0.191159.chung tay khắc phục hậu quả sau bão yagi
10/09/2024 5189.29948		100.000		020097042209101911582024V6HT875289.2994 8.191159.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5388.30862		150.000		020097041509101911592024P5mB268138.30862 .191159.DAU CONG NHAT chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5388.29971		200.000		020097042209101911582024B09D888795.29971 .191200.TRAN MINH NGOC chuc moi nguoi mau khoe binh an
10/09/2024 5017.40344		100.000		830894.100924.191153.VU MINH MANH Ung Ho Lu Lut
10/09/2024 5218.40343		3.000.000		089441.100924.191200.Ung ho nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5215.40375		1.000.000		048670.100924.191159.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi FT24254613055381
10/09/2024 5245.4828		100.000		MBVCB.6996443726.BUI XUAN QUYNH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0361000274107 BUI XUAN QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.39645		500.000		242308.100924.191147.ung ho dong bao bi anh huong bao lu, cau mong cho mn binh an
10/09/2024 5242.4831		50.000		MBVCB.6996448109.Da Nang huong ve Mien Bac.CT tu 1021818015 TRAN THI HONG PHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.39648		200.000		503142.100924.191200.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5216.39652		1.000.000		048715.100924.191200.999media ung ho dong bao lu lut FT24254250551049
10/09/2024 5220.40404		200.000		048760.100924.191200.Pham Thi Doan Phuong ung ho ba con bi thiet hai do lu lut 2024 FT24254260198783
10/09/2024 5214.39658		500.000		752739.100924.191200.CHUNG TAY UNG HO VUNG BI LU LUT-100924-19:12:00 752739

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.4833		200.000		MBVCB.6996448047.Cua it long nhieu huong toi dong bao.CT tu 0381000569791 VO HOANG THIEN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.39660		200.000		950011.100924.191201.Vu Huy Hung UNG HO DONG BAO VUOT QUA BAO LU
10/09/2024 5189.30917		100.000		0200970422091019120020242V4J573322.30917.191141.Ung ho khac phuc tinh thanh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5388.30928		30.000		020097041509101912022024VkcJ267887.30928.191141.hoc sinh PHAM THI LAN ANH ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai
10/09/2024 5214.40441		200.000		831108.100924.191155.BUI THI THU NHAN ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5217.40449		300.000		752806.100924.191202.UNG HO DONG BAO VUNG BAO-100924-19:12:01 752806
10/09/2024 5240.4838		200.000		MBVCB.6996444768.NGUYEN THI THU TRANG ung ho cuu tro sau bao Yagi.CT tu 0301000354206 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.4841		100.000		MBVCB.6996447554.Con xin gop suc ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1030072052 PHAN MY TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.40468		1.000.000		048866.100924.191201.NGUYEN THI HUONG chuyen ung ho bao lu mien Bac FT24254299430136
10/09/2024 5389.31039		500.000		0200970415091019120220245OtD268231.31039.191203.Thao Vy ho tro khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5161.81753		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523146617.20240910.66523146617-0348045662_Mot chut dong gop nho a
10/09/2024 5388.31047		100.000		020097042209101912022024XANJ895200.31047.191203.ung ho dong bao
10/09/2024 5218.39703		300.000		752818.100924.191303.TRAN VAN GIANG CHUYEN KHOAN UNG HO-100924-19:12:02 752818
10/09/2024 5161.81740		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66522724941.20240910.66522724941-0935060355_HO NGUYEN MINH KHANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.31062		1.000.000		02009704220910191202202476GX107082.31062.191203.HAI NGOC chia se voi dong bao khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.40491		500.000		048971.100924.191203.Cuu tro dong bao bao yagi FT24254084857373
10/09/2024 5240.4842		200.000		MBVCB.6996444969.NGUYEN THI THU HUE transfer.CT tu 1031334806 NGUYEN THI THU HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.40495		200.000		950097.100924.191203.TRAN THI THU HA ho tro nguoi dan trong bao yagi a
10/09/2024 5017.40494		75.029		048987.100924.191203.NGUYEN MINH DANG ung ho FT24254486008317
10/09/2024 5389.31071		500.000		02009704150910191204202466Ad267944.31071 .191204.DO THI LAM ung ho
10/09/2024 5390.31079		500.000		020097041509101912042024Vp9p267954.31079 .191155.PHAM THI CHUC LY chuyen tien
10/09/2024 5215.40515		500.000		832340.100924.191201.TRAN THI OANH Chuyen tien
10/09/2024 5388.31087		500.000		020097040509101912042024AVR0052096.3108 7.191144.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mien bac bi thiet hai do baoYagi
10/09/2024 5388.32020		500.000		020097040509101912052024ET2N052123.32020 .191205.Vietcombank:0011001932418:PHAN DIEU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.32029		50.000		020097042209101912042024FEA5424774.32029 .191205.NGUYEN THI MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5217.40551		2.000.000		504252.100924.191204.Do Thanh Dat chuyen tien ung ho dong bao chong bao lu
10/09/2024 5243.4856		100.000		MBVCB.6996430249.Fan CaptainBoy ung ho khac phuc thiet hai bao yagi.CT tu 1035059860 PHAM LE GIA HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.40563		100.000		504271.100924.191204.NGUYEN THI TUYET ung ho dong bao VN
10/09/2024 5245.4859		10.000		MBVCB.6996443519.chau kinh chuc cac chu bo doi that nhieu suc khoe de giup dong bao ta vuot qua con bao so 3_sinh vien BKHN.CT tu 1025522587 PHAN VAN KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31131		500.000		020097042209101912042024F1EU520053.31131 .191206.ung ho dong bao anh huong bao yagi
10/09/2024 5017.39802		3.000.000		049137.100924.191205.NGUYEN MINH QUANG 1992 ho tro con bao so 3 FT24254537034477
10/09/2024 5214.40609		500.000		104224.100924.191206.gop phan giup do cac nan nhan bi nan

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.39814		100.000		049227.100924.191206.HOANG THANH SON chuyen FT24254848282703
10/09/2024 5218.40637		200.000		504380.100924.191206.Ung ho nguoi dan khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5189.32117		100.000		020097041509101912072024VFAq268546.3211 7.191159.Ung ho dong bao cac noi bi thiet hai do bao Yagi va mua lon gay ra
10/09/2024 5241.4873		200.000		MBVCB.6996455812.NGUYEN PHUONG ANH gui toi dong bao bi thiet hai.CT tu 1017642961 NGUYEN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.40671		1.000.000		049325.100924.191207.Quyen gop khac phuc bao thiet hai so 3 FT24254780569248
10/09/2024 5240.4876		22.222		MBVCB.6996455155.CHU VAN TRONG chuyen tien.CT tu 1026303780 CHU VAN TRONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.32144		70.000		020097042209101912072024ND4O498198.3214 4.191208.DANG KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5217.40689		100.000		243738.100924.191154.Gop phan suc luc chuc dong bao chiu bao Yagi som ngay khac phuc
10/09/2024 5390.32148		200.000		020097041509101912082024ST8C268568.32148 .191208.ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5388.31209		30.000		020097042209101912072024ZWSL206644.3120 9.191209.hoc sinh HA TIEU BANG ung ho cac dong bao bi thiet hai
10/09/2024 5387.32164		200.000		020097042209101912082024AA0K345167.3216 4.191149.phao thu ung ho bao lu
10/09/2024 5389.32176		100.000		020097041509101912092024OCjW268599.3217 6.191209.Dien Lanh Thanh Tam Ung ho trong con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.31224		100.000		020097042209101912082024E1FQ538931.31224 .191149.THIEU QUANG DAT chuyen tien
10/09/2024 5220.39919		500.000		049398.100924.191208.LE DINH TRI chuyen FT24254843202770
10/09/2024 5389.32199		300.000		020097041509101912102024cr43268616.32199. 191150.BE NGO KHANH AN ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua Bao bao Yagi mong tat ca binh a
10/09/2024 5240.4891		200.000		MBVCB.6996449119.TRUONG THI TRAM ANH chuyen tien.CT tu 1001000298213 TRUONG THI TRAM ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.4895		2.000.000		MBVCB.6996447662.TRUONG THI THU THUY ung ho dong bao bi lu lut va bao Yagi.CT tu 0251002754479 TRUONG THI THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.40769		3.000.000		049544.100924.191210.NGUYEN VAN KHA chuyen FT24254843202932
10/09/2024 5215.39960		100.000		832409.100924.191202.NGUYEN NGOC ANH Chuyen tien cuu tro nguoi dan Viet Nam
10/09/2024 5213.39966		200.000		831360.100924.191205.DANG QUANG HUY ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5387.31265		100.000		020097042209101912102024Y0WH982214.3126 5.191211.TRAN THANH DAT UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5390.32226		400.000		0200970422091019121020245QM3253255.3222 6.191151.HO THI TU TRINH chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5161.81777		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3300420.20240910.66523300420-0586387615_N GUYEN THUY AN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.4898		200.000		MBVCB.6996449361.TRAN THI ANH chuyen tien mong tat ca mn mien bac binh an.CT tu 1036997194 TRAN THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.31278		500.000		020097042209101912102024M8JR171347.3127 8.191211.NGUYEN DAC TOAN chuyen tien
10/09/2024 5390.31285		100.000		020097041509101912122024YisW268456.31285 .191212.NGUYEN THI THUY NGA chuyen tien
10/09/2024 5209.40817		200.000		831099.100924.191155.DAN THUY GOP SUC UNG HO DONG BAO BI THIET HAI BAO SO 3
10/09/2024 5220.41013		200.000		505612.100924.191211.Luong Thi Huyen ung ho cuu tro
10/09/2024 5220.40823		10.000		863586.100924.191211.cua em it long em nhieu thong cam cho em mong moi nguoi giu gin suc kheo a
10/09/2024 5209.41018		200.000		049634.100924.191211.Ung ho dong bao cac tinh,tp thiet hai do bao Yagi gay ra FT24254214036018
10/09/2024 5217.41028		200.000		679294.100924.191212.NGUYEN THI NGUYEN chuyen tien ung ho ding bao sau bao
10/09/2024 5388.32256		124.000		020097042209101912112024VZL9287119.32256 .191212.NGUYEN ANH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.41038		100.000		832572.100924.191205.chut long thanh nho cua con gui den dong bao, cau mong moi nguoi luon binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.31332		125.880		0200970415091019121320249bNn269003.31332 .191213.quyen gop cho dong bao
10/09/2024 5241.4909		500.000		MBVCB.6996449534.NGUYEN THI QUYNH NGAN chuyen tien ung ho bao lu .CT tu 0211000454404 NGUYEN THI QUYNH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.81843		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3782647.20240910.66523782647-0866074622_U ng ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.41048		2.000		834456.100924.191213.TRAN THI HONG THAM chuyen tien
10/09/2024 5389.31368		100.000		02009704150910191214202461GN269042.31368 .191154.TRAN VAN BAC chuyen tien ung ho lu
10/09/2024 5209.41052		50.000		049699.100924.191212.Chuc moi nguoi binh an FT24254271921676
10/09/2024 5388.31373		200.000		020097042209101912132024JHYM200684.3137 3.191215.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.32342		500.000		020097042209101912132024L1MU386364.3234 2.191215.ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5216.41073		500.000		049728.100924.191212.Pham Tram xin gui chut tam long den moi nguoi FT24254667546241
10/09/2024 5217.40901		100.000		950372.100924.191214.ung ho khac phuc sau bao lu cua it long nhieu a
10/09/2024 5215.40917		50.000		505751.100924.191214.PHAM THI HAO NHI chuyen tien ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5214.40916		100.000		049805.100924.191213.Ho Diem ung ho Mien Bac FT24254843203089
10/09/2024 5218.40915		1.000.000		049811.100924.191213.CAO VIET LINH chung tay vuot qua thien tai FT24254848283192
10/09/2024 5390.31404		50.000		020097042209101912142024NTG9231548.3140 4.191155.ung ho dong bao bao so 3
10/09/2024 5220.41121		2.000.000		950403.100924.191215.Ung ho cuu tro do con bao Yagi
10/09/2024 5219.40960		100.000		830765.100924.191151.giau ten
10/09/2024 5244.4928		500.000		MBVCB.6996449074.NGUYEN THI MY DUYEN ho tro .CT tu 0441000785199 NGUYEN THI MY DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.31422		1.000.000		0200970422091019121520243WQH809498.314 22.191216.Nguyen An Chi ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5219.40994		1.000.000		753247.100924.191215.NGUYEN NGOC DUYEN chuyen khoan-100924-19:12:15 753247

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.42005		500.000		831483.100924.191209.ung ho ba con khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.42012		2.000		659385.100924.191213.PHAM THI THAO VY chuyen tien
10/09/2024 5390.31450		150.000		020097042209101912162024HAGR986526.3145 0.191217.Ung ho ba con mien Bac than thuong
10/09/2024 5213.41207		100.000		753240.100924.191317.CHIA SE VOI DONG BAO SAU BAO YAGI-100924-19:12:16 753240
10/09/2024 5216.42050		1.000.000		287548.100924.191216.ung ho dong bao chong lu
10/09/2024 5214.42054		4.000		864131.100924.191217.NGUYEN QUOC THANH chuyen tien
10/09/2024 5189.31457		300.000		020097041509101912172024RPs7269117.31457. 191157.LE THI HOA NI chuyen tien ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5209.42055		200.000		596715.100924.191216.UNG HO DONG BAO CHIU ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5245.4940		100.000		MBVCB.6996456441.NGUYEN TRONG HUNG chuyen tien.CT tu 9866110020 NGUYEN TRONG HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.32446		200.000		020097042209101912172024F2Q3406006.32446 .191218.khac phuc bao so 3
10/09/2024 5217.42070		300.000		753263.100924.191321.NGO THI MY HANG UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-19:12:16 753263
10/09/2024 5241.4942		100.000		MBVCB.6996444779.Mong moi nguoi binh an.CT tu 1021394659 TRAN TRONG QUOC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.42095		500.000		050020.100924.191216.Ung ho cac tinh bao lu FT24254619010951
10/09/2024 5213.42107		17.000		504991.100924.191216.Pham Thu Trang chuyen tien
10/09/2024 5215.42110		100.000		753290.100924.191218.LE THI THAO NGAN UNG HO MIEN BAC-100924-19:12:17 753290
10/09/2024 5240.4945		300.000		MBVCB.6996456670.TRAN THI KHANH ung ho dong bao mien bac.CT tu 0451000333277 TRAN THI KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.42117		1.000.000		089976.100924.191218.Ho tro khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.42126		500.000		950463.100924.191217.Mien Bac co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.4947		1.000.000		MBVCB.6996443921.DUY ung ho khac phuc bao lu so 3.CT tu 0271000790510 HA PHUONG DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.41271		17.000		864216.100924.191218. chuyen tien ung ho cuu tro nhan dan tinh gio thanh dai mong ba con khong che chau con 2trieu de dong tien phong thoi a than yeu
10/09/2024 5215.42147		20.000		089975.100924.191218.NGO BAO LAM chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5218.41292		1.000.000		423729.100924.191219.NGUYEN HOANG PHUONG THUY CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5239.4953		1.000.000		MBVCB.6996444029.Chut tam long gui dong bao bi anh huong bao lu..CT tu 1040486894 NGO XUAN DUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.42189		200.000		832727.100924.191208.DAO KHA THAO Chuyen tien ug ho bao lu
10/09/2024 5213.41294		200.000		050241.100924.191219.DAM THI MAI chuyen FT24254733320097
10/09/2024 5219.41323		1.000.000		050294.100924.191220.LE KIEU TRANG chuyen ho tro bao lu Mien Bac FT24254308430799
10/09/2024 5245.4955		10.000		MBVCB.6996449737.cua it long nhieu. ung ho dong bo mien Bac.CT tu 1045567435 NGUYEN QUOC THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.4958		1.000.000		MBVCB.6996442160.Tu Nhat Ban ung ho ba con vung lu phia Bac.CT tu 1326322761 NGUYEN THI HONG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.42231		100.000		950563.100924.191221.Giup do dong bao vuot qua thien tai lu lut
10/09/2024 5388.32550		1.000.000		0200970415091019122120247bx6269208.32550. 191221.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.42240		50.000		050234.100924.191219.cuu tro mien bac bao so 3 FT24254510353460
10/09/2024 5212.42249		200.000		104427.100924.191221.Minh Hieu ung ho dong bao bi anh huong boi Yagi
10/09/2024 5244.4969		300.000		MBVCB.6996456333.TRINH THI THOM chuyen tien.CT tu 1041763983 TRINH THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.42275		500.000		287692.100924.191222.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.31592		500.000		020097041509101912222024Gz9I269233.31592. 191223.mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.4975		50.000		MBVCB.6996449403.Cong dong Nha khoa hoc.CT tu 1048876476 NGUYEN DUC NHAT MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.42310		500.000		050447.100924.191221.Xin gọi 1 chut tam long cho dong bao mien bac FT24254671016075
10/09/2024 5017.41408		50.000		247395.100924.191219.ung ho khac phuc hau qua bao yagi . con mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5242.4979		300.000		MBVCB.6996448194.Ung ho dong bao bao lu cac tinh phia bac.CT tu 0041001150381 LE THANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.32605		100.000		020097042209101912222024I3WE324392.32605 .191224.NGUYEN PHUONG ANH gop suc mong dong bao vuot qua lu lut kho khan. mong moi nguoi may man binh an
10/09/2024 5212.41438		500.000		950662.100924.191224.ung ho cuu tro
10/09/2024 5216.42365		1.000.000		203786.100924.191223.IBFT NGUYEN THI DIEM MI chuyen tien
10/09/2024 5078.28933		50.000		MBVCB.6996450221.ung ho.CT tu 9703542851 TRAN CONG VIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.32628		40.000		020097042209101912232024LCZZ648058.3262 8.191224.EM LA HOC SINH GUI TIEN CUU TRO KHONG NHIEU MONG GIUP DUOC MOI NGUOI
10/09/2024 5189.31649		100.000		0200970415091019122520244TS7269288.31649. 191204.NGUYEN PHUC LONG chuyen tien
10/09/2024 5161.81925		15.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3783300.20240910.66523783300-0832328666_D uy va 2 chu no ung ho dong bao
10/09/2024 5215.42403		500.000		050646.100924.191224.DUONG PHI HUNG ung ho nguoi dan bi bao lu. FT24254008706157
10/09/2024 5161.81935		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3782062.20240910.66523782062-0377865006_U H NOI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5161.81937		70.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3300918.20240910.66523300918-0931635704_U ng ho lu lut mien bac
10/09/2024 5390.32657		200.000		020097042209101912242024ICNT924782.32657 .191225.DO QUYNH PHUONG ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5214.41489		200.000		505399.100924.191224.Pham Thi Thy Ngan chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.41495		150.000		104481.100924.191225.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5161.81950		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2837080.20240910.66522837080-0971302273_P HAM THI BICH TRAM chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5388.32662		1.000.000		020097042209101912242024Z6T7110150.32662 .191225.ung ho vung lu lut
10/09/2024 5078.28944		200.000		MBVCB.6996456989.PHAM THI MY DUNG QUYEN GOP DONG BAO MIEN BAC SAU LU YAGI.CT tu 0071000831550 PHAM THI MY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.42437		300.000		833400.100924.191220.HA Chuyen tien ung ho ung ho dan vung lu, mong moi nguoi binh an, tks
10/09/2024 5209.42441		500.000		833144.100924.191216.Gia dinh Tao Xoai ung ho dong bao bao lu mien Bac
10/09/2024 5215.41522		200.000		423848.100924.191226.DONG THANH TUNG CHUYEN KHOAN HO TRO DONG BAO BAO SO 3
10/09/2024 5017.42471		500.000		833335.100924.191219.BUI VAN HUNG Vung tau ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5216.42461		200.000		831734.100924.191217.KIM NGAN ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5240.5002		50.000		MBVCB.6996456933.TRAN NGUYEN MINH DANG chuyen tien.CT tu 1027488053 TRAN NGUYEN MINH DANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.41551		100.000		833385.100924.191220.Hy vong moi chuyen se on
10/09/2024 5017.41567		100.000		950743.100924.191227.NGUYEN HOAI THU chuyen tien ho tro khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.32709		200.000		020097042209101912262024R0T0286554.32709 .191227.NGUYEN THI YEN NHI ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5390.31732		20.000		02009704220910191226202439EN593241.31732 .191227.TRAN HUYNH TAN TAI chuyen tien
10/09/2024 5241.5012		1.000.000		MBVCB.6996450809.THAI THI MINH THI chuyen tien.CT tu 0121002665055 THAI THI MINH THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.41598		100.000		050923.100924.191227.Mong dong bao binh an FT24254733320757
10/09/2024 5209.42544		20.000		506428.100924.191228.Ho tro thiet hai bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.5019		500.000		MBVCB.6996450544.TRAN MY HONG chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 0511003863796 TRAN MY HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.32770		200.000		020097040509101912292024TH51053481.32770 .191229.Vietcombank:0011001932418:BUI THI LUYEN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5213.42564		1.000.000		090262.100924.191229.NGUYEN HOANG NHAT MINH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.42573		2.000		865187.100924.191228.DAO CAT LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.32780		100.000		020097041509101912292024DHZ1269404.32780. 191221.NGUYEN THI THANH THUY chuyen tien ho tro bao
10/09/2024 5245.5021		2.000.000		MBVCB.6996450588.NGUYEN HUY THANG chuyen tien.CT tu 1037068462 NGUYEN HUY THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.42592		200.000		248593.100924.191228.gd Tuan Hanh chung tay vuot qua kho khan sau bao so 3
10/09/2024 5390.32813		300.000		020097040509101912302024ITFG053546.32813. 191210.Vietcombank:0011001932418:TRAN PHUONG THAO chuyen tien cuu giúp ng dan mien bac
10/09/2024 5215.41683		3.000.000		833254.100924.191218.ung ho ba con khac phuc con bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.41703		500.000		619007.100924.191229.Ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.42626		1.000.000		460796.100924.191230.ung ho vung anh huong bao so 3
10/09/2024 5217.41715		300.000		090287.100924.191231.VU THI THOA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.32837		500.000		020097042209101912302024AMO4861450.328 37.191231.TRAN LIEN VY ung ho cac tinh lu lut
10/09/2024 5216.42634		500.000		753620.100924.191331.UNG HO DONG BAO VUNG BAO LU-100924-19:12:30 753620
10/09/2024 5388.32852		100.000		020097042209101912302024FTU513575.32852 .191231.NGUYEN THI NHU HUYNH chuyen tien
10/09/2024 5017.41710		100.000		051157.100924.191230.DOAN THU HUYEN ung ho dong bao bi anh huong bao YaGi FT24254094448003
10/09/2024 5387.31842		20.000		020097042209101912302024MKQP334544.318 42.191223.chung tay ung ho bao lu Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.5033		100.000		MBVCB.6996450606.HOANG LAN ung ho dong bao lu lut .CT tu 1039278687 HOANG LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.41719		10.000		660969.100924.191230.NGUYEN THI BAO LINH chuyen tien
10/09/2024 5219.42645		500.000		506694.100924.191230.Mot chut tam long nho be gui den Dong Bao dang bi anh huong boi lu lut cua bao Yagi, mong tat ca moi nguoi binh an PHAM VAN THUY chuyen tien
10/09/2024 5242.5033		100.000		MBVCB.6996451327.TRAN THI MY LE chuyen tien.CT tu 1013446603 TRAN THI MY LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.32864		20.000		020097042209101912312024407L916240.32864 .191232.chon nho cua Dong Vu KhonCHUNG TAY KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5215.41742		1.000.000		051265.100924.191231.ung ho dong bao Viet Nam FT24254915998134
10/09/2024 5243.5041		200.000		MBVCB.6996450760.BUI THI PHUONG UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI.CT tu 0561000531902 BUI THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.31886		200.000		0200970422091019123220246PU8117705.31886 .191233.mong sao dong bao ta nhanh qua luc kho khan nay
10/09/2024 5239.5045		50.000		MBVCB.6996451355.VO THI THANH LOAN ho tro chut xiu dong bao anh huong bao yagi.CT tu 0531002593460 VO THI THANH LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.5042		1.000.000		MBVCB.6996451250.LE TRAN THAI HOA chuyen tien ung ho dong bao mien Bac sau con bao Yagi.CT tu 0071001302385 LE TRAN THAI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.32925		500.000		020097040509101912342024WQ8L053729.3292 5.191225.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI THU LAN chuyen tien
10/09/2024 5243.5050		300.000		MBVCB.6996457372.NGUYEN HA LY UNG HO DONG BAO ANH HUONG DO BAO.CT tu 1020481220 NGUYEN HA LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.32921		100.000		020097040509101912332024ZZXW053719.329 21.191234.Vietcombank:0011001932418: Em NDT xin se chia cung dong bao vuot qua kho khan sau con bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.31928		300.000		020097042209101912332024AMX3263603.319 28.191234.ung ho dong bao gap bao yagi
10/09/2024 5241.5054		1.000.000		MBVCB.6996451110.TRAN THI HUYNH NHU chuyen tien ung ho Mien Bac bao lu.CT tu 0111001127465 TRAN THI HUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.41755		300.000		203808.100924.191231.IBFT NGUYEN NGOC THU THAO chuyen tien ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5390.31950		100.000		020097041509101912352024sDwo269829.3195 0.191235.uyen phuong ung ho dong bao
10/09/2024 5216.42748		100.000		090416.100924.191234.My Sunshine - Shin Hae Sun VietNam chia se cung nguoi dan bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5214.42698		100.000		104573.100924.191232.Tran Thi Thanh Thao chuyen tien
10/09/2024 5387.31951		50.000		020097042209101912332024FGZU260751.3195 1.191235.Ho tro khac phuc sau bao
10/09/2024 5389.31960		50.000		020097042209101912342024XLER170652.3196 0.191235.NGUYEN THI MINH HANG chuyen tien
10/09/2024 5215.41823		2.500.000		833737.100924.191227.Chuyen tien ung ho ba con anh huong bao Yagi
10/09/2024 5215.41842		100.000		051354.100924.191232.Ung ho ba con khac phuc con bao so 3 FT24254250553579
10/09/2024 5390.32991		120.065		020097042209101912342024ZL34964123.32991. 191215.TRAN MINH HUY chuyen tien
10/09/2024 5243.5066		200.000		MBVCB.6996451432.chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0321000681301 LUU NHU HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.42800		300.000		051343.100924.191232.Sumsueshop ung ho dong bao lu lut nam 2024 FT24254120713712
10/09/2024 5161.82030		74.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3786428.20240910.66523786428-0858676162
10/09/2024 5189.31994		50.000		020097041509101912362024owW5269872.3199 4.191236.ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5220.42839		200.000		051505.100924.191234.LAI MINH QUAN ung ho FT24254915998386
10/09/2024 5213.41872		271.298		950966.100924.191236.CHU MAI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5390.31995		200.000		020097042209101912352024J0EO585560.31995. 191236.DANG VU KHANH ung ho dong bao mien Bac lu lut
10/09/2024 5212.41890		200.000		247953.100924.191223.MAI TRINH va KIM ANH Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua con bao so 3

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.5070		200.000		MBVCB.6996450884.Xin ung ho khac phuc bao so 3 YAGI.CT tu 0121002638855 NGUYEN THI HUYEN NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.5073		300.000		MBVCB.6996450361.TRAN THI VAN ANH chia se cung dong bao trong bao lu.CT tu 0301000402109 TRAN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.42878		200.000		051641.100924.191236.Ung ho nguoi dan vuot qua kho khan FT24254976400980
10/09/2024 5216.41939		200.000		951003.100924.191237.ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5240.5078		200.000		MBVCB.6996451517.ung ho Dong Bao mien Bac.CT tu 0071003503955 HOANG THI NGOC HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.5079		500.000		MBVCB.6996458834.Ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi.CT tu 0441000774191 BUI THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.42918		300.000		203943.100924.191237.IBFT VO KIM KIEU ungho khac phuc baoyagi
10/09/2024 5388.34041		200.000		020097041509101912382024RgEr269938.34041.191218.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5241.5084		1.000.000		MBVCB.6996451598.NGUYEN THI NGOC CHAU chuyen tien ung ho nguoi Dan Mien Bac.CT tu 0411001057513 NGUYEN THI NGOC CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.5085		300.000		MBVCB.6996457799.PHAM THI MY TIEN chuyen tien.CT tu 0791000067831 PHAM THI MY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.42948		200.000		051777.100924.191238.NGUYEN THUY LINH ung ho dong bao FT24254010230137
10/09/2024 5215.42960		500.000		951047.100924.191239.Cau mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5390.34074		200.000		02009704050910191239202493IK054066.34074.191239.Vietcombank:0011001932418:Nguyen tien thanh ho tro khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5390.34082		1.000.000		020097042209101912382024LOXE887257.34082.191239.NGUYEN THI MINH THU chuyen tien ung ho dong bao gap lu lut
10/09/2024 5209.43004		20.000		488668.100924.191238.con la sinh vien muon gop phan ung ho a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.82067		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 2837400.20240910.66522837400-0858800795_L E HUYNH NHA VY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.42992		100.000		951064.100924.191240.Chuc nguoi dan vung bao lu binh an
10/09/2024 5220.42993		200.000		507096.100924.191239.NGUYEN HONG DIEP chuyen tien chau co it thoi nhung chau mong giup dc ng dan 1 chut3
10/09/2024 5388.33123		50.000		020097042209101912392024T6T7612199.33123 .191240.DUONG THI CAT TUYEN chuyen tien
10/09/2024 5387.33126		50.000		020097042209101912392024Y12Y445087.33126 .191240.NGUYEN NGOC TRAN CHAU chuyen tien ung ho
10/09/2024 5219.44011		100.000		835060.100924.191233.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5219.43054		50.000		507973.100924.191239.Tran Thi My Linh ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi
10/09/2024 5017.43059		500.000		051918.100924.191240.Mong duoc gop chut suc cho ba con vuot qua con bao nay FT24254669060430
10/09/2024 5218.44036		100.000		555178.100924.191241.Tran Quang Huy chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5209.43098		100.000		507186.100924.191240.Mong moi nguoi vuot qua duoc giai doan kho khan
10/09/2024 5209.43100		100.000		833377.100924.191220.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO LU YAGI
10/09/2024 5078.29069		200.000		MBVCB.6996459276.BUI THI HAO chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1049257632 BUI THI HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.43111		200.000		951119.100924.191242.mien Bac vuot bao
10/09/2024 5388.34155		100.000		020097041509101912422024zsHc270239.34155. 191222.TRAN QUANG HUY ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5217.44110		200.000		052087.100924.191241.chung tay cung dong bao lu lut FT24254370444400
10/09/2024 5388.33193		100.000		020097042209101912412024SEPJ734690.33193. 191242.NGUYEN THI MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5215.43137		200.000		052073.100924.191241.TRINH PHAN THUY TRANG chuyen tien ung ho nguoi dan kho khan FT24254839036399
10/09/2024 5212.44115		500.000		835258.100924.191237.NGUYEN THI Y NHU Chuyen tien ung ho lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.43150		300.000		052099.100924.191242.Gui ba con bi bao FT24254369304207
10/09/2024 5212.44125		300.000		090581.100924.191242.LIEN NGUYEN ung ho khac phuc thien tai bao Yagi
10/09/2024 5240.5115		20.000		MBVCB.6996452129.NGUYEN MAI HUONG chuyen tien.CT tu 1026199747 NGUYEN MAI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.34184		500.000		020097042209101912422024N765903413.34184. 191243.NGUYEN PHUNG UYEN chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5216.43184		1.000.000		753958.100924.191326.CUU TRO BAO SO 3-100924-19:12:41 753958
10/09/2024 5243.5118		500.000		MBVCB.6996459223.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0171003491951 TAT THEM LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.43192		500.000		052159.100924.191242.Cuu Tro Bao So 3 Yagi cam on FT24254260087684
10/09/2024 5216.43198		150.000		052184.100924.191243.cuu tro cac tinh lu lut FT24254500920784
10/09/2024 5220.44180		2.000		951186.100924.191244.Babybearvn va cong dong nguoi ham mo Jennie tai Viet Nam chung tay ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5242.5122		500.000		MBVCB.6996452219.ung ho dong bao mien bac bi thiet hai do bao yagi.CT tu 1013878232 NGUYEN VAN SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.43240		200.000		205261.100924.191244.IBFT Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.43241		500.000		507353.100924.191244.Le Kim Cuc chuyen tien
10/09/2024 5389.34248		100.000		0200970415091019124520244HSr270344.34248. 191245.TRUONG HUE NHI chuyen tien ung ho vung lu
10/09/2024 5241.5133		100.000		MBVCB.6996452284.NGUYEN THUY HIEN chuyen tien ung ho ba con bi thien tai.CT tu 1024041263 NGUYEN THUY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.43249		500.000		052277.100924.191244.NGUYEN THI NGOC BICH ck ung ho dong bao FT24254555564256
10/09/2024 5216.43266		500.000		052222.100924.191243.Ung ho cac gia dinh thiet hai sau bao so ba FT24254666203178
10/09/2024 5388.33320		500.000		020097041509101912462024rk45270354.33320. 191237.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.43279		50.000		508230.100924.191245.Cua it long nhieu ho tro khac phuc bao
10/09/2024 5017.43284		200.000		052355.100924.191245.CAU MONG MOI NGUOI DUOC BINH AN FT24254016268189
10/09/2024 5209.43285		300.000		052354.100924.191245.Mien Bac oi co len... FT24254467238925
10/09/2024 5218.44277		1.000.000		508269.100924.191246.UNG HO DONG BAO MIEN BAC BAO YAGI
10/09/2024 5078.29108		500.000		MBVCB.6996451187.ung ho dong bao.CT tu 1026981506 DUONG TAN QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.44288		500.000		052407.100924.191246.TRAN THI MINH chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254300146262
10/09/2024 5215.44300		50.000		507420.100924.191246.TA PHUONG LINH UNG HO KPHQ BAO SO 3
10/09/2024 5209.44306		100.000		951277.100924.191247.DO QUYNH MAI chuyen tien
10/09/2024 5216.43330		300.000		834343.100924.191241.Ung ho dong bao vuot qua lu lut
10/09/2024 5217.44321		2.000.000		052455.100924.191246.TRAN NGUYEN NGOC BICH chuyen FT24254461497399
10/09/2024 5241.5150		100.000		MBVCB.6996459831.HOANG QUANG LINH chuyen tien.CT tu 9353453854 HOANG QUANG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.43359		500.000		424073.100924.191248.Ung ho bao lu lut mong cac chu chien si va ba con binh an
10/09/2024 5243.5153		30.000		MBVCB.6996459546.NGUYEN HUU NGHIA chuyen tien.CT tu 1046391454 NGUYEN HUU NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.43379		200.000		052599.100924.191248.DUONG NGUYEN BANG KHANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254300146427
10/09/2024 5217.44387		150.000		754056.100924.191332.LE THI MY LY CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-19:12:48 754056
10/09/2024 5240.5163		100.000		MBVCB.6996458362.NGUYEN TRUNG PHI chuyen tien.CT tu 0871004231141 NGUYEN TRUNG PHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.44428		8.833		052747.100924.191249.HOANG THANH THAO chuyen FT24254403290640

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.29134		1.000.000		MBVCB.6996459974.gd Thai Van Nghia dong gop ung ho khac phuc hau qua thien tai.CT tu 1028534414 TRUONG THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.43447		1.000.000		090839.100924.191251.Ung ho dong bao vung bi thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5390.33497		300.000		020097042209101912502024SOK8430222.3349 7.191251.Gd ZO ZO chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5017.43455		500.000		508645.100924.191250.Gidstrology ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5214.44481		1.000.000		052845.100924.191251.Viet Chinh ung ho FT24254016268684
10/09/2024 5217.44493		500.000		204570.100924.191250.IBFT Ung ho nguoi dan bi thiet hai boi con bao Yagi
10/09/2024 5388.33532		20.000		020097042209101912512024MJCQ502676.3353 2.191252.Gop suc dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5219.44509		200.000		831993.100924.191227.Mong ba con mien Bac vuot qua thien tai tham khoc nay
10/09/2024 5388.34416		10.000.000		0200970415091019125220243Wgp270490.3441 6.191252.Cao Huong 217 Trau Cau graden Vo Cuong Bac Ninh ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5161.82166		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3608475.20240910.66523608475-0865750204_N GUYEN THI NGOC VE chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.34429		500.000		0200970422091019125220241BFF752795.34429 .191253.NGUYEN THI THU chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5388.33560		300.000		0200970405091019125320248HXR054901.3356 0.191253.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao mien lu
10/09/2024 5213.44519		50.000		835952.100924.191250.NGUYEN MINH PHAT Chuyen tien cuu tro bao YaGi
10/09/2024 5244.5189		100.000		MBVCB.6996453210.LAM THI NGOC ung ho, cau mong ba con minh binh an.CT tu 0721000645244 LAM THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.5190		1.000.000		MBVCB.6996451790.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi va lu lut.CT tu 0381000606247 NGUYEN THI HUYNH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.43494		100.000		052949.100924.191252.NGUYEN MINH HY ung ho nguoi dan vung lu FT24254885387529

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.5189		400.000		MBVCB.6996453449.ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0231000644208 HUYNH THI KIM CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.44529		5.000.000		205216.100924.191252.IBFT Mong giup do dc phan nho
10/09/2024 5219.44542		500.000		508735.100924.191252.Cuu tro mien bac bao so 3
10/09/2024 5215.44551		100.000		508723.100924.191252.Ung ho dong bao
10/09/2024 5215.44553		500.000		508565.100924.191251.Ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5212.43515		200.000		053005.100924.191253.NGUYEN KHANH LINH chuyen FT24254611373958
10/09/2024 5219.43525		1.000.000		834531.100924.191247.MAN VU MAI PHUONG Chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5212.43528		500.000		844831.100924.191253.ung ho ong bao vung vung lu
10/09/2024 5213.43537		500.000		204023.100924.191253.IBFT NGUYEN THI SAU chuyen tien
10/09/2024 5212.44584		5.000		053057.100924.191253.LUONG HUONG GIANG chuyen FT24254565503016
10/09/2024 5390.34462		500.000		020097041509101912542024XTok271042.34462 .191255.HOANG TRUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5212.43559		50.000		833188.100924.191216.NGO THI HANH Chuyen tien
10/09/2024 5243.5197		100.000		MBVCB.6996461144.LY GIA HUY giup do ba con mien ngoai.CT tu 1016521961 LY GIA HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.5201		500.000		MBVCB.6996460975.quyen gop.CT tu 0021000394675 DO HA ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.43501		100.000		508555.100924.191252.Diem My chuyen tien ung ho khac phuc bao 100924
10/09/2024 5216.44624		260.000		836044.100924.191251.Cao Minh va Thao Nguyen ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5213.44638		200.000		104887.100924.191255.Nguyen Thi Hai Hanh ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5217.44637		50.000		951489.100924.191255.HA LINH CHI ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5390.33639		200.000		020097042209101912542024WHUD122361.336 39.191256.Nguyen Truong Sonnhan vien quan cf vintage taste deli coffee ung ho ba con dong bao bi thiet hai do bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.29181		1.000.000		MBVCB.6996452482.ho tro thuc pham cho nguoi bi anh huong boi lu.CT tu 1019330507 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5212.43606		50.000		508863.100924.191255.Nguyen Thi Phuong Anh chuyen tien
10/09/2024 5220.43588		500.000		835853.100924.191248.Viet Nam co len
10/09/2024 5161.82215		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3871002.20240910.66523871002-0528614733_H UYNH HUU DANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.44682		1.000.000		509766.100924.191256.Do Van Linh ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5189.33672		500.000		020097042209101912552024TWHY791303.336 72.191248.LE THI TAM ANH ung ho mien bac khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.34513		100.000		020097042209101912562024YSXO886054.3451 3.191257.co len co len
10/09/2024 5161.82194		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3870778.20240910.66523870778-0977956650_P HAM NGOC GIAU ck ung ho Mien bac
10/09/2024 5209.44719		1.000.000		754348.100924.191257.PHAM DUY THUY DUONG CHUYEN KHOAN CUU TRO BAO SO 3-100924-19:12:57 754348
10/09/2024 5189.33707		50.000		020097040509101912572024QTZA055126.3370 7.191258.Vietcombank:0011001932418:Chau xin duoc dong gop mot phan be nho
10/09/2024 5189.34530		500.000		020097042209101912562024FJEQ347473.34530 .191237.NGUYEN THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5218.44731		100.000		053230.100924.191256.Quyen gop ung ho mien bac FT24254370445452
10/09/2024 5209.43673		100.000		053303.100924.191257.cua it long nhieu mong mng vuot qua giai doan nay a FT24254134546347
10/09/2024 5389.34557		300.000		020097041509101912582024EVNQ271138.3455 7.191258.Ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5212.44767		500.000		509872.100924.191258.Ho tro bao yagi
10/09/2024 5209.43690		500.000		053394.100924.191258.Mong Moi Nguoi Binh An FT24254570627154
10/09/2024 5218.43692		50.000		053408.100924.191258.TA THU PHUONG chuyen tien ung ho dong bao gap bao lu FT24254085056600
10/09/2024 5243.5228		2.100.000		MBVCB.6996453940.ho tro.CT tu 1028610924 PHAM VAN THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.33759		200.000		020097042209101912582024R8R2942999.33759 .191259.ung ho thiet hai bao so 3 Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.82230		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3782493.20240910.66523782493-0898936018_N guoi ham mo cua rapper Negav ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5219.43730		70.000		754426.100924.191258.CUU TRO DONG BAO BI LU LUT-100924-19:12:59 754426
10/09/2024 5387.34579		1.000.000		020097042209101912592024H64T362903.34579 .191240.Chau Tuan ho tro ba con vung lu mong ba con som vuot qua a
10/09/2024 5217.43734		50.000		204685.100924.191259.IBFT NGUYEN DUY PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5241.5237		100.000		MBVCB.6996454087.LE MINH QUAN chuyen tien.CT tu 0501000129254 LE MINH QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.5242		100.000		MBVCB.6996453868.DANG KIM NGAN UNG HO DONG BAO .CT tu 1026417268 DANG KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.43783		200.000		951662.100924.191301.1 CHUT TAM LONG MONG MN BINH AN
10/09/2024 5388.33833		200.000		0200970405091019130120245X9J055352.33833. 191301.Vietcombank:0011001932418:LE THI XOE chuyen tien
10/09/2024 5220.43779		200.000		835281.100924.191237.CHU THI HANG ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5215.44920		1.000.000		424195.100924.191302.Gia dinh BomLa chung tay ung ho dong bao lu lut con bao Yagi
10/09/2024 5387.34641		3.000.000		020097042209101913012024G6MQ758667.3464 1.191302.cuu tro dong bao.
10/09/2024 5239.5254		2.000.000		MBVCB.6996454181.VU THIEN HUONG chuyen tien khac phuc bao ho tro .CT tu 1019543653 VU THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.44947		100.000		091094.100924.191302.HO THI THANH HOA chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.43823		1.000.000		836294.100924.191256.NGUYEN THI DUNG ung ho dong bao bi anh huong bao lu mien bac. cau mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5218.44968		500.000		053731.100924.191302.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen FT24254537151437
10/09/2024 5213.44937		100.000		951678.100924.191302.Minh Trang ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5242.5259		500.000		MBVCB.6996454396.Dong hanh cung moi nguoi vung lu.CT tu 0731000734073 NGUYEN THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.33884		300.000		0200970415091019130320246rc4271262.33884. 191303.Ngoc Bich gop suc nho giúp do phan nho cho mien Bac
10/09/2024 5388.33891		100.000		020097042209101913022024JYKT291815.33891 .191303.NGUYEN MINH NHAT ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5239.5262		200.000		MBVCB.6996461724.PHAM NGOC LINH chuyen tien.CT tu 0071001321567 PHAM NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.5263		1.000.000		MBVCB.6996460540.DANG NGUYET YEN THANH ho tro cuu tro bao Yagi.CT tu 0371000276629 DANG NGUYET YEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.43870		4.980.075		844257.100924.191303.Remitly transfer R58226857308
10/09/2024 5387.34694		1.000.000		020097041509101913042024WeWW271685.34 694.191304.HUYNH THI TRINH chuyen tien
10/09/2024 5242.5266		500.000		MBVCB.6996462080.Ung ho dong bao bi bao lu so 3.CT tu 0021000763496 PHAM THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.43887		500.000		204798.100924.191303.IBFT Nguyen Thi Hien ung ho Dong bao vung lu lut mien Bac. Mong moi nguoi duoc binh an.
10/09/2024 5214.45020		800.000		836426.100924.191258.cuu tro lu luc mien bac
10/09/2024 5390.33926		20.000		020097042209101913032024Y619269296.33926. 191256.PHAM VAN THANH chuyen tien
10/09/2024 5214.45039		2.000.000		859048.100924.191304.DOAN THI THU THUY ung ho dong bao vung lu mien Bac
10/09/2024 5220.45056		50.000		836498.100924.191259.CAM THUAN PHAT Chuyen tien
10/09/2024 5387.33954		200.000		020097041509101913062024O473271743.33954. 191306.ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5220.45071		100.000		834655.100924.191252.mien Bac co len
10/09/2024 5212.45079		500.000		204759.100924.191306.IBFT DAU THI HIEN chuyen tien ung ho dong bao anh huong sau bao so 3 YAGI
10/09/2024 5241.5282		1.000.000		MBVCB.6996462438.Thuy Tien ho tro dong bao o khu vuc thien tai.CT tu 1071000573083 DANG THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.29270		50.000		MBVCB.6996454681.DINH THI NHI chuyen tien.CT tu 0541000236165 DINH THI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.5285		100.000		MBVCB.6996462464.To Thuy Huong ung ho ba con.CT tu 1020842290 TO THUY HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.33987		100.000		020097042209101913052024619H962457.33987.191307.ung ho mien bac
10/09/2024 5244.5286		200.000		MBVCB.6996462717.BUI THI VAN QUYNH ung ho dong bao thiet hai bao yagi.CT tu 1019980599 BUI THI VAN QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.34762		200.000		0200970422091019130620248XCP705867.34762.191247.voi su dong gop nho be cua con mong sao co the giup 1 phan nao do cho nguoi dan dang chong choi voi bao lu lut a
10/09/2024 5216.45131		100.000		754610.100924.191307.LUONG THI THANH TAM chuyen khoan-100924-19:13:06 754610
10/09/2024 5217.45140		500.000		754613.100924.191408.UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3-100924-19:13:07 754613
10/09/2024 5215.45145		100.000		951845.100924.191308.NGUYEN DIEM THANH QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5161.82272		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523619527.20240910.66523619527-0789204892_T RUONG KY DUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5213.46008		400.000		054013.100924.191306.PHAM THI THUY TIEN gui chut tam long ung ho nhan dan khac phuc hau qua bao yagi FT24254271925735
10/09/2024 5389.34779		500.000		020097042209101913072024LLE2263836.34779.191308.VU LAM GIANG chuyen tien
10/09/2024 5239.5293		500.000		MBVCB.6996462193.Nhat Le-Dien Luong ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 1013322775 TRAN THI MY LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.46006		100.000		054118.100924.191307.Mien Bac co len. Viet Nam co len FT24254680226328
10/09/2024 5241.5294		1.000.000		MBVCB.6996453625.TRAN MAI NHU chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao Yagi.CT tu 0601000478686 TRAN MAI NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.35014		200.000		020097041509101913082024zMB9271814.35014.191248.ung ho nguoi dan khac phuc sau bao
10/09/2024 5240.5296		4.000.000		MBVCB.6996461001.HUY THONG & BICH TRAN ung ho bao lu.CT tu 9889120085 TRAN HUY THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.35024		100.000		020097042209101913072024B7YA773296.3502 4.191308.VU THAO PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.46039		100.000		054164.100924.191308.LE TRAN BAO NGOC chuyen tien ung ho dong bao FT24254134547157
10/09/2024 5241.5301		2.000.000		MBVCB.6996462601.NGUYEN THI TUYEN ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 9966398883 NGUYEN THI TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.46062		500.000		951888.100924.191309.LE THI THUY HANG chuyen tien
10/09/2024 5216.46066		1.000.000		754660.100924.191309.TRAN THI THU TRANG UNG HO THIET HAI SAU BAO-100924-19:13:08 754660
10/09/2024 5240.5306		300.000		MBVCB.6996432775.LE DUC THUAN UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA.CT tu 1025368888 LE DUC THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.34830		200.000		020097042209101913092024UYSW788704.348 30.191250.gui chut tam long cho ba con mien bac mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5161.82306		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3302705.20240910.66523302705-0835616699_q uyen gop ung ho dong bao
10/09/2024 5245.5306		300.000		MBVCB.6996454158.gd bich phuong ung ho cuu tro dong bao cac Tinh. Thanh Pho bi thiet hai do bao so 3 YAGI gay ra.CT tu 0701000442320 MAI THI BICH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.5307		500.000		MBVCB.6996455071.Ngoc Lan ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 0991000017127 NGUYEN THI NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.46097		1.000.000		054300.100924.191309.Nguyen Khac Lam ung ho dong bao FT24254587171612
10/09/2024 5218.46110		200.000		054336.100924.191309.Chau Pham Duy Anh lop 6a3 truong thcs nguyen du FT24254060060891
10/09/2024 5213.46119		100.000		054361.100924.191310.HAI MY chuyen tro cap bao lu FT24254664051968
10/09/2024 5078.29304		100.000		MBVCB.6996454838.NGUYEN THU THUY chuyen tien ung ho bao yagi.CT tu 9965170301 NGUYEN THU THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.46130		5.000.000		205795.100924.191311.IBFT Tue phục phuong ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5215.46134		300.000		836768.100924.191304.Gia Dinh Soc Sau ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5212.45331		200.000		836829.100924.191305.ung ho bao so 3, nguyen thi thuy
10/09/2024 5017.46144		19.119		664539.100924.191311.b
10/09/2024 5390.35134		100.000		020097040509101913122024DIBP055895.35134 .191312.Vietcombank:0011001932418:HOANG THI LANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.35146		300.000		020097042209101913112024JD8L869004.35146. 191312.ung ho dong bao
10/09/2024 5244.5323		200.000		MBVCB.6996462738.NGUYEN THI THANH TRANG chuyen tien ung ho mien bac lu lut sau bao.CT tu 0171003456235 NGUYEN THI THANH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.29318		150.000		MBVCB.6996463110.DO VAN KHAI chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 1043402443 DO VAN KHAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.34906		50.000		020097042209101913122024EAVO883459.3490 6.191313.LE THI LY ung ho chut tam long
10/09/2024 5245.5328		100.000		MBVCB.6996454803.LE DO BACH TUNG chuyen tien.CT tu 0061001121011 LE DO BACH TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.46156		100.000		054512.100924.191312.NGUYEN VU CHI PHUC ung ho dong bao FT24254062504520
10/09/2024 5242.5331		1.000.000		MBVCB.6996463200.NGUYEN THI PHUC chia se dong bao bi lu lut.CT tu 0041000378586 NGUYEN THI PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.34915		50.000		020097042209101913132024KXQG551066.3491 5.191253.mong moi nguoi deu an toan
10/09/2024 5214.45378		1.000.000		836574.100924.191300.HOANG THI TUYET NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5219.45388		200.000		844477.100924.191311.Pham Van Truong ung ho dong bao
10/09/2024 5387.35190		500.000		020097042209101913132024OHCM914166.351 90.191314.NGUYEN HUU HAI ung ho ba con gap thien tai
10/09/2024 5216.45402		50.000		838064.100924.191310.em Son va Duong ung ho ba con nhan dan khac phục hau qua bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.45409		200.000		838082.100924.191310.BUI THI THU HIEN Chuyen tien ung ho ngay lut
10/09/2024 5219.46247		200.000		836968.100924.191308.TRAN THI NHU QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5390.34955		500.000		020097041509101913152024PAyr271993.34955 .191255.ung ho dong bao bao lut. Cam on ban cuu tro.
10/09/2024 5215.45430		300.000		054692.100924.191314.Hoi chuyen khoan FT24254607371219
10/09/2024 5218.45459		100.000		952050.100924.191315.THUY DUNG ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5209.46282		20.000		869550.100924.191315.
10/09/2024 5212.45453		2.000		765472.100924.191314.NGUYEN THUY QUYNH ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.45464		500.000		510814.100924.191314.Ung ho nguoi dan vung lu mien Bac
10/09/2024 5216.45499		1.000.000		106129.100924.191315.Ung ho dong bao thiet hai do bao lu Yagi gay ra
10/09/2024 5017.45491		100.000		952081.100924.191316.NGUYEN QUANG HIEU chuyen tien DUNG CO THAM NHUNG XIN DAY PLEASE
10/09/2024 5389.35253		300.000		020097042209101913152024PSJG514079.35253. 191308.LAM KIM PHUOC chuyen tien
10/09/2024 5390.35252		100.000		020097042209101913152024MQFZ390994.3525 2.191316.PHAM MINH HUY chuyen tien
10/09/2024 5161.82331		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3872532.20240910.66523872532-0988534489_c hia se cung nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5161.82320		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3414272.20240910.66523414272-0901538605_N GUYEN THI TRANG chuyen tien ung ho ho tro ba con bao lu
10/09/2024 5161.82342		220.590		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3870917.20240910.66523870917-0984328322_N HM ca si Tang Phuc thuong gui dong bao mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5189.35261		1.000.000		0200970415091019131720247QQN272547.3526 1.191317.Ouroad Nubdao chia se cung cac tinh bi bao lu.
10/09/2024 5217.46330		500.000		845246.100924.191315.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5388.36011		300.000		0200970422091019131520248Q0Y698195.36011 .191317.gop suc ho tro dong bao khac phuc hau qua do thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.29345		39.000		MBVCB.6996454902.NGUYEN LE NGAN chuyen tien ung ho bao lut Yen Bai.CT tu 0111000334939 NGUYEN LE NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.45533		100.000		597560.100924.191316.THUY HIEN UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5219.45529		500.000		091505.100924.191316.DO THI HUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5212.45527		5.000.000		054861.100924.191316.Ung ho dong bao FT24254490593045
10/09/2024 5212.45546		100.000		054878.100924.191316.Chung tay ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 FT24254271926545
10/09/2024 5209.46377		200.000		837072.100924.191310.BUI VAN TUNG UNG HO BA CON BAO LUT
10/09/2024 5220.46434		200.000		754938.100924.191402.HONG SEC IN CHUYEN KHOAN QUYEN GOP BAO YAGI-100924-19:13:18 754938
10/09/2024 5217.45611		200.000		205125.100924.191319.IBFT ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.46450		500.000		837216.100924.191316.NONG MI ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5189.35343		100.000		020097042209101913182024MWHO215488.35 343.191320.VAN THEM ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5245.5371		200.000		MBVCB.6996462942.Mot cong dan Viet Nam ung ho moi nguoi vung lu lut, mong moi nguoi binh an.CT tu 9867182003 NGUYEN DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.35354		200.000		0200970415091019132020241WTO272161.3535 4.191320.DT + TA CHUYEN TIEN UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIET HAI BAO SO 3
10/09/2024 5209.46488		20.000		254690.100924.191312.NGUYEN HUONG GIANG e la hs c3 nen chi ung ho 1 it tam long den ba con chiu a.h bao yagi
10/09/2024 5215.46495		83.323		952208.100924.191320.Em co chut tien nho ung ho dong bao cac tinh hung chiu thien tai
10/09/2024 5217.45671		100.000		511997.100924.191319.Nguyen Thi Ha chuyen tien ung ho
10/09/2024 5209.46516		10.000		836619.100924.191321.NGUYEN THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.46528		200.000		755025.100924.191321.HO TRO DONG BAO GAP NAN TRONG BAO LU-100924-19:13:21 755025

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.5383		500.000		MBVCB.6996465166.Xin duoc ung ho ba con vung lu.CT tu 0491000105327 DO THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.5386		20.000		MBVCB.6996463819.BUI TUAN MINH chuyen tien.CT tu 1017292709 BUI TUAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.5387		200.000		MBVCB.6996465441.ho tro mien bac khac phuc con bao so 3 , lu lut , mong ba con vuot qua kho khan..CT tu 9793631777 NGUYEN VAN VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.82393		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3398420.20240910.66523398420-0986446687_B ang Tam ung ho dong bao bi thiet hai sau bao so 3
10/09/2024 5389.35415		500.000		020097042209101913212024FJGP327314.35415. 191322.TRUONG THI HONG DUYEN chuyen tien ung ho khac phuc con bao so 3 yagi
10/09/2024 5189.36157		1.000.000		02009704220910191321202466C0117459.36157. 191322.mong mn binh an
10/09/2024 5212.46557		200.000		952253.100924.191322.Xin gui 1 chut tam long nho ba con
10/09/2024 5217.46559		300.000		952255.100924.191322.PHAM THU HA UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5243.5393		3.000.000		MBVCB.6996464370.Con Thanh Truc ung ho dong bao bao yagi.CT tu 0601000541322 TRAN THI THANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.5393		200.000		MBVCB.6996466416.PHAM THI THU THAO chuyen tien.CT tu 9367098189 PHAM THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.46574		500.000		055310.100924.191322.NGUYEN THI BE THAO ung ho dong bao cac tinh, tp bi thiet hai do bao Yagi FT24254334386550
10/09/2024 5213.46579		1.000.000		055273.100924.191321.LE THUY VINH FT24254606217980
10/09/2024 5240.5398		50.000		MBVCB.6996466296.ung ho ba con lu lut mien Bac.CT tu 1022183733 TRAN THI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.46591		2.000		765511.100924.191322.Thuy Duong
10/09/2024 5161.82401		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3875166.20240910.66523875166-0974306324_U ng ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.35469		30.000		0200970422091019132320243IRK448394.35469. 191324.chau chuyen tien ung ho nguoi dan khac phuc thien tai
10/09/2024 5388.36207		100.000		020097042209101913232024MEZN845404.3620 7.191324.Cua it long nhieu mong dong bao ta vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5241.5410		100.000		MBVCB.6996464741.bong va le ung ho dong bao .CT tu 1033428271 LE NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.46652		200.000		055337.100924.191322.Chut tam long gui nguoi dan vung lu FT24254808420563
10/09/2024 5388.36232		500.000		020097041509101913252024UJDP272272.36232 .191325.ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.36234		100.000		0200970422091019132320249NKZ734129.3623 4.191325.LE THU HUYEN ung ho
10/09/2024 5217.45847		2.000.000		511258.100924.191324.Giang Anh Shop ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5017.45846		200.000		511246.100924.191323.Dinh Phuong Thao chuyen tien
10/09/2024 5212.46668		500.000		511254.100924.191323.mong mien bac som khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5215.46674		500.000		091713.100924.191324.VU THI HUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5216.46698		500.000		952345.100924.191325.TRAN BAO TRAM ung ho ba con vuot qua thien tai
10/09/2024 5245.5416		500.000		MBVCB.6996465824.NGUYEN LE KIM PHUNG chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao yagi.CT tu 0371003939704 NGUYEN LE KIM PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.45895		500.000		838727.100924.191321.NGUYEN THI HANG ung ho dong bao khac phuc hau qua sau con bao so 3
10/09/2024 5161.82426		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3335490.20240910.66523335490-0364787030_D O NGOC BAO THO ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.35538		1.000.000		0200970422091019132520249TXB644122.3553 8.191326.ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5388.36274		100.000		020097042209101913252024G1MX877655.3627 4.191326.MA THI DOAN chuyen tien
10/09/2024 5017.45930		300.000		512263.100924.191325.Ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5387.36291		300.000		020097042209101913252024T1RK686623.3629 1.191327.ung ho nguoi dan vung lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.35552		500.000		0200970415091019132720240kmw272329.35552 .191327.NGUYEN THI THU PHUONG HO TRO DONG BAO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 (YAGI) GAY RA
10/09/2024 5388.36300		70.000		0200970422091019132620243QZP750925.36300 .191327.TRAN QUOC DAT chuyen tien
10/09/2024 5389.35565		20.000		020097041509101913272024iygZ272340.35565. 191307.NGUYEN TRI DAT chuyen tien
10/09/2024 5242.5432		1.000.000		MBVCB.6996454462.PHU MY DUNG chuyen tien.CT tu 0091000240287 PHU MY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.46767		250.000		838612.100924.191320.ung ho dong bao cac tinh chiu thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5245.5433		1.000.000		MBVCB.6996465537.NGUYEN VAN CUONG quyen gop chung tay cung dong bao khac phuc thiet hai do bao lu gay ra.CT tu 0301000368652 NGUYEN VAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.35586		200.000		020097041509101913282024FKhn272360.35586 .191328.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.45987		100.000		838532.100924.191318.NGUYEN DUC THINH Chuyen tien
10/09/2024 5017.45998		5.054		836969.100924.191328.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5390.35601		500.000		020097041509101913292024Mp6V272881.3560 1.191329.DUONG THI THANH TAM ung ho dong bao lulut
10/09/2024 5213.46787		300.000		952437.100924.191329.Gia dinh Bong Kent ung ho bao lut
10/09/2024 5218.47009		200.000		055789.100924.191328.VU BICH NGOC chuyen FT24254570629431
10/09/2024 5244.5442		300.000		MBVCB.6996466898.Vu Thuong Huyen ung ho nguoi dan vung lu..CT tu 0081001213904 VU THUONG HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.36351		500.000		020097041509101913292024tKR4272895.36351. 191329.ung ho nguoi dan vung thien tai
10/09/2024 5212.46818		10.000		665996.100924.191328.Viet Nam muon nam
10/09/2024 5214.46829		1.000.000		091793.100924.191330.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu, mong tat ca moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.35644		100.000		020097041509101913302024Pk1j272914.35644. 191330.DAM THI MY NINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.82465		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3581021.20240910.66523581021-0989892069_C hia se dong bao lu lut
10/09/2024 5078.29458		10.000		MBVCB.6996462099.cua ich long nhieu ung ho mieng bac bao yagi.CT tu 0601000492702 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5245.5450		1.000.000		MBVCB.6996463575.SONG HY - UNG HO DONG BAO BI LU LUT .CT tu 1028726879 NGUYEN THI KIM NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.47080		3.700.000		511522.100924.191329.HDV - NinhDuongStory - ung ho cac tinh thanh pho bao lu
10/09/2024 5388.35663		500.000		020097042209101913292024FG61419860.35663. 191330.LE THI NGOC TU chuyen tien
10/09/2024 5387.36390		200.000		020097042209101913292024QDBD435119.3639 0.191322.BUI THI NGOC ANH ung ho dong bao bi anh huong do bao Yagi
10/09/2024 5388.36391		100.000		020097042209101913292024BY00652951.3639 1.191331..
10/09/2024 5161.82468		16.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3876358.20240910.66523876358-0383370473_m ong ba con vuot qua tran bao lu va binh an
10/09/2024 5214.47092		123.000		837392.100924.191322.VO HOANG VINH AN Chuyen tien
10/09/2024 5239.5455		5.310.000		MBVCB.6996449533.quy tu thien Hanh Trinh Yeu Thuong ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi.CT tu 0341007141948 DANG TRUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.47117		100.000		837461.100924.191325.PHAM MINH HUYEN ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5390.36415		500.000		02009704220910191330202484DZ277114.36415 .191311.NGUYEN THI NGOC HA chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5214.47113		300.000		837416.100924.191323.Ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5387.36420		200.000		020097042209101913302024WD4U772588.364 20.191311.NGUYEN THI NGOC BG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.35713		300.000		020097042209101913312024F78P393602.35713. 191332.SAROLY TRAN THUY AN ung ho
10/09/2024 5387.36446		600.000		020097041509101913322024DWQY272461.364 46.191312.TRUONG THI KIM CHI
10/09/2024 5161.82448		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3876332.20240910.66523876332-0819865208_N GUYEN PHU AN chuyen tien qua MoMo

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.5466		200.000		MBVCB.6996467284.ung ho vung lu.CT tu 1039114850 NGUYEN THI HONG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.5468		200.000		MBVCB.6996467388.ung ho dong bao khac phuc hau qua bao.CT tu 1028989048 DUONG TAN QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.82449		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3876447.20240910.66523876447-0357254681_P huong Anh ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.36458		200.000		020097042209101913322024O73Z360828.36458 .191333.Bun ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5212.47141		200.000		105381.100924.191331.Ung ho dong bao thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5220.47162		500.000		056129.100924.191332.TRAN THI THAO NGUYEN UNG HO DONG BAO CAC TINH BI ANH HUONG BAO YAGI FT24254005093837
10/09/2024 5078.29481		200.000		MBVCB.6996453012.VO TUYET TRINH chuyen tien .CT tu 0281000622443 VO TUYET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.36485		500.000		020097042209101913322024K4OY424152.3648 5.191313.NGUYEN THI NGOC DIEP chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5212.46971		100.000		952559.100924.191333.LE TRUNG KIEN chuyen tien
10/09/2024 5078.29486		2.000.000		MBVCB.6996475578.BUI NGOC THIEN chuyen tien.CT tu 9348732369 BUI NGOC THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.5477		50.000		MBVCB.6996466517.NGUYEN PHUONG THUY ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 1026074098 NGUYEN PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.36518		100.000		020097042209101913332024UU8I896662.36518 .191335.FAN CA SI TRANG PHAP DIEN VIEN NINH DUONG LAN NGOC UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5214.48024		100.000		056279.100924.191334.Ung ho sau bao yagi FT24254621783521
10/09/2024 5189.35810		2.000.000		020097042209101913342024MU79786990.3581 0.191336.em Truong Dak Nong ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5217.48055		2.000.000		755348.100924.191417.UNG HO DONG BAO LU LUT BAO YAGI-100924-19:13:33 755348

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.48069		200.000		056357.100924.191335.Ung ho ba con vung bao lu lut FT24254298737608
10/09/2024 5214.47290		500.000		837516.100924.191327.NGUYEN THI UT LINH Chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5217.47293		1.000.000		755376.100924.191335.CHIA SE DONG BAO MIEN TRUNG BAO YAGI-100924-19:13:34 755376
10/09/2024 5388.35848		100.000		020097042209101913362024BJ7K661767.35848 .191337.HUYNH THI KIM YEN chuyen tien ung ho va khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5217.48105		500.000		056428.100924.191336.PHAM THI QUYNH THI chuyen ung ho khac phuc bao yagi FT24254002600469
10/09/2024 5244.5496		500.000		MBVCB.6996475345.con xin ung ho dong bao mien bac a.mong moi nguoi luon binh an a!.CT tu 0071001253694 NGUYEN XUAN DE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.47326		20.000		056438.100924.191336.Uyen Thao chuyen FT24254298737700
10/09/2024 5240.5501		200.000		MBVCB.6996467247.DOAN THI DIEM chuyen tien.CT tu 0071004875210 DOAN THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.5502		100.000		MBVCB.6996466829.Ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 1026368208 HUYNH CHUC XINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.36599		10.000.000		020097041509101913372024Q2gy273581.36599 .191337.TRAN THI THO CHUYEN TIEN UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5387.35857		100.000		020097042209101913362024BKXB105496.3585 7.191337.TA NGOC QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5219.48135		1.000.000		056505.100924.191337.PHAM MINH HIEU ung ho dong bao chiu anh huong boi bao Yagi FT24254831804028
10/09/2024 5219.48152		500.000		837648.100924.191332.NGUYEN THI HUONG Chuyen tien
10/09/2024 5212.47392		300.000		839213.100924.191329.Ung ho dong bao cac dia phuong chiu thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5239.5513		20.000.000		MBVCB.6996467341.LE CONG TRIEU UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO.CT tu 4567222222 LE CONG TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.5515		200.000		MBVCB.6996476256.Ung ho ba con lu lut .CT tu 0021000277440 DANG VAN THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.82510		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3434977.20240910.66523434977-0395572797_ Mong ngoai bac het lu va moi nguoi binh an
10/09/2024 5189.35928		1.000.000		020097042209101913392024Z0BH578544.3592 8.191332.NGUYEN THI THU HA chuyen tien
10/09/2024 5213.47452		500.000		513992.100924.191339.Ung ho cuu tro bao
10/09/2024 5213.48243		200.000		513982.100924.191339.Ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5244.5522		50.000		MBVCB.6996475803.Ung ho lu lut mien bac.CT tu 1037940064 HOANG THIEN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.48258		1.000.000		056704.100924.191340.An Danh chuyen, cam on Nha nuoc va nhan dan chung tay vuot kho, cau binh An den tat ca. FT24254873170430
10/09/2024 5240.5524		100.000		MBVCB.6996476242.ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 0401001458793 NGUYEN THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.35941		99.999		020097041509101913412024Vtnv273211.35941. 191341.chuc dong bao manh khoe vuot qua thien tai
10/09/2024 5161.82531		600.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3581311.20240910.66523581311-0912669028_al exe0lem UEH xin dong gop mot it cho dong bao mien Bac sau bao Yagi
10/09/2024 5220.47469		100.000		555439.100924.191341.Dong gop ng dan bi bao
10/09/2024 5388.35949		150.000		0200970415091019134120241Gbt273660.35949. 191341.GenG Chovy fan ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5219.47493		200.000		839477.100924.191334.chung tay vi ba con mien Bac
10/09/2024 5387.36693		30.000		0200970405091019134120249UNJ057530.36693 .191321.Vietcombank:0011001932418:Chuyen tien quyen gop
10/09/2024 5240.5532		7.000.000		MBVCB.6996468060.TRAN THI THANH TAM ung ho dong bao thiet ha do bao YAGI.CT tu 0071001812536 TRAN THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.36706		100.000		020097042209101913402024M0NS835980.3670 6.191342.bao khanh xin ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.36709		500.000		0200970405091019134220242FZ9057580.36709. 191342.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN THI DIEU HUONG. ho tro dong bao bi anh huong do bao so 3 gay ra
10/09/2024 5390.36716		200.000		0200970415091019134220246h1r273686.36716. 191342.NGUYEN THI MAI THU xin gui chut tam long ho tro ba con bao lu
10/09/2024 5017.48336		500.000		056868.100924.191342.Nguyen Thi Thom ung ho dong bao mien Bac FT24254712740606
10/09/2024 5161.82517		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3877651.20240910.66523877651-0923074926_N GUYEN THI LIEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5218.47542		200.000		952814.100924.191343.ung ho dong bao cac tinh thanh pho anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5387.36730		50.000		0200970415091019134320242aZg273267.36730. 191343.xin ung ho cho ba con bi bao lu so 3 yagi
10/09/2024 5388.36740		1.000.000		020097042209101913422024BLT5598794.36740 .191343.Nguyen Thi Tuyen Can Tho ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5218.48376		200.000		839671.100924.191338.CHU THI NGAN Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5388.36755		1.000.000		02009704150910191343202455ji273292.36755.1 91344.TRINH THI LAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.37022		50.000		020097042209101913422024BUE2598068.37022 .191344.THACH THI PHUONG LINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.48418		300.000		056944.100924.191342.NGUYEN PHUONG THAO chuyen Ung ho khac phuc bao YAGI FT24254943501102
10/09/2024 5078.29573		200.000		MBVCB.6996468140.Yen Ly ho tro dong bao.CT tu 1020056989 PHAM THI NGOC TUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.47624		100.000		872293.100924.191345.Mong moi nguoi dan Viet Nam luon binh an
10/09/2024 5217.48473		100.000		532240.100924.191344.ISL20240910191344776- TRAN chuyen tien
10/09/2024 5217.47654		200.000		839873.100924.191341.NGUYEN DUC THIEN ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5387.36811		100.000		0200970422091019134420248Q0G235123.36811 .191346.sinh vien hcm ung ho mien bac vung bao
10/09/2024 5218.47664		500.000		755667.100924.191429.UNG HO DONG BAO BAO LU-100924-19:13:45 755667

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.37084		200.000		020097042209101913442024KOFJ420462.37084 .191346.Gop phan nho be giup dong bao anh huong boi bao lut.
10/09/2024 5213.47678		500.000		092270.100924.191346.Nguyen Thi Nhu Vui Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.36827		1.000.000		020097042209101913452024RMPH904570.3682 7.191346.VU THANH BINH chuyen tien
10/09/2024 5387.36830		100.000		020097042209101913452024WPRK173467.368 30.191346.Ung ho bao lu Mien Bac
10/09/2024 5215.48508		100.000		839923.100924.191342.em la sinh vien, cua it long nhieu. Ung ho ba con bi anh huong boi bao so 3 yagi a .trai tim.
10/09/2024 5388.37094		500.000		020097042209101913452024O5J6385410.37094. 191338.ung ho bao lut
10/09/2024 5241.5564		30.000		MBVCB.6996467877.NGUYEN THI MY chuyen tien cuu tro.CT tu 0051000491048 NGUYEN THI MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.36843		5.000.000		020097041509101913472024PdGc273396.36843 .191326.TRAN ANH TUAN LAM TRUNG THUY DUC THO HA TINH
10/09/2024 5213.48555		1.000.000		057179.100924.191346.TRANG PHUC LONG ung ho thiet hai do bao Yagi FT24254780235254
10/09/2024 5387.36890		200.000		020097042209101913472024DH3N559475.3689 0.191348.NGUYEN THI HOANG NGA chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5243.5579		250.000		MBVCB.6996468376.ung ho.CT tu 0071000614933 NGUYEN NGOC HOANG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.37162		50.000		020097042209101913472024CY0I924445.37162. 191340.NGUYEN SINH HUNG chuyen tien
10/09/2024 5213.48587		1.000.000		057287.100924.191347.Ho tro bao Yagi Viet Nam co len FT24254838282085
10/09/2024 5241.5584		10.000		MBVCB.6996477318.Gauu_ FC Cuu co canh_ nghe si Captain .CT tu 1039964714 NGUYEN VI THAI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.36921		200.000		020097042209101913482024TFTX538756.3692 1.191349.nguyen quang hao ung ho dong bao khac phuc bao lu.
10/09/2024 5390.36929		100.000		020097041509101913502024XV1d273844.36929 .191329.PHAN TRUNG TRUC chia se ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5390.37204		250.000		020097041509101913502024ndZK273853.3720 4.191341.TRAN THI THU HUONG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.36950		500.000		020097042209101913492024RK09585141.36950 .191350.cac chau thieu nhi trong xom Ninh GiaDuc TrongLam Dong ung ho Mien Bac khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5216.47818		1.000.000		953050.100924.191350.nguyen ngoc truong duy ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5390.36960		26.000		020097042209101913492024OA29537793.3696 0.191350.DO THI MAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.47821		300.000		953056.100924.191350.TRAN THI THAO ung ho dong bao mien bac chong lu
10/09/2024 5239.5598		100.000		MBVCB.6996477338.NGUYEN THI THUY DUONG chuyen tien.CT tu 1048763651 NGUYEN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.29625		100.000		MBVCB.6996467785.ung ho dong bao do bao Yagi.CT tu 0621000441660 HUYNH MY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.37253		500.000		020097042209101913502024O8VG685028.3725 3.191343.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yaki
10/09/2024 5239.5605		100.000		MBVCB.6996469200.CUNG DONG BAO VUOT QUA BAO LU.CT tu 3862795468 PHAM THI BAO THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.5606		200.000		MBVCB.6996468351.NGUYEN THI KIM NGOC chuyen tien.CT tu 9964672996 NGUYEN THI KIM NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.47882		3.000.000		057562.100924.191351.gia dinh nhim mit gui tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi FT24254009118060
10/09/2024 5387.38017		30.000		020097042209101913512024K2E3706257.38017 .191332.VO LE TAN KIET chuyen tien
10/09/2024 5388.37293		500.000		020097042209101913522024K1SC652402.37293 .191353.ung ho dong bao mien Bac.
10/09/2024 5240.5617		50.000		MBVCB.6996477689.PHI NGOC VAN chuyen tien.CT tu 0211000503976 PHI NGOC VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.38061		50.000		0200970422091019135320244WLI578871.38061 .191354.DO DUY THANH ung ho dong bao mien Bac vuot qua thien tai
10/09/2024 5387.38062		200.000		0200970422091019135320249N56281232.38062. 191334.TRAN THI BAO TRAN chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.47907		200.000		057671.100924.191353.NGUYEN NGOC KIM TUYEN chuyen ung ho cac tinh, Tp thiet hai do bao so 3 gay ra FT24254764759850
10/09/2024 5209.48733		20.000		953143.100924.191353.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien ung ho
10/09/2024 5390.38072		300.000		020097040509101913542024H9SL058282.38072 .191354.Vietcombank:0011001932418:HO THI NGOC DIEP chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.38069		50.000		020097042209101913532024NE4Q132961.3806 9.191334.PHAM VU THUC chuyen tien
10/09/2024 5017.47934		100.000		837933.100924.191341.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.48751		1.000.000		953153.100924.191354.ung ho dong bao gap bao lu thien tai
10/09/2024 5214.48764		2.000.000		515690.100924.191353.Chuyen Duong chia se khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5245.5624		300.000		MBVCB.6996469023.NGUYEN THI BACH DUONG chuyen tien.CT tu 1030255539 NGUYEN THI BACH DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.48772		200.000		424663.100924.191354.NGUYEN THI HOAI THUONG CHUYEN KHOAN ung ho mb yeu thuong
10/09/2024 5243.5625		20.000		MBVCB.6996469610.TRAN LE KHOA chuyen tien.CT tu 1030428792 TRAN LE KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.5626		100.000		MBVCB.6996477971.LE CONG HAU chuyen tien ung ho bao sau bao yagi.CT tu 0151000601330 LE CONG HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.5628		500.000		MBVCB.6996469568.HOANG TRUNG THANH chuyen tien.CT tu 0101001078016 HOANG TRUNG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.48811		200.000		057819.100924.191354.NGO THI THUONG chuyen ung ho dong bao lu lut phia bac FT24254002600855
10/09/2024 5213.48822		1.000.000		755921.100924.191355.GD LOI QUYEN UNG HO DONG BAO VUNG LU PHIA BAC-100924-19:13:55 755921
10/09/2024 5219.48816		50.000		840227.100924.191351.HA THANH NAM em xin duoc dong gop
10/09/2024 5214.48841		300.000		841397.100924.191351.NGUYEN THI KIEU TRANG mong moi nguoi som vuot qua con bao lu

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.37412		2.000.000		020097041509101913572024Qpz5274178.37412. 191348.GD ong Hoang Minh Cuong ung ho dong bao vung lu .
10/09/2024 5389.38161		1.000.000		02009704050910191357202401S8058447.38161. 191337.Vietcombank:0011001932418:TRAN XUAN CUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.49078		100.000		057926.100924.191356.Ung ho dong bao mien bac bao so 3 FT24254607374397
10/09/2024 5017.49104		100.000		841440.100924.191352.NGUYEN MINH TRI Viet Nam oi co len
10/09/2024 5389.37456		100.000		020097040509101913582024LZAX058504.3745 6.191358.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HONG BI chuyen tien ung ho mien Bac than yeu
10/09/2024 5242.5648		1.000.000		MBVCB.6996478465.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1028517051 DAO SY BAC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.48913		50.000		515892.100924.191357.Con k co nhieu chi mong tro giup duoc dong bao a
10/09/2024 5218.48920		500.000		288491.100924.191357.Nguyen Huu Lam ung ho Dong Bao bi nan bao Yagi
10/09/2024 5240.5650		500.000		MBVCB.6996469988.HNam quyen gop ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 9398079667 TRAN HAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.48941		200.000		058126.100924.191358.Ung ho dong bao vung lu lut FT24254609393715
10/09/2024 5387.38216		100.000		020097042209101913582024YXIE141154.38216 .191359.LE THI THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5216.49160		300.000		058143.100924.191359.NGUYEN VAN TUAN chuyen tien chung tay gop suc cuu tro thien tai FT24254280091749
10/09/2024 5218.48956		50.000		515949.100924.191359.Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.48973		200.000		058189.100924.191359.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254739692036
10/09/2024 5219.48976		1.000.000		207823.100924.191400.IBFT Ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5212.48999		500.000		092664.100924.191400.Ung ho bao lu
10/09/2024 5215.49199		1.200.000		953326.100924.191400.Ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5212.48992		5.000.000		841578.100924.191355.LE THANH THUY Chuyen tien
10/09/2024 5215.50002		50.000		058226.100924.191400.NGUYEN XUAN THUY chuyen FT24254896356291

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.38248		500.000		020097042209101914002024NRAE240717.3824 8.191341.DAO DUY LONG chuyen tien ho tro ba con vung lu
10/09/2024 5240.5664		100.000		MBVCB.6996478924.ung ho nguoi dan 1 phan nao do do bao gay ra.CT tu 0281000645436 HOANG THI PHUONG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.5664		200.000		MBVCB.6996478739.TRAN DAN TRUC VY chuyen tien.CT tu 9337997786 TRAN DAN TRUC VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.50021		200.000		515033.100924.191400.ung ho khac phuc hau qua thien tai (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5388.38260		200.000		02009704220910191400202405U4156840.38260. 191401.DO THI CHI Chuyen tien ung ho dong bao cac Tinh Lu Lut
10/09/2024 5213.50027		1.000.000		756078.100924.191401.UNG HO DONG BAO-100924-19:14:01 756078
10/09/2024 5213.49246		581.993		841785.100924.191358.NGUYEN THANH SON Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao Yagi
10/09/2024 5017.49291		500.000		058444.100924.191402.Vo chong Ngoc Hai ung ho ba con vung lu lut FT24254500160981
10/09/2024 5217.49295		100.000		516129.100924.191402.Ung ho dong bao cac Tinh bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5219.49318		2.000		873812.100924.191401.PHAM QUANG MINH chuyen tien
10/09/2024 5209.49314		500.000		106527.100924.191403.Thuong gui dong bao vung lu
10/09/2024 5243.5681		100.000		MBVCB.6996477122.TREASURE MAKER VN UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO.CT tu 1043202182 NGUYEN TRAN THU NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.82639		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4000003.20240910.66524000003-0837276664_ N goc Tram ung ho dong bao
10/09/2024 5209.49316		500.000		058504.100924.191403.VO THI NGOC chuyen HO TRO KHAC PHUC SAU BAO SO 3 FT24254289160066
10/09/2024 5189.38329		200.000		020097041509101914042024bTWI274377.3832 9.191343.NGUYEN THI VAN OANH chuyen tien
10/09/2024 5388.38331		300.000		020097042209101914032024UKM3347085.3833 1.191343.VU VAN THIEN ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5017.49347		5.000.000		756150.100924.191508.UNG HO DONG BAO VUNG LU-100924-19:14:04 756150

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.5687		100.000		MBVCB.6996470132.ung ho chong bao lut mien bac.CT tu 1014194938 NGUYEN MINH VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.5688		1.100.000		MBVCB.6996470545.ME CON GAU UNG HO DONG BAO DO ANH HUONG BAO YAGI.CT tu 0331000402136 HUYNH THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.50133		5.000.000		058579.100924.191404.PHAM HAI YEN chuyen FT24254099564315
10/09/2024 5240.5693		50.000		MBVCB.6996479248.DUONG THI BAO TAM xin chia se voi dong bao lu lut.CT tu 1022630914 DUONG THI BAO TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.49370		150.000		953500.100924.191405.PHAM NGOC HAI chuyen tien ho tro ba con mien bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.37682		50.000		020097042209101914042024864N806259.37682. 191405.Mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5214.50188		200.000		953527.100924.191406.DO VAN YEN ung ho dong bao thien tai bao yagi
10/09/2024 5220.49410		200.000		756224.100924.191507.DO THI THAO XIN DONG GOP DONG BAO THIET HAI DO BAO YAGI-100924-19:14:06 756224
10/09/2024 5388.37716		100.000		020097040509101914062024SFK9058973.37716 .191406.Vietcombank:0011001932418:Tu Anh va Minh Long ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5387.38400		100.000		020097041509101914062024LGdr274774.38400. 191407.BUI VAN TU Chuyen tien ung ho ba con vung lu NAM MO A DI DA PHAT
10/09/2024 5390.38405		1.000.000		020097042209101914052024JBP986859.38405. 191407.NGO THI DONG gop suc ho tro Mien bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.49423		100.000		515315.100924.191406.Tran Thi Thuy Lien chuyen tien
10/09/2024 5239.5705		1.000.000		MBVCB.6996476708.Ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 0071003270000 LE QUE BAO LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.5706		200.000		MBVCB.6996470443.NGUYEN THI TUYET MAI chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 1039224478 NGUYEN THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.37728		200.000		020097042209101914062024283B899348.37728. 191407.la mot cong dan VN xin gui mot chut tam long va hang ngan cai om toi tat ca mn cau mong mn binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.38425		100.000		02009704220910191406202497CU603111.38425 .191407.ung ho khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5214.50229		200.000		208017.100924.191407.IBFT Ung ho dong bao
10/09/2024 5220.50226		500.000		058805.100924.191407.NGUYEN THI HANG ung ho cuu tro bao so 3 FT24254425972300
10/09/2024 5220.50234		300.000		841991.100924.191403.NGUYEN THI HONG NHUNG Chuyen tien
10/09/2024 5388.38418		30.000		0200970422091019140620249PM2432181.3841 8.191347.PHAM VAN VINH ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5216.50244		2.000.000		058830.100924.191407.Ung ho dong bao FT24254536601303
10/09/2024 5242.5712		100.000		MBVCB.6996470614.Mong Moi nguoi binh an .CT tu 0601000548088 VO PHU QUI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.49482		200.000		515386.100924.191407.Gui ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5219.50272		50.000		874586.100924.191408.ung ho bao lu
10/09/2024 5244.5716		100.000		MBVCB.6996470342.LE QUY DUC chuyen tien.CT tu 1048939260 LE QUY DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.5717		50.000		MBVCB.6996470806.VO THI PHUONG TRINH chuyen tien.CT tu 0761002366327 VO THI PHUONG TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.5720		500.000		MBVCB.6996479515.DO THI THOA chuyen tien.CT tu 0691002956303 DO THI THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.37796		100.000		0200970422091019140820248Y1J568201.37796. 191401.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5239.5722		10.000		MBVCB.6996471073.mong tat ca se binh an, du chau chi la sinh vien ngheo thoi a!.CT tu 1041009490 DO THI QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.49542		1.000.000		058976.100924.191409.NGUYEN VAN HOANG chuyen FT24254706000164
10/09/2024 5390.38496		100.000		020097041509101914102024vquF274851.38496 .191410.NGUYEN TRAN PHUC AN chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.49554		100.000		059013.100924.191409.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen FT24254794352775
10/09/2024 5219.49553		200.000		058999.100924.191409.UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH THIET HAI DO BAO YAGI FT24254666209686
10/09/2024 5243.5725		200.000		MBVCB.6996466725.gd chau NGUYEN THANH DINH TRUC ung ho cuu tro ba con mien trung.CT tu 0841000054945 NGUYEN THI HUYEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.5727		300.000		MBVCB.6996479947.PHAM VAN HUY chuyen tien ho tro dong bao lu lut.CT tu 1021341839 PHAM VAN HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.5730		1.000.000		MBVCB.6996475632.TRAN THI THU HA chuyen tien ung ho bao lu mien bac.CT tu 0121001532240 TRAN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.82688		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4001954.20240910.66524001954-0384396020_C hung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5161.82697		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4001962.20240910.66524001962-0967867780_N GUYEN VAN HAU chuyen tien
10/09/2024 5161.82711		31.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3399580.20240910.66523399580-0375185342_D ANG THI DOAN TRANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5244.5734		10.000		MBVCB.6996478549.chau quyen gop.CT tu 1047500859 TRINH THI MY HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.49621		500.000		059061.100924.191410.Ung ho dong bao do con bao so 3 FT24254345254454
10/09/2024 5219.50382		100.000		848389.100924.191412.Cuu tro lu lut mien Bac
10/09/2024 5212.50374		5.320		838320.100924.191412.LE QUANG VINH ung ho bao lut
10/09/2024 5213.49637		1.000.000		059081.100924.191410.Mot chut tam long chia se gui den ba con Mien Bac FT24254750598654
10/09/2024 5218.49638		50.000.000		092950.100924.191412.Tap the ZEE Store Vietnam Ung Ho Ba Con Vung Bao Yagi
10/09/2024 5217.49641		100.000		059167.100924.191411.VU THI THAO ung ho bao lu , mong dong bao som vuot qua FT24254878198702

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.49640		200.000		756390.100924.191522.A THI HONG HANH GUI TIEN UNG HO CUU TRO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI-100924-19:14:11 756390
10/09/2024 5245.5746		300.000		MBVCB.6996479933.VU THI THU TRANG chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 0711000236767 VU THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.5749		30.000		MBVCB.6996471472. cau mong dong bao duoc an toan.CT tu 1030468764 NGUYEN SY HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.37910		1.000.000		0200970422091019141220248EAP394087.37910 .191405.TRAN DUY TAN chuyen tien ho tro bao so 3
10/09/2024 5390.37921		50.000		0200970422091019141320245MDY843293.3792 1.191414.TRAN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.38611		1.000.000		020097042209101914132024L9UJ431969.38611. 191354.PHAM NGOC KHANH chuyen tien
10/09/2024 5241.5754		200.000		MBVCB.6996471701.HUYNH VI AN chuyen tien.CT tu 0921000722962 HUYNH VI AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.37927		500.000		0200970415091019141420242nSm275172.37927 .191414.Ngoc Thu ung ho nguoi dan vuot qua con bao so 3 yagi
10/09/2024 5388.38629		100.000		020097042209101914142024BXWE178426.386 29.191354.ung ho dong bao cac tinh thiet hai tu bao so 3
10/09/2024 5389.38630		500.000		020097041509101914152024nPNp274957.38630 .191415.BUI THI HAO Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5243.5759		100.000		MBVCB.6996480483.NGUYEN THI NHUNG chuyen tien ung ho .CT tu 0491000153869 NGUYEN THI NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.82748		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3304572.20240910.66523304572-0392822164_T ruc Giang Nhu Thanh ung ho mien Bac
10/09/2024 5390.37952		100.000		020097042209101914142024AP1U939778.3795 2.191415.NGUYEN THI HONG NHUNG gui chut tam long cuu tro lu lut cho nguoi dan Mien Bac
10/09/2024 5245.5762		100.000		MBVCB.6996468800.NGUYEN THI NGOC chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu lut.CT tu 1030882044 NGUYEN THI NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.38655		100.000		02009704220910191415202401LM419679.3865 5.191416.co len
10/09/2024 5387.37967		1.000.000		020097041509101914162024sHU6274990.37967 .191416.VANG THI DU uh khác phục bao lu
10/09/2024 5161.82752		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4002972.20240910.66524002972-0327264468_N INH VIET DAN chuyen tien
10/09/2024 5161.82770		15.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4002674.20240910.66524002674-0964263438_N GUYEN MAI HOANG QUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.50404		5.000.000		516634.100924.191412.Chau manhmoctaolao ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.29829		1.000.000		MBVCB.6996471876.ung ho mien bac. mong tat ca deu binh an.CT tu 0401001325803 NGUYEN THI TUONG VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.5777		2.000.000		MBVCB.6996480553.LE DUC THINH ung ho khac phục hau qua bao lut mien Bac.CT tu 0581000787590 LE DUC THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.49719		1.000.000		875343.100924.191416.Doan Trang ung ho dong bao mien bac khac phục hau qua sau con bao
10/09/2024 5213.49731		200.000		840793.100924.191408.BUI THI NGA Chuyen tien
10/09/2024 5240.5784		1.000.000		MBVCB.6996480140.Gui chut long thanh ho tro ba con bi anh huong bao so 3.CT tu 0451001976449 NGUYEN VAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.49752		100.000		059399.100924.191414.MAI HOAI ANH chuyen FT24254776653047
10/09/2024 5241.5785		1.000.000		MBVCB.6996479575.NGUYEN THI THUY AN chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0071000801539 NGUYEN THI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.49750		100.000		840808.100924.191409.ung ho khac phục bao so 3 cho cac tinh phía bac
10/09/2024 5219.50508		500.000		796824.100924.191418.DINH THI MAU ANH chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5214.49769		300.000		059457.100924.191415.NVCT Ninh Duong Story ung ho ho tro thiet hai sau bao Yagi FT24254619019888

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.38734		20.000		020097042209101914182024NCXF366297.3873 4.191419.TRAN MINH HIEU ung ho cuu tro cac tinh mua lu
10/09/2024 5078.29846		100.000		MBVCB.6996472069.Ung ho dong bao mien bac sau tran bao yagi .CT tu 1027798556 NGUYEN THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.38735		65.000		020097042209101914182024HXJB294772.3873 5.191359.QUAN VAN SON chuyen tien
10/09/2024 5219.49781		500.000		059512.100924.191415.DINH HONG SON ung ho dong bao lu lut FT24254730184303
10/09/2024 5209.50527		50.000		059636.100924.191417.Cuu tro dong bao FT24254425973020
10/09/2024 5217.50539		70.000		059660.100924.191417.ho tro cuu tro ngay lut sau bao- Mien Bac co len FT24254530161077
10/09/2024 5245.5793		100.000		MBVCB.6996471505.NGO VAN THUAN ung ho cac tinh bi lu quet.CT tu 1037228886 NGO VAN THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.50559		100.000		208329.100924.191416.IBFT NGUYEN THI MINH THU chuyen tien
10/09/2024 5239.5797		200.000		MBVCB.6996480637.mong ba con an lanh.CT tu 1039762573 DOAN THANH HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.5797		500.000		MBVCB.6996480648.ung ho cac tinh bi lu lut.CT tu 0691000347306 NGUYEN QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.5798		1.000.000		MBVCB.6996471425.mong dong bao mien bac som vuot qua kho khan mat mat.CT tu 1019830762 DUONG HOANG KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.50589		100.000		059715.100924.191418.Ung ho tinh bao lu FT24254347167608
10/09/2024 5212.50607		50.000		953895.100924.191419.ho tro
10/09/2024 5216.49892		200.000		424828.100924.191418.NGUYEN THI BICH THA UNG HO DONG BAO MIEN BAC.
10/09/2024 5220.49894		50.000		106632.100924.191416.Ngo Phuong Thao chuyen tien
10/09/2024 5390.39126		500.000		020097041509101914212024WJI9275386.39126. 191421.xin gop 1 it hon tron dong bao
10/09/2024 5389.38802		500.000		02009704220910191421202482V9945835.38802. 191401.TRINH TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.38821		3.000.000		0200970422091019142120241P XK990548.3882 1.191422.ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.38827		116.356		0200970422091019142120240XR2898268.38827 .191402.UNG HO DONG BAO. NAM MO A DI DA PHAT
10/09/2024 5189.38824		5.000.000		0200970422091019142120241RRT895967.38824 .191402.LE SANG chuyen tien
10/09/2024 5390.38834		3.000.000		020097042209101914212024WM0Z655509.388 34.191423.Ho tro bao yagi
10/09/2024 5017.50701		100.000		059935.100924.191421.LE THANH XIEM chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu FT24254671024094
10/09/2024 5243.5816		200.000		MBVCB.6996481257.Mong Viet Nam lun binh an.CT tu 0901000135456 LE THI KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.49987		500.000		517083.100924.191421.chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5388.39181		500.000		020097042209101914212024SOOM765671.391 81.191402.UNG HO MIEN BAC SAU BAO YAGI
10/09/2024 5219.51017		1.000.000		060027.100924.191422.Gui dong bao Mien Bac FT24254214044945
10/09/2024 5242.5820		5.000		MBVCB.6996472095.Giup Ba con lu luc.CT tu 1031635545 NGUYEN HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.50750		118.766		060075.100924.191423.NGUYEN HOANG MY ung ho lu lut FT24254271404799
10/09/2024 5219.50759		200.000		756729.100924.191424.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-19:14:23 756729
10/09/2024 5212.50761		100.000		517065.100924.191420.Ung ho dong bao khac phuc bao
10/09/2024 5209.51060		500.000		842171.100924.191406.ung ho dong bao
10/09/2024 5214.51075		100.000		842621.100924.191415.NGO TRAN Y NHI Chuyen tien ung ho nguoi dan bi bao yagi
10/09/2024 5017.50797		200.000		842794.100924.191418.NGUYEN THI VAN UNG HO BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5217.51088		444.444		518175.100924.191424.Nghiem Son ung ho dong bao
10/09/2024 5219.51102		20.000		840990.100924.191415.HOANG NGOC BICH xin gop chut it ung ho dong bao
10/09/2024 5389.38906		200.000		020097042209101914242024HSEK848098.3890 6.191405.NGUYEN VAN DUNG chuyen tien
10/09/2024 5243.5838		200.000		MBVCB.6996471603.PHAN THI VIET TRINH chuyen tien ung ho dong bao bao Yagi.CT tu 1013780913 PHAN THI VIET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.5839		1.000.000		MBVCB.6996472392.DANG THU TRA chuyen tien.CT tu 0011001677079 DANG THU TRA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39282		500.000		020097041509101914262024D64b275765.39282 .191426.Xuan Hao ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5189.38918		1.000.000		020097040509101914262024BXUU060038.3891 8.191406.Vietcombank:0011001932418:BUI HOANG AN chuyen tien
10/09/2024 5388.38925		100.000		020097040509101914262024UTOX060051.3892 5.191426.Vietcombank:0011001932418:ca nuoc huong ve mien Bac moi nguoi hay co len
10/09/2024 5388.39291		200.000		020097042209101914252024NRGO668661.3929 1.191426.NGUYEN VAN DAO ung ho dong bao bi bao lu a
10/09/2024 5216.51136		100.000		462131.100924.191426.ho tro thien tai
10/09/2024 5219.50833		300.000		842823.100924.191418.LE THI KHANH LY quyen gop ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5243.5844		20.000		MBVCB.6996481361.giup do mien Bac cua it long nhieu.CT tu 1035512205 TRUONG THUY TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.51155		300.000		842557.100924.191414.dong gop it tam long giup do dong bao .
10/09/2024 5214.51162		400.000		843131.100924.191420.cua it long nhieu chia se khac phuc hau qua sau bao Yagi mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.39311		39.000		020097042209101914262024UHCS521205.3931 1.191427.TRAN PHUONG MAI chuyen tien
10/09/2024 5390.38954		50.000		020097041509101914272024IMop276065.38954 .191407.NGUYEN LE MY DUNG ung ho dong bao thiet hai so bao so 3
10/09/2024 5215.51186		1.000.000		840814.100924.191409.VU THI HUYNH LIEN ung ho nguoi dan khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5189.38974		50.000		020097042209101914272024M6DY788022.3897 4.191428.Tran Thi Minh Anh quyen gopung ho dong bao anh huong boi bao lu
10/09/2024 5215.50909		200.000		842625.100924.191415.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5161.82829		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4005345.20240910.66524005345-0858170501_P HAM SY HIEP chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5209.51256		200.000		844002.100924.191422.NGUYEN HO NGUYEN THAO Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.5863		50.000		MBVCB.6996482134.ung ho nguoi dan phai chiu thien tai bao lu.CT tu 0711000324029 LE MAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.39394		50.000		020097042209101914292024G0OZ489395.3939 4.191430.NGUYEN MAI PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5214.51278		16.092		670921.100924.191427.Tuoi nho lam viec nho chau xin dong gop
10/09/2024 5387.39402		300.000		0200970405091019143020249VJB060260.39402. 191430.Vietcombank:0011001932418:MAI THI HONG VAN chuyen tien
10/09/2024 5219.51292		500.000		843243.100924.191424.VU TRUONG GIANG Toi yeu Vn
10/09/2024 5241.5868		300.000		MBVCB.6996473266.NGUYEN TAT SON ung ho con bao so 3.CT tu 0491000161667 NGUYEN TAT SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.52001		1.000.000		060529.100924.191429.NGUYEN THI NGOC CHAU ung ho khac phuc bao yagi FT24254412015168
10/09/2024 5217.52013		500.000		843238.100924.191424.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5240.5877		200.000		MBVCB.6996473123.ung ho dong bao mien Bac bi lu lut.CT tu 9385420197 NGUYEN VAN HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.5878		100.000		MBVCB.6996482316.NGUYEN DUY HUNG ung ho dong bao MB.CT tu 9968927579 NGUYEN DUY HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.51352		100.000		518507.100924.191431.Xin gop mot phan suc ho tro cho dong bao chiu anh huong cua bao so 3
10/09/2024 5220.52051		100.000		060675.100924.191431.Tuyen thu LOL Peanut Han WangHo ung ho nguoi dan bi anh huong bao Yagi FT24254780878730
10/09/2024 5245.5880		1.000.000		MBVCB.6996470921.NGUYEN THACH BANG chuyen tien ho tro dong bao lu lut.CT tu 0531002166516 NGUYEN THACH BANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.51377		50.000		844240.100924.191427.Chuc mn nhieu suc khoe,binhan
10/09/2024 5215.51381		500.000		842697.100924.191416.ung ho nguoi dan anh huong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.5887		1.000.000		MBVCB.6996482110.TRAN THI THU PHUONG UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1022053828 TRAN THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.39515		500.000		0200970422091019143320248OW6188520.3951 5.191426.UNG HO CAC TINH BAO LU
10/09/2024 5242.5901		200.000		MBVCB.6996472731.MAI THI PHUONG chuyen tien.CT tu 0351000995549 MAI THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.52142		100.000		060867.100924.191433.Ung ho dong bao FT24254125746136
10/09/2024 5387.40164		200.000		020097042209101914342024U1TQ510783.4016 4.191435.VU PHAM KIM HANG chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5389.39521		1.000.000		020097042209101914342024KIT5653710.39521. 191435.Viet Nam doan ket dan toc
10/09/2024 5017.52152		2.500.000		519627.100924.191433.Kan0xGemi ung ho dong bao cac tinh thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5214.52157		300.000		843391.100924.191429.VU VIET DUC Chuyen tien
10/09/2024 5389.40173		200.000		020097040509101914352024BXGQ060549.4017 3.191435.Vietcombank:0011001932418:LE KHANH HIEN ung ho dong bao bao yagi
10/09/2024 5389.39539		50.000		020097041509101914352024youQ275965.39539 .191435.CAO VO TRUNG TOAN Chuyen tien ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5240.5907		100.000		MBVCB.6996473103.cuu tro bao so 3.CT tu 0461000510942 PHAN NGOC MAI TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.5907		1.000.000		MBVCB.6996482740.gop suc ung ho mien bac.CT tu 0811000055108 HOANG THI NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.29979		500.000		MBVCB.6996473391.Mai Nhat Thanh ung ho ba con vung lu.CT tu 1021689180 NGUYEN THI BICH TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.51508		500.000		843439.100924.191431.NGUYEN BAO THANH Chuyen tien ung ho bao lu, cau mong moi ng binh an
10/09/2024 5245.5910		200.000		MBVCB.6996482833.ung ho nguoi o vung lu lut.CT tu 0301000428807 NGUYEN THI MAI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.51531		200.000		877010.100924.191435.ung ho cuu nan cuu tro cac tinh phia Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.39576		200.000		020097042209101914352024JQGM768868.3957 6.191436.BUI THI TRA chuyen tien
10/09/2024 5161.82855		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3337990.20240910.66523337990-0988855605_P HAN HAI THIEN chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5214.52256		100.000		844418.100924.191431.ung ho cuu tro sau bao so 3 yagi
10/09/2024 5240.5916		100.000		MBVCB.6996482755.Mong dong bao mien Bac binh an!.CT tu 1023630946 DO NGUYEN HOANG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.52261		1.500.000		757082.100924.191436.CUU TRO MIEN BAC-100924-19:14:35 757082
10/09/2024 5241.5916		100.000		MBVCB.6996473448.NGUYEN TRONG VU chuyen tien ung ho .CT tu 1027546512 NGUYEN TRONG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.40230		200.000		020097041509101914372024Bvwr276317.40230 .191417.ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5387.39594		100.000		02009704220910191436202484H4163812.39594. 191437.Hao Nchien ho tro cuu ho bao YAGI
10/09/2024 5216.51588		100.000		208786.100924.191437.IBFT TRAN BICH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.51602		2.000.000		757100.100924.191438.LE THI XUAN YEN UNG HO DONG BAO CHIU ANH HUONG BAO YAGI-100924-19:14:37 757100
10/09/2024 5390.39614		1.000.000		020097042209101914372024T6TQ601700.3961 4.191438.THIEU THI HUONG chuyen tien
10/09/2024 5215.52316		200.000		519841.100924.191437.Mong mn vuot qua duoc nan nay a
10/09/2024 5245.5926		1.000.000		MBVCB.6996473917.ung ho khac phuc hau qua sau bao.CT tu 1045373023 HUYNH NGOC LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.52336		300.000		519848.100924.191437.Nguyen Thi Van Anh chuyen tien
10/09/2024 5017.51640		10.000		877209.100924.191437.co len mn
10/09/2024 5219.51685		200.000		518941.100924.191439.Le Ngoc Tra My chuyen tien
10/09/2024 5387.40323		300.000		0200970415091019144020247tKx276582.40323. 191420.ung ho
10/09/2024 5217.52397		100.000		844444.100924.191432.ung ho dong bao lu lut , mong tat ca duoc binh an vo su
10/09/2024 5017.52403		1.000.000		849182.100924.191439.Ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.40333		200.000		020097040509101914402024I8KD060844.40333 .191420.Vietcombank:0011001932418:chuc dong bao binh an
10/09/2024 5388.39694		200.000		020097042209101914392024OXMZ260058.396 94.191440.Ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5220.52407		200.000		844649.100924.191435.chut tam long huong ve cac tinh mien Bac bi anh huong bao lut
10/09/2024 5017.52421		500.000		061412.100924.191439.LE THI KIM NGAN chuyen FT24254690951947
10/09/2024 5213.51684		500.000		844384.100924.191430.NGUYEN DINH NGUYEN VU ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5239.5939		6.286.684		MBVCB.6996472636.NGUYEN THI LOAN THAO chung tay vuot qua thien tai.CT tu 0111000167534 NGUYEN THI LOAN THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.39715		50.000		020097042209101914402024D9VS916262.39715 .191432.DUONG CAM TU chuyen tien
10/09/2024 5209.51748		10.000		877559.100924.191440.chau dang la hoc sinh lop 10 ung ho khac phuc bao yagi chau dang la hoc sinh nen kh co nhieu cam on a
10/09/2024 5214.52435		200.000		598773.100924.191440.UNG HO NHAN DAN VUNG LU
10/09/2024 5245.5941		200.000		MBVCB.6996482837.HA THI Miet Thuong chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1027207047 HA THI MIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.51769		200.000		954480.100924.191441.Ho tro khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5216.52483		1.000.000		954503.100924.191442.Ung ho mien Bac
10/09/2024 5219.52491		200.000		520040.100924.191442.PHAM QUANG HUY va NGUYEN LAN NHI chuyen tien ung ho
10/09/2024 5217.51818		300.000		520062.100924.191442.mua hang
10/09/2024 5078.30035		500.000		MBVCB.6996474405.ho tro dong bao .CT tu 1987546006 TRUONG THI HONG MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.52524		100.000		209886.100924.191443.IBFT Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5218.51837		300.000		061668.100924.191443.PHAM THI NGOC GIAU gui den nguoi dan vung bao FT24254486019342
10/09/2024 5217.51835		100.000		061675.100924.191443.Mong ba con som vuot qua bao lu FT24254460923052
10/09/2024 5219.51861		500.000		843697.100924.191440.Ngoc ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.51857		200.000		598805.100924.191442.PHUNG THI NGOAN UNG HO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5161.82929		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3436659.20240910.66523436659-0569780880_U ng ho dong bao cac tinh thanh pho do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5189.39823		150.000		020097041509101914442024zy4C276695.39823. 191444.Ung ho ba con vung nuoc lu
10/09/2024 5388.39835		100.000		0200970422091019144420249D3C552530.39835 .191445.ung ho cac tinh gap bao lu
10/09/2024 5220.52605		1.800.000		061808.100924.191445.TRINH THI HA chuyen FT24254287208600
10/09/2024 5390.39856		200.000		020097041509101914452024EMhE276714.3985 6.191445.PHAM DUC LONG Chuyen tien ung ho
10/09/2024 5209.52608		100.000		061832.100924.191445.TRAN THI LUYEN chung tay cung ba con vung bao lu FT24254293403939
10/09/2024 5387.40467		500.000		020097042209101914452024HUPM392025.404 67.191446.Toi yeu VIET NAM
10/09/2024 5390.39874		500.000		0200970405091019144620245SP7061178.39874. 191446.Vietcombank:0011001932418:TRAN VAN TOI chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5241.5973		500.000		MBVCB.6996484052.phung nhuc lin chia se voi dong bao bi lu lut .CT tu 1040707064 PHUNG NHUC LIN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.40489		238.000		020097041509101914462024Ozv9277094.40489. 191426.fan Vương Nhật Bắc Tiểu Chiến gui mot chut tam long nho chung tay cung dong bao vuot qua thien tai
10/09/2024 5213.52642		500.000		598853.100924.191445.UNG HO DONG BAO VIET NAM
10/09/2024 5213.52648		200.000		845016.100924.191443.NGUYEN HA THANH Chuyen tien giup do cuu tro nguoi dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5390.40500		100.000		020097042209101914462024ACND744415.4050 0.191427.NGUYEN DUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5219.51986		100.000		061932.100924.191446.mong moi nguoi binh an FT24254537159233
10/09/2024 5388.40511		200.000		020097041509101914472024OcxK277118.40511 .191447.Ung ho dong bao mien Bac khac phuc su co cua bao Yagi
10/09/2024 5209.51999		2.000.000		061836.100924.191445.Ung ho dong bao vn FT24254706001936
10/09/2024 5209.53005		50.000		061874.100924.191446.NGUYEN DUC ANH HOANG chuyen FT24254362272607

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.53013		200.000		843733.100924.191441.UNG HO DONG BAO ANH HUONG BAO SO 3 YAGi
10/09/2024 5388.40518		500.000		020097042209101914462024Y18O814120.40518 .191447.NGUYEN THI DIU chuyen tien
10/09/2024 5216.53025		1.200.000		061977.100924.191447.503 for Lan Phuong ung ho dong bao anh huong boi lu lut FT24254840285600
10/09/2024 5219.52721		200.000		093822.100924.191446.LUU THI ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5239.5990		200.000		MBVCB.6996474735.CHUONG MINH AN THY chuyen tien.CT tu 9965489865 CHUONG MINH AN THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.53075		100.000		844980.100924.191442.LE THI QUYNH Chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5390.40536		300.000		020097040509101914492024F3IA061344.40536. 191449.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao chiu anh huong con bao Yagi
10/09/2024 5240.5990		5.000.000		MBVCB.6996474929.ung ho dong bao lu lut do bao Yagi.CT tu 0011000941015 TA BAO LUU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.53079		200.000		093868.100924.191447.TRUONG THI THANH LONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5388.39950		100.000		020097041509101914492024FUtz276784.39950. 191449.VO THI PHUONG THUY chuyen tien
10/09/2024 5390.40553		100.000		020097042209101914482024AIWJ637907.4055 3.191449.HOANG MAI CHI chuyen tien
10/09/2024 5388.39961		1.000.000		020097042209101914482024I7X3441811.39961. 191450.Mong binh an den tren que huong Viet Nam yeu dau
10/09/2024 5217.53149		100.000		619794.100924.191448.Ung ho khac phuc bao so 3. (Dong Nai)
10/09/2024 5215.53152		1.000.000		062123.100924.191450.LUONG THU UYEN chia se voi dong bao FT24254438925883
10/09/2024 5212.52779		50.000		062170.100924.191450.NGHIEM XUAN DUC ANH ung ho FT24254039547174
10/09/2024 5189.40584		1.000.000		020097042209101914502024E33C122779.40584. 191451.HOANG VAN CUONG chuyen tien ung ho dong bao vung thien tai bao lu
10/09/2024 5217.53201		100.000		062280.100924.191451.Ung ho dong bao vuot qua thien tai FT24254347170109
10/09/2024 5214.53212		500.000		062296.100924.191452.TRAN THI NGHIA ung ho dong bao bi lu lut FT24254271406995

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.53235		20.000		757478.100924.191453.CON XIN GOP IT-100924-19:14:52 757478
10/09/2024 5245.6020		500.000		MBVCB.6996474252.NGUYEN THE QUANG chuyen tien.CT tu 0461000632918 NGUYEN THE QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.40641		500.000		0200970415091019145420249Zq7276904.40641. 191434.LY THI TUYET chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong boi con bao Yagi
10/09/2024 5220.53244		1.000.000		843951.100924.191448.Co len dong bao than yeu
10/09/2024 5212.53269		200.000		520557.100924.191453.Huynh Thi Phuong Quyen chuyen tien
10/09/2024 5214.52887		200.000		062437.100924.191453.ung ho Dong bao FT24254890637334
10/09/2024 5241.6032		50.000		MBVCB.6996484362.HUONG THIEN TRUONG - UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0301000352195 TRINH VAN KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.53305		100.000		555734.100924.191455.Cau mong ba con duoc binh an va som vuot qua kho khan nay
10/09/2024 5217.53314		300.000		846017.100924.191450.DO THI HONG ANH Chuyen tien
10/09/2024 5214.53300		50.000		555733.100924.191455.Nguyen Thanh Hien chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5242.6043		200.000		MBVCB.6996474673.LE THI THAO NGAN chuyen tien.CT tu 1016780865 LE THI THAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.54035		45.000.000		520855.100924.191458.CTY TNHH HA TUAN JEWELRY UNG HO DONG BAO MIEN BAC LU LUT
10/09/2024 5389.40752		100.000		020097042209101914582024M1YX577621.4075 2.191459.Ung Ho Nguoi Dan Vung Bao
10/09/2024 5161.83019		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3584103.20240910.66523584103-0372912945_U ng ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5209.53493		300.000		845429.100924.191451.Khanh chuyen tien
10/09/2024 5388.41290		50.000		020097041509101914592024jR6o277457.41290. 191439.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5241.6058		300.000		MBVCB.6996486136.BUI THI THAO chuyen tien Ung Ho Dong Bao Mien Bac.CT tu 1021253861 BUI THI THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.53520		100.000		211248.100924.191459.IBFT Ungho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5209.53524		7.000		673293.100924.191459.TRAN MINH QUANG chuyen tien
10/09/2024 5244.6064		1.000.000		MBVCB.6996495382.TRAN NGOC SON quyen gop ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1023284706 TRAN NGOC SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.6065		200.000		MBVCB.6996495740.Dong gop cuu tro cac tinh bi bao Yagi.CT tu 1039876358 DO MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.40787		200.000		020097041509101915002024sJy4277590.40787.191501.NGUYEN HONG NGOC chuyen tien
10/09/2024 5218.54076		500.000		955017.100924.191500.chuyen tien cuu tro nguoi dan bi thien tai do bao yagi
10/09/2024 5189.41363		5.000.000		020097041509101915022024LEMF278021.41363.191502.TRAN VAN THE chuyen tien ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5213.53617		1.000.000		521985.100924.191502.CLB Nhay Groovey Swinburne Viet Nam chung tay ung ho dong bao
10/09/2024 5242.6077		500.000		MBVCB.6996495450.LE THI HAI THUY chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 1017252302 LE THI HAI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.54160		100.000		521035.100924.191502.Nhung UH dong bao
10/09/2024 5161.83070		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523259763.20240910.66523259763-0908564075_Mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5243.6081		100.000		MBVCB.6996495155.PHAN THI NGOC HUYEN cua it long nhieu ung ho dong bao lu lut.CT tu 1012806286 PHAN THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.53660		1.000.000		094267.100924.191503.Nguyen Thi Linh Chi ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5213.54209		500.000		845802.100924.191459.Ho tro dong bao anh huong bao lu
10/09/2024 5387.41441		500.000		020097042209101915032024NBRN665351.41441.191505.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.53727		50.000		063308.100924.191504.ung ho nguoi dan FT24254530410268
10/09/2024 5220.54240		100.000		107270.100924.191504.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.6098		10.000		MBVCB.6996495878.NGUYEN DUY HIEU chuyen tien.CT tu 1022188688 NGUYEN DUY HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.54250		100.000		288746.100924.191504.ung ho cac tinh bao lut
10/09/2024 5220.53748		200.000		522116.100924.191504.Minh Thu xin duoc gui den moi nguoi ngan cai om that chat
10/09/2024 5219.53750		300.000		063260.100924.191503.LE THI CHUONG xin ung ho khac phuc bao yagi, cam on a FT24254284752387
10/09/2024 5214.54280		200.000		094288.100924.191504.TRAN HUYEN TRANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5243.6104		150.000		MBVCB.6996473013.DO THI HUONG NAM chuyen tien ung ho thiet hai do bao Yagi.CT tu 0651000801064 DO THI HUONG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.41492		100.000		02009704220910191505202483LW326551.4149 2.191458.nguyen tran tram anh ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5243.6108		400.000		MBVCB.6996474962.TRUONG THI NHI chuyen tien ung ho dong bao bao lu yagi.CT tu 0341007024032 TRUONG THI NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.53835		1.000.000		983217.100924.191507.Ung ho dong bao lu lut mien Bac som vuot qua kho khan, ma GD 248850295
10/09/2024 5387.41527		50.000		020097041509101915082024SQXa278170.4152 7.191447.gop chut suc nho giup do Mien Bac
10/09/2024 5388.41526		1.000.000		0200970422091019150720241F5N731463.41526 .191508.DOAN THI THU THUY chia se voi dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5213.53866		1.000.000		210217.100924.191507.IBFT TRUONG HONG THU ung ho khac phuc bao lu so 3 Yagi
10/09/2024 5390.40971		300.000		020097041509101915082024Aj2P278181.40971. 191508.NGUYEN HOANG DIEN AN ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5218.53879		90.000		757880.100924.191618.UNG HO THIET HAI BAO YAGI-100924-19:15:08 757880
10/09/2024 5389.40973		30.000		020097042209101915072024XRFK726154.4097 3.191448.TRAN THI QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.54353		3.000.000		063575.100924.191507.Ung ho dong bao chiu anh huong cua con bao Yagi FT24254946274024

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.6117		10.000		MBVCB.6996484745.NGUYEN LE NGOC THANG ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 1027555751 NGUYEN LE NGOC THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.54366		100.000		845644.100924.191455.ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.6118		1.000.000		MBVCB.6996486965.NGUYEN THI KIEU ho tro dong bao mien Bac do anh huong bao Yagi.CT tu 0441000761395 NGUYEN THI KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.53948		1.000.000		063712.100924.191509.Ung ho dong bao cac tinh mien Bac bi thiet hai do bao lu FT24254329215673
10/09/2024 5189.41576		20.000		0200970422091019150820246N0C373628.41576 .191501.BUI THANH MAI chuyen tien
10/09/2024 5387.41596		500.000		0200970415091019151020241paD277799.41596 .191510.NGUYEN THI QUYNH NHU chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5218.53971		200.000		846314.100924.191459.Banh Nha Beo gui chut tam long den dong bao Mien Bac
10/09/2024 5213.53980		100.000		211462.100924.191510.IBFT unghodongbao
10/09/2024 5189.42054		250.000		020097041509101915112024Ks8S277818.42054 .191511.ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5240.6140		500.000		MBVCB.6996487389.ung ho dong bao.CT tu 1029181092 TRAN THI DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.6142		100.000		MBVCB.6996486818.TRINH THI SON ho tro dong bao vung lu. Moi nguoi co len a.CT tu 0991000028835 TRINH THI SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.30246		300.000		MBVCB.6996486786.Ung ho dong bao khu vuc bi lut.CT tu 0351000894278 DUONG THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.6143		1.000.000		MBVCB.6996485442.ung ho dong bao vung lu mien bac.CT tu 0081001153156 DO HOANG VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.41685		100.000		020097042209101915122024NXLE758372.4168 5.191513.Con Thuy Dung xin gui mot chut ho tro cho dong bao thiet hai o mien Bac
10/09/2024 5017.53996		500.000		063826.100924.191510.LE NGOC HAN chuyen FT24254611056876

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.41721		100.000		020097042209101915132024JZFD901360.41721 .191505.DAN PHONG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5240.6157		500.000		MBVCB.6996485427.NGUYEN THI BAO TRAN chuyen tien Mong Dong Bao MB som vuot qua lu.CT tu 0111000258384 NGUYEN THI BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.41724		2.000.000		0200970415091019151420244vNZ278361.41724 .191506.CAO VAN THIEN chuyen tien
10/09/2024 5214.54504		200.000		955384.100924.191513.VU HONG ANH ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao yagi
10/09/2024 5209.55079		500.000		555799.100924.191513.Ung ho dong bao
10/09/2024 5078.30263		50.000		MBVCB.6996487528.Chau Thi Ngoc Han.CT tu 1027017350 CHAU BANG NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.55086		300.000		063970.100924.191512.LUYEN TUAN ANH xin ung ho ba con anh chiu anh huong bao yagi FT24254308442705
10/09/2024 5212.55090		100.000		063966.100924.191512.HG ung ho dong bao vung lu FT24254100751573
10/09/2024 5214.54515		86.473		063965.100924.191512.trao tim FT24254264695191
10/09/2024 5213.55118		100.000		522562.100924.191513.Ung ho ba con mua lu
10/09/2024 5217.55133		2.000.000		064074.100924.191513.NGUYEN DAN NGOC chuyen FT24254520372492
10/09/2024 5214.54558		200.000		064137.100924.191514.DANG MINH NHA chuyen tien ung ho cuu tro bao FT24254271062302
10/09/2024 5216.54559		200.000		064099.100924.191513.Ung ho dong bao lu lut FT24254347170829
10/09/2024 5213.55144		100.000		846489.100924.191505.Ung Ho con bao so 3 Yagi
10/09/2024 5215.54571		50.000		372100.100924.191514.PHUNG THI QUYNH ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.54578		500.000		674681.100924.191515.QUANG TRI Ung ho dong bao Mien Bac chong bao lu
10/09/2024 5213.55149		100.000		064134.100924.191514.NGUYEN MAI LINH ung ho dong bao lu lut FT24254076036209
10/09/2024 5217.54572		500.000		211500.100924.191514.IBFT TRAN THI CAM TU chuyen tien ung ho mien bac khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5189.42165		200.000		02009704220910191514202477BI479850.42165. 191455.Con Diem Huong ung ho dong bao vuot qua lu lut

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13
Page 7445 of 12028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.6168		50.000		MBVCB.6996487929.ung ho bao yagi.CT tu 0591000302899 KHONG QUOC HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.55184		150.000		425313.100924.191514.Quyen gop cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5240.6173		500.000		MBVCB.6996497464.HA TRONG NHUAN chuyen tien.CT tu 9971823597 HA NHU PHUONG UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.55213		200.000		955491.100924.191516.Ung ho khắc phục sau bao so 3
10/09/2024 5217.55228		50.000		064231.100924.191515.cua it long nhieu a FT24254090606935
10/09/2024 5209.55229		500.000		847154.100924.191505.xin giúp đỡ gd gap thien tai
10/09/2024 5389.41786		50.000		020097041509101915162024F7jE278430.41786. 191516.VU THI HUYEN TRANG ung ho
10/09/2024 5212.54704		100.000		522761.100924.191517.Mong moi nguoi som tai qua nan khoi a
10/09/2024 5213.55284		500.000		064370.100924.191517.TRAN THI THU THUY ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi FT24254080747501
10/09/2024 5189.42231		300.000		0200970422091019151720248NW2446839.4223 1.191518.mong Mien Bac manh me vuot qua
10/09/2024 5245.6184		200.000		MBVCB.6996488219.ung ho ba con mien bac .CT tu 1044133383 TRAN THI AI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.41834		50.000		020097042209101915172024W07M471941.418 34.191518.Con xin ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi. Con cam on.
10/09/2024 5161.83133		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3585002.20240910.66523585002-0329908192_D uong Gia Han ung ho dong bao cac tinh tuy nho nhưng tam long nhieu a
10/09/2024 5161.83161		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4083155.20240910.66524083155-0364620001_T am long nho em mong dong bao ta se binh an va khoe manh
10/09/2024 5212.54740		5.000.000		425338.100924.191518.TRAN THI MY THUAN CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5390.41846		300.000		020097041509101915182024colC278484.41846. 191519.ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5244.6188		200.000		MBVCB.6996496095.Mong mien Bac binh an.CT tu 1015660652 TRUONG GIA PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.83172		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3401237.20240910.66523401237-0915556794_N GUYEN VAN CAM TUYEN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.55359		50.000		955561.100924.191519.VU THI LAN ANH em sinh vien chuyen tien cuu tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5387.41875		50.000		020097042209101915182024AOVH424474.4187 5.191459.LA HA CHI chuyen tien
10/09/2024 5216.54773		200.000		847558.100924.191513.CIL MUP AI NU Chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.41882		200.000		020097042209101915182024A4LR651349.4188 2.191459.NGUYEN DUC LOI chuyen tien
10/09/2024 5215.54780		2.000		675018.100924.191519.NGUYEN VAN DUC chuyen tien
10/09/2024 5388.42284		150.000		020097041509101915192024Vye2278499.42284. 191519.ung ho mien Bac than thuong
10/09/2024 5161.83174		150.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3585309.20240910.66523585309-0865428611_ Mong dong bao binh an
10/09/2024 5218.55387		200.000		064536.100924.191519.Mong dong bao binh an FT24254780881303
10/09/2024 5243.6196		300.000		MBVCB.6996487737.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho thiet hai do bao so 3.CT tu 0361001569110 VU THI LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.6197		500.000		MBVCB.6996497294.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 9961808732 TRAN THI LE HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.55411		5.000		758178.100924.191520.NGUYEN TIEN HUNG chuyen khoan-100924-19:15:19 758178
10/09/2024 5390.42312		50.000		020097041509101915202024KFPw278536.4231 2.191500.TRAN VAN TAM chuyen tien
10/09/2024 5161.83137		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4081273.20240910.66524081273-0374920155_V U THE DAT gop suc chia se giúp dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5214.55430		200.000		599321.100924.191520.UNG HO BAO YAGI
10/09/2024 5390.42326		100.000		020097041509101915212024tE63279048.42326. 191521.DO HOANG KHANG chuyen tien
10/09/2024 5218.54849		2.000		675152.100924.191520.mong duoc giúp 1 phan nho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.6203		50.000		MBVCB.6996487027.NGUYEN THANH VIET binh thuan cuu tro bao lu.CT tu 1041814803 NGUYEN THANH VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.6204		400.000		MBVCB.6996497854.Ung ho.CT tu 0121000779810 TRAN THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.55436		50.000		199437.100924.191520.Nguyen Danh Viet Anh ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5244.6204		1.000.000		MBVCB.6996488264.Ung ho dong bao lu lut.CT tu 0021000392601 PHAM THI THUY LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.41903		50.000		0200970422091019151920243WIF122571.41903 .191520.NGUYEN LE PHUONG VY chuyen tien
10/09/2024 5243.6208		50.000		MBVCB.6996486979.Chut tam long mong ba con vuot qua con bao.CT tu 0781000503330 DOAN KHANH LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.42352		1.000.000		020097041509101915222024RXy5278573.42352 .191502.DO NHUT THANH THAO chuyen tien ung ho dong bao sau bao yagi
10/09/2024 5390.41953		200.000		0200970415091019152220241pnb279085.41953. 191514.Quyen gop chia se cung dong bao trong dot bao Yagi
10/09/2024 5161.83188		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3306652.20240910.66523306652-0965385600_N GUYEN THAI TUAN
10/09/2024 5245.6214		100.000		MBVCB.6996488340.HUYNH NGOC TUAN ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1014494045 HUYNH NGOC TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.55516		100.000		955667.100924.191523.HA PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.42369		300.000		020097042209101915222024VEDX111226.4236 9.191503.HOANG THI LOAN chuyen tien chia se cung mien Bac khac phuc bao
10/09/2024 5017.54913		100.000		211810.100924.191523.IBFT HOANG THUY DUONG ung ho nguoi dan binh an
10/09/2024 5219.55559		100.000		064766.100924.191522.Mong Moi Nguoi Binh Anh FT24254022319004
10/09/2024 5209.55571		200.000		064732.100924.191522.Con xin gui chut tam long nho, mong moi nguoi binh an a FT24254932316234

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.55574		10.000		846811.100924.191516.TRAN QUYNH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5078.30339		500.000		MBVCB.6996488438.NGUYEN THI THUY TRANG ho tro dong bao lu lut.CT tu 0561003839113 NGUYEN THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.42396		200.000		020097040509101915242024ODHW063256.423 96.191524.Vietcombank:0011001932418:ung ho cuu tro dong bao
10/09/2024 5161.83210		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3306713.20240910.66523306713-0798018602_C au mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.55604		500.000		524110.100924.191524.Thuc Phuong xin gui Mat Tran To Quoc
10/09/2024 5244.6233		200.000		MBVCB.6996497824.TONG THAI TAM chuyen tien.CT tu 0401001452882 TONG THAI TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.55618		500.000		758344.100924.191526.NGUYEN THI DIEM HUONG CHUYEN KHOAN UNG HO CUU TRO BAO LU-100924-19:15:25 758344
10/09/2024 5218.55622		1.000.000		955749.100924.191526.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5216.56001		200.000		524148.100924.191525.Huynh Phi Hung chia se dong bao lu lut
10/09/2024 5017.55637		50.000		758350.100924.191526.NGUYEN KHANH LINH chuyen khoan-100924-19:15:26 758350
10/09/2024 5214.56011		1.000.000		064900.100924.191524.UNG HO DONG BAO MIEN BAC FT24254690656861
10/09/2024 5390.43074		1.000.000		02009704220910191525202469TX785394.43074 .191527.LUONG THI MI mong dong bao ta som vot qua kho khan
10/09/2024 5220.55662		100.000		064878.100924.191523.MAI THI HAI NHU FT24254300756622
10/09/2024 5216.55657		100.000		441366.100924.191527.NGUYEN TUAN ANH ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5244.6246		500.000		MBVCB.6996498457.Ung ho dong bao cac tinh bi anh huong boi bao Yagi.CT tu 0561000515101 LE THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.56044		100.000		064979.100924.191525.NGUYEN THI THU NGA chuyen ung ho bao lu FT24254334394811
10/09/2024 5220.55681		500.000		211908.100924.191527.IBFT BUI THI CAM LY chuyen tien ho tro dong bao anh huong lu lut bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.43119		100.000		020097042209101915262024NTCL567400.4311 9.191507.PHAM THI MY DUYEN ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5239.6250		150.000		MBVCB.6996488465.cua it long nhieu mong ba con tai qua nan khoi.CT tu 1035127254 NGUYEN THI TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.6250		1.000.000		MBVCB.6996488598.NGUYEN THI HAI YEN chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0071001112665 NGUYEN THI HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.6256		500.000		MBVCB.6996498603.Ung ho khac phuc hau qua mua lu.CT tu 1040532136 NGUYEN CAO MANH THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.6256		1.000.000		MBVCB.6996486835.TRUONG THI MY HA ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1018071128 TRUONG THI MY HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.6256		150.000		MBVCB.6996488732.TRAN THI ANH ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 1013530016 TRAN THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.43147		200.000		020097042209101915272024IU19779424.43147. 191528.NGO KIM LOAN chuyen tien ung ho bao lut
10/09/2024 5017.55740		2.005		675810.100924.191527.TRAN HUONG GIANG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5388.43155		500.000		020097041509101915292024e7CX278715.43155 .191529.TRUONG THI THUY LINH chuyen tien Chung tay khac phuc bao so 3
10/09/2024 5017.55741		100.000		065125.100924.191526.Tran Thi Thanh Hue ung ho lu lut FT24254484209408
10/09/2024 5017.56095		200.000		611009.100924.191519.GIA DINH BE BUN UNG HO DONG BAO CAC TINH BI THIET HAI DO BAO LU
10/09/2024 5389.43161		262.993		020097041509101915292024edfA278716.43161. 191509.NGUYEN THI LINH chuyen tien ho tro lu lut
10/09/2024 5390.43171		20.000		0200970422091019152820249PPB260733.43171 .191529.CHINH chuyen tien
10/09/2024 5390.42503		500.000		020097042209101915282024XD7L214277.4250 3.191529.ung ho bao so 3
10/09/2024 5215.55761		500.000		524305.100924.191528.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.56107		500.000		065186.100924.191527.CHIA SE CUNG DONG BAO TRONG BAO LU MONG MOI NGUOI BINH AN VIET NAM CO LEN FT24254002607840
10/09/2024 5219.55769		100.000		065170.100924.191527.NGUYEN THI MAI HONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254761295249
10/09/2024 5218.56118		1.000.000		425471.100924.191529.NGUYEN QUYNH MAI HO TRO DONG BAO SAU BAO LU YAGI
10/09/2024 5387.43179		200.000		020097042209101915282024DD5M823255.4317 9.191529.DOAN TRA MY ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5220.56130		200.000		065364.100924.191529.PHAM THANH HUYEN ung ho FT24254007857448
10/09/2024 5387.42528		100.000		020097042209101915292024O8YQ320191.4252 8.191522.BUI NGUYEN TUONG VI chuyen tien ung ho bao yagi
10/09/2024 5388.42533		100.000		020097042209101915292024C308440062.42533. 191522.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5387.42539		350.000		020097042209101915292024GMIQ901325.4253 9.191531.NGUYEN DINH THIEN ung ho moi nguoi co gang len
10/09/2024 5213.56154		1.000.000		065411.100924.191530.PHAM MAI LIEN chuyen FT24254211092054
10/09/2024 5245.6272		100.000		MBVCB.6996496640.Chia se cung dong bao trong bao .CT tu 1048695562 LE HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.55824		200.000		758414.100924.191635.CHIA SE TOI DONG BAO MIEN BAC. MIEN BAC CO LEN-100924-19:15:30 758414
10/09/2024 5213.56170		200.000		848164.100924.191525.NGUYEN THI TRA MY Chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5390.42556		500.000		020097042209101915302024CAF1610027.4255 6.191531.LE HUU MINH chuyen tien UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5389.42561		70.000		020097042209101915302024BNDN126567.4256 1.191511.PHAM ANH THU chuyen tien
10/09/2024 5387.42564		50.000		020097042209101915302024YTTQ723102.4256 4.191532.cua it long nhieu mong cung co the giup dc gi do cho ng dan
10/09/2024 5189.42571		500.000		020097042209101915312024MFKC341615.4257 1.191512.Nguyen Dinh Duoc ung ho chong bao lu lut
10/09/2024 5220.55885		200.000		065465.100924.191531.LUONG THI KHANH NINH chuyen tien ung ho khac phuc con bao Yagi FT24254005101772

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.55906		300.000		620048.100924.191530.1 it tam long ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.42579		5.000.000		020097041509101915322024vC57278771.42579.191512.TRAN THI THAO UNG HO BA CON KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5388.42595		200.000		020097042209101915322024VBAR871929.42595.191533.LE KIM TRANG chuyen tien
10/09/2024 5389.42599		2.000.000		020097041509101915332024Qq1F278791.42599.191533.NGUYEN MY HUONG ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5189.43314		100.000		02009704220910191532202430IP937203.43314.191533.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5241.6294		150.000		MBVCB.6996489115.quyen gop thien tai.CT tu 0631000511707 LE TUYET PHUONG THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.56235		10.000		676373.100924.191532.NGUYEN KHAC ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.43328		100.000		020097041509101915342024L4MT278812.43328.191525.mong mua lu som qua
10/09/2024 5161.83272		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523260599.20240910.66523260599-0937750060_UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5242.6296		1.000.000		MBVCB.6996489102.NGUYEN DUC DUY chuyen tien ho tro .CT tu 0111000333848 NGUYEN DUC DUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.55987		1.000.000		211976.100924.191533.IBFT LA VAN TUNG ung ho dong bao vuot bao yagi
10/09/2024 5389.43354		100.880		020097041509101915352024bGbS279376.43354.191526.NGUYEN HUU QUAN chuyen tien
10/09/2024 5241.6303		500.000		MBVCB.6996489609.PHAM YEN NHI chuyen tien.CT tu 1023344596 PHAM YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.30435		100.000		MBVCB.6996499027.Do HongThu ung ho dong bao lu lut.CT tu 0991000044696 DO HONG THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.57047		8.000		956018.100924.191535.Chung tay huong ve To Quoc chia se kho khan bao lu
10/09/2024 5216.57054		200.000		848335.100924.191529.huong ve nguoi dan vung bao lut. cau mong binh an den moi nguoi
10/09/2024 5239.6311		1.000.000		MBVCB.6996498093.NGUYEN THI THANH THU ung ho dong bao lu lut.CT tu 1017045431 NGUYEN THI THANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.6312		200.000		MBVCB.6996489023.HO MINH NGAN chuyen tien ho tro dong bao lu lut.CT tu 0071000932529 HO MINH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.57087		200.000		653215.100924.191536.ung ho mien bac lu lut
10/09/2024 5245.6312		200.000		MBVCB.6996487147.TRAN THI TRUC DAO ung ho ba con khac phuc hau bao yagi. Mong moi nguoi binh an!.CT tu 0511000457863 TRAN THI TRUC DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.6313		100.000		MBVCB.6996499388.NGUYEN THI THU chuyen tien.CT tu 1029293132 NGUYEN THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.57099		1.000.000		758614.100924.191641.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-19:15:36 758614
10/09/2024 5219.56351		100.000		065786.100924.191536.Cua it long nhieu mong se co them thung mi tom hop sua ung ho ba con mien Bac FT24254872311054
10/09/2024 5161.83229		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3306994.20240910.66523306994-0913166994_L E DAT TAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.57105		600.000		524675.100924.191536.MB co len
10/09/2024 5388.42676		300.000		020097040509101915372024B853063924.42676. 191537.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN NGOC TRONG chia se tam long voi dong bao
10/09/2024 5214.56358		10.000		882926.100924.191536.PHAM NGUYEN ANH THU chuyen tien ung ho dong bao cac tinh tp bi thiet hai do bao gay ra
10/09/2024 5388.43436		400.000		020097042209101915362024YWND228171.434 36.191537.PHUNG MINH TUAN chuyen tien
10/09/2024 5215.57120		1.000.000		065833.100924.191536.Thuong gui Mien Bac FT24254123210525
10/09/2024 5215.56363		200.000		065849.100924.191537.Song Nha chung tay ung ho dong bao bao lu FT24254662090277
10/09/2024 5387.43439		100.000		020097042209101915362024Z8UW423181.4343 9.191529.Viet Nam co len mien Bac co len
10/09/2024 5243.6318		200.000		MBVCB.6996498365.ung ho dong bao bi lu.CT tu 0171003469760 TRAN THI TUYET TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.6319		2.000.000		MBVCB.6996489840.CHUNG VI TAI chuyen tien.CT tu 9909381388 CHUNG VI TAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.43447		20.000		020097042209101915372024541Y851123.43447. 191538.NGUYEN THI NINH THUONG chuyen tien
10/09/2024 5388.42692		200.000		020097041509101915382024dtYS279480.42692. 191538.ung ho khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5245.6321		500.000		MBVCB.6996498963.LY HONG VAN va BE GIANG NAM dong gop khac phuc bao so 3 va lu lut. Hi vong moi nguoi luon binh an..CT tu 0221000053323 LY HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.57149		500.000		956093.100924.191538.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5240.6322		50.000		MBVCB.6996490043.PHAM LE THUY DUONG chuyen tien.CT tu 9938458700 PHAM LE THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.57154		100.000		065904.100924.191537.NGUYEN THANH NGOC ung ho dong bao cac tinh, thanh pho FT24254554490667
10/09/2024 5245.6322		1.000.000		MBVCB.6996489141.CHU THI THUY ung ho tp hai duong khac phuc bao so 3.CT tu 1028397718 CHU THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.56398		200.000		065942.100924.191538.aming quyen gop FT24254302300516
10/09/2024 5387.43480		44.000		020097041509101915392024dUKQ279511.4348 0.191539.Mong mng binh an.
10/09/2024 5214.56407		1.000.000		852838.100924.191538.Thi Huong Le ct Mat Tran To Quoc Viet Nam Ban Cuu Tro Trung Uong
10/09/2024 5017.57219		200.000		956155.100924.191540.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.57222		500.000		066013.100924.191539.VU THI HUE chuyen FT24254785565210
10/09/2024 5017.56425		2.000.000		524772.100924.191539.Nguyen Bich Ngoc chuyen tien ung ho cuu tro bao lu mien Bac
10/09/2024 5243.6332		327.000		MBVCB.6996488560.Ung ho bao Yagi.CT tu 1027137835 NGO LAI ANH SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.57226		200.000		848109.100924.191524.NONG THI LIEU Chuyen tien ho tro khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5390.43538		200.000		020097041509101915402024fZEn278946.43538. 191541.DO MINH ANH ung ho dong bao sau bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.57271		200.000		524842.100924.191540.HOANG VIET DUC ung ho dong bao lu lut bao yagi
10/09/2024 5390.42748		200.000		020097040509101915412024XGCE064099.4274 8.191521.Vietcombank:0011001932418:TRAN THANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5239.6339		50.000		MBVCB.6996499837.ung ho bao yagi.CT tu 0291000340180 LE THI TUYET PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.57285		300.000		066106.100924.191540.PHAM DUC KHANH chuyen FT24254718217164
10/09/2024 5212.57307		100.000		956202.100924.191541.Mien Bac co len
10/09/2024 5189.42765		500.000		020097042209101915402024KZS7750436.42765 .191521.TU THI THAO VY chuyen tien
10/09/2024 5212.57327		200.000		066174.100924.191541.Nguyen Ngoc Kha ung ho ba con vung bao lu FT24254090608889
10/09/2024 5387.43571		500.000		020097041509101915422024QAu0278978.4357 1.191533.chung tay ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.43574		21.000		020097042209101915412024GFU8105915.43574 .191542.NGUYEN TRUNG DUNG chuyen tien
10/09/2024 5241.6348		500.000		MBVCB.6996499880.LE THI THU PHUONG chuyen tien.CT tu 1030972762 LE THI THU PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.57362		500.000		848396.100924.191531.chau Nguyen Anh Duong ung ho khac phuc hau qua bao so 3 YAGI
10/09/2024 5217.57359		100.000		848409.100924.191532.PHAM THI KHANH LAM Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5214.57354		200.000		956231.100924.191542.Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5209.56519		50.000		849073.100924.191525.LE THIEN PHU Chuyen tien
10/09/2024 5217.57370		1.500.000		274878.100924.191536.Ung ho khac phuc hau qua do bao Yagip
10/09/2024 5388.43603		1.000.000		020097042209101915422024NIJW655856.4360 3.191543.NGUYEN HUONG THI QUYNH UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO
10/09/2024 5242.6354		500.000		MBVCB.6996497110.VNМК ung ho dong bao mien bac.CT tu 0481000758158 NGUYEN NHAT MINH TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.56540		200.000		537386.100924.191542.Ung ho bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.30500		1.157.000		MBVCB.6996496599.PHHS tại PoPoDoo Da Nang quyen gop ba con vung lu.CT tu 0041000264858 CAO THUY DIU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.56548		250.000		956265.100924.191544.TRAN THI LINH HUE chuyen tien
10/09/2024 5390.43657		2.000.000		020097041509101915452024o6pr279679.43657. 191545.BUI HUNG NAM chia se dong bao bao lut
10/09/2024 5243.6364		200.000		MBVCB.6996498161.DO THI THU TRANG chuyen tien.CT tu 0181003617446 DO THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.42823		200.000		020097042209101915432024RLGM656050.4282 3.191545.Tam long gui den nguoi dan con bao yagi
10/09/2024 5215.56577		1.000.000		849548.100924.191534.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.57457		100.000		849647.100924.191536.NGUYEN THI PHUONG THAO Chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5218.56589		1.000.000		066428.100924.191544.LUU KHANH LINH ung ho dong bao bi lu lut FT24254754005540
10/09/2024 5387.43667		31.051		020097042209101915442024QLG7848733.43667 .191545.NGUYEN THI KIM DUNG chuyen tien
10/09/2024 5239.6369		400.000		MBVCB.6996496854.KIEU DIEM UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 0481000816466 PHAM KIEU DIEM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.6373		50.000		MBVCB.6996490550.LE THI HA LINH chuyen tien.CT tu 1035223988 LE THI HA LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.57527		100.000		848440.100924.191533.DO THI THU HANG Chuyen tien ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu yagi
10/09/2024 5243.6374		100.000		MBVCB.6996490645.ho tro mien bac.CT tu 1019270988 VAN THI THANH THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.57532		100.000		758890.100924.191656.XIN GOP MOT IT VI DONG BAO-100924-19:15:46 758890
10/09/2024 5215.56641		200.000		211096.100924.191546.IBFT NGUYEN CHANH DAI chuyen tien ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5218.56643		100.000		425612.100924.191547.CHUT TAM LONG HUONG VE VUNG BAO LU YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.43729		52.000		020097041509101915472024rez2279756.43729.1 91547.ung ho dong bao
10/09/2024 5213.57568		10.000		620140.100924.191545.ung ho thiet hai yagi
10/09/2024 5242.6381		200.000		MBVCB.6996489811.con gui UH ba con.CT tu 1021781585 NGUYEN THI XUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.57595		100.000		441430.100924.191548.mong ba con mien bac duoc binh an
10/09/2024 5239.6388		500.000		MBVCB.6996499196.Quan net AETH GAMING ung ho dong bao khac phuc bao yagi.CT tu 0561000607275 TRAN MINH DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.57627		500.000		066675.100924.191547.NGUYEN ANH TU chuyen FT24254125750834
10/09/2024 5389.43774		2.000.000		0200970405091019154820247J3O064560.43774. 191549.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI QUYNH chuyen tien ung ho thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5161.83339		51.990		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4085022.20240910.66524085022-0932310990_U ng ho dong bao
10/09/2024 5161.83350		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3260907.20240910.66523260907-0907419803_D ANG THI NHU NGOC chuyen tien gop suc
10/09/2024 5242.6393		100.000		MBVCB.6996500864.giup suc cho dong bao chong lu.CT tu 0111000325763 NGUYEN THI HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.56749		2.000		884262.100924.191548.LE DUC ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.57700		2.000.000		095445.100924.191550.Doan Ngoc Trang ung ho cuu tro khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.57706		100.000		848868.100924.191545.NGUYEN THI THU TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5220.56767		500.000		526294.100924.191550.TRAN TUAN VU cung gia dinh o Ha Noi ung ho nguoi dan bi thiet hai bao so ba
10/09/2024 5189.43842		1.000.000		020097042209101915492024RD27353690.43842 .191551.quyen gop ho tro Mien Bac
10/09/2024 5219.56782		100.000		956470.100924.191551.LO THI NGOC ANH ung ho dong bao bi anh huong bao so 3
10/09/2024 5189.43858		500.000		020097042209101915502024TZER164122.4385 8.191551.NGUYEN NGOC HAI ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.6410		100.000		MBVCB.6996490014.Ung ho dong bao lu lut Mien Bac.CT tu 1043502834 NGUYEN NGOC NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.42968		3.000.000		020097041509101915512024Qgzn280200.42968 .191551.mong binh an se den voi moi nguoi .
10/09/2024 5212.56799		1.000.000		679572.100924.191551.NGUYEN THI NGOC NU chuyen tien ung ho bao lut con bao yagi thang 9 nam 2024
10/09/2024 5389.43861		100.000		020097042209101915502024NM90324603.4386 1.191543.xin gop chut qua nho cho dong bao dang chiu bao lu
10/09/2024 5214.57765		500.000		066851.100924.191550.NGUYEN THI KIM THANH chuyen ung ho mien bac vuot qua bao FT24254403302201
10/09/2024 5212.57766		150.000		066741.100924.191548.Mong moi nguoi binh an FT24254308445388
10/09/2024 5218.57778		100.000		066875.100924.191550.MINH HAU DONG HANH KHAC PHUC BAO YAGI FT24254671030745
10/09/2024 5161.83389		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4086046.20240910.66524086046-0348347037_D UONG THI HONG HANH ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5388.43891		100.000		02009704220910191551202423IP247410.43891. 191552.Ung ho khac phuc thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5389.43894		70.000		0200970415091019155220249o2w279877.43894 .191552.NGUYEN TRUNG HAU chuyen tien
10/09/2024 5220.57788		500.000		066949.100924.191551.cau mong dong bao binh an FT24254280000103
10/09/2024 5216.56833		100.000		066902.100924.191551.Ung ho cac vung bi anh huong boi bao Yagi FT24254999280994
10/09/2024 5017.56831		100.000		853216.100924.191551.Gop suc nho be ung ho dong bao
10/09/2024 5243.6417		300.000		MBVCB.6996500860.HOANG THI KIM HUE UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 0301000423027 HOANG THI KIM HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.56842		50.000		525385.100924.191551.Nguyen Linh Nhi Le Huy Anh
10/09/2024 5387.43901		200.000		020097040509101915522024A3M2064780.4390 1.191553.Vietcombank:0011001932418:Bui Thi Hanh ung ho mong ba con som khac phuc sau bao
10/09/2024 5189.43910		200.000		020097042209101915522024QEMW555228.439 10.191553.NGUYEN KE THINH Ung ho dong bao.

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.43917		100.000		020097042209101915522024NT7W924059.4391 7.191553.Chung tay gop suc khac phuc hau qua lu lut
10/09/2024 5189.44031		10.000.000		020097042209101915522024224D737997.44031. 191553.GD YEN GAO xin chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5242.6423		1.000.000		MBVCB.6996499597.PHAN LE TRUC HA chuyen tien ho tro ba con khac phuc bao Yagi.CT tu 0671000421139 PHAN LE TRUC HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.43928		100.000		0200970422091019155220243KW3960352.4392 8.191554.HOANG THU HOA chuyen tien
10/09/2024 5389.44042		200.000		020097041509101915542024pb4k279910.44042. 191554.ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5388.44048		200.000		020097041509101915542024aGVa279916.44048 .191546.NGUYEN LE NA chuyen tien
10/09/2024 5243.6429		50.000		MBVCB.6996491827.cua it long nhieu ung ho dong bao lu lut.CT tu 1028493655 TO THI PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.56882		50.000		850135.100924.191546.NGUYEN QUOC KHANH Chuyen tien
10/09/2024 5215.56898		300.000		848973.100924.191548.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.56885		532.195		067104.100924.191553.TRINH BA KHANG chuyen ung ho bao yagi FT24254236021797
10/09/2024 5161.83402		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4087722.20240910.66524087722-0365137559_P HAM HOANG YEN TRANG ho tro dong bao cac tinh Mien Bac do bao Yagi
10/09/2024 5245.6435		5.000.000		MBVCB.6996491629.NGUYEN THI HOANG PHUONG chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 0431000213455 NGUYEN THI HOANG PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.57888		2.000.000		759057.100924.191658.UNG HO MIEN BAC BINH AN-100924-19:15:53 759057
10/09/2024 5213.56919		200.000		067146.100924.191554.NGUYEN TRAN YEN TRAM chuyen ho tro bao yagi FT24254329219094
10/09/2024 5216.57889		200.000		849966.100924.191542.Vi con la sinh vien nen kinh te con han che, con xin gui mot chut tam long cua minh den dong bao mien Bac, mong moi nguoi som vuot qua kho khan
10/09/2024 5214.57893		1.000.000		067181.100924.191554.Ung ho ba con mien bac khac phuc hau qua lu lut FT24254609733365

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.6438		50.000		MBVCB.6996501571.TRINH SAO MAI chuyen tien.CT tu 3963995462 TRINH SAO MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.44099		200.000		02009704050910191556202469RG064968.44099 .191556.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5212.56941		1.200.000		212458.100924.191555.IBFT Tu mien nam ung ho d. bao mien bac
10/09/2024 5388.45003		100.000		020097042209101915542024IKMR989197.4500 3.191556.con xin chia se mot chut voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5189.44109		200.000		020097040509101915562024D3SQ064998.4410 9.191536.Vietcombank:0011001932418:LE THI NGOC CUA chuyen tien
10/09/2024 5387.45034		100.000		020097041509101915562024ZvS5280521.45034 .191556.DANG THI NGOC chuyen tien
10/09/2024 5241.6445		600.000		MBVCB.6996466102.ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 1036853429 NGUYEN THI NGOC HAN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.57963		500.000		956602.100924.191556.NGUYEN THI HANG ck ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5215.58019		100.000		463205.100924.191556.Nguyen Thi Kieu Diem chuyen tien mong moi nguoi mien bac binh an
10/09/2024 5217.57995		100.000		599806.100924.191555.UNG HO VUNG LU
10/09/2024 5189.45061		26.000		02009704220910191556202416TV275374.45061 .191557.THAI HUYNH KHANH AN chuyen tien hy vong moi nguoi binh an
10/09/2024 5388.44151		100.000		020097042209101915572024AJQ872658.4415 1.191558.MAI QUYNH CHI chuyen tien
10/09/2024 5212.59024		200.000		067382.100924.191556.ung ho cac tinh bi bao lu FT24254016280653
10/09/2024 5241.6456		200.000		MBVCB.6996491283.ung ho bao so 3.CT tu 0091000629329 LAM MINH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.44181		200.000		0200970422091019155820245QYC454716.4418 1.191539.NGUYEN THI HONG NHUNG ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5387.44206		1.000.000		0200970422091019155920241DAH123490.4420 6.191540.PHAN VAN DAN TRUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.58097		2.000.000		526772.100924.191559.Doan Thanh Chinh ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5017.58105		1.000.000		067598.100924.191559.TRAN THANH THUY ung ho dong bao lu lut FT24254659280069

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.44210		500.000		020097042209101915592024HELD232948.4421 0.191600.NGUYEN THI NGUYEN ung ho khac phuc hau qua do bao
10/09/2024 5240.6468		100.000		MBVCB.6996499910.NGUYEN THI HONG NHUNG gui chut tam long nho den ba con vung bao lu .CT tu 1020006557 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.59112		3.000		678466.100924.191559.kc ung ho nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5017.58117		200.000		425672.100924.191600.HUONG VE DONG BAO MIEN BAC, MONG TAT CA BINH AN
10/09/2024 5213.59122		300.000		527786.100924.191559.LE THI THUY chuyen tien ung ho lu lut cac tinh miem bac
10/09/2024 5239.6472		200.000		MBVCB.6996501569.NGO NGUYEN ANH THU chuyen tien.CT tu 0471000340621 NGO NGUYEN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.45162		200.000		020097041509101916012024fImu280677.45162. 191601.VU THANH HANG chuyen tien ho tro db
10/09/2024 5209.59143		100.000		067678.100924.191600.GIAP THI KIEU xin chia se khac phuc bao lu cho dong bao mien Bac FT24254084873159
10/09/2024 5214.59159		10.000		067720.100924.191601.DO MINH HOANG FT24254032541848
10/09/2024 5242.6476		50.000		MBVCB.6996492296.Nam Mo A Di Da Phat .CT tu 1035016623 NGUYEN THIEN HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.58163		5.000.000		653211.100924.191602.Ung ho dong bao anh huong bao so 3
10/09/2024 5388.44261		20.000		020097042209101916012024QRDR461465.4426 1.191554.NGO MINH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5387.44257		200.000		020097041509101916022024IpUb280467.44257. 191602.TRAN THI THANH HIEN chuyen tien
10/09/2024 5219.59246		100.000		850666.100924.191557.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.59261		100.000		067870.100924.191602.NGUYEN THI KIM NGAN chuyen tien ung ho phong chong bao lu FT24254025247045
10/09/2024 5017.59277		200.000		235291.100924.191602.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.59286		500.000		067899.100924.191603.NGUYEN THI THU HIEN ung ho dong bao lu lut FT24254618595651
10/09/2024 5218.59314		100.000		850434.100924.191552.VU THI THUY LINH ho tro nguoi dan bao yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.45256		149.000		020097041509101916042024V29T280744.45256 .191604.NGUYEN DUC NAM chuyen tien
10/09/2024 5240.6494		200.000		MBVCB.6996492610.LE THI THUY DUNG chuyen tien.CT tu 1019479885 LE THI THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.59322		100.000		527008.100924.191603.NGUYEN THANH THUY chuyen tien ung ho dong MB
10/09/2024 5216.59356		1.000.000		095844.100924.191604.Nguyen Thi Anh ung ho va chia se kho khan voi ba con sau con bao Yangi
10/09/2024 5078.30664		500.000		MBVCB.6996492661.Khac phuc bao Yagi.CT tu 0031001090035 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5216.59396		200.000		849866.100924.191540.NGUYEN THI HUYEN TRANG Chuyen tien ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5389.44348		100.000		020097042209101916052024O3PA876426.4434 8.191558.mong ba con vuot qua vung lu
10/09/2024 5388.45278		20.000		020097041509101916052024GzHW280777.4527 8.191545.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5214.58326		200.000		956951.100924.191606.Ung ho dong bao
10/09/2024 5213.59425		1.000.000		081400.100924.191557.MAI BACH THI HAI YEN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.6512		8.000		MBVCB.6996502627.TRAN KHANH NGAN xin gop chut suc nho giup do dong bao gap lu lut.CT tu 1038841355 TRAN KHANH NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.6512		100.000		MBVCB.6996502836.HO HUU QUANG VINH chuyen tien.CT tu 1025068044 HO HUU QUANG VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.45333		100.000		020097042209101916062024OZNC181456.4533 3.191547.DANG PHAM TU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.6513		500.000		MBVCB.6996491455.PHUNG THI XUYEN chuyen tien.CT tu 0361000315482 PHUNG THI XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.59460		500.000		853711.100924.191607.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5243.6516		100.000		MBVCB.6996502762.NGUYEN DINH MINH HUY chuyen tien.CT tu 1031247403 NGUYEN DINH MINH HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.6517		100.000		MBVCB.6996502508.DINH THI NGOC ANH HO TRO THIEN TAI.CT tu 1023676335 DINH THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.44378		200.000		020097042209101916062024RDLE549271.4437 8.191607.VU DUC QUYET chuyen khoan
10/09/2024 5241.6518		100.000		MBVCB.6996492040.Viet Nam quyet thang!.CT tu 0931004218834 TRAN THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.59471		50.000		850812.100924.191600.PHAM HUU HIEU Chuyen tien
10/09/2024 5218.59484		200.000		759437.100924.191709.CAU MONG MN BINH AN-100924-19:16:08 759437
10/09/2024 5388.45389		200.000		02009704050910191608202469EI065692.45389. 191609.Vietcombank:0011001932418:TRINH THI HIEP ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5389.45390		10.000		020097040509101916082024KHG8065699.4539 0.191609.Vietcombank:0011001932418:gop chut long thanh ve dong bao mien bac
10/09/2024 5217.59496		400.000		068221.100924.191606.Chuc mn luon binh an FT24254742657062
10/09/2024 5217.59499		500.000		068217.100924.191606.NGUYEN HOANG NHA LAN chuyen chia se cung dong bao lu lut mien Bac FT24254084873656
10/09/2024 5215.59504		100.000		068330.100924.191608.NGUYEN THUY LINH chuyen ung ho dong bao FT24254608297374
10/09/2024 5243.6526		100.000		MBVCB.6996501268.Nguyen Thanh Nhan Ung Ho Cac Tinh Bi Thiet Hai Do Bao So 3 Yagi.CT tu 0111000225079 NGUYEN THANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.44441		500.000		020097041509101916092024oRED280912.4444 1.191609.HUY ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5189.44456		100.000		020097042209101916082024NHZ1577726.4445 6.191610.ung ho nguoi dan vung anh huong bao lu
10/09/2024 5216.59558		100.000		852018.100924.191605.Ung Ho nhan dan bi anh huong bao Yagi
10/09/2024 5220.59555		500.000		556032.100924.191610.Nguyen Thanh Trung chuyen tien tu Timo
10/09/2024 5218.59557		500.000		068464.100924.191609.Em gui ho tro dong bao FT24254304805352
10/09/2024 5388.45427		500.000		0200970422091019160920244XGJ369546.45427 .191610.CAO VAN LOI chuyen tien
10/09/2024 5388.45436		266.666		020097042209101916092024KV4B614633.4543 6.191550.NGUYEN DUC KIEN ung ho khac phuc hau qua sau bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.45440		1.000.000		020097040509101916102024KL58065819.45440 .191610.Vietcombank:0011001932418:VI THI DUNG chuyen tien ung ho mb con bao so 3
10/09/2024 5390.44484		3.000.000		020097042209101916102024LJXI452486.44484. 191611.Mong VIET NAM ta som khac phuc duoc bao lu
10/09/2024 5245.6541		1.000.000		MBVCB.6996503438.DUONG THI MINH THU chuyen tien.CT tu 0631000433687 DUONG THI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.6547		100.000		MBVCB.6996503360.HUYNH THI CAM TIEN chuyen tien.CT tu 1033846829 HUYNH THI CAM TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.59675		100.000		759584.100924.191612.NGUYEN THUY LINH transfer-100924-19:16:12 759584
10/09/2024 5239.6550		200.000		MBVCB.6996503782.Quyen gop cuu tro ba con bao Yagi. Cau chuc moi nguoi binh an vuot qua thien tai.CT tu 1013015247 MAI NGUYEN UYEN CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.83502		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3261608.20240910.66523261608-0378178839_H uyen Mien tay ung ho ba con vung bao Yagi
10/09/2024 5189.45535		100.000		020097042209101916132024K8XJ304937.45535 .191614.ung ho bao lu
10/09/2024 5387.45540		50.000		0200970422091019161320246DD8335218.45540 .191554.LE QUANG HUY chuyen tien
10/09/2024 5388.45546		100.000		020097042209101916132024CYI0376335.45546. 191614.NGUYEN THI HONG NHUNG ung ho dong bao lu lut. Hy vong su gop suc cua toan dan den tay moi nguoi
10/09/2024 5218.58571		100.000		068762.100924.191613.ung ho khac phuc con bao so 3 FT24254662093050
10/09/2024 5161.83499		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4191948.20240910.66524191948-0397518419_U ng ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5219.59705		2.000.000		068701.100924.191612.Gia dinh chau xin ung ho nguoi dan bi anh huong con bao so 3 FT24254733335649
10/09/2024 5217.58577		300.000		096071.100924.191613.TRAN THI HA TRANG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.59735		200.000		957084.100924.191614.Cau cho con dan Viet Nam binh an som vuot qua kho khan sau con bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.59731		200.000		853871.100924.191613.Ung ho ba con bi bao lut
10/09/2024 5215.59745		500.000		957142.100924.191614.Huong ve dong bao mien Bac
10/09/2024 5239.6569		200.000		MBVCB.6996503800.PHAM THI TRANG chuyen tien cuu tro dong bao MB .CT tu 0071001170635 PHAM THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.45604		50.000		020097042209101916142024F9SA896291.45604 .191616.KIEU HOANG ANH chuc moi nguoi binh an a
10/09/2024 5240.6576		222.222		MBVCB.6996493516.NGUYEN XUAN NHI ung ho cuu tro anh huong bao Yagi.CT tu 0391000291161 NGUYEN XUAN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.44652		200.000		020097041509101916172024N4Nr281648.44652 .191617.ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5218.59824		200.000		212960.100924.191616.IBFT VO HUYNH NHI-THAI HOANG DUC ho tro nguoi dan bao Yagi
10/09/2024 5218.59867		300.000		069068.100924.191617.Gia dinh Soc chia se voi nguoi dan chiu anh huong bao lu FT24254188537305
10/09/2024 5388.45672		50.000		020097042209101916162024DBPD605939.4567 2.191618.STAY Stray Kids ung ho bao lu
10/09/2024 5189.45675		50.000		020097041509101916182024ldgm281674.45675. 191618.HA NGOC MAI chuyen tien
10/09/2024 5243.6586		100.000		MBVCB.6996504273.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao Yagi.CT tu 1042132348 NGUYEN THU HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.58737		200.000		212891.100924.191617.IBFT LE HOANG VU chuyen tien
10/09/2024 5209.58747		100.000		887131.100924.191618.Viet Nam co len
10/09/2024 5243.6588		100.000		MBVCB.6996494221.giup do mien bac.CT tu 1032212285 BUI THI HUYEN DA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.59905		100.000		069172.100924.191618.Gop phan cuu tro dong bao bi bao yagi FT24254334656648
10/09/2024 5215.59913		2.000.000		463471.100924.191618.Ung Ho Dong Bao Thiet Hai Con Bao So 3 YAGI
10/09/2024 5390.44703		200.000		02009704150910191619202412Z2281699.44703. 191558.LE THI BAO YEN ung ho dong bao sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.59916		50.000		278896.100924.191606.HA LINH CHI ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.44698		100.000		020097042209101916182024GHZA669654.4469 8.191558.Mong dong bao kien cuong vuot qua
10/09/2024 5387.45720		500.000		020097042209101916182024N3YM418402.4572 0.191619.NGUYEN NGOC THINH chuyen tien
10/09/2024 5209.58803		100.000		528780.100924.191619.Chau Minh Ngoc chuyen tien ho tro dong bao
10/09/2024 5388.44729		500.000		020097042209101916192024KG3X344263.4472 9.191600.ung ho cuu tro dong bao thien tai lu lut do bao yagi
10/09/2024 5240.6604		50.000		MBVCB.6996493578.Co Len nhe moi nguoi.CT tu 0731000866783 NGUYEN NHAT HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.6610		470.000		MBVCB.6996504491.Nguyen Thi Phuong ung ho dong dong bao khac phuc bao lu T9 2024.CT tu 0301000374125 NGUYEN THI PHUONG HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.58861		9.497		680309.100924.191620.VU THI HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5239.6613		200.000		MBVCB.6996504758.ung ho lu lut mien bac.CT tu 1014830641 NGUYEN THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.30790		100.000		MBVCB.6996504667.TRUONG HUY TUNG chuyen tien.CT tu 1035382151 TRUONG HUY TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.45795		500.000		020097041509101916222024RCuQ281468.4579 5.191622.thuong goi dong bao mien Bac- bao so 3
10/09/2024 5387.45801		20.000		020097042209101916212024TMA7488127.4580 1.191622.VUONG BAO QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.45806		200.000		0200970415091019162220247NY6281476.45806 .191622.Ung ho mien bac khac phuc sau bao so 3 Yagi
10/09/2024 5388.44785		20.000		0200970422091019162120247XAB223654.4478 5.191622.NGUYEN VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5212.58900		200.000		141797.100924.191622.DAO THE HUYNH CHUYEN TIEN CUU TRO, MONG MOI NGUOI BINH AN
10/09/2024 5217.58901		500.000		852615.100924.191617.Phan Ngoc Nhat Mai ung ho dong bao
10/09/2024 5189.45838		100.000		020097042209101916222024A8RW919063.458 38.191623.mong mot chut tam long cua em co the gop phan ho tro moi nguoi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.44818		100.000		020097042209101916222024KM45371365.4481 8.191615.NGUYEN TRONG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5220.60101		1.000.000		263783.100924.191614.TRUONG DUC HAI CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.45873		500.000		020097040509101916242024MS3066575.4587 3.191604.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao cac tinh thiet hai do lu luc
10/09/2024 5244.6635		500.000		MBVCB.6996494481.quyen gop ung ho nhung tinh bi anh huong cua bao yagi.CT tu 1016401068 NGUYEN THI MINH NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.44848		500.000		020097042209101916232024G13X834161.44848 .191624.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5390.44855		500.000		020097042209101916242024OP6E257831.44855 .191605.ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5017.60140		100.000		853084.100924.191620.Ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5215.60150		200.000		069618.100924.191624.BUI TRUNG HIEU chuyen FT24254579190752
10/09/2024 5189.44874		1.000.000		020097041509101916252024GrH8282053.44874. 191605.Gop mot chut suc nho cung dong bao vuot kho khan
10/09/2024 5218.58996		1.000.000		759917.100924.191730.UNG HO DONG BAO LU LUT MIEN BAC-100924-19:16:25 759917
10/09/2024 5017.61003		100.000		069686.100924.191625.ung ho dong bao chiu anh huong bao Yagi FT24254804807007
10/09/2024 5217.60212		10.000		842520.100924.191626.LE ANH TAI chuyen tien cuu tro bao yagi
10/09/2024 5239.6650		200.000		MBVCB.6996504508.UNG HO.CT tu 9397704560 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.61025		3.000.000		069736.100924.191626.MAI VAN THAI Nam dinh ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 FT24254329220433
10/09/2024 5241.6652		500.000		MBVCB.6996504020.Suong Vo xin gop mot chut tam long de chia se voi nguoi dan vung bao lu.CT tu 0581000670392 VO DOAN THU SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.44903		300.000		020097041509101916272024zXqW281943.4490 3.191627.Cuu tro thien tai mien bac va mien trung

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.6655		500.000		MBVCB.6996494927.PHAN THANH HAU ung ho mien bac.CT tu 0161001672589 PHAN THANH HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.83569		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4193014.20240910.66524193014-0914542259_N GUYEN DOAN HONG LOAN chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5189.46003		100.000		020097042209101916272024YGDH442791.4600 3.191628.con xin ho tro khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.46006		200.000		020097041509101916282024nqmp281966.46006 .191608.MAI THI THU TRANG ung ho dong bao thiet hai bao so 3
10/09/2024 5216.61076		807.002		854852.100924.191627.Remitly transfer R22200365979
10/09/2024 5189.46022		100.000		020097041509101916282024bPlj281972.46022.1 91628.NGUYEN HAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5217.60279		100.000		957525.100924.191628.NGUYEN VAN CUONG chuyen tien ung ho kinh bao
10/09/2024 5390.44942		500.000		0200970415091019162820243zdN281985.44942. 191629.VIET NAM CO LEN
10/09/2024 5245.6667		500.000		MBVCB.6996494718.NGUYEN THI HONG TRANG ung ho cac tinh bi anh huong bao lu.CT tu 0591001805004 NGUYEN THI HONG TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.6668		200.000		MBVCB.6996504988.BUI NGUYEN THUY NGOC TRAM chuyen tien ung ho cho dong bao phia bac.CT tu 0111000333500 BUI NGUYEN THUY NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.6670		200.000		MBVCB.6996490898.LE THUY PHUONG ung ho Dong Bao mien Bac.CT tu 1020586436 LE THUY PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.83602		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4194240.20240910.66524194240-0399012302
10/09/2024 5387.44961		100.000		020097042209101916282024VNIK570582.44961 .191629.DO THI LAN ANH chuyen tien ung ho dong bao mien trung lu lut
10/09/2024 5242.6672		200.000		MBVCB.6996505478.LE NGUYEN HANH chuyen tien ung ho mien bac.CT tu 1049134380 LE NGUYEN HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.6674		500.000		MBVCB.6996494846.HO THI THANH chuyen tien ung ho thien tai bao lut.CT tu 1033898422
10/09/2024 5390.46077		100.000		LE XUAN QUANG toi 0011001932418 MAT
10/09/2024 5215.60343		1.000.000		TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.83608		150.000		020097041509101916302024DIjx282163.46077.1
10/09/2024 5244.6677		200.000		91630.NGUYEN GIA KHIEM ung ho dong
10/09/2024 5244.6678		500.000		bao mien bac
10/09/2024 5239.6679		600.000		600263.100924.191629.SHIN SUA NGUYEN
10/09/2024 5212.60370		40.000		VAN CUONG UNG HO LU LUT CAC TINH
10/09/2024 5209.61151		200.000		MIEN BAC
10/09/2024 5243.6686		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652
10/09/2024 5213.60412		50.000		3617213.20240910.66523617213-0913292167_U
10/09/2024 5017.60419		50.000		ng ho dong bao Con bao YAGI
10/09/2024 5212.61214		1.000.000		MBVCB.6996495106.ung ho khac phuc thiet
10/09/2024 5078.30882		200.000		hai bao yagi.CT tu 1046104112 HUYNH
10/09/2024 5212.60450		500.000		NGOC THANH toi 0011001932418 MAT
				TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
				MBVCB.6996515356.DUONG DIEP HOANG
				NHAN chia se dong bao bi lu lut bao
				YaGi.CT tu 1049223990 DUONG DIEP
				HOANG NHAN toi 0011001932418 MAT
				TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
				MBVCB.6996504774.HOANG DIEM HUYEN
				chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu
				0011000325534 HOANG DIEM HUYEN toi
				0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN -
				BAN CUU TRO TW
				760056.100924.191630.UNG HO DONG BAO
				VUNG LU LUT-100924-19:16:30 760056
				620395.100924.191628.Ung ho cac tinh thiet
				hai do bao Yagi
				MBVCB.6996515460.NGUYEN PHUONG
				HOA chuyen tien ung ho.CT tu 1021381043
				NGUYEN PHUONG HOA toi 0011001932418
				MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO
				TW
				070086.100924.191630.ung ho lu lut
				FT24254290940267
				760103.100924.191632.TRAN ANH THU
				chuyen khoan-100924-19:16:30 760103
				760111.100924.191632.LUUTHIHANH
				UNGHOSAUBAO-100924-19:16:32 760111
				MBVCB.6996505999.Tuoi nho lam viec nho,
				mong ba con vuot qua mua lu.CT tu
				1967326875 TRAN THI HUONG THAO toi
				0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN -
				BAN CUU TRO TW
				235475.100924.191632.Mien Bac co len

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.60470		700.000		853214.100924.191624.UNG HO DONG BAO CAC TINH , TP BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5243.6697		20.000.000		MBVCB.6996493562.PHAM THI KHANH TOAN - ung ho khac phuc bao so 3 Yagi.CT tu 0961000223388 PHAM THI KHANH TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.46184		1.000.000		020097041509101916332024hQUr282622.46184 .191625.DINH VAN DUY Chuyen tien
10/09/2024 5389.46186		30.000		020097042209101916332024TO2L695593.46186 .191634.NGUYEN THAO AN ung ho dong bao
10/09/2024 5078.30892		70.000		MBVCB.6996515820.THAI THI DIEM LY ung ho khac phuc bao.CT tu 1019392324 THAI THI DIEM LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.83621		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3626715.20240910.66523626715-0859079126_T RAN QUI HOANG LONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5017.60493		10.000.000		070319.100924.191633.My anh, Thanh Tra ung ho dong bao FT24254764770875
10/09/2024 5212.61274		200.000		853328.100924.191627.Gop khac phuc sau bao YaGi
10/09/2024 5215.61320		200.000		760154.100924.191634.PHAM NGOC THIEN HUONG CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO DO BAO SO 3 GAY RA-100924-19:16:34 760154
10/09/2024 5212.60542		1.000.000		070435.100924.191634.ung ho nguoi dan bi anh huong boi bao Yagi FT24254343424069
10/09/2024 5239.6712		100.000		MBVCB.6996505873.Pham Hoai Thuong ung ho thiet hai bao yagi.CT tu 1028445794 PHAM HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.47136		200.000		020097041509101916352024sDjC282301.47136. 191635.NGUYEN VAN TUNG Chuyen tien
10/09/2024 5209.61354		80.000		760204.100924.191718.LE TRUONG NGUYEN BAO chuyen khoan-100924-19:16:35 760204
10/09/2024 5219.60598		1.000.000		070528.100924.191635.NGUYEN THI THUY DUNG UH mn khac phuc hau qua bao FT24254025249394
10/09/2024 5215.61364		200.000		854343.100924.191633.ung ho ba con trong tran bao so 3 yagi
10/09/2024 5217.60599		100.000		760213.100924.191638.NGUYEN VAN MANH CHIA SE VOI DONG BAO-100924-19:16:36 760213

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.61377		100.000		070493.100924.191635.Ung ho cuu tro khac phuc hau qua bao so 3 FT24254105040264
10/09/2024 5388.47169		200.000		020097042209101916362024ECSV679452.47169 .191637.HOANG VAN TU LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.46298		1.000.000		020097041509101916372024a60w282736.46298. 191637.NGUYEN THI NHUNG Chuyen tien Khac phuc hau qua sau bao so 3
10/09/2024 5214.61403		100.000		531663.100924.191636.Mai Thi Le Quyen chuyen tien
10/09/2024 5387.47187		500.000		0200970415091019163720248ctx282357.47187.1 91629.Jensetter mien nam chung tay vi dong bao vung lu lut
10/09/2024 5220.61428		200.000		854224.100924.191630.ung ho mien bac con bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.60650		50.000		854334.100924.191633.UNG HO CAC TINH BI BAO LU
10/09/2024 5387.46343		20.000		0200970415091019163920240rtP282386.46343.1 91639.NGUYEN THI BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5390.47212		500.000		020097042209101916372024MSVX646445.4721 2.191618.Tra Sua YoYo ung ho thiet hai bao YAGI
10/09/2024 5212.60674		70.000		888801.100924.191639.Luu Quang Dung ho tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5189.47223		200.000		020097041509101916392024ysNi282391.47223. 191631.cuu tro bao lu dong bao Bac Bo
10/09/2024 5240.6738		100.000		MBVCB.6996504594.cuu tro lu lut.CT tu 9767371108 PHAM NGOC LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.6741		100.000		MBVCB.6996516501.TRAN MANH QUANG chuyen tien.CT tu 1041076590 TRAN MANH QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.60724		200.000		070653.100924.191637.NGUYEN THI VAN ung ho FT24254608921947
10/09/2024 5214.60740		16.836		957872.100924.191640.QUACH GIA HUY chuyen tien
10/09/2024 5218.61533		200.000		283146.100924.191636.con xin gui chut tam long
10/09/2024 5189.46384		400.000		020097042209101916392024ZISH110618.46384 .191640.NGUYEN VIET KHOI chuyen tien
10/09/2024 5389.47263		500.000		020097042209101916392024U43K442472.47263 .191640.DAO VAN HUY chuyen tien
10/09/2024 5078.30942		50.000		MBVCB.6996493197.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1043706323 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.6746		500.000		MBVCB.6996506716.NGO THI NGOC ANH chuyen tien ung ho dong bao Yagi.CT tu 0531002548476 NGO THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.47271		200.000		020097041509101916412024Nu3m282436.4727 1.191641.VU THI THUY NGA chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5078.30946		200.000		MBVCB.6996515707.NGUYEN TRUNG VAN chuyen tien.CT tu 1043351605 NGUYEN TRUNG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.30948		2.000.000		MBVCB.6996506280.NGUYEN CAM NHUNG chia se voi dong bao bi lu lut.CT tu 0011004175808 NGUYEN CAM NHUNG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.60765		100.000		853576.100924.191634.LE TUAN VU gop phan nho cho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.60760		200.000		854494.100924.191636.ung ho mien bac anh huong bao yagi
10/09/2024 5387.47287		200.000		020097042209101916402024DL0A522993.4728 7.191641.NGUYEN THI THUY KIEU ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.47289		3.000.000		020097042209101916402024JWYO268301.4728 9.191641.Tien Ho va HOAI TRANG ung ho ba con nhan dan dang bi anh huong boi bao yagi
10/09/2024 5387.46398		200.000		020097041509101916412024VjHw282449.46398 .191641.ung ho thiet hai bao lu
10/09/2024 5214.61572		1.000.000		853609.100924.191635.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5218.61574		300.000		957898.100924.191641.ung ho dong bao gap bao lu 2024
10/09/2024 5217.60793		300.000		070836.100924.191639.NGUYEN THI DIEM QUYNH chuyen tien ung ho ba con vung lu bao FT24254022323845
10/09/2024 5220.60819		100.000		957944.100924.191642.hanwha life esports support vietnam
10/09/2024 5390.46451		500.000		0200970422091019164120249109826112.46451. 191643.NGUYEN THI BICH NGOC chia se cung dong bao phuc hoi sau lu lut
10/09/2024 5189.46446		2.000.000		020097041509101916432024d4w1282903.46446 .191643.VU THI XINH chuyen tien
10/09/2024 5390.47332		300.000		0200970415091019164320249aBC282500.47332 .191643.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.47333		50.000		020097042209101916422024JSPU270819.47333 .191634.chau k co nhieu nhung cung muon chung suc

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.61625		200.000		071038.100924.191642.VOONG TAI NHI chuyen FT24254890644542
10/09/2024 5209.61630		100.000		071046.100924.191642.NGUYEN LAN ANH chuyen ung ho FT24254658530502
10/09/2024 5390.46469		50.000		020097042209101916422024GUY0887611.4646 9.191643.LA THI QUYNH NHU chuyen tien ung ho
10/09/2024 5241.6764		100.000		MBVCB.6996506294.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi anh huong do bao so 3.CT tu 0351001157705 HOANG KHANH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.46470		500.000		020097042209101916422024YHK4913985.4647 0.191643.LE XUAN DAT chuyen tien
10/09/2024 5241.6766		200.000		MBVCB.6996516972.chuyen tien.CT tu 0021000460509 NGO THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.61665		200.000		556147.100924.191644.Dan Thanh cuu tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.6773		500.000		MBVCB.6996516889.PHAM TAN THE chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 9915706111 PHAM TAN THE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.6774		500.000		MBVCB.6996507277.NGUYEN VAN TIEN MINH chuyen tien.CT tu 0211000279733 NGUYEN VAN TIEN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.61689		100.000		600472.100924.191643.CUU TRO LU LUT
10/09/2024 5220.60907		200.000		854557.100924.191638.Dang Thi Trang ung ho mien Bac khac phuc sau bao
10/09/2024 5242.6776		1.300.000		MBVCB.6996506018.Ung ho dong bao thiet hai do bao yagi.CT tu 0201000742658 TRAN VAN KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.60925		100.000		299491.100924.191643.DO CHI NGUYEN chuyen tien gui it tam long den ba con mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.61709		1.000.000		653350.100924.191645.Giang ung ho dong bao vung lu phia Bac
10/09/2024 5161.83715		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4195715.20240910.66524195715-0389269021_ Mot chut tam long nho mong rang tat ca se duoc binh yen tro lai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.6784		10.000.000		MBVCB.6996516583.Trung tam PoPoDoo Da Nang quyen gop ho tro ba con vung lu.CT tu 0041000264858 CAO THUY DIU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.46554		100.000		0200970405091019164620243KRG067818.4655 4.191638.Vietcombank:0011001932418:DOAN THI BICH NGA chuyen tien Ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.47438		100.000		020097042209101916452024J0A9605087.47438. 191646.NGUYEN THI HUYEN TRANG chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.60971		200.000		760475.100924.191646.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3 YAGI-100924-19:16:46 760475
10/09/2024 5389.46586		100.000		020097041509101916472024hkPB283525.46586 .191647.LE TIEN TAI Chuyen tien
10/09/2024 5213.61000		500.000		653396.100924.191647.Ly Anh Vu ung ho cac tinh bao Yagi
10/09/2024 5209.61784		100.000		071379.100924.191647.KRING Y PHUONG THAO chuyen FT24254516081072
10/09/2024 5388.46601		20.000		0200970422091019164720244GIP110732.46601. 191648.LE MINH KHOI chuyen tien
10/09/2024 5388.47473		500.000		020097042209101916472024N0NI983274.47473 .191648.mong dong bao ca nuoc vuot qua duoc hau qua cua bao lu
10/09/2024 5017.61798		100.000		532217.100924.191647.Tran Quoc Khanh chuyen tien
10/09/2024 5244.6795		100.000		MBVCB.6996516183.CHAU VINH AN ung ho dong bao vung bao lut.CT tu 0071001241303 CHAU VINH AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.61799		2.000		889629.100924.191647.NGUYEN TUAN ANH chuyen tien ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5387.47479		100.000		020097042209101916472024SE74875295.47479. 191648.mong dong bao mien Bac manh me vuot qua
10/09/2024 5216.62036		200.000		760530.100924.191648.PHAN THI KIEU DUYEN CHUYEN KHOAN-100924-19:16:48 760530
10/09/2024 5390.47487		500.000		020097041509101916482024AkHp283556.4748 7.191648.HO THI NGOC ANH chuyen tien ho tro dong bao bi thien tai
10/09/2024 5242.6799		200.000		MBVCB.6996507453.VUONG VAN THANH chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0821000019073 VUONG VAN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.62054		500.000		958119.100924.191649.ung ho dong bao Viet Nam
10/09/2024 5387.47517		250.000		020097042209101916482024D0EH329862.4751 7.191649.NGUYEN THI THU THUY chuyen tien Chau gop suc nho mong dong bao ta binh an on dinh
10/09/2024 5245.6802		200.000		MBVCB.6996507588.TRAN THI THANH THUY chuyen tien ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0411001070077 TRAN THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.61879		500.000		071565.100924.191649.Ung ho dong bao cac tinh thiet hai do lu lut FT24254516081236
10/09/2024 5209.61895		150.000		071586.100924.191649.Viet Nam co len FT24254038405948
10/09/2024 5212.61902		100.000		853161.100924.191622.NGUYEN THI HONG THOA
10/09/2024 5209.62121		500.000		853876.100924.191643.HUYNH THI HUE CHI ung ho dong bao mien Bac sau bao YaGi. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.46666		100.000		020097042209101916502024DRDI106501.46666 .191651.ung ho dong bao khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5218.62147		300.000		576059.100924.191641.DO THI THU PHUONG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.61937		50.000		532368.100924.191650.ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi
10/09/2024 5017.62146		250.000		071669.100924.191650.Mong moi nguoi binh an FT24254301327873
10/09/2024 5390.47585		50.000		020097040509101916512024EP73068103.47585. 191651.Vietcombank:0011001932418:than vien troll xe ung ho
10/09/2024 5240.6818		300.000		MBVCB.6996507730.LE THI HOAI chuyen tien ung ho thiet hai bao.CT tu 0421000462436 LE THI HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.6822		500.000		MBVCB.6996517845.PHAM HONG HANH chuyen tien.CT tu 0041000279428 PHAM HONG HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.6827		200.000		MBVCB.6996508159.LE NHAT LINH chuyen tien ung ho thiet hai bao Yagi.CT tu 1019284592 LE NHAT LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.46720		800.000		020097041509101916532024ShGm283261.4672 0.191653.PHAN THI MY LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.62210		500.000		035493.100924.191653.Chia se Dong Bao bi bao lut
10/09/2024 5244.6835		100.000		MBVCB.6996507817.NGUYEN MANH TRIEU chuyen tien.CT tu 0431000145565 NGUYEN MANH TRIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.47675		500.000		020097041509101916542024EN6X283722.4767 5.191654.NGUYEN THI QUY ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5241.6840		300.000		MBVCB.6996517808.VAN QUOC THINH chuyen tien ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0021001013919 VAN QUOC THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.47684		500.000		020097040509101916552024474A068293.47684 .191655.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao lu lut cac tinh mien Bac
10/09/2024 5213.62219		5.000		683334.100924.191652.DUONG LINH PHUONG gui it qua cho nguoi dan a
10/09/2024 5209.62242		1.000.000		071837.100924.191652.Ngoc thuy Vmb Ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3 FT24254890645273
10/09/2024 5219.63068		2.000.000		853819.100924.191642.MAI THI LINH chia se dong bao lu tut viet nam mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5390.47710		200.000		020097041509101916562024tPoX283755.47710. 191635.Van Anh Ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5078.31058		500.000		MBVCB.6996507821.Tran Xuan Dat chung tay cung dong bao mien bac.CT tu 0041000262832 TRAN XUAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.6847		50.000		MBVCB.6996517807.NGO PHUONG ANH chuyen tien.CT tu 1016468480 NGO PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.47725		1.000.000		0200970422091019165520245TEU812759.47725 .191656.Ung ho nguoi dan vung bao lu lut
10/09/2024 5218.63106		200.000		556193.100924.191655.Dang Ha Nhi ung ho
10/09/2024 5212.63148		14.000		855144.100924.191651.VU TUAN ANH Chuyen tien
10/09/2024 5017.62319		500.000		109291.100924.191656.Ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5209.63159		200.000		958311.100924.191656.ung ho lu lut
10/09/2024 5243.6856		300.000		MBVCB.6996518282.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 9346868289 KIM NGO NHAT THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.6859		2.000.000		MBVCB.6996518019.TU THI TUYET MAI chuyen tien ung ho bao lu .CT tu 0011000838621 TU THI TUYET MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.63165		200.000		853902.100924.191644.TRAN THI BAO CHAU Chuyen tien
10/09/2024 5209.63205		1.000.000		072161.100924.191656.GD Nhan- Tung ung ho dong bao Mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi 2024 FT24254669077693
10/09/2024 5161.83777		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4299161.20240910.66524299161-0382854966_N GUYEN MINH ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5219.62362		4.000		683625.100924.191656.HA KY AN chuyen tien
10/09/2024 5215.62365		500.000		533693.100924.191657.Lucina English Class dong gop cuu tro dong bao gap nan vi bao Yagi
10/09/2024 5212.63218		500.000		072186.100924.191656.TRUONG TRUNG THANH chuyen cuu tro bao lu mien Bac FT24254739704267
10/09/2024 5017.62368		500.000		958365.100924.191658.Quyen gop tien cuu tro mien Bac do bao Yagi
10/09/2024 5215.63227		100.000		441642.100924.191658.VU QUOC KHANH chuyen khoan
10/09/2024 5220.62393		1.000.000		958413.100924.191658.Gia dinh Beo ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.63246		2.500.000		653398.100924.191657.Le Thi Loan Anh ho tro dong bao bi lu lut
10/09/2024 5213.63257		1.000.000		072318.100924.191658.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254805564056
10/09/2024 5240.6868		5.000.000		MBVCB.6996507275.cua it long nhieu, chung tay ho tro mien bac .CT tu 0201000680605 NGUYEN VAN THANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.62408		500.000		958376.100924.191658.CAO THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.46872		100.000		020097042209101916582024UVEW857632.468 72.191659.ung ho mien Bac khac phuc bao lut
10/09/2024 5215.62414		200.000		072364.100924.191659.NGUYEN THI DIEP chuyen ho tro bao lu mien Bac FT24254052400326
10/09/2024 5218.63290		2.500		766487.100924.191659.ung ho dong bao bi bao va lu lut a
10/09/2024 5189.47832		500.000		020097042209101916582024F23A286539.47832 .191700.GIA HUNG UNG HO KHAC PHU BAO SO 3 YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.6873		100.000		MBVCB.6996507698.NGUYEN VAN LONG chuyen tien.CT tu 0011001316047 NGUYEN VAN LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.47851		1.000.000		020097042209101916592024D2WZ845222.4785 1.191700.NGUYEN THI TRUC HAN chuyen tien
10/09/2024 5388.47852		1.000.000		020097042209101916592024606X636827.47852. 191700.NGUYEN VAN PHU chuyen tien
10/09/2024 5240.6874		200.000		MBVCB.6996508242.LE THI HOA con gop phan nho den vung lut mong moi nguoi binh an.CT tu 0351000742795 LE THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.46897		200.000		020097042209101916592024CLGP954978.46897 .191700.NGUYEN MANH HUNG chuyen tien Nguyen manh hung ung ho ba con vung lu lut
10/09/2024 5209.63344		200.000		684054.100924.191700.Mong moi nguoi binh an vuot qua con bao Lagi
10/09/2024 5389.46899		500.000		020097042209101916592024YEC4410059.46899 .191700.gia dinh Trung Giang uh dong bao bao yagi
10/09/2024 5387.47880		200.000		020097041509101917012024SVxW283882.4788 0.191701.TRAN THI MY TRANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5219.63386		50.000		855284.100924.191655.DINH NHAT LAN ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5219.63396		2.000.000		856429.100924.191657.Ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5245.6889		500.000		MBVCB.6996518615.ung ho dong bao bi bao lu so 3.CT tu 0081001135541 PHAM THI QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.46942		1.000.000		020097042209101917012024P5CM534556.4694 2.191702.NGUYEN THI KIM LIEN ung ho ba con vung bao lu a
10/09/2024 5218.62509		20.000		532992.100924.191702.con chi co nhieu day, con mong moi nguoi se on a
10/09/2024 5216.63422		100.000		760878.100924.191704.LE DO MY ANH chuyen khoan-100924-19:17:02 760878
10/09/2024 5219.63432		100.000		152929.100924.191653.NGUYEN NGOC MAI CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.62524		100.000		653442.100924.191703.BUI THI MINH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5218.62538		500.000		072605.100924.191702.Ung ho dong bao bao lu FT24254120732028

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.63464		1.000.000		072694.100924.191702.NGUYEN DINH TU ung ho dong bao lu lut FT24254880893527
10/09/2024 5244.6900		500.000		MBVCB.6996509054.LE NAM gui chut tam long toi ba con vung lu.CT tu 1014426461 LE NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.46980		500.000		0200970422091019170320245RT2706884.46980 .191704.cuu tro dong bao bao so 3
10/09/2024 5189.47971		100.000		020097041509101917042024vj1J284047.47971.1 91644.DANG KIM THU chuyen tien
10/09/2024 5214.62603		196.903		072807.100924.191704.ung ho dong bao dang chuu thiet hai tu con bao so 3 FT24254320430081
10/09/2024 5161.83807		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3752683.20240910.66523752683-0785711277_T RUONG THI NGOC DUNG chuyen tien ung ho mien Bac
10/09/2024 5388.47986		100.000		020097041509101917052024c23g284051.47986. 191705.LE THI NGOC LAN chuyen tien
10/09/2024 5215.63522		100.000		855393.100924.191658.NGUYEN NGOC QUYNH PHUONG Chuyen tien ung ho nguoi dan chiu thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5245.6906		200.000		MBVCB.6996508310.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0041000268803 VU HONG GIAP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.48004		200.000		020097042209101917042024GV52246856.48004 .191705.LUU MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5216.63540		100.000		072838.100924.191704.chia se cung dong bao FT24254635120203
10/09/2024 5389.49002		50.000		020097042209101917042024ODMO903009.490 02.191705.Le Thi Thu Trang xin dong gop ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai mong dat nuoc cung nhau vuot qua kho khan
10/09/2024 5389.49004		20.000.000		020097042209101917042024P8PQ817805.49004 .191657.Tuong Vy ung ho ba con vung bao Yagi
10/09/2024 5215.62620		399.000		653441.100924.191705.NGUYEN QUOC KHA chuyen tien
10/09/2024 5213.63551		200.000		958635.100924.191705.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5215.62635		158.448		072856.100924.191705.Mot chut tam long chia se voi ba con mien Bac FT24254529600547
10/09/2024 5241.6916		500.000		MBVCB.6996507693.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0271000978050 NGUYEN HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.48030		30.000		0200970422091019170520247EFD650383.48030 .191706.TRAN THI YEN NHU chuyen tien
10/09/2024 5242.6919		200.000		MBVCB.6996517584.TRAN NGOC BACH dong gop ung ho dong bao.CT tu 9969121938 TRAN NGOC BACH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.63613		200.000		620588.100924.191704.gia dinh ngoc huong ve dong bao mien bac
10/09/2024 5017.62663		100.000		288723.100924.191706.Mot tam long nho
10/09/2024 5214.62676		200.000		072943.100924.191706.Hong Ngoc ho tro vung bao lut FT24254189053614
10/09/2024 5212.63626		100.000		856588.100924.191700.LE THI CHUYEN Chuyen tien UH DD M Bac LL
10/09/2024 5389.49041		500.000		0200970405091019170720242IR7068945.49041. 191707.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bi thiet hai do bao lu gay ra
10/09/2024 5189.48064		100.000		020097041509101917072024UEn2284115.48064 .191708.tham gia ung ho dong bao
10/09/2024 5240.6930		100.000		MBVCB.6996519269.NGUYEN MINH NGOC ung ho nguoi dan vung bao.CT tu 0071001090890 NGUYEN MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.48073		100.000		020097042209101917072024CUAT700406.4807 3.191708.chau Ng Xuan Bach An ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.6933		5.000.000		MBVCB.6996519709.CAO MINH TO chuyen tien.CT tu 8979777777 CAO MINH TO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.63681		3.000.000		097704.100924.191707.Nha hang BIA 1990 chia se cung dong bao bi lu lut
10/09/2024 5245.6935		200.000		MBVCB.6996517621.VU PHUONG THUY chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 1027475786 VU PHUONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.63715		100.000		073134.100924.191708.NGUYEN THI PHUOC chuyen FT24254656232805
10/09/2024 5217.63717		2.000.000		073142.100924.191708.Mai va tien chuyen FT24254809520206
10/09/2024 5213.62762		200.000		391806.100924.191709.Ho Tieu Yen ung ho dong bao khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5245.6939		1.000.000		MBVCB.6996507643.Moi Nguoi Co Len .CT tu 1033885251 NGUYEN THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.48136		200.000		0200970415091019170920242NeP284603.48136 .191701.ung ho lu lut
10/09/2024 5388.48167		50.000		0200970422091019170920241G2D275602.48167 .191710.ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5214.62818		500.000		855704.100924.191706.LAM THI NGA Chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5239.6953		100.000		MBVCB.6996519855.UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 1032161704 TRAN MINH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.63778		100.000		556242.100924.191710.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5218.62838		200.000		073309.100924.191711.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254950491942
10/09/2024 5220.63802		200.000		215936.100924.191710.IBFT Unghodongbaobaoyagi
10/09/2024 5389.48177		100.000		0200970405091019171120240OSZ069123.48177 .191711.Vietcombank:0011001932418:mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5390.48197		50.000		020097042209101917112024BF1M857583.4819 7.191712.Ung ho dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5215.62857		100.000		372648.100924.191712.Ho tro mien bac gap thien tai
10/09/2024 5189.49157		50.000		020097042209101917112024PFRZ591581.49157 .191712.DANG DINH PHUNG ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5217.63828		50.000		073372.100924.191711.BUI DUY CUONG ung ho dong bao vuot bao Yagi FT24254287218643
10/09/2024 5215.63837		1.000.000		761141.100924.191756.DO THI MAI HUONG UNG HO BAO LU-100924-19:17:12 761141
10/09/2024 5078.31189		500.000		MBVCB.6996494263.UNG HO DONG BAO LU LUT.CT tu 0801000247486 BUI TRONG NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49186		200.000		020097042209101917122024SPHE717023.49186 .191713.con xin gop mot chut ung ho ba con dong bao
10/09/2024 5189.48255		100.000		020097042209101917122024VOQU798829.4825 5.191713.TRAN NGUYEN PHUONG NHI chuyen tien
10/09/2024 5217.62892		1.000.000		855738.100924.191708.TA THI HONG CK Ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua mua bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.6975		500.000		MBVCB.6996519215.NGUYEN THI NHU HUYNH gop chut tam long cho dong bao mien Bac.CT tu 0151000549584 NGUYEN THI NHU HUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.62906		50.000		534530.100924.191713.ung ho mien Bac
10/09/2024 5209.62916		500.000		744923.100924.191704.Ung ho khac phuc hau qua bao lu lut Mien Bac
10/09/2024 5388.49231		207.000		020097042209101917132024LMJN961301.4923 1.191715.NGO THUY DUONG chuyen tien ung ho nguoi dan vung lu lut
10/09/2024 5209.63927		50.000		534540.100924.191714.Nguyen Thi Chau Linh chuyen tien
10/09/2024 5390.48331		2.000.000		0200970422091019171420246CAB215728.4833 1.191707.LE HOANG MY LINH ung ho khac phuc bao so 3 va lu lut
10/09/2024 5218.63944		200.000		534568.100924.191714.Nguyen Yen Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5243.6984		200.000		MBVCB.6996520008.Ung ho dong bao bi anh huong do con bao YaGi.CT tu 1045738372 NGUYEN THI THUY HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.63966		1.000.000		215991.100924.191715.IBFT UNG HO LU LUT MIEN BAC
10/09/2024 5214.62979		200.000		073544.100924.191714.Mong moi nguoi Binh An FT24254780506210
10/09/2024 5017.62985		500.000		535621.100924.191715.chung tay gop suc cung dong bao
10/09/2024 5220.63991		2.000.000		761221.100924.191821.DAM THI THU HONG chuyen khoan-100924-19:17:16 761221
10/09/2024 5078.31217		1.000.000		MBVCB.6996509853.NGUYEN THI HIEN TRANG chuyen tien.CT tu 0511000457567 NGUYEN THI HIEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.64016		200.000		073731.100924.191716.NGUYEN THI THANH HUYEN chuyen FT24254565520855
10/09/2024 5240.6992		50.000		MBVCB.6996519946.ung ho dong bao chiu anh huong bao yagi.CT tu 9364020046 DO MINH LUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.65034		500.000		857029.100924.191710.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5213.65038		2.000.000		958973.100924.191717.PHAN THI NGUYET chuyen tien
10/09/2024 5217.65037		100.000		110197.100924.191717.Ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.65043		2.000.000		761242.100924.191818.HANG - CUU TTO DONG BAO LU LUT-100924-19:17:12 761242
10/09/2024 5017.64063		200.000		761261.100924.191716.NGUYEN THI VAN ANH CHUNG TAY MUA LU-100924-19:17:05 761261
10/09/2024 5220.64078		200.000		958982.100924.191718.DOAN KET LA SUC MANH CUA DAN TOC
10/09/2024 5387.48440		100.000		020097041509101917182024sk2J284889.48440. 191710.NGUYEN NHAT BAO DIEM CHIA SE DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5242.7004		300.000		MBVCB.6996520447.BUI DANG HOANG HA chuyen tien ung ho nguoi dan mien lu.CT tu 1042211501 BUI DANG HOANG HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.65093		500.000		291495.100924.191709.HO HAI VAN CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.65096		1.000.000		073921.100924.191718.NGUYEN THI THU HANG chuyen FT24254376004811
10/09/2024 5243.7006		1.000.000		MBVCB.6996520339.LE NGOC BAO TRAN chuyen tien.CT tu 9564057839 LE NGOC BAO TRAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.65104		1.000.000		073965.100924.191719.HOANG THAI VU chuyen FT24254658287560
10/09/2024 5161.83931		110.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4299809.20240910.66524299809-0355052425_D UONG THI NGOC HAN UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5215.65115		1.000.000		073995.100924.191719.Cuu tro dong bao lu lut FT24254271942747
10/09/2024 5390.48474		500.000		0200970405091019171920249TK8069629.48474 .191720.Vietcombank:0011001932418:UH nguoi dan mien bac thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5161.83907		10.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3403983.20240910.66523403983-0984085664_c ua it long nhieu
10/09/2024 5078.31242		200.000		MBVCB.6996519989.NGUYEN THANH THUY chuyen tien ung ho dong bao anh huong bao so 3.CT tu 1969331894 NGUYEN THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.7014		200.000		MBVCB.6996509965.1 chut tam long nho fan LeeHaRi va cong dong STV.CT tu 1038044538 DINH CONG TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.83935		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3403988.20240910.66523403988-0934892996_L E MINH PHONG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.49387		200.000		020097042209101917192024PKV8964104.49387 .191721.Chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5242.7017		50.000		MBVCB.6996510548.con mong moi nguoi binh an.CT tu 1033275862 PHAM NHU Y toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.49392		50.000		020097042209101917202024CM4Y898208.4939 2.191721.HOANG THANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.64194		20.000		855700.100924.191706.VU HOANG THUY TIEN Chuyen tien
10/09/2024 5212.65164		2.000.000		959065.100924.191721.VU HONGTRANG chuyen tien ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao YAGI
10/09/2024 5209.64200		100.000		098058.100924.191721.TRUONG HUU TAI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5390.48513		1.000.000		020097041509101917212024V1fb284463.48513. 191712.Dao Huong Quynh xin chia se khac phuc bao yagi va lu lut
10/09/2024 5213.65172		500.000		959080.100924.191721.TRAN THI TUYET SUONG chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5241.7023		1.000.000		MBVCB.6996509963.NGUYEN THI HONG NGA ung ho dong bao mien Bac do bao, lu.CT tu 0011004395533 NGUYEN THI HONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.48541		300.000		0200970422091019172020240NP1556747.48541 .191722.NGUYEN MINH PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5243.7024		500.000		MBVCB.6996507900.DINH THI KHANH HUYEN chuyen tien ung ho nguoi dan vung thiet hai do bao yagi.CT tu 1038511549 DINH THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.7027		200.000		MBVCB.6996518939.NGUYEN TRUNG KIEN chuyen tien.CT tu 1015584010 NGUYEN TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.49438		500.000		020097042209101917212024KJO6576005.49438 .191722.Viet nam co len .
10/09/2024 5245.7029		200.000		MBVCB.6996520826.ung ho dong bao khac phuc bao Yagi.CT tu 1014953012 LE THI HONG NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.65215		500.000		857181.100924.191713.DAU THI THANH QUYNH Chuyen tien
10/09/2024 5215.65219		200.000		858008.100924.191715.TRAN THI HAI ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5243.7030		200.000		MBVCB.6996521026.TRAN NGOC THIEN TRANG chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 0431000088939 TRAN NGOC THIEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.48566		100.000		020097042209101917222024D6AP192390.4856 6.191723.LUU THANH BINH va Trinh Tuan Phong
10/09/2024 5219.64270		1.000.000		074269.100924.191722.Ho tro khac phuc bao yagi FT24254062521287
10/09/2024 5242.7035		300.000		MBVCB.6996511017.Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0301000353931 TA THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.64292		50.000		074301.100924.191722.FAN CA SY DUY MANH UNG HO CAC TINH DINH BAO YAGI FT24254120733486
10/09/2024 5209.65242		2.000.000		074292.100924.191722.Dong gop ung ho dong bao FT24254032547943
10/09/2024 5189.49468		20.000		020097042209101917232024QROG877930.4946 8.191724.LE MINH KHOI chuyen tien
10/09/2024 5161.83945		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3813290.20240910.66523813290-0868378827_L E THANH TUNG chuyen tien
10/09/2024 5220.64318		5.000		844433.100924.191723.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.48621		200.000		020097041509101917242024rGIA285048.48621. 191704.NGUYEN THI MY chuyen tien
10/09/2024 5388.49487		300.000		020097042209101917232024OMYY909470.494 87.191704.NGUYEN THI SINH ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5209.65286		100.000		959179.100924.191724.ung ho dong bao cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5388.48627		2.000.000		0200970415091019172420241IcJ285054.48627.1 91725.La lanh dum la rach
10/09/2024 5214.65307		2.000.000		855756.100924.191708.gia dinh chung toi chia se voi dong bao mien bac bao yagi
10/09/2024 5017.64372		200.000		959204.100924.191725.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.65318		50.000		074414.100924.191723.DINH MINH HIEU chuyen FT24254511460034
10/09/2024 5215.65324		200.000		074420.100924.191724.Hy vong dong gop duoc 1 chut tam long cho dong bao ta som vuot qua thien tai FT24254968209398

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.64384		300.000		074449.100924.191724.LE HOAI NAM chuyen ung ho sau bao Yagi FT24254839055683
10/09/2024 5017.65347		200.000		074538.100924.191725.Tam long nho gui toi dong bao lu lut FT24254116478301
10/09/2024 5215.64404		100.000		074516.100924.191725.ung ho dong bao chiu anh huong do bao Yagi FT24254377000065
10/09/2024 5218.64407		200.000		074520.100924.191725.NGUYEN CHI THANH ck ung ho khac phuc bao lu FT24254370463687
10/09/2024 5239.7056		300.000		MBVCB.6996521265.NGUYEN HA MY chuyen tien.CT tu 0491000075956 NGUYEN HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.7058		1.000.000		MBVCB.6996520195.chuyen tien cuu tro vung lu.CT tu 9399223476 NGUYEN HOANG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.64422		100.000		074563.100924.191725.LE THI HOA chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254120733729
10/09/2024 5213.65356		200.000		074606.100924.191726.Hi vong dong bao som vuot qua kho khan do bao lu gay ra. FT24254848304754
10/09/2024 5389.48682		200.000		020097041509101917262024QnHQ285107.4868 2.191718.NGUYEN THI VAN ANH Chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5216.64447		500.000		536094.100924.191726.BUI THI HOAI THUONG chuyen tien ung ho dong bao mien Bac, mong moi nguoi som quay lai cuoc song
10/09/2024 5017.65373		100.000		074652.100924.191726.BUI CONG CAN chuc moi nguoi binh an.qua duoc dot bao yagi nay FT24254666212465
10/09/2024 5209.65384		100.000		858169.100924.191719.BUI SY LUAT ung ho khac phuc hau qua mua lu
10/09/2024 5242.7063		150.000		MBVCB.6996510985.Gia dinh TO NGOC LAN ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1017811744 TO NGOC LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.49565		200.000		020097042209101917262024XM6S202885.4956 5.191727.ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5244.7062		50.000		MBVCB.6996520978.em la hoc sinh xin phep quyen gop mot it ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1041741097 NGUYEN LE XUAN MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.48719		200.000		020097042209101917262024UT0V616353.4871 9.191728.NGUYEN MINH HANG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.7065		150.000		MBVCB.6996521235.CAO DUC HUY transfer.CT tu 7522078243 CAO DUC HUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.65411		200.000		535249.100924.191727.NGUYEN NGOC THANH THAO CHIA SE CUNG DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5214.65427		277.100		109620.100924.191728.Cao My Linh chuyen tien
10/09/2024 5017.64509		50.000		074759.100924.191728.NGUYEN TIEN CUONG chuyen FT24254809521764
10/09/2024 5390.48744		100.000		020097042209101917272024NWLS867953.4874 4.191708.LE DANG TUAN KIET ung ho dong bao thiet hai bao so 3
10/09/2024 5017.64525		200.000		983757.100924.191729.NGUYEN VAN THANG chuyen tien, ma GD 248850904
10/09/2024 5387.48758		2.000.000		020097041509101917292024Xefl285166.48758. 191709.TRINH THI SEN chuyen tien ung ho mien bac khac phuc hau qua bao lut
10/09/2024 5242.7076		300.000		MBVCB.6996511503.Ung ho bao Yagi .CT tu 1025259533 PHUNG THI HOANG OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.65464		100.000		098235.100924.191729.Ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5242.7077		50.000		MBVCB.6996516379.ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 1020837720 BUI QUANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.64558		200.000		074864.100924.191729.Vietnam muon nam FT24254615561848
10/09/2024 5216.64564		500.000		601104.100924.191728.TU THI KIEM UNG HO LU LUT MIEN BAC- MONG MAU HET LU LUT BAO
10/09/2024 5219.64582		1.000.000		959357.100924.191730.Con em chau Phuong Thao unh ho dong bao vung bao lu lut thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5214.64599		30.000		217366.100924.191730.IBFT Ung ho dong bao mien bac bi thien tai
10/09/2024 5239.7088		200.000		MBVCB.6996520703.PHAM KIEU OANH chuyen tien.CT tu 0861000044405 PHAM KIEU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.64626		200.000		217411.100924.191731.IBFT NGUYEN THI MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.64623		1.000.000		959368.100924.191731.ung ho dong bao bi thiet hai do bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.65546		200.000		653505.100924.191732.LE THE SON chuyen tien
10/09/2024 5214.65553		100.000		761618.100924.191836.UNG HO DONG BAO-100924-19:17:32 761618
10/09/2024 5213.64654		1.000.000		075054.100924.191731.NGUYEN THI AI VAN chia se cung dong bao mien Bac FT24254239711810
10/09/2024 5245.7096		200.000		MBVCB.6996521422.DO NHA UYEN chuyen tien.CT tu 1017991026 DO NHA UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.65555		300.000		857660.100924.191723.NGUYEN THI NGOC ANH Chuyen tien
10/09/2024 5217.65557		100.000		217398.100924.191732.IBFT HOANG HUU MINH chuyen tien
10/09/2024 5215.65566		1.000.000		761599.100924.191815.PHAM BICH TUYEN DONG HANH KHAC PHUC BAO YAGI-100924-19:17:32 761599
10/09/2024 5216.64664		500.000		075102.100924.191732.VU THI THU HA chuyen tien ung ho khac phuc hau qua con bao so 3 FT24254369324070
10/09/2024 5389.48879		150.000		020097042209101917312024BHCX866353.4887 9.191732.Anh nhac ban mong mien bac moi nguoi deu dc binh an
10/09/2024 5078.31343		1.000.000		MBVCB.6996521419.Le Thi Thu Hang Ung Ho Dong Bao Mien Bac Khac Phuc Hau Qua Bao So 3 Yagi.CT tu 9397993979 LE THI THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.49715		100.000		020097041509101917332024Ybw7285270.49715 .191733.ck tien cuu tro nguoi dan mua lu
10/09/2024 5242.7104		100.000		MBVCB.6996521070.PHAN THI HOA chuyen tien.CT tu 1019614933 PHAN THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.48905		500.000		020097041509101917332024FuCm285805.4890 5.191734.xin gop suc gui den dong bao gap nan. chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5243.7109		1.000.000		MBVCB.6996520218.HO LE KHANH UYEN chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0071001151467 HO LE KHANH UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.83986		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3404234.20240910.66523404234-0868696652_H uong ve mien Bac than thuong

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.7116		2.000.000		MBVCB.6996511742.ung ho dong bao lu lut bao Yagi.CT tu 0281000223322 NGUYEN THI HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.48972		50.000		020097041509101917362024Z1Ez285871.48972. 191736.LE THANH HUYEN ung ho dong bao
10/09/2024 5217.64718		5.000		075250.100924.191734.PHAN TUAN ANH chuyen FT24254892573403
10/09/2024 5209.65618		2.000.000		075263.100924.191734.ung ho dong bao FT24254022327904
10/09/2024 5243.7125		50.000		MBVCB.6996522774.PHAM TRAN THUY TIEN ho tro dong bao.CT tu 1049019403 PHAM TRAN THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.64738		7.000.000		959473.100924.191734.NGUYEN HUU HOANG chuyen tien
10/09/2024 5218.64743		200.000		098290.100924.191734.Nguyen Thi Ngoc Chung tay ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5219.65646		10.000		858363.100924.191725.NGUYEN THE NAM Chuyen tien
10/09/2024 5214.65654		500.000		959464.100924.191735.LE NGUYEN HOAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5218.64784		500.000		075319.100924.191735.Cau mong cho toan the ba con cac be gia suc gia cam cac be dong vat vung bao lu duoc binh an FT24254137722838
10/09/2024 5017.64786		200.000		075379.100924.191736.Quyen gop ung ho dong bao bao Yagi FT24254900313917
10/09/2024 5216.65678		100.000		959487.100924.191736.TA THI HUONG GIANG ung ho dong bao
10/09/2024 5218.64831		1.000.000		426525.100924.191737.CHUNG TAY CHIA SE
10/09/2024 5215.65716		200.000		761778.100924.191841.LE NGOC UYEN UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI-100924-19:17:36 761778
10/09/2024 5214.65726		1.000.000		537620.100924.191737.Cao Thi Thanh Thao cua it long nhieu ung ho ba con mien Bac. Mong dong bao, dat nuoc ta som vuot qua duoc tat ca.
10/09/2024 5017.64866		386.630		075541.100924.191737.ung ho MTTQ VN vuot qua bao Yagi FT24254829077772
10/09/2024 5189.50046		200.000		020097042209101917382024YYP8775023.50046 .191730.Cuu tro dong bao mua lu
10/09/2024 5389.50055		200.000		020097042209101917382024R70O228746.50055 .191739.vo chong Duc Quynh BN ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.49892		50.000		02009704220910191739202421OA527337.4989 2.191740.LE THI YEN NHI chuyen tien Mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan
10/09/2024 5078.31391		200.000		MBVCB.6996522834.Chung tay ho tro ng dan trong dot bao Yagi .CT tu 1044107142 NGUYEN KHANH LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.64924		500.000		075507.100924.191737.Ung ho khac phuc sau bao Yagi FT24254663156963
10/09/2024 5189.50087		500.000		020097042209101917392024JZ3H155618.50087 .191720.Ho tro dong bao chong lu
10/09/2024 5161.84034		160.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3404480.20240910.66523404480-0969461646_N GUYEN THI BOI NHU chuyen tien cuu ho bao yagi
10/09/2024 5240.7154		1.000.000		MBVCB.6996508807.PHAN NGOC MINH chuyen tien.CT tu 0111000323441 PHAN NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.65831		1.000.000		536916.100924.191740.chau MinSaur ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5217.64973		50.000		075748.100924.191740.Con gioi Troll Xe ung ho ba con FT24254994223047
10/09/2024 5239.7161		200.000		MBVCB.6996523109.LE PHAN MY NHAN chuyen tien.CT tu 0481000865555 LE PHAN MY NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.65867		200.000		537805.100924.191741.Nguyen Duc Quyen ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5390.49962		400.000		020097042209101917412024YHVR144967.4996 2.191742.NGUYEN THI MUOI UNG HO MIEN BAC
10/09/2024 5161.84050		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4305460.20240910.66524305460-0933843494_N GUYEN HOANG CAO MY chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.31415		200.000		MBVCB.6996512679.Con Duc Huy mong Mien Bac binh an vuot qua giai doan kho khan nay.CT tu 0281001057733 NGUYEN THI ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.50168		500.000		020097041509101917432024grgj286509.50168.1 91734.VO THI HAI YEN xin chuyen tam long cua em a
10/09/2024 5189.49985		300.000		020097042209101917422024LBKZ886094.4998 5.191743.uh giúp đỡ người dân vùng lũ lụt

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.66040		500.000		761941.100924.191852.DONG THI CAM VAN CHUYEN KHOAN CHIA SE DONG BAO LU LUT-100924-19:17:42 761941
10/09/2024 5220.66050		2.000.000		075945.100924.191743.NGUYEN THI NGA ung ho dong bao con bao so 3 FT24254412028804
10/09/2024 5219.65935		10.000		894390.100924.191743.LE HUYNH DUC chuyen tien
10/09/2024 5216.66061		500.000		075926.100924.191742.TRINH MINH HIEU FT24254376006603
10/09/2024 5212.65947		100.000		288891.100924.191743.Tran Thanh Thoai ung ho cuu tro nguoi dan do bao , lu lut
10/09/2024 5389.50212		250.000		020097041509101917442024utEV286094.50212. 191744.mong dong bao som vuot qua
10/09/2024 5213.65959		1.000.000		537040.100924.191743.Nguyen Thi Thuy Trang quyen gop bao lu
10/09/2024 5161.84083		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4305393.20240910.66524305393-0355957345_U ng ho dong bao bi thiet hai lu lut bao so 3
10/09/2024 5161.84084		10.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3920253.20240910.66523920253-0988677559_N goi Nha Nho Cua Trieu Trieu ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5388.51036		1.000.000		020097042209101917442024HG1F287134.51036 .191745.ung ho dong bao mien Bac bi bao Yagi ngap lut
10/09/2024 5161.84089		17.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4305362.20240910.66524305362-0937586923_V U HY NHI xin gop phan nho ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5214.65978		500.000		858600.100924.191732.NCT chung tay ung ho cuu tro
10/09/2024 5017.66115		200.000		959739.100924.191744.Ung ho dong bao cac tinh
10/09/2024 5217.66120		100.000		858677.100924.191734.DUONG HO THAO UYEN Chuyen tien HO TRO DONG BAO LU LUT
10/09/2024 5212.66121		100.000		858682.100924.191734.LAM OANH ung ho khac phuc thiet hai bao yagi
10/09/2024 5244.7184		500.000		MBVCB.6996513336.TRAN HANH TRANG chuyen tien ho tro mien Bac chong bao lu.CT tu 0301000387227 TRAN HANH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.65991		50.000		959756.100924.191745.TRAN THI NGUYET ung ho dong bao
10/09/2024 5220.66156		88.888		537165.100924.191745.Nguyen Trinh Vinh chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.67012		100.000		076169.100924.191745.LE THU THAO cuu tro lu lut FT24254200819500
10/09/2024 5244.7192		2.000.000		MBVCB.6996509515.TRUONG KIM CUONG chuyen tien.CT tu 0021000274682 TRUONG KIM CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.50287		50.000		020097042209101917452024X6ZL233456.50287 .191746.NINH THUY TRANG chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 a
10/09/2024 5242.7193		200.000		MBVCB.6996512436.HA NGOC MINH THUY chung tay ung ho cho dong bao bi thien tai.CT tu 9941824297 HA NGOC MINH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.50297		50.000		020097041509101917472024w9tS286627.50297. 191747.Moi nguoi binh an vuot qua nhe
10/09/2024 5390.50298		100.000		0200970422091019174620240XOH904208.5029 8.191747.NGUYEN TRUNG KIEN quyen gop ho tro mua bao
10/09/2024 5209.67043		200.000		076241.100924.191746.NGUYEN THANH HUYEN chuyen ung ho FT24254805567620
10/09/2024 5219.66198		500.000		110439.100924.191747.Nguyen Bich Ngoc chuyen tien
10/09/2024 5390.50306		200.000		020097041509101917472024e7g0286640.50306. 191747.NGUYEN THI TUONG VI chuyen tien
10/09/2024 5212.66227		200.000		076286.100924.191747.Uh khac phuc bao so 3 FT24254860827523
10/09/2024 5189.51134		500.000		020097042209101917472024SXML857655.5113 4.191748.NGUYEN THI DUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.51133		100.000		020097042209101917472024IV1B587071.51133. 191748.ung ho dong bao khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5389.51138		1.000.000		020097042209101917482024DH5D615952.5113 8.191749.TRAN VAN PHONG chuyen tien UNG HO BA CON BI THIET HAI DO CON BAO SO 3
10/09/2024 5389.50352		30.000		02009704220910191748202448FJ761388.50352. 191749.NGUYEN TRONG HAI NAM chuyen tien
10/09/2024 5212.67096		50.000		537307.100924.191748.Do Minh Thuy chuyen tien
10/09/2024 5390.50360		200.000		020097042209101917482024ZNAW179091.503 60.191729.Con Nguyen Thi Giang ung ho dong bao moi nguoi co gang len ah
10/09/2024 5189.51151		200.000		020097041509101917492024xEe286691.51151. 191741.LE THI LOAN Ung Ho Khac Phuc Bao Lu Mien Bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.67104		2.000.000		076376.100924.191748.Ung ho bao lu mien Bac FT24254211101361
10/09/2024 5245.7220		500.000		MBVCB.6996523074.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 1029703641 NGUYEN THI NHU LAP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.66314		55.555		076498.100924.191750.Khac phuc hau qua bao so 3 FT24254007867006
10/09/2024 5214.67154		200.000		859483.100924.191740.Bich Diep ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5212.67166		50.000		098843.100924.191750.NGUYEN THI NGOC PHUONG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5161.84111		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4305179.20240910.66524305179-0911711544_N hung Le ung ho dong bao lu lut sau bao Yagi
10/09/2024 5214.67173		200.000		858577.100924.191731.Xin gop chut tam long gui den dong bao
10/09/2024 5216.67175		10.000.000		762152.100924.191749.UNG HO BA CON MIEN BAC-100924-19:17:50 762152
10/09/2024 5218.66339		500.000		076576.100924.191751.NGUYEN T NINH NGOC ung ho dong bao lu lut FT24254162174359
10/09/2024 5209.66341		100.000		076573.100924.191751.KIEN PHAT ung ho khac phuc bao so 3 FT24254615563468
10/09/2024 5387.51214		500.000		020097041509101917512024Ic8x286297.51214.1 91743.NGUYEN THI LAN Chuyen tien UH bao so 3
10/09/2024 5217.67196		200.000		291280.100924.191737.UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 YAGI GAY RA
10/09/2024 5388.50436		100.000		0200970422091019175120240IXW945691.5043 6.191752.UNG HO LU LUT VA ANH HUONG BAO YAGI
10/09/2024 5212.66360		50.000		858950.100924.191742.NONG THI THU BA Chuyen tien ung ho thiet hai do con bao so 3 YAGI
10/09/2024 5219.66366		90.000		859184.100924.191734.Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5389.51246		100.000		020097042209101917512024CZZF321520.5124 6.191752.le thi Doanh ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5243.7237		300.000		MBVCB.6996514247.DINH THI LINH chuyen tien.CT tu 9982599471 DINH THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.66387		200.000		859477.100924.191740.PHAM THANH THUY Chuyen tien
10/09/2024 5389.50481		100.000		020097041509101917532024Ywd8286783.50481 .191753.DUONG DINH THUY TRINH ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5388.50489		20.000		020097042209101917522024NHT2788048.5048 9.191733.NGUYEN TIEN HIEP chuyen tien
10/09/2024 5242.7240		100.000		MBVCB.6996524355.Mong moi nguoi vuot qua kho khan .CT tu 1019608824 HUYNH THI TUYET NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.31505		300.000		MBVCB.6996524068.VUONG THUY ANH ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 0021000287347 VUONG THUY ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.7243		50.000		MBVCB.6996513651.DO THI THUY TRANG chuyen tien.CT tu 1040486130 DO THI THUY TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.51276		500.000		020097041509101917542024TsB2286807.51276 .191733.CHU THI LUONG chuyen tien ung ho chia se kho khan cua dong bao mien bac khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5242.7250		10.000.000		MBVCB.6996513277.NGUYEN THI HIEN chuyen tien.CT tu 9976025834 NGUYEN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.50542		100.000		020097041509101917552024h2SP286838.50542. 191755.Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5214.67313		100.000		076873.100924.191754.DO DAC MANH ho tro dong bao mua mua lu FT24254267108859
10/09/2024 5220.66477		500.000		076929.100924.191755.LE MINH THU mien bac co len nhe FT24254718226317
10/09/2024 5240.7260		200.000		MBVCB.6996514103.DANG THI NGUYET chuyen khoan khac phuc hau qua con bao yagi.CT tu 9170316666 DANG THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.66502		200.000		217881.100924.191755.IBFT Ung ho khac phuc hau qua bao YaGi
10/09/2024 5387.51335		500.000		0200970422091019175520240LX8400570.51335 .191736.BUI THI THANH THUY UNG HO DONG BAO ANH HUONG DO BAO YAGI
10/09/2024 5189.50581		1.000.000		020097042209101917552024ZZEI359853.50581. 191757.dong hanh cung dong bao bao lu
10/09/2024 5220.66534		200.000		859811.100924.191747.LE THI TRAM ung ho cuu tro dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.66537		9.024		766742.100924.191756.LE MINH HIEU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5216.66544		5.000		845528.100924.191756.ho tro nguoi dan sau bao
10/09/2024 5213.67387		500.000		077045.100924.191756.Thanh Minh Trung Anh ung ho dong bao FT24254499163821
10/09/2024 5242.7268		50.000		MBVCB.6996523452.Chuyen tien ung ho khac phuc bao YAGI.CT tu 1034503175 BUI BAO NGUYEN KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.66567		100.000		077135.100924.191757.ung ho thiet hai bao yagi FT24254271945590
10/09/2024 5214.67422		200.000		538730.100924.191757.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.67434		1.000.000		077127.100924.191757.LUU THI PHUONG CHI chuyen FT24254449545316
10/09/2024 5387.51382		100.000		020097042209101917572024NG2P777535.51382 .191758.ung ho cho cac tinh mien bac bi bao lu
10/09/2024 5389.51400		200.000		020097041509101917592024M5y0286935.5140 0.191738.VANNY ung ho cac tinh thanh do bao Yagi
10/09/2024 5212.67463		200.000		299669.100924.191757.PHAM THI TUYET NHI chuyen tien
10/09/2024 5389.50660		500.000		0200970422091019175820243NGJ871212.50660 .191759.DANG THI MY LOC chuyen tien
10/09/2024 5218.67468		1.000.000		858983.100924.191743.NGUYEN THI THANH HUYEN Chuyen tien ho tro bao yagi
10/09/2024 5217.67471		200.000		859182.100924.191734.ung ho mien Bac
10/09/2024 5389.51416		200.000		020097042209101917582024PIIO543206.51416. 191759.DINH THI HONG PHUONG chia se den dong bao lu lut
10/09/2024 5389.51421		1.000.000		020097042209101917592024YL3C585757.51421 .191800.LE THI NHUNG chuyen tien. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.66626		100.000		538833.100924.191759.Le Ha My chuyen tien
10/09/2024 5218.66634		500.000		077180.100924.191757.Ung ho cuu tro dong bao Viet Nam FT24254876631240
10/09/2024 5244.7282		200.000		MBVCB.6996524694.NGUYEN VAN MINH TRI chuyen tien.CT tu 1013730302 NGUYEN VAN MINH TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.67521		100.000		077327.100924.191759.LE THANH NAM ung ho FT24254836974089

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.50694		500.000		0200970405091019180120245BP7071998.50694. 191801.Vietcombank:0011001932418:Linh linh makeup ung ho thiet hai do bao gaji
10/09/2024 5216.67522		200.000		077295.100924.191759.BUI HUY ANH ung ho dong bao FT24254511461726
10/09/2024 5388.50701		30.000		0200970422091019180020244KBT919983.5070 1.191801.TRAN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.66655		200.000		077325.100924.191759.Ung ho dong bao lu lut FT24254609741799
10/09/2024 5390.50702		1.000.000		020097042209101918002024OTTW793935.507 02.191801.PHAN THI QUYNH MAI chuyen tien UNG HO DONG BAO KHAC PHUC BAO SO 3 YAGI
10/09/2024 5212.66659		300.000		077260.100924.191758.Chau Le The Trung ung ho dong bao bao lut FT24254260109310
10/09/2024 5017.66664		200.000		077393.100924.191800.Mai Thu Huyen mong cho bao lu som qua a TT FT24254280008868
10/09/2024 5209.66667		500.000		077390.100924.191800.MAI THI HONG ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254764776364
10/09/2024 5017.66675		300.000		538900.100924.191800.Vu Trang Nhung chuyen tien
10/09/2024 5219.67558		1.000.000		960181.100924.191802.LE THI HONG THOA chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5212.66694		1.000.000		217196.100924.191801.IBFT TRAN HOANG THU TRANG chuyen tien
10/09/2024 5217.67560		200.000		859837.100924.191748.DIEP KIM UNG HO TINH TP BI THIET HAI DO BAO YAGI
10/09/2024 5240.7295		500.000		MBVCB.6996525382.Ung ho dong bao vung bi thien tai.CT tu 1001000296359 VO HUYEN TRANG toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.66701		1.000.000		960229.100924.191802.Chung Tay Cung Dong Bao Chong Bao Lu
10/09/2024 5189.51513		100.000		020097042209101918022024LOJP615108.51513 .191803.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai boi con bao lu yagi
10/09/2024 5389.50763		100.000		020097042209101918022024JNJF774836.50763. 191803.Ung ho khac phuc do bao yagi
10/09/2024 5243.7304		20.000		MBVCB.6996525792.gop phan.CT tu 9945128876 LE THUY TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.50782		200.000		020097042209101918032024NTBC305018.5078 2.191755.PHAM THI VAN ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.31574		500.000		MBVCB.6996525592.LE HOAI HAN chuyen tien cuu tro bao Yagi.CT tu 1014508000 LE HOAI HAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.66738		1.000.000		960257.100924.191803.TRAN THI PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5218.66779		500.000		077469.100924.191801.Ung ho dong bao dang bi bao lu FT24254950495678
10/09/2024 5209.67653		500.000		077700.100924.191804.NGUYEN THI BANG TUYEN ung ho dong bao bao lu mien bac FT24254892390024
10/09/2024 5017.66798		20.000		858461.100924.191728.chia se cung nguoi dan vuot bao Yagi.
10/09/2024 5239.7313		200.000		MBVCB.6996525763.ung ho khac phuc sau bao yagi.CT tu 9901891897 TRAN NAM NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.31576		300.000		MBVCB.6996513897.NGUYEN THI THU HOAI chuyen tien.CT tu 0881000475631 NGUYEN THI THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.7311		5.000.000		MBVCB.6996526079.UNG HO CUU TRO CAC TINH BAO LU.CT tu 9999938668 NGUYEN THAI KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.7314		1.000.000		MBVCB.6996525826.PHAN ANH TUAN chuyen tien ung ho dong bao qua con bao lagi.CT tu 0511000459968 PHAN ANH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.67666		500.000		464763.100924.191804.Ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5241.7316		100.000		MBVCB.6996535202.NGUYEN THI PHUONG THAO ung ho dong bao mien lu,mong moi nguoi som vuot qua a.CT tu 1031989575 NGUYEN THI PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.66830		100.000		859523.100924.191741.Mong nhung dieu binh an nhat danh cho Viet Nam toi
10/09/2024 5219.66831		200.000		859800.100924.191747.TRAN THI THU TRANG Chuyen tien ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5017.67694		300.000		859397.100924.191738.Ung ho khac phuc sau bao yagi
10/09/2024 5212.66848		100.000		859256.100924.191736.ung ho dong bao anh huong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.31590		1.000.000		MBVCB.6996535442.Pham Hung Son + Hoang Thi Hai Van ung ho dong bao thiet hai bao Yagi.CT tu 1016009827 PHAM HUNG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.66855		500.000		960326.100924.191805.NGO THI MY LINH chuyen tien
10/09/2024 5212.67708		100.000		762541.100924.191805.NGUYEN CHO MOI NGUOI BINH AN-100924-19:18:06 762541
10/09/2024 5213.66878		200.000		077829.100924.191806.NGUYEN THU UYEN ung ho cuu tro sau con bao so 3 FT24254200820049
10/09/2024 5389.50869		300.000		020097041509101918072024g7iE287203.50869. 191807.PHAM THI HAI YEN chuyen tien ung ho cac tinh anh huong bao Yagi
10/09/2024 5244.7326		50.000		MBVCB.6996535470.Mong moi nguoi binh an!.CT tu 0991000042775 VO HOANG NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.67750		50.000		539200.100924.191806.Ung ho dong bao lu
10/09/2024 5244.7329		500.000		MBVCB.6996535150.ung ho dong bao MB bi bao lut.CT tu 0281000205106 NGUYEN THI KIM HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.67756		1.000.000		077896.100924.191807.DANG THI LIEN FT24254124834001
10/09/2024 5217.66920		200.000		077910.100924.191807.Chung tay cung dong bao vuot qua bao lu FT24254067766974
10/09/2024 5390.51629		2.000.000		020097040509101918082024HLQI072387.51629 .191808.Vietcombank:0011001932418:PHAM LAI DAI TRANG ung ho bao so 3
10/09/2024 5217.67784		100.000		077964.100924.191807.Ung ho dong bao Viet Nam, moi nguoi oi co len. FT24254900316187
10/09/2024 5242.7334		200.000		MBVCB.6996526389.PHAM THI THANH VAN chuyen tien.CT tu 0431000274437 PHAM THI THANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51643		100.000		020097041509101918082024ByCn287243.51643 .191808.ung ho thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5388.51645		100.000		020097042209101918072024SURY710173.5164 5.191748.LE THI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.67787		500.000		540133.100924.191808.ung ho khac phuc sau bao so 3
10/09/2024 5212.66953		1.000.000		860059.100924.191746..
10/09/2024 5214.67798		200.000		539285.100924.191808.Le Thi Linh chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.51659		500.000		0200970422091019180820240GAM656712.5165 9.191749.PHAM XUAN LAI mong cau mien Bac duoc binh an
10/09/2024 5078.31616		1.000.000		MBVCB.6996526301.Dao Anh Vi giúp do ba con vung lu.CT tu 0361000278359 LE THI PHUONG HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.66962		500.000		540160.100924.191808.Le Thanh Duy chuyen tien
10/09/2024 5213.67818		8.000		766814.100924.191809.DUONG HOANG VU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.51677		100.000		020097042209101918082024UCFA361735.5167 7.191809.Gia dinh Van Anh chia se anh huong bao YaGi
10/09/2024 5078.31618		1.000.000		MBVCB.6996524983.ung ho Dong Bao, chuc mn duoc binh an.CT tu 0111000275701 TRAN THI DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.51683		1.000.000		0200970422091019180820246JIO960673.51683. 191810.DAM TRUNG THANH chuyen tien
10/09/2024 5389.50945		1.000.000		0200970422091019180820247OLQ785011.5094 5.191810.Doi TNTN Truong THPT Tung Thien Son Tay Ha Noi ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi
10/09/2024 5241.7342		2.000.000		MBVCB.6996535597.LY NGOC MAI ung ho lu lut mien Bac.CT tu 0631003779263 LY NGOC MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.7343		200.000		MBVCB.6996525229.cong dong troll xe ung ho ba con lu lut.CT tu 0121000877322 LE HUNG THINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.66999		50.000		861115.100924.191753.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5389.51713		30.000		020097042209101918092024K19S772263.51713 .191750.LE VU THAO VY chuyen tien ung ho dong bao cac tinh do bao lu yagi gay ra
10/09/2024 5218.67873		100.000		556468.100924.191811.ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5388.50991		200.000		020097041509101918112024EBMA287734.509 91.191811.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5387.51734		20.000		020097042209101918102024FNVC295297.5173 4.191811.NGUYEN LINH CHI chuyen tien
10/09/2024 5215.68054		2.000.000		078208.100924.191810.Com tam Son tp nha trang gui tang dong bao lu lut FT24254025255621
10/09/2024 5388.51741		100.000		020097042209101918102024JJSK826866.51741. 191812.em Tuan Anh trieu con nguoi 1 dong mau

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.52011		200.000		020097042209101918112024LWW6302547.520 11.191812.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5387.52014		50.000		020097041509101918122024hVTf287330.52014. 191812.UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5240.7357		300.000		MBVCB.6996536150.Ung ho dong bao cung nhau vuot qua kho khan.CT tu 0861000074980 THAI PHI HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.67922		300.000		762708.100924.191810.UNG HO BA CON VUNG LU-100924-19:18:11 762708
10/09/2024 5078.31637		500.000		MBVCB.6996525707.ung ho dong bao lu lut mien trung.CT tu 1039293625 LE THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.7364		200.000		MBVCB.6996526776.PHAN THI HONG LIEU chuyen tien.CT tu 1027385826 PHAN THI HONG LIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.52055		100.000		020097041509101918132024a565287374.52055. 191813.NHKP
10/09/2024 5217.68120		100.000		861215.100924.191755.Ly ung ho cac tinh chiu thien tai lu lut
10/09/2024 5189.51783		100.000		020097041509101918142024zRI4287383.51783. 191814.NGUYEN THI HUYEN TRANG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5390.51784		500.000		020097042209101918132024YEMN620760.5178 4.191814.Dang Thi Phuong UH dong bao lu lut
10/09/2024 5215.68136		50.000		078341.100924.191812.HOANG THI HA chuyen FT24254892390690
10/09/2024 5388.52076		100.000		020097042209101918132024V2AO739088.5207 6.191814.ho tro cac tinh mien bac
10/09/2024 5390.52104		500.000		020097042209101918142024V1GU397466.5210 4.191815.NGUYEN THI DUYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.51820		100.000		020097040509101918152024DLG8072793.51820 .191755.Vietcombank:0011001932418:LE PHAM BICH TUYEN - nguoi con Binh Thuan chuyen tien ung ho mien Bac than yeu
10/09/2024 5239.7377		200.000		MBVCB.6996536249.ung ho dong bao.CT tu 9905778199 NGUYEN THI HOAI THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.7381		200.000		MBVCB.6996527293.DUONG THI MAI chuyen tien.CT tu 1026548316 DUONG THI MAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.84272		30.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3756430.20240910.66523756430-0707204627_P HAM HUONG DUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5078.31668		200.000		MBVCB.6996536512.HOANG TUNG - ung ho bao lu yagi.CT tu 0711000267513 CAO LONG HOANG TUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.51860		200.000		020097042209101918162024GOWV639960.518 60.191817.HOANG THI THO ung ho vung lu lut
10/09/2024 5242.7386		1.000.000		MBVCB.6996525950.CAO THANH PHONG chuyen tien.CT tu 1013771776 CAO THANH PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.51870		300.000		0200970422091019181620240T27333724.51870. 191817.LE THANH THUY ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.68168		100.000		861120.100924.191754.PHAN TUONG VY Chuyen tien
10/09/2024 5209.68177		1.000.000		078470.100924.191814.NAM HUYEN UNG HO DONG BAO BI THIET HAI BAO YAGI FT24254400146290
10/09/2024 5387.52188		100.000		020097040509101918182024ER6M072933.5218 8.191818.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VU THIEN thanh vien trollxe ho tro mien bac
10/09/2024 5215.68219		50.000		860483.100924.191758.NGUYEN THANH THUY Chuyen tien
10/09/2024 5390.52224		1.000.000		020097041509101918192024YbML288049.5222 4.191819.Gia Dinh Chinh Yen cuu tro mien bac bao so 3
10/09/2024 5216.68256		50.000		861122.100924.191754.DO THUY TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5161.84310		21.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4401762.20240910.66524401762-0945915543_T RAN NGUYEN BAO TRAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.51921		500.000		020097042209101918192024MECQ219239.5192 1.191811.ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5218.69080		300.000		960720.100924.191818.PHAM THI THOA chuyen tien ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5387.51934		50.000		0200970422091019181920247CV7673854.51934 .191820.Nhung ung ho dong bao cac tinh bao lu
10/09/2024 5243.7410		200.000		MBVCB.6996526641.ung ho khac phuc thien tai .CT tu 0381000610667 VO HIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.52262		500.000		020097042209101918192024TW6U381331.5226 2.191820.ba con co len
10/09/2024 5215.68347		50.000		111125.100924.191819.Do Ngoc Han chuc mien bac som vuot qua
10/09/2024 5220.69131		200.000		078876.100924.191819.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254763823512
10/09/2024 5220.69139		100.000		540602.100924.191818.Ung ho cac tinh mien bac bi bao lu
10/09/2024 5219.69143		100.000		762903.100924.191819.CHAU XIN CHIA SE VOI DONG BAO CHIU ANH HUONG CUA BAO A-100924-19:18:18 762903
10/09/2024 5220.68354		300.000		860515.100924.191759.NGUYEN THI BICH HUYEN UNG HO DONG BAO CAC TINH, THANH PHO BI THIET HAI DO BAO YAGY
10/09/2024 5388.51961		100.000		020097042209101918202024QAYD662018.5196 1.191821.Ung ho dong bao khac phuc con bao so3
10/09/2024 5078.31706		300.000		MBVCB.6996527787.ung ho cac tinh bi bao lu.CT tu 0301000381838 NGUYEN THI LIEN NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.68398		50.000		372958.100924.191820.LUONG KIEU MY chuyen tien
10/09/2024 5217.69179		200.000		541751.100924.191821.mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5017.69184		20.000		860523.100924.191759.NGUYEN HAI VIET Chuyen tien
10/09/2024 5217.68410		500.000		859773.100924.191820.Mien Bac co len
10/09/2024 5239.7421		50.000		MBVCB.6996527959.NGUYEN THI HUYEN LINH mong mn binh an.CT tu 9947296253 NGUYEN THI HUYEN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.51983		2.000.000		020097041509101918222024vFiN287988.51983. 191802.BUI TIEN SUONG chuyen tien
10/09/2024 5078.31713		200.000		MBVCB.6996527888.mong tat ca moi nguoi deu binh an .CT tu 9377203429 VU THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.51989		30.000		020097042209101918212024D0Z3543849.51989 .191822.cua it long nhieu ung ho dong bao mien Bac ta mau chong hoi phuc sau bao lu
10/09/2024 5220.69207		500.000		540917.100924.191821.Nguyen Vo Huy Hung ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.68453		100.000		762946.100924.191821.CUA IT LONG NHIEU MONG MOI NGUOI SOM VUOT QUA-100924-19:18:20 762946

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.68456		200.000		079094.100924.191821.NGUYEN CONG MINH chuyen FT24254320434841
10/09/2024 5214.69233		500.000		653629.100924.191823.ung ho dong bao trong bao yagi
10/09/2024 5209.68469		1.000.000		763006.100924.191906.HOANG THI HA VY chuyen khoan-100924-19:18:22 763006
10/09/2024 5209.69241		50.000		079148.100924.191822.NGHIEM THI PHUONG DUNG chuyen FT24254034159566
10/09/2024 5217.69250		100.000		079106.100924.191821.Ung ho cuu tro dong bao FT24254113742120
10/09/2024 5243.7434		200.000		MBVCB.6996526956.PHAM NHAT HA chuyen tien.CT tu 1041110574 PHAM NHAT HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.52345		410.000		020097042209101918232024JC6K189827.52345 .191824.ung ho dong bao bi lu lut va anh huong bao Yagi
10/09/2024 5390.53026		100.000		0200970415091019182420242Utz288179.53026. 191824.LE VAN NGHIA chuyen tien ung ho dong bao bao lu - mong moi nguoi binh an ...
10/09/2024 5244.7436		500.000		MBVCB.6996535657.NGUYEN THI HOAN ung ho khac phuc bao lu.CT tu 0011004131195 NGUYEN THI HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.7437		500.000		MBVCB.6996527979.gia dinh Ngoc Phuong ung ho .CT tu 0221000016510 PHAM THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.68555		500.000		079301.100924.191824.ung ho khac phuc bao so 3 FT24254677237505
10/09/2024 5189.52367		100.000		020097042209101918232024O60P820445.52367 .191824..
10/09/2024 5387.52372		50.000		020097042209101918232024RXRL277259.5237 2.191824.TRAN THI KIM ANH chuyen tien
10/09/2024 5390.52374		150.000		0200970422091019182420249A8T864266.52374 .191825.NGUYEN SINH KHIEM chuyen tien
10/09/2024 5189.53050		4.000.000		020097041509101918252024xT8Z288549.53050. 191825.Nguyen Thi Hoai dong gop giúp dong bao khac phuc hau qua bao lu
10/09/2024 5244.7442		100.000		MBVCB.6996527659.UNG HO DONG BAO MIEN BAC.CT tu 9837022000 NGUYEN PHUONG THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.53057		100.000		020097042209101918242024ENK5888461.5305 7.191825.chau o Thai Binh. trom via sau bao so 3 van binh yen nen gui 1 chut tam long ho tro nhung vung chiu thiet hai do bao.

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.53058		200.000		0200970422091019182420246Q9U592212.53058 .191825.chia se voi dong bao mien bac dang bi lu lut
10/09/2024 5390.52382		50.000		020097041509101918252024LJfC288555.52382. 191825.LAM LY OANH Chuyen tien
10/09/2024 5245.7444		50.000		MBVCB.6996526124.ung ho dong bao lu lut - bao Yagi .CT tu 1023289535 NGUYEN THI NGOC TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.52403		1.000.000		020097040509101918252024SQUT073336.5240 3.191825.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao
10/09/2024 5388.52408		1.000.000		020097042209101918242024MC35732378.5240 8.191825.PHAM BICH PHUONG UNG HO UBTW MTTQ VN KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5217.69323		500.000		219471.100924.191825.IBFT Da 1 chut suc nho ung ho bao lut a
10/09/2024 5078.31738		20.000		MBVCB.6996528402.PHAM MINH CHAU ung ho ba con.CT tu 1030669601 PHAM MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53077		200.000		02009704220910191825202417A9695569.53077 .191826.tam long nho be gui toi dong bao vung lu
10/09/2024 5216.69342		500.000		541981.100924.191826.Ung ho nhan dan mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5216.69346		100.000		861560.100924.191802.LE Minh Hai ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5189.53103		500.000		020097041509101918272024DdhJ288260.53103 .191806.ung ho thiet hai bao yagi
10/09/2024 5217.68631		9.000		691632.100924.191826.Le Van Trung ung ho dong bao tinh thiet hai bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.68662		100.000		079519.100924.191827.Ung ho cac tinh bao lu FT24254343431501
10/09/2024 5218.69373		200.000		079527.100924.191827.NGUYEN THI LINH chuyen FT24254094471808
10/09/2024 5212.68671		2.000.000		392373.100924.191827.Tran Thi Thuy Tien chuyen tien
10/09/2024 5389.52479		200.000		020097040509101918282024GK5Y073474.5247 9.191828.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao lu a
10/09/2024 5161.84376		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3405637.20240910.66523405637-0933756327_U ng ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.53150		300.000		020097040509101918282024UY7B073513.5315 0.191828.Vietcombank:0011001932418:chung tay gop suc ung ho dong bao vuot qua bao Yagi
10/09/2024 5388.52512		500.000		020097041509101918292024FHTJ288669.52512 .191829.NGUYEN THI BICH THUY Chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.53159		30.000		020097041509101918292024XnG6288325.53159 .191829.NAM THAC UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5242.7468		1.000.000		MBVCB.6996537592.PHAM THI HUYEN chuyen tien giup do khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 0381000600951 PHAM THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.69408		1.000.000		465057.100924.191829.TRAN HUYNH NHAT DUY chuyen tien Ung Ho Khac Phuc Hau Qua Bao Yagi
10/09/2024 5161.84412		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3756803.20240910.66523756803-0327649437_A nh Thu xin duoc cuu tro mong mien Bac binh an
10/09/2024 5388.53163		74.597		020097042209101918282024ASS4494014.53163 .191829.NGUYEN HUU HIEU chuyen tien
10/09/2024 5214.68724		300.000		079660.100924.191829.LE THAI HOANG chuyen FT24254247507032
10/09/2024 5161.84415		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4305382.20240910.66524305382-0903495702_H o Thi My Hoa Xin dong gop se chia ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5387.52540		20.000		020097042209101918292024E51J116424.52540. 191830.HOANG VU TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5161.84416		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3815664.20240910.66523815664-0707695038_T ruc Vy ung ho nguoi dan khac phuc hau qua cua bao
10/09/2024 5389.53176		50.000		020097042209101918292024JZRV351397.53176 .191810.TRINH THI HA chuyen tien
10/09/2024 5220.69428		500.000		542160.100924.191829.Pham Minh Trang chuyen tien
10/09/2024 5218.68747		10.000.000		079732.100924.191829.Ung ho bao lu Yagi FT24254160293379
10/09/2024 5209.69432		100.000		079742.100924.191830.Tien cuu tro FT24254404000288
10/09/2024 5242.7478		1.000.000		MBVCB.6996528508.TA VU THU HANG chuyen tien ung ho dong bao .CT tu 0071001340415 TA VU THU HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.68758		10.000.000		130975.100924.191818.ung ho dong bao
10/09/2024 5239.7480		10.000		MBVCB.6996528664.ae fan bi day va penaldo ung ho.CT tu 1020804365 NGUYEN KHANH VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.69447		500.000		079741.100924.191830.Ung ho nguoi dan vung bao Yagi FT24254260100760
10/09/2024 5213.68775		200.000		079754.100924.191830.Hoang Tu Be gui chut tam long den dong bao MB FT24254516088886
10/09/2024 5390.53198		20.000		020097041509101918312024KdYS288373.5319 8.191811.cua it long nhieu
10/09/2024 5017.69453		200.000		860753.100924.191805.TA THI KHANH HUYEN Chuyen tien ung ho dong bao mien bac khac phuc hau qua mua bao
10/09/2024 5219.69463		50.000		556545.100924.191831.chung tay ho tro dong bao a
10/09/2024 5078.31782		100.000		MBVCB.6996528187.NGUYEN NGOC LINH chuyen tien .CT tu 1014919828 NGUYEN NGOC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.69471		270.000		079829.100924.191831.PHAM CHIEN CONG chuyen ung ho bao yagi mien bac FT24254892577706
10/09/2024 5017.69470		100.000		079847.100924.191831.ung ho lu FT24254150358805
10/09/2024 5390.53212		50.000		020097041509101918312024hLgn288390.53212 .191831.KimNhi Bac Lieu nguyen gop nho nho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5239.7489		3.000.000		MBVCB.6996529030.ung ho dong bao bao yagi liz.CT tu 1985714846 PHAM THI HOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.7489		500.000		MBVCB.6996511249.PHAM VAN TUAN chuyen tien.CT tu 0281000634650 PHAM VAN TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.52610		300.000		020097040509101918322024COJV073715.52610 .191823.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI THUY LIEN ung ho Dong bao bi anh huong cua bao yagi
10/09/2024 5387.52624		100.000		0200970415091019183220245yg2288410.52624. 191832.unghocavunglulut
10/09/2024 5215.68844		50.000		079926.100924.191832.ung ho mong mn binh an FT24254291076754
10/09/2024 5017.68845		200.000		861788.100924.191806.BUI THI CHAU Chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.69516		300.000		079941.100924.191832.VO THI NHU THUY mong ba con binh an FT24254656239051
10/09/2024 5241.7494		1.000.000		MBVCB.6996527672.NGUYEN THI MINH TAM chuyen tien ho tro ba con vung bao lu.CT tu 0631003694736 NGUYEN THI MINH TAM toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.7495		1.000.000		MBVCB.6996527353.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3.CT tu 0911000035097 NGUYEN TRAN ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.68870		300.000		861826.100924.191807.NGUYEN VAN HAI mong ba con mien bac co gang vuot qua giai doan kho khan nay MAI YEU
10/09/2024 5212.69525		20.000		079942.100924.191832.NGUYEN QUOC BAO moi nguoi hay co len nhe chuc moi nguoi luon binh an vuot qua con bao nay nhe FT24254025257160
10/09/2024 5213.69524		200.000		079959.100924.191832.HA THI THU HA - Mong mien Bac som vuot qua thien tai FT24254809526552
10/09/2024 5217.68884		500.000		541482.100924.191832.Dinh Thi Khanh Huyen chuyen tien
10/09/2024 5245.7498		50.000		MBVCB.6996537803.mien bac co len.CT tu 0961000038802 NGUYEN THI TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.84399		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3815742.20240910.66523815742-0965792997_H OANG VAN NHUAN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5212.68898		500.000		080015.100924.191833.Ung ho khac phuc hau qua sau bao so 3 FT24254124836055
10/09/2024 5217.68903		8.000		692224.100924.191833.chau co it thoi ah
10/09/2024 5212.69555		191.897		080002.100924.191833.TRAN TU TRAN chuyen UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI FT24254680248874
10/09/2024 5161.84438		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4402177.20240910.66524402177-0708716170_D ANG NGUYEN THAO TRINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5220.69568		2.000.000		861962.100924.191810.DO TU THUONG HUYEN Chuyen tien ung ho nguoi dan cung bao
10/09/2024 5387.52682		300.000		020097041509101918342024B9GD288460.5268 2.191834.Thao Linh ung ho cuu tro dong bao khac phuc hau qua bao YAGI

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.69572		20.000		080038.100924.191833.DINH THI HONG NHUNG ung ho dong bao mien bac FT24254284767140
10/09/2024 5189.52688		300.000		02009704220910191833202408U6283320.52688. 191814.Quyen gop cho ba con chong lu sau con bao yagi
10/09/2024 5387.52689		200.000		020097042209101918342024ELV3406868.52689 .191835.TRAN MAI ANH chuyen tien
10/09/2024 5214.68943		100.000		862144.100924.191814.NGUYEN KIEU CHINH Chuyen tien ung ho ba con do anh huong bao yagi
10/09/2024 5189.52701		100.020		020097042209101918342024T20K342983.52701 .191815.PHAN PHUC NGUYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.53286		200.000		0200970415091019183520248UnT288484.53286 .191835.TRAN THI BICH NGOC chuyen tien ung ho cuu tro
10/09/2024 5078.31810		500.000		MBVCB.6996528896.NGUYEN NU THU HIEN chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0481000912185 NGUYEN NU THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.7510		50.000		MBVCB.6996508915.Nguoi ham mo nha Chin Muoi ATVNCG2024 ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1014014849 NGUYEN THAI HOANG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.31813		300.000		MBVCB.6996528930.NGUYEN THI THU TRANG chuyen tien.CT tu 9393540601 NGUYEN THI THU TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.7509		200.000		MBVCB.6996537435.NGUYEN THE BINH chuyen tien.CT tu 1012486455 NGUYEN THE BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.52716		200.000		020097042209101918352024T0V2911955.52716 .191815.cua it long nhieu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5242.7515		5.000.000		MBVCB.6996537112.TRUONG NHU THI chuyen tien cuu tro dong bao chiu anh huong lu luc tai mien Bac .CT tu 0251002766715 TRUONG NHU THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.68955		300.000		080115.100924.191834.NGUYEN THI MY LINH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 FT24254848309876
10/09/2024 5189.52754		500.000		020097042209101918362024TMFC298264.5275 4.191837.vc hoangvi ung ho ba con lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.68989		500.000		080218.100924.191836.LienMinh gui ho tro Dong bao lu lut. FT24254206688100
10/09/2024 5078.31828		200.000		MBVCB.6996529341.ung ho dong bao bi anh huong do con bao so 3.CT tu 1022204751 NGUYEN PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.70030		500.000		219667.100924.191837.IBFT Ung ho nan nhan bao so 3
10/09/2024 5017.70045		200.000		110857.100924.191837.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5240.7532		100.000		MBVCB.6996538401.chia se voi dong bao gap lu lut.CT tu 1013279463 VO THI THANH NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.70073		300.000		961248.100924.191838.PHAM THI THANH THUY chuyen tien ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3
10/09/2024 5241.7534		500.000		MBVCB.6996529025.The Rooftop Gym chung tay vi dong bao.CT tu 0011004233383 DO MINH TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.53386		100.000		020097042209101918382024YSQ2915946.53386 .191839.NGUYEN NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5017.70099		300.000		621163.100924.191837.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5216.69710		50.000		250905.100924.191839.ung ho mien bac bao so 3
10/09/2024 5390.53393		1.000.000		020097041509101918392024QmAK289106.533 93.191839.UNG HO DONG BAO THIET HAI BAO LU SO 3 YAGI
10/09/2024 5387.52822		50.000		0200970422091019183820240EPH435671.52822 .191839.TRAN THI PHUONG ANH chia se ho tro khac phuc thiet hai bao Yagi
10/09/2024 5213.69722		1.401.625		637230.100924.191839.G0642425414326 VAN CUONG LE
10/09/2024 5017.70131		200.000		860355.100924.191839.Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5239.7540		200.000		MBVCB.6996529615.TRAN TAN PHUNG chuyen tien UNG HO DO BAO SO 3.CT tu 0601000473367 TRAN TAN PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.53407		120.000		0200970422091019183920245DC6583774.53407 .191840.TRAN HOANG PHUONG THAO ung ho tien khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.7546		1.000.000		MBVCB.6996530103.PHAM HONG TUAN chuyen tien Ung ho bao lu.CT tu 0021000271893 PHAM HONG TUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.52858		500.000		020097040509101918412024100I074206.52858. 191841.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao
10/09/2024 5388.52862		500.000		020097040509101918412024C6LC074208.52862 .191841.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUY LINH chuyen tien
10/09/2024 5213.69774		5.352.735		637240.100924.191841.G0642425414392 MINH QUANG NGUYEN
10/09/2024 5216.70198		500.000		862238.100924.191815.TRAN KIEU DIEM Chuyen tien
10/09/2024 5216.69787		100.000		080583.100924.191840.DUONG HAI VI chuyen FT24254403304046
10/09/2024 5078.31856		500.000		MBVCB.6996530203.ung ho bag con vung bao lu .CT tu 0931004213285 TRAN THI HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.69785		107.000		080568.100924.191840.Cua it long nhieu. Ung ho dong bao FT24254345272771
10/09/2024 5017.69799		100.000		080621.100924.191841.PHAM THI QUYNH NHU chuyen FT24254805570770
10/09/2024 5390.52881		200.000		020097042209101918402024BA1G361117.5288 1.191841.Viet Nam hung cuong
10/09/2024 5215.70239		200.000		860404.100924.191841.UNG HO BAO LUT
10/09/2024 5245.7552		100.000		MBVCB.6996538713.LE THI MINH THO chuyen tien.CT tu 1015385712 LE THI MINH THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.70240		500.000		602039.100924.191840.GUI CHUT YEU THUONG
10/09/2024 5219.70245		200.000		219710.100924.191841.IBFT ung ho dong bao mien Bac vuot qua bao yagi
10/09/2024 5243.7555		200.000		MBVCB.6996538812.mien Bac yeu thuong.CT tu 1017692731 NGUYEN THI HONG THAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.7557		500.000		MBVCB.6996538080.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 1027985167 TRAN THI HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53464		100.000		020097042209101918412024QGHS657181.5346 4.191842.ung ho mien bac chong troi con bao so 3 yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.52910		60.000		020097042209101918422024VF1W208045.5291 0.191843.chi em mumu xin gop mot chut suc
10/09/2024 5213.70278		100.000		219873.100924.191842.IBFT cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5243.7563		200.000		MBVCB.6996528296.LY BAO TRAN chuyen tien.CT tu 0371000404962 LY BAO TRAN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.7564		200.000		MBVCB.6996530055.VO THI TO UYEN chuyen tien.CT tu 0511000422203 VO THI TO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.70294		300.000		763523.100924.191843.BICH THAO CHIA SE VOI DONG BAO LU LUT MIEN BAC-100924-19:18:43 763523
10/09/2024 5217.69870		1.035.701		637150.100924.191844.G0642425413648 YEN NHI NGUYEN
10/09/2024 5240.7569		50.000		MBVCB.6996528972.LE HUYNH MY NA chuyen tien.CT tu 1025852499 LE HUYNH MY NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.7569		300.000		MBVCB.6996528842.NGUYEN THI VIET TRINH ung ho dong bao bi lu lut .CT tu 1026770554 NGUYEN THI VIET TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.53500		62.000		020097042209101918432024JKNJ618667.53500 .191844.Quyen gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5017.70304		500.000		543833.100924.191843.Pham Anh Hong ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5217.69887		2.000.000		763518.100924.191927.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI-100924-19:18:44 763518
10/09/2024 5219.70331		200.000		080817.100924.191843.Ung ho dong bao lu lut FT24254200822803
10/09/2024 5213.70338		100.000		900051.100924.191844.Mien Bac co len
10/09/2024 5390.52977		1.000.000		020097041509101918452024Lfsu289251.52977. 191836.TRAN THI THUY UNG HO BAO SO 3
10/09/2024 5390.52984		500.000		020097042209101918442024YFP3198356.52984 .191845.vo tan loi con xin duoc ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5220.69958		200.000		100237.100924.191845.Ung ho nguoi dan vung bao lu
10/09/2024 5390.54023		100.000		020097042209101918452024X8XC980075.5402 3.191846.NGUYEN THI TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5214.69963		5.000		900120.100924.191845.NGO THANH DUY chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.53583		50.000		020097040509101918472024YYSZ074542.5358 3.191847.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao
10/09/2024 5078.31898		100.000		MBVCB.6996539085.NGUYEN NGOC QUYNH ANH chuyen tien.CT tu 9968387869 NGUYEN NGOC QUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.7593		2.000.000		MBVCB.6996529701.VU NGOC HUYEN ung ho dong bao kho khan bao yagi.CT tu 0121000642282 VU THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.53589		20.000		020097042209101918462024L49I683725.53589. 191827.NGUYEN THI HA chuyen tien
10/09/2024 5244.7595		300.000		MBVCB.6996539273.NGUYEN KIM LY ung ho ba con anh huong bao yagi .CT tu 1022308275 NGUYEN KIM LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.54064		100.000		020097042209101918462024GLIW588108.5406 4.191827.Gia Dinh Huy Bao ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5389.54067		100.000		020097042209101918462024XEQB571843.5406 7.191827.Nguyen Quyen ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5078.31907		50.000		MBVCB.6996531001.ung ho cuu tro vung lu.CT tu 1018316777 TRAN DINH TAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.70471		70.000		543208.100924.191847.Minh cung muon dong gop nhieu hon nhung vi con la sinh vien nen gui toi nhan dan nhung gi co the a
10/09/2024 5213.71014		50.000		862571.100924.191821.dong bao minh co gang len nhe yeu lam Viet Nam oi
10/09/2024 5216.71015		500.000		763645.100924.191848.NGUYEN PHAM HOANG VUONG chuyen khoan-100924-19:18:47 763645
10/09/2024 5212.70494		1.000.000		081148.100924.191847.TO MINH THUY UNG HO LU LUT MIEN BAC FT24254557419842
10/09/2024 5216.70497		200.000		081154.100924.191847.NGOC LUAN UNG HO LU LUT MIEN BAC FT24254492018305
10/09/2024 5217.70519		500.000		863659.100924.191827.DO NGOC PHUC Chuyen tien
10/09/2024 5078.31918		100.000		MBVCB.6996531105.Ung ho dong bao ca nuoc.CT tu 1043748307 LE HUYEN TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.70522		1.000.000		863228.100924.191817.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGi
10/09/2024 5387.53653		200.000		020097041509101918492024nm49289660.53653 .191849.Ung ho nguoi dan chiu anh huong bao yagi
10/09/2024 5387.53661		50.000		0200970422091019184820243Q6H186407.53661 .191850.ho tro dong bao
10/09/2024 5189.53668		200.000		020097041509101918502024Ii02289678.53668.1 91850.HUYNH THI CAM THO chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5161.84541		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3264877.20240910.66523264877-0356740011_ Mong dong bao ta binh an
10/09/2024 5215.70551		10.000.000		081225.100924.191848.HOANG MINH NGOC ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254618607092
10/09/2024 5219.70558		200.000		081250.100924.191848.NGUYEN THI XUAN HUONG chuyen tien ung ho FT24254663161229
10/09/2024 5387.54144		50.000		020097042209101918492024HTDJ716052.5414 4.191850.NGUYEN PHUONG NHI chuyen tien
10/09/2024 5217.70576		100.000		862470.100924.191819.NGUYEN PHUONG HA ung ho dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.7616		50.000		MBVCB.6996531501.Chia se cung ba con bi anh huong cua bao Yagi.CT tu 1029450030 DANG ANH TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.70585		200.000		862457.100924.191819.TRAN THI THANH THU Chuyen tien ho tro bao lut
10/09/2024 5240.7617		200.000		MBVCB.6996531387.CHIA SE CUNG BA CON SOM VUOT QUA LU LUT.CT tu 0451000266104 LE MINH CONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.70591		100.000		081414.100924.191850.Chau xin gui mot chut tam long chia se den nguoi dan bi lu lut FT24254900319434
10/09/2024 5388.53701		200.000		020097041509101918512024rD26289716.53701. 191851.NGUYEN THI THANH TRUC chuyen tien
10/09/2024 5189.54175		200.000		020097041509101918512024li5V289423.54175.1 91851.ho tro sau bao yagi
10/09/2024 5214.70624		10.000.000		763753.100924.191955.DUONG LA CHI LONG UNG HO CUU TRO MUA LU-100924-19:18:51 763753

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.7623		800.000		MBVCB.6996531285.NGUYEN NHU ANH ung ho nguoi dan anh huong tu bao Yagi.CT tu 9973451727 NGUYEN NHU ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.70672		300.000		100437.100924.191852.Mai Phan - ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5017.70665		500.000		081490.100924.191851.Gia dinh hoc sinh Vu Nhat Nam 2A1 Edison Ecopark ung ho dong bao vung lu FT24254280001684
10/09/2024 5189.54214		200.000		020097040509101918532024NMJP074858.5421 4.191853.Vietcombank:0011001932418:chuc suc khoe tat ca moi nguoi
10/09/2024 5239.7638		100.000		MBVCB.6996531082.TRAN THAO NHI ung ho khac phuc hau qua bao.CT tu 1046489725 TRAN THAO NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.70711		10.000.000		290179.100924.191853.ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra
10/09/2024 5213.70706		200.000		081631.100924.191853.Ung ho dong bao anh huong cua bao FT24254889754252
10/09/2024 5388.53773		50.000		020097042209101918532024PPBL947043.53773 .191854.HOANG KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5390.53779		200.000		020097042209101918532024SHJO104164.53779 .191834.PHAM MINH HANG ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5220.70724		10.000		081657.100924.191854.LE THIEN KHANH LINH chuyen FT24254297419104
10/09/2024 5387.53785		200.000		02009704220910191854202447O7217308.53785. 191855.NGUYEN THI THU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5017.71212		1.000.000		081691.100924.191854.Gd Huong Viet ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254425991911
10/09/2024 5390.54268		50.000		020097042209101918542024757P879411.54268. 191855.TrangAnh Boutique ung ho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5244.7644		200.000		MBVCB.6996538998.HOANG THI THU chuyen tien.CT tu 0561000607314 HOANG THI THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.71232		300.000		081704.100924.191854.Ung ho ba con vung lu so 3 FT24254663161723
10/09/2024 5017.70760		100.000		081739.100924.191855.HA KHANH LINH chuyen FT24254902730267
10/09/2024 5212.71244		100.000		961730.100924.191856.chuyen tien cuu tro bao lu mien bac

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.54329		50.000		020097042209101918562024XA2D591204.5432 9.191857.DINH THI THU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.54333		100.000		020097040509101918572024MAR0075108.5433 3.191857.Vietcombank:0011001932418:con mong tat ca moi nguoi se binh an
10/09/2024 5212.70794		200.000		602226.100924.191854.DANG NGOC TU TRANSFER
10/09/2024 5220.70808		1.000.000		961747.100924.191857.Chia se cung dong bao bi anh huong do bao so 3
10/09/2024 5243.7663		300.000		MBVCB.6996539939.NGUYEN NGOC THANH NHA chuyen tien ung ho bao Yagi.CT tu 0171003464076 NGUYEN NGOC THANH NHA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.71285		500.000		763888.100924.191958.NGUOI HAM MO DV DUY KHANH GOP IT TAM LONG CHO DONG BAO-100924-19:18:57 763888
10/09/2024 5189.54369		200.000		020097042209101918572024XV2X626968.5436 9.191858.chuc ba con binh an
10/09/2024 5389.54379		500.000		020097041509101918582024s4jz289882.54379.1 91850.cuu tro dong bao lu lut
10/09/2024 5212.70865		250.000		983989.100924.191858.PHAM HONG HAO chuyen tien, ma GD 248851344
10/09/2024 5387.54398		100.000		020097042209101918582024Y97K495493.54398 .191859.HO HUYEN LINH chuyen tien
10/09/2024 5216.70883		200.000		081992.100924.191858.Ung ho dong bao lu lut mien bac FT24254624689801
10/09/2024 5244.7671		2.000.000		MBVCB.6996531742.NGUYEN TUAN KHANH ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 9016661666 NGUYEN TUAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.70888		500.000		112092.100924.191859.Ly Vo Trung Nhan chuyen tien
10/09/2024 5388.53924		200.000		020097042209101918582024I6FS563858.53924. 191859.DOAN BA DUC chuyen tien
10/09/2024 5209.70891		100.000		081999.100924.191858.Dong bao co len nhe FT24254090227884
10/09/2024 5212.71348		50.000		544496.100924.191858.Ung ho dong bao do bao yagi
10/09/2024 5388.53935		1.000.000		020097042209101918592024ZJ80902347.53935. 191900.NGUYEN BINH HIEU chuyen tien ho tro bao YAGI
10/09/2024 5220.70922		100.000		864035.100924.191830.CHUNG TAY UNG HO DONG BAO BI THIEN TAI
10/09/2024 5217.71361		1.000.000		082064.100924.191859.NGUYEN DUY KHANH ck ung ho thiet hai bao YAGI FT24254559733332

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.71373		100.000		082048.100924.191859.Le Hai Yen FT24254188548502
10/09/2024 5189.53961		100.000		020097041509101919002024LsUr290170.53961. 191900.NGUYEN THI MUI ung ho cuu tro ba con vung bao lu
10/09/2024 5017.71396		300.000		961851.100924.191901.PHAM THANH HUONG chuyen tien ung ho
10/09/2024 5389.53975		800.000		0200970422091019190020249R6V359991.53975 .191901.NGUYEN THI VUI ung ho dong bao mien Bac bi bao lut
10/09/2024 5219.70955		100.000		100636.100924.191900.Ung ho dong bao vung bao
10/09/2024 5189.54464		100.000		0200970422091019190020243POY262680.54464 .191841.NGUYEN MINH QUANG chuyen tien
10/09/2024 5220.71415		500.000		763959.100924.191903.SHARING IS CARING-100924-19:19:00 763959
10/09/2024 5189.54477		25.000		020097042209101919002024B8ZY270511.54477 .191901.mong mng binh an
10/09/2024 5241.7695		10.000		MBVCB.6996532267.TRAN VAN THANG chuyen tien.CT tu 0501000182810 TRAN VAN THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.7696		500.000		MBVCB.6996540308.TRAN NGOC KHANH chuyen tien.CT tu 1039358471 TRAN NGOC KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.71448		4.000.000		961932.100924.191903.PHAM THI PHI NGA chuyen tien
10/09/2024 5216.71444		100.000		863766.100924.191830.TRUONG QUOC TOAN Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5388.55044		500.000		0200970422091019190320248AW4770600.5504 4.191904.NGUYEN THI XUAN chuyen tien
10/09/2024 5017.71469		200.000		961952.100924.191904.NGUYEN THANH DAT chuyen tien
10/09/2024 5390.54551		100.000		0200970422091019190320242Q3A898541.5455 1.191904.HOANG QUOC TRUNG chuyen tien khac phuc bao so 3
10/09/2024 5389.54570		100.000		020097041509101919042024Tpcu290302.54570 .191904.PHAN CHAU HIEU VAN chuyen tien
10/09/2024 5220.71479		50.000		865048.100924.191836.Giup do dong bao vuot qua kho khan, thien tai
10/09/2024 5388.54578		100.000		02009704220910191904202487OI883565.54578. 191905.ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.7716		100.000		MBVCB.6996538466.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 9932692252 VU THI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.72103		100.000		862740.100924.191825.TRAN DINH QUI ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 yagi
10/09/2024 5213.72101		100.000		082295.100924.191902.ung ho dong bao gap kho khan sau bao yagi FT24254892393415
10/09/2024 5215.71503		500.000		219992.100924.191905.IBFT BUI THI NHU chuyen tien gop phan khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5017.72110		200.000		865124.100924.191837.VU NGOC BICH ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5388.54611		50.000		020097042209101919052024WHVZ512079.546 11.191906.Quyen gop ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5212.72130		100.000		864554.100924.191838.hy vong moi nguoi dan duoc giup do
10/09/2024 5240.7721		200.000		MBVCB.6996532622.NGA ung ho dong bao chiu lu lut.CT tu 1025978732 LE THI VAN NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.84594		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4408320.20240910.66524408320-0931838934_L E MINH CHAU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5215.71556		100.000		653761.100924.191906.Quyen gop ung ho dong bao trong lu lut
10/09/2024 5215.71558		1.000.000		082456.100924.191904.NGUYEN NGOC THIEN KIM chuyen FT24254362290031
10/09/2024 5220.71564		500.000		082527.100924.191905.ung ho dong bao FT24254088110845
10/09/2024 5216.71573		200.000		082563.100924.191905.PHAM THI NGUYET MINH ung ho khac phuc bao yagi FT24254084886047
10/09/2024 5017.71579		200.000		864069.100924.191830.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5220.72175		1.200.000		082549.100924.191905.Truong Phuong Thao chuyen FT24254113745457
10/09/2024 5244.7728		50.000		MBVCB.6996540332.PHAM QUY DINH chuyen tien.CT tu 0771000589207 PHAM QUY DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.71593		1.000.000		545937.100924.191906.ung ho dong bao gap bao lu
10/09/2024 5214.72218		1.000.000		962045.100924.191908.Mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.72220		100.000		100819.100924.191907.HA THI THANH DUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.72237		200.000		082589.100924.191906.Ung ho dong bao vuot qua bao lu FT24254404002060
10/09/2024 5242.7737		300.000		MBVCB.6996533738.Ung ho dong bao mien bac anh huong do bao Yagi.CT tu 0301000431621 PHAM THI THANH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.54706		100.000		020097041509101919082024M2rM290409.5470 6.191908.PHAM HOAI LINH chuyen tien
10/09/2024 5189.54711		55.000		0200970422091019190720244394421216.54711. 191908.Mot thanh vien Emoii gui tang dong bao vai goi mi va chai nuoc suoi a.
10/09/2024 5209.72262		500.000		465489.100924.191908.NGUYEN THI THU PHUONG UNG HO DONG BAO KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI
10/09/2024 5214.72288		500.000		082794.100924.191908.NGUYEN THI TUONG VY chuyen Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254664076856
10/09/2024 5388.54724		500.000		02009704150910191909202499oW290426.5472 4.191909.chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5218.72266		100.000		082774.100924.191908.LUU THI THU PHUONG cua it long nhieu ung ho khac phuc nhung noi bao lu FT24254188549142
10/09/2024 5215.72283		300.000		865151.100924.191838.Xin gui chut tam long den ba con dong bao. Cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5212.72294		500.000		764177.100924.191908.UNG HO MIEN BAC-100924-19:19:09 764177
10/09/2024 5241.7747		2.000.000		MBVCB.6996541848.NGHIEM VAN TRI chuyen tien.CT tu 0461000643700 NGHIEM VAN TRI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.55189		500.000		020097042209101919092024CJ14188572.55189. 191910.NGUYEN TUNG LAM ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5387.54742		50.000		020097042209101919082024YR2275648.54742 .191849.LUONG GIA BAO chuyen tien
10/09/2024 5189.55199		50.000		020097042209101919092024LYAI213112.55199 .191910.NGUYEN THI KHANH LY chuyen tien
10/09/2024 5216.72309		200.000		082860.100924.191909.Ung ho dong bao FT24254681605981

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.7757		500.000		MBVCB.6996541814.LE THI THANH TU chuyen tien.CT tu 9928511686 LE THI THANH TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.7760		200.000		MBVCB.6996533019.PHAN THI TINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0381000434783 PHAN THI TINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.72357		1.000.000		082998.100924.191911.Mot it tam long gui den moi nguoi FT24254257448222
10/09/2024 5218.72364		10.000		902511.100924.191911.VU HOANG ANH chuyen tien
10/09/2024 5215.71741		200.000		545417.100924.191912.Lai Nguyen Gia Thinh chuyen tien
10/09/2024 5390.55260		1.000.000		0200970422091019191220249RF2259164.55260.191913.TANG THI HUE ung ho khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5217.71761		200.000		083084.100924.191913.PHAM VAN VU Cung nhau chung tay ung ho moi nguoi vuot qua giai doan kho khan Cau mong que huong binh an FT24254069870875
10/09/2024 5240.7776		10.000		MBVCB.6996533526.Trinh Truong Thang ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1032985104 TRINH TRUONG THANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.84677		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4469778.20240910.66524469778-0326920022_B s Hong ung ho nguoi dan mien Bac bi thiet hai do bao lu
10/09/2024 5209.71773		200.000		083137.100924.191913.NGUYEN MINH HIEU chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24254090229015
10/09/2024 5017.72420		300.000		962243.100924.191914.DINH HOANG HIEN Giup Suc
10/09/2024 5161.84659		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4468915.20240910.66524468915-0395968727_c on xin ung ho dong bao o nhung vung bi thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5189.55301		100.000		020097042209101919132024KDC0518770.5530 1.191914.DINH THI VIET TRINH ung ho dong bao bi anh huong sau bao YaGi
10/09/2024 5390.55309		1.000.000		0200970405091019191420248A8B076131.55309 .191914.Vietcombank:0011001932418:DAO THI ANH LOAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi anh huong bao yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.7781		50.000		MBVCB.6996540495.HUYNH NGOC MINH chuyen tien.CT tu 0091000678361 HUYNH NGOC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.71792		100.000		902813.100924.191914.thuy an ung ho nguoi dan bao yagi
10/09/2024 5239.7785		200.000		MBVCB.6996533088.LE THI THUY ung ho bao lu Mien Bac.CT tu 0201000626928 LE THI THUY toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.7785		400.000		MBVCB.6996533471.Ung ho mien Bac bi thien tai.CT tu 1044451561 NGO THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.54893		3.000		020097040509101919162024ISMN076190.5489 3.191916.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N NGOC DUY chuyen tien
10/09/2024 5387.55343		200.000		020097042209101919152024ZTDH837247.5534 3.191916.NGUYEN MINH DUC chuyen tien
10/09/2024 5244.7791		200.000		MBVCB.6996532797.NGUYEN THI THU THAO chuyen tien.CT tu 1041941406 NGUYEN THI THU THAO toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.71834		1.000.000		546343.100924.191915.Ung ho dong bao cac tinh, thanh pho bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5189.55360		500.000		0200970405091019191620249P70076242.55360. 191916.Vietcombank:0011001932418:Thanh vien nhom Trollxe ung ho dong bao bi thien tai - dong hanh cung Khay Cut
10/09/2024 5240.7801		500.000		MBVCB.6996542247.TRUONG NGOC SANG chuyen tien.CT tu 2275611887 TRUONG NGOC SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.7800		300.000		MBVCB.6996542091.NGUYEN DINH HUNG chuyen tien cuu tro.CT tu 0801000293937 NGUYEN DINH HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.55386		500.000		020097042209101919162024JHDB896261.5538 6.191857.mong nguoi an toan nhe a
10/09/2024 5245.7802		200.000		MBVCB.6996534026.NGUYEN PHU CHUNG chuyen tien.CT tu 0211000466229 NGUYEN PHU CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.72503		200.000		546385.100924.191916.Ung ho ba con cac tinh bi bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.7803		100.000		MBVCB.6996542414.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0301000430189 NGUYEN MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.71855		3.000.000		083364.100924.191916.TRAN THI MAI ANH chuyen FT24254892394478
10/09/2024 5219.72518		100.000		220815.100924.191916.IBFT TRAN THI TUYET NHI chuyen tien
10/09/2024 5189.54976		200.000		020097041509101919182024ULgx290769.54976 .191918.ung ho ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5220.72522		100.000		083443.100924.191917.Trai tim to bu FT24254868757023
10/09/2024 5220.72531		500.000		866026.100924.191844.DUONG NHAT LINH UNG HO DONG BAO
10/09/2024 5220.72540		300.000		101049.100924.191917.Nguyen Phuong Linh chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.72546		3.000.000		556766.100924.191918.Sent by Daniele Moretti from my Timo
10/09/2024 5213.72548		50.000		764427.100924.192018.PHUNG QUOC THANG UNG HO DONG BAO CHONG LU LUT-100924-19:19:17 764427
10/09/2024 5217.72560		200.000		866097.100924.191845.Fan ATVNCG2024 ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5214.71905		1.000.000		764372.100924.191917.CUU TRO DONG BAO-100924-19:19:16 764372
10/09/2024 5209.72559		200.000		556767.100924.191918.Chung tay ung ho nguoi dan mien Bac khac phuc thiet hai sau bao Yagi
10/09/2024 5212.72557		100.000		865762.100924.191850.Ung ho dong bao. Viet Nam than yeu
10/09/2024 5388.56010		50.000		020097042209101919182024JUX3493075.56010 .191919.DUC NAM ung ho
10/09/2024 5218.72578		1.000.000		546449.100924.191917.ung ho dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5389.55444		500.000		02009704150910191920202419XB291177.55444 .191920.LAM NGOC AN TIEN chuyen tien
10/09/2024 5209.72612		1.000.000		083647.100924.191919.PHAM THI LY S301 0802 Vinhome Smartcity ung ho dong bao bi bao lu Yagi FT24254664077663
10/09/2024 5216.71938		50.000		083566.100924.191918.PHAN THI THANH LOAN - nguoi ham mo chuong trinh ATVNCG ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 FT24254530181731
10/09/2024 5215.72632		50.000		465628.100924.191919.Pham Minh Dat chuyen tien cuu tro dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.55472		160.000		0200970415091019192120244lou291202.55472.191921..
10/09/2024 5241.7833		500.000		MBVCB.6996542896.HOANG CAM TU chuyen tien chung tay cung moi nguoi.CT tu 0181003517936 HOANG CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.56078		500.000		0200970405091019192120249YOJ076553.56078.191922.Vietcombank:0011001932418:TRAN NGOC VAN chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.7835		500.000		MBVCB.6996534804.CHU HUU DUC chuyen tien.CT tu 0881000453036 CHU HUU DUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.56086		100.000		0200970415091019192220247jlx291229.56086.191902.Nam Mo CuU kho cuu nan Quan The Am Bo Tat
10/09/2024 5219.72689		100.000		083729.100924.191920.TRAN THI KIM ANH ung ho dong bao lu lut sau bao yagi FT24254274821609
10/09/2024 5241.7837		50.000		MBVCB.6996535092.cocochacha ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0451000275962 VU THI PHUONG QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.84749		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66524406399.20240910.66524406399-0986304225_N GUYEN THANH TRUC chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5242.7845		1.000.000		MBVCB.6996532283.ung ho dong bao khac phuc lu va ung ho mien bac.CT tu 1017725387 LE THI BE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.56137		200.000		020097042209101919222024U50K847311.56137.191923.EarthMix VietnamFan ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5214.72746		50.000		547687.100924.191922.NGUYEN THI KIM XUAN chuyen tien
10/09/2024 5390.55541		1.000.000		020097042209101919232024YOAP485050.55541.191924.DO THANH NHAN chuyen tien
10/09/2024 5189.55552		50.000		0200970422091019192320249I2M758774.55552.191924.sotienvoitamlongloncuaemongmoing uoivuotquakhokhannayvaxaydunglaimienbac dephongiauhon10lantruoclua
10/09/2024 5213.72770		200.000		083919.100924.191923.Ung ho ba con Mien Bac bi lu lut FT24254009140002

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.7851		500.000		MBVCB.6996534315.HOANG TRUNG THANH chuyen tien ung ho mien bac .CT tu 0161001658299 HOANG TRUNG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.55557		1.000.000		020097041509101919242024GV2i291294.55557.191904.chuc moi nguoi binh an
10/09/2024 5209.73067		100.000		083954.100924.191923.ung ho dong bao FT24254260219096
10/09/2024 5387.56166		500.000		020097041509101919242024A6xW290887.56166.191916.LE CONG LUAN chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi
10/09/2024 5219.73087		75.000		547731.100924.191923.Pham Ngoc Lan chuyen tien
10/09/2024 5017.73090		300.000		084045.100924.191924.Ung ho ba con mien Bac nhanh vuot qua mua lu FT24254953059639
10/09/2024 5212.72806		40.000		220889.100924.191925.IBFT PHAM VAN MANH chuyen tien
10/09/2024 5214.73098		200.000		084058.100924.191924.PHAM MINH KHANG ung ho dong bao lu lut FT24254860833841
10/09/2024 5213.72803		1.000.000		303988.100924.191858.Chia se nguoi dan bi nan do bao lu Yagi
10/09/2024 5212.73104		1.000.000		962554.100924.191925.Ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5218.72832		500.000		112384.100924.191925.Tran Thanh Chung chuyen khoan
10/09/2024 5242.7859		500.000		MBVCB.6996545335.NGUYEN TAN THIEN ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 0071001264994 NGUYEN TAN THIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.7860		1.000		MBVCB.6996545305.Chi Chi ung ho nguoi dan sau bao Yagi.CT tu 0861000085418 DAU THI BAO CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.84752		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523265679.20240910.66523265679-0915998817_D O TRUONG DUY chuyen Tien cuu tro thiet hai do con bao so 3 yagi
10/09/2024 5078.32206		500.000		MBVCB.6996543178.TRAN NHAN THONG chuyen tien.CT tu 1027637130 TRAN NHAN THONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.72874		1.000.000		084136.100924.191925.GIANG THI DUYEN chuyen ung ho dong bao bi bao lut FT24254267114600

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.73158		50.000		084121.100924.191925.PHAN THI HUYEN TRANG ho tro khac phuc hau qua sau bao FT24254669087909
10/09/2024 5214.73166		100.000		084167.100924.191926.ung ho dong bao khac phuc sau bao FT24254366020476
10/09/2024 5388.56247		500.000		020097042209101919262024EGYV269362.5624 7.191927.thelas ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5215.72910		100.000		867434.100924.191901.PHAN THI ANH THO Chuyen tien
10/09/2024 5390.56262		1.000.000		020097040509101919282024QZ3E076949.56262 .191919.Vietcombank:0011001932418:VO THI THU ung ho dong bi thien tai
10/09/2024 5213.72913		1.000.000		221009.100924.191927.IBFT PHAM THI THAI HOA chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut
10/09/2024 5390.56266		1.000.000		020097042209101919272024J1OK633410.56266 .191908.TRIEU ANH THIEN chuyen tien
10/09/2024 5388.55649		100.000		020097042209101919272024V9IH249730.55649. 191928.TRAN NGOC TRUNG chuyen tien
10/09/2024 5240.7882		1.000.000		MBVCB.6996542118.Le Nhien Huong Ve Ba Con Vung Bao Lu. Mong Moi Nguoi Binh An.CT tu 1023816681 LE THI NHIEEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.56294		200.000		0200970422091019192820243PO6331828.56294 .191929.NGUYEN THI XUAN LOC ung ho khac phuc bao so 3 Yagi
10/09/2024 5216.73209		100.000		904049.100924.191927.Ung ho dong bao lu
10/09/2024 5239.7884		500.000		MBVCB.6996543061.LAM BAO NGAN chuyen tien.CT tu 0111000251397 LAM BAO NGAN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.73219		40.000		084333.100924.191928.LE ANH DUC chuyen FT24254994230075
10/09/2024 5390.55678		50.000		0200970422091019192820246LEM651115.5567 8.191929.Fan Ninh Duong ung ho khac phuc thiet hai cac tinh mien Bac a
10/09/2024 5189.55694		100.000		020097041509101919302024qux1291511.55694. 191922.CHAU THI YEN NHI chuyen tien
10/09/2024 5215.73256		200.000		868216.100924.191902.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.73261		200.000		764733.100924.191930.PHAN NGOC AI QUYNH UNG HO BAO SO 3 YAGI-100924-19:19:30 764733
10/09/2024 5388.56340		100.000		020097041509101919302024KsQb291520.5634 0.191930.chung tay ung ho dong bao vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.73277		500.000		427394.100924.191930.Tap the nhan vien Bep Lac Rang ung ho dong bao vung lu
10/09/2024 5220.74040		100.000		548082.100924.191930.Ngoc Thuan chia se voi nguoi dan bi anh huong boi bao so 3 va lu lut
10/09/2024 5218.74054		100.000		764804.100924.192014.UNG HO DONG BAO VIET NAM BI BAO LU-100924-19:19:31 764804
10/09/2024 5214.74055		300.000		427399.100924.191931.Bui Thi Bich Du ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5209.74096		500.000		547429.100924.191932.ung ho cuu tro mien nui phia bac
10/09/2024 5242.7909		200.000		MBVCB.6996545982.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 1013127422 LE THI YEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.74114		350.000		764836.100924.192034.UNG HO DONG BAO LU LUT-100924-19:19:33 764836
10/09/2024 5389.55787		100.000		020097042209101919322024EN4Z806582.55787 .191933.NGUYEN NAM HAI chuyen tien
10/09/2024 5216.73361		100.000		867336.100924.191900.Chau Huynh Thi Truc Phuong chia se cung dong bao Mien Bac
10/09/2024 5218.74142		500.000		304545.100924.191901.TRINH THI VAN Chuyen tien ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5215.73367		50.000		084744.100924.191933.TO HOANG DUC dong gop ung ho dong bao FT24254102720461
10/09/2024 5390.56453		1.000.000		0200970422091019193320241SUQ849387.5645 3.191934.NGUYEN VAN LINH chuyen tien
10/09/2024 5240.7921		7.354		MBVCB.6996543480.LE DUC ANH chuyen tien.CT tu 1022054500 LE DUC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.55829		100.000		02009704220910191934202431XY632950.55829 .191935.PHAN MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5189.55831		1.000.000		020097042209101919342024H66J178287.55831. 191935.Ung Ho Dong Bao Mien Bac
10/09/2024 5241.7921		100.000		MBVCB.6996543840.TRINH HAI ANH chuyen ho tro khac phuc bao lu.CT tu 9966560498 TRINH HAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.56483		200.000		020097042209101919342024QW2M729326.564 83.191915.NGUYEN THI THU THUY ung ho cac tinh bi lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.7923		500.000		MBVCB.6996542454.NGUYEN DUY LOC chuyen tien.CT tu 1041881597 NGUYEN DUY LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.74153		200.000		084569.100924.191931.NGUYEN THI THANH ung ho dong bao FT24254211109073
10/09/2024 5240.7928		1.000.000		MBVCB.6996543586.cuu tro bao, lu lut.CT tu 0251002719874 LE DUY HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.7931		200.000		MBVCB.6996544347.Ung ho dong bao cac Tinh, TP bi thiet hai do bao so 3.CT tu 1036573270 TRAN THUY DAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.7934		500.000		MBVCB.6996545994.PHAM NGOC HONG THIET chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac mong nguoi dan vuot qua kho khan.CT tu 0621000471510 PHAM NGOC HONG THIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.73407		200.000		427442.100924.191935.DUONG TUNG LAM ung ho cac tinh chiu thiet hai do bao Yagi.
10/09/2024 5389.56543		50.000		020097041509101919372024uErK291694.56543.191937.DOI DANG HIEU chuyen tien
10/09/2024 5389.55902		100.000		020097041509101919372024nfjf291700.55902.191937.Mong dong bao bi anh huong lu lut som vuot qua
10/09/2024 5390.55903		300.000		020097042209101919362024U6IP155590.55903.191937.Gia dinh be Khoai Mi Sol ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5389.55910		35.273		020097042209101919372024DCLT285681.55910.191938.BUI THI MAI ANH chuyen tien quyen gop
10/09/2024 5217.74224		1.000.000		085011.100924.191936.VUONG THI CUC ung ho khac phuc hau qua sau bao Yagi FT24254997042419
10/09/2024 5209.73442		300.000		984112.100924.191937.GIA DINH PHAM VAN TIEN. PHU LAI YEN THUY HB.UNG HO LU LUT CAC TINH BI THIET HAI DO BAO SO 3 GAY NEN., ma GD 248851527
10/09/2024 5217.74242		200.000		764942.100924.192019.MONG BA CON VUOT QUA CON BAO LU-100924-19:19:36 764942
10/09/2024 5213.73445		100.000		548374.100924.191935.Viet Nam vung vang
10/09/2024 5244.7944		100.000		MBVCB.6996546652.Ung ho bao so 3 YAGI.CT tu 0561000541027 NGUYEN HUYNH TAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.74276		10.000		905000.100924.191938.xin duoc dong gop ung ho
10/09/2024 5387.56585		500.000		020097042209101919382024BT52311975.56585 .191939.VU THI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5217.73509		500.000		548474.100924.191937.Ung ho lu
10/09/2024 5388.55960		500.000		020097042209101919392024L3FY540997.55960 .191919.HUYNH THI THANH MY ung ho ba con bao lu
10/09/2024 5390.55958		20.000		02009704220910191939202436AV425488.55958 .191919.HUYNH NGOC NHU Y chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.74315		500.000		556852.100924.191938.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5215.73549		200.000		602832.100924.191939.MINHCHEM FAMILY
10/09/2024 5189.56609		50.000		020097042209101919392024H9DK932388.5660 9.191940.DO THI THU QUYEN chuyen tien
10/09/2024 5390.55967		500.000		020097042209101919392024WXIP262898.5596 7.191940.gop suc vuot qua kho khan
10/09/2024 5239.7956		500.000		MBVCB.6996546912.VU THI TRANG .CT tu 0591000411753 VU THI TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.56626		300.000		020097041509101919412024hHDO291753.5662 6.191941.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.7963		60.000		MBVCB.6996547331.NGUYEN NGOC DIEN chuyen tien.CT tu 0341007154069 NGUYEN NGOC DIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.74370		500.000		869226.100924.191911.Manh me len nhe Viet Nam cua toi
10/09/2024 5216.74381		100.000		765058.100924.191941.NGUYEN MANH CUONG chuyen khoan-100924-19:19:41 765058
10/09/2024 5209.74385		100.000		101715.100924.191940.NGUYEN THI KHANH HUYEN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5078.32322		100.000		MBVCB.6996547178.CHU MINH DUNG chuyen tien.CT tu 1016381516 CHU MINH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.56668		50.000		0200970422091019194120246AQY501349.5666 8.191942.NGUYEN KHANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5017.74404		10.000		085324.100924.191940.HOANG THI ANH mong ba con co gang vuot qua kho khan FT24254487552572

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.7973		500.000		MBVCB.6996546647.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0491000074223 DAO THANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.73671		100.000		548937.100924.191942.Dao Thu Phuong chuyen tien
10/09/2024 5389.56695		100.000		020097042209101919432024QCLF780285.5669 5.191944.cua it long nhieu con ung ho khac phuc sau con bao yagi
10/09/2024 5217.73689		1.000.000		963057.100924.191943.Ho tro dong bao vung bao lu
10/09/2024 5389.56701		300.000		020097041509101919442024Ltv2292202.56701. 191944.NGUYEN THI MY NUONG ung ho ba con mien Bac khac phuc bao yagi
10/09/2024 5217.74450		10.000		085476.100924.191942.ti rau ti bun FT24254555592709
10/09/2024 5389.57068		100.000		020097041509101919442024ve11292206.57068. 191944.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.7983		200.000		MBVCB.6996547006.ung ho dong bao mien bac sau bao yagi.CT tu 0351000982694 LE THI QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.56705		200.000		020097042209101919432024I570528275.56705. 191944.HO HUYEN LINH chuyen tien
10/09/2024 5243.7987		2.000.000		MBVCB.6996544527.UH mien bac than thuong .CT tu 0771000574771 TRUONG THI QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.57097		200.000		0200970415091019194520242S6w292224.57097 .191945.VU DUC KHAI ung ho nguoi dan khac phuc lu lut mien bac
10/09/2024 5214.74485		200.000		085598.100924.191944.Nguyen Dang Minh Quan ung ho dong bao FT24254804820958
10/09/2024 5388.56728		100.000		020097041509101919452024Y9gX292226.56728 .191925.NGUYEN THI DUNG ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai boi con bao Yagi
10/09/2024 5389.56739		5.000.000		020097042209101919442024MZJO604748.5673 9.191945.UNG HO NGUOI DAN VUNG BAO YAGI
10/09/2024 5189.57115		50.000		020097042209101919442024SJO0968390.57115. 191925.HOANG THI LE UYEN chuyen tien
10/09/2024 5388.57121		52.472		020097042209101919452024JZ5M537582.5712 1.191946.TRINH TRUNG VIET chuyen tien
10/09/2024 5243.7995		200.000		MBVCB.6996555391.cuu tro mien bac bao so 3.CT tu 0111000331313 TRUONG DOAN BAO LONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.57127		1.000.000		020097041509101919462024KwfQ291845.5712 7.191946.TRAN THI HUONG chuyen tien (ung ho Mien Bac)
10/09/2024 5242.7998		1.000.000		MBVCB.6996547929.ung ho mien bac.CT tu 0441000789602 DOAN MINH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.73790		1.000.000		085732.100924.191946.VO KIM TRAN chuyen chia se dong bao FT24254509937652
10/09/2024 5217.74542		20.000		621524.100924.191944.hoc sinh yeu nuoc ung ho khac phuc hau qua yagi
10/09/2024 5245.8003		500.000		MBVCB.6996544692.Uni Quan ung ho cuu tro bao yagi.CT tu 1024871553 VO THI THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.8003		28.000		MBVCB.6996544952.ung ho dong bao Viet Nam.CT tu 1025983273 HO NGOC QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.73799		10.000		085752.100924.191946.Phuong Thao-FC SuKem-Nghe si CoolKid FT24254002625245
10/09/2024 5215.73809		500.000		222423.100924.191946.IBFT THUY LINH mong mien Bac som vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.56786		100.000		020097042209101919462024GN61466299.56786 .191947.TRAN THANH TU chuyen tien
10/09/2024 5214.73817		100.000		085760.100924.191946.NGUYEN DUY DAT chuyen FT24254848304223
10/09/2024 5387.57159		100.000		020097041509101919472024mqQA291872.5715 9.191947.NGUYEN NGOC ANH THO chuyen tien
10/09/2024 5212.74564		500.000		101747.100924.191946.Chuc binh an den tat ca moi nguoi.
10/09/2024 5390.56793		200.000		020097042209101919462024T7YO820209.5679 3.191947.DO THI TUYET TRINH ung ho chia se voi dong bao bi anh huong sau bao va lu lut
10/09/2024 5216.73831		500.000		963172.100924.191947.BUI THI HANG chuyen tien ung ho dong bao chung tay khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5387.57169		200.000		020097042209101919462024AHAO891538.571 69.191948.NGUYEN THI THUY chuyen tien
10/09/2024 5219.74588		200.000		549903.100924.191947.VO AN TRUC chuyen tien
10/09/2024 5219.74587		200.000		085838.100924.191947.LE THU HIEN ung ho dong bao lu lut FT24254113748625

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.8012		50.590		MBVCB.6996547147.Mien Bac Co Len - BICH CHI.CT tu 1040665488 NGUYEN LE BICH CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.84876		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4475337.20240910.66524475337-0366443947_N GUYEN THI TRUC QUYNH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5387.56827		200.000		020097040509101919482024RVEL078021.56827 .191948.Vietcombank:0011001932418:Mong moi nguoi deu duoc binh an.
10/09/2024 5220.74622		500.000		373782.100924.191948.LE MINH THONG chuyen tien
10/09/2024 5389.56846		50.000		020097042209101919482024QDEZ689447.5684 6.191949.NGUYEN NGOC TUYET MAI chuyen tien
10/09/2024 5217.73876		500.000		222150.100924.191949.IBFT Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5240.8022		300.000		MBVCB.6996547987.Ung ho dong bao bi bao lut. Nam Mo A Di Da Phat.CT tu 0801000265350 DINH VAN MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.74648		400.000		299921.100924.191948.HOANG THI NHU PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5212.74645		50.000		549996.100924.191949.Ung ho dong bao cac tinh (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5017.73892		100.000		086005.100924.191949.NGUYEN THI MY NGOC chuyen tien cuu tro bao Yagi ah, xin cam on FT24254004629752
10/09/2024 5218.74651		1.000.000		869384.100924.191914.NGUYEN HONG CHUYEN Chuyen tien
10/09/2024 5388.57224		200.000		020097040509101919502024Z63J078111.57224. 191950.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI VAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5189.56885		200.000		0200970422091019194920240BLI675339.56885. 191942.CAU MONG MOI NGUOI SOM VUOT QUA KHO KHAN
10/09/2024 5189.57230		200.000		020097040509101919502024I2F8078142.57230. 191942.Vietcombank:0011001932418:gd con .ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5189.57250		1.000.000		020097042209101919502024KWVQ217584.572 50.191951.ung ho dong bao mien bac ngay lut
10/09/2024 5240.8032		200.000		MBVCB.6996548360.NGUYEN THI THUY DUONG chuyen tien.CT tu 9393611527 NGUYEN THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.57259		500.000		020097042209101919502024H0HM646788.5725 9.191931.LE HUU QUANG chuyen tien
10/09/2024 5387.57266		200.000		020097042209101919502024PQH5605419.5726 6.191943.NGUYEN NGOC BAO HUNG chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu
10/09/2024 5220.74712		500.000		086053.100924.191950.Gia dinh be Dua ung ho khac phuc hau qua bao lu FT24254123228535
10/09/2024 5389.56937		200.000		0200970422091019195120249ZFZ572142.56937 .191952.DO THE TAI ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.8039		500.000		MBVCB.6996548252.VO THI THUY AN chuyen tien.CT tu 0101001214641 VO THI THUY AN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.8040		100.000		MBVCB.6996547943.NGUYEN BINH MINH chuyen tien.CT tu 0891000643336 NGUYEN BINH MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.57285		50.000		020097042209101919512024GZLW855207.5728 5.191952.NGUYEN KHANH HUYEN chuyen tien
10/09/2024 5214.73961		500.000		102071.100924.191952.Ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5217.73970		1.000.000		549393.100924.191952.Ung ho dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5217.74748		100.000		963329.100924.191953.Ung ho khac phuc thiet hai do Bao so 3
10/09/2024 5161.84929		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4476172.20240910.66524476172-0849833307_N hu Quynh
10/09/2024 5212.75008		100.000		086172.100924.191951.NGUYEN PHUONG NHI chuyen FT24254502821200
10/09/2024 5161.84932		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4475930.20240910.66524475930-0345638439_N GUYEN VU MINH KHANG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5214.75030		200.000		549480.100924.191953.Ung ho ba con mien Bac chong bao lu
10/09/2024 5390.57351		200.000		020097042209101919542024OXV7666360.5735 1.191946.HOANG PHUONG THANH chuyen tien
10/09/2024 5217.74800		150.000		765360.100924.191954.MONG MOI NGUOI BINH AN-100924-19:19:54 765360
10/09/2024 5219.74814		1.000.000		086404.100924.191954.NGUYEN VAN TUAN chuyen FT24254913689551
10/09/2024 5388.57369		50.000		0200970422091019195420246P74975988.57369. 191955.BUI THANH TRUONG HUONG VE MIEN BAC

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.57381		100.000		020097042209101919552024VKBF828027.5738 1.191956.LE DUC HUY chuyen tien
10/09/2024 5389.58033		2.000.000		020097040509101919562024H1L7078431.58033 .191956.Vietcombank:0011001932418:Gd Ha Duyen ung ho cuu tro bao yagi giup dong bao mien bac
10/09/2024 5387.57418		100.000		020097042209101919562024SXUI596911.57418 .191957.chuc nguoi dan mien bac binh an
10/09/2024 5240.8074		1.000.000		MBVCB.6996547858.LE THI HOA chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3 yagi.CT tu 1030685362 LE THI HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.75070		200.000		086428.100924.191954.Ung ho dong bao lu lut FT24254509938210
10/09/2024 5219.74841		1.000.000		086445.100924.191955.PHAM THI THANH NHAN ung ho bao yagi FT24254687390140
10/09/2024 5239.8078		100.000		MBVCB.6996556409.Ung ho dong bao bi thiet hai do thien tai.CT tu 1033137768 PHAM HUYEN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.75114		300.000		550615.100924.191956.Ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5218.75113		500.000		765524.100924.192000.CHIA SE CUNG DONG BAO VUOT BAO YAGI-100924-19:19:57 765524
10/09/2024 5017.74858		500.000		963432.100924.191957.NGUYEN DUC TOAN chuyen tien
10/09/2024 5388.57459		200.000		020097042209101919582024WQCB749269.574 59.191959.VU VAN CONG chia se lu lut
10/09/2024 5388.58124		300.000		020097042209101919582024C20A277784.58124 .191959.TIKTOKER PHUC DAT UNG HO LU LUT
10/09/2024 5218.74877		200.000		223332.100924.191956.IBFT Ung Ho khac phuc bao
10/09/2024 5212.74886		200.000		222626.100924.191958.IBFT HUYNH THI TUONG VAN UNG HO NGUOI DAN BI BAO LU LUT
10/09/2024 5241.8083		200.000		MBVCB.6996549194.NGUYEN THUY DUNG chuyen tien khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 0171003475986 NGUYEN THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.58143		50.000		020097042209101919592024ESN595256.58143 .192000.thu thuy xin phep ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5017.74927		200.000		699544.100924.191958.NGUYEN THI SY TUYEN chuyen tien tu ViettelMoney

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.74925		10.000		906796.100924.191955.HO THI THUY DUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.75184		500.000		086669.100924.191957.NGUYEN THI THU HA CK FT24254992660933
10/09/2024 5017.74934		100.000		086645.100924.191957.BUI HONG THAO chuyen ung ho dong bao khac phuc thiet hai do lu lut FT24254062531998
10/09/2024 5161.84951		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4477034.20240910.66524477034-0985425239_U ng ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5078.32456		100.000		MBVCB.6996556560.LE HOANG SON chuyen tien ung ho.CT tu 1030650163 LE HOANG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.74952		200.000		086792.100924.191959.VU AN KHANH chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254755722148
10/09/2024 5390.58177		500.000		020097040509101920012024FWTL078713.5817 7.192001.Vietcombank:0011001932418:HOAN G THI THU UYEN chuyen tien
10/09/2024 5213.74973		200.000		819070.100924.191951.Con xin ung ho chut tam long nho
10/09/2024 5243.8097		500.000		MBVCB.6996556544.Ung ho dong bao mien Bac bi anh huong boi bao, lu.CT tu 1031996832 TRAN THUY DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.74974		500.000		765608.100924.192000.NGUYEN THI LUYEN chuyen khoan-100924-19:20:01 765608
10/09/2024 5390.58195		1.000.000		020097041509101920012024Tafb293086.58195. 191941.Ung ho bao Yagi
10/09/2024 5212.74995		10.000		963540.100924.192001.Cua it long nhieu- ung ho ba con
10/09/2024 5242.8101		1.000.000		MBVCB.6996548179.e la hoc sinh k co nhieu mong gop mot it chuc ba con mau vuot qua.CT tu 1048073608 NGUYEN LAM HUY CHUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.57530		1.000.000		020097041509101920022024XLeK292658.5753 0.192002.mong ho tro dc chut it de ba con vung lu som vuot qua kho khan
10/09/2024 5216.75264		100.000		872422.100924.191931.PHAM THU HUONG Transfer
10/09/2024 5220.76034		2.000.000		869968.100924.191920.ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5217.75276		50.000		086997.100924.192002.cau mong cho tat ca moi nguoi deu binh an FT24254007876006

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.57577		500.000		020097042209101920022024GVDA522130.5757 7.191955.mong mn luon binh an
10/09/2024 5388.57566		30.000		020097042209101920012024V43O832241.57566 .192003.ung ho cac tinh bi bao lu anh huong boi bao Yagi
10/09/2024 5215.75289		50.000		963618.100924.192003.ung ho mien Bac vuot qua bao lu
10/09/2024 5212.76063		100.000		963622.100924.192004.dong gop ho tro mien trung
10/09/2024 5214.75306		200.000		102241.100924.192002.Le Phuong Thao ung ho dong bao khac phuc bao lu
10/09/2024 5217.76072		300.000		253711.100924.192003.ung ho bao yiki
10/09/2024 5214.76075		200.000		871918.100924.191931.xin duoc gop mot phan nho giup dong bao lu lut
10/09/2024 5189.57604		50.000		020097042209101920032024V1C6735268.57604 .191944.Su Si
10/09/2024 5216.75308		15.000		907491.100924.192003.em la hoc sinh nen cua it long nhieu cung huong ve mien Bac than yeu a
10/09/2024 5387.58278		30.000		020097042209101920032024HRWX519556.582 78.192004.PHUONG NAM chuyen tien
10/09/2024 5217.76095		1.029.000		864882.100924.192004.VU THI TRANG DAI ct MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.76110		200.000		087142.100924.192004.HOANG LE XUAN NGOC chuyen FT24254308462640
10/09/2024 5243.8122		200.000		MBVCB.6996557529.cuu tro lu lut.CT tu 0451000494860 NGUYEN DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.32489		1.000.000		MBVCB.6996557174.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0931004220010 DAU QUYNH TRANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.8125		10.000		MBVCB.6996547314.Huong ve mien Bac vung lu thuong lam Viet Nam.CT tu 9825237456 NGUYEN THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.76131		50.000		087208.100924.192005.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254608936536
10/09/2024 5220.76143		200.000		102385.100924.192006.BUI LAM DAO TAI chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5217.76144		1.000.000		551075.100924.192005.Ung ho khac phuc bao so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.57673		100.000		0200970422091019200620241LH2133464.57673 .192007.NGUYEN VAN TUAN chuyen tien
10/09/2024 5245.8132		1.000.000		MBVCB.6996557010.ung ho dong bao lu lut va bao yagi.CT tu 0121000747321 TO ANH TRUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.32506		500.000		MBVCB.6996550179.PHAM THI HAI AU Ung ho cuu tro dong bao.CT tu 0531002471237 PHAM THI HAI AU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.58382		200.000		0200970405091019200720246ZQZ079076.5838 2.192008.Vietcombank:0011001932418:Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.8136		100.000		MBVCB.6996557761.THAO NGAN thuong gui dong bao vung lu.CT tu 1036846930 NGUYEN THAO NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.75442		200.000		551840.100924.192007.Ung ho Dong bao sau thiet hai bao so 3
10/09/2024 5219.75447		1.000.000		087371.100924.192007.Ung ho cuu tro thien tai FT24254377001152
10/09/2024 5217.76196		500.000		765805.100924.192008.NGUYEN DUYEN NGHIEM CHUYEN KHOAN CUU TRO LU LUT-100924-19:20:08 765805
10/09/2024 5217.76199		300.000		299954.100924.192007.PHAM VAN DUONG chuyen tien
10/09/2024 5217.76202		50.000		087416.100924.192008.Ho tro dong bao bi anh huong do con bao so 3 FT24254943528011
10/09/2024 5017.75451		200.000		087387.100924.192007.Ung ho lu lut mien Bac FT24254076056225
10/09/2024 5388.58420		100.000		020097042209101920082024O6D1159812.58420 .192009.NGUYEN VAN LINH chuyen tien ho tro bao YAGI
10/09/2024 5245.8145		50.000		MBVCB.6996555947.NGUYEN THUY DUONG ung ho khac phuc thiet hai do bao Yagi.CT tu 1047826645 NGUYEN THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.76215		100.000		087446.100924.192008.QB-KL quyen gop ung ho chong bao FT24254417049632
10/09/2024 5387.58426		200.000		020097042209101920082024YFH4476581.58426 .191949.NGUYEN THI NGOC HAN phu
10/09/2024 5213.75481		500.000		603230.100924.192008.HO TRO DONG BAO GAP KHO KHAN DO BAO YAGI
10/09/2024 5390.57749		1.000.000		020097042209101920082024LIBZ933588.57749. 192009.DANG NGOC TUNG chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.76237		200.000		087514.100924.192009.Gđinh sake saki ung ho khac phuc bao yagi FT24254236040050
10/09/2024 5389.58441		100.000		020097040509101920092024JR4O079181.58441 .191949.Vietcombank:0011001932418:DANG HUONG GIANG chuyen tien
10/09/2024 5390.58444		1.000.000		020097041509101920092024sQM8292800.5844 4.192009.NGUYEN THI ANH MINH Chia se chut tam long voi ba con mien bac
10/09/2024 5242.8153		80.000		MBVCB.6996547834.LUONG PHUONG SANG chuyen tien.CT tu 1034120994 LUONG PHUONG SANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.75511		500.000		087544.100924.192009.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do Bao Yagi gay ra FT24254707422036
10/09/2024 5218.75520		30.000		963855.100924.192010.Quynh Anh ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5209.76276		10.000.000		087583.100924.192010.CONG TY TNHH DVU VA TM HUYEN TUYEN HA NOI UNG HO DONG BAO BI THIEN HAI FT24254016298663
10/09/2024 5390.57792		50.000		020097042209101920092024VMNL915602.5779 2.192010.NGUYEN NGOC LINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5242.8160		500.000		MBVCB.6996557591.NGUYEN THI HONG LOAN la lanh dum boc la rach.CT tu 0381000475256 NGUYEN THI HONG LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.75551		500.000		087609.100924.192010.PHAM THI MY THO chuyen FT24254805829905
10/09/2024 5245.8154		500.000		MBVCB.6996555797.HOANG THI BICH LE chuyen tien.CT tu 0451000360061 HOANG THI BICH LE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.57823		85.000		020097042209101920102024OTEZ720604.5782 3.192012.LE THI MINH TAM quyen gop bao YAGI
10/09/2024 5161.84991		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4401297.20240910.66524401297-0357191407_ Mong moi nguoi deu duoc binh an gop mot chut tam long toi ba con
10/09/2024 5161.85020		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4478126.20240910.66524478126-0966865780_U ng ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5219.75574		500.000		552022.100924.192011.Doan Thanh Chinh ung ho nguoi dan vung lu
10/09/2024 5209.75582		200.000		873545.100924.191940.HA KIEU OANH Chuyen tien ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.85030		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3266874.20240910.66523266874-0945126547_C hia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5219.76331		5.000.000		865222.100924.192012.Remitly transfer R82271208447
10/09/2024 5244.8173		200.000		MBVCB.6996549773.ung ho cac tinh bi bao lut.CT tu 0701000422726 VU THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.8174		1.200.000		MBVCB.6996549815.YONG Bao Son Nguyen Thi Bich Ngoc Yong Huynh Kia ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao yagi.CT tu 1035831161 YONG HUYNH KIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.75618		7.000		700754.100924.192012.ung ho dong bao bi anh huong bao lu
10/09/2024 5388.58535		500.000		020097041509101920132024WNU6292884.5853 5.192013.NGUYEN VO HOAI TRANG chuyen tien
10/09/2024 5242.8178		100.000		MBVCB.6996557980.PHAM DUY HIEN chuyen tien.CT tu 1025272238 PHAM DUY HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.8179		500.000		MBVCB.6996558061.KIEU NGUYEN TRONG PHUC chuyen tien.CT tu 1014147065 KIEU NGUYEN TRONG PHUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.8181		500.000		MBVCB.6996551112.Con xin phep gop chut tam long a.CT tu 9867555789 HOANG THI HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.58561		20.000		020097042209101920132024MOGZ127031.585 61.192014.DAO THANH HUYEN THU chuyen tien
10/09/2024 5217.76367		500.000		963952.100924.192014.Ung ho bao lu thien tai mien bac
10/09/2024 5389.58567		50.000		020097042209101920132024KSYJ933585.58567 .192014.Ho tro dong bao
10/09/2024 5213.75683		500.000		102641.100924.192014.NGUYEN KHOA DIEU DAO chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5219.75705		1.787.904		863480.100924.192015.Remitly transfer R80839749931
10/09/2024 5017.75709		1.000.000		223413.100924.192016.IBFT PHAM THI NHUNG chuyen ung ho dong bao anh huong lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5389.58621		500.000		020097041509101920162024cWEx293418.5862 1.192016.ung ho cuu tro bao Yagi
10/09/2024 5241.8193		100.000		MBVCB.6996558463.DUONG THI THUY DUONG chuyen tien.CT tu 0091000666941 DUONG THI THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.8197		200.000		MBVCB.6996542725.TO NHAT LINH chuyen tien.CT tu 0071001072967 TO NHAT LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.8198		1.000.000		MBVCB.6996550225.NGO THUY KIM QUE gop chut long thanh gui den nguoi dan mien Bac.CT tu 0481000837143 NGO THUY KIM QUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.75727		200.000		088038.100924.192015.Chuyen tien ung ho dong bao VN FT24254772308498
10/09/2024 5215.75729		1.000.000		874274.100924.191943.NGUYEN DANG HAI Chuyen tien
10/09/2024 5241.8200		100.000		MBVCB.6996551030.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1011000630392 NGUYEN VAN DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.58629		100.000		020097041509101920172024tWiJ293434.58629. 191957.NGUYEN NGOC HUYEN chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5219.76448		500.000		112903.100924.192016.Ung ho ba con trong bao Yagi
10/09/2024 5390.58637		100.000		020097041509101920172024pmfI293444.58637. 192017.MINH Ung ho
10/09/2024 5244.8202		300.000		MBVCB.6996558684.PHAM THI THU THAO chuyen tien ung ho.CT tu 1015258799 PHAM THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.76462		500.000		088140.100924.192016.NGUYEN ANH TU ung ho FT24254670021599
10/09/2024 5161.85050		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4549882.20240910.66524549882-0797005591_L e Cong Vu chuc ca nha mien bac binh an
10/09/2024 5239.8205		100.000		MBVCB.6996558608.NGUYEN THI KIM THOM chuyen tien cuu tro a.CT tu 1033422008 NGUYEN THI KIM THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.58642		500.000		020097042209101920152024XOHR251501.5864 2.191957.DINH VAN LINH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.8206		1.000.000		MBVCB.6996551436.DUONG MAI SON ho tro dong bao .CT tu 2907999999 DUONG MAI SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.76482		80.000		088192.100924.192017.Mong lu lut mau qua, mong dan minh binh an, an toan. FT24254587200791
10/09/2024 5213.76486		200.000		088190.100924.192017.NGUYEN HANH NGUYEN ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254840539128
10/09/2024 5388.58660		200.000		020097042209101920172024Y1KW421651.5866 0.192018.LE THI ANH chuyen tien
10/09/2024 5387.57987		100.000		0200970415091019201820249H9L292963.57987 .192018.LUONG THI XUYEN chuyen tien
10/09/2024 5244.8210		50.000		MBVCB.6996550944.HUYNH DANG DIEM MY chuyen tien ho tro dong bao vuot qua bao Yagi.CT tu 1042294893 HUYNH DANG DIEM MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.76500		200.000		552621.100924.192017.Mong dong bao som vuot qua con bao Yagi. em Nguyen Minh Trang
10/09/2024 5161.85069		59.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3267023.20240910.66523267023-0523238866_N GUYEN DANG HAI ANH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.59008		300.000		020097041509101920182024FqmC293472.5900 8.192019.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi gay ra
10/09/2024 5245.8213		500.000		MBVCB.6996551304.Minh Ngoc Ung Ho Cuu Tro Bao YAGI.CT tu 0441000777981 PHAN THI MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.75797		1.000.000		088230.100924.192018.Ung ho cuu tro bao lut FT24254754306993
10/09/2024 5209.75800		500.000		552652.100924.192018.NGUYEN VIET QUAN ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5240.8216		1.000.000		MBVCB.6996533871.2 chau Lop-Xop ung ho dong bao.CT tu 0301002820310 NGUYEN GIA HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.8218		100.000		MBVCB.6996556539.ung ho khac phuc thien tai lu lut.CT tu 0071001224296 TA NGOC LAN PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.59044		300.000		020097042209101920182024CSXS363531.5904 4.192020.NGUYEN THI HONG DIEM chuyen tien ho tro ba con bao so 3 Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.58713		300.000		020097040509101920202024S40D079730.58713 .192011.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI LIU chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5213.75845		680.000		393164.100924.192020.Me Apple Huynh ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.75847		50.000		964112.100924.192020.Gui ung ho dong bao
10/09/2024 5241.8226		3.000.000		MBVCB.6996551527.Ung ho dong bao bao lu.CT tu 0021000256567 LA KHANH VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.8226		200.000		MBVCB.6996558647.TRAN NGOC LAI chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0511000447952 TRAN NGOC LAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.58729		44.000		020097042209101920192024972B302973.58729. 192000.NGUYEN VAN MINH HIEU chuyen tien
10/09/2024 5389.59084		2.000.000		020097042209101920202024AG03979380.59084 .192000.ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5017.76554		200.000		088423.100924.192020.Mong moi nguoi that nhieu may man FT24254635132910
10/09/2024 5189.59099		100.000		020097042209101920202024XE5T142673.59099 .192021.DINH HUYEN TRAM gui chut tam long huong ve dong bao Viet Nam
10/09/2024 5239.8234		500.000		MBVCB.6996550113.NGUYEN THAO VAN chuyen tien.CT tu 0511000447533 NGUYEN THAO VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.58775		500.000		020097041509101920212024uefG293530.58775. 192022.Bao so 3
10/09/2024 5390.59106		2.000.000		02009704220910192021202419NG591120.59106 .192022.VO HOANG PHUC ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5161.85075		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4549062.20240910.66524549062-0943381905_V U THANH CONG ung ho nguoi dan tai vung lu
10/09/2024 5387.58801		500.000		02009704220910192021202470ZK155007.58801 .192022.VU VAN BOI chuyen tien
10/09/2024 5387.58804		20.000		020097042209101920212024MGSY680309.5880 4.192022.NGUYEN NGOC HA chuyen tien
10/09/2024 5388.59140		100.000		02009704220910192022202436IZ624188.59140. 192023.DO PHUONG THAO chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.8245		10.000.000		MBVCB.6996551307.Gia đình chau Claudia Nguyen (nuoc Uc) ung ho dong bao bi anh huong boi bao YAGI.CT tu 0541000279236 DUONG THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.8245		200.000		MBVCB.6996559083.Bui Minh Anh cuu tro bao so 3.CT tu 0591000370801 BUI HONG CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.8248		100.000		MBVCB.6996550580.NGUYEN HA MY chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 9942226166 NGUYEN HA MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59175		200.000		020097040509101920242024AXJK079974.5917 5.192024.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI THUY DUONG ung ho cuu tro bao so 3
10/09/2024 5220.75865		100.000		798015.100924.192020.Chau Tuan Dong Nai ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5209.75913		3.000.000		088612.100924.192023.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao so 3 yagi FT24254189067403
10/09/2024 5220.75923		1.000.000		088657.100924.192023.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 Yagi FT24254200830272
10/09/2024 5244.8258		200.000		MBVCB.6996551708.NGUYEN TIEU MI chuyen tien cuu tro. Mong mn manh khoe va vuot qua con Bao.CT tu 0501000231517 NGUYEN TIEU MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.8258		100.000		MBVCB.6996551810.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 1033603233 LO DUC MINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.32640		10.000		MBVCB.6996551983.DANG HOANG MINH THAO chuyen tien.CT tu 9934973099 DANG HOANG MINH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.59210		100.000		020097042209101920242024VHD1168358.5921 0.192025.KIEU DOAN THANH chuyen tien
10/09/2024 5245.8260		500.000		MBVCB.6996559397.NGUYEN THI XUAN HIEN chuyen tien.CT tu 0371000468595 NGUYEN THI XUAN HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.76637		100.000		088687.100924.192023.ung ho dong bao vuot qua bao yagi FT24254367178694
10/09/2024 5218.75928		1.000.000		088590.100924.192022.PHAM THI NGOC HUONG chia se voi dong bao lu lut FT24254587432035

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.76644		1.000.000		552569.100924.192023.Ung ho ba con vung bi bao lu so 3
10/09/2024 5219.76643		1.000.000		102795.100924.192022.Ung ho mien Bac
10/09/2024 5212.75952		100.000		552874.100924.192023.PHAM QUANG MINH ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5215.75956		200.000		766148.100924.192123.UNG HO DONG BAO-100924-19:20:21 766148
10/09/2024 5161.85121		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4550179.20240910.66524550179-0704516180
10/09/2024 5017.76677		3.000.000		964300.100924.192026.CHAU UNG HO QUY HO TRO BAO YAGI 2024
10/09/2024 5213.75991		300.000		766209.100924.192134.CHUC MOI NGUOI BINH AN-100924-19:20:23 766209
10/09/2024 5212.76692		500.000		223928.100924.192026.IBFT ung ho cuu tro lu lut
10/09/2024 5390.59257		1.000.000		020097041509101920272024k01Y294165.59257. 192027.Blog ZatLav From The Moon To The Stars ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5243.8270		1.000.000		MBVCB.6996552062.THIEU THI CAM TU chuyen tien ung ho dong bao Mien Bac - Bao Yagi.CT tu 1012689311 THIEU THI CAM TU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.76707		200.000		088789.100924.192025.Khai xin gui chut tam long nho den ba con vung lu lut, mong ba con vuot qua duoc kho khan nay va binh an FT24254768016064
10/09/2024 5220.77025		100.000		088831.100924.192025.Con Nguyen Thi Thuy Tien ung ho To quoc FT24254329237393
10/09/2024 5242.8274		100.000		MBVCB.6996552483.LY DOAN HAI YEN ung ho thiet hai bao so 3.CT tu 1015066108 LY DOAN HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.77039		1.000.000		103006.100924.192026.Tran Hien ung ho cuu tro dong bao mien bac lu yagi
10/09/2024 5215.77078		100.000		964342.100924.192028.NGUYEN THUY TRANG chuyen tien
10/09/2024 5161.85135		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4550485.20240910.66524550485-0965468425_T ran Nguyen Dong Hien ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5215.77104		1.434.299		089042.100924.192028.ung ho bao lu FT24254659299200
10/09/2024 5212.76785		1.000.000		089060.100924.192028.Ung ho cac tinh bi bao lu FT24254848307400

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.85138		90.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4551172.20240910.66524551172-0964112507_C uu tro bao yagi
10/09/2024 5388.58958		296.203		020097040509101920292024QCTA080260.5895 8.192030.Vietcombank:0011001932418:chung tay cuu tro ngap lut mien bac
10/09/2024 5189.59337		521.282		020097042209101920282024FNQS917443.5933 7.192009.HONG TRANG DAI ung ho khac phuc bao lu
10/09/2024 5216.77115		300.000		089091.100924.192029.Bao so 3 FT24254004631759
10/09/2024 5387.58965		33.333		020097042209101920292024H6D3644240.58965 .192010.PHAM TIEN THANH ung ho dong bao
10/09/2024 5220.77125		100.000		089138.100924.192029.NGUYEN PHAM MY DUYEN ung ho dong bao FT24254337744858
10/09/2024 5220.77126		500.000		964409.100924.192030.Xin gui ung ho ba con vung lu phia Bac
10/09/2024 5189.58978		300.000		020097042209101920292024N9CA518106.5897 8.192030.ung ho dong bao lu lut.mong moi nguoi binh an va som vuot qua kho khan
10/09/2024 5387.59360		200.000		020097042209101920292024W28Q127045.5936 0.192031.Tien ung ho dong bao thiet hai cua bao yagi
10/09/2024 5213.77146		500.000		089180.100924.192030.NGUYEN KHANH LINH chuyen FT24254236040589
10/09/2024 5388.58982		500.000		020097041509101920312024C1Hp294276.58982 .192031.Chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong cua bao so 3
10/09/2024 5241.8294		100.000		MBVCB.6996552457.con xin gop mot it , cua it long nhieu ah.CT tu 0231000623484 NGUYEN DUONG NGOC HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.77154		500.000		114037.100924.192030.Ung ho thiet hai sau bao yagi
10/09/2024 5209.76819		100.000		984308.100924.192031.TRAN DINH GIANG chung tay ung ho dong bao vung lu, ma GD 248851771
10/09/2024 5241.8298		1.000.000		MBVCB.6996549071.SONGTIEN UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 0381000492290 DO TUAN DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.32683		100.000		MBVCB.6996560141.Ho tro dong bao mien Bac.CT tu 1030086076 VU LE UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.77167		258.000		766388.100924.192141.HOANG THI KIM LY UNG HO DONG BAO BI BAO LUT-100924-19:20:31 766388
10/09/2024 5215.77172		300.000		103120.100924.192031.VHG HN ung ho dong bao thiet hai con bao so 3 yagi mot chut tam long
10/09/2024 5213.77179		300.000		553919.100924.192030.Dam Thi Ai Linh chuyen tien
10/09/2024 5216.76860		100.000		089323.100924.192031.Chau Quan ung ho ba con thiet hai bao so 3 FT24254613021942
10/09/2024 5217.76864		300.000		103124.100924.192032.Ung ho cuu tro bao yagi
10/09/2024 5214.76856		93.020.000		058605.100924.192032.Cty DLS ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5216.77193		100.000		964475.100924.192032.Chung tay cuu tro mien bac viet nam
10/09/2024 5215.76866		500.000		766395.100924.192115.UNG HO DONG BAO SAU BAO YAGI-100924-19:20:32 766395
10/09/2024 5215.76877		200.000		964460.100924.192032.Ung ho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5216.76876		5.000.000		766419.100924.192031.SUGAR UNG HO-100924-19:20:32 766419
10/09/2024 5215.77213		100.000		557109.100924.192033.Ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5161.85173		25.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4058454.20240910.66524058454-0913166994_T hien san 2 thang tuoi trich tien sua ung ho
10/09/2024 5017.77212		1.000.000		964463.100924.192033.Mong ba con MB co gang vuot qua MN xin gui mot it tam long nho
10/09/2024 5216.77226		200.000		766452.100924.192143.NGUYEN BACH YEN NHI chuyen khoan-100924-19:20:31 766452
10/09/2024 5078.32706		100.000		MBVCB.6996552950.PHAM NGUYEN PHUONG NGA chuyen tien.CT tu 0301000394556 PHAM NGUYEN PHUONG NGA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.77258		500.000		964536.100924.192035.Ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5219.77260		100.000		089522.100924.192034.DO THI HUONG LY chuyen FT24254271683556
10/09/2024 5387.59490		50.000		020097041509101920352024FIYu294384.59490. 192035.ung ho ba con mien bac than yeu
10/09/2024 5189.60119		100.000		02009704220910192034202454OB327110.60119 .192035.HOANG QUYNH CHI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.8325		1.000.000		MBVCB.6996552232.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi gay ra.CT tu 0471000326190 TRAN THI QUYNH NHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.77277		200.000		224407.100924.192035.IBFT Con la hoc sinh nen xin gop mot phan nho chong bao
10/09/2024 5218.77285		200.000		766496.100924.192145.GOP 1 PHAN NHO KHAC PHUC HAU QUA SAU LU LUT-100924-19:20:35 766496
10/09/2024 5244.8329		22.000		MBVCB.6996560546.TRAN MANH DAT chuyen tien.CT tu 1040349469 TRAN MANH DAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.60166		1.000.000		020097040509101920372024XHB9080677.6016 6.192037.Vietcombank:0011001932418:mong dong bao binh an
10/09/2024 5389.60171		100.000		020097042209101920362024FVAP470314.6017 1.192037.CTY 2FB.VN xin gui 1 chut giup ba con vung lu .
10/09/2024 5017.76998		200.000		766528.100924.192036.PHUNG MINH THINH CHUYEN KHOAN UNG HO CUU TRO-100924-19:20:36 766528
10/09/2024 5219.78001		1.000.000		964586.100924.192037.LE NGOC TAN chuyen tien
10/09/2024 5244.8338		500.000		MBVCB.6996559472.DO THANH NGOC chuyen tien.CT tu 9398899561 DO THANH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.78018		200.000		554199.100924.192037.Ung ho cuu tro lu lut. Moi nguoi co len ah
10/09/2024 5388.60199		40.000		020097042209101920362024TA6N475167.6019 9.192038.NGUYEN DINH DUONG chuyen tien
10/09/2024 5209.77350		200.000		964621.100924.192038.HOANG THI TRINH chuyen tien
10/09/2024 5214.77366		2.000		910650.100924.192037.NGO TIEN PHONG chuyen tien
10/09/2024 5244.8346		500.000		MBVCB.6996560890.DOAN GIA BACH chia se .CT tu 1015657182 NGUYEN THI TU OANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.59588		100.000		0200970422091019203720242VRT462652.59588 .192030.LE BAO HOAI THUONG chuyen tien
10/09/2024 5245.8347		500.000		MBVCB.6996558328.Mong moi nguoi binh an .CT tu 0011004166301 NGUYEN THI HAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.60226		300.000		0200970415091019203820248TxP294464.60226. 192039.ung ho dan vung lu lut
10/09/2024 5017.78045		2.000.000		089818.100924.192037.Uyen ck ung ho dong bao bao lut bao so 3 FT24254733353630
10/09/2024 5240.8352		200.000		MBVCB.6996557609.Chuc ba con nhieu suc khoe, binh an!.CT tu 1030364704 NGUYEN THI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.59602		100.000		020097042209101920382024KL9T741364.59602 .192030.NGUYEN NGOC MINH CHAU chuyen tien
10/09/2024 5189.59612		155.755		020097042209101920382024C1E3612544.59612. 192039.ung ho khac phuc thien tai bao yagi
10/09/2024 5214.77397		200.000		554629.100924.192039.Nguyen Hong Nhung chuyen tien
10/09/2024 5215.78070		500.000		554293.100924.192039.DINH TUAN HUNG chuyen tien
10/09/2024 5017.78072		500.000		766627.100924.192039.TRAM ANH UNG HO DONG BAO SAU BAO SO 3-100924-19:20:39 766627
10/09/2024 5161.85222		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4553227.20240910.66524553227-0914156525_N GUYEN PHUONG THUY ung ho cuu tro bao lu mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5216.78078		300.000		766643.100924.192041.NGUYEN BUI NGOC LINH chuyen khoan-100924-19:20:39 766643
10/09/2024 5217.77402		200.000		964644.100924.192040.TRAN THI THUY NGOC transfer Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5209.77410		500.000		964666.100924.192040.Ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao lu so 3
10/09/2024 5218.78089		50.000		089881.100924.192038.NGUYEN ANH DUC mong moi nguoi binh an FT24254797604889
10/09/2024 5389.60255		100.000		020097042209101920392024UM7S959725.6025 5.192040.ung ho dong bao bao lu Yagi mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5387.60256		30.000		020097041509101920402024eEDa294514.60256 .192040.ung ho dong bao mien Bac
10/09/2024 5389.60264		500.000		020097042209101920392024CWT3501638.6026 4.192040.ung ho bao lu
10/09/2024 5212.78102		21.300		910917.100924.192040.NGUYEN TUAN DAT chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5218.77458		5.000.000		090043.100924.192040.Gd Banh ung ho cuu tro mien bac bao so 3 FT24254334406448
10/09/2024 5242.8367		500.000		MBVCB.6996553871.HOANG THI THAI BINH chuyen tien tu thien.CT tu 9866834541 HOANG THI THAI BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.59681		1.000.000		020097042209101920402024FNND329850.5968 1.192033.NGUYEN THI TUYET chuyen tien
10/09/2024 5189.60315		650.000		020097042209101920412024B4D9699709.60315 .192042.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao YAGI
10/09/2024 5217.77488		100.000		554755.100924.192041.Em Thanh Dat ung ho ba con vung lu. Chuc nguoi dan som vuot qua
10/09/2024 5213.78152		100.000		090068.100924.192040.CAO TUAN TU ung ho dong bao sau bao Yagi FT24254080769805
10/09/2024 5189.59698		1.000.000		020097042209101920412024CHWZ909630.596 98.192042.MD Foundation ho tro dong bao khac phuc hau qua bao YAGI
10/09/2024 5217.77493		1.000.000		554422.100924.192041.TRIEU TU HANH ung ho dong bao cac tinh do bi thiet hai Yagi
10/09/2024 5217.77499		50.000		911126.100924.192042.em xin quyen gop ung ho cuu tro thien tai
10/09/2024 5239.8377		200.000		MBVCB.6996560361.LAM THI KIM TUYEN ung ho khac phuc bao Yagi.CT tu 9383676730 LAM THI KIM TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.59736		100.000		020097042209101920422024JVA5883392.59736 .192043.TRAN THI KHANH CHI ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5390.60374		50.000		0200970422091019204320246AQM283844.603 74.192044.ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5217.77534		500.000		554830.100924.192043.Vu Duc Anh va Vu Hoang Mai ung ho dong bao sau con bao so 3
10/09/2024 5017.78212		1.000.000		964791.100924.192044.LE TUAN ANH chuyen tien ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5219.77553		1.000.000		964795.100924.192044.Ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 yagi gay ra
10/09/2024 5209.77559		200.000		090356.100924.192044.LE PHUONG UYEN chuyen FT24254772300694
10/09/2024 5212.77575		400.000		766695.100924.192127.DUONG TAM NHU chuyen khoan-100924-19:20:43 766695
10/09/2024 5209.77577		500.000		766762.100924.192149.UNG HO CAC TINH BI ANH HUONG DO BAO YAGI-100924-19:20:44 766762
10/09/2024 5220.77582		1.000.000		103405.100924.192043.TRUONG HOANG ANH chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.8393		100.000		MBVCB.6996554532.NGUYEN NHAT NAM ung ho dong bao cuu tro lu luc sau bao yagi.CT tu 9903698004 NGUYEN NHAT NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.78282		100.000		090463.100924.192045.NGUYEN NGOC TAM chuyen FT24254413081007
10/09/2024 5244.8404		200.000		MBVCB.6996553637.CHU THI SUONG ung ho bao lu.CT tu 0211000467887 CHU THI SUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.78290		100.000		225282.100924.192046.IBFT TRINH THI NGAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5241.8405		50.000.000		MBVCB.6996553779.Ke Hoach Nho cua An ung ho nhan dan Mien Bac vuot qua thien tai lu lut.CT tu 0071001090809 PHAN THI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.78291		100.000		555611.100924.192046.Nguyen Phuong Anh chuyen tien
10/09/2024 5215.77630		10.000		090537.100924.192046.PHAM HOANG MY PHUONG chuyen FT24254153052073
10/09/2024 5161.85247		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66523267760.20240910.66523267760-0933308528_H ONG NHUNG cua it long nhieu mong giup dc 1 ti nho nhoi toi vung bao
10/09/2024 5212.78298		200.000		554971.100924.192046.LY BAO PHUONG chuyen tien dong bao lu lut
10/09/2024 5220.78300		100.000		225364.100924.192046.IBFT HA HOANG HIEP chuyen tien ung ho bao lut mien bac
10/09/2024 5161.85248		55.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66524552646.20240910.66524552646-0353310832_fa n rapper Negav ung ho khac phuc sau bao Yagi
10/09/2024 5245.8410		500.000		MBVCB.6996554779.Nguyen The Nam ung ho.CT tu 0491000017065 NGUYEN HONG VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.78310		2.000.000		704195.100924.192047.Ung ho nguoi dan lu lut cau mong mn binh an
10/09/2024 5189.59850		500.000		0200970405091019204720244QDG081302.59850.192027.Vietcombank:0011001932418:DO DUC THIEN chuyen tien
10/09/2024 5217.78337		1.000.000		113223.100924.192048.Ung ho nguoi dan vung thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.8420		150.000		MBVCB.6996553791.ung ho dong bao dang gap kho khan do bao so 3.CT tu 0351000917370 NGUYEN THI DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.77669		10.000		911677.100924.192048.NGUYEN THI NGOC ANH chuyen khoan tu thien
10/09/2024 5245.8426		200.000		MBVCB.6996554667.TRAN THI KIM CUC chuyen tien ung ho.CT tu 1014861494 TRAN THI KIM CUC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.77680		10.000		704329.100924.192048.NGUYEN THI KHANH QUYNH chuyen tien
10/09/2024 5217.77697		200.000		090764.100924.192049.Nhan vien Tan Hoan Cau ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi FT24254828836050
10/09/2024 5390.59928		100.000		020097040509101920502024RVBV081483.5992 8.192042.Vietcombank:0011001932418:CAO THI THU HIEN chuyen tien
10/09/2024 5078.32840		100.000		MBVCB.6996561712.PHAM THI LAM cuu tro sau bao Yagi.CT tu 1040973120 PHAM THI LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.78402		500.000		911836.100924.192050.Ung ho bao lu Mien Bac
10/09/2024 5242.8434		200.000		MBVCB.6996543876.ung ho dong bao cac tinh,thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra.CT tu 1035195375 TRUONG THI DIEU HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.77727		200.000		964958.100924.192051.NGUYEN PHUNG HUNG chuyen tien ung ho dong bao bao Yagi
10/09/2024 5390.59955		50.000		020097042209101920502024AIE8720018.59955. 192051.NGUYEN TIEN DUC chuyen tien
10/09/2024 5219.78421		100.000		090873.100924.192050.NGUYEN THI THU TRANG chuyen FT24254271684780
10/09/2024 5220.78435		50.000		555171.100924.192050.DAO NGOC MINH chuyen tien
10/09/2024 5214.78442		500.000		224516.100924.192051.IBFT LE BICH NGOC chuyen tien
10/09/2024 5161.85264		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 3976775.20240910.66523976775-0929870393_N GUYEN VIET TAI chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.8443		800.000		MBVCB.6996562240.Ung ho cac tinh thiet hai sau bao Yagi.CT tu 1040517689 DANG PHUONG LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.8443		200.000		MBVCB.6996554422.ung ho dong bao Mien Bac gap lu lut.CT tu 0181003466589 TRAN NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.8447		200.000		MBVCB.6996562036.NGUYEN THI TRUC LINH chia se voi dong bao lu lut .CT tu 0381000538915 NGUYEN THI TRUC LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.77779		1.000.000		114206.100924.192052.Mam non Hanh Phuc xa Quynh Tan huyen Quynh Luu tinh Nghe an ung ho dong bao khac phuc hau qua con b
10/09/2024 5209.78492		300.000		555899.100924.192052.Le Huong Giang chuyen tien ung ho khac phuc thien tai
10/09/2024 5387.61018		300.000		0200970422091019205220243001206217.61018.192054.ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5243.8454		100.000		MBVCB.6996565411.Ung ho dong bao lu lut .CT tu 1022758617 DINH NGUYEN THU HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.32869		100.000		MBVCB.6996554653.LE THI THUY LINH chuyen tien.CT tu 1012541410 LE THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.78515		500.000		555954.100924.192053.Do Nhat Linh chuyen tien
10/09/2024 5389.60702		100.000		020097042209101920542024GRFN150433.60702.192055.ung ho dong bao lu lut bi thiet hai
10/09/2024 5218.77828		200.000		091181.100924.192054.HOANG CONG TUAN chuyen FT24254618605506
10/09/2024 5388.60703		80.000		020097042209101920542024V0HR534922.60703.192035.DUONG THAO NGHI chuyen tien
10/09/2024 5216.77827		300.000		965073.100924.192055.Phan Thi Ngan ung ho lu lut
10/09/2024 5209.77830		100.000		533428.100924.192054.ISL20240910192054491-BUI LE DIEU LINH chuyen tien ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5390.60713		100.000		020097042209101920542024STDP881778.60713.192055.NGUYEN TRONG YEN chuyen tien
10/09/2024 5212.77849		200.000		965100.100924.192056.NGUYEN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5388.60742		100.000		020097042209101920552024YK2S654696.60742.192056.BAO AN chuyen tien mong moi nguoi binh an a
10/09/2024 5389.61091		300.000		020097042209101920552024XHSL394518.61091.192056.Nguyen Hong Linh ct ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.85304		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66524555736.20240910.66524555736-0969531953_N GUYEN HIEN MINH chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5217.78585		2.000.000		114235.100924.192056.Ung ho dong bao bi anh huong bao yagi
10/09/2024 5216.78587		200.000		965127.100924.192057.Ung ho bao lu so 3
10/09/2024 5387.60769		100.000		020097040509101920572024CXEM081843.6076 9.192057.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI THANH THAO gop phan cuu tro vung bao lu
10/09/2024 5240.8476		50.000		MBVCB.6996562582.MIEN BAC CO LEN.CT tu 0851000034580 NGUYEN THANH DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.8476		500.000		MBVCB.6996552685.PHAM THI XUAN LAN ung ho dong bao thiet hai do con bao Yagi.CT tu 0081000364517 PHAM THI XUAN LAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.78593		1.000.000		224522.100924.192057.IBFT Giup Do Dong Bao Bi Lu Lut Thien Tai
10/09/2024 5220.77887		1.000.000		965153.100924.192058.Ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5241.8484		300.000		MBVCB.6996554057.NGUYEN HOANG HAI ung ho dong bao vung bao Yagi.CT tu 0281000458567 NGUYEN HOANG HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.32904		200.000		MBVCB.6996561901.NGUYEN THI DIEP chuyen tien.CT tu 1040783289 NGUYEN THI DIEP toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.60834		200.000		020097041509101920592024seY8295551.60834. 192059.Ung ho dong bao mien Bac anh huong bao Yagi
10/09/2024 5017.77910		1.000.000		603929.100924.192058.DONG GOP CUU TRO MIEN BAC
10/09/2024 5078.32906		100.000		MBVCB.6996561108.ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0451000299960 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5215.77923		500.000		556170.100924.192058.UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5017.78626		100.000		091323.100924.192056.Vi mot Viet Nam hung manh Viet Nam co len FT24254681603016
10/09/2024 5213.77916		500.000		091369.100924.192057.PHAM THI LAN HUONG chuyen tien UH dong bao mien Bac FT24254070300181

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.78644		100.000		091394.100924.192057.Em Tung Lam ung ho dong bao a FT24254938076688
10/09/2024 5390.61175		20.000		020097041509101921002024I6Yx295349.61175.192100.TRAN HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5216.77952		200.000		091442.100924.192057.Ngoc anh ung ho khac phuc hau qua bao so 3 FT24254664084043
10/09/2024 5245.8493		100.000		MBVCB.6996565743.LE NGOC TRAM quyen gop khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1028871219 LE NGOC TRAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.8493		200.000		MBVCB.6996562660.Xin gui mot chut tam long nho nhoi den dong bao,mong dong bao binh an.CT tu 1020436246 HO NGUYEN MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.60881		200.000		020097042209101920592024LSOM967886.60881.192040.PHAM THI TAM XUAN ck Huong ve mien bac than yeu
10/09/2024 5244.8496		200.000		MBVCB.6996566364.LE THI LAN HUONG chuyen tien ung ho lu lut .CT tu 1013117992 LE THI LAN HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.61203		20.000		020097042209101921002024H1C4120057.61203.192041.ho tro chia se trong dot bao yagi
10/09/2024 5240.8500		300.000		MBVCB.6996565943.NGUYEN THI THU HA chuyen tien.CT tu 0401001472244 NGUYEN THI THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.8500		100.000		MBVCB.6996563010.Nguyen Khang chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 1030753706 LUONG THI PHUONG CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.60914		500.000		0200970422091019210020244Q35527380.60914.192041.DO THANH SON CK UNG HO DONG BAO KHAC PHUC THIET HAI DO BAO YAGI GAY RA
10/09/2024 5243.8504		500.000		MBVCB.6996561181.VO THANH PHUOC TOAN chuyen tien.CT tu 0151000561035 VO THANH PHUOC TOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.79002		500.000		091680.100924.192101.NGUYEN THI HUE ung ho bao lu FT24254913693592
10/09/2024 5213.79040		300.000		091758.100924.192102.NGUYEN THI NHAI ung ho cac tinh bi lu FT24254365853907
10/09/2024 5390.60932		200.000		020097041509101921032024PyLf295399.60932.192103.NGUYEN TIEN HIEP chuyen tien ung ho dong bao vung bao lu.

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.78746		200.000		225670.100924.192103.IBFT LAM QUANG AN ung ho bao Yagi
10/09/2024 5388.61269		200.000		020097042209101921022024BYLA838091.6126 9.192103.VAN THI HOA chuyen tien
10/09/2024 5212.78755		200.000		556768.100924.192103.Nguyen Lam Thuong gui chut tam long den dong bao dang chiu lu lut
10/09/2024 5161.85355		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.AIRP.183 3480566789275648.20240910.Remit chuyen tien tu vi ShopeePay 84916791879 1833480566789275648
10/09/2024 5189.61286		20.000.000		020097042209101921032024TYJA253724.6128 6.192104.Mi Do ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi gay ra . Mong tat ca binh .
10/09/2024 5218.78767		200.000		091761.100924.192102.Ung ho bao lu FT24254560240926
10/09/2024 5217.78768		200.000		556420.100924.192103.Ung ho dong bao VN chiu anh hg bao Yagi
10/09/2024 5219.79078		500.000		103974.100924.192104.NGUYEN HONG NHU NGOC chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5239.8522		100.000		MBVCB.6996566730.PHAM HOANG NGOC CHINH chuyen tien.CT tu 1042239713 PHAM HOANG NGOC CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.32948		100.000		MBVCB.6996566423.FAN NDS UNG HO DONG BAO BAO LU .CT tu 1028218694 LE MINH HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.61311		100.000		020097041509101921052024qe7Y295438.61311. 192105.ung ho dong bao bi thien tai bao lu
10/09/2024 5216.78790		100.000		654030.100924.192105.NGUYEN THI HOANG MI chuyen tien
10/09/2024 5243.8526		50.000		MBVCB.6996563279.ung ho lu lut.CT tu 0421000483650 HO THI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.8526		200.000		MBVCB.6996562446.ung ho khac phuc bao lu.CT tu 1044491241 LUONG VAN TRUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.61319		100.000		020097041509101921052024mktD295444.61319 .192105.NGUYEN QUYNH TRANG Chuyen tien
10/09/2024 5389.62002		100.000		020097041509101921052024RpDG295457.6200 2.192105.ung ho moi nguoi khac phuc bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.32956		100.000		MBVCB.6996565661.PHAN THANH NGUYEN unghodongbao.CT tu 1023135315 PHAN THANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.79120		200.000		489518.100924.192105.Ung ho lu lut vung cao
10/09/2024 5212.78821		1.000.000		556488.100924.192105.My Nhu va me ung ho dong bao
10/09/2024 5213.79133		100.000		950329.100924.192056.NGUYEN THI HUONG GIANG CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.79132		1.000.000		092025.100924.192105.Mong thien tai som di qua. Dong bao duoc binh an FT24254412042079
10/09/2024 5244.8529		200.000		MBVCB.6996553925.NGUYEN THI HONG SEN chuyen tien.CT tu 1038340869 NGUYEN THI HONG SEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.8538		200.000		MBVCB.6996562503.Huynh Anh ung ho thiet hai do bao.CT tu 1027574071 NGUYEN LE HUYNH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.78853		300.000		092045.100924.192106.HOANG NHAT NAM chuyen FT24254624698388
10/09/2024 5389.61366		50.000		0200970422091019210620240BNN291071.6136 6.192107.TRINH DINH TRUNG HO TRO THIET HAI BAO SO 3
10/09/2024 5390.62030		500.000		020097042209101921062024NPGG674320.6203 0.192107.Ung ho dong bao cac tinh bi bao
10/09/2024 5390.62052		100.000		020097041509101921072024F3vY295777.62052 .192107.NGUYEN MAI NHAT UYEN chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5214.78866		1.000.000		091863.100924.192104.BO HOANG VU Chia se cung dong bao bi lu lut, cau mong dong bao Viet Nam binh an FT24254484231842
10/09/2024 5189.62061		100.000		0200970422091019210620243V21259322.62061. 192107.NGUYEN NGOC NHAT ANH chuyen tien
10/09/2024 5245.8543		300.000		MBVCB.6996563286.Xin gui chuc tam long nho, mong dong bao vuot qua kho khan.CT tu 1016986120 TRAN THI NGOC THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.79189		300.000		868208.100924.192107.Viet Nam oi co len chung ta se on thoi
10/09/2024 5213.78886		200.000		767299.100924.192107.NGUYEN THI MY HANH CHUYEN KHOAN UNG HO MIEN BAC-100924-19:21:07 767299

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.8548		100.000		MBVCB.6996567406.Ung ho khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 1016037790 LE THI MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.61424		200.000		020097040509101921092024GCB0082550.61424 .192109.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HUONG chuyen tien ung ho mien bac khac phuc bao so 3
10/09/2024 5240.8553		100.000		MBVCB.6996563391.NGUYEN KHAC HE chuyen tien.CT tu 1028720840 NGUYEN KHAC HE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.61370		1.000.000		020097040509101921072024KQZP082449.6137 0.192107.Vietcombank:0011001932418:Mot mieng khi doi bang mot goi khi no. Mong moi nguoi luon luon binh an.
10/09/2024 5387.62112		50.000		0200970422091019210920245YQJ597658.62112 .192109.DU BAO NGOC chuyen tien
10/09/2024 5219.78914		100.000		225209.100924.192109.IBFT Q
10/09/2024 5218.78923		1.800.000		466903.100924.192109.DANG HONG PHUONG ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.61449		50.000		020097042209101921092024GH6S787085.61449 .192050.PHAM HUONG GIANG ung ho ba con bao yagi
10/09/2024 5390.62122		250.000		020097041509101921102024TJH9296040.62122 .192110.LE HONG HANH chuyen tien cuu tro dong bao
10/09/2024 5209.79254		200.000		104129.100924.192109.Xin gop 1 chut cau mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5389.62136		100.000		020097042209101921092024P30Q969823.62136 .192110.Gop suc nho mong moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5239.8562		200.000		MBVCB.6996567465.cong dan Khoi - Nhung ung ho dong bao vung lu.CT tu 0491000182188 TRAN DANG KHOI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.78948		8.000		706272.100924.192110.TRINH THI MINH ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.61492		1.000.000		020097041509101921112024JlyX295862.61492. 192111.NGUYEN SY GIANG chuyen tien
10/09/2024 5219.79293		300.000		092465.100924.192110.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen FT24254297428340
10/09/2024 5239.8567		20.000.000		MBVCB.6996566368.LE THI THUY xin quyen gop ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0451000454850 LE THI THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.62170		100.000		0200970422091019211020249945483728.62170. 192103.NGUYEN THI THAI chuyen tien ho tro dong bao lu lut
10/09/2024 5017.79316		50.000		557778.100924.192111.DONG MINH HOANG QUAN chuyen tien ho tro vung lu
10/09/2024 5216.78995		1.000.000		092559.100924.192112.HOANG THI THU mong tat ca moi ng vuot qua con bao so 3 Yagi FT24254449559033
10/09/2024 5240.8574		100.000		MBVCB.6996566838.TRAN THI HA LI chuyen tien.CT tu 9388057082 TRAN THI HA LI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.80002		200.000		092566.100924.192112.DO THI XUAN chuyen FT24254615409022
10/09/2024 5241.8575		50.000		MBVCB.6996567810.Gop mot phan nho ung ho dong bao truooc thien tai.CT tu 9394558053 PHAM NGOC BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62208		500.000		020097041509101921132024qxRr296085.62208. 192113.cuu tro bao so 3. Nguyen Thi Ngoc Cam
10/09/2024 5389.62229		50.000		0200970422091019211220249EIC419246.62229. 192113.gop quy khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5161.85434		43.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4557495.20240910.66524557495-0931838934_L E MINH CHAU chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5241.8582		5.000.000		MBVCB.6996564001.LE THI HUONG GIANG ung ho dong bao lu lut.CT tu 0301000355753 LE THI HUONG GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.85438		50.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4388667.20240910.66524388667-0907522889_N GUYEN PHU BACH NGOC chuyen tien qua MoMo cuu tro dong bao
10/09/2024 5216.79366		500.000		092737.100924.192114.Ung ho FT24254868392693
10/09/2024 5219.80057		100.000		092726.100924.192113.NGUYEN THI YEN NHI chuyen FT24254874660232
10/09/2024 5217.80063		50.000		374026.100924.192114.THAI TRUONG HAM YEN chuyen tien
10/09/2024 5078.33034		500.000		MBVCB.6996567278.Ung ho cuu tro mien Bac. .CT tu 0271000959319 BUI THI THANH BICH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.79375		500.000		466967.100924.192114.E Thuc ung ho dong bao lu lut.A Di Da Phat
10/09/2024 5213.79381		300.000		092788.100924.192114.LE MINH DUC chuyen FT24254164501232

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.61622		200.000		020097042209101921142024EJZQ604906.61622 .192115.ho tro dong bao mien bac bao yagi
10/09/2024 5017.80076		2.000.000		092811.100924.192115.NGUYEN THI DINH ung ho dong bao FT24254300180525
10/09/2024 5189.62298		200.000		020097041509101921162024RdDM295979.6229 8.192116.LY HONG NHUNG Chuyen tien ung ho bao lu
10/09/2024 5389.62313		500.000		0200970415091019211620249597296150.62313. 192116.ung ho khac phuc bqo yagi
10/09/2024 5242.8599		200.000		MBVCB.6996552270.xin gui ung ho dong bao .CT tu 1023146201 DUONG THI KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.8601		100.000		MBVCB.6996563869.TRAN VAN PHU chuyen tien.CT tu 1019259756 TRAN VAN PHU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.61646		200.000		020097042209101921152024S5PR830935.61646 .192056.TRAN THI NGOC THUONG chuyen tien
10/09/2024 5244.8605		500.000		MBVCB.6996566984.UNG HO NGUOI DAN KHU VUC BAO LU.CT tu 0541000332757 NGUYEN THI BICH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.80128		1.000.000		767554.100924.192227.UNG HO DONG BAO-100924-19:21:15 767554
10/09/2024 5240.8608		500.000		MBVCB.6996568698.HOANG THI THANH HUONG ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 0071003001435 HOANG THI THANH HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62351		60.000		020097042209101921172024A1FI134580.62351. 192118.mvcdmhtd bon chau con di hoc nen chi dong gop dc bay nhieu thoi a chuc cac co chu o dong bao bi lu binh an a
10/09/2024 5244.8609		10.000		MBVCB.6996564207.HUYNH DUNG TIEN chuyen tien.CT tu 0461000608178 HUYNH DUNG TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.80136		100.000		092925.100924.192117.CHU MINH THANG chuyen FT24254264710653
10/09/2024 5389.62354		50.000		020097042209101921172024RM5H887460.6235 4.192118.ung ho ba con mien bac
10/09/2024 5241.8611		100.000		MBVCB.6996564765.LUONG THI THU HIEN ung ho cac vung bi thiet hai do bao yagi.CT tu 0451000342256 LUONG THI THU HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.8614		13.000		MBVCB.6996568490.Ung ho dong bao Viet Nam.CT tu 0141000872671 NGUYEN HA CHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.61709		1.000.000		020097041509101921192024a8No296206.61709 .192110.Bao Yagi
10/09/2024 5387.61725		100.000		020097042209101921182024MP52627198.6172 5.192119.NGUYEN DUC CHINH chia se cung cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5387.61737		1.000.000		020097042209101921182024HGO2204643.6173 7.192119.the hieu ung ho dong bao mien bac vuot qua kho khan
10/09/2024 5189.62404		500.000		020097042209101921192024S1IE556702.62404. 192119.NGUYEN HOAI NAM chuyen tien
10/09/2024 5214.80154		500.000		104344.100924.192118.Chia se cung dong bao
10/09/2024 5217.79467		50.000		092975.100924.192117.PHUNG PHUONG MAI chuyen ung ho cac tinh bi bao lu FT24254164501566
10/09/2024 5017.79465		500.000		557477.100924.192117.NGO HUYNH MINH UY chuyen tien ung ho mien bac lu lut (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5387.61750		500.000		020097042209101921192024C3KQ672600.6175 0.192059.TRAN THU HUONG chuyen tien
10/09/2024 5017.80175		200.000		604238.100924.192119.NGUYEN THI HOANG HIEU UNG HO BAO YAGY CHO DONG BAO
10/09/2024 5218.79503		5.000.000		654071.100924.192120.cuu tro dong bao bao so 3
10/09/2024 5387.61774		200.000		020097042209101921192024T9QU657187.6177 4.192112.Chia se voi dong bao bi lu lut thien tai.Mong bao lu mau qua de dong bao duoc manh khoe
10/09/2024 5216.80188		1.500.000		093032.100924.192118.VN FT24254211448075
10/09/2024 5389.62426		30.000		020097041509101921202024Nt4m296230.62426 .192120.NGUYEN THI QUYNH NHU chuyen tien
10/09/2024 5078.33079		200.000		MBVCB.6996563921.chung tay khac phuc bao lu mien bac.CT tu 1047242093 PHAM MINH VU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62444		100.000		020097042209101921202024QCL5967922.62444 .192121.PARK SU JI chuyen tien
10/09/2024 5245.8630		200.000		MBVCB.6996564067.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0351000970251 PHAN THI LE NA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.8638		200.000		MBVCB.6996563172.LE THI NGOC HUYEN chuyen tien ung ho ba con vung bao lu.CT tu 1049623419 LE THI NGOC HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.80230		200.000		467073.100924.192121.ung ho con bao so 3
10/09/2024 5242.8641		100.000		MBVCB.6996564845.VU LE UYEN chuyen tien.CT tu 1037870100 VU LE UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.80241		50.000		093315.100924.192121.TRINH TIEN DAT ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi FT24254484233129
10/09/2024 5241.8644		200.000		MBVCB.6996568808.con co chut xiu ung ho cac vung kho khan .CT tu 1044656711 PHAM THI HOANG YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.80254		500.000		226045.100924.192122.IBFT Gop phan nho nho cho cac gia dinh gap nan
10/09/2024 5388.62496		200.000		020097040509101921232024CON0083321.6249 6.192103.Vietcombank:0011001932418:chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5216.80258		5.000.000		767688.100924.192232.TRAN GIA CHIA SE VOI DONG HAO BI LU LUT-100924-19:21:22 767688
10/09/2024 5388.61867		1.000.000		020097040509101921242024WYPC083385.6186 7.192124.Vietcombank:0011001932418:BUI THI DUNG chuyen tien cuu tro lu lut
10/09/2024 5213.80289		500.000		093483.100924.192123.Ung ho dong bao bao lu FT24254868393331
10/09/2024 5216.80296		100.000		965880.100924.192124.Bao Bao ung ho nguoi dan vung bao
10/09/2024 5388.61886		100.000		020097042209101921232024CSOM453611.6188 6.192116.PHAM HA PHUONG chuyen tien
10/09/2024 5389.62547		100.000		020097042209101921242024V9L443108.62547. 192125.ho tro dong bao vung lu
10/09/2024 5216.80311		1.000.000		512461.100924.192115.VU TUAN ANH CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.79625		200.000		467112.100924.192124.TRUONG HOAN ANH ung ho dong bao khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5078.33123		92.000		MBVCB.6996562382.NGUYEN DIEP KHUE chuyen tien.CT tu 0071001328587 NGUYEN DIEP KHUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.61913		50.000		020097042209101921252024UGDE392223.6191 3.192117.NGUYEN THI ANH chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.61919		50.000		02009704220910192125202404WQ650322.6191 9.192117.LE NHAT SON chau xin ung ho mot chut tam long cho dong bao vung lu
10/09/2024 5217.80354		500.000		868822.100924.192126.Duom Luong ung ho Mien Bac
10/09/2024 5244.8672		200.000		MBVCB.6996569293.Ung ho dong bao bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 1016580181 HOANG TUYET CHINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62606		38.000		020097042209101921252024X51J928732.62606. 192106.con xin gui it long thanh den dong bao gap lu mong moi nguoi som vuot qua
10/09/2024 5213.79678		5.000.000		237137.100924.192126.Hau Tai Ung Ho Dong Bao Lu Lut Bao YaGi
10/09/2024 5390.61935		500.000		020097042209101921262024GRE3648012.61935 .192107.PHAM NGOC ANH chuyen tien
10/09/2024 5244.8679		500.000		MBVCB.6996563938.TRAN THI MY VAN ung ho dong bao lu lut.CT tu 1050166096 TRAN THI MY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62632		50.000		020097042209101921262024D9JD937507.62632 .192119.huong ve dong bao mien lu
10/09/2024 5214.80373		16.000		558512.100924.192126.XIN QUYEN GOP 1 CHUT MONG BA CON SOM QUA MUA LU
10/09/2024 5218.79703		500.000		104526.100924.192127.Mong cho Mien Bac duoc binh an
10/09/2024 5239.8684		300.000		MBVCB.6996575512.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1023616405 DANG VIET CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.79713		150.000		767817.100924.192232.UNG HO BA CON BI BAO LUT MONG DONG BAO BINH AN-100924-19:21:26 767817
10/09/2024 5387.61973		200.000		0200970405091019212820248X3C083608.61973 .192128.Vietcombank:0011001932418:Ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5244.8686		210.000		MBVCB.6996569070.NGUYEN THI BAO KHANH chuyen tien Ung ho nhan dan giai quyet hau qua bao so 3 yagi.CT tu 1041688167 NGUYEN THI BAO KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.62674		100.000		02009704220910192128202489PE705871.62674. 192128.TRAN LAM PHUONG THU quyen gop tien ho tro bao lu sac lo do bao yagi gay ra
10/09/2024 5212.79738		20.000		558583.100924.192128.nhat linh ung ho nguoi dan khac phuc hau qua yagi a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5239.8691		400.000		MBVCB.6996569082.NGUYEN VU DONG LAM chuyen tien.CT tu 1016237971 NGUYEN VU DONG LAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.61992		1.000.000		020097042209101921282024J6LF861342.61992. 192120.DAO MY LINH chuyen tien xin ung ho dong bao lu lut a
10/09/2024 5389.63008		100.000		0200970422091019212820247PX2119636.63008 .192129.NGUYEN DO TUE MINH chuyen tien ung ho dong bao
10/09/2024 5241.8696		500.000		MBVCB.6996575825.BUI DANG KHOA chuyen tien cuu tro mien Bac.CT tu 0881000470248 BUI DANG KHOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.80490		1.000.000		094009.100924.192129.NGUYEN THI PHUONG THANH ung ho cac tinh bi bao lu a FT24254555600745
10/09/2024 5213.80493		2.000.000		253876.100924.192129.Ung ho dong bao bi anh huong boi bao Yagi va lu lut. Mong binh an den voi tat ca moi nguoi
10/09/2024 5214.79779		1.000.000		966085.100924.192130.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5239.8701		300.000		MBVCB.6996569283.NGUYEN THI VAN ANH chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 9379974190 NGUYEN THI VAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63036		500.000		0200970422091019212920244YRX883464.6303 6.192131.TRAN THI KIM THANH chuyen tien CHIA SE BA CON VUNG BAO LU
10/09/2024 5243.8705		1.000.000		MBVCB.6996575733.ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 0421000510549 BUI THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.62742		30.000		020097042209101921302024QU7L355358.6274 2.192122.cuu tro mien bac bao so 3. nam mo quan the am bo tat. con sinh vien xin quyen gop chut it a
10/09/2024 5387.62738		100.000		0200970422091019213020244VJQ327339.62738 .192131.Thu Hien Fan Ninh Duong Story ung ho dong bao bi anh huong sau bao Yagi
10/09/2024 5213.80522		500.000		094106.100924.192130.TRAN THANH HUY chuyen FT24254658304400
10/09/2024 5209.80529		200.000		104650.100924.192131.TRAN TRONG TOAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5189.62745		200.000		020097041509101921312024ZXEG296840.6274 5.192123.Quyen gop ho tro bao Yagi

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.80532		20.000		094132.100924.192131.dong gop ung ho a FT24254467274403
10/09/2024 5213.79801		200.000		094135.100924.192131.Tam long nho gui den dong bao gap kho khan do bao lu FT24254516100440
10/09/2024 5239.8710		30.000		MBVCB.6996575651.xin gui mot chut tam long nho den moi nguoi , mong moi nguoi som vuot qua kho khan va binh an.CT tu 1023956988 NGUYEN THU HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.8711		200.000		MBVCB.6996576028.NGUYEN THI HONG chuyen tien ung ho mien Bac than yeu.CT tu 0301000391220 NGUYEN THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.80548		31.000		915701.100924.192132.NGU THI THUYET chuyen tien tu Viettel Money
10/09/2024 5244.8712		200.000		MBVCB.6996575942.mong moi nguoi binh an.CT tu 0111000372902 VU THI KIM THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.85547		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4059819.20240910.66524059819-0783734614_ Mot chut tam long giup do dong bao
10/09/2024 5219.79830		2.000.000		559161.100924.192132.TP HV chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5212.79833		100.000		559783.100924.192132.Nguyen Thuy Ha ung ho ng dan chiu anh huong bao
10/09/2024 5215.80580		200.000		767989.100924.192237.LE THANH CHAN chuyen khoan-100924-19:21:33 767989
10/09/2024 5388.62819		500.000		020097041509101921332024GfWL297023.6281 9.192134.cam on cac anh da giup do moi nguoi
10/09/2024 5209.79838		200.000		767998.100924.192135.MONG CHO MOI NGUOI DUOC BINH AN SUC KHOE SOM VUOT QUA KHO KHAN-100924-19:21:32 767998
10/09/2024 5216.80597		100.000		966175.100924.192134.TRUONG THI TRIEU MY ung ho dong bao bi anh huong boi con bao Yagi
10/09/2024 5239.8726		200.000		MBVCB.6996575580.Ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0271001091221 DANG LINH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.80612		100.000		226754.100924.192133.IBFT NGUYEN VAN THIEU chuyen tien ung ho ba con chiu anh huong bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.8730		100.000		MBVCB.6996570335.ung ho dong bao lu lut.CT tu 0301000385037 LUU THI PHUONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.8731		100.000		MBVCB.6996570368.DANG BAO QUAN chuyen tien.CT tu 1024021448 DANG BAO QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.62871		2.000.000		020097041509101921352024J1my296943.62871. 192135.mong nguoi o vung ngap lut manh khoe binh yen
10/09/2024 5209.80654		300.000		094395.100924.192134.Chia se voi dong bao vuot qua kho khan FT24254150370531
10/09/2024 5388.62882		500.000		020097042209101921352024R5FL979888.62882 .192135.THACH THI TRANG NHUNGG chuyen tien
10/09/2024 5218.79896		100.000		506868.100924.192135.TRAN THI HUYEN MY chung tay vuot lu
10/09/2024 5209.79898		500.000		966255.100924.192136.DINH HOANG KHANH LINH chuyen tien ung ho dong bao thien tai
10/09/2024 5213.80682		500.000		533548.100924.192135.ISL20240910192135668- Viet Nam manh me
10/09/2024 5216.79906		100.000		559952.100924.192135.Ung ho dong bao
10/09/2024 5218.79905		1.000.000		094535.100924.192136.VAN BA TAI chuyen cuu tro thiet hai bao so 3 FT24254621806760
10/09/2024 5239.8741		200.000		MBVCB.6996569633.Nhu Quynh ung ho mien Bac khac phuc bao so 3.CT tu 1027199394 TRAN NHU QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.8741		200.000		MBVCB.6996570674.UNG HO DONG BAO CAC TINH,THANH PHO THIET HAI DO CON BAO SO 3(YAGI) GAY RA.CT tu 0071001219080 DANG NGOC MY UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.63198		110.000		0200970405091019213720240WD2084082.6319 8.192137.Vietcombank:0011001932418:DOAN PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5078.33203		59.000		MBVCB.6996569700.cuu tro dong bao.CT tu 1018174253 TRAN ANH PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.8743		100.000		MBVCB.6996575383.Nguyen Thi Khanh Ly ho tro dong bao bi bao lu a.CT tu 1022419074 NGUYEN THI KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.62919		1.000.000		02009704220910192136202404WG855644.6291 9.192137.ung ho dong bao cac tinh mien bac do anh huong bao so 3
10/09/2024 5388.62921		200.000		0200970422091019213620248B7A289371.62921 .192137.DANG MINH TRI chuyen tien dong gop khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5214.80703		10.000		916075.100924.192136.HA NGOC TRUONG CMMB Thanh Hoa ung ho ho tro lu lut
10/09/2024 5220.80719		1.000.000		094595.100924.192136.TRAN HUU THANG chuyen FT24254857732801
10/09/2024 5239.8747		100.000		MBVCB.6996576336.chung tay s3-yagi .CT tu 1013353252 NGUYEN VIET QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.62944		35.000		020097042209101921362024KYGO388324.6294 4.192138.NGUYEN DO NGUYEN VU chuyen tien
10/09/2024 5161.85585		300.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4661897.20240910.66524661897-0935668988_H uong ve dong bao mong tat ca binh an
10/09/2024 5387.62970		300.000		020097040509101921382024GOX2084167.6297 0.192138.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI TAM chuyen tien
10/09/2024 5213.80762		200.000		559460.100924.192138.Tran Phuc Nguyen Yen chuyen tien giúp do dong bao
10/09/2024 5078.33221		5.000.000		MBVCB.6996570319.ho tro dong bao kho khan sau con bao so 3 Yagi.CT tu 0711000241087 toi 0011001932418 Uy Ban Trung uong Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5017.80784		200.000		559494.100924.192139.ung ho nguoi dan mien Bac vuot qua con bao lu
10/09/2024 5189.64020		100.000		020097042209101921382024R4XK779329.6402 0.192139.NGUYEN QUANG MINH co chut tam long ung ho dong bao gap nan
10/09/2024 5213.80790		50.000		094803.100924.192139.ung ho ba con o Yen Bai FT24254938079856
10/09/2024 5388.64040		100.000		020097041509101921402024wVXu297168.6404 0.192140.TRUONG THI MINH Chuyen tien UNG HO DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5217.80800		10.000		709112.100924.192139.TRAN LE TUAN ANH chuyen tien
10/09/2024 5241.8762		50.000		MBVCB.6996570749.PHU HUU LOC ung ho dong bao cac tinh bi thien tai do bao so 3 Yagi .CT tu 9707932163 PHU HUU LOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.80801		3.000.000		768164.100924.192140.TRUONG DINH SON CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI-100924-19:21:40 768164

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5243.8763		200.000		MBVCB.6996570840.vo thi linh ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 1020060527 VO THI LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.33230		200.000		MBVCB.6996576625.CHU THI NGUYET chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 1036290077 CHU THI NGUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.64056		300.000		020097042209101921402024F4B7393024.64056.192141.LE THI THUY HANG chuyen tien
10/09/2024 5244.8768		100.000		MBVCB.6996576020.ung ho dong bao mien bac.CT tu 0251002752827 NGUYEN THI MONG THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.85574		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4662341.20240910.66524662341-0936462230_N GUYEN HONG NHUNG chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5388.63315		100.000		0200970415091019214220243TuH297195.63315 .192142.gop chut tam long nho cho ba con vung cao
10/09/2024 5388.64090		200.000		0200970405091019214220244W3V084369.6409 0.192142.Vietcombank:0011001932418:Con xin gop vai goi mi cho cac co chu mien Bac a
10/09/2024 5389.64110		100.000		020097042209101921412024B75T577065.64110 .192142.Bao Trang chuyen khoan
10/09/2024 5189.64116		200.000		02009704220910192142202457RV996955.64116 .192143.Ung ho cac tinh bao lu
10/09/2024 5219.81057		1.000.000		560245.100924.192142.Ung ho cac tinh lu lut mien bac
10/09/2024 5217.80866		300.000		560638.100924.192141.Ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5241.8786		50.000		MBVCB.6996569192.ung ho ba con vung lu lut .CT tu 2813425796 PHAM DIEU LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.81079		100.000		560279.100924.192142.Ung ho dong bao
10/09/2024 5217.80894		200.000		869393.100924.192143.Ung ho lu lut mien bac
10/09/2024 5189.64147		200.000		020097042209101921432024PVKM640829.6414 7.192135.Ung ho dong bao khac phuc bao lu. Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5387.63376		1.000.000		0200970405091019214420243MEH084504.6337 6.192144.Vietcombank:0011001932418:Mien Tay mien Nam gui dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5388.63381		50.000		020097042209101921432024AA5O149901.6338 1.192144.VU HOANG PHI chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.64156		30.000		020097042209101921432024EMRJ877178.6415 6.192144.NGO NGOC KIEU ANH chuyen tien
10/09/2024 5220.81109		200.000		095191.100924.192144.TRAN THI PHUONG THAO chuyen FT24254808781256
10/09/2024 5213.80919		1.000.000		095179.100924.192144.Ung ho khac phu bao yari FT24254124849339
10/09/2024 5387.64182		50.000		020097042209101921442024TIZ5455756.64182. 192125.Gui toi Mat tran To quoc VN
10/09/2024 5387.63419		200.000		020097042209101921442024XZWZ550927.634 19.192125.NGUYEN HONG NHUNG chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5388.63421		1.000.000		020097040509101921452024GSU4084582.63421 .192137.Vietcombank:0011001932418:HUYNH NHUT THANH-HCM UNG HO DONG BAO CAC TINH THANH PHO BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 GAY RA
10/09/2024 5189.64199		500.000		020097042209101921442024PZH4889047.64199 .192145.Xin ung ho dong bao bi thien tai
10/09/2024 5243.8811		30.000		MBVCB.6996570850.PHAM NGUYEN KHANH BINH chuyen tien.CT tu 9924789368 PHAM NGUYEN KHANH BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.8811		200.000		MBVCB.6996577088.con Cam Ly xin gui tam long nho, huong ve dong bao mien Bac .CT tu 0041000385686 PHAM THI CAM LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.80977		50.000		560431.100924.192146.Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5220.81164		200.000		560429.100924.192146.Vu Thi Yen chuyen tien
10/09/2024 5390.63459		300.000		020097040509101921472024RFZ4084676.63459 .192147.Vietcombank:0011001932418:H LI LA EBAN ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai do con bao so 3 gay ra
10/09/2024 5389.63460		500.000		020097042209101921462024ZY29800859.63460 .192127.PHAN THI MY TIEN gui tang dong bao mien ngoai khac phuc hau qua sau bao
10/09/2024 5189.63465		200.000		020097041509101921472024cufi297304.63465.1 92147.Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5078.33285		200.000		MBVCB.6996571596.gia dinh cong dan Truong Huong Nhung Hoan Hao Thai Binh mong dong bao se vuot qua bao lu.CT tu 0011004432994 NGUYEN THI HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63474		600.000		020097040509101921472024SVYC084704.6347 4.192148.Vietcombank:0011001932418:TRAN THI HA chuyen tien

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.63477		50.000		020097042209101921462024703L394103.63477 .192148.TRAN BAO MINH ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5240.8819		50.000		MBVCB.6996571868.HA THU HOAI chuyen tien ung ho dong bao khac phuc hau qua lu Yaki.CT tu 0711000275818 HA THU HOAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.33290		50.000		MBVCB.6996571662.NGUYEN PHU DINH chuyen tien.CT tu 0841000083452 NGUYEN PHU DINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.81189		100.000		768354.100924.192148.UNG HO KHAC PHUC HAU QUA BAO-100924-19:21:47 768354
10/09/2024 5216.81201		1.000.000		768356.100924.192147.UNG HO DONG BAO MIEN BAC-100924-19:21:47 768356
10/09/2024 5387.64297		1.000.000		02009704220910192148202402NC538786.64297 .192149.ung ho dong bao dia phuong thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5390.64299		200.000		020097042209101921482024O5NY907839.64299.192149.NGUYEN NGOC PHUONG ANH chuyen tien
10/09/2024 5219.82017		200.000		095301.100924.192145.BUI THI THUY LINH ung ho khac phuc lu lut FT24254457113686
10/09/2024 5212.81241		500.000		095398.100924.192146.HOANG VAN THANG gop phan nho be toi ba con anh huong bao lu FT24254830325441
10/09/2024 5388.64311		100.000		020097042209101921482024Y7F4942002.64311.192129.NGUYEN LE HUY THANH chuyen tien
10/09/2024 5244.8828		400.000		MBVCB.6996576932.TRAN TRUONG ANH THUONG KHAC PHUC HAU QUA BAO SO 3 YAGI.CT tu 1018295528 TRAN TRUONG ANH THUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.82054		100.000		966612.100924.192149.LE THI HOA chuyen tien ung ho khac phuc bao
10/09/2024 5389.63563		200.000		0200970405091019215020241EUU084828.63563.192130.Vietcombank:0011001932418:PHAM THI MAY ung ho bao lu mien bac
10/09/2024 5389.64336		100.000		020097042209101921502024X01M967758.64336.192130.VAN THI KIM XUYEN chuyen tien
10/09/2024 5240.8839		200.000		MBVCB.6996577111.mong dong bao som vuot qua kho khan nay.CT tu 0361000355987 VU XUAN PHUOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63583		100.000		020097041509101921512024uhlq297358.63583.192151.mong dong bao vung vang vuot qua

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.82139		500.000		869697.100924.192151.cuu tro baolu
10/09/2024 5212.82140		200.000		467432.100924.192151.HOANG PHAM YEN NGOC chuyen tien
10/09/2024 5240.8845		1.000.000		MBVCB.6996572134.VO THI HUONG chia se cung dong bao bi lu lut .CT tu 0411001003213 VO THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.8846		99.999		MBVCB.6996571916.TRAN HUY NGOC chuyen tien Ung Ho Dong Bao Lu Lut.CT tu 0691000336826 TRAN HUY NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.64395		50.000		020097040509101921522024L5L3084954.64395. 192152.Vietcombank:0011001932418:NGUYEN VAN HUYNH chuyen tien
10/09/2024 5017.81381		500.000		768487.100924.192253.QUYET THANG-100924-19:21:52 768487
10/09/2024 5209.82166		1.000.000		095856.100924.192152.Cua hang The B6 chia se voi dong bao lu lut FT24254214574340
10/09/2024 5217.81382		500.000		917509.100924.192153.Ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5387.64411		500.000		020097041509101921532024zgF5297867.64411. 192133.BACH QUANG THU AN gop suc vi dong bao vung lu lut
10/09/2024 5389.63645		200.000		020097042209101921522024WMTK606042.636 45.192133.Mong ba con binh an
10/09/2024 5017.81399		50.000		095948.100924.192153.TRINH HIEN HOA chuyen FT24254700496142
10/09/2024 5389.63654		300.000		020097042209101921532024QT4L899092.63654 .192133.Bui Thi Trang con ung ho khu vuc bi anh huong boi con bao so 3
10/09/2024 5214.82198		200.000		300185.100924.192152.LE THI PHUONG TRANG chuyen tien
10/09/2024 5214.81415		500.000		095997.100924.192153.LE DUONG QUYNH huyen phuc tho, cau mong dong bao luon am no FT24254300183372
10/09/2024 5213.81419		5.000.000		966733.100924.192154.Quyen gop giup dong bao mien Bac vuot qua lu lut
10/09/2024 5219.81425		200.000		096020.100924.192154.Mong moi nguoi binh an FT24254093609807
10/09/2024 5219.82223		100.000		560593.100924.192145.Ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5388.64460		1.000.000		020097042209101921542024C5AW148398.644 60.192155.Gui tien cuu tro tu me Kieu va ba Buon cua con
10/09/2024 5216.81442		5.000.000		096054.100924.192154.LE THI PHUONG HONG ung ho dong bao mien bac FT24254188560661

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.63696		50.000		0200970422091019215520246TZ9422002.63696 .192147.Tri Thien ung ho dong bao khac phuc hau qua con bao so 3
10/09/2024 5244.8869		100.000		MBVCB.6996572587.Hai Mien chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 1032561923 NGUYEN TUAN LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.8869		200.000		MBVCB.6996570257.TRAN THI THOM ung ho TP bi lut bao Yagi.CT tu 0141000891421 TRAN THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.63707		200.000		0200970422091019215520242RBD160653.6370 7.192156.ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5241.8872		20.000		MBVCB.6996572473.LUONG THI THOM chuyen tien.CT tu 4373150916 LUONG THI THOM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.63721		500.000		020097041509101921562024oMEQ297456.6372 1.192156.NGUYEN THI THU LE chuyen tien
10/09/2024 5388.64513		800.000		020097042209101921562024GN7M956508.6451 3.192157.cua it long nhieumong ba con vuot qua kho khan trong mua lu
10/09/2024 5242.8878		100.000		MBVCB.6996577906.DO TUAN NGHIA chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao Yagi.CT tu 1024085178 DO TUAN NGHIA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.81484		1.000.000		096183.100924.192156.GD Lu Chum chia se hau qua con bao Yagi FT24254587439020
10/09/2024 5389.63751		200.000		02009704220910192156202417WU891396.6375 1.192157.LUONG MAI ung ho dong bao mien bac dang chiu anh huong bao lu
10/09/2024 5220.82310		50.000		604795.100924.192157.EM SINH VIEN XIN QUYEN GOP CHO DONG BAO
10/09/2024 5242.8884		100.000		MBVCB.6996577766.PHAM THI THU THAO chuyen tien.CT tu 1033887810 PHAM THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.63765		750.000		020097040509101921582024PIMK085241.6376 5.192137.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N VAN HUNG chuyen tien ung ho dong ban vung cao do bao so 3 yagi
10/09/2024 5241.8886		200.000		MBVCB.6996578642.TRAN MINH NGOC chuyen tien ung ho cac dong bao bi thien tai.CT tu 1016025791 TRAN MINH NGOC toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5161.85711		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4223840.20240910.66524223840-0966063742_L A THI MY DUNG ung ho dong bao khac phuc sau bao
10/09/2024 5212.82341		400.000		226916.100924.192158.IBFT NGUYEN THI PHUONG NI va HA THI THUY chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5389.64579		100.000		020097041509101921582024pMdq298008.6457 9.192139.TRAN MINH THONG chuyen tien
10/09/2024 5189.63807		1.000.000		020097042209101921582024WLDZ133625.638 07.192159.TRAN MAU HUY chuyen tien ung ho dan vung bao so 3
10/09/2024 5209.82362		500.000		096383.100924.192159.mong nguoi dan vuot qua kho khan on dinh cuoc song FT24254659305013
10/09/2024 5161.85715		400.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4665040.20240910.66524665040-0389934016_V U THU HA chuyen tien ung ho khac phuc bao Yagi
10/09/2024 5240.8898		1.000.000		MBVCB.6996553425.PHAM QUANG VIET chuyen tien.CT tu 1044907814 PHAM QUANG VIET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.8899		10.000		MBVCB.6996573237.NGUYEN THI THAO MI chuyen tien.CT tu 1027493566 NGUYEN THI THAO MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.82386		200.000		227746.100924.192159.IBFT UNG HO MIEN BAC KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5212.81576		300.000		096472.100924.192159.DO TUAN ANH chuyen cuu tro ba con bi anh huong boi thien tai thuong ba con lam FT24254611084659
10/09/2024 5388.63831		37.347		020097042209101921592024LGPU717350.6383 1.192152.NGUYEN THE ANH chuyen tien
10/09/2024 5389.64613		300.000		020097042209101921592024ALHX516232.6461 3.192200.Hang Nga ung ho nguoi dan mien bac bao Yagi
10/09/2024 5217.82407		1.000.000		096494.100924.192200.DO PHUONG THAO ung ho dong bao FT24254712774059
10/09/2024 5189.63844		50.000		020097042209101922002024D5Q8441364.63844 .192152.DO DUC THAI chuyen tien
10/09/2024 5078.33384		50.000		MBVCB.6996572197.NGUYEN THI MY PHUNG ung ho dong bao.CT tu 1031850737 NGUYEN THI MY PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.64635		50.000		020097041509101922012024HbBe298052.64635 .192201.Ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.82418		20.000		467526.100924.192200.BUI XUAN BAO ung ho nguoi dan mien bac
10/09/2024 5388.64659		1.091.992		020097042209101922002024C2SF992945.64659 .192201.fan ca si Soobin Hoang Son gui chut tam long toi dong bao sau bao Yagi
10/09/2024 5241.8913		200.000		MBVCB.6996579165.HO THI NHAT chuyen tien ung ho dong bao.CT tu 0281000434130 HO THI NHAT toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.85751		1.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4665079.20240910.66524665079-0907595502_Q uyen gop dong hanh cung ba con vung bao lu
10/09/2024 5243.8914		70.000		MBVCB.6996578951.UNG HO UBTW MTTQ VN KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1048263893 CAO THAO UYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.81635		10.000		853443.100924.192202.VU THI HUYEN TRANG Chuyen tien ho tro dong bao nuoc ta
10/09/2024 5390.64688		500.000		020097042209101922012024U8VW513252.6468 8.192142.TRAN BAO LINH chuyen tien mot chut tam long gui toi ba con dang gap kho khan mong moi nguoi duoc binh an a
10/09/2024 5209.81638		100.000		105517.100924.192202.PHUNG LE HA ANH transfer to MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5213.82460		10.000.000		654130.100924.192203.Mot chut tam long chia se voi dong bao trong bao lu
10/09/2024 5388.63901		500.000		020097041509101922032024a3Z3298095.63901. 192203.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5215.82466		200.000		966968.100924.192203.Ung ho lu lut
10/09/2024 5243.8920		200.000		MBVCB.6996573476.chia se mot phan tam long ung ho ba con mien lu.CT tu 1018173198 NGUYEN QUANG NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.63914		1.000.000		02009704150910192203202489om298599.63914 .192203.NGUYEN THANH DUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac
10/09/2024 5078.33404		335.902		MBVCB.6996572795.Ung ho dong bao thiet hai boi bao so 3.CT tu 0081001162197 LUU TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.81661		100.000		096635.100924.192201.NGUYEN ANH THU chuyen FT24254607407878
10/09/2024 5213.82494		100.000		096630.100924.192201.NGUYEN MINH TRANG chuyen FT24254565354656

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.82491		200.000		562219.100924.192203.Mien Bac co len
10/09/2024 5243.8927		1.000.000		MBVCB.6996578387.NGUYEN THI THANH KIEU chuyen tien ung ho khac phuc bao lu so 3 YaGi.CT tu 1028379848 NGUYEN THI THANH KIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.81682		50.000		768775.100924.192308.VO MINH NU chuyen khoan-100924-19:21:55 768775
10/09/2024 5215.81691		200.000		096762.100924.192203.Ung ho chia se kho khan voi ba con khac phuc hau qua bao Yagi FT24254555602254
10/09/2024 5215.82534		84.000		967032.100924.192204.TRAN VAN THAO
10/09/2024 5389.63855		100.000		020097040509101922012024DN63085430.63855 .192141.Vietcombank:0011001932418:ung ho dong bao
10/09/2024 5161.85759		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4243632.20240910.66524243632-0766825104_U ng ho dong bao cac tinh anh huong bao so 3
10/09/2024 5214.81711		1.000.000		096810.100924.192204.Chuc Anh chia se Mien Bac bi lu lut FT24254211109612
10/09/2024 5217.82560		300.000		096863.100924.192204.Ung ho cuu tro FT24254790275487
10/09/2024 5216.82562		100.000		096861.100924.192204.Viet Nam co len FT24254888868608
10/09/2024 5212.81730		200.000		096752.100924.192203.Le Van Tan huu tri p1 ung ho mien Bac co len FT24254021006265
10/09/2024 5388.64777		20.000		020097040509101922052024HJGH085698.6477 7.192206.Vietcombank:0011001932418:DAM ANH DUNG chuyen tien
10/09/2024 5388.64784		300.000		020097042209101922052024BS0D915168.64784 .192206.CHU THI PHUONG ANH chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5240.8939		100.000		MBVCB.6996579377.TRAN ANH NHAN chuyen tien ung ho dong bao cac tinh bi anh huong do bao so 3 Yagi.CT tu 1017599846 TRAN ANH NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.64799		200.000		020097042209101922052024RMCR496608.6479 9.192146.TRAN NHAT HUY ung ho dong bao bi anh huong boi bao lu a
10/09/2024 5244.8941		500.000		MBVCB.6996573406.VIET NAM CO LEN.CT tu 9332216188 BUI DUONG UYEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.64806		200.000		020097042209101922052024BJAM772419.6480 6.192206.ung ho cac tinh sau bao Yagi

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5245.8941		100.000		MBVCB.6996572644.NGUYEN KHAC HIEU ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 0611001942981 NGUYEN KHAC HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.8943		2.000.000		MBVCB.6996573198.DO HONG QUYEN VU LONG ung ho dong bao mien Bac khac phuc hau qua sau bao Yagi.CT tu 0751000035478 DO HONG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.82600		200.000		918843.100924.192207.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO SO 3
10/09/2024 5245.8945		300.000		MBVCB.6996573908.ung ho cuu tro cac tinh thanh bi thiet hai do bao yagi .CT tu 0061001146568 LE THI THANH VI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.81771		200.000		096999.100924.192206.BUI THI LAN ANH ung ho dong bao bao yagi FT24254467277095
10/09/2024 5390.65013		200.000		020097041509101922072024gVom298171.6501 3.192207.Ung ho cac gia dinh bi anh huong cua bao Yagi
10/09/2024 5245.8947		100.000		MBVCB.6996573141.mot long ung ho dong bao bi thiet hai do bao.CT tu 1013843402 NGUYEN HOANG BAO KIM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.33438		300.000		MBVCB.6996553829.MAI XUAN TUYEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua sau bao yagi.CT tu 1027338901 MAI XUAN TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.81795		500.000		562451.100924.192207.VU HUY HOANG chuyen tien mong ca nuoc som vuot qua giai doan kho khan nay a
10/09/2024 5017.81798		200.000		097108.100924.192207.TRAN THI THUY HUONG ung ho mien Bac khac phuc bao so 3 Yagi FT24254298172210
10/09/2024 5217.81796		1.000.000		227936.100924.192208.IBFT Ung ho khac phuc hau qua bao Yagi
10/09/2024 5220.81802		500.000		227969.100924.192208.IBFT chuyen tien ung ho dong bao khac phuc thien tai
10/09/2024 5387.64881		50.000		020097041509101922092024vhqG298207.64881 .192209.1 nha 11 nguoi mong tat ca moi nguoi deu binh an
10/09/2024 5219.82650		200.000		097151.100924.192208.HUYNH LE QUAN chuyen FT24254188560714
10/09/2024 5218.82656		500.000		097181.100924.192208.HUYNH GIA TAN chia se cung dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254829313694

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.64893		100.000		020097040509101922092024GX8O085871.6489 3.192209.Vietcombank:0011001932418:VO THI THAO chia se khac phuc bao lu YaGi
10/09/2024 5189.65080		1.000.000		020097040509101922092024BZFL085893.65080 .192209.Vietcombank:0011001932418:HA THI THU HIEN
10/09/2024 5389.65108		20.000		020097042209101922102024Y15E420865.65108. 192211.PHAN THI Y NHI chuyen tien
10/09/2024 5241.8970		200.000		MBVCB.6996546734.UNG HO DONG BAO THIET HAI DO BAO SO 3.CT tu 0581000753552 NGUYEN THI THU THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.82739		1.000.000		097238.100924.192209.NGUYEN HOAI NAM chuyen FT24254467403738
10/09/2024 5220.81890		100.000		097445.100924.192211.qa FT24254274634737
10/09/2024 5216.82756		1.000.000		097458.100924.192211.Vo chong Thinh Trang chia se dong bao lu lut FT24254064195708
10/09/2024 5209.81894		50.000		563660.100924.192211.Ung ho dong bao chong bao lu
10/09/2024 5189.65170		500.000		020097041509101922122024jD2b298832.65170. 192212.Cong dan Nguyen Thanh Nam ung ho dong bao lu lut thien tai do bao Yagi.
10/09/2024 5213.81897		500.000		768971.100924.192317.KHAC PHUC HAU QUA BAO YARI 2024-100924-19:22:12 768971
10/09/2024 5212.81899		800.000		097312.100924.192210.Giup mot it cho dong bao FT24254659305923
10/09/2024 5214.82791		300.000		563186.100924.192212.Pham Thi Tram NA chuyen tien ung ho lu lut dong bao phia Bac
10/09/2024 5217.82796		500.000		769022.100924.192256.UNG HO DONG BAO - MONG TIEN DEN DUNG NGUOI CAN DUOC GIUP DO-100924-19:22:13 769022
10/09/2024 5218.82800		1.350.000		870397.100924.192213.Tran Giang ct MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.8996		100.000		MBVCB.6996579447.cuu tro bao mien bac bao so 3.CT tu 0421000536137 TRAN CONG VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.82814		100.000		097542.100924.192212.Ung ho Mien Bac chong bao lu FT24254239730938
10/09/2024 5242.9003		100.000		MBVCB.6996572973.TRAN THI DUYEN chuyen tien.CT tu 1014466471 TRAN THI DUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.81883		200.000		097412.100924.192211.Ung ho lu lut mien Bac FT24254099597968

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.65257		150.000		020097042209101922142024IG23985728.65257. 192216.Vu Thi Ngoc Binh chuyen khoan
10/09/2024 5214.82851		300.000		097738.100924.192215.Kien blues ung ho bao lut FT24254486050303
10/09/2024 5387.65281		2.000.000		02009704220910192216202402OJ710836.65281. 192217.NGUYEN THAI PHUONG ANH chuyen tien cuu tro ba con dong bao
10/09/2024 5078.33499		500.000		MBVCB.6996580608.NGUYEN THI THIEN NHI chuyen tien.CT tu 1020143367 NGUYEN THI THIEN NHI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.83022		200.000		097867.100924.192217.Thu Thuy ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi FT24254113758921
10/09/2024 5219.83026		200.000		097871.100924.192217.NGUYEN THI LAN ANH chuyen ung ho dong bao lu lut FT24254022347101
10/09/2024 5388.66153		100.000		02009704220910192217202417OR927844.66153 .192218.ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5216.83039		300.000		097889.100924.192217.Ung ho mien bac vuot qua con bao so 3 FT24254215004415
10/09/2024 5216.82930		200.000		097941.100924.192217.Ung ho dong bao lu lut Mien Bac FT24254010450821
10/09/2024 5219.83050		100.000		291683.100924.192217.chung tay cung Mien Bac
10/09/2024 5245.9024		100.000		MBVCB.6996575133.Ung ho Dong Bao bi anh huong lu lut.CT tu 0611001948725 DUONG QUOC BINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65355		500.000		020097042209101922182024NEVH345478.6535 5.192219.VU HOANG LAN chuyen tien
10/09/2024 5214.83092		500.000		098036.100924.192218.Ung ho khac phuc hau qua bao so 3 de lai FT24254467278067
10/09/2024 5218.82963		200.000		098046.100924.192218.Trang Hiep ung ho dong bao mien bac FT24254611086027
10/09/2024 5214.82976		200.000		769156.100924.192324.BUI THI TO TRINH UNG HO DONG BAO VIET NAM-100924-19:22:19 769156
10/09/2024 5209.82984		2.000.000		098100.100924.192219.NGUYEN THI THU HIEN ung ho dong bao mien bac bao yagi FT24254839075864
10/09/2024 5243.9036		10.000.000		MBVCB.6996580736.nhom Flowers Of Faith ung ho khac phuc hau qua bao Yagi .CT tu 0071000805332 DO THI DIEM HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.65396		200.000		020097041509101922202024mTk1299011.65396 .192220.mong moi nguoi binh an

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5209.83118		500.000		098139.100924.192220.UNG HO DONG BAO LU LUT VA SAU BAO FT24254188561605
10/09/2024 5243.9040		200.000		MBVCB.6996580928.THANH LIEN chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0621000478816 TRANG THI THANH LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.9041		100.000		MBVCB.6996581292.MAC TRUNG KIEN chuyen tien.CT tu 0031000355035 MAC TRUNG KIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.83148		200.000		564114.100924.192220.Dang Thu Hien chuyen tien
10/09/2024 5241.9046		1.000.000		MBVCB.6996581037.ung ho dong bao lu lut.CT tu 1044178124 NGUYEN NGOC KIM NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.66259		50.000		020097042209101922202024WJXU878203.6625 9.192221.DO THANH HAI chuyen tien
10/09/2024 5239.9048		4.000.000		MBVCB.6996585622.CHIENG HAN MY ung ho khac phuc hau qua bao so 3.CT tu 1030004325 CHIENG HAN MY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.65427		50.000		0200970422091019222020248QA4311149.6542 7.192222.DINH THI NGUYET NHI chuyen tien hoi tro bao so 3
10/09/2024 5220.83157		500.000		564126.100924.192221.Nguyen Thi Huong ung ho khac phuc hau qua sau bao va lu lut Mien Bac
10/09/2024 5239.9049		300.000		MBVCB.6996580869.DAO THI THUY VY UNG HO KHAC PHUC BAO SO 3.CT tu 0161001728611 DAO THI THUY VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.84023		300.000		428760.100924.192222.PHAN THI KIM THAO Cuu tro bao lu
10/09/2024 5209.84026		1.000.000		564611.100924.192221.Hoang Thi Mai ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3
10/09/2024 5220.83170		1.000.000		098215.100924.192221.Quyen gop chia se ho tro dot bao Yagi FT24254706993503
10/09/2024 5212.83177		500.000		228745.100924.192222.IBFT TRAN THI GIANG chuyen tien
10/09/2024 5215.83179		500.000		994655.100924.192212.BES GIA HUY GIA NHI CHUYEN KHOAN MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.83208		300.000		870604.100924.192222.Ung ho dong bao qua con bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5387.66293		1.000.000		0200970422091019222220241XQA439340.6629 3.192203.Ung ho cac tinh phía Bắc bị thiệt hại do bão lũ
10/09/2024 5388.65477		100.000		020097042209101922222024R0D0103004.65477 .192203.NGUYEN BA KIEN chuyen tien
10/09/2024 5216.84072		500.000		075064.100924.192214.Xin ung ho khac phuc bảo lũ yagi
10/09/2024 5216.83214		100.000		564680.100924.192222.TRAN CONG DUC chuyen tien (by TPBank ChatPay)
10/09/2024 5161.85792		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4668390.20240910.66524668390-0901180676_C o len dong bao cac tinh anh huong bởi bão
10/09/2024 5390.66329		500.000		020097042209101922232024KU8S392548.6632 9.192224.HUYNH THANH LUAN chuyen tien
10/09/2024 5242.9064		200.000		MBVCB.6996585864.Ung ho dong bao bị bão yagi .CT tu 0151000534012 CAO HOAI PHONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.9065		100.000		MBVCB.6996581238.con dan Nghe An ung ho bão lụt.CT tu 0931004222798 TRUONG NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.84093		100.000		564745.100924.192224.Ung ho dong bão lũ lụt mien Bắc
10/09/2024 5220.84097		200.000		098405.100924.192223.PHAM XUAN LAI FT24254090241218
10/09/2024 5078.33560		500.000		MBVCB.6996581492.NGO THANH KIM HUE chuyen tien.CT tu 0351001180644 NGO THANH KIM HUE toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.83253		200.000		098388.100924.192223.Mong moi nguoi deu binh an FT24254267127002
10/09/2024 5209.83271		500.000		967582.100924.192225.Truong Chu Ma Han chung tay day lùi bão lũ
10/09/2024 5387.66361		200.000		020097042209101922242024149D908677.66361. 192205.NGUYEN TAN PHAT ung ho mien bắc
10/09/2024 5161.85870		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.VPS.12830 39881375453184.20240910.CKO mong so tien cuu tro se den tan tay dong bão cac tinh mien núi phía bắc cảm ơn đang và nhà nước
10/09/2024 5220.83298		100.000		769354.100924.192326.TRUONG TU QUOC BAO CHUYEN KHOAN HO TRO BAO YAGI-100924-19:22:26 769354
10/09/2024 5215.84159		500.000		098547.100924.192225.DAO LAM KY DUYEN chuyen FT24254611086521

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.84155		100.000		605225.100924.192225.NGUYEN THI CHINH UNG HO DONG BAO DO BAO YAGI
10/09/2024 5389.66399		100.000		0200970415091019222620249M2o299579.6639 9.192226.NGUYEN TRONG TAN chuyen tien ung ho
10/09/2024 5189.65544		500.000		020097040509101922262024TTB8086843.65544 .192226.Vietcombank:0011001932418:TRAN MAI ANH TUYET chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao so 3 va lu lut
10/09/2024 5212.83319		200.000		564851.100924.192226.TRAN QUANG HOANG chuyen tien ung ho khac phuc su co bao so 3
10/09/2024 5243.9080		200.000		MBVCB.6996585914.Quyen gop chia se dong hanh trong dot bao Yagi.CT tu 0721000629131 LE THI HOAI ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.65560		500.000		020097042209101922262024H0O5179983.65560 .192227.HUA TUONG VY chuyen tien cuu tro
10/09/2024 5214.84189		500.000		564390.100924.192226.Ung ho cac tinh bi bao lu Yagi
10/09/2024 5214.83339		200.000		713634.100924.192227.NGUYEN THI PHUONG ANH chuyen tien tu ViettelMoney
10/09/2024 5213.84196		100.000		098675.100924.192227.ung ho tinh thanh bi anh huong FT24254499182118
10/09/2024 5387.65571		100.000		02009704220910192226202420FS952762.65571. 192227.NGUYEN THI ANH LINH chuyen tien
10/09/2024 5242.9084		50.000		MBVCB.6996586088.Ung ho khac phuc hau qua con bao so 3.CT tu 1018220144 NGUYEN VAN HIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.66434		100.000		020097042209101922272024MSBQ332304.6643 4.192208.Nguoi ham mo BLACKPINK va NEWJEANS tai VIET NAM ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5161.85852		500.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4391002.20240910.66524391002-0376327024_U ng ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5209.84214		300.000		098742.100924.192227.NGUYEN THI HOAI THUONG chuyen UNG HO FT24254215005144
10/09/2024 5214.83372		2.000		098764.100924.192228.NGUYEN VAN THONG chuyen FT24254537190011
10/09/2024 5220.83378		1.000.000		871799.100924.192228.Thi Quynh Tram Nguyen ct Mat tran To Quoc Viet Nam
10/09/2024 5161.85921		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4185783.20240910.66524185783-0368685595_D INH TIEN DUNG chuyen tien qua MoMo

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5217.83388		100.000		115222.100924.192228.Ung Ho Dong Bao Lu Lut
10/09/2024 5388.65625		1.000.000		020097040509101922292024MTB1087018.6562 5.192209.Vietcombank:0011001932418:Ung ho ba con mien bac sau bao
10/09/2024 5242.9102		20.000		MBVCB.6996581839.Mien Bac co len, Viet Nam co len.CT tu 9795039509 NGUYEN TUAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.9102		50.000		MBVCB.6996586131.ung ho bao so 3 YAGI .CT tu 9327002805 HA THI KHANH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.9103		1.000.000		MBVCB.6996582019.TRAN MINH ANH ung ho dong bao bi thiet hai do bao Yagi.CT tu 9357327222 TRAN MINH ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.84268		1.000.000		564544.100924.192229.PHAN NHU CO chuyen tien UNG HO DONG BAO BI BAO so 3
10/09/2024 5219.83432		100.000		098953.100924.192230.Ung ho dong bao FT24254297433350
10/09/2024 5244.9107		100.000		MBVCB.6996585922.THAI VAN VINH ung ho dong bao lu lut mien bac,mong moi nguoi binh an.CT tu 0501000087633 THAI VAN VINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.83438		1.000.000		098956.100924.192230.PHAM THI HA TRANG ho tro dong bao mien Bac khac phuc bao Yagi FT24254761314003
10/09/2024 5189.66523		200.000		020097041509101922312024GW2O299256.6652 3.192231.PHAM THI DUNG Chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao so 3 yagi
10/09/2024 5017.84303		100.000		106302.100924.192230.LUONG HOANG NGAN chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418
10/09/2024 5209.83464		100.000		099026.100924.192231.Ung ho dong bao vung lu bi anh huong bao yagi FT24254662109393
10/09/2024 5220.84314		200.000		099017.100924.192231.Phuong Linh ung ho dong bao khac phuc sau bao FT24254297433431
10/09/2024 5244.9114		30.000		MBVCB.6996585921.Quynh Quy ung ho dong bao lu lut do bao yagi.CT tu 9945885222 TRAN DINH QUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.83468		100.000		967758.100924.192232.Ung ho dong bao cac tinh bi bao lu so 3 gay ra

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.66549		300.000		0200970415091019223220243xlk299711.66549.1 92223.chia se cung dong bao mien Bac vuot qua kho khan sau bao
10/09/2024 5209.84322		200.000		769521.100924.192231.UNG HO CAC TINH BI LU LUT-100924-19:22:31 769521
10/09/2024 5189.66559		50.000		02009704220910192231202451L3503390.66559. 192232.Ho tro dong bao khac phuc bao so 3
10/09/2024 5240.9121		200.000		MBVCB.6996586669.Mong nguoi dan binh an.CT tu 1020092403 NGUYEN THI KIM PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.9122		200.000		MBVCB.6996586784.NGUYEN NGOC QUANG chuyen tien.CT tu 0271000955900 NGUYEN NGOC QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.83498		500.000		769532.100924.192343.UNG HO-100924-19:22:32 769532
10/09/2024 5243.9124		300.000		MBVCB.6996586562.DANG THI THANH THUY chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu .CT tu 1035304486 DANG THI THANH THUY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.9127		2.000.000		MBVCB.6996585825.NGUYEN HUNG KHANG chuyen tien ung ho cho cac tinh phia Bac bi thiet hai do bao lu.CT tu 0281000602131 NGUYEN HUNG KHANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.65767		200.000		020097042209101922332024AFE6583948.65767 .192234.ung ho dong bao bao lut
10/09/2024 5243.9129		200.000		MBVCB.6996582701.Ung Ho Dong Bao Gap Bao.CT tu 0161001702570 NGUYEN THAI MINH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.66602		100.000		020097042209101922332024UNFG756029.6660 2.192234.gd hung nhung hnam ung ho lu lut
10/09/2024 5243.9132		1.000.000		MBVCB.6996586822.NGUYEN HONG QUYEN chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 0561000521436 NGUYEN HONG QUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.9135		800.000		MBVCB.6996581377.xin duoc chia se voi dong bao lu lut bao yagi.CT tu 0281000556799 LE THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.65786		1.000.000		020097041509101922342024C9qr299777.65786. 192234.Pham Thi Nhu Ngoc ung ho khac phuc bao Yagi so 3

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5240.9139		200.000		MBVCB.6996586513.ung ho dong bao cac tinh bi thiet hai do con bao so 3.CT tu 0381000609815 NGUYEN THACH CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.65810		500.000		0200970415091019223520248wMV299342.6581 0.192235.CHOU
10/09/2024 5243.9143		20.000.000		MBVCB.6996585646.HOANG VAN SY chuyen tien.CT tu 2916999999 HOANG VAN SY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.9142		500.000		MBVCB.6996587039.VU THI HONG ANH chuyen tien ung ho bao lu.CT tu 1028751355 VU THI HONG ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.83585		200.000		565837.100924.192235.Nguyen Thanh Phong ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5388.66666		50.000		020097042209101922352024GVJL991273.66666 .192227.quyen gop ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5240.9146		300.000		MBVCB.6996582602.TRAN HA GIANG chuyen tien.CT tu 1034182643 TRAN HA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.66670		200.000		020097041509101922362024S3sO299827.66670 .192236.HA PHUONG THAO chuyen tien
10/09/2024 5244.9147		10.000		MBVCB.6996580910.HUYNH TRUONG MINH THOA chuyen tien.CT tu 1040761003 HUYNH TRUONG MINH THOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.65880		100.000		020097042209101922362024UIC3345894.65880. 192237.gd Do Mai Anh tp Hai Duong ung ho dong bao lu lut cau mong cho tat ca moi nguoi deu duoc binh an
10/09/2024 5242.9153		300.000		MBVCB.6996586461.HOANG THI PHUONG ung ho lu lut mien bac.CT tu 0281001591024 HOANG THI PHUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.84468		20.000		394332.100924.192237.Nguyen Dang Toan ung ho Dong Bao lu lut Mien Bac
10/09/2024 5389.66705		100.000		020097042209101922362024WPSH198358.6670 5.192229.Ung ho dong bao cac tinh tp sau bao yagi
10/09/2024 5212.84472		14.000		714460.100924.192237.DO THI BINH em co ko nhieu nhung mong giup ich gi do cho dong bao mong moi an toan mong nhung ngay thang yen binh som tro ve

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5220.84471		100.000		565908.100924.192237.dong bao Viet Nam co len
10/09/2024 5214.83633		1.000.000		099392.100924.192236.Cua hang Pho sau gio sang chia se voi dong bao lu lut FT24254008738133
10/09/2024 5218.83634		500.000		967919.100924.192238.Ck cuu tro do bao yagi
10/09/2024 5387.66721		50.000		020097042209101922372024OU4J278632.66721 .192218.Thanh Chuan con con la SV nen cung mong gop chut gi do den voi moi nguoi noi lu lut a
10/09/2024 5219.84481		200.000		099468.100924.192236.NGUYEN XUAN HUONG chuyen tien FT24254530195601
10/09/2024 5213.83653		300.000		769701.100924.192238.VO THI BONG chuyen khoan-100924-19:22:38 769701
10/09/2024 5220.84495		1.000.000		769702.100924.192321.TA MINH TUAN chuyen khoan-100924-19:22:36 769702
10/09/2024 5218.83665		200.000		099382.100924.192235.VU XUAN HOAN ung ho FT24254889770085
10/09/2024 5218.83672		200.000		228977.100924.192238.IBFT ung ho bao lut
10/09/2024 5389.65932		224.522		020097041509101922392024Mc5I299905.65932. 192239.phuong thao ung ho mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5189.66779		300.000		020097040509101922402024XFBX087705.6677 9.192232.Vietcombank:0011001932418:chia se cung dong bao bi lu lut
10/09/2024 5241.9174		5.000.000		MBVCB.6996587863.ung ho nhan dan cuu lu .CT tu 0551000296774 DO TRAN HAI YEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.84573		400.000		566055.100924.192240.Nguoi ham mo nhom Gerdnang ung ho ba con mien Bac khac phuc hau qua sau thien tai
10/09/2024 5390.66790		100.000		020097042209101922392024W46A792527.6679 0.192241.HUYNH HOANG THAI ung ho dong bao thien tai mong tat ca binh an
10/09/2024 5017.83732		200.000		099730.100924.192240.NGUYEN CONG TRUC ho tro dong bao mien bac FT24254937042224
10/09/2024 5388.65987		300.000		020097042209101922402024WNJF130498.6598 7.192241.NGUYEN THI ANH chuyen tien chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5241.9176		200.000		MBVCB.6996582933.thuong gui .CT tu 1028057754 NGUYEN THI THANH TUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.83737		50.000.000		922243.100924.192240.Cong ty co phan PhanHangGroup ung ho nha nuoc va dong bao vung bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5215.83738		10.000		922218.100924.192240.LE THI THU HIEN chau con hsinh cua it long nhieu ung ho vung thien tai do bao YAGI
10/09/2024 5078.33682		300.000		MBVCB.6996587459.TRUONG HUYNH BICH TRINH chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3.CT tu 0181003549835 TRUONG HUYNH BICH TRINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.84582		100.000		099742.100924.192240.Le Nguyen Thao Trang co mot chut xiu xiu chia se voi dong bao bi lu lut FT24254780901444
10/09/2024 5214.83766		500.000		769777.100924.192243.UNG HO DONG BAO-100924-19:22:40 769777
10/09/2024 5078.33690		300.000		MBVCB.6996582917.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi, lu lut.CT tu 0821000066720 DUONG THI HA GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.67018		200.000		020097041509101922422024H3Rs299963.67018 .192242.ung ho dong bao bi anh huong boi bao YaGi va lu lut mien bac
10/09/2024 5390.67024		50.000		020097042209101922412024534L217550.67024. 192222.DANG NINH THUAN xin quyen gop 1 chut nho de ung ho chia se cung dong bao mien Trung dot bao Yagi
10/09/2024 5219.83780		1.000.000		565605.100924.192241.Nguyen Thuy Hang chia se voi dong bao lu lut
10/09/2024 5239.9191		3.000.000		MBVCB.6996588072.mong dong bao som vuot qua kho khan.CT tu 9789292339 DO VAN CUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.9192		100.000		MBVCB.6996582946.HO THI NGOC ANH chuyen tien ung ho yagi.CT tu 0571000045257 HO THI NGOC ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.67064		1.000.000		0200970405091019224320244985087823.67064. 192243.Vietcombank:0011001932418:TRINH HOA ANH con ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5243.9194		200.000		MBVCB.6996583280.PHUNG HUY HUNG chuyen tien.CT tu 0691000437440 PHUNG HUY HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.84622		200.000		566652.100924.192242.Luyen ung ho ba con mien Bac
10/09/2024 5212.83827		200.000		099914.100924.192242.Ung ho dong bao FT24254193387042
10/09/2024 5217.84632		200.000		769759.100924.192326.HUYNH THI NHU QUYNH CHIA SE VOI DONG BAO LU LUT-100924-19:22:42 769759

Postal address:
 198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
 HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
 Swift : BFTV VNVX
 Website: www.vietcombank.com.vn
 Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5017.84619		200.000		099879.100924.192242.Ung ho dong bao cac tinh thanh phi bi thiet hai do bao Yagi FT24254095452667
10/09/2024 5243.9196		150.000		MBVCB.6996583310.DUONG THI MEN gui ho tro vung anh huong lu lut.CT tu 1042854023 DUONG THI MEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.86021		25.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4061786.20240910.66524061786-0913166994_T hien An 3 tuoi trich tien banh keo ung ho
10/09/2024 5217.83880		500.000		566762.100924.192244.Ung ho ba con than thuong
10/09/2024 5242.9204		200.000		MBVCB.6996583180.mong ba con mien bac vuot qua con bao binh an.CT tu 0121000788226 DO HOANG CONG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.83947		300.000		566825.100924.192246.Quyen gop chia se trong dot bao yagi
10/09/2024 5215.84725		1.000.000		100195.100924.192246.BS the thao Minh Tien ung ho thien tai FT24254680265884
10/09/2024 5241.9218		500.000		MBVCB.6996583581.PHAN XUAN HUNG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0281000305849 PHAN XUAN HUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67194		100.000		020097041509101922472024OLy3300603.67194 .192247.NGUYEN THI NGOC ANH Chuyen tien ung ho sau bao Yagi
10/09/2024 5215.84742		500.000		984758.100924.192247.Ninh Thi Nguyet Ninh Binh ung ho nguoi dan vung lu, ma GD 248852427
10/09/2024 5078.33738		1.000.000		MBVCB.6996582341.PHAM THI LIEN chuyen tien ung ho bao lut Mien Bac.CT tu 0041000817622 PHAM THI LIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.84751		50.000		566864.100924.192247.NGUYEN THI THANH ung ho
10/09/2024 5078.33742		50.000		MBVCB.6996583571.ung ho khac phuc thien tai lu lut.CT tu 1033550689 LE NGUYEN NGUYEN VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.83996		500.000		769933.100924.192349.TIN LIEM UNG HO BA CON MIEN BAC-100924-19:22:48 769933
10/09/2024 5390.67229		200.000		020097041509101922492024ywS4300167.67229 .192249.LE NGOC THIEN KIM ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.33744		200.000		MBVCB.6996584074.Ung ho dong bao vuot qua mua lu.CT tu 0441000754082 NGUYEN VAN HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.86012		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66524061905.20240910.66524061905-0326172610_Ung ho dong bao cac tinh do bao Yagi
10/09/2024 5387.68018		500.000		020097040509101922492024RZNG088181.68018.192249.Vietcombank:0011001932418:chia se cung dong bao mien bac-cau mong mn binh an vuot qua
10/09/2024 5161.86043		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66524781461.20240910.66524781461-0934058709_Cuu tro bao so 3
10/09/2024 5212.84809		200.000		100458.100924.192249.Cuu tro sau bao FT24254298175389
10/09/2024 5161.86048		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.66524225794.20240910.66524225794-0888927956_Mong moi nguoi deu se binh ankhoe manh a
10/09/2024 5215.85054		2.000.000		100484.100924.192249.Tung An Suong ung ho dong bao bi bao lu 10-9-2024 FT24254502833600
10/09/2024 5217.84817		100.000		100495.100924.192249.Gui dong bao than thuong FT24254968220853
10/09/2024 5389.67293		200.000		020097041509101922512024d8ac300662.67293.192251.chau mong duoc dong gop mot phan rat nho. Dong bao se on thoi a
10/09/2024 5209.84832		100.000		567013.100924.192250.Cam on cac chien si
10/09/2024 5209.84833		100.000		100550.100924.192250.Ung ho cuu tro FT24254659308931
10/09/2024 5239.9243		100.000		MBVCB.6996582821.dong bao co len a.CT tu 1023400893 LE THI HANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.85091		500.000		100582.100924.192250.Ung ho dong bao bao lu FT24254888871019
10/09/2024 5219.84865		100.000		968318.100924.192251.Ung ho khac phuc sieu bao
10/09/2024 5240.9252		500.000		MBVCB.6996584026.UNG HO DONG BAO BI THIET HAI DO BAO YAGI.CT tu 0501000236909 LE NGOC THIEN THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.9252		1.000.000		MBVCB.6996584094.LE THI THANH TUYEN chuyen tien.CT tu 0301000403315 LE THI THANH TUYEN toi0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.85122		5.000.000		923448.100924.192252.Thep Nam Khanh ung ho khac phuc thiet hai bao so 3
10/09/2024 5209.85123		300.000		100687.100924.192252.TRAN MANH CUONG chuyen ung ho dong bao mien Bac lu lut FT24254646890229
10/09/2024 5244.9256		10.000.000		MBVCB.6996583059.TRAN HUU HIEU ung ho cac tinh bi anh huong bao lu.xin cam on cac nha chuc nang thay mat cuu tro dong bao.CT tu 3933348885 TRAN HUU HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.84907		200.000		770095.100924.192357.UNG HO MIEN BAC BAO SO 3-100924-19:22:53 770095
10/09/2024 5213.85166		1.000.000		100764.100924.192253.Gia dinh Dau ung ho lu FT24254069886355
10/09/2024 5212.85168		500.000		100770.100924.192253.Co len Dong bao oiiiiiii FT24254968221087
10/09/2024 5078.33782		50.000		MBVCB.6996588992.VO THI HONG GAM chuyen tien.CT tu 1040313206 VO THI HONG GAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5209.85164		50.000		100766.100924.192253.gui gam 1 tinh iu FT24254758104577
10/09/2024 5390.68117		200.000		020097042209101922532024NWFD686542.681 17.192254.Ung ho dong bao khac phuc sau bao
10/09/2024 5239.9265		1.000.000		MBVCB.6996586442.Ung ho dong bao cac Tinh bi thiet hai do bao so 3 Yagi.CT tu 0091000591997 PHAN THI BICH LY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.85134		500.000		100671.100924.192252.LE NHAT THANG ung ho thiet hai bao so 3 Yagi FT24254214578904
10/09/2024 5241.9266		1.000.000		MBVCB.6996584076.PHAM NGOC BAO CHAU chuyen tien.CT tu 0721000635912 PHAM NGOC BAO CHAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.68150		300.000		0200970415091019225520244JIR300753.68150. 192255.Chia se cung dong bao trong bao lu
10/09/2024 5388.67485		300.000		0200970422091019225520248KFL808560.67485 .192235.chung tay cung ba con vuot qua kho khan sau bao
10/09/2024 5216.85226		500.000		107002.100924.192256.TRAN THI HONG NHUNG chuyen tien den MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW - 0011001932418

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5390.68172		200.000		020097042209101922552024YAAQ1955089.6817 2.192256.Mong moi nguoi lun binh an vuot qua
10/09/2024 5017.85240		500.000		100949.100924.192255.HOANG THI PHUONG ung ho dong bao khac bi anh huong bao Yagi FT24254570668099
10/09/2024 5220.85247		1.000.000		100903.100924.192254.Ung ho tinh thanh pho thiet hai do con bao so 3 Yagi gay ra FT24254124853703
10/09/2024 5017.84970		500.000		770166.100924.192357.NGUOI CON BEN TRE GOP CHUT LONG HAO TAM-100924-19:22:55 770166
10/09/2024 5244.9284		1.000.000		MBVCB.6996588442.NGUYEN VAN QUANG chuyen tien.CT tu 0121000895519 NGUYEN VAN QUANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.85265		19.000		715848.100924.192253.em Nam chung tay khac phuc anh huong thien tai
10/09/2024 5389.67533		25.000		0200970422091019225720248K6Y185810.67533 .192258.chau di hoc k co nhieu a mong mng vuot qua lu
10/09/2024 5389.67535		500.000		0200970405091019225820249D2M088693.6753 5.192249.Vietcombank:0011001932418:TRUO NG QUOC DAT chuyen tien
10/09/2024 5161.86114		12.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4359258.20240910.66524359258-0973701022_H OANG MINH AN chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5161.86118		65.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4783396.20240910.66524783396-0985360415_L A THANH HUONG chuyen tien cuu tro lu lut
10/09/2024 5244.9296		1.000.000		MBVCB.6996595147.PHAM HONG NHUNG mong ca nuoc binh an.CT tu 1040800351 PHAM HONG NHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.86020		200.000		101173.100924.192258.Ung ho ba con FT24254498558173
10/09/2024 5217.85332		10.000		557770.100924.192259.Ho tro nguoi dan vung lu, bao Yagi
10/09/2024 5219.86036		2.000.000		770251.100924.192259.UNG HO CAC TINH BI BAO LU-100924-19:22:59 770251
10/09/2024 5220.86037		1.000.000		968505.100924.192259.NGUYEN THI HANH chuyen tien ung ho dong bao mien trung
10/09/2024 5189.68269		100.000		0200970405091019230020241VKR088793.6826 9.192300.Vietcombank:0011001932418:em sinh vien gop chut suc nho mong dong bao vuot qua kho khan
10/09/2024 5213.85355		6.550.000		605767.100924.192259.GIA DINH TUNGANH UNG HO DONG BAO VIET NAM

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5388.68277		1.000.000		020097042209101922592024VVRX196815.6827 7.192300.TRIEU CAN QUYEN UNG HO BAO LU MIEN BAC
10/09/2024 5388.68287		1.000.000		020097042209101922592024W2CF306478.6828 7.192240.Truc Ly va Thanh Huong hien lao dong tai Nhat ung ho dong bao bi anh huong cua bao yagi.
10/09/2024 5390.67611		500.000		020097042209101923002024OZJU756151.6761 1.192301.Thu Hai Nguyen ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5209.86069		500.000		290119.100924.192301.Quyen gop
10/09/2024 5189.67623		1.000.000		0200970415091019230120244hOi300880.67623. 192301.TRAN THI THOM ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5017.85387		20.000.000		101254.100924.192259.TRAN THI HUYEN TRANG chuyen ung ho dong bao bao lut FT24254839250674
10/09/2024 5388.68307		200.000		02009704220910192300202405LB706252.68307. 192253.ung ho dong bao Mien Bac
10/09/2024 5214.85400		1.000.000		101330.100924.192300.DAO CHUNG THUY chuyen ung ho cuu tro thien tai FT24254943540030
10/09/2024 5387.68312		100.000		020097042209101923012024K7MX591082.6831 2.192302.NGUYEN THI TAM chuyen tien ung ho lu lut
10/09/2024 5078.33846		100.000		MBVCB.6996582806.TRAN HANH NGUYEN chuyen tien.CT tu 1040813400 TRAN HANH NGUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5215.86110		2.000.000		101456.100924.192301.Ho tro lu lut FT24254977001695
10/09/2024 5387.68333		500.000		0200970422091019230120249LL3812247.68333. 192302.cua it long nhieu chung tay cung ban cuu tro toi ba con vung lu
10/09/2024 5219.85450		500.000		101484.100924.192302.NGUYEN ANH THUY ung ho dong bao lu lut FT24254486052886
10/09/2024 5244.9323		1.000.000		MBVCB.6996590038.CHIA SE DONG BAO BI LU LUT.CT tu 0051000487458 VO THI PHUONG THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.85505		100.000		770383.100924.192302.PHUONG NAM CHUYEN TIEN LU LUT UNG BO DONG BAO , MONG MOI NHA BINH AN-100924-19:23:03 770383
10/09/2024 5161.86167		2.000.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4359472.20240910.66524359472-0383037570_D ong bao mien Bac co len a

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5078.33862		200.000		MBVCB.6996580094.Dao Dan Thy ung ho san se kho khan voi dong bao duoi tac dong cua bao Yagi, mong moi nguoi co len nhe..CT tu 1020635054 DAO DAN THY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.85518		500.000		568678.100924.192303.Duong Thi Thanh Truc chuyen tien cuu tro khac phuc thien tai
10/09/2024 5245.9332		50.000		MBVCB.6996589384.TRAN THI MY HANH chuyen tien.CT tu 1014687935 TRAN THI MY HANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5219.85526		500.000		115613.100924.192304.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5215.85544		100.000		968685.100924.192305.Vu Quang Huy Ung ho dong bao
10/09/2024 5215.86180		100.000		101674.100924.192304.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen ung ho dong bao FT24254426009681
10/09/2024 5388.68406		100.000		020097042209101923042024QEYI152976.68406 .192305.HOANG KHANH LINH ung ho dong bao cac tinh thanh pho bi thiet hai
10/09/2024 5217.86185		500.000		872962.100924.192305.Nguyen DINH ct MAT TRAN TO QUOC VIET NAM
10/09/2024 5390.67767		50.000		020097042209101923052024WDHU676648.677 67.192245.NGUYEN CAO THAI VAN chuyen tien
10/09/2024 5216.85562		500.000		770414.100924.192305.CHIA SE VOI DONG BAO LU LUT-100924-19:23:05 770414
10/09/2024 5243.9342		500.000		MBVCB.6996595458.NGUYEN TRONG HIEU chuyen tien.CT tu 9987677734 NGUYEN TRONG HIEU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.86194		500.000		968718.100924.192306.Ung ho lu lut Mong moi nguoi binh an
10/09/2024 5244.9345		200.000		MBVCB.6996595187.NGUYEN THI THUAN chuyen tien.CT tu 1017757601 NGUYEN THI THUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.68438		100.000		020097041509101923062024M9Cp300998.6843 8.192306.Chuyen tien ung ho dong BAO bi bao lu
10/09/2024 5390.68442		100.000		020097041509101923062024wBis301052.68442. 192307.ung ho cac tinh bi thiet hai do bao Yagi
10/09/2024 5389.67808		100.000		020097042209101923062024Z0DX597738.6780 8.192307.chuyen tien cuu tro thien tai

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5218.85602		100.000		770448.100924.192306.ME CAM HUONG VA BE THY UNG HO DONG BAO BAO LU MIEN BAC-100924-19:23:06 770448
10/09/2024 5387.67815		1.000.000		020097041509101923072024Zosu301062.67815 .192307.CO LEN DONG BAO OI. CO LEN VIET NAM OI.
10/09/2024 5161.86187		200.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4785962.20240910.66524785962-0385495566_N GUYEN THI PHUONG chuyen tien mong dong bao VN mong vuot qua bao lu
10/09/2024 5389.67821		500.000		020097041509101923072024idx0301518.67821.1 92247.NGUYEN THI KIEU TAM ung ho ba con vung bao lu
10/09/2024 5209.85623		100.000		605888.100924.192307.NGUYEN THI NHUNG CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5388.68489		200.000		020097041509101923082024ibgc301543.68489. 192308.DUONG TAT THANG mong ba con vung lu luon binh an
10/09/2024 5390.67863		100.000		020097042209101923072024Y6D3839818.67863 .192308.ung ho dong bao bao lu
10/09/2024 5241.9363		1.000.000		MBVCB.6996590697.DOAN MACH TRONG NHAN ung ho cac tinh bi bao lu .CT tu 1037754221 DOAN MACH TRONG NHAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.33900		100.000		MBVCB.6996572728.NGUYEN NGOC THANH chuyen tien ung ho sau con bao so 3 .CT tu 9902505324 NGUYEN NGOC THANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.86271		17.000		101941.100924.192308.VO THANH DUY chuyen ung ho cac tinh thanh pho bi thiet hai do bao so 3 gay ra FT24254808460596
10/09/2024 5213.85670		10.000.000		101908.100924.192307.NGUYEN VAN TIEN chuyen ung ho bao lu yagi FT24254082816794
10/09/2024 5219.86288		100.000		101973.100924.192308.Ung ho dong bao FT24254530442666
10/09/2024 5189.68527		300.000		020097042209101923092024LA9V736626.6852 7.192309.Con xin dong gop ho tro ba con lu lut a.
10/09/2024 5189.68531		100.000		0200970415091019230920247UnG301573.68531 .192310.NGUYEN THI MAI ung ho khac phuc bao yagi
10/09/2024 5209.85683		100.000		102031.100924.192309.Ung ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi FT24254828845517
10/09/2024 5390.67908		300.000		020097040509101923092024IKPU089436.67908 .192310.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI CHAU ANH chuyen tien ung ho

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5214.85685		100.000		968830.100924.192310.Cung dong bao ca nuoc huong ve mien bac
10/09/2024 5387.68547		200.000		020097042209101923092024HO6U337848.6854 7.192310.TRINH THI HAO mong ba con vuot qua kho khan nay. Cua it long nhieu than gui ba con Mien Bac
10/09/2024 5390.67925		200.000		020097042209101923092024WOZ5463079.6792 5.192310.Ung ho cac tinh bi bao lu
10/09/2024 5387.67932		100.000		020097040509101923102024ZGUK089497.6793 2.192311.Vietcombank:0011001932418:cua it long nhieu ung ho lu lut mien Bac
10/09/2024 5078.33912		100.000		MBVCB.6996596030.giup do ba con anh huong do bao lu.CT tu 0391000310065 SON THI THUY VAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.9378		300.000		MBVCB.6996589969.ung ho dong bao.CT tu 0061001187921 NGUYEN THI THANH THAO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.67962		100.000		020097042209101923102024H3SP498656.67962 .192311.TRAN TRA MY chuyen tien
10/09/2024 5387.67969		200.000		020097040509101923112024O0V6089549.67969 .192311.Vietcombank:0011001932418:HA THI LAM thon Chac Ranh xa Tan Phuc huyen Lang Chanh tinh Thanh Hoa ung ho cac dia phuong mien Bac chiu anh huong boi con bao so 3 YAGI
10/09/2024 5390.68584		200.000		02009704220910192311202458U5953483.68584. 192303.dong bao co len
10/09/2024 5214.86341		1.000.000		102150.100924.192310.UNG HO DONG BAO BI ANH HUONG DO BAO FT24254032638889
10/09/2024 5213.86363		200.000		968890.100924.192311.ung ho dong bao bi thiet hai do bao
10/09/2024 5189.69003		100.000		020097042209101923112024NP6W431981.6900 3.192312.TRUONG THI YEN chuyen tien ung ho khac phuc hau qua bao yahi
10/09/2024 5220.86370		3.000.000		873753.100924.192311.Thi Linh Vu ct Mat tran To quoc Viet Nam
10/09/2024 5220.86384		200.000		102231.100924.192311.ung ho dong bao bi bao lu FT24254797605330
10/09/2024 5214.86396		3.000.000		968930.100924.192312.ung ho dong bao thiet hai do bao yagi
10/09/2024 5387.68627		24.000		020097042209101923122024W2UA783529.686 27.192253.NGUYEN NGOC KIM NGAN chuyen tien
10/09/2024 5218.86426		500.000		569641.100924.192312.Nguyen Phuong Thao chuyen tien ung ho dong bao lu lut

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5219.85826		100.000		557830.100924.192313.Long Vinh ung ho ba con vung lu
10/09/2024 5387.68659		100.000		020097041509101923142024tBVu301224.68659.192314.ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5218.86464		500.000		569709.100924.192314.Dinh Thanh Huyen va 2 con chuyen tien ung ho phong chong bao lu
10/09/2024 5245.9398		200.000		MBVCB.6996589484.ba PHAM THI TUYET ck ung ho giup dong bao bi anh huong bao Yagi.CT tu 1047133255 PHAM THI TUYET toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5216.85856		10.000		102407.100924.192314.cau mong Viet Nam ta binh an FT24254293439101
10/09/2024 5078.33939		100.000		MBVCB.6996588971.Ung ho khac phuc hau qua bao YaGi.CT tu 0531002596188 PHAM HONG THAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.85864		1.000.000		873795.100924.192314.Linh Khanh ct Mat Tran To Quoc Viet Nam
10/09/2024 5387.68685		1.000.000		020097042209101923142024IYDI977028.68685.192315.NGUYEN THI NGUYET gui chut yeu thuong khac phuc hau qua sau bao yagi
10/09/2024 5389.69094		100.000		020097042209101923142024Q79R210996.69094.192315.Ung ho dong bao mien Bac bi bao lu
10/09/2024 5209.85889		100.000		102461.100924.192315.NGUYEN THI NGOC ung ho FT24254611090257
10/09/2024 5242.9406		10.000		MBVCB.6996596972.gia dinh dinh van ky ung ho ho tro lu lut mien bac.CT tu 1026751185 DINH VAN HONG QUAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.68699		500.000		0200970422091019231520243UIS827656.68699.192316.NGUYEN THI TAM chuyen tien
10/09/2024 5214.85915		3.000		925696.100924.192315.cua it long nhieu
10/09/2024 5387.68702		300.000		020097040509101923162024FGY0089813.68702.192316.Vietcombank:0011001932418:mong giup duoc chut it cho moi nguoi
10/09/2024 5218.85921		171.500		873816.100924.192316.Huynh Thi Hong Loan ct MAT TRAN TO QUOC VN BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.9413		200.000		MBVCB.6996585127.ung ho bao lu yagi.CT tu 0021000457828 NGUYEN THI THUY LINH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.69151		200.000		020097042209101923162024YN63288694.69151.192317.ung ho dong bao

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.85965		200.000		569866.100924.192317.Nguyen Thi Thanh Ngan chuyen tien
10/09/2024 5219.86535		200.000		107526.100924.192317.ung ho thiet hai bao so 3
10/09/2024 5244.9424		200.000		MBVCB.6996596846.PHAM THI HONG chuyen tien.CT tu 1027080504 PHAM THI HONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.9426		1.000.000		MBVCB.6996591314.be BiBo ung ho mien Bac.CT tu 0871004198625 TRAN THI KIM HOANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.69185		2.000.000		020097042209101923182024DA29481592.6918 5.192319.DO QUANG CUONG thanh baphu tho.dhs han quoc.ung ho khac phuc bao so 3
10/09/2024 5388.69188		100.000		020097040509101923192024L020089952.69188. 192319.Vietcombank:0011001932418:CAO THI THANH mien trung ung ho dong bao mien bac bao lu
10/09/2024 5215.86580		1.000.000		429294.100924.192319.CAO THI KHANH LINH CHUYEN KHOAN
10/09/2024 5245.9429		500.000		MBVCB.6996596748.NGUYEN THUY DUONG ung ho dong bao lu lut .CT tu 1035429736 NGUYEN THUY DUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.86255		13.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4393227.20240910.66524393227-0354214872_N GUYEN THI NGOC BICH ung ho ba con vung bao yagi
10/09/2024 5214.86592		100.000		231380.100924.192319.IBFT LE THI TUYET ung ho dong bao bi bao lu
10/09/2024 5017.86594		200.000		230829.100924.192319.IBFT Cuu tro dong bao MB
10/09/2024 5220.87063		500.000		969146.100924.192320.Ung ho dong bao lu lut bao Yagi
10/09/2024 5241.9435		200.000		MBVCB.6996597570.ung ho mien bac.CT tu 1012532819 NGUYEN THI KHANH HUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.86616		500.000		569464.100924.192319.Gop chut tam long mong dong bao binh an
10/09/2024 5189.69227		300.000		020097041509101923202024etuP301325.69227. 192320.VUONG SY NGOC Chuyen tien ung ho ba con trong dot bao lu yagi
10/09/2024 5017.86620		500.000		107495.100924.192320.Phan Kim oanh buon me thuot uh dong bao mien bac bi bao lu
10/09/2024 5389.68825		200.000		020097042209101923202024JJ8914281.68825. 192321.NGUYEN TRAN AI HOA chuyen tien

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5189.68829		200.000		020097040509101923212024VUQY090084.6882 9.192312.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N THI HIEN UNG HO DONG BAO CHIU ANH HUONG CUA BAO LU
10/09/2024 5243.9442		2.000.000		MBVCB.6996597018.PHAM THI XUAN THU chuyen tien.CT tu 0371000501859 PHAM THI XUAN THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5245.9442		100.000		MBVCB.6996597254.NGUYEN THI LIEN ANH ung ho dong bao bi thien tai.CT tu 0491000409241 NGUYEN THI LIEN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5240.9445		500.000		MBVCB.6996597257.Thu Giang quyen gop cuu ho dong bao anh huong boi bao Yagi .CT tu 0611001967597 NGUYEN THI THU GIANG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5241.9446		200.000		MBVCB.6996591493.ung ho lu lut.CT tu 0021000443100 NGUYEN THI HUONG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.9446		100.000		MBVCB.6996597580.PHAN THI HUYNH MI chuyen tien Ung Ho Dong Bao Mien Bac Bi Anh Huong Do Bao Yagi.CT tu 1046105137 PHAN THI HUYNH MI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5389.68852		100.000		020097042209101923212024T969167322.68852. 192322.Chia se cung dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5241.9450		100.000		MBVCB.6996596411.Sinh vien TDTU ung ho dong bao mien Bac.CT tu 1018606386 NGUYEN THI THUY TIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.34000		200.000		MBVCB.6996591969.cuu tro mien bac bao so 3.CT tu 0971000015862 TRAN VAN NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.87158		100.000		569594.100924.192322.DUONG NGOC TRAM chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3
10/09/2024 5216.86704		50.000		770885.100924.192324.NGUYEN HONG HAN UNG HO CAC TINH BI THIET HAI DO CON BAO SO 3 - YAGI-100924-19:23:23 770885
10/09/2024 5390.69342		200.000		020097041509101923242024IdFm301860.69342. 192315.NGUYEN THI LIEN ung ho nguoi dan chong lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5241.9464		100.000		MBVCB.6996592137.ung ho dong bao bao lu.CT tu 0021000442971 TRAN THI NGOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5239.9465		100.000		MBVCB.6996590478.Nguoi dan mien Nam ung ho..CT tu 0281000496885 TO THI HONG NGAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.87200		200.000		984881.100924.192325.Ho tro dong bao trong con bao lu, ma GD 248852613
10/09/2024 5242.9467		200.000		MBVCB.6996597602.chuyen tien cuu tro lu lut.CT tu 0631000474390 NGUYEN MINH HAU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.69383		50.000		0200970422091019232420240MSR975962.6938 3.192305.PHAM TRUONG HUY DAT chuyen tien cuu tro dong bao mien bac
10/09/2024 5389.69399		200.000		0200970422091019232520241WL0453313.6939 9.192326.chia se voi dong bao mien bac lu lut
10/09/2024 5213.87239		20.000		468531.100924.192325.Tran Ngo Hoang Anh chuyen tien
10/09/2024 5218.86745		300.000		103254.100924.192325.Cuu tro dong bao lu lut FT24254498560208
10/09/2024 5215.87243		100.000		606146.100924.192325.NGUYEN THI KY DUYEN CHUYEN KHOAN UNG HO KHAC PHUC BAO YAGI
10/09/2024 5241.9483		1.000.000		MBVCB.6996591622.cty Angeline cuu tro bao lu.CT tu 0301000378583 VU ANH THO toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5189.69443		100.000		020097041509101923272024cczb301923.69443. 192318.Tran le dong nghi ho tro dong bao mien bac
10/09/2024 5242.9485		30.000		MBVCB.6996597060.Ung ho dong bao bi thiet hai do lu lut .CT tu 1041337116 HOANG PHAM Y PHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.9487		500.000		MBVCB.6996597985.gdVC Nam chung NGHE AN ung ho dong bao lu lut mien bac.CT tu 0381000424140 NGUYEN THI CHUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.87264		2.200.000		969329.100924.192327.DANG THI TUYET MAI chia se voi ba con lu lut
10/09/2024 5017.86774		200.000		969332.100924.192327.Chia se voi dong bao bi lu lut
10/09/2024 5215.87293		200.000		115882.100924.192327.Ung ho bao lu

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5212.87297		100.000		103406.100924.192327.NGUYEN THI HOA MAI ung ho khac phuc sau bao lu FT24254977003636
10/09/2024 5390.68997		32.816		020097042209101923272024R4AI670634.68997 .192328.MAI LAN chau gop mot chut a chuc cac chu nhieu suc khoe
10/09/2024 5388.70008		500.000		020097042209101923272024OFEM871634.7000 8.192328.NGUYEN DUC MINH chuyen tien
10/09/2024 5017.87315		500.000		984890.100924.192328.NGUYEN THU HA chuyen tien, ma GD 248852621
10/09/2024 5388.69530		300.000		020097040509101923292024GY95090560.69530 .192309.Vietcombank:0011001932418:NGUYE N HO NHAT ANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5214.86810		1.000.000		873683.100924.192328.Ung ho dong bao vung lu phia bac
10/09/2024 5242.9498		200.000		MBVCB.6996592082.DANG THI HONG SON chuyen tien khac phuc bao Yagi.CT tu 0061000773928 DANG THI HONG SON toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.86342		20.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4393474.20240910.66524393474-0359185653_P HAM HO BAO NGOC chuyen tien qua MoMo
10/09/2024 5189.69556		200.000		020097042209101923282024NWWG926780.69 556.192329.NGUYEN DANG BANG chuyen tien
10/09/2024 5387.69560		50.000		020097042209101923292024DK8P793560.6956 0.192329.Mong moi nguoi deu binh an.
10/09/2024 5189.70037		200.000		020097042209101923282024DHN6502080.7003 7.192330.ThienVy va DinhChuong ung ho
10/09/2024 5078.34053		100.000		MBVCB.6996598165.ung ho dong bao bao lu .CT tu 1040361806 HOANG VAN NGU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5017.86829		1.000.000		606196.100924.192329.NGUYEN MANH CUONG CHIA SE CUNG DONG BAO MIEN BAC
10/09/2024 5215.87365		10.000		856511.100924.192330.VU TIEN DUNG ung ho dong bao mien bac
10/09/2024 5161.86351		129.100		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4246929.20240910.66524246929-0869343085_U ng ho dong bao VN qua con bao Yagi
10/09/2024 5389.70058		1.000.000		020097041509101923302024AYOX302058.7005 8.192330.NGUYEN THI LAN ung ho khac phuc hau qua bao yagi
10/09/2024 5017.86839		1.000.000		107841.100924.192330.Do Thi Nguyet Anh, Hanoi ung ho

Postal address:
198 TRAN QUANG KHAI AVENUE
HANOI - S.R. VIETNAM

Telex : (0805) 411504 VCB - VT
Swift : BFTV VNVX
Website: www.vietcombank.com.vn
Contact center: 1900.54.54.13

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5216.87379		100.000		606205.100924.192329.XIN GOP PHAN NHO DE CHUNG TAY HO TRO BA CON
10/09/2024 5389.69593		100.000		0200970415091019233120242iGr302067.69593.192331.Dieu My ung ho khac phuc bao YAGI
10/09/2024 5239.9512		50.000		MBVCB.6996592953.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0071001228315 PHAN THI MONG DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5244.9513		200.000		MBVCB.6996592371.Gui tang dong bao khac phuc hau qua bao yagi.CT tu 0111000156176 NGUYEN THI Y XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5390.69624		2.000.000		0200970422091019233020246RWX163946.69624.192331.HOANG THI LE QUYEN chuyen tien cuu tro con bao so 3 yagi
10/09/2024 5389.69633		1.000.000		020097041509101923322024c94M302092.69633.192311.NHA E24 KDT Xuan Phuong ung ho dong bao lu lut mien Bac
10/09/2024 5388.70111		200.000		020097042209101923312024NDX7389297.70111.192332.TA CAM TU quyen gop ung ho dia phuong anh huong bao yagi
10/09/2024 5244.9519		120.000		MBVCB.6996597368.be khanh van ho tro dong bao lu lut.CT tu 0061000960467 NGUYEN THI TUONG VY toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5213.86902		2.000		927229.100924.192331.NGUYEN THAI HUAN chuyen tien
10/09/2024 5209.87455		50.000		571028.100924.192331.Nguyen Thanh Gia Bao chuyen tien
10/09/2024 5390.70120		50.000		020097042209101923312024D2AH335844.70120.192324.TRAN PHUONG LY chuyen tien cuu tro mien Bac qua bao Yagi
10/09/2024 5212.87465		12.000		927258.100924.192332.NGUYEN THI THAO LINH chuyen tien
10/09/2024 5388.69657		1.000.000		0200970405091019233220241VHV090774.69657.192333.Vietcombank:0011001932418:Nhu Y Mart - Binh Dinh ung ho dong bao anh huong bao Yagi
10/09/2024 5078.34079		200.000		MBVCB.6996598382.BUI VAN DIEN ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0011003993911 BUI VAN DIEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5217.86924		50.000		232379.100924.192333.IBFT mien Bac co len
10/09/2024 5189.70137		200.000		020097041509101923332024hp1s302120.70137.192333.Ung ho dong bao mien Bac yeu thuong Bao Yagi 2024

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5242.9531		500.000		MBVCB.6996593194.TRAN THI ANH THU chuyen tien.CT tu 9768282383 TRAN THI ANH THU toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.9532		200.000		MBVCB.6996597867.DO QUANG QUYNH chuyen tien.CT tu 0341007081871 DO QUANG QUYNH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5214.86948		50.000		771138.100924.192443.HOANG NHI UNG HO CHO DONG BAO BI THIET HAI MIEN BAC-100924-19:23:33 771138
10/09/2024 5219.86950		1.000.000		103770.100924.192333.Gia dinh be Lac ung ho dong bao bi bao lu FT24254425370812
10/09/2024 5390.69701		1.000.000		020097041509101923342024pj86302594.69701.192334.Thanh-Loi gop suc cung ba con mien bac sau bao yagi
10/09/2024 5241.9532		300.000		MBVCB.6996598030.NGUYEN HUU THI chuyen tien ung ho dong bao thiet hai do bao so 3.CT tu 0451000427683 NGUYEN HUU THI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5242.9537		30.000		MBVCB.6996598469.DAO NGOC DUNG mong moi nguoi som vuot qua a.CT tu 1040496887 DAO NGOC DUNG toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5161.86365		100.000		PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE.6652 4879701.20240910.66524879701-0389939812_P HAN THI THUY DUONG cuu tro dong bao
10/09/2024 5389.69725		500.000		020097041509101923352024hscck302155.69725.192335.NGUYEN THI THU LE chuyen tien
10/09/2024 5213.86970		807.002		103743.100924.192333.Nhi Charm FT24254484242058
10/09/2024 5209.87531		100.000		103862.100924.192334.Ung ho dong bao bao lu VN FT24254449568672
10/09/2024 5220.86978		6.000		768308.100924.192334.Hi vong tat ca nguoi dan Viet Nam deu binh an
10/09/2024 5390.70187		372.000		020097042209101923342024K0C6363924.70187.192327.cua it long nhieu em xin quyen gop 1 chut cho dong bao trong mua bao lu mong moi nguoi manh khoe
10/09/2024 5242.9546		100.000		MBVCB.6996593367.LUong Lan Anh ung ho bao lu.CT tu 1033481983 LUONG LAN ANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5212.87558		400.000		771113.100924.192335.HUA THI THUY NGOC chuyen khoan-100924-19:23:35 771113
10/09/2024 5389.69765		1.000.000		020097042209101923352024ZQK857204.6976 5.192316.UNG HO MIEN BAC

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5213.87576		500.000		969572.100924.192336.Luc Hai Thien Khoi Group ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5389.69786		100.000		020097041509101923372024161w302646.69786. 192317.DO DIEM PHUC Chuyen tien cuu tro dong bao mien Bac
10/09/2024 5245.9554		500.000		MBVCB.6996597979.NGUYEN HOAI NAM chuyen tien cuu tro dong bao lu lut.CT tu 0071001205766 NGUYEN HOAI NAM toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5387.69792		100.000		020097042209101923362024IVO7951854.69792. 192337.Ung ho dong bao vung lu lut
10/09/2024 5216.88035		200.000		969589.100924.192337.BACH THI THANH NGAN ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5078.34118		200.000		MBVCB.6996593591.NGUYEN LE THU HA chuyen tien ung ho.CT tu 0781000415937 NGUYEN LE THU HA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5388.69806		123.456		020097042209101923362024JFYZ400028.69806 .192317.BUI TRAN THANH THAO chuyen tien
10/09/2024 5242.9560		500.000		MBVCB.6996598938.mong mn binh an .CT tu 1048543920 PHAN VAN HOA toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5078.34121		200.000		MBVCB.6996599257.NGUYEN VAN HAI chuyen tien ung ho lu lut phía bac.CT tu 9943702938 NGUYEN VAN HAI toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5220.87636		100.000		231693.100924.192337.IBFT Ung ho ba con dong bao bao yagi
10/09/2024 5387.69818		50.000		0200970415091019233820247Exl302672.69818.1 92338.PHAM HONG THY Chuyen tien
10/09/2024 5239.9564		200.000		MBVCB.6996597150.TRAN THI KIM LOAN ung ho dong bao khac phuc hau qua bao YAGI.CT tu 1024354155 TRAN THI KIM LOAN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5243.9566		100.000		MBVCB.6996592651.NGUYEN VAN KHANH chuyen tien Ung ho lu lut.CT tu 1039013836 NGUYEN VAN KHANH toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW

Ngày GD/ TNX Date Số CT/ Doc No	Số tiền ghi nợ/ Debit	Số tiền ghi có/ Credit	Số dư/ Balance	Nội dung chi tiết/ Transactions in detail
10/09/2024 5244.9566		1.715.000		MBVCB.6996596183.NGUYEN THI MY XUYEN UNG HO UBTW MTTQ VN KHAC PHUC HAU QUA BAO YAGI.CT tu 1028022724 NGUYEN THI HA XUYEN toi 0011001932418 MAT TRAN TO QUOC VN - BAN CUU TRO TW
10/09/2024 5218.87662		500.000		104175.100924.192338.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao Yagi FT24254780606156
10/09/2024 5209.87664		500.000		771265.100924.192336.TRAN THI HUONG CHUC UNG HO KHAC PHUC BAO-100924-19:23:37 771265
10/09/2024 5017.88069		200.000		108021.100924.192338.Nguyen Thi Hue UH dong bao do bao
10/09/2024 5189.70277		1.000.000		020097041509101923392024vhWb302693.7027 7.192339.NGUYEN THI THU LAI Chuyen tien
10/09/2024 5387.69859		200.000		020097041509101923392024xhe1302697.69859. 192339.ung ho mien bac bao lu
10/09/2024 5388.70287		100.000		020097041509101923392024ze5g302271.70287. 192339.ung ho cuu tro bao lu
10/09/2024 5387.69871		500.000		020097041509101923392024xTTj302276.69871. 192319.Mong moi nguoi duoc binh an
10/09/2024 5217.87676		200.000		104201.100924.192338.NGUYEN THI KIM CHI ung ho khac phuc hau qua bao yagi FT24254699856393
10/09/2024 5215.87694		150.000		104264.100924.192339.DOAN HONG MAI chuyen FT24254699856474
10/09/2024 5189.69878		100.000		020097041509101923402024MEIf302714.69878. 192340.Sinh vien Dang Thi Thanh Thao ung ho cac tinh bi bao nang ne
10/09/2024 5189.70305		2.000.000		020097042209101923392024WDC5613415.7030 5.192340.Mien Bac oi co len TT
10/09/2024 5218.87720		2.000.000		104213.100924.192338.NGUYEN HO MAY chuyen FT24254658303084
10/09/2024 5216.88118		2.000		719837.100924.192340.LE NGOC HOANG chuyen tien ung ho thien tai
10/09/2024 5390.70318		200.000		020097042209101923402024KSST922626.7031 8.192341.GIAP THUY LINH ung ho dong bao lu lut
10/09/2024 5211.70325		500.000		0200970488091019234020247286349598.70325. 192341.LE THI DIEU NGOC Foreign Worker Salary:OTT:0512OTT240900537:1QT:05121QT 240900410212332453:IMT:0910241631009107:
10/09/2024 5390.69923		50.000		020097042209101923412024N5YD361405.6992 3.192321.NGUYEN MINH NGUYET ung ho khac phuc hau qua do bao Yagi
10/09/2024 5390.69926		200.000		0200970422091019234120241ML6179414.6992 6.192342.Thy